

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Tập 34 của bộ Toàn tập C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ bao gồm những thư từ trao đổi giữa hai nhà kinh điển và thư từ của hai ông viết cho những người khác trong những năm 1875-1880.

Đây là những năm phát triển tương đối hòa bình của chủ nghĩa tư bản, cũng là những năm mở đầu thời kỳ chủ nghĩa tư bản chuyển từ giai đoạn cạnh tranh tự do sang giai đoạn độc quyền. Sau thất bại của Công xã Pa-ri, phong trào công nhân tạm thời lắng xuống, tập hợp lực lượng, chuẩn bị các điều kiện để tiến tới cuộc cách mạng xã hội. Trong thời kỳ này, hai nhà kinh điển đã góp phần quyết định vào việc khắc phục chủ nghĩa cơ hội và các trào lưu tư tưởng phi vô sản khác trong phong trào công nhân quốc tế, đặt cơ sở cho sự hình thành và xuất hiện các đảng công nhân độc lập xã hội chủ nghĩa ở Đức, I-ta-li-a, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Thụy Sĩ, Đan Mạch, Mỹ và ở nhiều nước khác.

Hoạt động khoa học của C.Mác trong thời kỳ này chủ yếu tập trung vào các vấn đề của tập II và tập III của bộ "Tư bản", đặc biệt là học thuyết về địa tô cũng như sự lưu thông và tái sản xuất của tư bản. Trong lúc đó, bên cạnh việc cộng tác với C.Mác trong nghiên cứu khoa học và đấu tranh cách mạng, Ph.Ăng-ghe-nơ bắt đầu khởi thảo những trang đầu tiên của tác phẩm lớn "Biện chứng của tự nhiên". Đồng thời hai ông phát triển thêm một bước học thuyết về nhà nước, về chuyên chính vô sản, về Đảng, về xã hội cộng sản chủ nghĩa và nêu lên nhiều dự đoán thiên tài về xã hội tương lai.

Tập này được dịch dựa vào bản tiếng Nga bộ Toàn tập C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, tập 34 do Nhà xuất bản sách chính trị quốc gia Liên Xô xuất bản tại Mát-xcơ-va năm 1964. Ngoài phần chính văn, chúng tôi còn in kèm theo phần chú thích và các bản chỉ dẫn do Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin Liên Xô (trước đây) biên soạn để bạn đọc tham khảo. Các tác phẩm này của Mác và Ăng-ghe-n được nhắc đến trong tập này đều được dẫn theo C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, tiếng Việt, do Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản tại Hà Nội và được ghi vắn tắt là Toàn tập, tiếp đó là số tập, năm xuất bản tập đó, và số trang đề cập đến vấn đề được dẫn.

Đồng thời với việc xuất bản bộ Toàn tập C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, chúng tôi sẽ tổ chức biên soạn sách giới thiệu nội dung mỗi tập và các tư tưởng cơ bản trong tác phẩm chính của hai nhà kinh điển.

Tháng 4 năm 1998

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

NĂM 1875

1

**MÁC GỬI ĂNG-GHEN¹
Ở LUÂN ĐÔN**

[Luân Đôn, tháng Hai - tháng Ba 1875]

Anh hãy bắt tay vào việc, nhưng với một giọng giễu cợt. Thật là ngớ ngẩn: cả Ba-cu-nin cũng đã có thể *nhúng tay vào*. Pi-e Tca-trép trước hết muốn cho độc giả thấy rằng anh cư xử *với ông* ta như với địch thủ của mình, vì thế ông ta bịa ra đủ loại những điểm tranh chấp không có thật.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ hai, t.18, 1961 (trong chú
thích 444)*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

2

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở RAM-XGHẾT²

Các-xbát, 21 tháng Tám 1875
"Germania", Schloßplatz^{1*}

Phrết thân mến!

Tôi đến đây³ hôm chủ nhật trước. Bác sĩ Crau-xơ lại rời đi Gơ-mun-dơ, về với vợ mình. Quan hệ giữa ông ấy với vợ đã lại ổn thỏa.

Bây giờ bản thân tôi muốn trở thành bác sĩ riêng của mình và - như lời thú nhận pha lẫn nỗi buồn e dè của bác sĩ Han-xơ - đó là tình hình xảy ra với ít nhất là một phần ba số người già Séc tới khu an dưỡng. Điều cũng rất có tác dụng chữa bệnh đối với tôi là sự vắng mặt của bác sĩ riêng của tôi, Cu-ghen-man⁴.

Mặc dù có sự thay thế các khuôn mặt, đám người ở đây xem ra vẫn như trước kia: "con người trung bình" Kê-tơ-lê⁵ là một ngoại lệ; ngược lại, chiếm ưu thế là những cực: có những kẻ béo như cái thùng, có những người gầy như que củi.

1* "Ghéc-ma-ni-a" là khách sạn ở Các-xbát (tên gọi bằng tiếng Séc là Các-lô-vi-Va-ri) trên phố Dam-cô-va, tại Quảng trường Dam-cô-va.

Ít nhất tôi cũng ở ngoài trời mười hai giờ, rồi sau khi được giải phóng khỏi "công việc" thì việc giải trí chủ yếu của tôi là nghĩ ra những cuộc dạo chơi mới, phát hiện ra những nơi chưa hay biết và những loài mới trong rừng; đồng thời cũng xảy ra rất nhiều điều bất ngờ, bởi vì tôi không có nhiều tài năng định hướng.

Kể từ hôm nay, sau khi tôi nhận được hóa đơn thanh toán tiền chữa bệnh thì tôi - nếu xét theo quan điểm của cảnh sát - ở trong tư thế an toàn. Tôi đã đăng ký với tư cách tiến sĩ triết học, chứ không phải như một kẻ thực lợi, điều đó lại rất hợp đối với hầu bao của tôi. Viên cảnh sát trưởng ở Viên, người mang cùng họ với tôi, hết sức lịch lãm, cho nên lúc nào ông ta cũng đến cùng một lúc với tôi.

Tối hôm qua tôi có đến khách sạn "Cành nho say"^{1*} nổi tiếng với loại bia của mình, để uống một cốc nước khoáng nhãn hiệu Hít-xguy-be-lơ. Ở đó có mặt đám phi-li-xtanh ở Các-xbát, thế là tất cả câu chuyện đều xoay quanh vấn đề *bất tận* đã gây ra ở đây những cuộc tranh cãi vô tận và tình trạng chia thành các phái: về những ưu thế so sánh giữa các loại bia Pin-dơ cổ, thị dân và cổ phần. Một vị tuyên bố "Vâng, loại bia ngày xưa tôi uống chơi cũng được 15 cốc" (mà cốc thì không nhỏ). Vị khác lại nói: "Vâng, trước kia trong vấn đề này tôi cũng là một người đứng trong một phái, nhưng bây giờ tôi đứng bên trên những cuộc tranh luận ấy. Tôi uống một cách thú vị đủ loại bia, bất kể loại nào", v.v.. Cùng ngồi với các cư dân địa phương thông thái ấy còn có hai tay công tử Béc-lin, các thông đạt⁶ hoặc đại loại như vậy. Những vị này tranh luận về ưu thế của cà phê tại các nhà hàng nổi tiếng ở

1* "Cành nho say" ("Zum Hopfenstock") - khách sạn ở Các-xbát

Các-xbát, một vị đã khẳng định với một vẻ nghiêm nghị trịnh trọng: "*Bằng thống kê*" (!) "người ta đã chứng minh được rằng loại cà phê ngon nhất là loại cà phê bán ở vườn Suên-brun"⁷. Thấy vậy, một vị người địa phương thốt lên: "Xứ Bô-hêm chúng tôi dù sao cũng vĩ đại và làm nên những chuyện vĩ đại. Loại bia Pin-dơ của nó được gửi đến tất cả mọi nước: bây giờ chủ nhà máy bia lớn Dan-xơ-man đã có chi nhánh của mình ở Pa-ri; loại bia này thậm chí còn được đưa sang Mỹ! Đáng tiếc, chúng tôi không thể gửi cho họ cả những hầm chứa bia khổng lồ của chúng tôi được đào sâu trong vách núi đá, những hầm chứa này lại cần thiết cho bia Pin-dơ!".

Sau khi thông báo cho anh in nuce^{1*} những ấn tượng mà tôi thu lượm được ở đây cho đến nay từ sự nhộn nhịp đời thường, tôi sẽ kể đôi điều về những chuyện đã xảy ra trên đường.

Ở Luân Đôn, một người Do Thái có dáng vẻ lầu lỉnh vội vã bước vào toa xe chúng tôi, với một chiếc va li nhỏ cặp dưới nách. Ngay ở trước Kha-rít-giơ anh ta bắt đầu tìm chìa khoá để mở chiếc va li của mình và kiểm tra xem - như anh ta nói - cậu bé giúp việc ở văn phòng anh ta đã xếp vào va li tất cả những đồ mặc cần thiết hay không. Anh ta nói: "Bởi vì lúc ở văn phòng tôi nhận được bức điện của anh trai tôi gửi từ Béc-lin đến, bảo rằng tôi phải đến ngay Béc-lin, vì thế tôi đã phái cậu bé giúp việc về nhà tôi để đem đến cho tôi những thứ cần thiết". Sau hồi lâu tìm kiếm, cuối cùng anh ta tìm thấy, tuy không phải chiếc chìa khoá đích thực của chiếc va li nọ, nhưng dù sao vẫn là chiếc chìa khoá mở được va li, và anh ta thấy rằng quần và áo vét không ăn khớp với nhau, còn thiếu

1* - một cách vắn tắt

những chiếc áo ngủ đêm, áo choàng dài v.v.. Ở trên tàu thủy anh chàng Do Thái đã bộc bạch tâm can của mình cho tôi nghe. Anh ta cứ thốt lên nhiều lần câu nói: "Thiên hạ chưa hề chứng kiến một vụ lừa bịp như thế"^{1*}. Câu chuyện là thế này. Một người Mỹ gốc Đức, tên là Béc-stanh hoặc Béc-stanh - được người bạn ở Béc-lin là Noi-man giới thiệu với anh chàng Do Thái ấy - đã đánh lừa anh ta để lấy đi 1700p.xt., đánh lừa anh ta, một người được mọi người coi là một trong số những thương gia khôn khéo nhất^{2*}! Anh chàng kia, kẻ đã tự xưng là một thương gia buôn bán với châu Phi, đã cho anh chàng Do Thái ấy xem những phiếu thanh toán trả tiền mua hàng hoá, trị giá nhiều nghìn pao xtéc-linh, bảo là do anh chàng thương gia ấy mua ở Brát-pho và ở Man-se-xtơ, tại các hãng buôn hàng đầu; theo anh ta, chiếc tàu chở các hàng hoá ấy đang đậu ở Xau-tơ-hem-tơn. Vì vậy, anh chàng Do Thái cho thương gia kia vay số tiền hỏi vay. Song, vì anh chàng Do Thái sau đó chẳng nghe thấy gì về ông thương gia nọ, cho nên anh ta bắt đầu lo lắng. Anh ta viết thư gửi đến Man-se-xtơ và đến Brát-pho. Anh ta cũng đã cho tôi xem những bức thư trả lời. Những thư trả lời ấy nói: Béc-stanh đã lấy ở chỗ họ các mẫu hàng và đã mua hàng với sự thoả thuận là thanh toán về cả hai món đó khi *nhận được hàng*; các phiếu thanh toán chỉ mang tính chất hình thức, hàng hoá chưa hề bao giờ được trao cả. Tại Xau-tơ-hem-tơn lô hàng bị tịch biên, và hoá ra số hàng hoá của Béc-stanh được chất lên tàu chỉ toàn là những bao đựng những tấm đệm rơm. Anh chàng Do Thái còn lo lắng về một tình tiết nữa, ngoài khoản tiền 1700 p.xt. bị

1* Trong nguyên bản Mác dẫn từ này theo cách phát âm của tiếng Do Thái (Betriegerei).

2* Trong nguyên bản những từ sau cùng được dẫn theo cách phát âm của Do Thái (Für einen der gescheidesten Handelsleit).

mất, và đây là điều lo lắng chủ yếu: anh ta đã viết thư về Béc-lin cho anh bạn của mình là Noi-man và cho người em trai của mình biết về việc người ta lại có thể xỏ mũi một thương gia khôn ngoan như anh ta. Người em trai đánh điện báo cho anh ta biết là người ta đã phát hiện ra Béc-stanh ở Béc-lin, đã báo cho cảnh sát biết về đối tượng đó, cảnh sát đã theo dõi hắn, và bảo anh ta phải lên đường ngay lập tức. Tôi hỏi anh ta: "Ông có định đưa ông kia ra tòa không?". "Tôi tuyệt đối không có ý định ấy^{1*}", tôi muốn lấy lại ở hắn số tiền của tôi". Tôi nói: "Chắc hắn đã xài hết số tiền ấy rồi". Anh ta bảo: "Tuyệt nhiên không phải thế^{1*}". Nên nhớ rằng ở khu Xi-ti (đến đây anh ta kể ra một loạt tên tuổi) hắn đã lừa những ngài khác với số tiền 1200 pao xtéc-lingh. Hắn sẽ phải trả lại tiền cho tôi, còn những người khác thì cứ để tự họ suy nghĩ xem xử lý như thế nào với hắn". Điều thú vị nhất là khi chúng tôi đến Rốt-xtéc-đam mới vỡ nhẽ ra là anh ta chỉ có thể đến Min-den thôi, từ đó anh ta chỉ có thể đi tiếp vào 11 giờ sáng hôm sau. Như thằng điên, anh chàng này chửi bới nhà chức trách ngành đường sắt. Nhưng chỉ uống công.

Trên chiếc tàu thủy của chúng tôi có một hành khách kỳ lạ - một xác chết. Đi kèm theo người này là một người Đức tóc hung. Anh chàng người Đức này kể cho tôi biết, họ của người quá cố là Nát-xau-ơ, một anh chàng 34 tuổi, quê ở Ma-in-xơ, đến Luân Đôn thăm người quen, xe ngựa đã cán chết anh ta, gia đình muốn anh ta được chôn cất tại quê nhà. Người hành khách đi theo xác chết ấy cũng không thể đi tiếp ngay được. Vị thuyền trưởng của tàu này tuyên bố với anh ta rằng họ không thể trao cho anh ta xác chết cho đến khi làm xong những thủ tục nhất định với viên lãnh sự Đức.

1* Trong nguyên bản những từ này được dẫn theo cách phát âm của Do Thái (Bei Laibe nicht).

Trên quãng đường giữa Khuên và Phran-phước (tôi không dừng lại ở đâu cả) có một linh mục công giáo với dáng vẻ thể tục bước vào toa xe. Qua câu chuyện của vị linh mục này với những người khác, tôi hiểu rằng ông ta trở về Phran-phước - nơi thường trú của mình - từ Đốp-blin, ở đó ông ta đã dự lễ mừng Ô'Cô-nen⁸. Ông ta kể chuyện rất sôi nổi. Đến Cô-ble-nơ, sau khi chuyển tàu, tôi ngồi một đối một cùng toa với ông ta. Ông ta đi theo con đường mới qua ngã Phli-xin-ghen: nhất thiết nên chọn đi tàu thủy hơn là đi trên chiếc tàu buồm tồi tàn ở Kha-rít-giơ. Tôi thử lôi cuốn ông ta vào cuộc trao đổi về cuộc đấu tranh văn hoá⁹, nhưng lúc đầu ông ta tỏ thái độ ngờ vực và hết sức dè dặt, nhưng sau ông ta nói rất hăng say về tài hùng biện của đức ông Ca-pe-lơ. Sau cùng đã có một vị thần^{1*} đến giúp tôi. Vị linh mục lôi bình toong của mình ra, nó trống rỗng; đến đây ông ta kể cho tôi biết là từ ngày đến Hà Lan ông ta bị đói và khát. Tôi chìa cho ông ta chai rượu cô-nhắc, sau mấy hớp ông ta phấn chấn hẳn lên. Ông ta uống thỏa thích. Khi các hành khách bước vào, ông ta đã đùa cợt sỗ sàng với họ bằng tiếng mẹ đẻ, nhưng vẫn nói tiếng Anh khi tiếp chuyện tôi, ông ta nói tiếng Anh rất thạo. "Ở đế quốc Đức chúng ta quyền tự do rất lớn, đến nỗi khi nói về cuộc đấu tranh văn hoá thì phải nói bằng tiếng Anh". Trước lúc chúng tôi ra khỏi tàu ở Phran-phước, tôi có nói với ông ta - tuy vẫn giấu tên mình - rằng ông ta không nên ngạc nhiên nếu như vào những ngày sắp tới đây, ông ta sẽ đọc thấy trên các báo nói đến một cuộc âm mưu mới giữa Quốc tế đen và Quốc tế đỏ¹⁰. Đến Phran-phước tôi được biết (ở ban biên tập báo "Frankfurter Zeitung") rằng người đồng hành của tôi là

1* Chơi chữ: "Geist" nghĩa là "thần", cũng có nghĩa là "rượu cồn".

ngài Mút-txen-béc-gơ là nhân vật - ở mức độ nào đó - đã thay thế vị giáo chủ công giáo ở đó. Chắc hẳn ông ta cũng đã thấy tên tôi trên tờ "Frankfurter Zeitung" (mà ông ta đọc). Báo này đăng bản tin về việc tôi ghé qua thành phố này¹¹.

Tôi gặp Dôn-nê-man. Ông ta lại vừa bị lĩnh án vì khước từ không nêu tên thông tin viên và lại được hoãn thêm 10 ngày, nhưng đây là lần cuối cùng¹². Dôn-nê-man là một con người thế tục, song, ở ông ta thấy rõ được ý thức về tầm quan trọng của bản thân mình. Trong cuộc trao đổi kéo dài ông ấy đã trình bày với tôi những điều sau đây. Mục đích chủ yếu của ông ta là lôi cuốn giai cấp tiểu tư sản vào phong trào dân chủ xã hội. Sức mạnh tài chính của tờ báo của ông ta^{1*} bắt nguồn từ chỗ nó là tờ báo mang tính chất của sở giao dịch và thương mại tốt nhất được mọi người công nhận ở Nam Đức. Ông ta nhận thức hoàn toàn rõ về sự giúp đỡ của tờ báo của ông ta đối với báo chí công nhân, với tư cách là nguồn thông tin những tin tức chính trị. Nhưng mặt khác, cái đảng ấy chẳng làm gì cho ông ta cả. Ví dụ, ông ta mời Van-tai-sơ làm thông tin viên; nhưng ông ta đã bị ban lãnh đạo của đảng hợp nhất¹³ *cấm* đưa tin. Theo ông ta thì Líp-nếch, tại quốc hội đã phát biểu với một giọng điệu quá mỉa mai; trái lại, Bê-ben thì được mọi người thừa nhận v.v.. - Tôi sẽ còn gặp lại ông ta trên đường quay trở về. Tôi cũng đã gặp cả bác sĩ Gvi-đơ Vây-xơ, ông ta đến chỗ con gái mình (là vợ của bác sĩ Stéc-nơ, một trong số những người biên tập tờ "Frankfurter Zeitung") mấy ngày. Nếu như tôi đến ban biên tập của báo sớm hơn vài phút thì tôi đã gặp phải điều bất hạnh - cuộc gặp mặt với Các May-ơ người miền Sva-bi-a (cựu chủ bút tờ "Beobachter").

Cũng xin nhân tiện nói thêm. Tình hình ở Phran-phước và

1* - "Frankfurter Zeitung"

ở tất cả các trung tâm thương mại chủ yếu khác tôi tệ hơn mức người ta có thể kết luận qua các báo Đức.

Người bạn của anh là Ca-phi-ê-rô sống ở chỗ Ba-cu-nin và thậm chí đã mua một ngôi nhà cho ông ấy ở Lu-ga-nô.

Còn tạm thời vale faveque^{1*}. Tôi lại phải bắt tay vào "công việc".

Gửi lời chào nồng nhiệt đến bà Li-di.

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - tạm biệt và chúc sức khỏe

3

**MÁC GỬI ĂNG-GHEN
Ở RAM-XGHẾT**

Các-xbát, 8 tháng Chín 1875
"Germania"

Phrết thân mến!

Chắc hẳn là anh đã được Tút-xi cho biết rằng lá thư đầu

của tôi - lá thư mà chính tay tôi, với sự có mặt của bác sĩ Han-xơ, đã gửi vào ngày 18 tháng Tám tại trụ sở bưu điện trung tâm ở đây, đề tên cháu đã bị bưu điện Phở chặn lại, điều đó không còn nghi ngờ gì cả. Những lá thư gửi muộn hơn thì đã đến nơi; lá thư cuối cùng mà tôi gửi cho cháu vào tuần trước thì hình như chịu chung số phận như lá thư thứ nhất, bởi vì nếu không, hiển nhiên là tôi đã nhận được thư trả lời của cháu rồi.

Lần này việc chữa bệnh đã có tác dụng tuyệt diệu đối với tôi; trừ ngoại lệ hãn hữu, tôi cũng ngủ tốt. Không phải vô cớ mà nhiều bác sĩ quen biết của tôi tuyên bố tôi là bệnh nhân gương mẫu ở Các-xbát. Các ngài ấy tự bản thân họ đã cố gắng để có dịp là đẩy tôi chệch ra khỏi con đường "cứu vớt"^{1*} dưới cái cớ là "sự hiện diện của bác sĩ" v.v., nhưng những kẻ căm thù đã gánh chịu sự thất bại.

Với tư cách là bệnh nhân đến chữa bệnh lần thứ hai tôi giữ một cấp cao hơn trong việc hưởng dụng các nguồn nước khoáng. Năm ngoài những nguồn nước khoáng chủ yếu của tôi là: Tê-rê-di-en-brun-nơ (41⁰ Rê-ô-muy-nơ), Mác-cơ-tơ-brun-nơ (39⁰) và Muyn-brun-nơ (43,6⁰); lúc ấy tôi chỉ uống hai lần mỗi ngày, mỗi lần uống một cốc Spu-đen. Năm nay, từ tuần lễ thứ hai, tôi sử dụng nguồn nước khoáng Phen-den-quê-lê (45⁰ Rê-ô-muy-rơ, hàng ngày uống một cốc), Béc-na-brun-nơ (53,8⁰, mỗi ngày hai cốc), và Spru-đen (59⁰ - 60⁰ Rê-ô-muy-rơ, mỗi ngày hai cốc), tổng cộng mỗi sáng uống 5 cốc nước khoáng nóng, ngoài ra còn uống thêm vào sáng sớm,

^{1*} Chơi chữ "Heil" - "sự cứu vớt" (tâm hồn) nhưng cũng có nghĩa là "chữa bệnh."

một cốc nước khoáng lạnh Slô-xơ-brun-nơ và một cốc sữa trước khi đi ngủ buổi tối.

Nước khoáng Spru-đen, theo sự phân tích của giáo sư Phéc-di-năng Ra-gơ-xki, gồm thành phần sau đây¹⁴.

Trong 16 ô-n-xơ = 7680 grăng, có:

Xuyn-phát ca-li	1,2564
Xuyn-phát na-tri	18,2160
Clo-rua ca-li	7,9156
Các-bô-nát na-tri	10,4593
Các-bô-nát can-xi	2,2870
Các-bô-nát ma-nhê	0,9523
Các-bô-nát xtơ-rôn-ti	0,0061
Các-bô-nát sắt	0,0215
Các-bô-nát mắng-gan	0,0046
Phốt-phát-ô-xít nhôm	0,0030
Phốt-phát-can-xi	0,0015
Phlu-ô-rua ca-li	0,0015
Xi-lích-di-ô-xít	0,5590
Tổng số thành phần các chất rắn	41,7099
A-xít các-bon tự do và bán liên kết	5,8670

Trong số những chàng trai ở đây đã kêu gọi kỷ niệm trận Xê-dăng¹⁵, có Gu-xtáp Quết-ghen, một thương gia ở Bắc-men; không biết đấy có phải là lão già ngu xuẩn không¹⁶?

Xin anh lưu ý: Các Grun cạnh tranh với anh, đến mùa xuân sang năm ông ta sẽ xuất bản cuốn sách về triết học tự

nhiên, ông ta đã cho in xong phần mở đầu trên tạp chí "Wage", tạp chí này do Vây-xơ từ Béc-lin gửi đến cho tôi¹⁷.

Tôi rời khỏi đây vào thứ bảy^{1*}, lúc đầu đến Pra-ha, vì hôm nay tôi đã nhận được từ đó lá thư của Ốp-pen-hai-mơ^{2*}. Từ Pra-ha tôi sẽ đi qua Phran-phuốc.

Bác sĩ Phle-cle-xơ vừa ghé qua, gọi tôi đi ăn trưa. Vậy là lá thư dài đã không thành; vả lại Phle-cle-xơ bảo rằng làm như thế cản trở việc chữa bệnh.

Gửi lời thăm nồng nhiệt đến bà Li-di.

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* ngày 11 tháng Chính

2* Xem tập này, tr 212.

4

**ĂNG-GHEN GỬI MÁC
Ở LUÂN ĐÔN¹⁸**

Ram-xghết, 24 tháng Năm 1876
3, Adelaide Gardens

Mo-rơ thân mến!

Tôi vừa nhận được hai lá thư mà tôi gửi kèm theo đây¹⁹. Ở Đức đảng ta đang bị đè nặng bởi lời nguyên rủa của những nhân viên cổ đông được trả lương và của những kẻ thông thái nửa vôi^{1*}. Nếu cứ tiếp diễn như thế thì phái Lát-xan sẽ mau chóng trở thành những cái đầu sáng chói nhất, bởi vì họ hấp thụ những điều ngu ngốc ít nhất, mà các tác phẩm của Lát-xan lại là phương tiện cổ động ít hại nhất. Tôi muốn biết xem nhân vật Mô-xtơ ấy thực ra muốn gì ở chúng ta, và chúng ta phải làm gì để thỏa mãn ông ta. Có một điều đã rõ: những con người ấy quan niệm rằng tuồng như thể Đuy-rinh, nhờ

1* Trong nguyên bản dùng thổ ngữ Béc-lin (Halbjebildeten)

những lời ông ta đả kích anh một cách bỉ ổi, đã biến bản thân mình thành một kẻ mà chúng ta không thể xâm phạm được, bởi vì nếu chúng ta cười giễu những luận điểm lý luận phi lý của ông ta thì điều đó sẽ có vẻ như là sự trả thù về những lời đả kích của cá nhân ông ta! Hoá ra Duy-rinh càng thô bỉ thì chúng ta càng phải tỏ ra ngoan ngoãn và e dè; và quả thực phía ngài Mô-xtơ có cử chỉ nhã nhặn là ông ta chưa đòi hỏi chúng ta chẳng những phải dùng giọng thiện cảm và với tư cách riêng tư mà chỉ ra cho ngài Duy-rinh thấy những sai lầm của ông ta (tuông như vấn đề chỉ là những sai lầm mà thôi), để trong lần xuất bản sau ông ta sửa những sai lầm ấy²⁰, mà ngoài ra chúng ta còn phải hôn cái gót chân ông ta nữa. Con người này - tôi muốn nói Mô-xtơ - khéo tìm cách trình bày tóm tắt toàn bộ tác phẩm "Tư bản"²¹ mà vẫn chẳng hiểu được điều gì trong tác phẩm ấy cả. Điều này thấy rõ qua lá thư của ông ta, và điều đó nói lên tính cách của bản thân ông ta. Tất cả những điều phi lý ấy lẽ ra đã không thể có được, nếu như thay vì Vin-hem^{1*} ở cương vị lãnh đạo lại là một nhân vật có được chỉ ít một sự hiểu biết lý luận nào đó, một nhân vật không thể vui vẻ cho in đủ mọi thứ nhảm nhí - càng phi lý càng tốt - và không dùng tất cả uy tín của tờ báo "Volksstaat" để giới thiệu thứ nhảm nhí đó với công nhân. Cuối cùng thì câu chuyện ấy đã làm cho tôi tức điên lên, và thử hỏi, phải chăng đã đến lúc suy nghĩ nghiêm túc về thái độ của chúng ta đối với các ngài ấy.

Đối với Vin-hem gốc nghề thì tất cả những cái đó chỉ là lý do đáng mong muốn để đòi hỏi sớm có bản thảo²². Vị lãnh tụ ấy của đảng là nhân vật gì vậy!

1* - V.Líp-nếch

Tôi gửi kèm theo đây một bài tin đáng chú ý gửi từ Công-tan-ti-nô-plơ rút từ số ra ngày hôm qua của báo "Daily News", càng có thể tin vào tác giả bài tin này vì cuộc cách mạng của các viên sinh Hồi giáo²³ tuyệt nhiên không hợp với ý của ông này. Lịch sử ở phương Đông bắt đầu đi gần đến khủng hoảng: mưu toan mới của người Xéc-bi lại muốn có được khoản vay, nghĩa là ngừng thanh toán theo các kỳ phiếu, và những yêu sách mới của nghĩa quân Héc-dê-gô-vi-na²⁴ cho thấy nước Nga đang bày mưu và xúi giục ở đó như thế nào. Tôi nóng lòng chờ xem tình hình sẽ tiếp diễn ra sao.

Hôm nay ở chỗ chúng tôi là ngày đầu tiên có mưa, hôm qua chỉ có trận mưa rào ngắn ngủi. Tôi hy vọng rằng mọi chuyện đều ổn với Gien-ni²⁵. Li-di và tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến tất cả các anh chị, đến Lông-ghe và gia đình La-phác-gơ.

Ph.Ă. của anh

Mãi bây giờ tôi mới chú ý thấy Vin-hem đã dùng gói bưu kiện gửi cho tôi toàn bộ bản thảo của Mô-xtơ²⁶. Ai biết có được phép làm như vậy không xét trên góc độ quốc tế và vì vậy nó có đến nơi được không! Anh có thể ghé xem ở đó có nó hay không; nếu bản thảo ấy có ở đấy thì anh gửi nó cho tôi, tôi vẫn ở đây đến thứ sáu *tuần tới*^{1*}. Bà Li-dơn sẽ cho anh thấy bà ấy lưu giữ ở đây những giấy tờ đã nhận được dành cho tôi.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* ngày 2 tháng Sáu

5

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở RAM-XGHẾT

[Luân Đôn], 25 tháng Năm 1876

Phrết thân mến!

Cùng với lá thư này tôi gửi đến bưu điện bản thảo đã nhận được của Mô-xtơ²⁶ đặt trong bao đựng cũ của nó. Tôi đã bóc xem tài liệu rác rưởi này - được gửi kèm theo đây - của Vin-hem^{1*}, vì tôi nghĩ rằng nó có liên quan đến Mô-xtơ. Ngoài ra, tôi còn lấy ở nhà anh bản tóm lược để gửi cho anh, bản tóm lược này do công ty Đường sắt lớn miền Bắc gửi đến, vì tôi tưởng đây là một tài liệu gì đó có tính chất thiết thực, nhưng giờ đây tôi thấy rằng bản tóm lược ấy chỉ gồm Chương trình tham quan dành cho khách du lịch.

Ý kiến của tôi là: "thái độ của chúng ta đối với những ngài ấy" chỉ có thể được bày tỏ dưới hình thức phê phán kịch liệt Duy-rinh. Rõ ràng là ông ta tiến hành trò mưu mô với những tay viết lách vô học *mang đầu óc háo danh* trung thành với ông ta, nhằm mục đích cản trở sự phê phán như vậy; về phía mình, họ đặt hy vọng vào tính cách mềm yếu của Líp-nếch,

1* - V. Líp-nếch

mà họ biết rất rõ. Tuy nhiên, Líp-nếch có bốn phận - phải nói điều này với ông ấy - giải thích cho các chàng trai đó biết rằng ông ấy đã nhiều lần đòi hỏi có một sự phê phán như vậy, và rằng trong nhiều năm (bởi vì câu chuyện ấy bắt đầu từ thời gian lần đầu tiên tôi trở về từ Các-xbát²⁷) chúng ta đã từ chối điều đó, coi đó là công việc có ý nghĩa thứ yếu. Như ông ấy đã biết và như những lá thư của ông ấy gửi chúng ta đã chứng minh sự nghiêm trọng của việc này chỉ biểu lộ rõ khi ông ấy, qua việc nhiều lần gửi đến những lá thư của nhiều kẻ vô học làm cho chúng ta chú ý đến tính chất nguy hiểm của việc truyền bá những tư tưởng tầm thường ấy ở bên trong đảng.

Còn in specia^{1*} về ngài Mô-xtơ thì dĩ nhiên ông ta phải coi Duy-rinh là nhà tư tưởng tuyệt vời, bởi vì chẳng những trong bài giảng trước công nhân Béc-lin, mà cả sau này nữa, bằng giấy trắng mực đen trên báo chí²⁸ Duy-rinh đã có phát kiến cho rằng chỉ có Mô-xtơ đã làm một cái gì đó hợp lý từ quyền "Tư bản"²¹. Duy-rinh đã lấy lòng những kẻ vô học ấy một cách có hệ thống, về điều đó thì họ không thể nào trách cứ chúng ta được. Điều thật tiêu biểu là sự tức giận của ông Mô-xtơ và đồng bọn đối với phương pháp mà anh đã dùng để *bước* phần tử Pru-đông ở Sva-bơ²⁹ phải *im lặng*. Ví dụ có ý nghĩa cảnh cáo này đã gây cho họ nỗi lo ngại, và thế là họ muốn dùng thủ đoạn đơm đặt, sự ngây thơ đầy thiện ý và tình bác ái huynh đệ đầy tức giận để làm cho vĩnh viễn không thể thực hiện được một sự phê phán như thế.

Tuy nhiên, gốc rễ của tai ương là ở chỗ Líp-nếch không có đủ tài liệu, nói đúng ra, điều đó bộc lộ tài biên tập của ông ấy. Song, tính nhỏ nhen của ông ấy đã đi đến mức là *mặc dù*

1* - đặc biệt

thiếu tài liệu, nhưng ông ấy vẫn tránh nhắc đến, dù chỉ một lời, tác phẩm "Lịch sử Công xã Pháp" của Béch-cơ^{1*}, hoặc ít ra cũng cho đăng một số trích đoạn của tác phẩm ấy.

Anh còn nhớ cách đây không lâu, khi chúng ta nói về Thổ Nhĩ Kỳ, tôi đã chỉ cho anh thấy khả năng xuất hiện đảng Thanh giáo (dựa vào Kinh Cô-ran) của người Thổ Nhĩ Kỳ. Bây giờ thì điều đó đã được thực hiện. Theo bài tin từ Công-xtan-ti-nô-plơ gửi cho tờ "Frankfurter Zeitung" thì người ta có ý định loại trừ vua Thổ Nhĩ Kỳ, nếu tình hình cứ tiếp diễn như thế, và đặt người em trai³⁰ vào chỗ của ông ta. Thông tín viên ấy biết nói tiếng Thổ Nhĩ Kỳ và giao thiệp nhiều với người Thổ Nhĩ Kỳ ở Công-xtan-ti-nô-plơ, ngoài ra ông ta còn nhấn mạnh rằng họ hiểu rõ trò chơi của I-gna-chép, kẻ đã tung ra mọi tin đồn đáng lo ngại trong giới Thiên chúa giáo ở Công-xtan-ti-nô-plơ. Có một điều không thể hoài nghi nữa: không thể thanh toán người Thổ Nhĩ Kỳ được nếu không kiềm chế được họ, còn người Nga thì không dám (hoặc vì không có tiền nên họ không thể) lợi dụng thời cơ thích hợp để tung ra những hành động có tính chất quyết định, và bằng cuộc phiêu lưu hiện nay có lẽ họ có thể làm được nhiều hơn cho việc làm tan rã chế độ của chính mình hơn là gây nên sự phá sản của người Thổ Nhĩ Kỳ ở châu Âu.

Gien-ni cảm thấy khoẻ, nhưng cháu nhỏ thì có phần không được khoẻ; song theo lời bác sĩ, không có gì nghiêm trọng cả. Cháu sẽ được đặt lên là Giăng (tên của bố Lô-ghe) Lô-răng (biệt danh của Lau-ra) Phrê-đê-rích (để tỏ lòng quý trọng anh).

1* B.Béch-cơ. "Lịch sử Công xã cách mạng những năm 1789-1794"

Các anh em ở Cô-pen-ha-ghen đã mời tôi dự đại hội công nhân (khai mạc vào đầu tháng Sáu)³¹, họ gửi điện và gửi thư đến Pi-ô (đã lên đường vào thứ hai^{1*} rồi). Thật là một quan niệm đầy mơ tưởng hảo huyền như thể tôi bây giờ có thể thực hiện những cuộc lưu diễn như vậy.

Công viên chỗ chúng tôi hôm nay đã được rào lại bằng những tấm ván. Thật nực cười khi ở nước Anh vẫn tiếp tục tồn tại - như một điều nực cười - những tập tục cổ xưa của người Đức. Đó là sự duy trì "sở hữu thực sự tự do" bằng cách rào tường và do đó bằng cách rút ra khỏi công xã nông thôn chung.

Pum-pxơ đã viết những lá thư dài cho vợ tôi và cho Tút-xi. Tuy có đôi chỗ còn trực trặc về chính tả, tuy vậy cô ấy đã đạt được - điều này còn quan trọng hơn nhiều - những thành quả thật sự đáng kinh ngạc về văn phong và trong việc biết cách trình bày.

Gửi lời thăm *nóng nhiệt* đến bà Li-di.

C.Mác của anh

Đi-di^{2*} đã trở thành một con lừa như thế nào ấy! Trong khi nước Anh hoàn toàn bị cô lập thì ông ta lại khăng khăng đòi giữ trong tù gần một tá những người thuộc phong trào Phê-ni-ăng³².

Về "Rích-tơ" thì Líp-nếch, trong bối cảnh đã có những lời nhắc nhở như vậy, lẽ ra không được chỉ ra những lời ám chỉ³³. Không loại trừ khả năng là quyển sổ địa chỉ của tôi đã đi theo Rích-tơ rồi, nhưng tạm thời tôi chưa tin như vậy.

1* ngày 22 tháng Năm

2* - Đi-xra-c-li

Ai-sơ-hốp làm việc cho Ác-nin, điều đó thì chúng ta đã biết từ lâu trước khi Líp-nếch biết, và với sự căm ghét của Ai-sơ-hốp đối với Bi-xmác và Sti-bơ thì điều đó hoàn toàn không có gì đáng ngạc nhiên cả. Notabene^{1*}: báo "Frankfurter Zeitung" có đăng *lệnh* của Phổ về việc bắt giam Ác-nin, theo lệnh này phải tịch thu số tiền của ông ta, còn bản thân ông này phải bị trao nộp cho cảnh sát Béc-lin, phía các nhà đương cục ngoại quốc được đảm bảo hoàn bù các khoản phí tổn và những sự giúp đỡ lẫn nhau! (Đó là vì vụ ông ta đánh cắp tài liệu, vụ này đã được toà án xét xử.)³⁴

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - Hãy lưu ý.

6

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Ram-xghết, 28 tháng Năm 1876

Mo-rơ thân mến!

Với anh thì dễ nói. Anh có thể nằm trong chăn ấm, nghiên

cứu quan hệ ruộng đất ở Nga nói riêng và địa tô nói chung, và chẳng có gì cản trở anh cả. Còn tôi thì phải ngồi trên chiếc ghế cứng và uống rượu vang lạnh, rồi sau đó bỗng nhiên quăng đi mọi thứ và lại bắt tay vào nhân vật Duy-rinh chán ngấy. Nhưng biết làm thế nào được, một khi bản thân tôi cũng bị lôi kéo vào cuộc luận chiến mà hoàn toàn chẳng thấy lúc nào kết thúc; đằng nào tôi cũng sẽ không thể yên được. Thêm vào đó amicus^{1*} Mô-xtơ, với bài tán tụng "Giáo trình triết học" của Duy-rinh²⁶, đã đích thân chỉ rõ cho tôi thấy cần phải tấn công từ đâu và như thế nào. Cũng cần lưu ý đến cuốn sách này, bởi vì ở nhiều điểm có tính chất quyết định nó bộc lộ rõ hơn những mặt yếu và những cơ sở của các suy luận được dẫn ra trong cuốn "Kinh tế học"³⁵. Tôi sẽ đặt mua ngay cuốn sách này. Thực ra, trong cuốn sách ấy hoàn toàn không có phần triết học đích thực: lô-gích học hình thức, biện chứng học, siêu hình học v.v.; nói đúng hơn, cuốn sách này có ý định đưa ra một học thuyết tổng quát về khoa học, một học thuyết trong đó thiên nhiên, lịch sử, xã hội, nhà nước, pháp luật v.v. được xem xét tuồng như trong mối liên hệ nội tại nào đó. Sau nữa, trong cuốn sách đó còn có cả một chương mô tả tương lai, hoặc cái gọi là xã hội "tự do", ít hơn cả về khía cạnh kinh tế, và ngoài ra, cũng vạch ra một đề cương giảng dạy cho trường tiểu học và trung học trong tương lai. Như vậy, cuốn sách ấy đưa ra những điều tầm thường dưới một hình thức còn đơn giản hóa hơn là trong tác phẩm kinh tế của ông ta, và nếu gộp cả hai cuốn sách đó lại ta có thể vạch trần gã ấy đồng thời cả về khía cạnh này. Để phê phán quan niệm lịch sử của vị hiệp sĩ của chúng ta - quan niệm cho rằng trước

1* - anh bạn

Đuy-rinh chỉ toàn là những thuyết nhằm nhí - quyển sách này còn có một ưu điểm là căn cứ vào đó có thể trích dẫn ra những điều thô bỉ của chính ông ta. Bằng cách này hay cách khác, giờ đây hắn đã nằm trong tay tôi^{1*}. Kế hoạch của tôi đã chuẩn bị xong - J'ai mon plan. Thoạt đầu tôi tiếp cận cuốn sách nhằm nhí ấy thuần túy từ góc độ thực tế và tưởng như tôi coi trọng nó, nhưng dần dần, tôi càng vạch trần, một mặt, những điều phi lý và, mặt khác, những lý lẽ tầm thường của ông ta, - thì sự phê phán càng trở nên gay gắt hơn, và cuối cùng thì giáng đòn tới tấp xuống đầu ông ta. Như vậy, Mô-xtơ và đồng bọn mất đi cái cớ để nói đến "sự tàn ác" v.v., còn Đuy-rinh thì bị đả kích một cách thích đáng. Còn chúng ta thì phải cho những ngài ấy biết rằng chúng ta biết cách trừng trị những con người ấy bằng những phương pháp hết sức khác nhau.

Tôi hy vọng rằng Vin-hem^{2*} cho đăng bài của Mô-xtơ trên tạp chí "Neue Welt", mà hiển nhiên là bài ấy được viết ra chính là để đăng trên ấn phẩm ấy. Mô-xtơ luôn luôn không biết cách sao chép và ông ta coi Đuy-rinh là tác giả của những luận điểm phi lý nực cười nhất trong lĩnh vực khoa học tự nhiên - ví dụ, sự tách lìa của *những đai vòng tròn* (theo thuyết Can-tơ) khi *những ngôi sao bất động*!

Vấn đề không chỉ ở chỗ Vin-hem không có đủ tài liệu, có thể giúp khắc phục điều đó bằng những bài viết khác về các chủ đề nóng hổi v.v., như đã làm vào thời kỳ còn Hép-nơ và Blô-xơ. Điều chủ yếu là sự khao khát của Vin-hem muốn lấp chỗ trống trong học thuyết của chúng ta, có lời đáp cho mọi ý

1* Đây là những lời lấy lại lời trong vở hài kịch của Sếch-xpia "Người lái buôn thành Vơ-ni-dơ", hồi IV, cảnh thứ nhất.

2* - V.Líp-nếch

kiến phản bác của đám phi-li-xtanh và đưa ra một bức tranh về xã hội tương lai, bởi vì phần tử phi-li-xtanh đặt ra cho họ những câu hỏi cả về đề tài này; đồng thời ông ấy cũng muốn hết sức độc lập với chúng ta về phương diện lý luận, điều đó thì trong điều kiện ông ấy hoàn toàn không có một thứ học thuyết nào cả, ông ấy luôn luôn đạt được một cách tốt hơn nhiều so với mức mà chính bản thân ông ấy nghĩ ngờ. Song qua đó ông ấy buộc tôi phải thừa nhận rằng Đuy-rinh, dù sao cũng là một người có học vấn so với những lý luận cà mềng của tờ "Volksstaat", và những tác phẩm của ông ta dù sao cũng hay hơn những tác phẩm của những kẻ lầm lẫn chủ quan và khách quan ấy.

Về các biến cố ở Thổ Nhĩ Kỳ thì anh hoàn toàn có lý; song tôi vẫn hy vọng là tình hình sẽ tiến lên phía trước; vào tuần lễ gần đây nhất hình như tình hình diễn biến phần nào chậm lại, còn các cuộc cách mạng ở phương Đông thì còn đòi hỏi nhiều hơn những cuộc cách mạng khác là phải có một kết cục nhanh chóng. Vua Thổ Nhĩ Kỳ^{1*} đã tích trữ trong cung điện những kho báu to lớn - đó là lý do tại sao có những lời than phiền về việc ông ta liên tục đòi tiền - những kho báu ấy to lớn đến nỗi các sinh viên Hồi giáo²³ đòi xuất ra 5.000.000 p.xt. từ những kho báu ấy, như vậy ở đó phải có nhiều hơn thế nhiều. Phải chờ đợi tình huống là việc Goóc-tra-cốp trao bị vong lục của ba vị hoàng đế³⁶ sẽ đẩy tình hình đi đến khủng hoảng.

Anh hãy chuyển lời cảm ơn chân thành của tôi đến Gien-ni và Lông-ghe về vinh dự mà họ đã dành cho tôi, tôi sẽ cố gắng xứng đáng với vinh dự ấy. Tôi hy vọng rằng cháu bé với 3 cái tên rất kêu ấy đã bình phục rồi^{2*}.

1*- Áp-đun-A-gít

2* Xem tập này, tr 28.

Đối với Duy-rinh^{1*} thì những việc trở lại nghiên cứu lịch sử cổ đại và những nghiên cứu của tôi về khoa học tự nhiên đã giúp ích rất nhiều cho tôi, và về nhiều mặt đang tạo điều kiện dễ dàng cho công việc của tôi. Đặc biệt trong lĩnh vực khoa học tự nhiên cảm nhận có được một nền móng vững chắc hơn nhiều và tôi có thể tiến lên trong lĩnh vực này, mặc dù với một thái độ rất thận trọng, nhưng dù sao cũng với một sự tự do và tự tin phần nào. Trước mắt tôi đã bắt đầu hiện ra phần kết thúc của cả tác phẩm này^{2*}. Trong đầu tôi nó bắt đầu mang một hình thù nhất định, và sở dĩ có được điều đó là nhờ tình trạng vô công rồi nghề của tôi ở đây, trên bờ biển, khi mà tôi có thể thoải mái suy nghĩ mọi chi tiết. Trong lĩnh vực lớn lao này rất cần phải thỉnh thoảng dừng công việc nghiên cứu có kế hoạch để suy ngẫm những gì đã được nghiên cứu.

Từ năm 1853 ngài Hem-hôn-tơ không ngừng loay hoay với vấn đề vật tự nó và không thể nào giải quyết được vấn đề đó. Con người này, cả giờ đây nữa, vẫn bình thản cho in lại - mà lương tâm không hề bị cắn rứt - cái tài liệu nhảm nhí mà ông ta đã in trước Đác-uy^{3*}.

Li-di và tôi gửi lời thăm *nồng nhiệt* đến tất cả nhà ta. Thứ sáu^{4*} chúng tôi sẽ trở về Luân Đôn. Tôi rất mừng thấy

1* Ph.Ăng-ghen. "Chống Duy-rinh"

2* Ph.Ăng-ghen. "Biện chứng của tự nhiên"

3* Nghĩa là trước khi xuất hiện, vào năm 1859, tác phẩm chủ yếu của S.Đác-uy "Về nguồn gốc các loài qua con đường đào thải tự nhiên"

4* ngày 2 tháng Sáu

Pum-pxơ đã hoàn thiện được rất nhiều văn phong của mình, dĩ nhiên là tôi cũng phát hiện ra điều đó, nhưng ở mức độ ít hơn.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

7

**ĂNG-GHEN GỬI MÁC
Ở LUÂN ĐÔN³⁷**

Ram-xghết, 25 tháng Bảy 1876
11, Camden Sq.

Mo-rơ thân mến!

Tôi đã viết thư cho La-phác-gơ yêu cầu thông báo cho chúng ta biết ngày anh ấy đến đây, anh ấy sẽ đến vào thứ sáu hay thứ bảy.

Kèm theo đây là thư của Vin-hem^{1*} cùng với phần phụ lục của Mô-xtơ. Anh thấy đám người ấy là ai - cả người này và người kia. Vin-hem đã có thái độ quan trọng biết bao đối với "những cố gắng xích lại gần"! Tuồng như có thể - nghĩa là tuồng như một ai đó có thể - giao thiệp với những đồ vô lại đã bị vạch mặt về sự phản bội như thế. Và tuồng như một sự xích lại gần nào đó có thể dẫn đến bất kỳ một điều gì đó. Thực ra, điều gì sẽ xảy đến nếu như giữa họ sẽ có sự xích lại gần nhau? Trong điều kiện và tình huống hiện nay nếu những con người ấy muốn chơi trò Quốc tế một lần nữa thì cứ để cho họ hưởng cái thú vui ấy, nhưng chúng ta sẽ quay lưng lại với họ.

Sự thất bại của Xéc-bi thật tuyệt vời³⁸. Chiến dịch này nhằm mục đích làm cho toàn bộ Thổ Nhĩ Kỳ chìm trong ngọn lửa khởi nghĩa, nhưng ở đâu chất cháy cũng bị tắm nước rồi; xứ Tréc-nô-gô-ri-a đã phản bội Xéc-bi nhằm những mục đích riêng, Bô-xni-a thì không muốn phát động một cuộc khởi nghĩa nào cả, một khi Xéc-bi có ý định giải phóng nó, còn người Bun-ga-ri dửng dưng cảm thì không động dậy gì cả. Quân đội giải phóng của Xéc-bi phải tự nuôi bản thân mình ngay cả sau cuộc tấn công mang tính chất khoe khoang, chẳng tiến hành một trận đánh nghiêm chỉnh ở bất cứ nơi nào, và phải trở về với cái tổ ăn cướp của mình. Phải nghĩ rằng điều đó cũng sẽ là bài học cho cả người Ru-ma-ni, lúc đó các kế hoạch của người Nga sẽ bị thất bại.

Tuy nhiên, ở đây tôi đang tự an ủi mình bằng triết học của Duy-rinh^{2*} - chưa bao giờ có người nào viết một tài liệu nhằm nhí như vậy. Chẳng có gì cả ngoài những điều tầm thường khoa trương được bọc bên ngoài bằng những luận điệu nhằm nhí trăm phần trăm, nhưng tất cả những điều đó lại được nhồi nhét một cách khá tinh xảo đối với đám công chúng mà

^{1*} - V.Líp-nếch

^{2*} O. .Duy-rinh. "Giáo trình triết học"

tác giả biết rất rõ, cái đám công chúng ấy lại muốn dựa vào món canh thừa dành cho đám ăn xin^{1*}, và muốn chẳng phải mất nhiều công sức mà mau chóng học được cách bàn về mọi chuyện. Con người ấy tuồng như được tạo ra cho chủ nghĩa xã hội và cho triết học của thời đại những tỉ bạc³⁹.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} Trong nguyên bản là: "breite Bettelsuppen" ("món xúp lơng dành cho người ăn xin") - câu nói này rút từ vở bi kịch của Gơ-tơ "Phau-xơ", phần I, cảnh 6 ("Cái bếp của mẹ phù thủy").

8

**MÁC GỬI ĂNG-GHEN
Ở RAM-XGHẾT**

Luân Đôn, 26 tháng Bảy 1876

Phrết thân mến!

Mặc dù có mặt ở bờ biển, nhưng chắc là anh vẫn chưa quên rằng anh mới đi vào thứ hai^{2*} ; trong khi đó các bà goá sống ở

2* ngày 26 tháng Bảy

ngôi nhà số 122^{1*} có nói với tôi rằng các vị có ý định vào giữa hoặc cuối tuần lễ này sẽ quay trở về (mới hôm qua người ta kể lại cho tôi như vậy)³⁷. Về *tuần qua* thì nửa cuối của tuần lễ ấy Lau-ra có mặt ở Brai-tơn (và tôi cũng đi cùng với Lau-ra đến đó, vì vợ tôi viết thư cho biết bà ấy không được khỏe lắm; còn La-phác-gơ đã đến đó vào thứ bảy và đến chủ nhật lại trở về cùng với tôi và Lau-ra); Lông-ghe và Gien-ni vẫn còn bị ràng buộc với trường học⁴⁰. Gia đình La-phác-gơ sẽ đến Ram-xghết vào *thứ sáu* hoặc *thứ bảy* này và đến chủ nhật sẽ quay trở về, vì La-phác-gơ không thể bỏ công việc⁴¹, còn Lau-ra chỉ được rảnh vào *tuần lễ cuối cùng của tháng Tám*. (Lau-ra đã bị mất một ngày trong tuần lễ trước và phải bù lại ngày đó trong tuần lễ này, điều này thật chẳng thú vị cho lắm dưới cái nóng như thế này.)

Tôi sẽ thông báo nội dung lá thư của anh cho những người khác trong gia đình.

Vợ tôi vẫn còn rất ốm yếu khi chúng tôi đến; bà ấy khỏe hơn một chút khi chúng tôi ra đi. Khi nào vợ tôi cảm thấy khá khỏe, bà ấy chắc chắn sẽ muốn ở vài ngày ở Ram-xghết. Vào *những ngày tới đây*, Len-khen sẽ hoàn toàn bận rộn chuẩn bị cho chuyến đi của Tút-xi⁴².

Ở Brai-tơn, người ta kể cho chúng tôi nghe rằng bà Bra-vô đã từng là vũ nữ ba-lê, còn bà Cốc-xơ là thợ may trang phục cho bà Bra-vô. Trong thời gian vợ tôi có mặt ở Brai-tơn, bà Bra-vô đã từng chiêu đãi những bữa ăn trưa (ít nhiều) đông đảo theo giấy mời.

^{1*} Nghĩa là ngôi nhà của Ăng-ghe-nơ ở trên đường Regent's Park Road.

Trong số ra gần đây của báo "Tiến lên"^{1*} có đăng một bài tán dương đến tởm lợm về đám tang Ba-cu-nin⁴³, hơn nữa những nhân vật chính - Ghi-ôm, Bru-xơ, cả hai nhân vật Rê-cluy và nhân vật Ca-phi-ê-rô nổi tiếng. Trong bài này Ba-cu-nin nổi lên như một "cây đại thụ" của cách mạng. Người ta hứa hẹn công bố bức thư tiếp theo cũng của thông tin viên ấy về sự xuất hiện - sau đám tang - các đề án hợp nhất hai Quốc tế, cụ thể là đề án của những người Giuy-ra muốn áp dụng nguyên tắc "*liên bang tự do*" của công nhân, và đề án của người Đức phấn đấu thực hiện "*nhà nước nhân dân*". Theo họ, để thực hiện mục tiêu này chỉ cần thay đổi điều 3 trong điều lệ, theo phương án đã được thông qua tại "đại hội năm 1873" (đại hội của Ghi-ôm)⁴⁴. Trong bài báo ngắn đăng trên tờ "Volksstaat", (tôi không biết, anh đã đọc bài đó chưa) Líp-nếch tuyên bố rằng không ai có thể mong muốn điều đó hơn chúng ta (nghĩa là ông ấy), nhưng vốn là một tay ba hoa cố hữu, ông ấy lại nói thêm: hãy cho chúng tôi thấy việc làm thay cho lời nói⁴⁵. Dĩ nhiên, ông ấy thấy dễ chịu khi ngài Ghi-ôm tuyên bố tờ "Volksstaat" là tiếng nói cuối cùng của cái Quốc tế phi Ba-cu-nin. Hiển nhiên, La-vrốp cho rằng cách hành động tốt là: bằng cách đăng những bài mang tinh thần Ba-cu-nin để lôi kéo cả cái đảng ấy đứng về phía tờ báo của mình.

Cái bể cá Brai-tơn đã rất phát triển kể từ ngày (cách đây ba năm) tôi trông thấy nó khi nó xuất hiện⁴⁶. Theo sự thỏa hiệp với các cha cố, bể cá ấy cũng mở cửa vào những ngày chủ

^{1*} Tên gọi của tờ báo này do Mác viết bằng tiếng Nga.

nhật, vào buổi chiều (đến tối), nhưng với một điều kiện "khô khốc" là những người tham quan khốn khổ sẽ không được uống một giọt nước, thậm chí nước chưa đun sôi. Anh phải đến tham quan nó vào một lúc nào đó.

Gửi lời thăm nồng nhiệt đến toàn gia đình và đến bà Pau-li.

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

9

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở RAM-XGHẾT

Các-xbát, 19 tháng Tám 1876
"Germania"

Phrết thân mến!

Tôi viết thư gửi tới địa chỉ ở Luân Đôn, vì tôi không biết anh còn nghĩ ở biển nữa không³⁷.

Trước hết là những chuyện bất ngờ xảy ra trên đường với chúng tôi⁴². Theo kế hoạch của tôi, chúng tôi ngủ lại ở Khuên - từ đó lên đường vào lúc 6 giờ sáng, dự tính điểm dừng chân tới là Nuy-ren-be. Vào khoảng 5 giờ chiều chúng tôi đến Nuy-ren-be, từ đó chúng tôi dự tính mãi chiều hôm sau mới đi Các-xbát (tức là vào ngày 14, vậy mà chúng tôi lại thông báo cho bà chủ ở Các-xbát rằng chúng tôi sẽ đến vào ngày 15). Các chiếc va-li đã được khuân ra và được chuyển cho người quản lý chiếc xe đẩy có nhiệm vụ tháp tùng chúng tôi đến khách sạn gần nhất ở ngay khu vực ga, trước khi vào thành phố. Nhưng trong khách sạn này chỉ có một phòng chưa có người thuê. Đồng thời người chủ còn cho chúng tôi biết một tin khủng khiếp là chưa chắc chúng tôi tìm được chỗ trú chân ở một nơi nào khác, vì thành phố đầy những người vừa đến, - một phần do có đại hội của các thợ xay bột và thợ nướng bánh, phần thì vì từ khắp mọi nơi người ta tụ tập về đây để đến Bai-roi-tơ tham dự ngày hội ngổ ngẩn của nhạc sĩ quốc gia Vác-ne-rơ⁴⁷. Tình hình đã xảy ra đúng như thế. Chúng tôi đã đi trong thành phố hồi lâu cùng chiếc xe đẩy, nhưng không thể tìm được chỗ trú ngụ cả ở quán rượu nhỏ nhất, cũng như ở khách sạn lớn nhất. Tất cả những gì mà chúng tôi làm được là tìm hiểu sơ qua trung tâm cổ xưa (rất thú vị) của nghề thủ công Đức. Như vậy chúng tôi phải quay trở lại ga xe lửa. Ở đây người ta cho chúng tôi biết rằng thành phố gần nhất với Các-xbát, nơi mà chúng tôi còn có thể đến được là Vây-đen. Chúng tôi lấy vé đến Vây-đen. Song, ngài phụ trách toa tàu đã uống hơi quá chén (hoặc thậm chí đã uống quá nhiều) và lẽ ra phải đỡ để chúng tôi xuống tàu ở Noi-kiếc-khen, từ đó có một nhánh đường sắt mới xây dựng dẫn đến Vây-đen, thì ông ta lại chở chúng tôi đến I-rê-lô^{1*}.

1* Tên gọi chính xác là I-ren-lô-ê.

(đại thể đó là tên gọi của cái thị trấn ở chuột). Từ đó chúng tôi lại phải đi tàu mất đúng hai giờ nữa (về phía ngược lại), và sau cùng mãi đến nửa đêm chúng tôi mới đến được Vây-đen. Khách sạn duy nhất ở đây lại vẫn đông chật ních, và thế là chúng tôi phải kiên nhẫn ngồi chờ đến bốn giờ sáng trên những chiếc ghế cứng của ga xe lửa. Nói chung, quãng đường từ Khuên đến Các-xbát chiếm của chúng tôi mất 28 giờ! Ngoài ra lại còn cái nóng vô cùng tệ hại!

Sang ngày hôm sau ở Các-xbát chúng tôi chỉ nghe toàn những lời than vãn ở khắp nơi về cái nóng không chịu đựng nổi (trong suốt sáu tuần lễ gần đây không hề có một trận mưa) mà chúng tôi thấy đúng là như thế qua bản thân chúng tôi nếm trải. Lại thêm còn tình trạng thiếu nước; sông Tép-lo^{1*} có dáng vẻ như thể có ai đã hút hết nước của nó đến tận đáy. Tình trạng rừng của vùng này bị biến mất đã đưa đến trạng thái dễ chịu là con sông bé nhỏ ấy vào những thời gian mưa nhiều (như vào năm 1872) làm ngập nước mọi nơi, vậy mà vào những năm nắng nóng thì nó lại khô cạn hết.

Tuy nhiên, trong ba ngày gần đây cái nóng quá mức đã dịu đi phần nào, và lại ngay vào những ngày oi bức nhất thì chúng tôi cũng tìm được những khe núi mà tôi đã đến từ lâu, ở đó có thể chịu được.

Cháu Tút-xi suốt dọc đường cảm thấy khá mệt nhọc, nhưng đến đây lại khá ra trông thấy, còn đối với tôi thì Các-xbát bao giờ cũng có tác dụng tuyệt diệu. Vào những tháng gần đây tôi lại thấy cảm giác nặng trĩu trong đầu trở lại, nhưng bây giờ cảm giác ấy hoàn toàn biến mất.

Bác sĩ Phle-cle-xơ cho tôi hay một tin làm tôi hết sức kinh

1* Tên gọi bằng tiếng Séc là Tép-la.

ngạc. Tôi hỏi ông ta, có phải người em gái thúc bá ở Pa-ri của ông ta đang có mặt ở đây không, tức là bà Vôn-man - bà ta là một bà rất đáng chú ý, tôi đã quen biết bà năm ngoái. Ông ta trả lời tôi rằng chồng bà ta đã mất sạch tài sản của mình, ngoài ra còn mất cả tài sản của vợ trong hoạt động đầu cơ ở sở giao dịch chứng khoán Pa-ri, cho nên sau khi khánh kiệt, gia đình ấy đã buộc phải rời đến cư trú ở một nơi hẻo lánh nào đó của Đức. Trong câu chuyện này có điều dưới đây đáng chú ý: ngài Vôn-man đã kiếm được một tài sản to lớn ở Pa-ri với tư cách là chủ xưởng sản xuất sơn; ông ta không bao giờ hoạt động ở sở giao dịch chứng khoán, còn những món tiền mà ông ta chưa cần đến trong công việc (cũng như những món tiền của vợ mình) thì ông ta bình thần đưa vào những vụ mua các chứng khoán quốc gia của Áo. Rồi bỗng nhiên ông ta bị một ý nghĩ ám ảnh: ông ta cảm thấy nhà nước Áo bắt đầu không đáng tin cậy, ông ta bán hết các chứng khoán có giá của mình và bắt đầu tiến hành ở sở giao dịch chứng khoán các hoạt động đầu cơ... những chứng khoán Thổ Nhĩ Kỳ và Pê-ru! *một cách hoàn toàn bí mật*, không cho vợ mình cũng như những người thân thiết với ông ta như Hai-nơ và Rốt-sin biết - cho đến khi ông ta tiêu đến đồng ghê-le cuối cùng. Đúng lúc bà vợ khốn khổ bận dọn dẹp ngôi nhà vừa mới thuê ở Pa-ri thì vào một buổi sáng bà ta, không hề được chuẩn bị trước, được biết rằng mình trắng tay.

Giáo sư Phrít-béc (là bác sĩ, giảng dạy ở trường Đại học Brê-xláp) hôm nay đã kể cho tôi rằng La-xke-rơ vĩ đại vừa cho xuất bản cuốn sách bán tiểu thuyết khuyết danh, với nhan đề là "*Những thử thách của một tâm hồn nam nhi*". Trước khi trình bày những thể nghiệm cao thượng ấy là phần lời tựa, hay là phần mào đầu tán tụng của ngài Béc-tôn Au-ơ-bác. Những thử thách của La-xke-rơ là ở chỗ tất cả các

đại biểu của phái đẹp (kể cả người con gái của Kin-ken) đều phải lòng ông ta, và ông ta phân bua chẳng những tại sao ông ta không cưới làm vợ tất cả họ cùng một lúc, mà còn vì lý do gì mà sự thể không đi đến kết cục ngã ngũ với một cô nào cả. Chắc chắn đây là thiên anh hùng ca "Ô-đi-xê" của một tâm hồn nhu nhược. Chẳng bao lâu sau lại xuất hiện một trước tác bất chúớc (cũng khuyết danh), nhưng kinh khủng đến nỗi người anh em vĩ đại của ông ta, ông Ốt-tô, đã chỉ ra một món tiền khá lớn để mua tất cả số cuốn "Những thử thách" vẫn còn bán trên thị trường. "Món nợ" làm tôi rời khỏi bàn viết. Vì vậy, xin hẹn đến lần sau nếu như tác dụng ma lực làm mê muội của thứ nước khoáng nóng có kiếm cho phép tôi ghi thêm mấy dòng.

Tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến bà Li-di.

Mo-rơ của anh

Ở đây không có Cô-va-lép-xki nào cả. Nhưng La-vrốp đã gửi cho tôi một tập dày cộp về yếu tố "của nhà nước" trong tương lai⁴⁸. Bất luận thế nào tôi cũng gác lại việc đọc sách báo đến tương lai. Bây giờ ở đây mọi cái đều trong tương lai sau trận sấm âm nhạc của tương lai⁴⁹ ở Bai-roi-tơ.

Ở đây nhan nhản người Nga.

Qua thư của vợ tôi vừa được biết rằng anh vẫn còn ở Ram-xghết. Vì vậy tôi gửi thư đến thẳng đó.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

10

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở CÁC-XBÁT

Ram-xghết, thứ sáu, 25 tháng Tám 1876

Mo-rơ thân mến!

Thư của anh đến đây vào thứ ba và bây giờ đang lưu chuyển trong tay các cô con gái của anh^{1*}. Nhưng cuộc du hành lang thang của gia đình anh trong suốt 28 giờ từ Khuên đến Các-xbát không làm ai ở đây ghen tị cả, nhưng mọi người rất hăng hái đánh cuộc về lượng "chất nước" ở Ba-vi-e đã giúp các vị chịu đựng được tất cả những nỗi gian truân ấy.

Len-khen đã đến vào thứ hai tuần trước, từ Ha-xtinh-xơ, tại đây cô ấy đã ở bên cạnh Gien-ni và vợ chồng La-phác-gơ cả ngày chủ nhật, cô ấy không hoàn toàn khỏe, nhưng vẫn đi tắm và vì vậy đã bị cơn đau đầu khủng khiếp kéo dài hai ngày; lần thử thứ hai lại còn làm cho tình hình tồi tệ hơn, vì vậy cô ấy đã phải từ bỏ việc đi tắm. Vào thứ ba cô ấy đã lên đường về nhà, đến ngày sau, ngày sau nữa, vợ anh đến đây, bà ấy dù sao xem ra cũng khá hơn nhiều so với cách đây sáu tuần. Bà ấy chạy tới chạy lui nhiều, ăn ngon miệng và ngoài

^{1*} Gien-ni Lông-ghê và Lau-ra La-phác-gơ

ra hình như ngủ hoàn toàn bình thường. Bà ấy và Li-di đi dạo trên bãi cát ở bờ biển sau khi tôi đã lấy hơi cho hai bà ở ga xe lửa bằng một cốc rượu vang Poóc-tơ, họ mừng vì họ không phải viết thư. Việc tắm biển có tác dụng hết sức tốt đối với Li-di, tôi hy vọng lần này thì bà ấy sẽ đứng vững suốt mùa đông.

Hiện nay ở Ram-xghết, dân cư trú hầu như toàn là những tiểu thương buôn bán rau quả tươi và gồm những chủ hiệu hoàn toàn cỡ nhỏ ở Luân Đôn đến. Họ lưu lại ở đây một tuần, cho đến khi hết hạn ghi trên vé khứ hồi, sau đó nhường chỗ cho những người khác cùng loại. Đám người này trước kia đi nghỉ một ngày, nhưng bây giờ đến đây nghỉ cả một tuần lễ. Mới thoạt nhìn tưởng rằng đây là những công nhân, nhưng các câu chuyện của đám người ấy cho thấy rằng có lẽ họ ở mức độ cao hơn và thuộc tầng lớp khó chịu nhất trong xã hội Luân Đôn - họ thuộc loại người mà xét theo ngôn ngữ và điệu bộ đã được chuẩn bị - sau sự phá sản không tránh khỏi tới đây - làm cái nghề cũng không tránh khỏi sắp tới phải làm - thương nhân ngoài đường. Và xin cô Tút-xi hãy hình dung người bạn cũ của mình, Go-rơ, vào buổi sáng trên bãi biển, bị vây quanh bởi 30 - 40 bà như vậy từ chợ đến.

Đối với một người ngày càng bị u mê vì cái bầu không khí khu an dưỡng thì thứ sách đọc thích hợp nhất dĩ nhiên là triết học tự nhiên về hiện thực của ngài Duy-rinh^{1*}. Chưa bao giờ tôi được thấy một cái gì tự nhiên đến thế. Vì mọi cái đều được coi là tự nhiên, cho nên với những sự vật tự nhiên thì tất cả diễn ra theo cách mà ngài Duy-rinh quan niệm là tự nhiên; vì vậy ông ta luôn luôn xuất phát từ những "luận

1* O..Duy-rinh. "Giáo trình triết học"

điểm có tính chất định lý", bởi vì những gì mang tính chất tự nhiên thì không đòi hỏi phải có sự chứng minh nào cả. Xét về tính chất tầm thường của nó, điều này vượt xa tất cả những gì đã có từ trước đến nay. Nhưng dù nó có tới đến đâu đi nữa, thì phần nói về tự nhiên vẫn là phần xuất sắc nhất. Ở đây dầu sao vẫn còn những tàn dư thảm hại của những lối nói biện chứng, nhưng khi ông ta chuyển sang các quan hệ xã hội và lịch sử thì lại bắt đầu ngự trị phép siêu hình cũ dưới dạng *đạo đức*, và như vậy ông ta lại cưỡi trên một con ngựa già mù thực thụ, nó kéo ông ta đi một cách vô vọng theo một vòng tròn. Tầm nhìn của ông ta không vượt xa hơn phạm vi tác động của luật phổ thông của Phổ, còn lối cai trị của giới quan lại Phổ thì ông ta coi đó là "nhà nước". Sau một tuần lễ nữa, kể từ hôm nay, chúng tôi sẽ trở về Luân Đôn, đến lúc ấy tôi sẽ lập tức bắt tay vào anh chàng này. Ông ta truyền bá những chân lý vĩnh hằng nào, anh có thể thấy điều đó qua việc ông ta có ba bêtes noires^{1*} sau đây: thuốc lá, mèo và người Do Thái, và chúng bị trừng phạt thích đáng.

Vừa nhận được thư của Tút-xi gửi Len-khen, tôi gửi ngay lá thư ấy đến Luân Đôn.

Tờ "Daily News" và lão già Rốt-xen la lối về "những hành động tàn bạo của Thổ Nhĩ Kỳ"⁵⁰, như vậy họ đã có sự giúp sức vô giá cho người Nga và họ đã chuẩn bị hết sức tốt cho chiến dịch sắp tới của người Nga, mà người Nga có thể khởi sự khi nào các ngài thuộc phái tự do sẽ nắm chính quyền ở đây. Báo chí của phái tự do ở địa phương giờ đây cũng báo động, và vì lão già Đì-di^{2*} đã rút vào thượng nghị viện⁵¹ nên các phần tử

1* - con ngáo ộp

2* - Đì-xra-c-li

tự do chủ nghĩa lăm mồm chắc chắn sẽ cầm chịch tại hạ nghị viện trong kỳ họp tới đây. Dĩ nhiên, mọi người đều đả động đến những hành động dê hèn của người Séc-nô-gô-ri-a và người xứ Héc-xê-gô-vi-na. May thay, người ta đánh người Xéc-bi - thậm chí Phoóc-bơ, một thông tin viên quân sự biết lẽ phải duy nhất, cũng nói về ưu thế quân sự của quân Thổ Nhĩ Kỳ với một thái độ thông cảm không che dấu - và ông vua Trắg^{1*} không thể dễ dàng nhúng tay vào được.

Vợ anh và Li-di gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt đến Tút-xi và anh.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Các từ "ông vua Trắg" Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga; có ý nói đến A-lếch-xan-đơ II.

11

MÁC GỬI ĂNG-GHEN
Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 11 tháng Chạp 1876

Phrết thân mến!

Hôm qua Cô-va-lép-xki có đến chỗ tôi, đòi bài báo của

Han-xen⁵²; tôi nói với anh ta rằng *tối mai* anh ta sẽ nhận được bài báo ấy; đồng thời, theo nguyện vọng của anh ta, chúng tôi đã thỏa thuận đến thăm anh cũng vào tối đó (thứ ba).

Tôi gửi anh bài viết của Han-xen, mà chỉ cần vài giờ là anh đọc xong dễ dàng, như tôi đã làm.

Tôi đã viết thư về vấn đề bìa sách.

Chào anh.

C.M. của anh

Sau *hội nghị* (ở Xanh-Giêm-xơ)⁵³, ngài Glát-xtôn đến lô ghế chỗ bà Nô-vi-cô-va ngồi, chìa tay ra cho bà - "để chúng tỏ" (ông ta nói như thế, theo lời bà Nô-vi-cô-va) "rằng sự liên minh giữa nước Anh và nước Nga đã hiện hữu" và long trọng dặt tay bà đi qua đám đông nghị người đã giãn ra hai phía để nhường lối; ông ta tương đối nhỏ người; gầy gò, còn bà kia thật sự là một đấu thủ. Bà ta nói với Cô-va-lép-xki: "Người Anh thật vụng về quá!".

Ngài nguyên soái Séc-ni-a-ép đã hai lần đánh điện hỏi bà Nô-vi-cô-va xem cả ông ta có nên đến dự hội nghị không; bà ta đã phải trả lời ông ta rằng ngài Glát-xtôn vui lòng gặp riêng ông ta, nhưng cho rằng không nên xuất hiện trước công chúng.

Ha-ri-xơn (ông này trong bài viết của mình đăng trên tờ "Fortnightly Review" nhan đề "*Chữ thập và trăng lưỡi liềm*"⁵⁴, đã khoác lác về một số suy nghĩ vừa chớp được ở ông Cô-va-lép-xki) nói thẳng vào mặt Hao-oen tại hội nghị (vào dự hội nghị phải có vé) rằng những công nhân có mặt ở hội

ngộ này - tất cả gộp lại và từng người một, - đều thuộc về một băng nhóm bị mua chuộc mà ông Ha-ri-xơn biết rất rõ.

Đáng tiếc, Sác-lơ Đác-uyn cũng cung cấp tên của mình cho cuộc biểu tình bất thủ này; Liu-ít đã từ chối.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

NĂM 1877

12

**ĂNG-GHEN GỬI MÁC
Ở LUÂN ĐÔN**

Brai-tơn, 23 tháng Hai 1877
42, Kings Road

Mo-rơ thân mến!

Tuần trước tôi đã gửi thư cho Bi-na-mi, đặt mua báo "Plebe" và viết thư cho ông ấy đề cập đến cuộc bầu cử⁵⁵. Cách đây ba ngày, trước cuộc đại hội của chúng ta⁵⁶, tôi đã nhận được ba số, mấy số còn thiếu thì ông ấy sẽ gửi tiếp cho tôi⁵⁷. Sự can thiệp của tôi tỏ ra rất đúng lúc.

Báo "Plebe", số ra ngày 7 tháng Giêng, có đưa tin về phiên xử của toà án bồi thẩm về vụ án viên thanh tra cảnh sát ở Tu-ri-nô (cảnh sát trưởng), *Bi-na-mi* (chính nhân vật này đã thết Téc-xa-ghi loại rượu "Véc-mút", xem bài "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa"⁵⁸) bị buộc tội *biển thủ* (tout comme

chez nous^{1*}). Có một tay cảnh sát tên là Blai-di-ni khai ra rằng theo lệnh của Bi-na-mi, viên cảnh sát này đã tiến hành cuộc lục soát Téc-xa-ghi *pro forma*^{2*}, nhưng viên cảnh sát này cũng nhận được lệnh của Bi-na-mi là chỉ lấy những gì mà Téc-xa-ghi trao cho anh ta thôi. Khi người ta ký lệnh bắt Téc-xa-ghi thì nhân vật này đã bị bắt từ trước đó rồi, bởi một viên cảnh sát khác có tên là Prê-me-la-ni, theo lệnh của Bi-na-mi; "Téc-xa-ghi là mật vụ của Bi-na-mi, kẻ đã trả cho y ba lia (phrăng) mỗi ngày". Về việc này tờ "Plebe" nhận xét: qua đó thấy rằng "các quỹ tiền bí mật của các chính phủ mang tính chất giai cấp" được dùng vào đâu.

Tờ báo lá cải của Ba-cu-nin "Il Martello" đáp lại^{3*} - xét theo tên gọi tôi đã nhận ra nhân vật Ca-phi-ê-rô của mình. - Vì không thể nói đến trường hợp ghê tởm xảy ra với Téc-xa-ghi, cho nên tờ báo này đã tóm lấy "những quỹ bí mật của các chính phủ mang tính giai cấp": có nghĩa là, ở chỗ các vị "những chính phủ không mang tính chất giai cấp" cũng sẽ có "những quỹ bí mật", nghĩa là, ở chỗ các vị mọi cái vẫn như trước kia, - và tiếp đó là cả một đoạn văn tràng giang đại hải vô chính phủ chủ nghĩa thực thụ mà mọi người đã biết. Tờ "Plebe" đã trả lời tờ báo lá cải ấy một cách đích đáng và tiếp ngay sau đó đã đả kích tờ "Bulletin jurassien", vạch rõ rằng điều làm cho tờ "Bulletin" tức điên lên là bốn dòng đăng trên tờ "Plebe", nhưng nó làm như thể thật ra tờ "Plebe" tức điên lên, trong khi đó những điều bịa đặt ở Giuy-ra chỉ làm cho nó "thích thú" mà thôi.

1* - hoàn toàn như ở chỗ chúng ta (câu thành ngữ này bắt nguồn từ vở hài kịch của Nô-lan Đơ Pha-tu-vi-lơ "Ăc-lê-kin - vị hoàng đế từ mặt trăng xuống")

2* - một cách chiếu lệ

3* Xem báo "Plebe" số ra ngày 21 tháng Giêng.

Tuy nhiên [tờ "Plebe" nói tiếp], phải là kẻ rất ngây thơ mới sa vào bẫy của những con người mang lòng ghen tị bệnh hoạn, gõ hết cửa này đến cửa khác và vừa dùng thủ đoạn vu khống, lại vừa xin xỏ, như kẻ ăn xin, dù chỉ để lấy một chút xiu lòng thù ghét chống lại chúng tôi. Bàn tay mà từ lâu nay đã gieo rắc những sự hiềm thù và những vụ khiêu khích, thì đã quá quen thuộc, để mà không thể thấy ngay được những mưu mô kiểu Lôi-ô-lốp của nó, và "những người trung thực sẽ đánh giá thích đáng những mưu mô ấy".

Cũng trong số báo ấy - bài tin của Ê. Đ^{1*}. (Đrbg của tờ "Berliner Freie Presse") về cuộc bầu cử ở Béc-lin.

Trong số ra ngày 16 tháng Hai có đăng bài tin gửi từ Bruy-xen, ký tên "X.Đ.P"^{2*}, về phong trào mới ở Phla-măng đòi ban hành luật công xưởng về quyền phổ thông đầu phiếu, bài tin ấy kết thúc như thế này:

"Như vậy chúng tôi cho rằng bằng phương pháp ấy có thể đạt được việc giải phóng giai cấp vô sản, một cách nhanh chóng hơn và chắc chắn hơn là đứng tại chỗ bao năm trời và suốt một phần tư thế kỷ, chờ đợi trong tư thế chó sủa trắng, hy vọng rằng bà má cách mạng rủ lòng thương hại sẽ xuất hiện và đập tan xiềng xích cho công nhân".

Tiếp đó nhắc đến, với giọng điệu rất thân thiện, lời kêu gọi của lão già Béch-cơ⁵⁹, coi đó như một *dấu hiệu báo trước*.

Hôm nay tôi nhận được lá thư rất hân hoan của Bi-na-mi, trong đó ông ta bảo rằng sẽ đăng bài viết của tôi về cuộc bầu cử, và ông ta khẳng định rằng liên đoàn Thượng I-ta-li-a - bao gồm khu vực từ Vơ-ni-dơ đến Tu-ri-nô và trong những ngày sắp tới sẽ triệu tập đại hội của mình⁶⁰ - "có ý định đấu tranh trên cơ sở quyền phổ thông đầu phiếu". Tờ báo "Plebe" là cơ quan ngôn luận chính thức của nó.

1* - Ê. Đuê-ren-béc-gơ

2* - Xê-da Đơ Páp-pơ

Như vậy đã mở được đột phá khẩu trong thành trì của đám luật sư, giới văn chương và những kẻ ăn không ngồi rồi ở I-ta-li-a. Hơn nữa, điều hay nhất là tất cả các thành viên cũ của Đồng minh⁶¹ ở Mi-la-nô thời Cu-nô: Mau-rô Gan-đôn-phi v.v. - có lẽ đã ngã theo liên đoàn. Thật thế, ở một thành phố công nghiệp như Mi-la-nô thì một phong trào công nhân mà không thể tồn tại lâu được. Mà miền Thượng I-ta-li-a lại đóng vai trò quyết định không những về mặt chiến lược, mà cả trong phong trào công nhân trên toàn bán đảo nông dân ấy.

Vậy là cái chính phủ toàn thế giới ở Nơ-sa-ten⁶² giờ đây hoàn toàn chỉ có nước Tây Ban Nha sau lưng mình; nhưng liệu điều đó có thể tồn tại lâu được không?

Tuy nhiên để có thể theo dõi chăm chú hơn những biến cố ấy, ngài Đê-mút lẽ ra từ lâu đã đăng ký mua tờ "Bulletin jurassien" như đã thỏa thuận. Còn chúng ta thì phải biết xem nhân vật độc tài toàn cầu và kẻ bảo vệ ngài vàng tối thiêng liêng ấy^{1*} ban bố những bản tuyệt thông nào.

Cho tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến tất cả mọi người.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV. Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Gi.Ghi-ôm

13

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Brai-ton, 2 tháng Ba 1877
42, Kings Road

Mo-rơ thân mến!

Tôi đã biên thư cho Líp-nếch và đề nghị anh ấy tạm thời gửi cho tôi các bản in thử⁶³ tới đây, thông thường tôi nhận được những bản in thử ấy chậm nhất là vào thứ hai, nhưng tuần này tôi chưa nhận được gì cả và tôi sợ rằng theo thông lệ thì đã có điều gì đó nhầm lẫn. Anh hãy làm ơn xem ở nhà tôi liệu ở đó có bản in thử nào không, rồi gửi nó cho tôi. Bà Li-dơn sẽ cho anh xem các bục đựng những số báo đã nhận được, và trong đồng báo đó anh sẽ dễ dàng tìm thấy bản in thử; bà ấy cũng sẽ đưa cho anh bao bì bọc báo và những thứ khác để đóng gói nó. Nếu không thì đám người này sẽ có thể nhân danh tôi mà đem in tài liệu vớ vẩn nào đó do họ soạn ra.

Về một vài phương diện tôi lấy làm dễ chịu thấy rằng Li-na^{1*} và Pum-pxơ mãi đến giữa tháng mới quay trở về. Thứ nhất, đến lúc ấy chúng tôi lại có mặt ở nhà rồi, vì chúng tôi

1* - L. Suê-lơ

định trở về vào thứ ba tuần sau nữa^{1*}, và thứ hai, như thế tôi có thời gian để gửi thêm 5 p.xt. nữa cho Li-na bổ sung vào số tiền 15 p.xt. đã được gửi đi vội vã (đó là tất cả số tiền lúc trước tôi có) để đề phòng mọi bất trắc, và để giải thích một lần nữa cho Li-na - có lẽ việc đó không phải là thừa - rằng bà ấy không được chạy theo những thứ rẻ tiền, mà phải tổ chức chuyến đi có đủ tiện nghi, vì tất cả số tiền được gửi trước đó chỉ để dùng vào chuyến đi *đến đây* thôi.

Ở đây, ở chỗ chúng tôi thời tiết đã có lúc tuyệt vời; nhưng hôm nay thì có sương mù và ẩm ướt, thỉnh thoảng có mưa. Có sự khác nhau giữa khí hậu ở Luân Đôn và ở Brai-tơn; qua tin tức trên báo sáng nay thì thấy rằng ở chỗ các vị, trong các công viên nước vẫn còn đóng băng dày $1\frac{1}{2}$ in-xơ, trong khi đó ở đây đến 10 giờ sáng ánh nắng đã xua tan mọi dấu vết của lớp băng mỏng ban đêm. Brai-tơn thật sự là "địa điểm lịch sử" để nghỉ hai tuần vào mùa đông ở bờ biển, vì vậy mà ở đây đông nghịt những nhân vật lịch lãm. Nhưng thật nhục nhã cho Luân Đôn, khi mà sau bể nuôi cá cảnh ở đây - với những thành tựu của mình về nuôi các loài cá và các loài thủy sinh... nó đã thật sự giành được cho mình danh tiếng khoa học - thì ở đó người ta đã không thấy xấu hổ tạo ra một bức biếm họa như thế ở Oe-xơ-min-xơ - phòng hoà nhạc với các loài cá - và lại còn gây ra một trận ầm ĩ như thế nữa.

Gửi lời chào nồng nhiệt.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} ngày 13 tháng Ba

14

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở BRAI-TƠN

[Luân Đôn], 3 tháng Ba 1877

Phrết thân mến!

Kèm theo đây tôi gửi cho anh số báo "Plebe" và những gì tôi tìm thấy ở nhà anh tại Lai-pxích⁶³. Còn về bản tuyên bố quan trọng của Liên đoàn Thượng I-ta-li-a - trong đó nói rằng nó luôn luôn tuân thủ "những qui chế ban đầu" của Quốc tế⁶⁴, và nó chính thức từ bỏ mối liên hệ trực tiếp mang tính chất liên đoàn với các nhóm Ba-cu-nin ở I-ta-li-a - thì anh phải thật mau chóng thông báo cho tờ "Vorwärts"⁶⁵ biết điều đó và sự việc khác rất đáng quan tâm và dễ chịu đối với tôi, được nói đến trong lá thư đầu của anh^{1*}. Nếu không thì Líp-nếch sẽ có thể gây ra những điều ngu ngốc về cả phương diện này.

Suốt thời gian này tôi thấy rất khó ở, bị cảm lạnh kinh niên, bị sổ mũi và ho.

Với Li-na all right^{2*}.

La-vrốp - anh ta sống vất vả vô cùng - khen những bài của anh chống Duy-rinh, nhưng anh ta bảo rằng "người ta không

1* Xem tập này, tr 51 - 54.

2* - mọi cái đều ổn (xem thư trước)

quen" (nghĩa là anh ấy không quen) "với thái độ mềm mỏng như thế của Ăng-ghe-nh trong luận chiến".

Đến thứ hai anh sẽ nhận được lá thư dài của tôi^{1*}. Xin anh *đừng coi* đây là một thủ đoạn kiểu Duy-rinh, nghĩa là luôn luôn hứa hẹn nhiều, nhưng không bao giờ thực hiện lời hứa.

Gửi lời thăm nồng nhiệt đến Li-di.

C.Mác của anh

Quý tha ma bắt Hiếc-sơ và Ca-xten-nô của ông ta. Bây giờ Ca-xten-nô nhân danh cả hai người ấy đòi hỏi tôi phải giữ vai trò cộng tác viên của báo công nhân mà họ đang thành lập. Như thế tôi có thời gian để làm việc đó, - Hiếc-sơ lẽ ra phải biết rằng tôi không có thời gian! Còn nếu tên tuổi của tôi sẽ chỉ hiện diện cho có hình thức thì điều đó sẽ chỉ trút "trách nhiệm" lên tôi mà không đem lại lợi ích nào cho công việc cả. Vì ngoài Ca-xten-nô giờ đây tự mình thừa nhận rằng sự trình bày vắn tắt của ông ta về quyển "Tư bản" - trong khi Kê còn điều khiển - thuộc về thế giới huyền ảo, cho nên vì vậy ông ta muốn gia công tôi bằng cách khác. Trước đây tôi không phát hiện thấy ông ta hoặc Hiếc-sơ, có làm dù chỉ một điều gì đó cho quyển "Tư bản", ít ra là ở mức độ như La-ve-lê⁶⁶ hoặc Blô-cơ⁶⁷.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV. Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nh, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem thư sau.

15

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở BRAI-TƠN

[Luân Đôn], 5 tháng Ba 1877

Phrết thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây bộ sách về "Đuy-rinh"⁶⁸. Tôi không thể đọc tác phẩm của gã này mà lại không lập tức tương một cú vào đầu hắn.

Giờ đây, sau khi đã mài miết đi sâu vào tác phẩm ấy như vậy rồi - để làm việc này cần có lòng kiên trì và một chiếc roi cầm sẵn trong tay - (còn cái phần mà tôi chưa đọc xong, bắt đầu từ Ri-các-đô, tất phải chứa đựng nhiều điều tinh túy tuyệt diệu), thì ở phần sau này tôi có thể bình thản thưởng thức tác phẩm ấy. Một khi ta đã đào sâu vào tác phẩm ấy đến mức những thủ pháp của ông ta trở nên rõ ràng như đặt trên lòng bàn tay, thì tác giả thậm chí lại bắt đầu còn làm cho ta khoái chí.

Tuy nhiên, trong khi tâm hồn tôi đang bức bối vì bị viêm chảy thì với "công việc" phụ này mà ông ta tạo ra cho tôi, ông ta đã giúp tôi rất nhiều.

Mo-rơ của anh

Tiện thể xin nói thêm. Cái bài báo vô cùng ác độc nói về Glát-xtôn - Nô-vi-cô-va đã khiến cho tờ "Whitehall Review" sợ hết vía, hôm kia lại xuất hiện trên tờ "Vanity Fair"⁶⁸ với những sự điếm xuyết của Ba-ri. Như hôm qua chúng tôi đã làm sáng tỏ trong cuộc gặp gỡ với con trai và con gái của Cô-lét, ông bố Cô-lét không tán thành việc làm đó, bởi vì Glát-xtôn dù sao cũng là một người trung thực, tuy có điên khùng, còn sự luận chiến kiểu ấy thì "không lịch sự".

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

16

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Brai-tôn, 6 tháng Ba 1877
42, Kings Road

Mo-rơ thân mến!

Nhiệt thành cảm ơn anh về tác phẩm lớn về "lịch sử phê phán"⁶⁹. Điều này vượt quá những gì tôi cần để hoàn toàn bịt họng anh chàng ấy cả trong lĩnh vực này. Thật vậy, La-vrốp phần nào đã có lý khi nói rằng người ta trước đây đã quá lịch

sự với gã này^{1*}. Giờ đây, khi đọc lại giáo trình kinh tế chính trị học^{2*}, lại biết rõ anh chàng này và phong cách của anh ta, thì người ta chẳng cần phải e sợ rằng ở trong cái tài liệu dở hơi ấy ở đâu đó có ẩn kín một trò xỏ ngâm; giờ đây khi toàn bộ cái tài liệu nhằm nhí kiêu ngạo ấy biểu lộ ra một cách không che đậy, thì dĩ nhiên tôi cho rằng cần có thái độ khinh bỉ hơn nữa đối với nó. Đương nhiên, nhân vật hiền hoà La-vrốp có những lý do của mình: ông ta có thể, trong những thuyết giáo của mình^{3*}, không cần phải áp dụng tăng dần cường độ, như chúng ta đã buộc phải làm mỗi khi chúng ta thực hiện một cuộc trừng phạt hết sức kéo dài. Tuy vậy, ngay ở đoạn cuối của chương nói về triết học, ông ta sẽ không còn than phiền nữa về tính chất nhẹ nhàng, còn ở chương nói về kinh tế chính trị học thì lại càng ít có thể than phiền^{4*}.

Những sự hoài nghi dần vặt của Cô-lét về Glát-xtôn là điều không tránh khỏi^{5*}. Đây là những chuyện xảy ra không phải không có lệnh từ bên trên. Theo ông ta thì cần im lặng cho đến khi Glát-xtôn lại lên cầm quyền, đến khi ấy thì cứ để cho U.^{6*} đưa ra một lời cảnh cáo nghiêm khắc dưới hình thức những lời bóng gió sâu sắc, không thể hiểu nổi ngay cả đối với những người mà những lời bóng gió ấy nhằm vào. Để tiến hành đấu tranh với nền ngoại giao bí mật thì không tránh khỏi phải dùng phương pháp ngoại giao bí mật.

Tôi sẽ xử lý các tài liệu lấy từ báo "Plebe" để chuyển cho Vin-hem⁶⁵. Trong vụ phân liệt này ở I-ta-li-a, các ngài độc

1* Xem tập này, tr.58.

2* O.Đuy-rinh. "Giáo trình kinh tế chính trị và xã hội"

3* Từ "thuyết giáo" Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga.

4* Ph.Ăng-ghen. "Chống Đuy-rinh", phần thứ nhất và phần thứ hai

5* Xem thư trước.

6* - Uốc-các-tơ

tài vô chính phủ chủ nghĩa tỏ ra tuyệt vời. Qua những bài báo nhỏ cũng trong số báo "Plebe" này, nói về "một số cái đầu vô chính phủ thiên cận và - đây là một mâu thuẫn khủng khiếp - đồng thời lại độc tài", ta thấy rằng Bi-na-mi đã nghiên cứu kỹ các đặc điểm của những người ấy. Dẫu sao Ba-cu-nin cũng tỏ ra có năng lực hơn ngài Ghi-ôm, kẻ quá vội muốn trở thành chúa tể thế giới.

Những thứ anh gửi cho tôi không phải là bản in thử mới⁶³. Cho đến nay tôi chưa nhận được một bản in thử nào cả. Ông Vin-hem có một cơ ngơi thật sự bừa bộn.

Một tuần nữa chúng tôi sẽ trở về. Li-di đã khoẻ lên rất nhiều. Ăn hầu như đã thấy ngon miệng, nhưng ở đây tại nơi thoáng đãng của vùng ven biển vô tận này không khí cũng cực tốt.

Gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

17

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở BRAI-TƠN

Luân Đôn, 7 tháng Ba 1877

Phrết thân mến!

Để khỏi quên, tôi gửi thêm cả phần bổ sung này, tiếp theo sau lá thư gần đây nhất:

1. Điểm quan trọng nhất trong quan niệm của Hi-um về tác động kích thích của việc khối lượng tiền tăng lên đối với công nghiệp - điểm này cũng cho thấy rõ hơn cả (nếu nói chung có thể hoài nghi điều này) rằng sự gia tăng lên đó được ông ta hình dung chỉ trong mối liên hệ với sự mất giá của các kim loại quý, và đây là điểm mà Hi-um - điều này thấy rõ qua trích đoạn đã được tôi gửi đi - đã nhiều lần đề cập trở lại, - điểm quan trọng nhất ấy là luận điểm của ông ta cho rằng "*giá cả của lao động*" chỉ tăng lên sau rốt, sau khi giá của tất cả các hàng hoá khác đã tăng⁷⁰. *N g à i Đ u y - r i n h*^{1*} *k h ô n g h ề c ó l ò i n à o* về điều này; hơn nữa, nhìn chung ông ta trình bày nhân vật Hi-um mà ông ta tán dương ấy cũng cầu thả và sơ sài như trình bày về tất cả các tác giả

1* *O.Đuy-rinh*. "Lịch sử phê phán khoa kinh tế chính trị và chủ nghĩa xã hội"

khác. Ngoài ra, nếu như thậm chí ông ta có nhận ra điều đó - điều này thật rất đáng ngờ - thì cũng rất bất tiện khi tán dương cái thuyết ấy trước mặt công nhân; như vậy, tốt hơn nên im toàn bộ vấn đề đi.

2. Quan niệm của riêng tôi về phái trọng nông với tư cách là những người đầu tiên lý giải *tư bản và về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa* một cách có bài bản (không phải ngẫu nhiên như Pét-ti, v.v.) - dĩ nhiên là tôi không muốn bày tỏ quan điểm trực tiếp với người này. Nếu được phát biểu một cách hoàn toàn rõ ràng thì quan điểm ấy có thể bị các tác giả khác nhau phụ họa và đồng thời bị xuyên tạc trước khi tôi có thể trình bày cặn kẽ quan điểm ấy. Vì thế tôi không đụng đến điểm đó trong bài khảo cứu đã gửi cho anh.

Song, có lẽ khi trả lời Duy-rinh có thể viện dẫn hai chỗ sau đây trong quyển *"Tư bản"*. Tôi trích dẫn những bản ấy theo bản in bằng tiếng Pháp, bởi vì ở đây chúng được trình bày không phải nhân tiện như trong nguyên bản bằng tiếng Đức.

Về "*Biểu kinh tế*"⁷¹:

"Chừng nào chúng ta chỉ xem xét quỹ sản xuất của một năm thì quá trình tái sản xuất hàng năm rất dễ hiểu. Nhưng tất cả các phần cấu thành trong sản phẩm của một năm phải được đem ra thị trường hàng hoá. Ở đây những sự vận động của các tư bản và của các khoản thu nhập cá nhân đan xen vào nhau, hoà lẫn vào nhau, bị tan biến trong quá trình tổng hoà trộn - trong lưu thông của cải xã hội - nó đánh lừa con mắt của người quan sát và đặt ra, cho sự nghiên cứu, những nhiệm vụ rất rắc rối. Công lao to lớn của phái trọng nông là ở chỗ trong "*Biểu kinh tế*", lần đầu tiên họ đã tìm cách đưa ra

một bức tranh về tái sản xuất sản phẩm của mỗi năm dưới dạng sản phẩm ấy ra khỏi lưu thông. Về nhiều phương diện, sự trình bày của họ gần với chân lý hơn là sự trình bày của các nhà kinh tế học sau này" (các trang 258 - 259)⁷².

Về định nghĩa "*lao động sản xuất*":

"Cũng như khoa kinh tế chính trị cổ điển - lúc thì theo bản năng, lúc thì có ý thức - đã luôn luôn giữ ý kiến cho rằng nét tiêu biểu của lao động sản xuất là khả năng đem lại *giá trị thặng dư*. Những định nghĩa của nó về lao động sản xuất biến đổi tùy theo mức độ tiến bộ của nó trong sự phân tích giá trị thặng dư. Chẳng hạn, theo tuyên bố của phái trọng nông thì chỉ có lao động nông nghiệp là lao động sản xuất. Tại sao? Bởi vì chỉ có lao động nông nghiệp mới đem lại giá trị thặng dư, mà đối với họ thì giá trị thặng dư chỉ tồn tại dưới dạng địa tô" (tr.219)⁷³.

"Mặc dù phái trọng nông không phát hiện ra những bí mật của giá trị thặng dư, nhưng dù sao họ cũng thấy rõ là giá trị thặng dư là "của cải của anh ta" (người sở hữu của cải) "có thể chi phối một cách độc lập và tự do, là của cải mà anh ta không mua, nhưng đem bán" (Tuyết-gô)" ("*Tư bản*", xuất bản lần thứ hai bằng tiếng Đức, tr.554), và giá trị thặng dư ấy không thể nảy sinh từ *l ư u t h ô n g* (như trên, tr.141-145)⁷⁴.

Đúng vào lúc tôi ăn trưa thì Ba-ri vĩ đại đã hót hải bước đến, tay cầm tám tờ báo.

Các chủ biên những tờ báo tiếng Anh là những động vật hết sức kỳ lạ. Vị chủ biên của tờ "*Vanity Fair*" (nghĩa là nhân vật dưới quyền, bởi vì thủ trưởng và người sở hữu báo này, ngài Bao-lơ-dơ, một nhân vật nửa theo tư tưởng Uốc-các-tơ,

đang cùng với vợ ở Tây Ban Nha để bồi bổ sức khoẻ của bà ta) cuối cùng đã cho đăng một bài báo⁶⁹ làm cho tờ báo "*Morning News*" ở Xcốt-len và tờ "*Whitehall Review*" ở Luân Đôn, cùng với sáu tờ báo của chính phủ - hay nói đúng hơn, là các *tờ báo trung ương* nằm trong tay nội các phái bảo thủ, tại đó người ta soạn thảo ra tài liệu cho chúng - sợ giật bắn người.

Kết quả thế nào? Vấn đề chính nhân vật ấy của tờ "Vanity Fair" nay lại thực hiện sự phục thù và đến lượt mình, ông ta sợ không dám cho đăng (điều này là cần thiết vì lợi ích của công việc và vì lợi ích của ngài Ba-ri) bài báo mà tám tờ báo nói trên đây đã đăng, chính là bài báo đã được viết nhân có bài của Glát-xtôn đăng trên tờ "Contemporaty Review"⁷⁵. Trong bức thư gửi cho Ba-ri, ông ta hỏi rằng ông ta phải làm gì trong trường hợp bị truy tố về tội vu khống? Tôi đã hướng dẫn cho Ba-ri - người đã dự phòng trang bị cho mình tám tờ báo nói trên - về câu trả lời mà ông ta cần đưa ra. Tôi sẽ mắc sai lầm lớn nếu như không giải thích chính những do dự ấy (song, chúng ta sẽ khắc phục những do dự ấy) là do "những hoài nghi" của ngài Cô-lét mà ra. Thật vậy, phải chăng đó chẳng phải là điều khủng khiếp hay sao nếu như có ai đó giằng khỏi tay họ những công việc của nền ngoại giao bí mật.

Tiện thể xin nói thêm rằng nền ngoại giao Nga đã hoàn toàn biến thành một thứ trò hề nào đó rồi. Dù lúc đầu thành công hay không thành công, nhưng cuộc du hành ngoại giao ấy của ngài I-gna-chép trong tất cả mọi hoàn cảnh đều vẫn là cuộc hành hương càng nực cười hơn và làm mất thể diện hơn là chuyến công du ngoại giao của ngài Chi-e sau cuộc đảo chính ngày 4 tháng Chín⁷⁶.

Tôi đã nhận được của ông *Gam-bu-di* cao quý bài tưởng niệm do chính ông ta viết, dày chín trang, về ông *Pha-ne-li*⁷⁷ cao quý mới chết cách đây không lâu. Hiển nhiên, việc gửi bài tưởng niệm ấy đến là nhằm mục đích khơi dậy trong tôi ý thức sám hối về những lời nhục mạ - chứa đựng trong cuốn sách mỏng nói về đồng minh - nhằm vào ông Pha-ne-li đã nói ở trên⁷⁸.

C.M. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

18

**ĂNG-GHEN GỬI MÁC
Ở LUÂN ĐÔN**

Brai-tơn, 27 tháng Năm 1877
42, Kings Road

Mo-rơ thân mến!

Anh tất phải ngạc nhiên về sự im lặng lâu của tôi. Suốt cả một tuần tôi cảm thấy khủng khiếp chỉ vì con mắt; ánh nắng chói chang không phải không tác động vào nó. Đã một tuần lễ

nay tôi đeo kính suốt ngày và từ biệt thức uống có cồn, nhưng thoát đầu điều đó không đem lại điều gì tốt đẹp hơn cả. Mãi từ hôm qua mới có một sự thay đổi dứt khoát, thế là con mắt không làm tôi lo lắng nữa. Khi nào trở về Luân Đôn (vào thứ sáu^{1*}), tôi nhất định sẽ chấm dứt chuyện này, tôi đã chán ngấy tình trạng khiến cho người ta không thể làm được gì.

Mấy tờ báo tiếng Anh gốc nghềch đang tuôn ra những chuyện bịa đặt về những thắng lợi to lớn của người Nga ở Ác-mê-ni-a⁷⁹, trong khi những thắng lợi ấy tạm thời còn rất chưa đáng kể. Nhưng nếu những sinh viên các trường hồi giáo ở Công-xtăng-ti-nô-plơ sắp tới đây chưa hành động thì đại quan Mu-khta-pa-sa có thể gây ra tai hại lớn. Đối với các chiến dịch quân sự ở vùng Đa-nuýp thì nét đặc trưng là người ta chờ đợi Nga hoàng^{2*} sẽ tới đó để đưa ra một hành động nào đấy. Tuy nhiên, tổ chức của quân đội Nga cho đến nay có lẽ đã thật sự tốt hơn mức người ta chờ đợi; song, tình hình sẽ ra sao thì chúng ta sẽ thấy khi bắt đầu chiến dịch thực sự. Nhưng kết cục lại tùy thuộc ở Công-xtăng-ti-nô-plơ, mà kết cục ấy ngày càng trở nên cần thiết.

Ngài Mác-Ma-hông hình như đã sai lầm khi thực hiện coup de tête^{3*} của mình⁸⁰. Sự việc không thuận chiều, thậm chí sở giao dịch - bất chấp mọi nỗ lực - cũng không muốn thật sự hưởng ứng vào cuộc. Những lời cam đoan của ông ta rằng ông ta chủ trương tuân thủ pháp chế cũng cho thấy rằng kết quả không tương xứng với những lời hứa hẹn của Brôi và đồng bọn. Nếu lần này người Pháp bám trụ kiên cường, sẽ bỏ

1* ngày 1 tháng Sáu

2* - A-lếch-xan-đơ II

3* - hành động táo bạo, điên rồ

phiếu một cách có tổ chức, chí ít cũng không tồi hơn trong lần gần đây nhất, vì chắc chắn họ sẽ vĩnh viễn kết liễu thế lực phản động loại đó. Xét theo diễn biến của tình hình thì bước hành động ấy không nhằm sử dụng vũ lực, và nếu sau này mà có mưu toan dùng đến vũ lực thì chắc chắn mưu toan ấy sẽ thất bại. Không thể trì hoãn coup d'état^{1*} thêm ba tháng như người ta gia hạn kỳ phiếu. Vả lại, Brôi không phải là con người của hành động, mà là một nhân vật mưu mô ở nghị trường; ông ta nhất định sẽ bỏ lỡ thời điểm thuận lợi nếu như - ngay dù do những sự hoài nghi và những lời rào đón trước sau của Mác-Ma-hông - sự việc không còn gần như ngay từ trước đã bị đẩy vào tình trạng thất bại. Tóm lại, tình hình diễn biến hết sức thuận lợi, và nếu lần này các cử tri cho phép các viên cảnh sát trưởng v.v. xử sự với họ như với lũ súc vật đi bỏ phiếu thì họ chẳng xứng đáng với điều gì tốt hơn, nhưng tình hình không giống như thế. Con lợn già Chi-e có những cơ hội nào để thành công nếu như Mác-Ma-hông đòi phải lựa chọn: hoặc cuộc bầu cử tốt - hoặc là tôi sẽ từ chức! Đồ con lừa!

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - cuộc chính biến

19

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở BRAI-TƠN

[Luân Đôn], 31 tháng Năm 1877

Ăng-ghen thân mến!

Tôi hy vọng là con mắt của anh đã bình phục. Bà Lông-ghe mẹ đã gửi cho bà Loóc-mi-ê - bệnh mắt của bà ấy trở nên nặng hơn và biến chuyển rất nghiêm trọng - một hộp thuốc kem (chắc chắn, hộp kem ấy giá ít nhất cũng 30 phrăng). Dùng một lượng nhỏ loại kem ấy - *mirabile dictu*^{1*} - thế là đã chữa khỏi hẳn bệnh đau mắt của bà ta chỉ trong mấy ngày. Đây là một sự thật không thể bác bỏ được. Loại thuốc kem này rất nổi tiếng ở nước Pháp; căn cứ vào mùi, hình thức bề ngoài v.v. của nó anh tất nhiên sẽ nhận ra các thành phần chủ yếu của nó.

Sự đánh giá của anh về tình hình ở Thổ Nhĩ Kỳ trùng hợp với sự đánh giá của tôi đến mức tôi đã trình bày gần như nguyên văn sự đánh giá ấy với Vru-blép-xki.

Nhưng cuộc khủng hoảng đang đến gần. Ma-khơ-mút-Đa-mát và đồng bọn chịu ảnh hưởng trực tiếp của người Nga, họ

1* - dù điều này hết sức lạ lùng

có thể rất muốn ký hoà ước với người Nga, hơn nữa, dĩ nhiên có thể thỏa thuận cả về việc *bãi bỏ hiến pháp* (đó cũng là điều mà tờ "*Times*" khuyên làm, cũng trong số báo mà trong đó nó chửi Mác-Ma-hông vì chủ nghĩa chống lập hiến của ông ta⁸¹). Đối với Nga hoàng^{1*} thì chẳng có gì thích hợp hơn; có thể nói, cho tới nay chỉ mới diễn ra cuộc điều binh sơ khởi; những thắng lợi của người Nga ở Tiểu Á⁷⁹ đã được thổi phồng và được khuếch đại lên bởi các đảng khác nhau vì những động cơ khác nhau (chưa nói gì đến tình trạng không am hiểu chút gì về tình hình); ngoài những khó khăn khác ra, còn có tình trạng suy sụp về tài chính mà mới chỉ ở giai đoạn đầu; căn bệnh Cáp-ca-dơ tạm thời mới chỉ mang tính chất thất thường⁸²; Nga hoàng có thể thoát ra khỏi tất cả những điều đó mà vẫn giữ được thanh danh, và lại còn có thể tạm thời chưa buộc phải đem lại hiến pháp; ngoài ra Nga hoàng còn có thể đóng vai trò quan trọng trong cuộc khủng hoảng ở phương Tây v.v. và v.v.. Mít-khát-pa-sa của Thổ Nhĩ Kỳ, như người ta nói với tôi, đang làm mọi việc ở đây để tạo đà thúc đẩy phong trào ở Công-xtăng-ti-nô-plơ, đó là yếu tố thực sự quyết định vận mệnh của Thổ Nhĩ Kỳ (và cả triển vọng trực tiếp của "sự phát triển" của nước Nga).

Tại Pháp tình hình đúng như điều từ lâu tôi đã thuyết phục Lít-xa-ga-rơ nhưng vô hiệu, (giờ ông ta lại nhìn điều đó dưới một sắc thái quá tô hồng), cụ thể là: giai cấp tư sản công thương đích thực mang tư tưởng cộng hòa, như điều này đã thể hiện rõ trên thực tế qua các sự kiện diễn ra từ thời chế độ Chi-e, còn "những nhân vật có tinh thần chiến đấu" thì chỉ là những tàn dư tuyệt diệu của các chính khách chuyên nghiệp

1* - A-léch-xan-đơ II

thuộc đảng cũ, nhưng họ không đại diện cho một giai cấp nào cả. Công nhân (ở Pa-ri) nghe theo khẩu hiệu cho rằng lần này đó là công việc của các ngài tư sản. Vì thế họ đứng ngoài cuộc.

Qua mẩu cắt báo "*Marseillaise*" kèm theo đây anh sẽ thấy thái độ của các tờ báo cấp tiến đối với Mác-Ma-hông như thế nào. Tờ báo "*République Française*" sáng suốt đã tuyên bố với ông ta rằng vấn đề sẽ chỉ được giải quyết bằng sự từ chức của ông ta; Ê-min Đờ Gi-rác-đanh dọa đưa ông ta ra tòa, nhưng trong số tất cả các báo thì tờ "Siècle", đó là tờ báo par excellence^{1*} của đám chủ hiệu nhỏ tỏ thái độ không thương xót nhất đối với ông ta.

Trong khi ấy phái theo Bô-na-pác-tơ đang sửa soạn tuốt gươm (ấy là chưa nói đến việc điều đó không phù hợp với đường lối của Brôi) quá muộn. Tuy nhiên, có thể sẽ có một mưu toan (sau lần trì hoãn mới kỳ họp của nghị viện⁸³) áp dụng *tình trạng khẩn cấp*, điều đó tuy bất hợp pháp, nhưng được bù lại bằng trách nhiệm hợp pháp của các bộ trưởng và thái độ vô trách nhiệm hợp hiến của Mác-Ma-hông. Trên con đường ấy - ít ra thì phái Bô-na-pác-tơ đã đẩy hấn vào con đường ấy - dù sao hấn cũng có thể đi đến những xung đột bạo lực. Đó là một trong những khả năng, nhưng là khả năng ít nhất có thể diễn ra.

Cô-lét, theo bốn phạm, đã thông báo cho tôi biết về cái chết của Uốc-các-tơ.

Tình hình sức khỏe của bản thân tôi không sáng sủa, nhưng cũng khả quan so với tình hình sức khỏe của tôi trước kia cũng vào mùa này.

1* - chủ yếu, phần nhiều

Vợ tôi đang bình phục.

Con người bé nhỏ^{1*} đã dễ dàng cai sữa (song, bà vú người Ai-rơ-len thì vẫn còn ở chỗ chúng tôi), nhưng lại có sự say mê nguy hiểm: thay vì bò trong phòng, cậu ta lại bò trườn theo cầu thang.

Những người trong gia đình tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến những người trong gia đình anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "*Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx*". Bd. IV, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - Giảng Long-ghe

20

**ĂNG-GHEN GỬI MÁC
Ở LUÂN ĐÔN**

Ram-xghết, 15 tháng Bảy 1877
2, Adelaide Gardens

Mo-rơ thân mến!

Từ thứ tư đến nay chúng tôi đã sống tại đây⁸⁴, nhưng tiếc thay, lần này không khí biến tác động không đủ nhanh đối

với vợ tôi, bà ấy ăn vẫn chưa ngon. Còn đối với tôi thì những hậu quả của chuyến tham quan đến Man-se-xơ⁸⁵ đã qua đi từ lâu như trong câu tục ngữ: "Hễ xa xôi mặt thì thưa thớt lòng".

Lá thư gửi kèm theo đây đã được gửi đến cho tôi cùng với lá thư của chính Vi-đơ⁸⁶ ấy (song, đừng lẫn lộn người này với anh chàng gù lưng vui tính^{1*} của chúng ta). Anh hãy cho tôi biết xem anh ta sẽ viết gì cho anh chàng phi-li-xtanh ấy, để chúng ta có thể hành động ăn khớp với nhau.

Bản in thử đầu tiên của cuốn "Kinh tế chính trị" đã ở đây rồi⁸⁷. Tờ in thứ sáu của cuốn "Triết học" - trong đó đã bị rơi ra 29 dòng - đang được in lại; phải hy vọng rằng trong việc này sẽ không có gì khó chịu xảy ra lần nữa⁸⁸.

Tôi vẫn chưa hoàn toàn hiểu được thất bại của người Nga ở châu Á. Quân đoàn Cáp-ca-dơ gồm 8 sư đoàn, mỗi sư đoàn có 16 tiểu đoàn, như vậy gồm 128 tiểu đoàn tiêu binh (không kể các đơn vị xạ thủ, các đơn vị quân đồn trú và những đơn vị mới), nhưng giờ đây có lẽ Lô-ri-xơ-Mê-li-cốp chỉ còn khoảng 40 - 50 tiểu đoàn. Nếu chúng ta cộng thêm 30 tiểu đoàn (chắc chắn là quá nhiều) vào các đội hình quân ở các cánh sườn ở Ba-tum và ở Ba-i-a-dét^{2*} thì vẫn còn lại 50 - 60 tiểu đoàn cần được làm rõ tình hình về chúng. Như vậy, chắc chắn đã phải giữ chúng ở vùng Cáp-ca-dơ để bảo vệ các tuyến giao thông. Nếu điều phỏng đoán ấy trái với sự khoe khoang lúc đầu của người Nga thì đó không phải là cái có để bác bỏ. Dù thế nào thì cuộc đổ bộ ở Xu-khum-Ca-lê (cho dù những kết quả trực tiếp thực sự của cuộc đổ bộ ấy có như thế nào), có lẽ đã hoàn toàn đạt được mục tiêu: kìm giữ gần một nửa quân đoàn Cáp-ca-dơ ở ngay Cáp-ca-dơ⁸⁹.

1* - G. Vê-dê

2* Tên gọi bằng tiếng Thổ Nhĩ Kỳ ngày nay là Đô-gu-ba-i-a-dít.

Ở Bun-ga-ri, trong khi đó người Nga có lẽ đang dò dẫm đường đi của mình, điều đó họ làm khá dễ dàng còn nhờ chiến thuật phòng thủ *thuần túy thụ động* của người Thổ Nhĩ Kỳ (chiến thuật này làm cho các trung úy Phổ của tờ "Kölnische Zeitung" thực sự tuyệt vọng). Dù sao đi nữa, hình như họ đang chuẩn bị cuộc tấn công nhanh chóng băng qua vùng Ban-căng: qua Ga-brô-vô-Ca-dan-lúc, hoặc qua Xô-phi-a-Phi-líp-pô-pôn^{1*}. Nếu họ thực hiện cuộc tấn công ấy và nếu Chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ không để người ta dùng việc đó để làm mình hoảng sợ thì "phương pháp tiến hành chiến tranh" hiện đại nhất ấy có thể kết thúc một cách khủng khiếp. Duy trì ba binh đoàn ở Phra-ki-a và cung cấp trang bị đạn dược v.v. cho họ mà không có sau lưng mình những tuyến giao thông thuận tiện - đó là một trò ảo thuật có thể khiến cho ngay cả Ni-cô-lai Ni-cô-lai-e-vích vĩ đại cũng có thể ngã gục.

Người Thổ Nhĩ Kỳ tuyệt đối cần có một số người châu Âu bên cạnh mình. Người Thổ Nhĩ Kỳ hoặc *chỉ* biết tấn công, hoặc *chỉ* biết phòng thủ. Việc kết hợp hai cái đó lại nằm ngoài tầm hiểu biết của họ. Có một viên thiếu tá Thổ Nhĩ Kỳ nào đó nói với một viên trung úy của tờ "Kölnische Zeitung" như thế này: ông có thấy có nhiều người Nga ở phía bên kia sông Đa-nuýp không? - Quỉ tha ma bắt, tại sao các ông không bắn họ bằng những khẩu pháo của các ông? I-ốc, ê-phên-đi (thưa ngài, không), nhưng nếu quân Nga bắn vào chúng tôi thì lúc đó các ông sẽ thấy chúng tôi trả lời chúng như thế nào! - còn trong thời gian ấy người Nga hoàn toàn bình tĩnh bố trí các khẩu đội pháo của họ. Nếu vào năm 1853 Xi-li-xơ-ri-a tự bảo vệ theo cách *như vậy* thì nó sẽ sớm bị thất thủ⁹⁰.

1* Tên gọi bằng tiếng Bun-ga-ri là Plóp-díp.

Những người trong gia đình tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến những thành viên trong gia đình anh.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

21

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở RAM-XGHẾT

[Luân Đôn], 18 tháng Bảy 1877

Phrết thân mến!

Trước hết về *Vi-đơ*, tôi sẽ trả lời anh ta là trong tình hình sức khoẻ hiện nay của tôi (tình hình đúng như vậy) tôi không thể làm cộng tác viên cho bất kỳ tạp chí nào.

Quả là sẽ rất tốt nếu xuất hiện một tạp chí khoa học xã hội chủ nghĩa thật sự. Tạp chí ấy có thể tạo điều kiện để tiến hành một sự phê phán và phản phê phán, hơn nữa chúng ta có thể giải thích các vấn đề lý luận, vạch trần sự dốt nát hết chỗ nói của các vị giáo sư và các phó giáo sư, và đồng thời tẩy não cho đông đảo công chúng - cho công nhân cũng như cho

bọn tư sản. Nhưng tạp chí của *Vi-đơ*^{1*} chỉ *có thể* là một tạp chí khoa học giả hiệu; hạt nhân chủ yếu trong số các cộng tác viên của nó không khỏi gồm chính những kẻ ngu dốt có học nửa vời và những nhà văn nửa mùa đã làm cho các tờ "*Neue Welt*", "*Vorwärts*" v.v. trở nên không đứng vững. Tính không thương xót - điều kiện đầu tiên của mọi sự phê phán - sẽ không thể có được trong một xã hội như vậy; ngoài ra sẽ cần phải thường xuyên quan tâm đến tính đại chúng, nghĩa là trình bày cho các độc giả không có học vấn. Anh hãy hình dung một tờ tạp chí hoá học, luôn luôn xuất phát từ tiền đề cơ bản - sự không hiểu biết của độc giả trong lĩnh vực hoá học. Ngoài tất cả những điều đó ra, hành vi của các cộng tác viên không tránh khỏi của *Vi-đơ* trong vụ *Đuy-rinh* đòi hỏi phải thận trọng và buộc chúng ta phải giữ một khoảng cách thích đáng với những con người này, như các điều kiện chính trị và về đảng cho phép làm như vậy. Có lẽ phương châm của họ như sau: ai phê phán địch thủ của mình chỉ bằng cách chửi bới thì người ấy có tâm hồn đôn hậu; nhưng ai giáng đòn phê phán thật sự lên đầu địch thủ của mình thì người đó là một kẻ không xứng đáng.

Tôi hy vọng những hành động táo bạo của người Nga ở phía bên kia dãy *Ban-căng* sẽ buộc người Thổ Nhĩ Kỳ đứng lên chống lại chế độ cũ của họ. Ngày nay, thậm chí cả *La-vrốp* và *Lô-pa-tin* cũng thấy rõ - nhờ sự phẫn nộ của báo chí Nga về những thất bại ở *Ác-mê-ni-a*, một sự phẫn nộ mà không một chế độ kiểm duyệt nào có thể dè bẹp được - rằng những thất bại của quân Nga ở phần châu Âu của Thổ Nhĩ Kỳ sẽ trực tiếp dẫn đến cách mạng ở nước Nga. Giọng điệu của

1* - "*Neue Gesellschaft*"

các tờ báo ở Pê-téc-bua có tính chất đe dọa hơn giọng điệu các báo Đức trong thời gian đó, khi cuộc bao vây Pa-ri không đem lại những kết quả mong đợi⁹¹.

Trong suốt mấy ngày tuần trước và đầu tuần này, sự mất ngủ của tôi và trạng thái thần kinh hỗn loạn trong đầu đã lên đến mức đáng ngại. Từ hôm qua tình hình lại tốt hơn.

Những người trong gia đình tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến các thành viên trong gia đình anh.

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

22

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Ram-xghết, 19 tháng Bảy 1877
2, Adelaide Gardens

Mo-rơ thân mến!

Tôi cũng sẽ viết thư nói với Vi-đơ^{1*} rằng vì không có thời gian nên tôi không thể hứa hẹn, nhất là không thể thực hiện điều gì. Tiếc thay, chúng ta *không thể nói ra* những nguyên

1* Xem tập này, tr.385.

nhân thật sự, hoặc nói đúng hơn, những nguyên nhân nội bộ mà anh đã trình bày hết sức chính xác. Hơn nữa chúng ta biết gì về năng lực của ngài Vi-đơ trong việc lãnh đạo một tạp chí khoa học? Cuối cùng, chúng ta biết gì về tính chất đáng tin cậy hoặc đơn giản về thiện ý của ông ta trong những tình huống gay cấn, mà không nghi ngờ gì nữa, những tình huống ấy sắp sửa xảy ra một lần nữa?

Tôi gửi kèm theo đây một lá thư gần đây nhất của Vin-hem^{1*}. Về vấn đề bản thảo thì tôi đã trả lời ông ấy rằng tôi chuyển thư cho anh thế thôi. Ông ấy quả thật đã viết trong tù ba bài trọn vẹn, đã được đăng trên báo "Vorwärts" các số 80 và 81⁹². Đây là một sự luồn lách đáng thương hại, một khuôn mẫu sáng chói cho thấy ông ấy có thể biến *sự phê phán* của anh về bản cương lĩnh thành sự tán dương bản cương lĩnh ấy⁹³. Tôi đã từ chối không thực hiện đòi hỏi của ông ấy về việc cung cấp bài viết về chiến tranh, lấy lý do là tôi không muốn tranh chấp vị trí trên tờ "Vorwärts" của các ngài xã hội chủ nghĩa tương lai và lại tạo có để người ta la lối lên rằng tuồng như thể tôi làm cho tờ báo ấy tràn ngập những bài viết trừu tượng không gây sự quan tâm số đông độc giả⁹⁴, mà có lẽ các độc giả ấy mong muốn những điều viển vông thay vì sự thật.

Điều không may chỉ là ở chỗ người của chúng ta ở Đức có những địch thủ thảm hại đến thế. Nếu phía giai cấp tư sản có dù chỉ một nhân vật có năng lực và những kiến thức kinh tế thì người đó có thể nhanh chóng làm cho các ngài ấy bị bê mặt và sẽ giải thích cho họ thấy sự nhầm lẫn của chính họ. Nhưng một cuộc đấu tranh mà trong đó cả hai phía chỉ có

1* - V.Líp-nếch

một thứ vũ khí là những chỗ chung chung và mọi luận điệu phi-li-xtanh nhằm nhí phông có thể đem lại được gì. Đối chọi với trí tuệ tư sản phát triển hơn thì ở Đức đang phát triển thứ chủ nghĩa xã hội tầm thường mới của Đức, có thể xứng đáng đứng bên cạnh "chủ nghĩa xã hội chân chính" của năm 1845⁹⁵.

Người Thổ Nhĩ Kỳ phải hành động nhanh chóng để đưa sự việc đến kết cục thuận lợi. Nếu họ sẽ cho phép người Nga tạo ra ở Bun-ga-ri và ở sườn phía Nam của dãy Ban-căng một khu thành lũy hình vuông của Nga⁹⁶, thì tình hình ở đó có thể mang tính chất dai dẳng, và lúc đó sẽ không loại trừ sự đe dọa đối với Công-xtăng-ti-nô-plơ, nghĩa là một sự đe dọa chỉ nhằm - cũng như vào năm 1828 - tác động về mặt tinh thần - hoặc nhằm thực hiện một sự phản bội. Hình như, sự phản bội là hoàn toàn có thể xảy ra. Tôi cảm thấy rõ ràng ở Ni-cô-pôn đã xảy ra sự phản bội - tuy nhiên sau khi người Nga vượt qua dãy Ban-căng thì sự phản bội ấy đã không còn mang ý nghĩa to lớn nữa. Chưa bao giờ có trường hợp 6000 quân Thổ Nhĩ Kỳ nấp đằng sau tường cao và hào sâu lại đầu hàng mà không cần đánh chiếm - ngoài trường hợp ở Vác-na vào năm 1828⁹⁷. Tôi rất bức mình với những tờ báo mỗi ngày đến đây hai lần với tin tức về hoạt động mạnh của người Nga và tình trạng bất động mãi của quân Thổ Nhĩ Kỳ; thậm chí vào năm 1828 khi hoàn toàn không có quân đội Thổ Nhĩ Kỳ, tình hình cũng không tồi tệ hơn thế.

Mong anh hãy đi đến chỗ Gum-péc-tơ và đề nghị anh ấy cho một thứ gì đó chống bệnh mất ngủ, hiện nay ông ấy còn ở đó, và chuyến đi này sẽ có lợi cho anh. Đừng để việc ấy lại bị trì hoãn - tôi nghĩ rằng đến giữa tháng Tám anh sẽ lại đi

Các-xbát, mà từ nay đến lúc ấy anh còn một tháng, tốt hơn nên sống một tháng ấy trong trạng thái khoẻ mạnh. Ở đây tình hình cũng không đặc biệt tốt. Từ hôm qua Li-di cảm thấy rất khó ở mà không có bất kỳ một nguyên nhân rõ ràng nào; lần đầu tiên việc tắm biển không gây một tác động thần diệu đối với cô ấy, và tôi bắt đầu lo lắng thật sự.

Tất cả chúng tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến vợ anh, Tút-xi và Len-khen, cũng như đến vợ chồng Lông-ghê và vợ chồng La-phác-gơ và đến anh.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

23

MÁC GỬI ĂNG-GHEN
Ở RAM-XGHẾT

[Luân Đôn], 23 tháng Bảy 1877

Phrết thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây "*Journal des Débats*"; đây là số đã

cũ, nhưng lại đáng chú ý, đặc biệt nhờ bài xã luận về cuộc chiến tranh phương Đông và bản tin gửi từ nước Nga. Tiếp nữa là tờ "*Volksfreund*"^{1*} mà hình như đã biến thành tờ "*Moniteur*" của ngài Duy-rinh; bài của *Cô-lét*: "*Nước Anh là kẻ thù của Thổ Nhĩ Kỳ*" v.v..

Tôi dự định đến với anh ở Ram-xghết hai - ba ngày; nếu đi đến chỗ Gum-péc-tơ thì sẽ vô bổ, bởi vì tôi đã học thuộc lòng ở ông ta cũng như ở các bác sĩ và các giáo sư ở Các-xbát, rằng trong trường hợp này y khoa không thể giúp gì được. Ngoài ra, tình hình bệnh mắt ngủ đã được cải thiện đôi chút. Nhưng un homme propose et l'autre dispose^{2*}. Trong trường hợp này thì người khác là Hiếc-sơ, anh ta đã đến Luân Đôn cốt để ở bên tôi một tuần. Dưới đây, trong lá thư này sẽ nói tỉ mỉ hơn về người này và về những tin tức do anh ấy cung cấp. Trước hết xin nói về các kế hoạch của tôi cho tương lai trước mắt.

Tôi dự định cố gắng vào 12 tháng Tám lên đường đi *Noi-ơ-na*, chứ không phải đến Các-xbát, vì những lí do sau đây:

Thứ nhất, vì phí tổn. Anh biết đấy, vợ tôi bị rối loạn tiêu hoá nghiêm trọng, và dù thế nào tôi cũng mang theo Tú-t-xi - cháu lại vừa bị cơn đau mạnh - nên vợ tôi sẽ rất vất vả nếu ở lại một mình. Chỉ riêng khoản chi phí đi, về cho ba người chúng tôi, cộng với cước hành lý và những lần dừng chân ở trên đường, như tôi thường làm vào những khi đi chữa bệnh, - đã lên đến 70 pao xtéc-lingh. Ngoài ra, từ lâu tôi đã có hứa với Len-khen - cô này kêu rất the thé - gửi cô ấy về nước, ở đó cô ta cũng không thể sống mà không cần những khoản chi tiêu nào. Thêm vào đó, gia đình tôi cũng cần mua đủ thứ cho chuyến đi này.

1* - "*Braunschweiger Volksfreund*"

2* - mưu sự là một người, thành sự lại là người khác

Thứ hai: vào những giây phút cởi mở, các bác sĩ ở Các-xbát đã nói với tôi rằng đối với người nào không muốn hàng năm đến Các-xbát, thì Noi-ơ-na có thể bổ ích cho anh ta với tư cách là địa điểm trung gian. Đương nhiên, họ muốn mọi người đến Các-xbát. Nhưng thậm chí xét về phương diện vệ sinh thì hoàn toàn chắc chắn là sẽ tốt hơn nếu đôi khi thay đổi địa điểm an dưỡng và sử dụng nguồn nước khoáng loãng hơn, bởi vì *variatio delectat corpus*^{1*}. Ngoài ra, bây giờ tôi không bị bệnh rối loạn gan bằng bệnh rối loạn thần kinh do rối loạn gan gây ra, vì thế tốt hơn nên sử dụng nguồn nước khoáng ít đậm đặc hơn, nhưng về thực chất thì có cùng thành phần như thế.

Tiếp nữa, tôi luôn luôn vì lí do phí tổn mà đã bỏ lỡ điều chủ yếu nhất - sự chữa bệnh bổ sung. Với những phí tổn ít hơn nhiều về đi lại và với ngôi nhà đóng kín (dưới sự canh giữ của Uy-dơ) trong thời gian chữa bệnh thì việc lấy Noi-ơ-na thay cho Các-xbát sẽ là nhất cử lưỡng tiện.

Vậy là, q.e.d.^{2*}. Tôi hy vọng là anh đồng ý như thế.

Còn bây giờ nói về người khác, trước hết về Hiếc-sơ.

Anh ấy đã đạt được những thành tích to lớn và đã không để phí thời gian. Ngoài những điều khác ra, tôi cũng đã thẩm tra anh ấy về môn thống kê của Pháp và thấy rằng anh ấy đáp ứng yêu cầu. Anh ấy cũng còn cung cấp cho tôi những thông tin lý thú về quá trình *hầu như có tính chất phổ biến* làm cho các xí nghiệp công nghiệp Pháp trở thành các công ty

1* - sự đa dạng có ích cho cơ thể (thành ngữ bắt nguồn từ vở bi kịch của Ép-ri-pít "*Ô-re-xto*")

2* - *quod erat demonstrandum* - đó là điều cần chứng minh.

cổ phần. Thứ nhất, điều đó được thực hiện dễ dàng nhờ luật pháp của thời đế chế. Thứ hai, người Pháp không ưa hoạt động kinh doanh, họ muốn cố hết sức sống như kẻ thực lợi. Đương nhiên, để làm điều đó thì hình thức doanh nghiệp kiểu đó quả thật là của báu.

Theo lời của Hiếc-sơ (có lẽ ở đây anh ta nhìn mọi cái dưới một màu quá hồng) thì các sĩ quan trong quân đội Pháp - trừ các sĩ quan cao cấp - đều mang tư tưởng cộng hoà. Dù sao chẳng nữa sự việc sau đây cũng là hiện tượng tiêu biểu: Ga-li-phê (câu chuyện xảy ra với bà Bô-mông⁹⁸ là điều có thật, như lời khẳng định của Hiếc-sơ, căn cứ theo những cuộc điều tra tiếp theo) đã đích thân viết thư đề nghị được giúp ngài Gam-bét-ta, và chính Ga-li-phê ấy, sau khi Brôi thái hôi viên cảnh sát trưởng của thành phố mà tại đó có đội quân đồn trú của ông ta, đã bày tỏ sự phân ưu của mình đối với viên cảnh sát trưởng thất sủng ấy cùng với bộ tổng tham mưu. Nếu người ta làm điều đó với gã khờ v.v..⁹⁹ Mặt khác, trong hàng ngũ hạ sĩ quan - mà phần đông gồm những người mới - có một ý kiến rất phổ biến cho rằng Mác-Ma-hông đã giải tán hạ nghị viện¹⁰⁰ vì hạ nghị viện tìm cách cải thiện tình cảnh của các hạ sĩ quan bằng cách thông qua nhiều dự luật.

Hàng ngày ở Pa-ri người ta đều được biết về tất cả những gì diễn ra trong điện Ê-li-dê¹⁰¹, bởi vì kẻ lảm mồm trong phái Bô-na-pác-tơ lượn lờ khắp nơi ở Pa-ri, đã không giữ mồm được. Mác-Ma-hông hết sức tức tối. Đồ súc sinh ấy - mà câu nói lịch sử đầu tiên của hắn là: "Ta đang ở lại đây và sẽ ở lại đây"¹⁰², và câu nói lịch sử thứ hai của hắn là: "Đủ rồi" - giờ

đây đang tỏ rõ tất cả những gì hắn có thể làm. Từ sáng đến tối hắn lải nhải: "*Quỉ dữ!*".

Hiếc-sơ đang điên tiết lên với tờ báo "*Vorwärts*", vì vụ Duy-rinh, cũng như vì bài báo "Đả đảo chính thể cộng hoà"¹⁰³. Về cả hai sự việc đó anh ấy đã viết thư, với lời lẽ hết sức gay gắt, cho ban lãnh đạo (cho Gây-bơ v.v.)¹³. Bây giờ anh ấy cũng thấy rằng xét cả về mặt lý luận, cả về mặt thực tiễn, thì sự hợp nhất đã hạ thấp trình độ của đảng.

Về bài "Đả đảo chế độ cộng hoà" anh ấy nhận thấy rằng Ha-den-clê-véc vĩ đại, vào thời Công xã, đã có mặt ở ngoại ô Pa-ri với tư cách là một người lính Phổ (chắc là với tư cách quân dự bị hoặc một dân binh), do đó, không có cơ sở gì để làm ra vẻ là một người có nguyên tắc.

Anh ấy khẳng định rằng trong thời kỳ có cuộc xung đột Phổ¹⁰⁴ thì Ha-den-clê-véc là chủ biên của một tờ báo nào đó của phái tiến bộ¹⁰⁵ ở Crê-phen-đơ^{1*}, rồi sau đó bán tờ báo ấy cho một phần tử cực kỳ phản động và trong vụ án về việc mua bán ấy Ha-den-clê-véc đã bị mất thanh danh rất nhiều. Như chính Brắc-cơ đã nói với anh ấy, Brắc-cơ và các đồng chí của mình được biết sự việc đó khi họ cử Ha-den-clê-véc làm chủ bút báo "*Vorwärts*" với những quyền hạn như Líp-nếch!¹⁰⁶.

Trong khi đó Líp-nếch "gieo gió, đã phải gặt bão"^{2*}. Bằng nhóm Lát-xan đang làm tất cả mọi việc để chọc tức và hạ thấp anh ấy. Ví dụ, họ trách anh ấy về khoản lương thâm hại trong báo "*Vorwärts*", họ nói rằng vợ anh ấy (có năm con) phải sống không có người phục vụ v.v.. Họ cố ý sắp đặt - vì

1* Rõ ràng đây là báo "*Westphälische Volkszeitung*".

2* Kinh thánh, Sách anh minh của Xô-lô-môn, chương 11, câu thơ 17.

phạm mọi tập tục được chấp nhận trong đảng cũng như trong giới báo chí - sao cho Líp-nếch phải ngồi tù vì tất cả các bài báo, kể cả những bài viết tay trong lúc ông ấy vắng mặt, như vậy ở trong tờ "*Vorwärts*" ông ấy thực sự giữ vai trò như là những nhân vật cho mượn tên trong các tờ báo Pháp.

Tháng sau Hiéc-sơ từ Pa-ri đến Béc-lin, tại đó trong thời gian một tháng anh ấy sẽ biên tập cho tờ báo in li-tô của Đảng^{1*}; anh ấy có ý định làm việc đó sao cho gây nên sự phiền muộn cho đám người vô lại hợp nhất ấy.

Tôi gửi kèm theo đây lá thư của ban biên tập tạp chí "Zukunft" để dự phòng trường hợp anh không nhận được thư đó¹⁰⁷. Anh hãy gửi trả lại lá thư ấy cho tôi để tôi trả lời.

Mô-xtơ, "người công dân", "nhà tư tưởng" và "nhà xã hội chủ nghĩa của tương lai" đã suy tính việc này thật tuyệt và thật khôn khéo. Vậy là, người ta đang chuẩn bị cuộc hợp nhất thứ hai; chúng ta sẽ cùng với ngài Duy-rinh, bởi vì ở đó không thể không cần đến ông ta; đồng thời trong khi sử dụng tên tuổi của chúng ta, dưới sự biên tập của Mô-xtơ và đồng bọn, họ sẽ hết sức kính cẩn nhồi cho công chúng tất cả những trò hèn hạ của mình! Trong trường hợp như vậy, tôi cảm thấy thú vị hơn gấp trăm lần nếu đem lại một sự thích thú cho Vi-đơ^{2*}. Dù sao đi nữa Mô-xtơ cũng làm cho tôi thích thú qua việc tạo cơ cho tôi từ chối ông ta. Những anh chàng ấy tưởng họ có quan hệ với "những con cừu nhút nhát". Thật là xấc xược!

Như tôi cảm thấy, người Nga đã bị thất bại một cách nhục nhã bởi phát súng không có đầu đạn của mình; khi mà coups

1* Xem tập này, tr.94-97.

2* Xem tập này, tr.74-80.

de tête^{1*} chống quân phiệt như thế không thành công lúc thì ở chỗ này, lúc thì ở chỗ kia, thì kết quả của chúng tỏ ra rất thảm hại và gây mất uy tín dưới con mắt của quân đội mình và công chúng mình, đặc biệt là ngay sau khi rút lui khỏi Ăc-mê-ni-a

Nghe nói, anh bạn Lô-pa-tin, tuy nhiên, lại trở thành phần tử chống lại tổ quốc.

Tôi hy vọng rằng sức khoẻ vợ anh đã tốt hơn.

Gửi lời thăm mọi người.

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - những hành động sơ xuất

24

**ĂNG-GHEN GỬI MÁC
Ở LUÂN ĐÔN**

Ram-xghết, 24 tháng Bảy 1877

Mo-rơ thân mến!

Tôi đã nhận được các số báo v.v.. Rất cảm ơn anh.

Dù sao thì kế hoạch của anh cũng có ưu thế dùng một mũi tên bắn trúng mấy đích; chỉ mong rằng điểm chủ yếu – lá gan của anh sẽ không bị hại vì điều đó. Trong khi ấy có bao nhiêu bác sĩ có uy tín đã ủng hộ kế hoạch này, cho nên thậm chí xét cả trên góc độ đó cũng không thể dứt khoát phản bác kế hoạch ấy được. Biết đâu lần này Noi-ơ-na sẽ có lợi cho anh nhiều hơn là Các-xbát. Điều này tựa như chơi xổ số, chúng ta sẽ hy vọng vào điều may mắn. Để thu xếp những công việc chủ yếu, tôi gửi kèm theo đây tờ séc *101 p.xt. 3 si-linh 7 pen-ni*. Tôi có ý gửi một khoản tiền không tròn số.

Dẫu sao anh cũng nên đến đây vài ngày và nếu có thể, đem theo cả Hiếc-sơ nữa. Việc thay đổi không khí sẽ tác động tốt đến anh. Tuy nhiên cả tôi cũng hy vọng là trước ngày 12 tháng Tám đến Luân Đôn lần nữa trong một ngày, nhưng mong rằng những sự giả định ấy không kìm giữ anh lại.

Chính vào lúc này những tin tức của Hiếc-sơ về nước Pháp - thậm chí không kể đến một số điểm khuếch đại đi nữa - cũng rất đáng vui mừng. Thật rất tốt là anh đã có được những thành tích to lớn; đã đến lúc, là một số người, dù chỉ một số thôi, phải có những thành tích trong khi nhiều kẻ khác đã ngu dốt đi và đổ đốn.

Kèm theo đây tôi xin gửi trả anh bức thư tuyệt vời của ban biên tập tạp chí "Zukunft"^{1*}. Từ Luân Đôn người ta cũng chuyển cho tôi một bản đúng như thế.

Tôi muốn trả lời như sau, thứ nhất, không thể cam kết hợp tác với một tạp chí khoa học mà ban biên tập của nó lại

1* Xem thư trước.

khuyết danh và các cộng tác viên của nó cũng không rõ tên tuổi. Giá trị của các nghị quyết đại hội - dù những nghị quyết ấy đáng được quý trọng như thế nào trong lĩnh vực công tác cổ động thực tiễn - là con số không trong lĩnh vực khoa học, và những nghị quyết ấy chưa đủ để làm cho tạp chí ấy có được tính chất khoa học, không thể mất uy tín¹⁰⁸. Nếu không có một phương hướng khoa học hoàn toàn xác định thì một tờ tạp chí khoa học xã hội chủ nghĩa cũng chỉ là điều vô nghĩa, và trong điều kiện tình trạng ý kiến hết sức khác nhau đang ngự trị hiện nay ở Đức và, do đó, trong tình trạng không xác định cho đến nay của các xu hướng thì chẳng có gì đảm bảo rằng đường lối đã định ra là có thể chấp nhận được đối với chúng ta. - Thứ hai, sau khi kết thúc nghiên cứu Duy-rinh^{1*} tôi sẽ phải giới hạn trong phạm vi những tác phẩm của chính mình, như vậy là tôi không có thời gian. Anh có ý kiến gì về việc này? Tôi không vội với việc đó.

Qua bức thư gửi kèm theo đây của Líp-nếch - tôi đề nghị trả lại cho tôi bức thư này để tôi viết thư trả lời - anh sẽ thấy rằng ngài Duy-rinh "tuyệt nhiên không thể chờ đến lúc chiếc chuông điểm mười hai tiếng"¹⁰⁹ và chính bản thân ông ta tự làm hại mình tất cả. Dĩ nhiên, Vin-hem gốc ghêch tự mình sắp đặt tất cả mọi chuyện đó một cách hết sức khôn khéo và trong niềm hân hoan ấu trĩ của mình, thậm chí không nhận ra rằng "dảng" đã bị mất mặt ghê gớm như thế nào. Anh bảo phải làm gì với những con người như thế? Hơn nữa, con người ấy rất hãnh diện về những bài viết của mình ở nước Pháp mà tại đó ông ta đơn tuần nhai lại bào báo nhảm nhí của Ha-den-clê-véc¹¹⁰. Tuy nhiên, chúng ta sẽ chờ xem tất cả sự

1* Ph.Ăng-ghen. "Chống Duy-rinh"

hân hoan về thất bại của Đuy-rinh liệu có tắt ngấm lần nữa hay không.

Những cuộc chuyển quân của người Nga rất mạo hiểm, nhưng điều đó đem lại kết quả gì một khi phương thức tiến hành chiến tranh của người Thổ Nhĩ Kỳ vẫn như trong tháng gần đây? Câu trả lời đúng đắn lẽ ra phải là dùng lực lượng hợp nhất từ Sum-la và Ru-súc^{1*} đánh vào sườn quân Nga và đập tan họ. Bây giờ *họ đã nắm trong tay* ngọn đèn tốt nhất bằng qua dây Ban-căng (đèo Síp-ca), họ có thể dễ dàng trấn giữ đèn này, và theo các tin tức ngày hôm nay cho biết thì quân Thổ Nhĩ Kỳ từ Sum-la phái quân đi qua ngã I-am-bô-li^{2*} đến Ru-mê-li-a để chặn đường quân Nga ở đó, thay vì rút quân ra khỏi Ru-mê-li-a - trừ số quân đồn trú ở A-đri-a-pôn^{3*} - để đưa về Sum-la và dùng tất cả lực lượng tiến về Xi-xtô-va^{4*}. Rõ ràng là bộ chỉ huy quân Thổ Nhĩ Kỳ đã *để* người ta làm cho mình hoảng sợ và do đó đã phạm phải những sai lầm. Đồng thời đâu đâu họ cũng để lại cho quân Nga vụ mùa *đã hoàn toàn tới ngày thu hoạch*, cho nên quân Nga có đủ lương thực. Áp-đun-Kê-rim đã đẩy quân Thổ Nhĩ Kỳ đến chỗ là trên 20% quân số nằm trong các trạm quân y, còn viên trung uý Phổ của tờ "Kölnische Zeitung" thì nói rằng ở Sum-la ông ta nhìn thấy rất nhiều sĩ quan (chứ không phải binh lính) Thổ Nhĩ Kỳ say rượu. Tất cả hiện tượng ấy là do tình trạng bất động. Người ta phát điên lên khi thấy một trận địa tuyệt vời như thế và khối binh sĩ tuyệt hảo như thế vẫn không được

1* Tên gọi bằng tiếng Bun-ga-ri là Su-men (ngày nay gọi là Cô-la-rốp-grát) và Ru-xê.

2* Tên gọi bằng tiếng Bun-ga-ri là I-am-bôn.

3* Tên gọi bằng tiếng Thổ Nhĩ Kỳ là Ê-diéc-nê.

4* Tên gọi bằng tiếng Bun-ga-ri là Xvi-stốp.

sử dụng. Mặc dù thế quân Nga vẫn chưa tiến gần đến Công-xtăng-ti-nô-plơ và thậm chí không thể nhanh chóng cắt đứt đội hình quân Thổ Nhĩ Kỳ trong khu vực tứ giác thành lũy^{1*} khỏi nguồn lương thực. Ngoài ra trong tay họ còn cả thảy hai tháng trời để có được kết cục, và nhờ đó - thậm chí bất kể tất cả những điều ngu ngốc của người Thổ Nhĩ Kỳ - chiến dịch trong năm nay hầu như không tránh khỏi bị thất bại... nếu như ở đó không thường xuyên xảy ra mọi sự bất ngờ. Phải thấy rằng việc phái quân Anh đến sẽ là biện pháp đủ để ngăn cản vua Thổ Nhĩ Kỳ^{2*} ký hoà ước riêng rẽ, và làm như thế là tốt.

Li-di cảm thấy khoẻ hơn. Hôm chủ nhật^{3*} cô ấy bị một cơn kịch phát nghiêm trọng, và hình như bây giờ cô ấy đang bình phục đôi chút.

Gửi lời thăm nồng nhiệt đến mọi người.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Ru-súc-Xi-li-xtô-ri-a-Vác-na-Sum-la

2* - Áp-đun-Ha-mít II.

3* 22 tháng Bảy.

25

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở RAM-XGHẾT

[Luân Đôn], 25 tháng Bảy 1877

Phrết thân mến!

Rất cảm ơn anh về billet doux^{1*}.

Xin nói thêm vài lời về Noi-ơ-na. Nếu cứ đến Các-xbát triển miên mãi thì điều đó có nghĩa là thường xuyên sử dụng phương sách cuối cùng. Trái lại, nếu sử dụng nguồn nước khoáng loãng hơn để chữa bệnh thì ta để dành được nguồn nước khoáng đậm đặc hơn để phòng trường hợp căn bệnh sẽ chuyển sang chiều hướng nguy hiểm hơn. Với cơ thể của mình cũng cần chơi trò ngoại giao giống như với tất cả những thứ khác.

Tôi cũng gửi kèm theo đây những đoạn trích trong những bức thư của Gây-bơ gửi Hiếc-sơ. Hiếc-sơ tỏ ý tiếc rằng anh ấy không có trong tay các lá thư của Líp-nếch, bởi vì theo lời anh ấy, qua những lá thư ấy chúng ta có thể thấy rõ rằng trong nhiều tháng Líp-nếch đã đấu tranh mạnh mẽ chống lại bè lũ Đuy-rinh. Xem ra Líp-nếch đã phải nuốt không ít những điều khó chịu mà anh ấy không cho chúng ta biết.

1* - mẫu thư tình (nguyên văn: tờ phiếu dễ chịu - ám chỉ tờ séc do Ăng-ghen gửi đến; xem thư trước)

Anh có ý kiến gì về công nhân Mỹ? Dĩ nhiên, người ta sẽ đàn áp cuộc bùng nổ đầu tiên ấy chống lại bọn đầu sỏ của tư bản hợp nhất, là bọn đã ra đời sau cuộc nội chiến¹¹¹, nhưng rất có thể đây sẽ là điểm xuất phát ở Mỹ cho việc thành lập một đảng công nhân nghiêm chỉnh. Thêm vào đó có hai tình huống thuận lợi. Chính sách của vị tổng thống mới^{1*} sẽ biến người da đen thành những đồng minh của công nhân, còn những cuộc tước đoạt ruộng đất với quy mô lớn (chính là những ruộng đất màu mỡ nhất) làm lợi cho các công ty đường sắt, các công ty khai mỏ v.v. cũng sẽ biến cả nông dân miền Tây vốn đã rất bất mãn thành những đồng minh của công nhân. Vì vậy tình hình ở đó đang rắc rối, còn việc chuyển trung tâm của Quốc tế sang Mỹ¹¹² còn có thể có được tính chất hợp lý hoàn toàn đặc biệt pots festum^{2*}.

Anh còn nhớ, San-men (tôi không biết họ người này viết như thế nào) Đơ La-cua đã viết đăng trên tờ "*République Française*" một bài cay độc và cố tình nhục mạ chống lại Mác-Ma-hông, trong bài này, ngoài ra còn nói đến "vết thương thật đúng lúc" mà nếu không có nó thì ông ta đã rơi vào một bản danh sách vẻ vang cùng với Phrốt-xa, Phai-i v.v. rồi¹¹³. Sau đấy trên các báo chính thức còn đưa tin... về việc truy tố tờ "*République*" về bài báo mang tính nhục mạ ấy. Nhưng điều đó đã không xảy ra, và như Hiếc-sơ nói, vì lý do sau đây. Nhân vật Xtô-phen nổi tiếng, kẻ thù sống mái của Mác-Ma-hông, kẻ đã bị Mác-Ma-hông thả hồi ra khỏi quân đội và đã có vụ xung đột lớn với Mác-Ma-hông vào lúc diễn ra vụ án Ba-den,¹¹⁴ - nay đã đến gặp Gam-bét-ta và xung phong - nếu sự việc đi đến chỗ có phiên tòa xử án - làm nhân chứng

1* - R.Hây-xơ

2* - về sau

về các chiến công của Mác-Ma-hông trong thời gian diễn ra trận đánh ở Xê-đăng¹⁵. Điều này đã nhanh chóng loan tin đến Điện Ê-li-dê¹⁰¹, vì vậy ý tưởng về phiên toà đã bị gạt sang một bên.

Ad vocem^{1*} Brôi. Như anh đã biết, dưới thời nội các thứ nhất của "trật tự đạo đức"¹¹⁵ ông ta đã thanh toán xong nợ của mình, nhưng bây giờ lại bị sa lầy vào những khó khăn mới mà toàn thể Pa-ri đều biết. Ông ta chờ đợi cái chết của một bà già có quan hệ bà con với ông ta, đang đau ốm (bà này hết sức giàu có) ở Thụy Sĩ, một bà già tên là Phôn Xtan (là người bà con với bà già sôi nổi^{2*}, một nhân vật nữ nổi tiếng). Bà này chết vào ngày 13 tháng Ba 1877, để lại toàn bộ tài sản của mình cho một bà nào đó, còn Brôi thì không nhận được một xu nào. Đến lúc ấy ông ta nói, như Đô-lê-san từng nói: "Bây giờ là vấn đề mẩu bánh để sinh tồn. Bây giờ tôi số toẹt hết!".

Thư trả lời của anh gửi những vị ở Béc-lin^{3*} thật đúng lúc. Những anh chàng ấy phải nhận biết rằng nếu chúng ta đã từng nhẫn nại lâu như vậy, thì chúng ta cũng biết trở nên kiên trì.

Tôi sẽ xem có thể tổ chức chuyến đi với Hiéc-sơ hay không^{4*}. Hôm nay anh ấy ở Lâu đài Pha-lê¹¹⁶, vì vậy chưa chắc tôi có thể gặp anh ấy trước trưa ngày mai (sáng nào anh ấy cũng viết bài tin gửi cho tờ "Vossische Zeitung" v.v.).

Chào anh

Mo-rơ của anh

1* - về, nói về

2* - A.L.Gi.Đơ Stan

3* Tức là ban biên tập của tạp chí "Zukunft" (xem thư trước).

4* Đến chỗ Ăng-ghen ở Ram-xghết (xem thư trước).

Ví dụ về "sự sáng suốt lớn của những người xã hội chủ nghĩa giảng đàn":

"Ngay cả với sự sáng suốt lớn như của Mác, cũng không thể giải quyết được nhiệm vụ "quy" "các giá trị sử dụng" (tên súc sinh ấy quên rằng đây là nói về "hàng hóa"), "tức là những vật chứa đựng *những sự hưởng thụ* v.v., thành cực đối lập của chúng, thành các lực lượng *nỗ lực*, thành những sự hy sinh v.v." (tên súc sinh ấy nghĩ rằng trong phương trình giá trị tôi muốn "quy" *các giá trị sử dụng* thành *giá trị*). "Đó là việc đem thay thế bằng cái khác loại. Chỉ có thể *giải thích sự bình quân hóa* những giá trị sử dụng *khác* với nhau bằng cách quy chúng thành giá trị sử dụng chung". (Tại sao lại không nói đơn giản là: *thành trọng lượng?*)

Ngài Cni-xơ ba hoa như vậy đó, ông ta là một thiên tài phê phán của môn kinh tế chính trị học giảng đàn¹¹⁷.

Đây là những đoạn trích các lá thư của Gây-bơ gửi Hiéc-sơ:

1) *Hăm bước, 3 tháng Sáu 1877 (nhân việc thành lập Tạp chí^{1*}):* "Có một đồng chí, *Các-lơ Huếch-sbéc* ở Béc-lin" (theo ý kiến của Hiéc-sơ, "đồng chí" của Oi-ghen Đuy-rinh nổi tiếng), "sinh quán ở Phran-phước trên sông Mai-nơ, đã cam kết hàng năm đóng góp cho đảng 10 000 mác để dùng vào những mục đích văn học. Phần khởi trước sự việc này, chúng tôi đã quyết định xuất bản ở Gô-ta, từ ngày 1 tháng Mười, không chỉ *Tạp chí*¹⁰⁸, mà cả tờ *Bản tin dân chủ xã hội* in li-tô - giống như tờ bản tin mà chúng ta đã có dịp bàn riêng với nhau năm ngoái ở Gô-ta¹¹⁸. Tôi nghĩ ngay đến anh với tư cách là chủ bút của cả hai ấn phẩm ấy. Tạp chí phải được xuất bản hai lần mỗi tháng, còn tờ Bản tin thì phải được xuất bản hai - ba lần, còn trong thời gian có các kỳ họp của Quốc hội Đức thì phải được xuất bản sáu lần mỗi tháng v.v..

1* - tạp chí: "Zukunft"

Huếch-sbéc là người đã học hỏi được đôi điều và gần 30 tuổi - dự định giúp đỡ ban biên tập "Tập chí" tùy theo mức độ cần thiết, không hưởng quyền chi phối các công việc. Chủ bút của hai ấn phẩm ấy phải được hưởng lương hàng năm là 3000 mác... Tất cả chúng tôi, tức là tôi và những người mà cho đến nay tôi đã hỏi đều nhất trí rằng ban biên tập mà nằm trong tay anh thì sẽ đáng tin cậy hơn cả.

2) *Hăm-buốc, 5 tháng Bảy 1877*: "...Tập chí sẽ được xuất bản từ ngày 1 tháng Mười... Trong việc xuất bản tạp chí sẽ có sự giúp sức của Huếch-sbéc, là người chắc chắn sẽ trực tiếp nhờ đến anh. Tôi hình dung công việc như thế này. Anh trao cho anh ấy phụ trách hoặc thoả thuận với anh ấy về những chuyên mục do anh ta phụ trách, ví dụ chuyên mục: triết học, lịch sử, khoa học tự nhiên. Huếch-sbéc sẽ viết bài bình luận những sách mới trong lĩnh vực này... Nếu thấy rằng anh sẽ phải dành tất cả sức lực của mình cho tờ Bản tin, thì sẽ có thể dễ dàng tổ chức theo cách khác. Ngoài ra, tôi sẽ còn giới thiệu tiến sĩ Vi-đơ, một đồng chí nhiệt tình trong đảng, viết và nói được tiếng Pháp, tiếng Anh và tiếng I-ta-li-a, từng đi nhiều nơi và bản thân anh ấy cũng dự định xuất bản ở Xuy-rích một tạp chí xã hội chủ nghĩa^{1*}. Vừa rồi anh ấy ở đây, tôi đã thông báo cho anh ấy biết kế hoạch v.v. "(nhưng chưa thấy anh ấy có ý kiến).

3) *Hăm-buốc, 18 tháng Bảy 1877*: ..."Anh đã hoàn toàn đồng ý đảm nhận xuất bản tờ Bản tin" (tức là Hiéc-sơ muốn tiến hành thử nghiệm trong tháng Tám)... "Trong vấn đề Tạp chí, chúng tôi vẫn chưa tìm ra một quyết định dứt khoát. Vì anh từ chối, cho nên vừa qua ở đây chúng tôi đã tiến hành thương lượng bằng miệng với Huếch-sbéc. Đã lưu ý rằng những nhân vật ở Lai-pxích đều nhất trí phản đối không muốn ban biên tập Tạp chí gồm những người mới ở trong đảng. Huếch-sbéc hoàn toàn hợp ý mọi người, còn Vi-đơ thì không được như vậy. Người ta lo ngại rằng một ban biên tập yếu - mà một ban biên tập không có tiếng tăm thì có thể là

ban biên tập yếu - sẽ dễ dàng bị rơi vào ảnh hưởng chi phối của Duy-rinh ở Béc-lin và như vậy nó có thể trở thành nguồn gốc làm nảy sinh những sự bất đồng bất hạnh trong đảng. Tuy vậy, tôi không nhìn với con mắt ảm đạm như vậy, nhưng có một điều vẫn đúng: Trong quý đầu Tạp chí phải do một đồng chí có trình độ học vấn và văn chương, nổi tiếng một cách toàn diện ở trong đảng đứng ra làm chủ biên và ký tên, tóm lại, - Tạp chí ấy phải tự thể hiện mình. Tôi cho rằng anh hoàn toàn có thể làm được việc này"... (tuy nhiên, về điểm này Hiéc-sơ trả lời rằng anh ấy sẽ không làm việc này).

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - "Neue Gesellschaft"

26

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Ram-xghết], 31 tháng Bảy 1877
2, Adelaide Gardens

Mo-rơ thân mến!

Tôi vội chỉ viết mấy dòng để gửi cùng với lá thư của V.Líp-nếch kèm theo đây. Có thể lá thư ấy sẽ có ảnh hưởng đến câu trả lời của anh cho ban biên tập tạp chí "Zukunft"¹¹⁹. Tôi chưa trả lời thực tiếp cho ban biên tập, mà chỉ trả lời cho

Líp-nếch - về đề nghị độc đáo muốn chúng ta trao các bản thảo của mình cho các nhân vật hoàn toàn xa lạ, những nhân vật ấy phải có những tri thức khoa học chỉ vì đại hội đã quyết định như vậy. Tiếp đó tôi viết cho ông ấy rằng, nói chung tôi sẽ chỉ viết bài như một ngoại lệ và chỉ khi nào bản thân tôi coi việc ấy thật cần thiết^{1*}.

Hiển nhiên, bản thân Vin-hem không biết tình hình ra sao, nếu không thì ông ấy đã không phạm phải sơ suất trong chuyện Vi-đư. Đó thật là phương thức không tồi để lập ra một tạp chí khoa học! Thật là tốt vì ít ra là không có bọn thân Duy-rinh.

Chuyện những cuộc bãi công ở Mỹ¹¹¹ làm tôi rất vui mừng. Người Mỹ bước vào phong trào theo một cách hoàn toàn khác với công nhân ở bên này đại dương. Chỉ mới mười hai năm, sau khi chế độ nô lệ bị bãi bỏ, vậy mà phong trào đã đạt tới độ gay gắt như thế!

Cni-xơ rất giỏi. Duy-rinh cũng vậy, ông ta là người mà lần này anh đã phân tích rất chính xác^{2*}. Thành tựu cuối cùng của ông ta - nếu dịch sự nhầm lẫn của ông ta sang ngôn ngữ của kinh tế chính trị học - trên thực tế chung quy lại là việc lấy tiền công để xác định giá trị¹²⁰.

Sẽ phải cam chịu sự có mặt của người Nga ở vùng giữa Ban-căng và Đa-nuýp, có lẽ đến mùa thu. Vì tình trạng cung cấp tồi tệ mà người Thổ Nhĩ Kỳ đã làm tiêu vong một bộ phận rất lớn số quân thường trực của họ trong các trận đánh với quân Xéc-bi và quân của người Tréc-nô-gô-ni-a, còn đối với

1* Xem tập này, tr.389.

2* Xem tập này, tr.95 và 86.

số quân còn lại thì Áp-đun-Kê-rim đã làm tất cả mọi việc gì ông ta có thể làm để làm cho họ bị tiêu vong. Tôi hẳn khoản không biết Mếch-khơ-mét-A-li có được hơn 50 000 người có khả năng tấn công hay không, còn Ô-xman-pa-sa chắc phải có khoảng 25 000 người, vả lại, ở phía nam dãy Ban-căng còn có thêm 25 000 quân; hình như đó là tất cả, số còn lại gồm cảnh binh không được huấn luyện mà trong chiến đấu thì họ không có giá trị gì. Nếu giờ đây chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ sẽ không ký hoà ước quá sớm thì người Nga trong năm nay sẽ không tiến đến được Công-xtăng-ti-nô-plơ và đến tháng Mười một có lẽ sẽ lại vượt qua sông Đa-nuýp để quay trở lại; và vì cho đến nay họ thậm chí chưa bắt đầu bao vây các thành lũy, cho nên những thành lũy ấy - nếu không tính đến những tình huống không lường trước - chưa chắc sẽ còn được an toàn trong thời gian diễn ra chiến dịch này, do vậy đến mùa xuân họ sẽ lại có thể bắt đầu từ đầu - nếu như nói chung họ có thể làm như thế!

Anh chàng thông tin viên đáng thương của tờ "Standard" ở Công-xtăng-ti-nô-plơ, theo sự uỷ nhiệm của Lây-ác, báo động âm lên để người Thổ Nhĩ Kỳ phải chấp nhận hạm đội Anh.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

27

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở RAM-XGHẾT

[Luân Đôn], 1 tháng Tám 1877

Phrết thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây lá thư của Huếch-sbéc gửi Hiếc-sơ đã trở về Pa-ri vào thứ bảy^{1*}. Xin anh trả lại lá thư ấy sau khi đọc xong, vì tôi phải trả lại lá thư ấy cho Hiếc-sơ.

Tôi nghĩ lá thư của Huếch-sbéc nói lên con người này còn chính xác hơn tất cả những gì mà Líp-nếch (ông này lại nổi bật qua sự giới thiệu của ông ta về kẻ lảm cẩm A-cô-la và kẻ chuyên xoay xở La-croa) nói, hoặc có thể nói về ông ta. Huếch-sbéc là người đầu tiên đã hoà mình vào đảng - theo tôi, với những ý định tốt đẹp nhất - và muốn cải tạo đảng theo cách của mình. Hiển nhiên là ông ta rất ít biết hoặc hoàn toàn không biết là những thành viên của đảng và các nhà văn "ở ngoại quốc" là ai, những người mà ông ta muốn tập hợp, "theo cách quốc tế hóa", chung quanh mình. Ông ta đã coi trọng nhân vật xứng đáng M.Ma-lông, người mà thậm chí tờ báo ở Bỉ "*Liberté*" đã bác bỏ như là một kẻ chuyên cóp nhặt một cách tầm thường! Về Ê-li Rê-cluy, con trai một vị cha cố

1* ngày 28 tháng Bảy.

đạo Tin lành, thì Huếch-sbéc dù sao cũng phải biết rằng con người ấy và Pô-lúc-xơ^{1*}, người anh em của anh ta là "linh hồn" (nói theo từ ngữ của người chủ xưởng cũ của chúng ta trong việc xuất bản tờ "Neue Rheinische Zeitung")¹²¹ của tờ báo Thụy Sĩ "Le Travailleur"¹²² (những cộng tác viên khác của báo ấy là) Giu-cốp-xki, Lơ-phrăng-xe, Ra-dua và tutti quanti^{2*}), trên tờ báo ấy - tuy dưới một hình thức quý quyết tinh vi hơn là Ghi-ôm bất hạnh có thể làm được, - đang diễn ra cuộc đấu tranh tuyệt vọng chống lại phong trào công nhân Đức và trên tờ báo ấy, đặc biệt là những thủ lĩnh của phong trào đó (dĩ nhiên, Líp-nếch và những người khác không được *nêu tên*) đã bị vạch trần như những kẻ... *ăn bám* công nhân, cản trở sự phát triển của phong trào và phung phí lực lượng của giai cấp vô sản vào những cuộc chiến đấu giả tưởng và vào việc ba hoa ở nghị viện. Và để cảm ơn về hành động ấy Huếch-sbéc muốn mời ông ta cộng tác từ Béc-lin!

Mấy ngày trước đây anh chàng gù vui tính Vê-dê đã xuất hiện ở đây, để rồi lại nhanh chóng biến về nước Đức. Anh ta được Gây-bơ giao nhiệm vụ khẩn thiết lôi kéo anh và tôi tham gia tờ "Zukunft". Tôi đã hoàn toàn không che giấu ý định của chúng ta là không giam gia vào tờ tạp chí ấy và đã trình bày những suy nghĩ của chúng ta về vấn đề này, khiến cho ông ta hết sức buồn rầu. Đồng thời tôi đã giải thích cho ông ta biết rằng nếu thời gina cho phép chúng ta, hoặc nếu hoàn cảnh đòi hỏi chúng ta, với tư cách là những người quốc tế chủ nghĩa, sẽ lại có thể hoạt động tuyên truyền mà tuyệt nhiên không bị ràng buộc bởi sự cam kết đối với nước Đức. "Đi theo tổ quốc thân yêu".^{3*}

1* - Ê-li Rê-cluy

2* - những người như họ

3* Láy lại một dòng trong vở kịch của Si-lơ "Vin-hem Tê-lơ", hồi II, cảnh thứ nhất.

Ông ta đã gặp tiến sĩ Huếch-sbéc và cả Vi-đơ ở Hăm-buốc; ông ta mô tả Vi-đơ như là một người hời hợt, có tham vọng kiểu Béc-lin; ông ta thích Huếch-sbéc, nhưng bảo rằng Huếch-sbéc vẫn còn bị nhiều cái bệnh nhiễm "chuyện thần thoại hiện đại". Số là, khi anh chàng ấy (Vê-đê) lần đầu tiên đến Luân Đôn thì tôi đã dùng thành ngữ "chuyện thần thoại hiện đại" để nêu rõ đặc tính của những vị nữ thần lại được trở thành cái mốt phổ biến: "công bằng, tự do, bình đẳng v.v."; điều này đã gây ấn tượng mạnh đến anh ta, bởi lẽ bản thân anh ta đã phục vụ không ít cho những nhân vật tối cao ấy. Anh ta thấy hình như Huếch-sbéc hơi bị tiêm nhiễm tư tưởng Duy-rinh, còn Vê-đê thì có sự nhạy cảm sắc bén hơn Líp-nếch.

Chắc anh đã nhận được tác phẩm của Me-rinh rồi¹²³. Hôm nay tôi gửi thêm cho anh một tập sách mỏng nữa chống lại Tơ-rai-skê¹²⁴, là một cuốn sách được viết một cách buồn tẻ và thận trọng, tuy nhiên ở một số điểm của tập sách này phần nào có lý thú.

Tại ương chủ yếu ở Thổ Nhĩ Kỳ là lịch sử cũ của tất cả các chế độ quân chủ chuyên chế. Đảng cung đình - đảng này đồng thời là đảng thân Nga, cũng giống như các đảng của *Sắc-lơ I, Sắc-lơ II, Gia-cốp II, Lu-i XVI, Phri-đrich-Vin-hem IV*, tất cả các đảng này đều cố gắng trụ bằng các âm mưu với ngoại quốc - bị uốn cong, nhưng hoàn toàn chưa bị bẻ gãy. Trong cơn khiếp đảm đầu tiên Áp-đun-Kê-rim và Rê-díp đã bị đưa ra toà án quân sự, Ma-khơ-mút-Đa-mát bị thất sủng, cơn hoảng loạn đầu tiên vừa qua khỏi thì Đa-mát lại nắm chính quyền, che chở cho những kẻ trung thành với mình, để mặc Mít-khát ở nơi đi đày v.v.. Tôi tin chắc rằng bộ ngoại

giao Mát-xơ-va chăm chú theo dõi những cuộc chuyển quân ở Công-xtăng-ti-nô-pơ nhiều hơn là theo dõi những cuộc chuyển quân ở hai phía dãy Ban-căng.

Về vấn đề "*giá trị*" thì Cau-phman, trong chương 2 (chương này viết rất không thoả đáng, thậm chí hoàn toàn sai lầm, nhưng dù sao cũng đáng chú ý) của cuốn sách của mình "*Lý luận về sự biến động của giá cả*"^{1*}, sau phần điểm qua tất cả những luận điệu thông thái hậu bối của các nhà kinh viện hiện đại ở Đức, Pháp, Anh, ông ta đã đưa ra một nhận xét hoàn toàn đúng đắn sau đây về "giá trị":

"Trong phần điểm qua các học thuyết giá trị"^{2*} chúng ta đã thấy rằng các nhà kinh tế chính trị học đã hiểu rõ tính chất quan trọng của phạm trù ấy... Mặc dù vậy... tất cả những người nghiên cứu khoa học kinh tế đều biết sự thật là trên đầu lưỡi người ta tâng bốc đến cực điểm ý nghĩa của giá trị, nhưng trên thực tế thì họ lại quên rất anh giá trị ấy sau khi đã nói ít nhiều về nó ở phần mở đầu; không thể dẫn ra *một ví dụ nào*, trong đó tất cả những điều nói về giá trị đều có mối quan hệ hữu cơ với những gì nói về những vấn đề khác, - để sao cho những điều nói về giá trị ở phần mở đầu có ảnh hưởng đến những suy luận tiếp theo. Dĩ nhiên, ở đây chúng tôi chỉ muốn nói đến phạm trù thuần túy "giá trị" tách khỏi *giá cả*"¹²⁵.

Thật ra đây là nét đặc trưng của mọi môn kinh tế chính trị học tầm thường. A-đam Xmit đã đưa thuật ngữ ấy vào; có một số ít những sự vận dụng sâu sắc và đáng kinh ngạc của ông về học thuyết giá trị đã được nhân tiện phát biểu, nhưng không ảnh hưởng gì đến sự phát triển bản thân học thuyết của ông. Sai lầm lớn của Ri-các-đô - sai lầm này đã khiến cho học thuyết của ông hiển nhiên không thể hiểu được - là ở

1* Tên gọi của cuốn sách này được Mác viết bằng tiếng Nga.

2* Trong sách báo kinh tế Nga thời đó, thuật ngữ "giá cả" được dùng để chỉ "giá trị".

mưu toan chứng minh tính chất đúng đắn của học thuyết giá trị của mình chính bằng những sự thật kinh tế mâu thuẫn nhiều hơn cả với nó xét về bề ngoài.

Các ngài cháu họ của tôi^{1*} hôm qua đã tặng tôi 5 tập dày cộp của cuốn sách của Ban-crốp "Các bộ lạc bản địa của các bang phía Thái Bình Dương của Bắc Mỹ". Thật rất đúng chỗ cho họ là cuốn sách ấy được xuất bản ở nhà xuất bản Long-gơ-man, có thể tiến hành một cách đơn giản việc thanh toán giữa gia đình Long-gơ-man và ông già^{2*}.

Tiến sĩ Vi-đơ đã viết một lá thư rất nhã nhặn để trả lời lá thư xin lỗi của tôi^{3*}.

Về tờ "Zukunft" thì tôi thậm chí sẽ không trả lời, vì cho rằng không thể và cũng không nên trả lời bức công văn khuyết danh, không được ai ký, do chính tính chất của công văn ấy.

Những cuộc va chạm về vấn đề Ai-rơ-len tại hạ nghị viện thật rất buồn cười. Pác-nen v.v. đã nói với Ba-ri rằng điều xấu xa nhất là hành vi của Bát, nhân vật này đang phấn đấu để giành được ghế quan toà và dọa họ là sẽ từ bỏ địa vị thủ lĩnh. Điều này có thể gây tác hại lớn cho họ ở Ai-rơ-len. Ba-ri đã nói đến lá thư của Bát gửi Tổng Hội đồng của Quốc tế¹²⁶. Họ rất muốn có tài liệu này để làm bằng chứng cho thấy thái độ không nhân nhượng của ông ta đối với những người cố chấp chỉ là tấn hài kịch, nhưng giờ đây tôi biết lấy đâu ra tài liệu ấy?

1* - Hen-ri và Sác-lơ I-u-ta.

2* - I-ô-han Các I-u-ta.

3* Xem tập này. tr.75-78.

Chào anh.

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

28

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở RAM-XGHẾT

[Luân Đôn], 8 tháng Tám 1877

Phrết thân mến!

Vẫn chưa cột sống tin tức gì của gia đình Lông-ghe, điều này lại càng không hay vì hôm nay chúng tôi lên đường (tối hôm nay)¹²⁷.

Kèm theo đây là "*Biểu kinh tế*" cùng với một số nhận xét¹²⁸.

Tôi đã không tìm được trong phòng xếp các cuốn sách của Ô-oen (cũng như cuốn sách của Phu-ri-ê "*Hoạt động kinh doanh sai lệch*"), vì ở đó mọi cái đều hết sức hỗn độn (phòng

xếp ấy đồng thời cũng là phòng ngủ của Ca-ri, mà các bà thì đã bày biện ở đó tất cả các va-li của mình đủ thứ đồ vật cần thiết cho chuyến đi).

Ad vocem^{1*} *Ô-oen*. Tác phẩm của Xác-gan^{2*} thì dễ kiếm; cái quan trọng hơn là tập sách nhỏ on private marriages^{3*}, nhưng không thể kiếm được nó¹²⁹. Hai tập dày cộp¹³⁰ mà cháu Gien-ni có thì tuyệt nhiên không thấy ở nhà cháu; tôi đã lục lọi hết ở đó; có thể là Lông-ghê đã đem theo những tập ấy rồi. Trong trường hợp cần thiết có thể kiếm được tất cả các tác phẩm của Ô-oen ở ông già Ôn-xốp. Trong khi ấy tôi lại tìm thấy ở chỗ tôi một tác phẩm rất quan trọng của Ô-oen, trong đó ông ta tóm lược toàn bộ học thuyết của mình: "Cách mạng ở trong đầu và trong thực tiễn của loài người", 1849. Tôi đã quên bằng tác phẩm này. Hôm nay tôi sẽ chuyển về nhà anh¹³¹ cuốn sách này cùng với các cuốn sách của Phu-ri-ê "Học thuyết về bốn sự vận động" và "Thế giới kinh tế mới", cũng như tác phẩm của Huy-ba nói về Xanh-Xi-mông^{4*}.

Tình hình sức khỏe của vợ tôi hoàn toàn không ổn. Tôi hy vọng rằng tình hình bà Li-di tốt hơn; chắc là sắp tới bà ấy sẽ lại có thể đi tắm biển, việc này cho tới nay luôn luôn giúp ích cho bà ấy mà. Mong anh chuyển lời thăm nồng nhiệt của tất cả chúng tôi đến bà ấy.

Còn bây giờ, thưa anh bạn, xin tạm biệt. Bọn Phổ đáng nguyên rủa không thể chấm dứt những hành động xấu xa của chúng, còn viên hạ sĩ quan giả, già ấy^{5*} sẽ làm tất cả những gì có thể làm được để lôi kéo Phran-txơ-I-ô-xíp vào những

1* Về vấn đề

2* *U.L.Xác-gan*. "Rô-bóc Ô-oen và triết học xã hội của ông".

3* - về những cuộc hôn nhân của cá nhân, không chính thức

4* *G.Huy-ba*. "Xanh Xi-mông. Thân thế và các tác phẩm của ông"

5* - Vin-hem I

chuyện ngu ngốc. Đối với Phran-txơ-I-ô-xíp chỉ còn thiếu cách mạng Hung-ga-ri nữa thôi.

Thông tin viên ở Công-xtăng-ti-nô-plơ của tờ "République Française" viết rằng, vị tổng giáo chủ Hội giáo già nua ấy¹³², do âm mưu của Ma-khơ-mút-Đa-mát, đã bị phế truất vì lối suy nghĩ kiểu cách mạng của mình và đã bị thay thế bởi một kẻ ngu dốt nào đó. Ông ta nghĩ rằng nếu không chấm dứt những âm mưu cung đình thì tại Công-xtăng-ti-nô-plơ sẽ xảy ra những vụ xáo động.

Tạm biệt

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

NĂM 1878

32

MÁC GỬI ẶNG-GHEN Ở LÍT-LỜ-HEM-TỜ¹⁴⁰

[Luân Đôn], 17 tháng Chín 1878

Phrết thân mến!

Tôi viết những dòng này trước khi đến thăm căn hộ của anh (còn sớm); nếu tôi tìm thấy ở đó có thư gửi cho anh thì tôi sẽ gửi nó trong một phong bì khác.

Những tin tức từ Man-véc-nơ tốt hơn nhiều, cho nên tôi không cần đến đó; tuy nhiên, vì lý do an toàn bây giờ bác sĩ đến thăm đều đặn hàng ngày. Ngay từ đầu tôi đề nghị biện pháp này với vợ tôi để, một mặt, ngăn ngừa sự hoảng hốt thường xuyên và bị thổi phồng, mặt khác, để ngăn ngừa thái độ khinh suất đối với bệnh nhân^{1*}; nhưng bà ấy và nhất là cháu Gien-ni đã phản đối kịch liệt biện pháp ấy để khỏi phải

1* - Giảng Long-ghê

tăng thêm "một cách vô ích" - như họ nói - những phiếu thanh toán vốn đã hết sức to lớn của các bác sĩ ở Man-véc-nơ. Bây giờ thì cả hai người đều thấy rằng tôi đã có lý. Tôi còn chỉ thị phải đi dạo hàng ngày nếu thời tiết tốt, nếu tình hình sức khỏe cháu bé cho phép. Bác sĩ cũng khẳng định điều đó. Những cuộc đi dạo ấy là sự nghỉ ngơi duy nhất đối với cháu Gien-ni và là biện pháp duy nhất đối với vợ tôi - việc chữa bệnh của bà ấy đã bị ảnh hưởng nhiều do thường xuyên lo lắng về cháu bé - để chống lại những sự lo lắng có hại cho sức khỏe của vợ tôi. Khi tôi còn ở đây¹⁴¹ thì tôi thực hiện tất cả những chuyện đó.

Ngài Ai-len-buốc (hãy đọc các báo ra hôm nay)¹⁴² cũng không thông minh lắm^{1*}. Tôi chưa bao giờ đọc thấy một điều gì tệ hại hơn là sự trình bày - tinh hoa - bài diễn văn của ông ta. Cả Stôn-béc cũng tuyệt. Đạo luật đặc biệt được ban hành để tước của phong trào dân chủ - xã hội, ngay cả cái vẻ hợp pháp¹⁴³. Probatum est^{2*}. Đặt ra ngoài vòng pháp luật - đó là thủ đoạn chính xác từ lâu để tuyên bố các phong trào chống chính phủ là "bất hợp pháp" và bằng cách ấy để bảo vệ chính phủ không bị luật pháp đụng đến - "sự hợp pháp giết chết chúng ta"¹⁴⁴. Rai-sen-spe-gơ là một người tư sản vùng Ranh trong đảng Trung tâm¹⁴⁵. Băm-béc-gơ vẫn trung thành với châm ngôn: "dù sao thì chúng ta vẫn là những con chó"¹⁴⁶!

Bê-ben rõ ràng là đã gây được ấn tượng mạnh (anh hãy đọc số báo "Daily News" ra hôm nay).

Đây là bước khởi đầu tốt.

1* Chơi chữ: Eulenburg (Ấy-len-bua) là tên họ "Eule" là "con cú"; "trägt keine Eulen nach Athen" - nguyên văn: không đem theo những con cú đến A-ten", ở đây có nghĩa là: "không thông minh lắm", "rất bình thường".

2* - Đó là phương pháp được thử thách.

Các tờ báo ở Anh đã tìm cách bắn bỏ người bạn Cô-va-lép-xki của chúng ta ở Ô-đét-xa. Trên các báo anh này được gọi là: Đông-Cô-van-xki. Anh chàng béo phệ ấy đã kể cho tôi nghe một giai thoại rất hay khi anh ta ở chỗ tôi hôm chủ nhật^{1*}. Trước khi anh ta lên đường, có mấy người trong số các sinh viên của anh ta ở Mát-xcơ-va muốn trở thành "các nhà ngoại giao", phải trải qua cuộc sát hạch ở chỗ anh ta. Trong số họ có không ít những chàng trai lớn tuổi hơn anh ta nhiều, cụ thể là những sinh viên người Tréc-nô-gô-ri-a có được trình độ học vấn hàn lâm qua sự đài thọ của *Vụ Châu Á* Nga (bộ ngoại giao). Những anh chàng này ngu si và tuổi đã lớn, giống như ngày xưa trong trường trung học của chúng ta ở Tơ-ri-a đã nổi lên những chàng nông dân ngu si chuẩn bị cho kỳ thi vào chủng viện (công giáo) và đa số họ đều được hưởng học bổng.

Mặc dù cách cho điểm của Nga là từ 0 đến 5 điểm (đối với các kỳ thi vào đại học), nhưng Cô-va-lép-xki chỉ cho hai loại điểm: điểm 4 cho những ai hoàn toàn không biết gì cả, và điểm 5 cho những ai biết được một điều gì đó. Trong buổi sát hạch cuối cùng một sinh viên người Tréc-nô-gô-ri-a, 32 tuổi, cao như cây sào, một trong số các sinh viên của anh ta, tiến lại và nói với anh ta: tôi phải được điểm 5; tôi biết là tôi chẳng biết cái gì cả; nhưng mặt khác, tôi biết rằng nếu tôi lại được điểm "4" thì *Vụ châu Á* sẽ cấp hộ chiếu cho tôi đến Tréc-nô-gô-ri-a; vì vậy tôi phải được điểm 5. Dĩ nhiên, anh sinh viên này hoàn toàn bị trượt, bởi vì Cô-va-lép-xki, như anh ta cũng giải thích trực tiếp cho sinh viên kia biết, không thấy mấy may cần thiết để người sinh viên kia tiếp tục ở lại Mát-xcơ-va.

1* ngày 15 tháng Chính

Điều đáng ngạc nhiên hơn cả - như Cô-va-lép-xki kể - là tất cả những chàng trai quê ở Tréc-nô-gô-ri-a ấy đều tiêm nhiễm ở Mát-xcơ-va tư tưởng căm thù cuồng tín đối với người Nga. Bản thân họ đã kể lại một cách ngây thơ cho anh ta về điều đó và họ đưa ra lý do là người Nga nói chung và sinh viên Nga nói riêng có thái độ đối xử không tốt đối với họ và gọi họ là những dân dã man và đồ súc vật. Như vậy, Chính phủ Nga đã đạt được chính điều ngược lại với điều mà chính phủ đó theo đuổi bằng "những việc thiện" của mình.

Điều mà chúng ta đã nói đùa với nhau: những người xã hội chủ nghĩa Nga làm "những điều khủng khiếp", vì vậy những người dân chủ - xã hội Đức "tuân thủ pháp luật" phải bị đặt ra ngoài vòng pháp luật, thì điều đó lại được Stôn-béc-gơ kỳ cục tuyên bố nghiêm túc. Ông ta chỉ quên nói thêm rằng bên cạnh "những điều khủng khiếp" ấy ở Nga tồn tại một "nền pháp chế" vốn là lý tưởng không thể đạt tới được đối với phần tử địa chủ quý tộc hủ lậu Bi-xmác, kẻ đang uống công dùng những dự luật của mình để xích lại gần nó!

Được sự hậu thuẫn của Phổ và Áo, giờ đây người Nga lại đòi "sự trung gian châu Âu", - điều này là dấu hiệu có nhiều ý nghĩa.

Tạm biệt. Tôi hy vọng ở Lít-lơ-hem-tơn anh sẽ trở lại bình thường sau nhiều điều bất hạnh khủng khiếp vừa qua. Tút-xi và Len-khen gửi lời thăm nồng nhiệt.

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "*Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx*". Bd. IV, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

33

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Lít-lơ-hem-tơn, 18 tháng Chính 1878
Selborne Cottage

Mo-rơ thân mến!

Theo thói quen tôi đã trình bày không rõ ràng. Tôi không thể yêu cầu anh hàng ngày đến chỗ tôi và gửi thư cho tôi, vì vậy tôi đã gửi cho những người còn ở lại nhà mấy chiếc phong bì ghi sẵn địa chỉ để họ cứ cách hai - ba ngày lại chuyển thư cho tôi. Còn đối với anh thì tôi muốn nhờ anh trông coi vào những ngày đầu, sao cho bức thư chuyển tiền đang chờ được gửi đến không bị thất lạc và sao cho nói chung thu xếp được việc chuyển đều đặn thư từ, rồi sau nữa thỉnh thoảng theo dõi các tờ báo và những giấy tờ khác được gửi đến (theo ý kiến chỉ dẫn của tôi, các báo và giấy tờ ấy phải được lưu lại ở đó) - xem liệu trong số đó có gì đòi hỏi phải áp dụng những biện pháp nào đó chẳng. Tôi hy vọng rằng bây giờ thì chúng ta hiểu ý nhau.

Số báo ra sáng hôm nay của tờ "Standard" có một bài hay, tràn đầy thái độ khinh bỉ xứng đáng đối với luật pháp và đối với những sự bàn cãi¹⁴⁷. Tôi gửi số báo ấy đến Lai-pxích.

Những cuộc tranh cãi ấy đã đặt những nhân vật của trật tự vào một tình thế thảm hại nhất. Bi-xmác không thể bằng cách nào đó bác bỏ những sự thật đã khiến cho Bê-ben¹⁴⁸ chỉ trích ông ta, vì thế Bi-xmác buộc phải nắm lấy sự chống chế thảm hại, rằng ruộng như ông ta đã tỏ cảm tình với những người dân chủ - xã hội cho đến khi họ bắt đầu tâng bốc Công xã, - chính là ông ta, kẻ đã đích thân khen ngợi Công xã như một sự bất chước cơ cấu thành thị của Phổ! Vậy mà sau đó ông ta lại gọi đảng có đại diện ở Quốc hội là băng cướp, và vì hành động ấy người ta không yêu cầu ông ta tuân thủ trật tự!

Tôi gửi anh số báo "Kölnische Zeitung"¹⁴⁹. Lúc đầu, người ta đòi phải có *các đạo luật Nga* cho *người Đức*, vậy mà ở dưới đó thông tin viên ở Pê-téc-bua lại nói rằng ở *Nga* người ta buộc phải tìm kiếm sự cứu vớt duy nhất ở hiến pháp, ở chế độ đại diện nhân dân, ở tự do báo chí v.v., *bởi vì chính những đạo luật ấy của Nga* đã tỏ ra bất lực! Tờ báo ngu si ấy không nhận ra điều đó, và tiếc thay, người của chúng ta cũng vậy. *Phần cuối* của bài tin từ Mát-xcơ-va cũng đáng chú ý. Xin anh hãy gạch dưới tất cả những cái đó và gửi đến Lai-pxích (Ram (Héc-man), Färberstrasse, 12.II)^{1*}, có thể họ sẽ nhận ra điều đó và sử dụng nó.

Nhiều cuộc chuyển quân quan trọng của người Nga ở Thổ Nhĩ Kỳ, ở Ba Tư, ở Áp-ga-ni-xtan v.v. có lẽ nhằm mục đích, một mặt, đục nước béo cò, với hy vọng là ở đó vào bất kỳ lúc nào cũng có thể gặp được điều gì, còn mặt khác, nhằm đánh lừa dư luận xã hội ở trong nước. Nhưng ai biết điều đó sẽ dẫn đến kết quả gì nữa. Bi-xmác có thể rất sớm rơi vào tình thế

1* Địa chỉ của ban biên tập báo "Vorwärts".

khiến ông ta sẽ buộc phải tìm kiếm lối thoát duy nhất qua cuộc chiến tranh mới với nước Pháp và qua đó mà gây ra cuộc chiến tranh châu Âu của phương Đông chống phương Tây, trong đó chính bản thân ông ta sẽ bị tiêu diệt trước hết. Dù sao, cuộc chiến tranh Thổ Nhĩ Kỳ đã chứng minh là toàn châu Âu đã thối rữa như thế nào và cuộc bùng nổ gần hơn là chúng ta có thể chờ đợi. Dù thế nào đi nữa, dù điều gì xảy ra đi nữa, tất cả những điều đó đều tiếp tay cho chúng ta.

Tôi rất mừng thấy chú bé đã đỡ hơn; phải hy vọng rằng sự hoảng hốt sẽ không tái diễn^{1*}.

Ở đây, từ tối hôm qua trời mưa liên miên. Cụm ấy gồm hai phần: một ngôi làng có bến thuyền trên sông Éc-nơ và vùng ven biển cách năm trăm bước về hướng đông-nam với khoảng 150 ngôi nhà trên cồn cát, tại đó ta có cảm tưởng là ta đang ở Hà Lan. Bờ cát cũng tuyệt đẹp và vững chắc như ở Ô-xten-đơ.

Có thể, cuối tuần này tôi sẽ đến Luân Đôn trong mấy giờ; nếu thế thì tôi sẽ cố gắng biên thư báo cho anh biết việc này.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr.116.

34

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở LÍT-LƠ-HEM-TÔN

[Luân Đôn], 18 tháng Chín 1878

Phrết thân mến!

Mọi chuyện đâu vào đấy rồi.

Tôi gửi kèm theo đây lá thư của Cau-bơ, có lẽ anh hãy trả lại nó cho tôi, bởi vì tôi chưa trả lời cho Cau-bơ. Trong thời gian ở Pa-ri, Hiếc-sơ đã xử sự như một kẻ ngu ngốc và hình như anh ta đã tự cưỡng bức mình chấp nhận sự hành hạ. Tuy nhiên, qua những hoạt động ở Pa-ri ta thấy rằng anh đã có lý như thế nào khi anh ngăn tôi dừng hành hương đến Pa-ri.

Thật là đẹp mắt cho cái nền cộng hoà đã cho phép các ngài Bi-xmác-Sti-bơ chỉ huy mình! Tối qua Ba-ri đã đến. Đại hội ở Lô-dan không họp được, điều này anh ấy đã được biết ngay khi còn ở Pa-ri, chính vì vậy nên đã ở lại đó. Hiếc-sơ và anh ta đến cuộc họp chỉ với tư cách là phóng viên, nhưng cuộc họp ấy đã bị giải tán, những người tham gia đã bị bắt; Hiếc-sơ chỉ mãi về sau, đến đêm, mới bị bắt ở nhà mình¹⁵⁰. Sáng ngày hôm sau, Ba-ri đầy thịnh nộ đã đến cơ quan cảnh sát quận (mang theo những giấy tờ chứng minh cá nhân anh ta là

phóng viên của tờ "*Standard*" và là *cộng tác viên* của tờ "*Whitehall Review*"). Ở đây anh ta gặp được một quan chức cấp dưới và tuyên bố với người ấy rằng anh ta muốn nhìn thấy "những người bạn của mình" là Hiéc sơ và Ghết. Lúc ấy người ta đã trao cho anh ta địa chỉ của hai thanh tra cảnh sát đã tiến hành việc bắt Hiéc sơ và Ghết. Cả hai người này đã tức điên lên vì sự hỗn xược của "*miếng bít-tết* Anh" này và cuối cùng đã tống cổ anh ta đi. Không hề bối rối, Ba-ri quay trở lại cơ quan cảnh sát quận và anh ta đã tìm cách gặp được Gi-gô vĩ đại. Viên cảnh sát "có đầu óc chính trị" ấy, sau khi trao đổi vài lời với Ba-ri vĩ đại, đã tuyên bố với anh ta rằng ông ta nói tiếng Anh không thạo, còn Ba-ri thì nói tiếng Pháp không thạo, vì vậy ông ta cho gọi người phiên dịch tới. Nội dung chủ yếu của cuộc nói chuyện là: những điều Ba-ri nói với ông kia về sự không can dự của Hiéc-sơ thuộc công việc xem xét của viên dự thẩm của tòa án, chứ không phải của quận trưởng cảnh sát. Còn việc bắt giam là "hợp pháp" v.v.. Ba-ri đáp lại: "Theo chỗ tôi được biết, điều đó có thể là hợp pháp ở Pháp, chứ không phải ở Anh". Đáp lại, Gi-gô đã trịnh trọng phản bác với một thái độ hăng hái: "Những người ngoại quốc đến nước chúng tôi v.v. phải tuân thủ các luật lệ của Nước-Cộng-hoà Pháp!". Và đáp lại, anh chàng Ba-ri trơ trên, tay vung chiếc mũ, đã thốt lên "*Nền cộng hoà muôn năm!*" Tiếng hô đó làm cho Gi-gô đỏ hết cả mặt và ông ta nói với Ba-ri rằng không thể tranh cãi với anh ta về chính trị được v.v.. Lần này người ta đã lịch sự chỉ cửa cho Ba-ri.

Anh ta đã đẩy thái độ trơ trên của mình - trong trường hợp này thật thực cười - đến cực điểm... đối với tôi. Cụ thể là anh ta thông báo cho tôi: trong tuần này anh ta lại cùng gia đình đi đến Ga-xtinh-xơ, và giờ đây, ý anh ta bảo có lẽ tôi có

thời gian chuẩn bị cho anh ta tài liệu để viết bài (cho tờ "*Nineteenth Century*"). Với vụ âm mưu mới này có lẽ anh ta sẽ bị khốn đốn nhiều hơn là ở cái hang ổ của hai viên thanh tra cảnh sát Pháp.

Tờ báo trâng tráo nhất ở Luân Đôn vẫn lại là tờ báo của Lê-vi^{1*}. Trong bài xã luận hôm nay của mình Lê-vi kể cho độc giả của mình, rằng Rai-sen-spe-gơ đã thay mặt "trung tâm"¹⁴⁵ lên tiếng ủng hộ đạo luật (Lê-vi đã đọc thấy điều đó trên các tờ báo bồi bút¹⁵¹ ở Béc-lin đã cung cấp bài cho Lê-vi) và rằng Bi-xmác đã đảm bảo có được đa số. Tuy nhiên, bản thân Lê-vi, tuy hết sức ngưỡng mộ "vị quốc trưởng vĩ đại", cũng phải thừa nhận rằng vĩ nhân ấy "có lẽ đã bị thất bại" trong cuộc đấu khẩu với Bê-ben¹⁵² "sáng chói".

Trong số sách của phái U-tin tôi mới chỉ kịp xem qua cuốn sách mỏng của *A-đôn-phơ Dam-tơ* ("*Cải cách hệ thống tiền tệ*"). Điều dưới đây là ví dụ cho thấy ông ta trích dẫn ra sao (ông ta thường hay trích dẫn lời tôi, nhưng rất nhiều khi ông ta sao chép khi kể lại; toàn bộ nội dung tập sách ấy chung quy là ý tưởng kỳ quặc như sau: thay vì *những giấy bạc ngân hàng* nên áp dụng "*các phiếu hàng hóa*", thực ra những phiếu này đã được áp dụng dưới hình thức các *chứng khoán tín dụng* của Chính phủ Phổ năm 1848). Tôi nói: "Xét về bản chất thì vàng và bạc *không phải là tiền*, nhưng xét về bản chất thì tiền là vàng và bạc" v.v.¹⁵³. Ông ta đã chỉ đúng số trang khi đưa ra câu dưới đây coi như là... trích dẫn: "Xét về bản chất vàng và bạc *là tiền Mác* v.v."¹⁵⁴. Có lẽ ở Đức, trong các tầng lớp "có học" khả năng biết cách đọc sách ngày càng bị mất đi. Cái ông Dam-tơ ấy trích dẫn một cách hết sức vô

1* - "Daily Telegraph"

nghĩa và dốt nát, tuy không có ác ý nào cả. Chẳng hạn, ông ta dẫn ra câu sau đây để trích dẫn lời của Pét-ti: "Lao động là cha, thiên nhiên là mẹ của của cải *vật chất*", bởi vì khi nói đến của cải "vật chất" thì tôi nhận thấy rằng trong trường hợp này những câu nói của Pét-ti có hiệu lực v.v.¹⁵⁵.

Tiện thể nói thêm. Anh chàng béo phệ Cô-va-lép-xki của chúng ta lại gặp Rôn-xtôn ở Thụy Sĩ; nhân vật kia liền hỏi Cô-va-lép-xki có biết nhà xã hội chủ nghĩa Nga đã miêu tả ông ta (Rôn-xtôn) - trong mục tạp đàm của tờ "Frankfurter Zeitung" - là tên lừa đảo, kẻ hèn nhát v.v. hay không? (Bài báo đó do vợ tôi viết.) Cô-va-lép-xki cảm thấy ngọn gió thổi từ đâu đến, nhưng đã trả lời mà không sợ nói sai sự thật, rằng anh ta không biết người Nga ấy. Song từ đó Rôn-xtôn (bám riết Cô-va-lép-xki ở đây) trở nên giữ thái độ ít tin mọi người nhiều hơn. (Bài báo này được đăng trong mục tạp đàm xuất hiện là do hành động bỉ ổi của Rôn-xtôn đối với "Sách báo cách mạng Nga"¹⁵⁶).

Hôm qua ngài Môn-ti-phi-ô-ri con đã ở chỗ tôi, ông ấy trên đường đến Béc-lin; và điều hết sức đáng chú ý đối với làng văn chương trẻ của Anh, đặc biệt của Luân Đôn, là những điều anh ta nói với Tút-xi: "Phải chi bọn Phổ ban cho tôi niềm vui bằng cách bắt giam tôi một hoặc hai ngày! Đây thật là tài liệu tuyệt vời để viết bài tạp chí hoặc viết bức thư gửi cho tờ "Times!".

Tôi đã đến nhà anh và đã gửi đi cho anh lá thư tìm thấy ở đó.

Tạm biệt.

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

37

**ĂNG-GHEN GỬI MÁC
Ở LÍT-LƠ-HEM-TƠN**

[Luân Đôn], 24 tháng Chín 1878

Phrết thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây những dòng viết của Líp-nếch; tôi đã bóc lá thư ấy ra, vì nghĩ rằng trong đó có những thông tin của đảng có thể đòi hỏi chúng ta phải có những hành động tức thời.

Xin anh trả ngay cho tôi lá thư của La-vrốp mới nhận được hôm nay và tôi chưa trả lời. Trong thư đó có một chỗ duy nhất đáng chú ý có liên quan đến *Vru-blép-xki*. Những gì trong thư ấy nói về *Vru-blép-xki* hoàn toàn chắc chắn là đúng, vì điều đó hoàn toàn phù hợp với tính khí của anh ấy như một người hành động và ngoài ra, điều đó ít nhiều còn được chứng thực qua sự im lặng của anh ấy đối với chúng ta.

Sau khi khai mạc quốc hội tôi đã nhận được dự luật do chính phủ trình ra quốc hội, cùng với phần giải thích^{1*}; hôm qua cũng từ nguồn đó (Brắc-cơ) đã nhận được bản tường thuật tốc ký về các phiên họp của quốc hội diễn ra vào các ngày 16 và 17 tháng Chính¹⁵⁸. Tuyệt đối không thể hình dung được sự ngu xuẩn của một bộ trưởng hạng trung bình trong số các bộ trưởng Phổ "thiên tài" của ông chủ của họ^{2*}, hoặc sự bỉ ổi của các đại diện giai cấp tư sản Đức *chính cống*, những kẻ đang bám chắc vào vạt áo choàng của con người ấy, - chừng nào ta chưa có trong tay bản tường thuật tốc ký về tấn kịch cuối cùng này. Bây giờ tôi ít nhiều cũng đang bận vào công việc xử lý bản tường thuật ấy để cung cấp cho báo chí Anh, mặc dù tôi chưa biết rằng rốt cuộc từ đó có được một cái gì thích hợp với tờ "Daily News"¹⁵⁹ hay không.

Nước cờ của người Nga ở Á-p-ga-ni-xtan¹⁶⁰, cũng như những gì đang xảy ra ở Thổ Nhĩ Kỳ - tất cả những cái đó giờ đây chỉ làm cho tôi quan tâm trong chừng mực nó là

1* - dự thảo đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa

2* - Bi-xmác

argumentum ad hominem^{1*} để hiểu đạo lý quốc gia châu Âu. Nói chung, đối với tôi có một điều hiển nhiên; ngoài những điều đó ra, giờ đây dù nước Nga và nước Phổ có làm gì đi nữa trên vũ đài thế giới, - thì tất cả những điều đó sẽ chỉ đưa lại những hậu quả tai hại cho chế độ của chính họ, chứ tuyệt nhiên không ngăn chặn được sự sụp đổ của nó và chỉ đẩy nhanh sự kết liễu khủng khiếp của chế độ đó mà thôi.

Vợ tôi, cháu Gien-ni và Giôn đã đến chỗ chúng tôi trưa thứ sáu^{2*}, rất mạnh khỏe và ở lại trong ngôi nhà của chúng tôi đến tối qua, sau đó Gien-ni, mang tất cả hành lý, chuyển đến phố Lây-tơn-grốp^{3*} để gặp Lông-ghe. Nhưng anh chàng cao kều mãi hôm nay mới đến. Cháu bé đã khỏe hơn nhiều, và lạ thay, cháu Gien-ni cũng khỏe hơn một ít trong những ngày ở Man-véc-nơ vừa rồi.

Hôm qua ông già Pét-xơ đã đến đây, mang lá thư của một linh mục, là người đứng ra xuất bản tạp chí, ông này cũng nghiên cứu chủ nghĩa xã hội một cách tài tử và muốn tôi cung cấp một số tư liệu¹⁶¹. Bi-xmác tạm thời lại đưa được chủ nghĩa xã hội vào chương trình nghị sự, vì thế mà ngay cả nền chính trị cao siêu cũng ít nhiều bị lãng quên.

Tôi hy vọng rằng anh khỏe lên ở chốn thiên nhiên mẹ hiền. Tút-xi, cháu Gien-ni và vợ tôi gửi lời thăm nồng nhiệt.

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - luận cứ được cảm nhận

2* 20 tháng Chính

3* Một phố ở Luân Đôn, nơi gia đình Lông-ghe cư trú.

NĂM 1879

38

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở LUÂN ĐÔN

Xanh-Ô-ben, 14 tháng Tám 1879
Trafalgar Hôtel

Phrết thân mến!

Tôi gửi những dòng này về căn hộ của anh ở Luân Đôn, bởi vì căn cứ vào lá thư anh gửi cho vợ tôi, thì thấy rằng anh không tin chắc mình còn có lưu lại ở I-xtơ-boóc-nơ sau ngày hôm nay hay không¹⁶².

Tôi gửi kèm theo đây lá thư của Hiếc-sơ gửi cho tôi, và cả thư của Lu-i-dơ I-u-ta gửi Pum-pxơ.

Chuyến đi của chúng tôi từ Xan-tơ-hem-tơn đến Giéc-xi¹⁶³ không thú vị gì do mưa lớn; chúng tôi đến Xanh-Hê-li-ơ ướt sũng, ở đó trời cũng "trút nước". Từ đó trở đi, sau một số lần dao động, thay đổi và tái diễn, thời tiết trở nên rất đẹp. Ở vùng Giéc-xi nông dân tưởng rằng ngày tận thế đang đến

gần; họ quả quyết rằng chưa bao giờ họ phải trải qua một mùa xuân và một mùa hè thời tiết xấu như thế. Ngày mai chúng tôi sẽ chuyển đến *khách sạn "Châu Âu" ở Xanh-Hê-li-ơ*. Chúng tôi không lưu lại ở Xanh-Ô-ben là nơi ở của chúng tôi cho đến nay, bởi vì Tút-xi và tôi đã sợ chết khiếp vì món ăn thịt cừu đơn điệu cứ lặp lại ngày này qua ngày khác, vì món ăn đó mà đã mấy ngày nay tôi biến thành người ăn chay miễn cưỡng. Ở đây không thể kiếm được một căn hộ nào khác - chúng tôi đã tìm khá lâu. Khi chúng tôi đến Giéc-xi, ở đây còn tương đối trống người, nhưng dần dà làn sóng người đã ào tới đây, đặc biệt là người Pháp. Sáng nay khi chúng tôi tìm hiểu ở khách sạn "Châu Âu" thì, may thay, được biết là đúng có 60 người Pháp đang sửa soạn rời đi; còn những chiếc tàu thủy chở đầy hạng người rác rưởi thì vẫn chưa cập bến.

Trong lúc rời khỏi Luân Đôn, ở ga Oa-téc-lô chúng tôi đã gặp Hác-ni, lúc ấy anh ta đưa vợ mình đi Giéc-xi. May mắn thay, bà ta có vé hạng nhất, trong khi đó chúng tôi đã mua vé hạng hai. Ở trên tàu thủy chúng tôi lại gặp nhau. Cũng như chúng tôi, bà ấy không bị say sóng, nhưng nói chung là người đau ốm. Khi đến nơi, chúng tôi lại chia tay, nhưng đã được bà ấy cho địa chỉ của người em trai bà ấy, nơi bà ấy trú ngụ. Sau đó chúng tôi đã thực hiện chuyến viếng thăm đến nơi đó để "tỏ ý chia buồn". Người đàn bà ấy hoàn toàn không có đầu óc thực tế. Tuy bà ấy sinh ra ở Giéc-xi, nhưng lại không thể đưa ra được một sự giải thích nào ngoài những sự giải thích đã in trong sách hướng dẫn du lịch. Đó là một người phụ nữ đôn hậu, nhưng không phải là người cần thiết đối với những người thực hiện chuyến đi giải trí. Sau cùng, ở đây tôi lại bắt đầu ngủ tốt, điều mà lâu nay không có được, nhưng tôi chưa hoàn toàn thoát khỏi bệnh cảm mạo mà tôi đã mắc phải do

thời tiết chết tiệt. Nhưng với khí hậu êm dịu ở đây bệnh cảm mạo qua đi khá nhanh. Tút-xi cảm thấy khoẻ.

Có hai nông dân ở Đốc-bi-sia,; một người là bố và một là con cho đến nay vẫn ngồi cùng bàn với chúng tôi ở khách sạn "Tơ-ra-phan-ga". Hôm kia họ đã đi trên chiếc thuyền buồm đến Xanh-Ma-lô và sau khi lần đầu tiên trong đời họ "đến nước Pháp" thì họ từ đó trở về với một sự kính trọng hơn nhiều đối với bản thân mình. Người cha thậm chí đã đồng ý đến một nửa rằng sẽ cùng cậu con trai đến Địa Trung Hải, nhưng ông ta cho rằng ở đó "quá nóng". Người con thì am hiểu hơn cha, liền sửa lại rằng: "Tuyệt nhiên không phải như vậy, tuyệt nhiên không phải như vậy, ở đó bây giờ... là mùa đông!" Và ông già (tuy vậy, ông ấy còn ở tuổi phôi phôi, là một người khôn ngoan thật sự, có tài xoay xở trong công việc) thì giảng giải cho tôi rằng Xanh-Ma-lô ở trên bờ biển Tây - nam nước Pháp. Nhưng cả hai rất thông thạo trong lĩnh vực nông nghiệp và trong những vấn đề khác về trang trại.

Tút-xi thấy rằng những khó khăn trong vấn đề tắm biển không đáng phải nhắc tới; cho đến nay Tút-xi vẫn thay đổi địa điểm tắm, lúc thì ở vũng Xanh-Bri-lét, lúc thì ở vũng Xanh-Hê-li-ơ, bây giờ lúc thì tắm ở vũng Xanh-Hê-li-ơ, lúc thì ở vũng Xanh-Clê-măng.

Qua thư của vợ, tôi được biết rằng Soóc-lem-may-ơ^{1*} khi trở về thì đã là người tàn tật; tôi hy vọng sẽ mau chóng nhận được những tin tức tốt đẹp hơn về anh ấy.

Từ khi tôi đến đây tôi chưa thấy tờ báo nào và nói chung không đọc gì cả, trừ cuốn sách của Các-lơ-tôn "Những phác hoạ và chuyện kể về cuộc sống của nông dân Ai-rơ-len", tập

thứ nhất. Đọc hết tập thứ nhất là một việc khá khó khăn, tập thứ hai thì tôi hoãn đến thời gian thuận tiện hơn. Đó là những truyện riêng lẻ, khắc họa cuộc sống nông dân Ai-rơ-len lúc ở khía cạnh này, lúc ở khía cạnh khác, do đó, được viết theo một cách thức khiến người ta không thể đọc ngẫu nhiên lập tức những truyện ấy ngay được. Chính vì vậy mà đó là một cuốn sách cần phải mua để thưởng thức từng ít một, lúc món này, lúc món khác. Các-lơ-tôn không có tài về văn phong, không giỏi về sắp xếp bố cục, nhưng sự độc đáo của ông ta là mô tả chân thực. Là con trai của một nông dân Ai-rơ-len, ông ta biết chủ đề của mình thạo hơn những nhân vật như Lê-vê-rơ và La-vơ. Tút-xi và tôi gửi lời thăm hỏi *nồng nhiệt* đến tất cả mọi người trong nhà anh.

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Soóc-lem-mơ

39

**ĂNG-GHEN GỬI MÁC
Ở XANH-HÊ-LI-Ơ**

I-xtơ-boóc-nơ, 20 tháng Tám 1879
53, Grand Parade

Mo-rơ thân mến!

Tôi trả lại cho anh những lá thư của Hiếc-sơ, tôi cũng gửi kèm theo đây cả bức thư của Líp-nếch mà tôi vừa trả lời¹⁶⁴. Tôi đã lưu ý anh ấy về những mâu thuẫn kỳ lạ của anh ấy: "Anh viết thư nói với Hiếc-sơ rằng đằng sau tờ báo ấy là "đảng cộng với Huếch-sbéc"¹⁶⁵, song điều đó có nghĩa là (nếu nói chung Huếch-sbéc là dấu cộng) túi tiền của anh ta, bởi vì không có điều đó thì anh ta là đại lượng mang dấu âm. Còn bây giờ anh lại biên thư nói với tôi rằng Huếch-sbéc không cung cấp một xu nào¹⁶⁶. Xin hiểu cho, ai có thể, chứ tôi xin khước từ". Tôi cũng viết thư nói với anh ấy rằng thật phi lý nếu nói là Hiếc-sơ "hiểu còn ít hơn nữa" về bức thư của Béc-stanh, bởi vì lá thư ấy đã không dành chỗ cho sự hiểu lầm¹⁶⁷: trong thư ấy Béc-stanh đã trực tiếp tỏ ra là người lãnh đạo ban biên tập. Anh ấy, tức Líp-nếch, đương nhiên nghĩ rằng mình đã sắp đặt mọi cái một cách tốt nhất.

Nhưng Hiếc-sơ có quyền nhìn mọi cái bằng con mắt của chính mình, nhất là vì Líp-nếch không cung cấp tài liệu cho anh ta để tìm hiểu; nếu như vì thế mà Hiếc-sơ bác bỏ lời đề nghị thì trong việc này người có lỗi là anh ấy, tức Líp-nếch. "Về phần chúng tôi thì dù thế nào cũng có một điều không nghi ngờ gì cả là nếu Hiếc-sơ sẽ không chấp nhận lời đề nghị thì chúng tôi sẽ hết sức suy nghĩ xem phải làm gì, và dĩ nhiên là chúng tôi sẽ không mắc vào miếng mồi câu ấy chừng nào còn chưa biết ai là cái "đảng" đứng đằng sau tờ báo ấy". Tôi nói với anh ấy: vì chính giờ đây khi mà mọi phần tử thối nát và háo danh có thể ngoi lên hàng đầu mà không gặp trở ngại gì, thì cuối cùng đã đến lúc cần quảng cái chính sách ém nhẹm và hòa giải, và ở chỗ nào cần thiết thì thậm chí chẳng sợ những sự bất hòa và điều tai tiếng. Một đảng mà sẵn lòng chịu đựng sự hoành hành tùy tiện của mọi kẻ ngu xuẩn ở

trong đảng, hơn là quyết tâm công khai bác bỏ tư cách đại biểu của kẻ đó - một đảng như thế không có tương lai. Ví dụ như vụ xảy ra với Cai-do¹⁶⁸.

Gia đình La-phác-gơ từ thứ hai^{1*} đã có mặt ở đây và ở lại đây cho đến ngày kia. Chúng tôi sẽ tìm cách giữ Lau-ra ở đây thêm mấy ngày nữa. Lau-ra đã đem đến cho chúng tôi tin tức về tai nạn xảy ra với Gien-ni¹⁶⁹ - như mọi người dự đoán, ngoài cháu và Lông-ghe ra - đã thật sự xảy ra ở Ram-xghết. Xem ra, về những điều khác thì ở đó mọi chuyện đều hết sức thuận lợi như có thể trông đợi.

Từ hôm qua ở chỗ chúng tôi thời tiết trở nên bất thường, điều đó lại không thú vị cho lắm đối với Giô-li-mây-ơ^{2*}. Anh ta đã bình phục nhiều, không còn bị sốt, ăn đã thấy ngon miệng trở lại, những cơn đau đã yếu đi, nhưng giờ đây lại xuất hiện một tình trạng ngưng trệ nào đó, sự chuyển biến tốt diễn ra không nhanh như trước, nhưng cũng không có tình trạng sút kém đi. Hôm nay ở chỗ chúng tôi có cuộc đua thuyền buồm, và dĩ nhiên ở đây không tránh khỏi cơn mưa. Vì các vị sống lui về hướng Tây-Nam một chút và gần với Đại Tây Dương hơn, nên tôi e sợ rằng các vị ở đấy sẽ hứng chịu trực tiếp một thời tiết còn tồi tệ hơn.

Tôi cũng gửi anh lá thư đầy sự hoang mang của Béc-stanh mà vẫn chưa trả lời. Anh hãy tạm thời giữ ở chỗ anh tất cả những tài liệu này thì tốt hơn, không có gì phải vội về chuyện Béc-stanh, còn tờ "Jahrbuch" cao quý cũng có thể bình thân nằm ở Luân Đôn, cho đến khi tôi đến đó¹⁷⁰.

Thật là hay cho Soóc-lem-mơ, vì chúng ta còn ở lại đây và

1* 18 tháng Tám

2* Giô-li-mây-ơ (Jollymeer) - biệt danh hài hước của Soóc-lem-mơ, xuất xứ từ chữ Anh "Jolly" - vui vẻ, "quá chén" cộng với họ tiếng Đức Meier ("phéc-mi-ê" - chủ trang trại).

dù sao vẫn lưu lại cho đến ngày 28, còn sau đó sẽ thế nào thì tùy thuộc vào trạng thái sức khỏe của anh ta, và dĩ nhiên còn tùy thuộc vào thời tiết. Chúng tôi cũng cố gắng có mặt mấy ngày ở đảo Oai-tơ và vùng phụ cận.

Hôm nay tôi chạy tới chạy lui ở bến cảng, giống như một anh ca sĩ da đen trên vỉa hè, còn ông già Ru-gơ thì bán chương trình cuộc dạ hội pháo hoa.

La-phác-gơ và Lau-ra gửi lời thăm nồng nhiệt và cùng chúng tôi hy vọng rằng ở chỗ các vị mọi chuyện đều ổn. Tôi và Pum-pxơ gửi lời thăm nồng nhiệt đến anh và Tút-xi.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

40

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở RAM-XGHẾT

I-xtơ-boóc-nơ, 25 tháng Tám 1879
53, Grand Parade

Mo-rơ thân mến!

Hy vọng là anh đã nhận được thư của tôi^{1*} gửi đến Xanh-Hê-li-ơ, khách sạn "Châu Âu", cùng với lá thư của Líp-nếch gửi cho tôi và lá thư của Hiếc-sơ gửi anh.

Từ khi Hiếc-sơ bị bắt ở Pa-ri, và sau hai ngày bị giam, anh ấy đã buộc phải rời khỏi nước Pháp, hiện nay anh ấy đang ở Luân Đôn và sống ở chỗ Le-xnơ. Hôm qua tôi nhận được của anh ấy cả một bọc bài vở rất hay về vấn đề tờ báo^{2*}. Theo ý kiến tôi, anh ấy đã hành động hoàn toàn đúng. (Anh ấy biết địa chỉ của tôi, vì tôi đã gửi cho anh ấy một số đoạn trích bức thư của Líp-nếch gửi anh, sau khi bỏ đi tất cả những chỗ có tính chất thoá mạ.)

Tôi vừa nhận được: 1) thư của Huếch-sbéc gửi từ Xkhe-ven-nin-ghen và 2) thư của Bê-ben¹⁷¹; Cả hai người ấy đều tìm cách lôi kéo chúng ta hợp tác. Không việc gì phải vội trả lời bởi vì viên chủ bút Phôn-ma - được mời thay cho Hiếc-sơ - vẫn còn phải ngồi tù ba tuần nữa! Mọi chuyện khởi đầu tuyệt vời như thế đó.

Lẽ ra tôi đã gửi tất cả những khúc nhạc ấy cho anh nếu tôi tin rằng địa chỉ của anh là đúng. Vợ anh ghi, 62 Plains of Waterloo, còn Lau-ra lại khẳng định là 71. Khi nào tôi tìm hiểu chính xác xem anh ở đâu¹⁷² thì tôi sẽ gửi mọi thứ cho anh. Tất cả những con người ấy tự họ đã lại tạo ra một tình trạng rầm rối không đáng tin cậy giữa họ với nhau. Líp-nếch, Bê-ben, Phi-rếch, Huếch-sbéc, Sram, Béc-stanh, mỗi người trong số họ đều viết một cái gì đó khác lạ, mọi cái đều chứa đầy những sự không rõ ràng và mâu thuẫn¹⁷³, vì vậy đối với

1* Xem thư trước.

2* - "Sozialdemokrat"

chúng ta chỉ còn biết chờ xem. Dù sao thì tất cả câu chuyện ấy cũng không được làm hỏng cuộc nghỉ ngơi của chúng tôi.

Tôi vừa viết thư nói cho Hiéc-sơ biết rằng thứ năm này^{1*} tôi sẽ lại có mặt ở Luân Đôn.

Trong khi đó chắc là anh đã được biết, qua gia đình Laphác-gơ, rằng họ đã có mặt ở đây. Đáng tiếc, thời tiết khi ấy không thuận lợi lắm.

Tình hình sức khỏe của Gien-ni ra sao? Theo những tin tức gần đây nhất do vợ anh cho biết thì Gien-ni cảm thấy khỏe, đúng như đã mong đợi. Tôi hy vọng rằng trạng thái ấy vẫn không thay đổi. Cho tôi gửi lời đến Gien-ni lời hỏi thăm nồng nhiệt và chúc mừng cháu với cậu bé khỏe mạnh^{2*}. Tôi hy vọng là anh vẫn ngủ tốt, nhờ đó mà xóa được nguyên nhân chủ yếu làm anh không được khỏe. Tôi hy vọng rằng thời tiết ở Ram-xghết đã giúp ích cho cả vợ anh, Giô-li-mây-ơ khỏe ra nhiều. Nhưng thời tiết bất thường còn kiên trì nhắc nhở anh ta rằng các cơ bắp và khớp xương của anh ấy tạm thời chưa hoàn toàn ổn định. Pum-pxơ cảm thấy khỏe. Theo thông lệ, việc tắm biển đã giúp ích cho tôi. Tôi cho rằng tôi sẽ béo lên khá nhiều.

Nếu ngày mai anh không viết lách thì tốt hơn anh hãy viết thư đến Luân Đôn. Ở đây các thể thức bưu điện thật cổ lỗ. Lá thư được gửi đi vào thứ tư thì hoàn toàn có thể đến nơi chỉ sau khi chúng tôi đã ra về.

1* - ngày 28 tháng Tám

2* - Êt-ga Lông-ghê

Gửi lời thăm nồng nhiệt đến mọi người. Anh hãy quan tâm sao cho Gien-ni đừng nghĩ đến việc trở về nhà quá sớm. Anh còn ở lại đó bao lâu?

Ph.Ă. của anh

Anh có biết địa chỉ của Cô-va-lép-xki ở Luân Đôn không, hay là tôi có thể biết địa chỉ ấy ở Tút-xi được không?

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

41

**MÁC GỬI ĂNG-GHEN
Ở I-XTƠ-BOÓC-NƠ**

Ram-xghết, 25 tháng Tám 1879
62, Palains of Waterloo

Phrết thân mến!

Hiển nhiên là lá thư của tôi gửi đi từ Giéc-xi và thư của anh gửi từ I-xtơ-boóc-nơ đã tản đi những ngả khác nhau^{1*}.

^{1*} Xem tập này, tr.132-138.

Khi chúng tôi vừa nhận được bức điện thông báo về tai hoạ ở Ram-xghết¹⁶⁹ là lập tức sáng sớm hôm sau, vào thứ tư tuần trước^{1*}, chúng tôi đi Luân Đôn. Tôi rất lấy làm tiếc là phải chấm dứt sớm thời gian nghỉ ngơi của Tút-xi ở Giéc-xi, nhưng tôi biết rằng vì nhiều nguyên nhân tôi cần có mặt ở Ram-xghết. Hôm thứ năm tôi đã đến đó trong lúc có giông tố, sấm chớp và mưa to. Vào thứ sáu thời tiết tốt, còn vào thứ bảy từ sáng đến tối trời mưa như trút nước, hôm qua thời tiết lại tốt trở lại, sang hôm nay thì triển vọng còn chưa rõ. Thậm chí ở đây cũng có nhiều người Do Thái và rệp.

Điều quan trọng nhất là cháu Gien-ni đã trải qua một cách yên ổn chín ngày gay cấn, và nếu xét đến tình hình đã nói thì cháu cảm thấy khoẻ. Cháu tự mình cho cháu bé bú^{2*}, rất mong sao có thể cứ tiếp tục như thế. Vợ tôi vẫn đang bình phục, tuy có chậm.

Đầu tôi vẫn chưa ổn. Hôm qua, *để thử*, tôi đã xem một số tập ghi chép toán học mà tôi cầm theo, nhưng tôi đã phải rất nhanh chóng gác lại công việc quá sớm ấy, mặc dù đó chỉ là việc làm thử đối với tôi.

Trước đây và hiện nay tôi không tắm biển, nhưng tôi tắm trong bồn nước biển nóng. Số là, do thời tiết tồi tệ ghê tởm vào lúc chúng tôi đến Giéc-xi, cho nên bệnh họng của tôi tăng thêm và cộng vào đó thỉnh thoảng xuất hiện bệnh đau răng; cả hai bệnh ấy vẫn chưa khỏi hoàn toàn, mặc dù đã khá hơn nhiều; chỉ đôi khi mới cảm thấy rằng những cơn đau ấy vẫn rình rập tôi.

1* 20 tháng Tám

2* - É-t-ga Lông-ghe

Hiếc-sơ đang ở Luân Đôn; anh ấy để lại ở chỗ tôi tờ danh thiếp, nhưng tôi không thể đến thăm anh ấy được (anh ấy sống ở chỗ Le-xơ) vì tôi đột ngột rời khỏi Luân Đôn. Bức thư gửi kèm theo đây của Cau-bơ sẽ cung cấp cho anh bức tranh về những hoàn cảnh hết sức đặc thù của việc Hiếc-sơ một lần nữa bị trục xuất khỏi Pa-ri¹⁷⁴.

Tôi hy vọng rằng tình hình sức khoẻ của Giô-li-mây-ơ^{1*} trở nên tốt hơn. Gửi lời thăm nồng nhiệt đến anh ấy và đến Pum-pxơ, Giôn-ni cũng gửi lời chào đặc biệt đến Pum-pxơ.

Anh đã đọc bài diễn văn khai mạc của Ôn-men¹⁷⁵, hay còn được gọi bằng tên gọi gì đó nữa chưa? Tôi cũng có thể soạn ra một bài diễn văn như thế, dù tôi không phải là một nhà khoa học chuyên nghiệp.

Tạm biệt anh!

Mo-rơ của anh

Người đứng đầu phòng thống kê lao động của bang Mát-xa-tru-xét là ông Rai-tơ đã gửi cho tôi tất cả các báo cáo từ năm 1874 đến năm 1879 (như vậy, ông ta không biết gì về những thứ Hác-ni gửi đi trước đó) cùng với bản tổng hợp thống kê ở Mát-xa-tru-xét, và đồng thời cũng còn thông báo bằng văn bản cho tôi rằng ông ta "sẽ sẵn lòng tiếp tục gửi những ấn phẩm của mình ngay lập tức sau khi chúng ra mắt".

"Những biểu hiện của thái độ lịch sự: như thế chỉ có thể xuất phát từ nước Nga và nước Mỹ.

1* - Soóc-lem-mơ

Ông bầu cũ của tôi, - Đa-na, vào thứ sáu tuần trước có ghé đến Mai-len-pác-cơ. Tút-xi đã gửi cho tôi tấm danh thiếp của ông ấy.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

42

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở RAM-XGHẾT

I-xtơ-boóc-nơ, 26 tháng Tám 1879

Mo-rơ thân mến!

Cuối cùng thì tôi đã nhận được thư của anh và cùng với nó là địa chỉ chính xác để tôi dùng để chuyển cho anh toàn bộ mớ tài liệu nhằm nhí về cơ quan ngôn luận của đảng^{1*}. Vì Hiéc-sơ mà tôi đã không thể trì hoãn thư trả lời của Huếch-sbéc, nên tôi đã viết cho anh ấy mấy dòng gửi kèm theo đây, những dòng này cũng sẽ không làm cho anh ta vui lắm đâu^{2*}.

1* - "Sozialdemokrat"

2* Xem tập này, tr.534-536.

Qua lá thư của Bê-ben anh sẽ thấy rằng nó cũng chứa đựng những luận cứ như Líp-nếch đã nêu ra trong bức thư gần đây nhất của mình¹⁷⁶. Từ đó thấy rằng Líp-nếch đã *không cho anh ấy xem lá thư gần đây nhất của tôi*, mặc dù tôi đã ủy nhiệm rõ ràng cho Líp-nếch làm việc này. Sau khi anh sẽ gửi trả lại về Luân Đôn cho tôi toàn bộ cái mớ rác rưởi ấy, tôi nghĩ rằng nên: 1) *đề nghị* Bê-ben đòi Líp-nếch cho ông ấy xem lá thư đó, khi ấy ông ấy sẽ thấy rằng về tất cả những câu chuyện ấy đã có câu trả lời rồi; 2) so sánh cho ông ấy thấy tất cả những mâu thuẫn trong những lá thư khác nhau được viết để gửi cho C.Hiéc-sơ, để ông ấy thấy rằng họ đã lại gây ra một chuyện bỉ ổi như thế nào nhờ việc họ giở trò khách khí. Nếu việc này được thực hiện một cách thích đáng thì tôi nghĩ rằng chính Bê-ben sẽ biết sử dụng tiếp điều đó. Tất nhiên, tôi sẽ gửi trước - để lấy ý kiến - lá thư này cho anh cũng như cho Hiéc-sơ, *cujus res agitur*^{1*}.

Tất cả chúng tôi đều mừng khi được nghe nói rằng Gien-ni cảm thấy khoẻ. Tôi hoàn toàn đồng ý với anh rằng Gien-ni, trong chừng mực có thể, phải tự mình tiếp tục cho cháu bú^{2*}, khước từ công việc dạy học⁴⁰, và cuối cùng hãy vứt bỏ cái gánh nặng những sự bận bịu với các bà vú và người giúp việc mà cho đến nay vẫn phải giữ họ lại chỉ vì Gien-ni thường xuyên vắng nhà. Anh và vợ anh phải lưu lại ở vùng ven biển càng lâu càng tốt, cả hai anh chị đều cần bù lại nhiều cái, và các vị không được trở về chừng nào mà đầu của anh và các cơ quan tiêu hóa của vợ anh chưa vui lòng trở lại hoạt động bình thường. Bởi vì giờ đây không còn lý do gì để vội, vả lại thời tiết cũng dần dần trở nên, nếu không phải là tuyệt diệu và ổn

1* - vấn đề liên quan đến vụ việc của nhân vật ấy

2* - Éít-ga Lông-ghê

định thì dù sao cũng thay đổi một cách dễ chịu hơn trước đây chưa lâu. Rõ ràng là ở chỗ các vị thời tiết cũng giống như ở đây. Giô-li-mây-ơ lẽ ra đã bình phục hoàn toàn nếu có nắng liên một tuần.

Tôi hy vọng sẽ trông thấy Tú-t-xi đã bình phục nhờ tắm biển. Chỉ cần anh biên thư cho chúng tôi thì Tú-t-xi đã có thể đến đây vào thứ bảy^{1*} rồi và có thể tắm ở đây cho đến ngày kia! Nhưng hóa ra mãi đến sáng chủ nhật tôi mới được La-phác-gơ cho biết là anh đang ở Ram-xghết, chứ tuyệt nhiên không phải đang ở bên Tú-t-xi.

Tuy nhiên, tạm thời tôi hoàn toàn không hài lòng với ba tuần lễ tắm biển và tôi còn ấp ủ đủ thứ kế hoạch nếu như Giô-li-mây-ơ sẽ lại bình phục, chắc là Luân Đôn giúp anh ta nhiều hơn biển. Anh có ý kiến gì về việc ba chúng ta, khoảng sau hai tuần - hai tuần rưỡi nữa, nếu thời tiết cho phép thì chúng ta xa các vị đại diện của cái nữ giới vĩnh hằng^{2*} trong một - hai tuần lễ để đi tới đâu đó trong tư thế những người chưa vợ?

Tất cả mọi người ở đây gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt đến tất cả mọi người ở đấy.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* ngày 23 tháng Tám

2* Trong nguyên bản: "das Ewig-Weibliche" ("nữ giới vĩnh hằng") - thành ngữ rút từ vở bi kịch của Go-tơ "Phau-xơ", phần II, hồi thứ năm, cảnh tám ("Khe núi, rừng, núi đá, sa mạc").

43

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở I-XTƠ-BOỐC-NƠ

Ram-xghết, 27 tháng Tám 1879
62, Plains of Waterloo

Phrết thân mến!

Những lá thư của chúng ta luôn luôn đi chệch đường nhau. Chắc rằng anh đã nhận được thư của tôi (vào thứ hai này^{1*}); còn tôi nhận được thư của anh đề ngày 25 tháng Tám, lá thư ấy đến kịp thời, cùng với những thứ kèm theo.

Tôi chỉ viết mấy dòng, vì vợ tôi sẽ phải có mặt đúng lúc ở nơi gần bưu điện, như vậy anh sẽ nhận được thông báo này về việc tôi nhận được thư anh trước khi anh lên đường^{2*}.

Để tạo sự *thư giãn* cho anh, cho Giô-li-mây-ơ và Pum-pxơ, tôi gửi kèm theo đây lá thư của Tú-t-xi gửi cho vợ tôi. Xin anh gửi trả lại cho tôi ngay sau khi đọc xong. Cháu Gien-ni bình phục tốt, nhưng chưa được ra khỏi phòng cho đến thứ hai, sau đó sẽ lưu lại ở chỗ chúng tôi *ít nhất một tuần lễ nữa*, bởi vì Lông-ghê trở về Luân Đôn sớm hơn.

Mỗi ngày qua đi thời tiết lại càng xấu thêm; dù sao cũng

1* ngày 25 tháng Tám

2* Xem tập này, tr.138-141.

có vài giờ tàn tạ trong ngày, còn không khí biển thì thật dễ chịu, ngay cả khi có mưa rào.

Líp-nếch cũng xứng đáng với biệt danh "con lừa" mà anh ấy với thái độ lịch thiệp kiểu nông dân thông thường của mình - muốn gán cho Hiếc-sơ như anh ấy vẫn làm mỗi khi anh ấy bị "tóm" ngay tại nơi phạm tội.

Gửi lời thăm nồng nhiệt đến mọi người.

Mo-rơ của anh

Địa chỉ của Cô-va-lép-xki: 42, Gower Street.

*Công bố lần đầu bằng tiếng nguyên bản
trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte
Abteilung, Bd. 4, 1931 và bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập,
xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

44

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở LUÂN ĐÔN

[Ram-xghết], 28 tháng Tám 1879

Phrết thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây lá thư của Mô-xơ khảm kính mà tôi

vừa nhận được từ tay Tú-t-xi. Anh phải báo gấp cho tôi biết xem, theo ý anh thì trả lời như thế nào là thích hợp nhất. Hiển nhiên, Mô-xơ muốn có một cái gì đó mà về phía mình anh ta có thể "lạm dụng" được; mặt khác, ngài Luy-bếch hành động theo sự rĩ tai của ngài Béc-stanh^{1*}.

Sáng nay trời đẹp tuyệt vời; liệu thời tiết này có kéo dài cả ngày hay không, thì đó lại là vấn đề khác.

Chào anh.

Mo-rơ của anh

Xin trả lá thư của Mô-xơ.

Tối qua đã hết mưa. Chúng tôi đã đem theo cháu Giôn-ni ra bãi tắm. Ai đó trong đám công chúng nói: "Cậu bé con này trông ra dáng một hoàng tử". Giôn-ni tức tối quay đầu lại và cãi: "Cháu trông giống cậu bé Giô-li-mây-ơ!".

Qua thư nhận được từ gia đình La-phác-gơ, tôi thấy rằng Mây-ơ kia - không phải là Giô-li-mây-ơ - lại bị người ta gây chuyện ở nhà gia đình La-phác-gơ. Tội nghiệp anh ta!

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr.568 và 574.

45

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở LUÂN ĐÔN

Ram-xghết, 3 tháng Chính 1879
62, Plains of Waterloo

Ăng-ghen thân mến!

Vì Mây-ơ (R.) đã báo cho tôi biết rằng anh ấy có ý định đến thăm tôi và đồng thời, mặt khác, cũng viết thư yêu cầu tôi cho anh ấy biết, tức là đánh điện cho anh ta: "hãy dừng đến" trong trường hợp tôi bận vào việc nào đó, cho nên tôi, thứ nhất, đã đánh điện cho anh ta theo ý "khước từ", thứ hai, sau khi đánh điện tôi còn gửi cho anh ấy một lá thư có cùng nội dung nói rằng do tình hình sức khỏe không tốt của bà Mác cho nên "vào lúc này" không có một phút nào nhàn rỗi cả. Tôi thông báo điều này cho anh để nếu trong trường hợp anh ta đề cập đến chuyện này thì anh đã nắm được vấn đề. Vợ tôi đúng là bình phục rất chậm và vì thế tuyệt nhiên không khao khát trông thấy Mây-ơ ở đây.

Hôm nay, lần đầu tiên Gien-ni đã thực hiện mười lăm phút đi bộ, cháu đang bình phục tốt.

Sức khỏe của Giô-li ra sao?

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

46

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở LUÂN ĐÔN

Ram-xghết, 9 tháng Chín 1879
62, Plains of Waterloo

Phrết thân mến!

Do những hoàn cảnh khác nhau mà tiền sắp hết, vậy mà tôi còn muốn lưu lại đây thêm một tuần nữa, mặc dù kể từ chủ nhật, từ lúc buổi tối, thời tiết thay đổi luôn.

Gia đình La-phác-gơ sẽ cho anh biết chi tiết về thời gian chúng tôi ở đây, việc lưu lại đây đặc biệt có lợi cho tôi.

Tôi gửi kèm theo đây lá thư của Doóc-gơ. Vì ở đây tôi không có địa chỉ của Béch-cơ, còn anh thì đảng nào cũng vẫn trao đổi thư từ với anh ta, cho nên mong anh biên thư nói với anh ấy gửi cho tôi bản mẫu giấy uỷ nhiệm^{1*}.

1* Xem tập này, tr.539.

Sức khoẻ của Giô-li-mây-ơ ra sao?

C.M. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên
bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và bằng tiếng
Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn
tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

47

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở RAM-XGHẾT

Luân Đôn, 9 tháng Chính 1879

Mo-rơ thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây đôi dòng của Líp-nếch cùng với những thứ kèm theo, mà từ đó không thể rút ra được nhiều điều mới mẻ, chính vì thế mà tôi đã không vội gửi những thứ kèm theo ấy cho anh. Do những lý do hoàn toàn dễ hiểu, tôi đã không thông báo gì cho Hiếc-sơ về toàn bộ số tài liệu gửi đi ấy: tốt hơn nên tránh những sự cãi cọ vô bổ.

Huếch-sbéc từ Xkhê-ven-nin-ghen viết thư cho Hiếc-sơ với mục đích nhận được ở Hiếc-sơ một cái gì đó như lời mời đến đây và đảm bảo một sự đón tiếp tử tế cho mình, Hiếc-sơ thậm chí đã không đáp lại ý định đó. Về tám bưu thiếp gửi tiếp sau

đó của Huếch-sbéc, Hiếc-sơ cũng trả lời bằng bưu thiếp. Anh ấy viết thư nói là anh vẫn chưa về, còn bản thân anh ấy, Hiếc-sơ, cũng sửa soạn đi đến miền bờ biển. Như vậy, nên cho rằng con người ấy sẽ để chúng ta được yên.

Tuy vậy, nếu anh gửi trả lại tài liệu cho tôi thì tốt. Cuối cùng tôi cũng cần phải trả lời Bê-ben¹⁷⁷, thứ nhất, vì Hiếc-sơ, là người muốn các quan hệ giữa anh ấy với Bê-ben phải được rõ ràng, vì vậy anh ấy tỏ ra phần nào nóng ruột, và thứ hai, bởi vì tờ "*Jahrbuch*" - mà Cô-va-lép-xki đem đến cho anh - may thay lại tạo điều kiện để cho chúng ta chỉ ra một cách đơn giản và dứt khoát cho những người ấy thấy những nguyên nhân tại sao chúng ta tuyệt đối không thể hợp tác với một cơ quan ngôn luận, trong đó Huếch-sbéc sẽ có được một ảnh hưởng, dù chỉ nhỏ nhất. Tôi có ý nói đến các bài viết:

1) "Điểm lại phong trào xã hội chủ nghĩa ở Đức" ở dưới ký tên * * * (Huếch-sbéc và chắc là Béc-stanh và Luy-béch)¹⁷⁸;

2) Những bài phê bình, ở dưới ký tên C.L. (Luy-béch), đặc biệt là phần cuối bài nhận xét về cuốn sách mỏng của Côn "*Chủ nghĩa xã hội là gì*"¹⁷⁹;

3) Báo cáo số 1 từ nước Đức, ở dưới ký tên M.S. (Mác-xi-mi-li-an Slê-din-gơ thuộc thành phố Brê-xláp)¹⁸⁰.

Huếch-sbéc tuyên bố thẳng ra rằng người Đức đã phạm sai lầm khi họ biến phong trào xã hội chủ nghĩa thành phong trào *công nhân* thuần túy, và bằng *việc khiêu khích không cần thiết* giai cấp tư sản thì bản thân họ đã chuốc vào thân mình đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa¹⁴³! Theo ý ông ta, lãnh đạo phong trào phải là những thành phần tư sản và có học thức, phong trào ấy phải mang tính chất tuyệt đối

hòa bình, tính chất cải lương v.v.. Anh có thể hình dung là Mô-xtơ đã khoái chí như thế nào khi ông ta vô lấy những điều bỉ ổi ấy và ông ta lại tự cho mình là đại diện chân chính của phong trào ở Đức^{1*}.

Và cuối cùng, tôi nghĩ rằng anh cũng đồng ý là sau khi xảy ra chuyện ấy thì tốt hơn hết chúng ta cần xác định chính xác quan điểm của chúng ta, ít ra cũng đối với những nhân vật ở Lai-pxích. Nếu cơ quan ngôn luận mới của đảng^{1*} sẽ nhảy theo điệu nhạc của Huếch-sbéc thì lúc ấy, có thể, chúng ta sẽ buộc phải làm việc này một cách công khai.

Khi nào anh gửi cho tôi tài liệu (ở đây tôi còn có một bản của "Jahrbuch"), tôi sẽ phác thảo lá thư gửi cho Bê-ben và sẽ gửi cho anh; đương nhiên, anh không nên vì những điều không đâu vào đâu ấy mà ngắt quãng kỳ nghỉ ngơi của mình. Nhưng sắp tới đây cần phải làm cái gì đó, kẻo Hiếc-sơ sẽ lại bắt đầu biên thư riêng gửi đi bốn phương và sẽ làm cho toàn bộ vấn đề mang tính chất quá riêng tư.

Từ khi nền ngoại giao Nga trong khi thực hiện những mục tiêu của mình buộc phải tính đến những sự kiện nội bộ của Nga, thì nó gánh chịu những thất bại. Đúng vào thời điểm mà những phần tử mang tư tưởng hư vô chủ nghĩa và những phần tử theo chủ nghĩa đại Xla-vơ của nền ngoại giao ấy đập tan thành sự liên minh với nước Đức - cho nên chỉ có thể vá víu khối liên minh ấy không được lâu và cũng chỉ để có hình thức bề ngoài mà thôi - vào đúng thời điểm ấy những đặc vụ của nó ở Áp-ga-ni-xtan đẩy nước Anh - trong trường hợp nổ ra chiến tranh với Đức - vào vòng tay Bi-xmác. Tôi tin chắc

1* - "Sozialdemokrat"

rằng Bi-xmác đang ra sức tìm cách gây chiến tranh với nước Nga. Có được sự liên minh với Áo và Anh, Bi-xmác đã có thể dám làm việc đó; nước Anh bảo đảm để nó có được thái độ trung lập của Đan Mạch, chắc là cả của I-ta-li-a nữa, có thể thậm chí cả của Pháp. Nhưng sẽ tốt hơn nếu như ở ngay nước Nga tình hình tiến nhanh hơn đến khủng hoảng và khả năng tiến hành chiến tranh sẽ bị loại bỏ bởi một cuộc đảo chính ở bên trong. Tình thế trở nên quá thuận lợi cho Bi-xmác. Cuộc chiến tranh cùng một lúc với Nga và với Pháp có thể trở thành cuộc đấu tranh vì sự tồn tại của dân tộc, và chủ nghĩa sô-vanh - có thể bùng lên trong tiến trình này - sẽ bóp chết phong trào chúng ta trong nhiều năm. Đồng thời, nếu nước Anh nhập cuộc thì đối với Bi-xmác cơ hội sẽ rất thuận lợi: cuộc đấu tranh ngoan cường kéo dài, nhưng với khả năng chắc chắn ba trên hai là kết cục cuối cùng sẽ giống như kết cục trong cuộc chiến tranh bảy năm.

Xem Mu-rơ viết thư cho biết việc bán trang trại nhìn chung diễn ra tốt. Phần lớn đã được bán với giá bằng 39-40 lần tổng giá trị địa tô, chỉ không bán được phần đất là đầm lầy và rừng mà họ đánh giá bằng 11 600 pao xtéc-linh, cộng vào đây cả giá trị những diện tích đã trồng. Họ cho rằng có thể để lại phần trang trại này trong tay mình cho đến khi tình hình ở Sép-phin-đơ khá lên, với hy vọng là đến lúc ấy họ sẽ đạt được giá bán cao hơn.

Tình hình của gia đình La-phác-gơ ra sao? Từ khi Pum-pxơ có mặt ở đó vào thứ sáu^{1*} tuần trước, không nghe thấy tin tức gì từ chỗ Pôn.

Giô-li-mây-ơ vẫn còn thử nghiệm mọi biện pháp chống lại

1* ngày 5 tháng Chín

bệnh thấp khớp chưa khỏi của mình. Gum-péc-tơ khuyên Giô-li-mây-ơ đi đến Bác-xơn, và hôm qua anh ta nói là nếu không sớm có sự chuyển biến tốt thì đến cuối tuần này anh ấy sẽ đến đó. Anh ấy, Pum-pxơ và tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến tất cả mọi người chỗ anh và hy vọng thời gian sống ở vùng ven biển đã giúp ích cho các vị. Các kế hoạch trở về của anh ra sao? Chừng nào còn có thể, mong anh hãy lưu lại. Khi nào anh trở về thì tôi đã biết tình hình sẽ ra sao ở đây trong tình hình thời tiết luôn biến đổi. Ở đây ta chẳng làm gì được^{1*}.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Trong nguyên bản dùng tiếng địa phương (es is nix zu wolle).

48

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở LUÂN ĐÔN

Ram-xghết, 10 tháng Chính 1879
62, Plains of Waterloo

Phrết thân mến!

Hôm qua tôi nhận được mấy dòng của Cô-va-lép-xki. Anh ấy cho biết là đã nhận được từ Nga lá thư khiến anh ấy thấy cần lập tức trở về nước. Anh ấy đã không gửi "Jahrbuch" cho tôi.

Lau-ra đã ở chỗ chúng tôi một tuần. Pôn có ghé vào đây mấy ngày và hôm kia đã cùng với Lau-ra trở về Luân Đôn. Tuy nhiên, Lau-ra đã thông báo cho Pum-pxơ^{1*} về việc mình đã lên đường!

Vợ tôi vẫn hồi phục rất chậm; tôi đã nghỉ ngơi rất tốt. Không khí ở đây hết sức bổ ích đối với tôi. Ngoài ra, Lau-ra đã bắt tôi phải không ngừng vận động.

Tôi gửi kèm theo đây những lá thư đã nhận được hôm nay từ chỗ anh (những thư khác tôi gửi cùng một lúc, nhưng trong một phong bì khác). Líp-nếch không có ý kiến dứt khoát. Những lá thư ấy chứng minh là điều mà họ phải bác bỏ, cụ thể là xác nhận ý kiến ban đầu của chúng ta cho rằng ở Lai-pxích công việc đã hỏng rồi, trong khi đó những người ở Xuy-rích đã hành động theo những điều kiện đặt ra cho họ. Tuy nhiên, nỗi sợ hãi của họ về vụ công kích, mà nói chung là vô hại của tờ tuần báo "Laterne" nhằm vào tên vô lại Cai-dơ¹⁸², chứng tỏ một cách rõ ràng hơn mọi cái khác, rằng những con người ấy thuộc vào cỡ nào. Sram tuy có đầu óc hết sức thực tế, nhưng vẫn luôn luôn là một phần tử phi-li-xtanh. Về phía mình, những nhân vật ở Lai-pxích đã "nghị viện hóa" đến mức sự phê phán công khai đối với ai đó trong phe cánh của họ tại quốc hội cũng được hiểu là sự xúc phạm đến tư thế cao quý.

Tôi hoàn toàn tán thành ý kiến của anh cho rằng không nên để mất thời gian thêm nữa. Cần phải bày tỏ, *một cách*

1* - Me-ri Ê-len Bóc-xơ (xem tập này, tr.469.)

gay gắt và không e ngại, ý kiến của chúng ta về điều nhằm nhĩ đăng trên "Jahrbuch", nghĩa là pronunc^{1*} cần "trình bày" cho những người Lai-pxích thấy mọi cái bằng giấy trắng mực đen¹⁸³. Nếu họ sẽ xử sự y như thế với "cơ quan ngôn luận Đảng" của họ thì chúng ta sẽ phải tước bỏ tư cách đại biểu của họ *một cách công khai*. Trong những vấn đề như thế cần phải từ bỏ mọi trò khách khí.

Tôi đã không trả lời và sẽ không trả lời cho Mô-xtơ^{2*}; khi nào tôi trở về Luân Đôn, tôi sẽ gửi cho anh ấy giấy mời để anh ấy trực tiếp đến đó. Trong cuộc gặp gỡ ấy phải có mặt.

Đối với Bi-xmác, điều tiêu biểu hơn cả là bằng cách thức như thế nào mà hấn đã bị lôi cuốn vào quan hệ thù địch với nước Nga. Hấn muốn phế truất Goóc-tra-cốp và đặt Su-va-lốp thay ông này. Nhưng vì hấn không làm được điều đó cho nên kết quả tự nhiên của tình trạng đó là: chính đây là kẻ thù đấy! Và tôi cũng không nghi ngờ gì rằng Buy-sơ đã không bỏ lỡ dịp gây bức tức cho ông chủ của mình. "Người ta luôn trở về với nó, với mối tình đầu của mình"^{3*}. Đối với phong trào của chúng ta và đối với châu Âu nói chung không có gì tai hại hơn là việc thực thi kế hoạch của Bi-xmác. Khi ông già Vin-hem^{4*} còn sống thì dù sao cũng không dễ dàng thực hiện điều đó đến thế; song, cũng không loại trừ khả năng là bản thân Bi-xmác sẽ trở thành nạn nhân của chế độ phản động mà hấn đã thực thi bằng đạo luật của mình chống những người xã hội chủ nghĩa. Tạm thời thì cái chấm đen¹⁸⁴ ở phương Đông đã thực hiện sự trợ giúp cho hấn: hấn lại trở thành "nhân vật cần thiết", còn phái tự do thì giờ đây tràn đầy tình cảm

1* - tạm thời

2* Xem tập này, tr.148.

3* Câu nói trong tình khúc nổi tiếng thuộc hồi thứ ba của vở ca kịch của N.I-doa trên cơ sở kịch bản ca kịch của S.G.E-chiên "Giô-công-đa".

4* - Vin-hem I

"yêu nước" và sự sẵn sàng liếm gót hấn. Trong kỳ họp tới đây của Quốc hội, ngân sách chiến tranh sắt thép chẳng những sẽ được phục hồi; mà có thể sẽ được biến thành ngân sách "thường trực", như Vin-hem mong muốn lúc đầu. Bí quyết những thắng lợi của nền ngoại giao Nga ở nước ngoài là nằm trong sự yên tĩnh như dưới mồ của nó ở nước Nga. Với sự xuất hiện phong trào ở ngay trong nước Nga thì phép thần diệu đó đã tan biến. Thắng lợi cuối cùng của nền ngoại giao ấy là Hiệp ước Pa-ri năm 1856¹⁸⁵. Từ bấy đến nay họ chỉ có toàn là sai lầm.

Tôi hy vọng rằng sức khoẻ của Sô-li-mây-ơ^{1*} tội nghiệp đang tốt lên. Cho tôi gửi đến anh ấy lời thăm hỏi nồng nhiệt.

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

49

**ĂNG-GHEN GỬI MÁC
Ở RAM-XGHẾT**

Luân Đôn, 11 tháng Chín 1879

Mo-rơ thân mến!

Tôi đã nhận được những lá thư. Hiếc-sơ - hôm qua anh ấy đã gặp gia đình La-phác-gơ và Hen-ri I-u-ta ở chỗ tôi - sẽ đem đến cho tôi số tài liệu đã chuyển cho anh ấy trước đây, đến lúc đó tôi sẽ bắt tay ngay vào công việc¹⁸⁶.

Lau-ra và Pôn, tức là chính Pôn, đã thông báo với chúng tôi về ý định của mình muốn đến chỗ chúng tôi vào tối chủ nhật tới^{1*}. Dù điều đó thú vị như thế nào đối với chúng tôi, nhưng sẽ phải suy nghĩ kỹ việc này vì Tút-xi. Từ khi chúng tôi trở về, Tút-xi ăn trưa với chúng tôi vào các ngày chủ nhật, và dĩ nhiên tôi sẽ mời Tút-xi đến nhà cả vào chủ nhật tới. Vì Pôn có nói rằng gia đình Lông-ghê sẽ trở về vào tuần này, cho nên tôi đã sửa soạn ngày mai, hoặc ngày kia đi đến chỗ Gien-ni và nhờ Gien-ni gỡ tôi ra khỏi tình thế khó khăn bằng cách đón Tút-xi về chỗ mình *qua buổi tối*. Song trước khi đi, Lau-ra lại cho biết rằng mãi *đến thứ bảy*, Gien-ni mới trở về, và như vậy tôi chỉ còn cách thu xếp việc này theo cách đó. Nếu có thể thu xếp được việc này, thì anh hãy thông báo ngay cho tôi biết, còn nếu không được thì cần tìm kiếm một lối thoát khác. Gia đình La-phác-gơ không bao giờ đến *trước 7 giờ*.

Gửi lời chào nồng nhiệt. Trong ba ngày gần đây Giô-li-mây-ơ cảm thấy dễ chịu hơn nhiều; có lẽ anh ấy không cần đi Bác-xơn.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* ngày 14 tháng Chính

50

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở LUÂN ĐÔN

[Ram-xghết], 11 tháng Chín 1879
62, Plains of Waterloo

Phrết thân mến!

Tôi đã nhận được lá thư cùng với thứ bỏ trong đó^{1*}, xin cảm ơn.

Thứ bảy (tối đây)^{2*}, gia đình Lông-ghe sẽ "chuồn", như cách nói của Le-xnơ, về Luân Đôn. Cháu Gien-ni cảm thấy tương đối khỏe, mặc dù vẫn còn bị đôi chút chứng hen, song cháu cũng cứng cổ như Lu-pu-xơ^{3*} là có ý định vừa nuôi con^{4*} vừa làm việc ở trường⁴⁰.

Tôi thật hết sức ngạc nhiên là hôm qua, tại bãi tắm biển, trước mặt tôi bất ngờ hiện ra bóng dáng *Mây-ơ*. Điều làm tôi yên lòng là anh ta đã tuyên bố ngay với tôi rằng anh ta lưu lại một ngày ở *Mác-ghê-tơ*, mấy giờ nữa anh ta sẽ đi khỏi, chỉ muốn hỏi thăm sức khỏe của "bà hoàng nhân hậu"^{5*} v.v.. Tôi

1* Mác ám chỉ tờ séc (xem thư sau).

2* ngày 13 tháng Chín

3* - Vin-hem Vôn-phơ

4* - Ết-ga Lông-ghe

5* - Gien-ni Mác

đã ở bên anh ta một lúc, sau đó trao lại cho Lông-ghe để đưa anh ta trở lại. Anh ta (Mây-ơ) đi Ê-đin-buốc dự đại hội của các hội công liên¹⁸⁷.

Tôi lấy làm hài lòng thấy cuộc "khủng hoảng" ấy đã qua đi nhanh chóng như thế. Anh chàng này bị Ram-xghết thu hút không thể cưỡng lại được. Nhân tiện, anh ta còn kể cho Lông-ghe rằng bệnh gan của anh ta trầm trọng nhiều, cho nên bây giờ không thể "dùng rượu" với số lượng thông thường đối với anh ta nữa, nếu không muốn đầu bị ảnh hưởng tai hại. Có lẽ điều đó lý giải những chuyện phiêu lưu gần đây của anh ta đến Mây-tơ-len-pác-cơ v.v..

Ở đây bây giờ thời tiết lúc thì tốt, lúc thì xấu, nhưng phần nhiều là xấu.

Mo-rơ của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên
bán trong Marx-Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và bằng tiếng
Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn
tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

51

MÁC GỬI ĂNG-GHEN
Ở LUÂN ĐÔN

[Ram-xghết], 14 tháng Chính 1879¹⁸⁸

Phrết thân mến!

Anh hãy nói với Tút-xi là cô ấy được mời đến chỗ *Gien-ni* ăn trưa vào lúc 2 giờ trưa chủ nhật để được giới thiệu với Ết-ga "Mác-xen" Lông-ghe, người hôm nay được đăng ký ở Ram-xghết làm công dân Anh.

Số là, cháu Gien-ni ngày mai sẽ cùng với bầu đoàn đi Luân Đôn, cả Hê-lê-na^{1*} cùng đi để giúp cháu.

Có thể đổi tờ ngân phiếu vào thứ hai.

Tôi còn tìm thấy một lá thư của Hiếc-sơ gửi cho tôi, có liên quan đến những tài liệu của công việc này¹⁸⁹. Tôi gửi nó kèm theo đây.

Chào anh.

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Ê. Đê-mút

52

**ĂNG-GHEN GỬI MÁC
Ở LUÂN ĐÔN**

[Luân Đôn, khoảng 8 tháng Mười 1879]

Ăng-ghen thân mến!

Vào chủ nhật Mác nói với tôi rằng có thể ngài vui lòng xem lại bài viết của Blin-đơ đăng trong tờ "Fraser's Magazine"¹⁹⁰ và cho tôi một số nhận xét về bài ấy. Nếu ngài có ý định làm việc này, xin ngài hãy vui lòng cho tôi biết tôi có phải đến chỗ ngài để lấy những nhận xét ấy không và khi nào, hay là ngài sẽ gửi đến đây cho tôi bằng bưu điện? Tôi khỏi cần phải nói là ngài sẽ giúp tôi biết nhường nào qua việc làm này.

Gửi ngài lời chào kính trọng.

M.M.Ba-ri

P.S. Trong trường hợp Mác quên nói ra với ngài chuyện đó thì tôi phải báo trước là tôi được dành carte blanche^{1*} giáng đòn không thương tiếc.

M.M.B.

[Ở mặt sau lá thư của Ba-ri là đoạn ghi chú của Ăng-ghen.]

Phải chăng anh chưa chuyển cho Ba-ri cao quý ấy những bài ngắn do tôi đặt vào số báo "Fraser's Magazine"? Tôi đã đặt vào đó khi có mặt Pum-pxơ, vả lại, đặt sao cho có thể phát hiện thấy từ phía ngoài. Nếu anh chưa gửi thì xin anh gửi đi cho ông ta.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - hoàn toàn tự do hành động, khả năng đầy đủ

NĂM 1880

53

**ĂNG-GHEN GỬI MÁC
Ở LUÂN ĐÔN**

Brít-linh-tơn Ki, 13 tháng Chín 1880
7, Burlington Place

Mo-rơ thân mến!

Những gì gửi kèm theo đây là nhận được từ chỗ L^{1*}. Tôi viết thư bảo ông ấy rằng nếu trong những ngày tới mà tôi không thông báo với ông ấy điều gì trái ngược, thì từ chủ nhật sau, ngày 19 tháng Chín, chúng ta lại có mặt ở Luân Đôn¹⁹¹ và sẽ chờ họ (ông ấy và B.^{2*}). Vì vậy, nếu anh gặp trở ngại thì xin anh làm ơn báo cho tôi biết.

Tôi chưa nhận được lời phúc đáp cho tấm bưu thiếp gửi từ đây đi Ram-xghết¹⁹² ngày 29 tháng Tám, theo địa chỉ của anh; chắc là nó thậm chí không đến nơi. Hôm qua La-phác-gơ viết thư cho tôi biết hình như hôm nay anh trở về Luân Đôn.

1* - Líp-nếch

2* - Bê-ben

Cuối tuần này chúng tôi sẽ trở về, từ hôm kia ở đây thời tiết có mưa. Trước đó thời tiết thật tuyệt.

Tôi hy vọng là vợ anh đã khoẻ hơn.

Gửi lời thăm nồng nhiệt đến tất cả mọi người ở chỗ anh, Mu-rơ và Boi-xơ cũng thế.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

NĂM 1875

1

**MÁC GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH
Ở LAI-PXÍCH**

[Luân Đôn], 7 tháng Giêng 1875

Líp-nếch thân mến!

Xin chúc mừng Năm mới!

Ngày mai hoặc ngày kia tôi sẽ gửi anh lời bạt và bản ghi những chỗ sai¹⁹³.

Vì thiếu thời gian nên tôi đã không đọc phần lớn những chỗ giải thích từ. Chỉ có một điều đập vào mắt tôi: "Fleurs de lys"^{1*}, mà người ta nói đến gắn với Phlơ-ri, - đó là chiếc dấu mà ở Pháp, dưới chế độ cũ người ta dùng để đóng dấu lên người những kẻ phạm trọng tội¹⁹⁴.

Bài viết về các ngân hàng hoàn toàn không dùng được¹⁹⁵. Cũng không nên cho đăng bài nhảm nhí của Kiếc-xman trên tờ "Volksstaat"¹⁹⁶.

1* - "Li-li-a"

Xin gửi đến toàn gia quyến của anh lời thăm hỏi nồng
nhiệt.

C.Mác của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghe-n", t.I(VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

2

MÁC GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH
Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn], 9 tháng Giêng 1875

Lai-brê-ri thân mến^{1*}!

Tôi gửi lời bạt và bản liệt kê những chỗ in sai^{2*}; anh phải ghi thêm vào bản liệt kê đó những chỗ in sai mà tôi nêu lên ở bản dập thử, trong đó không có số trang; tôi gửi bản liệt kê đó cho anh bằng bưu phẩm. Sau này *điều kiện đầu tiên* trong những trường hợp như vậy là phải trao cho tôi những bản dập thử trước khi cho in trên tờ "Volksstaat". Xin anh sửa thật kỹ bản in thử lời bạt. Ruê-rích của anh có một quan niệm dễ thương về sự rảnh rỗi mà tôi có. Thật ra anh ta đòi hỏi tôi viết cho anh ta một tác phẩm nói về luật săn bắn được

1* Lai-brê-ri (tiếng Anh: "library" - "thư viện") - tên gọi đùa do con gái Mác đặt cho Líp-nếch.

2* Xem thư trước.

thi hành ở ngoài nước Đức. Giá thử tôi có thời gian thì tôi sẽ không phản đối. Nhưng đối với tôi, 12 giờ mỗi ngày vốn đã không đủ.

Gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt đến vợ anh và các cháu.

Mo-rơ của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
"Văn khố của Mác và Ăng-ghe-n", t.I
(VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

3

**MÁC GỬI MÁC-XƠ ỐP-PEN-HAI-MƠ
Ở PRA-HA**

Luân Đôn, 20 tháng Giêng 1875

Bạn thân mến!

Xin anh thứ lỗi cho tôi đã chậm trả lời. Tôi bận nhiều việc quá, bởi vì đến hôm nay mới hoàn thành bản dịch (tiếng Pháp) những tập chưa được xuất bản của quyển "Tư bản"¹⁹⁷. Khi nào toàn bộ quyển sách này được xuất bản, tôi sẽ gửi nó cho anh; tôi đã thay đổi nhiều điểm và bổ sung nhiều điểm trong quyển sách ấy, đặc biệt trong những phần cuối của bản tiếng Pháp.

Món chim trĩ và gan của anh gửi đến thật đúng lúc và được mọi người ở đây đón nhận với nhiệt tình thật sự.

Tôi không biết tờ báo Béc-lin mà anh nói đến; nhưng có thể một người nào đó trong số các học trò của tôi ở đây¹⁹⁸ đã gửi cho tờ báo ấy những bài của mình mà không cho tôi biết.

Tôi còn có một điều nhờ đến anh. Các bác sĩ cấm tôi hút thuốc nếu không dùng tẩu. Vì vậy tôi muốn kiếm cho mình và cho các bạn bè của tôi ở đây 200 chiếc tẩu mà tôi đã thấy ở Các-xbát và sau mỗi lần hút xong một điếu xì gà thì có thể quăng đi nếu không cần đến những chiếc tẩu ấy nữa; ở đây không có những chiếc tẩu như vậy. Nhưng, xin lưu ý anh, - đây là một công việc mang tính chất dịch vụ thương mại; nếu anh thực hiện xong công việc này, anh phải thông báo cho tôi biết khoản tiền đã chi ra, bởi vì nếu không thì tôi sẽ thấy không tiện khi nhờ anh giúp những việc như vậy.

Con gái tôi^{1*} gửi đến anh lời thăm hỏi nồng nhiệt nhất. Cháu đang trao đổi thư từ với vợ và con gái của Cu-ghen-man mà cách đây không lâu cháu đã nhận được thư của họ.

Sắp tới đây khi nào anh biên thư cho tôi thì xin anh báo chi tiết tình hình ở xứ Bô-hêm.

Tôi vui mừng nghĩ đến giờ phút tôi sẽ được gặp anh ở đây.

Xin gửi anh lời chào thân hữu.

Các Mác

Công bố lần đầu trên báo "Rheinische Zeitung", ngày 21 tháng Hai 1933

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Ê-lê-o-no-ra Mác

5

**MÁC GỬI GIUY-XTƠ VÉC-NUI-Ê²⁰⁰
Ở PA-RI**

[Luân Đôn, 3 tháng Hai 1875]

... Các ngài theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ có lẽ cuối cùng đã hù dọa được phái Oóc-lê-ăng mà giờ đây họ sẽ vội vã nặn ra cho các vị một chính thể cộng hoà theo kiểu của mình²⁰¹. Nhưng tôi cho rằng khi chính thể cộng hoà ấy được lập ra thì cũng sẽ làm tiêu tan âm mưu của phái Oóc-lê-ăng, sẽ kết liễu chế độ địa chủ²⁰² và sẽ từ từ làm công việc của mình...

*Công bố lần đầu**In theo bản sao của bản thảo
Nguyên văn là tiếng Pháp*

6

**MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP
Ở LUÂN ĐÔN**

[Luân Đôn], 11 tháng Hai 1875

Bạn thân mến!

Hôm nay tôi gửi cho anh bản tiếng Đức^{1*} dưới hình thức trọn tập (tôi không còn có những tập lẻ nữa) và sáu tập nhỏ đầu của bản in bằng tiếng Pháp. Trong bản in này có nhiều thay đổi và bổ sung (ví dụ, xem tập 6, tr.222, - phần bác Gi.Xt.Min - một ví dụ rất rõ cho thấy các nhà kinh tế học tư sản, ngay cả khi họ có những ý định tốt đẹp nhất, đã vì bản năng mà đi theo con đường lầm lạc như thế nào, thậm chí cả vào thời điểm tưởng chừng như họ sắp nắm được chân lý ²⁰³). Nhưng những thay đổi quan trọng nhất - có trong lần xuất bản bằng tiếng Pháp - là ở những phần chưa được công bố, cụ thể là ở các chương nói về tích lũy.

Thành thật cảm ơn anh về những ấn phẩm mà anh đã gửi đến cho tôi. Điều làm cho tôi quan tâm nhiều nhất là loạt bài "Điều gì đang diễn ra ở trong nước"^{2*} ²⁰⁴. Nếu tôi có thời gian

1* tập I bộ "Tư bản" lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức

2* Đầu đề này Mác viết bằng tiếng Nga.

tôi sẽ rút ra từ những bài ấy một số tư liệu cho tờ "Volksstaat". "Không phải người của chúng ta"^{1*} - là những người tuyệt vời. Tôi nghi ngờ rằng người bạn Lô-pa-tin của chúng ta có quan hệ nào đó đối với bài này ²⁰⁵.

Người ta đã gửi cho tôi cả một bọc sách và các ấn phẩm chính thức từ X.-Pê-téc-bua đến, nhưng bọc đó đã bị lấy trộm, chắc là do bàn tay của Chính phủ Nga. Ngoài những cái khác ra, trong bọc ấy còn có các bản báo cáo: "Ủy ban về nông nghiệp và về năng suất nông nghiệp ở Nga"^{1*} và "Về vấn đề thuế khoá"^{1*206} - đây là những tư liệu tuyệt đối cần thiết đối với chương tôi nghiên cứu sở hữu ruộng đất v.v. Ở Nga trong tập thứ hai²⁰⁷.

Sức khoẻ của tôi đã tốt hơn sau lần đến ở Các-xbát²⁷, nhưng tôi buộc phải hạn chế rất nhiều ngày làm việc của tôi, ngoài ra, sau khi trở về Luân Đôn, tôi đã bị cảm lạnh và điều đó không ngừng gây phiền nhiễu cho tôi.

Tôi sẽ đến chỗ anh khi nào thời tiết tốt lên.

Các Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", q. V, 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1* Đầu đề này Mác viết bằng tiếng Nga.

7

ĂNG-GHEN GỬI HÉC-MAN RAM²⁰⁸ Ở LAI-PXÍCH

[Phần ghi nội dung]

[Luân Đôn, 18 tháng Ba 1875]

Đã trả lời ngày 18 tháng Ba. Có thể, 1000 ta-le từ phía tôi, nhưng phụ thuộc vào những hoàn cảnh mà tôi tuyệt đối không kiểm soát được. Hễ có khả năng tôi sẽ trở lại vấn đề này^{1*}.

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} Trước phần ghi này là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "Đã trả lời ngày 16 tháng Ba 1875. Đã đề xuất góp 1000 ta-le ngay khi tôi có số tiền mặt ấy; cùng với những điều kiện như tất cả những người đóng góp khác; tuy nhiên tôi dành cho mình quyền đưa ra quyết định cuối cùng sau đại hội; như vậy tôi sẽ không bị ràng buộc trong trường hợp nếu đại hội sẽ thông qua cương lĩnh theo quan điểm của Lát-xan là chủ yếu và bầu ra ban lãnh đạo chủ yếu gồm phái Lát-xan".

8

ĂNG-GHEN GỬI AU-GU-XTO BÊ-BEN²⁰⁹ Ở XƠ-VÍCH-CAU

Luân Đôn, 18-28 tháng Ba 1875

Bê-ben thân mến!

Tôi đã nhận được lá thư của anh đề ngày 23 tháng Hai và tôi vui mừng thấy sức khoẻ của anh rất tốt.

Anh hỏi tôi xem ý kiến của chúng tôi như thế nào về chuyện hợp nhất? Đáng tiếc là chúng tôi cũng ở trong một hoàn cảnh như anh. Cả Líp-nếch, lẫn những người khác không ai báo cho chúng tôi biết gì cả; vì thế chúng tôi biết không nhiều hơn những gì đăng trên các báo, mà trên các báo thì không viết gì cả cho mãi đến cách đây khoảng tám ngày khi xuất hiện dự thảo cương lĩnh. Dĩ nhiên, bản dự thảo này làm cho chúng tôi không ít ngạc nhiên.

Đảng chúng tôi vẫn luôn chia bàn tay cho phái Lát-xan, đề nghị hòa giải hoặc ít ra là cộng tác, và đảng chúng tôi cũng rất thường vấp phải sự khước từ trắng trợn của những kẻ như Ha-den-clê-véc, Ha-xen-man và Tuên-ke đến nỗi ngay cả đứa bé con cũng phải từ đó rút ra kết luận là: một khi các ngài ấy giờ đây tự họ đến đề nghị hoà giải thì có nghĩa là họ đang ở

trong một tình thế vô cùng khó khăn. Nhưng chú ý đến tính cách rất nổi rõ của những con người ấy, chúng tôi phải lợi dụng tình thế khó khăn của họ để giành cho mình tất cả những đảm bảo có thể được, để những ngài ấy không thể lại củng cố, trong con mắt người công nhân, - trên lưng chúng tôi - vị trí đã bị lung lay của họ. Cần phải nghiền tiếp họ càng lạnh nhạt nghi kỵ càng tốt, đặt điều kiện cho sự thống nhất là mức độ họ sẵn sàng từ bỏ những khẩu hiệu bè phái của họ và từ bỏ "sự giúp đỡ của nhà nước" của họ và chấp nhận về cơ bản bản cương lĩnh Ai-dơ-nắc năm 1869²¹⁰ hoặc bản cương lĩnh ấy có sửa đổi cho phù hợp với thời điểm hiện nay. Đảng chúng tôi tuyệt đối không có gì cần học ở phái Lát-xan trên phương diện lý luận, nghĩa là ở phương diện có ý nghĩa quyết định đối với cương lĩnh; còn phái Lát-xan thì dĩ nhiên có thể học tập ở đảng chúng tôi. Điều kiện thứ nhất cho sự hợp nhất là họ phải từ bỏ tư tưởng bè phái, thôi không còn là phái Lát-xan - tức là trước hết họ phải từ bỏ bài thuốc lang băm vạ năng là sự giúp đỡ của nhà nước, hoặc chí ít họ phải thừa nhận sự giúp đỡ ấy chỉ là biện pháp quá độ thứ yếu bên cạnh nhiều biện pháp có thể có khác. Bản dự thảo cương lĩnh chứng minh rằng người của chúng tôi, tuy về mặt lý luận có trình độ cao hơn các thủ lĩnh của phái Lát-xan gấp trăm lần, nhưng lại tỏ ra thấp hơn họ từng ấy lần ở khía cạnh sự khôn khéo chính trị; cả lần này nữa những "người trung thực"^{1*} cũng bị những kẻ không trung thực lừa bịp và chèn ép một cách tàn nhẫn.

Thứ nhất, người ta đã chấp nhận câu nói khoa trương, nhưng sai lầm về mặt lịch sử của Lát-xan rằng đối với giai cấp công nhân thì tất cả những giai cấp khác chỉ tạo thành một khối phản động. Luận điểm này chỉ đúng trong những trường

1* - "những người trung thực" chỉ phái Ai-dơ-nắc

hợp riêng lẻ đặc biệt, ví dụ, trong một cuộc cách mạng vô sản như là Công xã, hoặc ở một nước mà tại đó chẳng những giai cấp tư sản đã tạo ra nhà nước và xã hội theo hình mẫu và diện mạo của mình, mà tiếp theo nó, cả giai cấp tiểu tư sản dân chủ đã đưa cuộc cải tạo ấy đến những hậu quả cực đoan. Chẳng hạn, nếu ở Đức giai cấp tiểu tư sản dân chủ thuộc vào khối phản động ấy, thì làm sao Đảng công nhân dân chủ - xã hội lại có thể tay nắm tay cùng đi với nó, với Đảng nhân dân²¹¹ trong bao nhiêu năm trời? Làm sao tờ "Volksstaat" lại có thể hấp thụ hầu như toàn bộ nội dung chính trị của mình từ một tờ báo dân chủ - tiểu tư sản là tờ "Frankfurter Zeitung"? Làm sao lại có thể đưa vào cương lĩnh ấy cả một loạt bảy yêu sách trực tiếp và thật sự trùng hợp với cương lĩnh của Đảng nhân dân và của phái dân chủ tiểu tư sản? Tôi có ý muốn nói đến bảy yêu sách chính trị: 1-5 và 1-2, trong đó không có một yêu sách nào lại không mang tính chất dân chủ - *tư sản*²¹².

Thứ hai, trên thực tế đối với bây giờ thì nguyên tắc tính quốc tế của phong trào công nhân hoàn toàn bị vứt bỏ đi bởi những con người đã từng - trong suốt năm năm và trong những điều kiện khó khăn nhất - thực hiện nguyên tắc ấy một cách xuất sắc nhất. Công nhân Đức đã dẫn đầu phong trào châu Âu, *chủ yếu* nhờ thái độ quốc tế chủ nghĩa thật sự của mình trong thời gian chiến tranh; không giai cấp vô sản nào khác có thể xử sự tốt như vậy. Vậy mà giờ đây người ta lại đề nghị họ từ bỏ nguyên tắc đó đúng vào thời điểm mà ở nước ngoài đâu đâu công nhân cũng bắt đầu nhấn mạnh nguyên tắc ấy ở một mức độ giống như các chính phủ tìm cách đàn áp mọi cố gắng thực hiện nguyên tắc ấy trong khuôn khổ một tổ chức nào đó! Cuối cùng, chủ nghĩa quốc tế của phong trào công nhân còn lại cái gì? Chỉ là niềm hy vọng yếu ớt - và không

phải hy vọng vào một sự hợp tác giữa các công nhân châu Âu về sau này, trong cuộc đấu tranh vì sự giải phóng bản thân mình, không phải thế - mà là hy vọng vào "tình huynh đệ quốc tế giữa các dân tộc", vào "Hợp chúng quốc châu Âu" của các ngài tư sản thuộc Đồng minh hòa bình²¹³.

Dĩ nhiên, không cần nói đến Quốc tế với tư cách là như thế. Nhưng ít ra cũng không được thụt lùi một bước nào khỏi cương lĩnh năm 1869 và cần tuyên bố đại thể như thế này: tuy Đảng công nhân Đức hành động *trước hết* ở bên trong các đường biên giới quốc gia đã định cho nó (nó không có quyền phát biểu thay mặt giai cấp vô sản châu Âu và đặc biệt là nói một điều gì sai trái), nhưng tuy vậy nó nhận thức được tình đoàn kết của mình với công nhân tất cả các nước và trong tương lai vẫn sẽ luôn luôn sẵn sàng hoàn thành - như nó đã hoàn thành từ trước tới nay - những bổn phận xuất phát từ tình đoàn kết ấy. Những cam kết đó tồn tại mà không cần phải tự tuyên bố hoặc coi mình là một bộ phận của Quốc tế; ví dụ, trong số những cam kết ấy có hành động giúp đỡ và ngăn chặn hành động phá hoại bãi công trong thời gian diễn ra các cuộc đình công, quan tâm sao cho công nhân Đức được các cơ quan của đảng thông báo về phong trào ở nước ngoài, tuyên truyền vận động chống các cuộc chiến tranh triều đại có nguy cơ nổ ra hoặc đang diễn ra, trong thời gian các cuộc chiến tranh ấy - sẽ thực hiện một sách lược giống như sách lược đã được thực hiện một cách mẫu mực vào các năm 1870 và 1871 v.v..

Thứ ba, người của chúng tôi đã để cho người ta áp đặt "quy luật sắt của tiền công" của Lát-xan, nó dựa trên một quan điểm kinh tế đã hoàn toàn lỗi thời, rằng trung bình người công nhân chỉ nhận có tiền công *tối thiểu*, chính vì - theo thuyết

nhân khẩu của Man-tút - luôn luôn có dư thừa công nhân (lượn cứ của Lát-xan là như thế). Song, trong quyển "Tư bản" Mác đã chứng minh tỉ mỉ rằng những qui luật điều tiết tiền công rất phức tạp, rằng tùy theo điều kiện mà lúc thì quy luật này, lúc thì quy luật kia trong số đó chiếm ưu thế, rằng như vậy chúng tuyệt nhiên không phải là những quy luật sắt, mà trái lại, rất co dãn và rằng nói chung không thể giải quyết vấn đề này bằng hai - ba câu như Lát-xan nghĩ. Sự luận chứng của Man-tút về quy luật mà Lát-xan đã chép lại ở Man-tút và Ri-các-đô (đồng thời xuyên tạc Ri-các-đô) - sự luận chứng ấy đã được trích dẫn, chẳng hạn ở tr.5 của "Sách đọc dành cho công nhân", từ tập sách khác của Lát-xan²¹⁴ - đã bị Mác bác bỏ cặn kẽ ở phần nói về "quá trình tích lũy tư bản"²¹⁵. Một khi đã chấp nhận "quy luật sắt" của Lát-xan thì như vậy người ta đã thừa nhận luận điểm sai lầm và sự luận chứng sai lầm về luận điểm ấy.

Thứ tư, bản cương lĩnh đưa ra một yêu sách *xã hội duy nhất* -, đó là sự giúp đỡ của nhà nước - mà Lát-xan nêu lên - dưới một hình thức trần trụi nhất, như Lát-xan đã đánh cắp yêu sách này ở Buy-sê. Và việc đó lại diễn ra sau khi Brắc-cơ đã vạch trần rất hay toàn bộ tính chất vô bổ của yêu sách này²¹⁶, sau khi hầu như tất cả, nếu không phải là tất cả, những diễn giả của đảng chúng ta, trong cuộc đấu tranh chống phái Lát-xan, đã buộc phải lên tiếng chống lại "sự giúp đỡ của nhà nước ấy". Không thể hình dung được một sự hạ nhục nào nghiêm trọng hơn thế đối với đảng chúng ta. Một thứ chủ nghĩa quốc tế bị hạ thấp xuống ngang với trình độ của A-man-đu-xơ, Guê-gơ, một thứ chủ nghĩa xã hội đã bị hạ thấp xuống thành chủ nghĩa cộng hòa tư sản của Buy-sê, kẻ đã nêu lên

yêu sách ấy ra để *đối chọi lại những người xã hội chủ nghĩa*, nhằm mục đích chống lại họ !

Nhưng hiểu theo ý tứ của Lát-xan thì "sự giúp đỡ của nhà nước" may lắm cũng chỉ là *một* trong nhiều biện pháp để đạt đến mục đích, điều đó ở đây, trong bản cương lĩnh, đã được biểu thị bằng những lời bất lực: "để mở đường đi đến giải quyết vấn đề xã hội", - như thể đối với chúng ta còn có *vấn đề* xã hội nào đó *chưa được giải quyết* về mặt lý luận! Như vậy, nếu nói rằng: "Đảng công nhân Đức hướng đến sự thủ tiêu lao động làm thuê và qua đó thủ tiêu những sự khác biệt giai cấp bằng cách thực hiện nền sản xuất tập thể trong công nghiệp và nông nghiệp cả trên quy mô toàn quốc; đảng ấy tán thành mọi biện pháp có thể sử dụng được để đạt mục đích này", - nếu nói như thế thì không một ai trong phái Lát-xan có thể đưa ra một ý kiến chống lại điều đó.

Thứ năm, không có một lời nào nói đến việc tổ chức giai cấp công nhân, như là giai cấp, thông qua các nghiệp đoàn. Nhưng đây lại là một điểm rất quan trọng, bởi vì đây chính là tổ chức giai cấp chân chính của giai cấp vô sản, trong đó nó tiến hành cuộc đấu tranh hàng ngày của mình chống tư bản, cuộc đấu tranh ấy là trường học đối với họ và giờ đây, ngay cả thế lực phản động tàn bạo nhất cũng không thể nào bóp chết (như hiện nay ở Pa-ri). Do tính chất quan trọng của tổ chức ấy, cả ở nước Đức nữa, cho nên, theo ý kiến chúng tôi, nhất thiết cần nhắc đến tổ chức ấy trong cương lĩnh và cố gắng dành cho nó một vị trí nhất định trong tổ chức đảng.

Đó là điều mà người của chúng ta đã làm chiều theo ý của phái Lát-xan. Còn phái Lát-xan đã nhân nhượng điều gì? Họ nhân nhượng ở chỗ là trong cương lĩnh nêu ra một đồng *những*

yêu sách thuần túy dân chủ, khá mơ hồ, trong đó một số yêu sách đơn giản chỉ là những thứ chạy theo mốt, chẳng hạn như "chế độ lập pháp nhân dân" hiện đang tồn tại ở Thụy Sĩ và ở đó nó mang lại nhiều tác hại hơn là ích lợi nếu như nói chung nó có mang lại một điều gì đó. "*Sự quản lý* thông qua nhân dân" có thể còn có một ý nghĩa nào đó. Cũng không thấy nêu ra điều kiện đầu tiên của mọi quyền tự do - trách nhiệm của tất cả các quan chức về tất cả những hoạt động công vụ của mình đối với mọi công dân trước các toà án thông thường và theo luật chung. Tôi sẽ không nói về điểm sau đây: những yêu sách như tự do làm khoa học, tự do tín ngưỡng đều được nêu trong mọi cương lĩnh tự do - tư sản, và ở đây những yêu sách này xem ra có phần kỳ lạ.

Nhà nước nhân dân tự do đã biến thành nhà nước tự do. Xét theo nghĩa văn phạm của những từ ngữ này thì nhà nước tự do là nhà nước mà trong đó nhà nước được tự do đối với các công dân của mình, nghĩa là nhà nước với một chính phủ độc tài. Nên quảng toàn bộ sự ba hoa ấy về nhà nước, đặc biệt là sau Công xã, nó đã không còn là nhà nước theo đúng nghĩa của từ ngữ này. Bọn vô chính phủ chủ nghĩa đã dùng cái "*nhà nước nhân dân*" để chọc vào mắt chúng ta quá đủ rồi, mặc dù tác phẩm của Mác chống lại Pru-đông, sau đó là "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản", đã nói thẳng rằng sau khi chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa được thiết lập thì nhà nước tự giải tán [sich auflöst] và biến mất²¹⁷. Vì nhà nước chỉ là thiết chế nhất thời mà người ta phải sử dụng trong đấu tranh, trong cách mạng để dùng bạo lực đè bẹp các kẻ thù của mình, cho nên nếu nói đến nhà nước nhân dân tự do thì đó chỉ là điều phi lý thuần túy: chừng nào giai cấp vô sản còn *cần đến* nhà nước, thì giai

cấp ấy cần đến nó không phải vì lợi ích của tự do, mà vì lợi ích của việc đè bẹp các đối thủ của mình, còn khi nào có thể nói đến tự do thì nhà nước, với tính cách là như thế, sẽ thôi tồn tại. Vì vậy, chúng tôi đề nghị: ở mọi chỗ thay từ "*nhà nước*" bằng từ "công xã" [Gemeinwesen], đây là một từ cổ trong tiếng Đức, tương ứng với từ "commune" trong tiếng Pháp.

"Xoá bỏ mọi sự bất bình đẳng xã hội và chính trị" - cũng là một câu rất đáng ngờ thay vì câu "thủ tiêu tất cả mọi khác biệt giai cấp". Giữa các nước riêng biệt, các vùng riêng biệt và thậm chí giữa các địa phương sẽ luôn luôn tồn tại một sự bất bình đẳng *nào đó* về các điều kiện sống, có thể thu hẹp sự bất bình đẳng ấy đến mức tối thiểu, nhưng sẽ không bao giờ có thể xoá bỏ được hoàn toàn. Cư dân vùng núi An-pơ sẽ luôn luôn có những điều kiện sống khác so với cư dân các vùng đồng bằng. Quan niệm về xã hội xã hội chủ nghĩa như là vương quốc của *sự bình đẳng*, là quan niệm phiến diện của người Pháp, liên quan đến khẩu hiệu cũ "tự do, bình đẳng và bác ái", - một quan niệm xác đáng vào thời của nó và trên địa phương của nó giống như *một trình độ phát triển* nhất định, nhưng cũng giống như tất cả những quan niệm phiến diện của các trường phái xã hội chủ nghĩa trước kia, quan niệm đó giờ đây phải được khắc phục, vì nó chỉ đem lại một sự rối rắm và vì giờ đây đã tìm ra được những phương thức chính xác hơn trong việc trình bày vấn đề này.

Tôi xin kết thúc, mặc dù hầu như từng chữ trong bản cương lĩnh này - ngoài ra, nó còn được viết bằng thứ ngôn ngữ èo uột và nhạt nhẽo vô vị - đáng bị phê phán. Cương lĩnh đó như thế khiến trong trường hợp nó được chấp thuận thì Mác và tôi *không khi nào* đồng ý theo cái đảng *mới* dựa trên nền tảng

như vậy, và chúng tôi sẽ phải suy nghĩ rất nghiêm túc về vấn đề xét xem cần tổ lập trường như thế nào (và ngoài ra còn tổ một cách công khai) đối với nó. Xin anh lưu ý rằng ở nước ngoài người ta làm cho chúng tôi phải chịu trách nhiệm về tất cả những lời phát biểu và những hành động của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Trong tác phẩm "Chế độ nhà nước và vô chính phủ" của mình, Ba-cu-nin quy cho chúng tôi phải chịu trách nhiệm về mọi lời phát biểu thiếu suy nghĩ do Líp-nếch nói ra hoặc viết ra từ thời kỳ thành lập "Demokratisches Wochenblatt".²¹⁸ Người ta tưởng tượng rằng chúng tôi từ đây chỉ huy toàn bộ phong trào, trong khi anh biết rõ không kém tôi rằng hầu như chưa bao giờ chúng tôi mảy may can thiệp vào công việc nội bộ của đảng, và nếu như có can thiệp đi nữa thì cũng chỉ để cố gắng uốn nắn những sai lầm mà chúng tôi cho là người ta đã mắc phải, vả lại *chỉ* đối với *những sai lầm lý luận* mà thôi. Nhưng bản thân anh sẽ hiểu rằng bản cương lĩnh này tạo ra một điểm ngoặt rất dễ có thể buộc chúng tôi phải trút bỏ mọi trách nhiệm về một chính đảng thừa nhận cương lĩnh như thế.

Nói chung thì cương lĩnh chính thức của một đảng có ý nghĩa không quan trọng bằng những cái mà đảng ấy làm trong thực tế. Nhưng dấu sao cương lĩnh *mới* luôn luôn là ngọn cờ được giương lên công khai, và thế giới bên ngoài xét đoán về một chính đảng căn cứ theo ngọn cờ này. Vì vậy vô luận thế nào cương lĩnh cũng không được là bước thụt lùi như bản dự thảo đang được xem xét ở đây so với cương lĩnh Ai-dơ-nắc. Vì cũng cần phải nghĩ đến việc công nhân các nước khác sẽ nói gì về bản cương lĩnh này, sự đầu hàng ấy của toàn thể giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa Đức trước chủ nghĩa Lát-xan sẽ gây nên một ấn tượng như thế nào.

Đồng thời tôi tin chắc rằng sự thống nhất lại trên một cơ sở *như thế* sẽ không đứng vững đến một năm. Chẳng lẽ những đảng viên ưu tú trong đảng chúng ta sẽ tán thành nhai đi nhai lại, trong các bài phát biểu của mình, những câu thuộc lòng của Lát-xan về quy luật sắt của tiền công và về sự giúp đỡ của nhà nước hay sao? Ví dụ, tôi cũng muốn được thấy anh trong vai trò này! Và nếu như những đảng viên ấy đồng ý làm việc đó thì cử tọa sẽ la ó bài xích họ. Đồng thời tôi tin rằng phái Lát-xan chính là đang kiên trì những điểm *này* trong cương lĩnh, giống như kẻ cho vay nặng lãi Sây-lốc đòi bằng được pao thịt của mình^{1*}. Sự phân liệt sẽ xảy ra; nhưng trước đó chúng ta sẽ khôi phục tên tuổi "trung thực" của Ha-xen-man, Ha-den-clê-véc, Tuên-ke và bạn bè họ; sau khi xảy ra phân liệt chúng ta sẽ bị suy yếu, còn phái Lát-xan sẽ mạnh lên; đảng chúng ta sẽ mất đi tính chất trong sạch chính trị của mình và sẽ không bao giờ có thể đấu tranh quên mình chống lại những lời sáo rỗng của Lát-xan mà đã có một thời bản thân đảng chúng ta ghi trên lá cờ của mình; và nếu lúc đó phái Lát-xan sẽ lại tuyên bố rằng họ là chính đảng công nhân chân chính nhất và duy nhất, còn những người theo chúng ta là những phần tử tư sản, thì để chứng minh họ có thể nêu ra bản cương lĩnh này. Tất cả những biện pháp xã hội chủ nghĩa trong bản cương lĩnh ấy là thuộc về *họ*, trong khi đảng *chúng ta* chỉ đưa vào bản cương lĩnh ấy những yêu sách của phái dân chủ tiểu tư sản, nhưng cũng trong chính bản cương lĩnh ấy, *bản thân đảng* ấy lại nhận định phái dân chủ tiểu tư sản đó là một bộ phận của "khối phản động".

1* *Séch-xpia*. "Người lái buôn thành Vơ-ni-dơ", hồi I, cảnh 3

Tôi đã chậm gửi lá thư này, bởi vì mãi đến ngày 1 tháng Tư, để mừng ngày sinh của Bi-xmác, anh mới được thả, và tôi cũng không muốn để cho lá thư này gặp phải điều rủi ro bị thu giữ khi tìm cách chuyển nó bằng con đường chuyển lậu. Nhưng vừa mới nhận được lá thư của Brắc-cơ, là người cũng có những hoài nghi nghiêm trọng về bản cương lĩnh và muốn tìm hiểu ý kiến của chúng tôi. Vì thế, để đẩy nhanh công việc tôi gửi lá thư này cho ông ấy để ông ấy đọc và để tôi khỏi phải viết một lần nữa về tất cả chuyện chán ngấy này từ đầu. Tuy nhiên, tôi cũng đã trình bày thẳng vấn đề này với Ram, còn với Líp-nếch tôi chỉ viết tóm tắt thôi. Tôi không thể tha thứ cho ông ấy về việc ông ấy đã không thông báo cho chúng tôi *một chữ nào* về toàn bộ sự việc này (trong khi đó Ram và những người khác thì nghĩ rằng ông ta đã thông báo chính xác cho chúng tôi rồi), cho mãi đến khi có thể nói là đã quá muộn. Tuy nhiên, ông ấy đã có làm như vậy từ lâu - đó là nguyên nhân của cuộc trao đổi thư từ rộng rãi không thú vị mà chúng tôi, Mác và tôi, đã phải tiến hành với ông ấy, - nhưng lần này thì sự việc đã có chiều hướng xấu, và *chúng tôi đã kiên quyết khước từ không cùng đi với ông ta theo con đường như vậy*.

Xin anh cố gắng thu xếp làm sao để đến đây vào mùa hè. Dĩ nhiên, anh sẽ sống ở chỗ tôi, và nếu thời tiết tốt thì chúng ta có thể đi tắm biển vài ngày; đối với anh, sau thời gian ngồi lâu một chỗ thì việc này sẽ rất bổ ích đấy.

Xin gửi lời chào thân ái.

Ph.Ă. của anh

Cách đây không lâu Mác đã chuyển nơi ở. Địa chỉ của anh ấy là: 41, Maitland Park Crescent, N.W., London.

*Công bố lần đầu trong cuốn sách:
A.Bebel. "Aus meinem Leben". Teil II,
Stuttgart, 1911*

*In theo bản in trong cuốn sách
Nguyên văn là tiếng Đức*

9

**ĂNG-GHEN GỬI RU-ĐÔN-PHƠ ĂNG-GHEN
Ở BÁC-MEN**

Luân Đôn, 22 tháng Ba 1875

Ru-đôn-phơ thân mến!

Anh đã nhận được thư của em cũng như hai lá thư của hãng Éc-men và Ăng-ghen và anh đã hoàn chỉnh hình thức những bản ghi chép cho phù hợp với những thư ấy. Anh rất cảm ơn em về sự trợ giúp trong công việc này mà anh rất hài lòng về việc hoàn tất nó. Nhưng hôm nay anh biên thư trao đổi với em về vấn đề khác. Tối hôm kia bỗng nhiên cậu bé Hen-rích Éc-men từ Man-se-xtơ đến chỗ anh và kể câu chuyện sau đây. Gốt-phrít éc-men sửa soạn sau hai năm nữa sẽ rời bỏ công việc và thật sự đã cho phép Pê-tơ Éc-men đưa em rể của mình, chồng của Ma-tin-đa, giáo viên Rô-bi, vào hãng kinh doanh với tư cách là thành viên của hãng. Tuy nhiên, hai tuần lễ sau

khi Rô-bi đến, anh ta đã cảm thấy khó chịu khi thấy Rô-bi được quảng cáo rùm beng như là người toàn năng đã từng xây dựng các trường học và bao nhiêu cái khác, lại tỏ ra không thích dụng đối với công việc. Nhưng Gốt-phrít đã bị lôi cuốn vào công việc này rất sâu đến mức không còn đường thoái lui, và mặc dù công việc duy nhất của Rô-bi là nghiên cứu tài khoản ngân hàng và báo "Times", Gốt-phrít muốn biến Rô-bi - giờ đây là người cháu trai của mình rồi - thành thành viên chủ chốt của hãng với một cổ phần góp vốn gần như bằng cổ phần của tất cả ba người cháu trai khác (Hen-rích, người anh em của anh ta là Phran-txơ và Phran-txơ, con trai của Phran-txơ) cộng lại.

Số là, đã có thời anh chàng Rô-bi này được thu xếp một chỗ rất tốt trong Ủy ban về vấn đề các trường học tồn tại bằng những khoản thu nhập nhờ các khoản đóng góp, - đó là một ủy ban của Chính phủ do Glát-xtôn thành lập mấy năm trước đây để điều tra và loại bỏ, ít ra là một số những điều lạm dụng trắng trợn nhất trong việc sử dụng những khoản đóng góp rất lớn dành cho các trường học; ông ta là một trong các ủy viên của ủy ban này. Nhưng sau khi lên cầm quyền, Đê-xra-e-li đã thông qua tại nghị viện một quyết định cho phép ông ta giải thể ủy ban này, và chuyển những công việc của ủy ban này chưa hoàn tất cho ủy ban về các vấn đề từ thiện, sau khi được thành lập dưới thời chính phủ bảo thủ, ủy ban này có khuynh hướng muốn chỉ xem xét những vụ lạm dụng nhỏ mà thôi²¹⁹. Do vậy, Rô-bi của chúng ta đã mất đi một chỗ béo bở của mình, và nhờ sự giúp đỡ của Pê-tơ, Rô-bi đã đi đến một ý tưởng tuyệt hảo là trở thành chủ xưởng.

Bản hợp đồng - được soạn thảo cho mục tiêu này, theo sự ủy nhiệm của Gốt-phrít, giữa ông ta, Rô-bi và ba người cháu trai - đã được trình bày theo tinh thần là trên thực tế ba người cháu kia cam kết *trong vòng 14 năm* sẽ làm việc để bảo đảm cho ngài Rô-bi có được khoản thu nhập đáng mong đợi là 5000p.xt., còn bản thân họ chắc chắn sẽ chỉ có nhiều hơn con số đó một chút cho cả ba người.

Mặc dù cả hai nhân vật có tên là Phran-tơ đều đã ký tên vào bản hợp đồng ấy, nhưng Hen-rích vẫn chưa ký, điều đó cho phép - trong trường hợp cần thiết - cả hai người kia không giữ lời; Hen-rích cho rằng người anh em Phran-tơ của mình lẽ ra có thể làm việc đó; nếu như anh ta, Hen-rích, không ký tên và tìm được một cái khác nào đó.

Anh ấy nhờ tôi tìm hiểu xem các em có muốn cùng với anh ta, cũng như với người anh em trai của anh ấy là Phran-tơ, tiếp tục hoạt động với hãng éc-men và Ăng-ghen ở Man-se-xơ và sử dụng danh tiếng có sẵn của hãng, hay không; các em có thể đơn giản nhập hội cùng với họ nếu - như hiện nay ở đây người ta thường hay làm - biến hãng thành công ty hùn vốn (Éc-men và Ăng-ghen *với trách nhiệm hữu hạn*, như hồi đó hãng này lẽ ra mang tên như vậy); trong trường hợp này cũng cần phải quy định xem ai sẽ là những thành viên của công ty chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình (những đảm bảo theo Bộ luật của Na-pô-lê-ông) - ở đây, về phương diện này luật lệ cũng gần giống như trong Bộ luật của Na-pô-lê-ông. Về vấn đề vốn thì anh ta khẳng định rằng - dưới hình thức này hay hình thức khác - có thể tìm được vốn ngay khi các em đồng ý - và anh sẵn sàng tin anh ta, bởi vì sau những năm tốt

đẹp, những năm 1870 - 1873, Lan-kê-sia lại tràn ngập tiền bạc, đến nỗi người ta không biết đầu tư tiền bạc vào đâu.

Anh đã nói rằng chắc là các em sẽ khó quyết định làm việc này, ở chỗ các em công việc vốn đã lút đầu, công ty hùn vốn vị tất sẽ thích hợp với các em, còn đối với hãng buôn của mình thì chưa chắc các em sẽ đồng ý làm như thế chỉ riêng vì một lý do là có thể việc đó sẽ đòi hỏi một trong số các em phải đến cư trú ở Man-se-xtơ, mà điều đó lại không thích hợp với các em, ngoài ra chưa chắc các em có thể khởi sự bằng số tiền tìm kiếm được ở Man-se-xtơ. Nói tóm lại, trong vấn đề này anh hết sức thận trọng.

Nhưng dù sao thì vấn đề cũng là ở chỗ: với sự giúp đỡ của hãng Éc-men và Ăng-ghen ở Man-se-xtơ vẫn có thể có được nhiều tiền, đặc biệt trong trường hợp nếu mở đầu với những máy móc mới mà sắp tới đây chúng sẽ rất rẻ.

Hen-rích rất am hiểu nghề kéo sợi và việc sao chép, ngoài ra anh ta lại còn có vợ và bốn con, trong mọi trường hợp điều này là sự bảo đảm nhất định cho hành động của anh ta, Phran-tơ rất am tường kỹ thuật tẩy trắng, việc chế tác các cọc sợi, anh ấy cũng là một chuyên gia về chải sợi, in hoa trên vải và về sợi đánh bóng. Ngoài ra, như Hen-rích khẳng định, Phran-tơ đã trở thành một người rất thành thạo công việc làm ăn, anh hoàn toàn tin như vậy, vì anh ta có tất cả những tư chất để làm công việc này. Theo ý kiến của tôi, dầu sao thì cả hai người này cùng nhau sẽ là những người đáng lựa chọn hơn Gốt-phrít. Trong trường hợp các em sẽ ngả theo hướng chấp nhận bản dự thảo này thì Hen-rích Éc-men sẽ lập tức đến nơi mà các em có thể tìm hiểu kỹ hơn con người này và tìm hiểu chính xác hơn về các chi tiết trong kế hoạch của anh ta.

Tóm lại, các em hãy suy nghĩ kỹ việc này, rồi báo cho anh biết càng sớm càng tốt về quyết định của các em; rõ ràng là Hen-rích không thể trì hoãn quá lâu việc đưa ra quyết định cuối cùng đối với Gốt-phrít.

Cho anh gửi lời thăm *nồng nhiệt* đến Ma-tin-đa^{1*}, các cháu và bản thân em.

Phri-đrich của em

Quý tha ma bắt tất cả những người mang họ Ăng-ghen ở vùng Ranh: do hy vọng vào rất nhiều lời cam đoan về việc sẽ nhanh chóng thanh toán tiền, cho nên anh đã mắc vào đủ thứ công việc và giờ đây bị sa lầy thật sự rồi.

Công bố lần đầu

*In theo bản sao đánh máy
Nguyên văn là tiếng Đức*

1*- M.Ăng-ghen

10

MÁC GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ²²⁰
Ở BRAO-SVAI-GƠ

Luân Đôn, 5 tháng Năm 1875

Brắc-cơ thân mến!

Những nhận xét phê phán dưới đây về cương lĩnh hợp nhất, xin anh - sau khi đọc xong - chuyển cho Gây-bơ và Au-ơ, Bê-ben và Líp-nếch để họ tìm hiểu^{1*}. Tôi bận bịu đầu với công việc và đã buộc phải vượt xa ra ngoài khuôn khổ thời gian làm việc mà các bác sĩ cho phép tôi. Vì vậy, tôi tuyệt nhiên không thấy đặc biệt "thích thú" trong việc viết hết sức nhiều giấy. Nhưng cần làm việc ấy để bạn bè trong đảng - là đối tượng nghe thông báo này - sau này không giải thích sai lạc những bước hành động mà về phía mình tôi sẽ buộc phải thực hiện. - Tôi muốn nói đến lời tuyên bố ngắn mà Ăng-ghe-nh và tôi sẽ công bố sau Đại hội thống nhất; chúng tôi sẽ tuyên bố rằng chúng tôi hoàn toàn không dính dáng gì đến bản cương lĩnh có tính nguyên tắc ấy và không có gì chung với nó.

Điều đó là cần thiết, bởi vì ở nước ngoài người ta đã tung ra ý kiến - ý kiến này được kẻ thù của đảng sốt sắng ủng hộ - hoàn toàn sai lạc, bảo rằng chúng tôi từ đây chỉ đạo bí mật phong trào của cái gọi là đảng Ai-dơ-nắc. Ngay trong cuốn sách xuất hiện mới đây bằng tiếng Nga, Ba-cu-nin, chẳng hạn, đã trút trách nhiệm cho tôi không những về tất cả các bản cương lĩnh v.v. của cái đảng kể trên, mà còn về từng bước hành động của Líp-nếch²¹⁸ từ ngày anh ấy hợp tác với Đảng nhân dân²¹¹.

Ngoài ra, bốn phần của tôi không cho phép tôi, - vì chỉ ít chỉ bằng sự lặng thinh ngoại giao, - thừa nhận bản cương lĩnh mà tôi tin chắc rằng nó hoàn toàn không thích hợp và có tác dụng phá hoại đảng về mặt tinh thần.

1* Dòng chữ ghi chú ở đầu thư: "Notabene. Bản viết tay phải được trả lại vào tay anh, để khi cần tôi sẽ có được nó".

Mỗi bước của phong trào thực sự quan trọng hơn là một tá cương lĩnh. Vì thế, nếu như đã không thể - tình hình đã không cho phép làm như thế - đi xa hơn bản cương lĩnh Ai-dơ-nắc²¹⁰, thì nên đơn giản ký một thoả thuận về những hành động chống kẻ thù chung. Còn khi soạn ra các bản cương lĩnh có tính nguyên tắc (thay vì hoãn việc này đến khi nó đã được chuẩn bị bằng một hoạt động chung được tiến hành lâu hơn), thì qua đó người ta cho toàn thế giới thấy những cái móc để căn cứ vào đó người ta xét đoán trình độ của phong trào đảng.

Các lãnh tụ của phái Lát-xan đã đến với chúng ta vì tình thế đã buộc họ làm như vậy. Nếu như ngay từ đầu người ta tuyên bố với họ rằng sẽ không chấp nhận một sự mặc cả nào các nguyên tắc thì họ lẽ ra *phải* thoả mãn với cương lĩnh hành động hoặc với kế hoạch tổ chức nhằm mục đích có được hành động chung. Thay vì làm như vậy, người ta lại cho phép họ xuất hiện với đầy đủ những giấy ủy nhiệm, và về phía mình, người ta còn công nhận những giấy ủy nhiệm ấy là những giấy ủy nhiệm có tính chất bắt buộc, nghĩa là người ta đặt mình tùy thuộc vào thái độ tử tế hoặc không tử tế của những kẻ mà bản thân họ cần đến sự giúp đỡ. Cộng thêm vào tất cả những điều đó, họ lại còn triệu tập đại hội ngay *trước khi diễn ra đại hội thỏa hiệp*, trong khi đó đảng của mình lại triệu tập đại hội của mình chỉ *post festum*^{1* 221}. Ở đây hiển nhiên là người ta đã tìm cách phá hoại mọi sự phê phán và không để cho đảng của mình trấn tĩnh lại. Được biết rằng điều làm cho công nhân hài lòng là chính sự việc hợp nhất; nhưng thật là sai lầm cho những ai nghĩ rằng thắng lợi nhất thời ấy được đổi bằng cái giá không quá đắt.

1* - nguyên văn: sau ngày lễ, nghĩa là mãi về sau

Tuy nhiên, cương lĩnh ấy hoàn toàn vô dụng ngay cả bất kể nó thần thánh hoá biểu tượng niềm tin của Lát-xan như thế nào đi nữa.

Sắp tới, tôi sẽ gửi cho anh những tập cuối cùng của quyển "Tư bản" xuất bản bằng tiếng Pháp. Đã có thời gian dài việc ấn loát bị dừng lại do sự cấm đoán của Chính phủ Pháp. Tuần này hoặc đầu tuần tới quyển sách này sẽ in xong. Anh đã nhận được 6 tập đầu chưa? Xin anh cho tôi biết cả *địa chỉ* của Béc-nơ-hác Béch-cơ, người mà tôi cũng phải gửi những tập cuối cùng của quyển sách ấy.

Nhà xuất bản sách "Volksstaat" có những thông lệ đặc biệt. Chẳng hạn, cho đến nay họ vẫn chưa gửi cho tôi một bản nào của cuốn "Vụ án những người cộng sản ở Khuên"^{1*} tái bản.

Xin gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Các Mác của anh

*Công bố lần đầu có lược bớt trên tạp chí:
"Die Neue Zeit", Jg. 9, Bd. I, số 18, 1891;
công bố toàn văn trên tạp chí "Die
Gesellschaft", Jg. 4, Bd. II, số 8, 1927*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* C.Mác. "Vạch trần vụ án những người cộng sản ở Khuên"

11

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 8 tháng Năm 1875

Bạn thân mến!

Tôi vừa nhận được lá thư gửi từ Béc-lin, của một thương gia^{1*} (một người hoàn toàn trung thực, không có một ý nghĩa chính trị nào, ít ra là dưới con mắt của xã hội và của cảnh sát), nhờ tôi giải thích một số chỗ trong quyển "Tư bản". Khi trả lời ông ta - việc đó tôi đã làm ngay lập tức - về phía mình, tôi đã tranh thủ dịp đó để xin ông ta cho một địa chỉ đáng tin cậy để anh gửi thư từ nước Nga. Ngay hôm nay lá thư của tôi sẽ được gửi đi.

Các Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", qu. V, 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Các-lơ Au-gu-xtơ Sram

12

ĂNG-GHEN GỬI ÂY-GHEN Ô-XVAN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 8 tháng Năm 1875

Ngài Ô-xvan thân mến!

Tôi không biết mình đã nghĩ gì khi tôi khẳng định, trái với ý kiến của ngài, vào ngày hôm qua rằng cách viết từ *teutsch*^{1*} là cách viết hoàn toàn hiện đại. Hiện đại đâu phải là cách viết, mà là ý nghĩa *quan trọng* mà người ta gán cho cách viết ấy. Trong toàn bộ ngôn ngữ vùng Trung - Thượng Đức thậm chí còn thấy chủ yếu là cách viết *tiutsch*, *tiusch* (ví dụ, Van-te Phôn Đơ Phô-ghen-vai-đơ). Bên cạnh đó còn gặp cách viết *diutsch* (ví dụ, "Bài ca về An-nô²²²"). Đến thế kỷ XVI lại thấy chủ yếu là cách viết *teutsch* (ví dụ, Lu-the, Un-rích Phôn Hút-ten). Ngược lại, trong ngôn ngữ cổ vùng Thượng Đức ta *luôn luôn* thấy cách viết *diutisk*, *diotisk*; tôi thậm chí nghĩ rằng có nơi thậm chí còn thấy có cả hình thức cổ hơn nữa: *thiodisk*, *theotisk*.

Toàn bộ vấn đề là như thế này: *th(p)* trong thổ ngữ của người Gốt, người Noóc-măng cổ, người Ăng-glô-xắc-xông,

người Xắc-xông cổ, người vùng hạ Phrăng-cơ cổ thì sau này trong các thổ ngữ của người Xắc-xông và người Phrăng-cơ đã chuyển thành *d* bằng cách xoá đi hoặc làm dịu đi; trong ngôn ngữ vùng Thượng Đức, qua con đường chuyển dịch các phụ âm, *th* cũng chuyển thành *d* (vì vậy, tất cả các từ trong tiếng Anh bắt đầu từ *th* - trong thổ ngữ vùng Thượng Đức cũng như trong thổ ngữ vùng Hạ Đức, bao gồm cả tiếng Hà Lan, cũng đều bắt đầu từ *d*). Sự tương xứng ấy tồn tại tưởng chừng như trái với tất cả mọi quy tắc, đã làm nảy sinh - trong trường hợp gặp phải một từ quan trọng như tên gọi của chính dân tộc - ở các nhà văn vùng Thượng Đức hồi thế kỷ XII nguyện vọng muốn khôi phục lại, nhờ chữ *T*, một cách phân biệt tưởng chừng như đúng, bắt nguồn từ sự chuyển dịch của các phụ âm, nhưng như vậy là xuyên tạc ngôn ngữ. Đến thời Lu-the thì tất cả những cái đó đã hoàn toàn bị lãng quên giống như sự lãng quên nguồn gốc của chính từ ngữ. Trái lại, từ thời Phục hưng cho đến tận thời I-a-cốp Grim người ta đã sử dụng các tên gọi Teutones, Tuisto v.v. - được thừa kế của người La Mã - làm cơ sở từ nguyên học.

Lương tâm ngữ văn của tôi không để tôi yên chừng nào tôi chưa gửi cho ngài phần tu chính này đối với những điều mà tôi đã khẳng định hôm qua. Quy tắc chung là: sau hai giờ đêm không nên huyền thuyên về môn ngữ văn so sánh.

Ph.Ăng-ghen của ngài

Công bố lần đầu

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - Đức

13

MÁC GỬI GIEN-NI MÁC Ở SĂNG-CLIN

[Luân Đôn], 10 tháng Năm 1875

Gien-ni yêu quý!

Tình trạng sức khỏe kém của em làm cho tất cả mọi người trong nhà ta rất lo lắng, nhưng anh hy vọng rằng giờ đây, sau khi đã dùng dầu thầu dầu và thời tiết tốt trở lại, thì tình trạng đó đã qua.

Lời đề nghị của Ăng-ghe-ni cùng đi với anh ấy đến Săng-clin thật hợp ý anh, với lý do là chỉ vì em mà anh thấy sự có mặt của mình ở đây là hợp lý rồi; nhưng anh không muốn vì anh mà anh ấy phải ở lại, và mặt khác, anh không muốn anh ấy làm hạn chế sự tự do di chuyển của anh, vì như thế là làm khổ cả anh ấy và làm khổ cả anh. Vấn đề là, anh đang chờ người ta gửi từ Pa-ri đến những tờ in cuốn cuối cùng để sửa bản in, và anh sẽ không yên tâm nếu như vì sự vắng mặt của anh mà việc xuất bản những tập cuối cùng^{1*} vốn đã bị kéo dài quá lâu rồi càng chậm trễ thêm nữa. Lần này anh đã nhận được liên tiếp hai lá thư của La-sa-tơ-rơ hiện đang ở Vi-vi (Thụy Sĩ).

1* Tập I bộ "Tư bản" xuất bản bằng tiếng Pháp".

Anh chàng ngốc nghếch này tỏ ra vô cùng hài lòng về những tập cuối vì chúng mang tính chất phổ cập, nghĩa là ngay cả anh ta cũng hiểu được. Dĩ nhiên, bây giờ anh cũng sẽ không trả lời ý kiến nhảm nhí của anh ta, cũng như trước đây anh không trả lời lá thư bất bình của anh ta gửi từ Bruy-xen đến.

Anh đã gửi thông tri về tài liệu bồi bác của Líp-nếch-Ha-xen-man (bây giờ thông tri này đã ở trong tay Brắc-cơ); đây là một cuốn sách mỏng^{1*}. Anh cũng đã đưa cho ngài Sram ở Béc-lin những lời giải thích mà ông ta đề nghị anh cung cấp^{2*}. Sau cùng, anh đã làm cho Vin-brô-rơ buồn rầu vì anh đã dứt khoát từ chối mọi sự tham gia vào tờ báo dưới sự chủ biên của các ngài thuộc tờ "Indépendance"^{3*}. Vì Uyn-brốp nên anh cảm thấy đáng tiếc về việc này; nhưng dẫu sao thì đề nghị ấy cũng hết sức kỳ quặc!²²³

Ở đây, trong nhà ta mọi cái vẫn như trước. Hình như thời tiết đã có lợi cho sức khỏe của Gien-ni. Gien-ni hết sức hài lòng khi thấy bà má Loóc-mi-ê đã phê bình không thương xót cái mó đồ gỗ rác rưởi "kiểu Pháp" của Lông-ghe. Hình như công việc của La-phác-gơ đang đi vào nề nếp.⁴¹

Hôm nay anh ngồi ở nhà: Len-khen và Tút-xi đã vào thành phố, tại đó ở chỗ bán đấu giá đồ gỗ chúng nó có hẹn gặp Gien-ni.

Khu vườn nhỏ của chúng ta đã phủ lớp cây xanh trông rất vui mắt.

Hôm thứ sáu^{4*} Lô-pa-tin đột ngột ập đến. Vào thứ bảy anh ấy đã đi Gát-xtinh-xơ, sẽ ở đấy mấy tháng. Anh ấy bảo rằng ở

1* C.Mác. "Phê phán Cương lĩnh Gô- ta"

2* Xem tập này, tr.197-200.

3* - "L'Indépendance belge"

4* ngày 7 tháng Năm

Pa-ri anh ấy không thể làm việc được, bởi vì chỗ ở luôn luôn đầy những người Nga lui tới.

Gửi em lời chào nồng thắm.

Các của em

Em cho anh gửi lời hỏi thăm bà Li-di.

*Công bố lần đầu bằng tiếng của
nguyên bản, trong tập sách "Annali",
an.I, Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

ĂNG-GHEN GỬI PA-TỎ-RÍCH
GIÔNG CÔN-MEN²²⁴
Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

Luân Đôn, 20 tháng Năm 1875

Về đề nghị của ngài, thì tiếc thay, hiện nay tôi không thấy có khả năng bảo đảm *bất kỳ một người nào*. Đã một lần tôi làm điều đó, và hậu quả là tôi sẽ không bao giờ lặp lại kinh nghiệm ấy nữa. Phải chi tôi có thể giúp ngài bằng cách khác nào đấy thì tôi sẵn lòng làm điều đó, nhưng hiện nay tôi không thấy có khả năng nào giúp ích cho ngài.

[Chữ đề về sau của Ăng-ghen trên phong bì bức thư của Côn-men.]

Côn-men, năm 1875. Người ủng hộ Mác-Đô-nen trong thời kỳ Quốc tế.

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
 Nguyên văn là tiếng Anh và tiếng Đức*

15

**ĂNG-GHEN GỬI A.GÚP-PI
Ở MAN-SE-XTƠ***[Bản nháp]**[Luân Đôn], 14 tháng Sáu 1875*

Thưa ngài!

Nếu tôi không nhầm, thì tôi chỉ gặp ngài có một lần trong đời. Vì vậy, tôi không khỏi sửng sốt phần nào khi đọc thư thấy ngài đề nghị tôi bảo đảm cho ngài về khoản tiền 100 pao xtéc-linh. Dù sao tôi cũng phải báo trước với ngài rằng tôi không thể đưa ra bất cứ một sự bảo đảm nào về bất cứ một người nào.

Về những đứa con của Duy-pông thì trước khi ông ấy đi tôi đã bảo thẳng với ông ấy rằng nếu ông ấy đi sang Mỹ và để chúng ở lại nước Anh thì ông ta hãy làm việc ấy và tự mình gánh chịu lấy mọi hậu quả, rằng sau khi trao cho ông ta hơn

100p.xt. để nuôi dạy các con ông ta thì tôi không thể chi thêm tiền được, và do đó, bất luận thế nào ông ta cũng không được trông cậy vào sự giúp đỡ của tôi. Tôi chỉ có thể nhắc lại điều này với cả ngài. Sau khi làm tất cả những gì tôi có thể làm được cho những đứa trẻ tội nghiệp ấy, tôi hoàn toàn không còn khả năng chịu đựng những sự hy sinh thêm nữa. Xin ngài hãy nhận lấy lời bày tỏ lòng kính trọng của tôi đối với ngài.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng- ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

16

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 18 tháng Sáu 1875

Bạn thân mến!

Hôm kia, khi tôi ở chỗ anh, tôi đã quên báo với anh một tin quan trọng mà có thể anh chưa biết. Nhà sinh lý học Tơ-rau-bơ ở Béc-lin đã tạo ra được những tế bào nhân tạo²²⁵. Dĩ nhiên, đây chưa phải là những tế bào tự nhiên: trong các tế bào ấy không có nhân.

Bằng cách hòa trộn các dung dịch chất keo, ví dụ hoà trộn chất keo động vật với sun-phát đồng v.v., người ta sẽ thu được viên hình cầu được bao bọc bởi lớp vỏ, người ta có thể bắt những viên hình cầu ấy lớn lên thông qua con đường nội thẩm. Vậy là, việc tạo ra vỏ bọc và sự tăng trưởng của tế bào đã vượt ra ngoài lĩnh vực các giả thuyết! Đây là bước tiến lớn, bước tiến này càng đúng lúc vì Hem-hôn-tơ và những người khác sửa soạn tuyên bố học thuyết kỳ cục rằng mầm mống sự sống trên trái đất là từ mặt trăng rơi xuống ở dạng có sẵn, nghĩa là chúng đã được các thiên thạch^{1*} đưa đến cho chúng ta. Tôi không thể dung thứ những cách giải thích như vậy vì chúng giải bài toán bằng cách chuyển nó sang lĩnh vực khác.

Cuộc khủng hoảng thương mại đang phát triển. Bây giờ mọi cái đều tùy thuộc vào những tin tức nhận được từ các thị trường châu Á, đặc biệt là từ các thị trường Đông-Ấn, những thị trường đã nhiều năm ngày càng tràn ngập hàng hoá. Trong những điều kiện nhất định - tuy nhiên, không đặc biệt chắc chắn có những điều kiện như thế - thì sự phá sản hoàn toàn có thể đến mùa thu mới xảy ra.

Một hiện tượng thực sự đáng chú ý là hiện tượng rút ngắn độ dài các thời kỳ giữa cuộc tổng khủng hoảng này với cuộc tổng khủng hoảng khác. Tôi đã luôn luôn coi độ dài này không phải là cố định, mà ngày càng rút ngắn lại; nhưng điều đặc biệt thú vị là độ dài ấy thể hiện những dấu hiệu hết sức rõ

^{1*} Xem *C.Mác và Ph.Ăng-ghen*, Toàn tập, t.20, 1994, tr.806.

ràng về sự rút ngắn của nó; đây là điềm xấu đối với tuổi thọ của thế giới tư sản.

Cho tôi gửi lời thăm bà và ông Nô-ê-lơ^{1*}.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp
chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", qu.V, 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Bí danh của V.N.Xmiéc-nốp và vợ ông là R.Kh.I-đen-xơn.

17

MÁC GỬI MA-TIN-ĐA BÊ-TAM-Ê-ĐU-ÁC²²⁶ Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 14 tháng Bảy 1875
41, Maitland Park Crescent, N.W.

Thưa ngài!^{2*}

Trong bài viết của ngài "Hội liên hiệp công nhân quốc tế"²²⁷ đã có những sai lầm thực tế, tôi muốn lưu ý ngài về một số sai lầm ấy. Nhưng trước khi làm việc này, xin ngài hãy cho phép tôi tỏ ý ngạc nhiên về lời khẳng định dưới đây của ngài:

"Chúng tôi cho rằng bản dịch tóm tắt tác phẩm này" (quyển "*Tư bản*") "phải xuất hiện trong thời gian sắp tới đây".

2* Lúc viết bức thư này rõ ràng Mác chưa biết rằng tác giả bài "Hội liên hiệp công nhân quốc tế" là một phụ nữ.

Tôi dành cho mình quyền dịch tác phẩm này, mà giữa nước Đức và nước Anh đã có hiệp định về quyền tác giả. Do vậy, đương nhiên là tôi ngăn cản việc phổ biến mọi bản dịch tóm tắt ấn phẩm đó, *nếu như bản dịch ấy không được tôi phê duyệt trước*. Việc dịch tóm tắt tạo ra những điều kiện đặc biệt thuận lợi để *traduttore*^{1*} biến thành *traditore*^{2*}. Ngay cả việc sửa bản dịch đầy đủ ra tiếng Pháp, được in thành *những tập riêng lẻ* ở Pa-ri cũng đã gây ra cho tôi nhiều sự vất vả hơn là nếu như tôi viết lại toàn bộ cuốn sách này bằng tiếng Pháp.

Vì cho rằng ngài quen biết dịch giả ấy và vì muốn tránh những điều phiền toái của việc kiện tụng, cho nên tôi đã mạnh dạn viết thư trao đổi với ngài về việc này.

Về những sai lầm thực tế, thể hiện trong bài viết của ngài, thì tôi chỉ nêu ra một số điểm mà thôi.

Ngài viết:

"Tác phẩm "*Tư bản*" được xuất bản không lâu sau khi xuất bản những bài khảo luận của Pru-đông về "*Những sai lầm của khoa kinh tế chính trị*", và trong một chương nhỏ có nhan đề "*Sự khốn cùng của triết học*" Mác đã đáp lại một chương trong cuốn sách của Pru-đông bàn về "*Triết học về sự khốn cùng*" v.v..

Để trả lời tác phẩm đồ sộ của Pru-đông "*Hệ thống các mâu thuẫn kinh tế, hay là Triết học về sự khốn cùng*" tôi đã viết bằng tiếng Pháp tập sách mỏng "*Sự khốn cùng của triết học*". Tập sách này đã được công bố vào năm 1847, còn quyển "*Tư bản*" chỉ được viết sau 20 năm, vào năm 1867. Tôi cho rằng ngài đã bị lầm lẫn bởi một tác phẩm hoàn toàn không đáng

1* - người phiên dịch

2* - kẻ phản bội

được tín nhiệm, đó là tác phẩm của Phri-bua về "Quốc tế"^{1*}. Khi dẫn ra toàn văn phần mở đầu của bản Điều lệ và những đoạn riêng lẻ trong Tuyên ngôn thành lập của Quốc tế, ngài đã không hay biết rằng thực tế thì ngài đã trích dẫn những tác phẩm do tôi viết ra^{2*}. Đồng thời khi dẫn ra một bản hiệu triệu, được công bố không ký tên tác giả và không đề ngày tháng, thì ngài lại khẳng định rằng tài liệu ấy "rõ ràng là tác phẩm của ngòi bút của chính tiến sĩ Mác". Than ôi, không phải như vậy. Tôi chưa bao giờ trông thấy bản hiệu triệu ấy cho đến khi tôi được đọc nó trên các trang của tờ "Fraser's Magazine". Rõ ràng là bản hiệu triệu này được soạn thảo bởi một trong số những người ủng hộ tôi, nhưng đồng thời bản hiệu triệu ấy cũng chứa đựng những câu chữ có phần không rõ ràng; và tôi tuyệt nhiên không có gì thích thú khi người ta gán những lời lẽ ấy cho tôi. Mát-di-ni... chưa bao giờ trao đổi thư từ với Tổng hội đồng của *Quốc tế* ... Oóc-xi-ni (người *anh em* của nhà yêu nước I-ta-li-a ấy) chưa bao giờ tham dự cuộc họp của Tổng hội đồng và chưa bao giờ đọc một bản báo cáo nào ở đó - hay hoặc không hay - về một vấn đề nào cả. Ông ấy chỉ có trao đổi thư riêng với tôi về những sự kiện diễn ra ở Hợp chúng quốc Hoa Kỳ...

...đã có mặt tại Đại hội Ba-lơ²²⁸ v.v..

Thưa ngài, tôi hân hạnh bày tỏ sự hết sức kính trọng ngài.

Các Mác

Công bố lần đầu trong ấn phẩm: Sotheby and Co. "Catalogue of valuable printed books, autograph letters, historical documents, etc.". London, 1952

*In theo bản in trong "Catalogue"
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* *Phri-bua*. "Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* *C.Mác*. "Tuyên ngôn thành lập của Hội liên hiệp công nhân Quốc tế"; "Điều lệ tạm thời của Hội liên hiệp"

18

MÁC GỬI MÁC-XƠ ỐP-PEN-HAI-MƠ Ở PRA-HA

Các-xbát, 1 tháng Chín 1875
"Germania"^{1*}

Bạn thân mến!

Lá thư của anh đề ngày 12 tháng trước đến Luân Đôn sau khi tôi đã lên đường tới đây³. Tôi rất quan tâm đến bức thư này. Đến thứ bảy tuần sau (tức là không phải thứ bảy tới, mà vào thứ bảy tuần sau)^{2*} tôi sẽ từ đây quay trở về qua ngã Pra-ha để có vinh dự được gặp anh. Nhưng vì có những công việc gấp gáp nên tôi không thể ở lại đó quá hai ngày.

Gửi tới anh lời chào thân ái.

Các Mác của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} "Đức quốc" - tên một khách sạn ở Các-xbát (tên gọi bằng tiếng Séc là "Các-lô-vi - Va-ri)

^{2*} ngày 11 tháng Chín

19

MÁC GỬI MÁC-XƠ ỐP-PEN-HAI-MƠ Ở PRA-HA

Các-xbát, 6 tháng Chín 1875
"Germania"

Bạn thân mến!

Tôi chưa nhận được một thư trả lời nào về lá thư của tôi gửi anh tuần trước, qua việc này tôi kết luận rằng anh không có mặt ở Pra-ha. Vì vậy, đến thứ bảy (ngày 11 tháng Chín) tôi sẽ trở về không qua ngã Pra-ha nữa, và trực tiếp qua ngã Phran-phước.

Tạm biệt anh.

Gửi anh lời chào chân thành và thân ái.

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

20

MÁC GỬI MÁC-XƠ ỐP-PEN-HAI-MƠ Ở PRA-HA

Các-xbát, 9 tháng Chín 1875
"Germania"

Bạn thân mến!

Tôi sẽ lên đường vào thứ bảy (ngày 11) lúc 3 giờ 57 phút
và sẽ đến Pra-ha ở ga đường sắt quốc gia lúc 8 giờ 50 phút.

Tôi đi một mình, không có phụ nữ^{1*} cùng đi, vì thế tôi chỉ
cần một phòng ngủ.

Rất cảm ơn anh về "*Sách chỉ dẫn du lịch Pra-ha*".

Gửi anh lời chào chân thành và thân ái.

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Ê-lê-ô-no-ra Mác

21

MÁC GỬI HÉC-MAN SU-MA-KHƠ Ở XÁC-KHLIN

Luân Đôn, 21 tháng Chính 1875
41, Maitland Park Crescent, N.W.

Thưa ngài!

Bức thư của ngài đề ngày 27 tháng Sáu đã đến đúng thời gian, nhưng cuốn sách²²⁹ thì đến muộn hơn nhiều, khi tôi đã rời Luân Đôn để đến Các-xbát chữa bệnh. Đó là lý do tôi chậm trả lời ngài. Mãi hôm qua tôi mới trở về.

Tôi rất cảm ơn về bức thư của ngài và về phần thứ nhất tác phẩm của Thuy-nen; nhưng tôi cũng hết sức mạo muội xin ngài gửi cho tôi cả tiểu sử của Thuy-nen mà ngài đã giới thiệu²³⁰. Nếu ngài chưa có cuốn "Tư bản" xuất bản lần thứ hai^{1*} thì tôi hết sức sẵn sàng gửi ấn phẩm đó cho ngài.

Tôi luôn luôn coi Thuy-nen gần như là một ngoại lệ trong số các nhà kinh tế học Đức, vì những nhà nghiên cứu có đầu óc độc lập và khách quan thì hết sức hiếm thấy trong số họ.

Tôi lẽ ra có thể tán thành toàn bộ phần lời tựa của ngài, nếu như những quan điểm của chúng ta về vấn đề "tiền công"

1* - tập I bộ "Tư bản" bằng tiếng Đức

không khác nhau về thực chất. Thuy-nen và chính ngài đều coi tiền công là biểu hiện trực tiếp của quan hệ kinh tế thực tế; còn tôi lại coi tiền công là hình thức thể hiện bên ngoài che giấu một nội dung khác một cách căn bản với sự biểu hiện của nội dung ấy.

Gửi tới ngài lời chào kính trọng sâu sắc và chân thành.

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

22

**ĂNG-GHEN GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH
LA-VRỐP
Ở LUÂN ĐÔN**

[Luân Đôn], 24 tháng Chính 1875
122, Regent's Park Road, N.W.

Ngài La-vrốp thân mến!

Sau khi từ Ram-xghết trở về - tại đó tôi đã lưu lại mấy tuần lễ² - tôi đã nhận được bức thư của ngài đề ngày 20 và ngoài ra cả một đồng sách, báo, v.v. được gửi đến trong lúc tôi vắng mặt. Trước hết tôi sẽ sắp xếp lại những thứ đó và bắt tay

càng sớm càng tốt vào việc đọc bài viết của ngài đăng trên tờ "Tiến lên"²³¹, khi ấy tôi sẽ có thể phát biểu với ngài xem chúng ta nhất trí ở điểm nào và bất đồng ý kiến ở điểm nào trong các quan điểm của chúng ta về thái độ của chủ nghĩa xã hội đối với thuyết đấu tranh sinh tồn của Đác-uyn. Nếu như ngài không nhận được thư trả lời của tôi vào những ngày tới đây thì xin ngài thứ lỗi cho tôi, vì tôi cần phải viết nhiều thư và chỉnh đốn nhiều công việc đã tồn đọng lại, bởi vì trong suốt một tháng trời tôi đã không thể làm được gì ngoài những việc tuyệt đối cần phải làm ngay, không được trì hoãn.

Tôi không được biết cuốn sách mà ngài nói với tôi²³². Tôi sẽ rất cảm ơn ngài, nếu ngài gửi cho tôi tập sách ấy qua bưu điện, cho tôi mượn vài ngày.

Ở Bồ Đào Nha chúng tôi lại có một tờ báo "O Protesto" ("Phản kháng"), đã ra được 6 số (báo ra hàng tuần); ban biên tập - Rua do Bemformoso, 110, tầng 2, văn phòng - Rua dos Cardaes de Jesus (!), 69, tầng 2. Tôi chưa đọc bốn số đã nhận được.

Tôi xin bày tỏ sự kính trọng của tôi đối với ông bà Xmiéc-nốp^{1*}.

Ph.Ăng-ghen của ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", qu.V, 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1*- V.N. Xmiéc-nốp và vợ là R.H.I-đen-xon

23

MÁC GỬI PÊ-TÔ I-MAN Ở ĐAN-ĐI

Luân Đôn, 27 tháng Chín 1875
41, Maitland Park Road, N.W

I-man thân mến!

Tôi rất phấn khởi khi thấy cuối cùng thì anh cũng đã cho thấy những dấu hiệu của sự sống. Tôi vừa từ nơi chữa bệnh ở thành phố Các-xbát trở về nhà. Lần chữa bệnh này giúp tôi rất nhiều; nhưng nó cũng là nguyên nhân khiến tôi chưa hay biết về bài viết gửi đến cho tôi²³³. Tôi cho rằng tác giả bài báo ấy - Ba-ri - là một đồng chí đảng viên trung thành với ý thức cuồng tín, quê ở xứ Xcốt-len. Bài báo đăng trên tờ "*Fraser's Magazine*" (những người đã đóng góp phần mình vào bài đó gồm có Ếch-ca-ri-út, Hây-dơ, Mốt-tơ-xết, I-ung - những chàng trai này hiện đang hoàn toàn bị sa lầy) lại thuộc về một nữ văn sĩ lèm nhèm, chuyên viết tiểu thuyết, tức là bà Bê-tam-Ê-đu-ác²²⁷; ví dụ, bà ta kể rằng tác phẩm của tôi chống lại Pru-đông^{1*} chỉ là một chương nhỏ của quyển "Tư bản"^{2*}.

1* *C.Mác*. "Sự khốn cùng của triết học"

2* Xem tập này, tr.209.

Việc in quyển "Tư bản" bằng tiếng Pháp (3 tập cuối của nó đã được tôi chỉnh lý đặc biệt nhiều) đã thường xuyên *bị đình lại bởi Chính phủ Pháp*. Sau cùng, 3 tập cuối đã được sắp chữ cách đây hơn nửa năm - giờ đây đã có thể ra mắt bạn đọc, như người ta cho tôi biết. Tôi sẽ gửi những tập ấy cho anh ngay khi tôi nhận được chúng.

Cau-bơ và bác sĩ C.Hiéc-sơ từ Pa-ri đến đây mấy ngày, họ kể lại cho tôi rằng tình hình người bạn cũ Si-li của chúng ta (ông ấy còn ở tại địa chỉ: 4, rue St. Quentin) thật tồi tệ: thoát đầu, trong những năm dài ông ấy có những điều khó chịu với người vợ hết sức yêu dấu của mình, làm cho sức khỏe suy sụp, bị mất phần lớn các khách hàng Đức, vì sau tai họa xảy ra họ đã phải rời khỏi Pa-ri²³⁴, ông ta trở nên u sầu, thù ghét người Pháp, hơi bảo thủ. Có lẽ, ông ấy có thể thu xếp tốt cho mình ở Xtơ-ra-xbua; nhưng ông ta - và không phải không có căn cứ - quá kiêu hãnh cho nên không chịu đưa đơn thỉnh cầu người Phổ.

Ở Đức, ngay cả trong giới tiểu thị dân tôi cũng thấy có sự tỉnh ngộ mạnh mẽ do thấy rằng niềm vui sướng của những tỷ bạc đem đến đã kết thúc một cách tồi tệ³⁹.

Cả gia đình tôi gửi đến anh lời thăm hỏi nồng nhiệt. Xin anh lại sớm cho biết tin tức về bản thân anh.

Chào anh.

C.Mác của anh

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

24

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 8 tháng Mười 1875
41, Maitland Park Road, N.W.

Bạn thân mến!

Tôi rất lấy làm tiếc, vì cả tôi, cả vợ tôi đều không có mặt ở nhà khi anh có nhã ý đến thăm chúng tôi.

Tài liệu "Vài lời của nhóm người Nga v.v." tôi lấy ở chỗ Ăng-ghen^{1*} và nếu được phép của anh thì tôi sẽ cho một người nữa trong số các bạn của tôi xem trước khi tôi gửi trả lại. Tài liệu được viết ra theo kiểu học trò này không đáng được trả lời.

Gửi anh lời chào chân thành.

C.M.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp
chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", qu. V, 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} Xem tập này, tr.216.

25

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ²³⁵ Ở BRAU-NƠ-SVÂY-GƠ

[Luân Đôn], 11 tháng Mười 1875
122, Regent's Park Road, N.W.^{1*}

Brắc-cơ thân mến!

Tôi đã chậm trả lời những bức thư gần đây của anh (bức thư gần đây nhất đề ngày 28 tháng Sáu), thứ nhất, bởi vì M[ác] và tôi trong suốt sáu tuần lễ sống xa nhau- anh ấy ở Các-xtát³, còn tôi thì sống ở vùng ven biển², ở đây tôi không được trông thấy tờ "Volksstaat", và thứ hai, bởi vì tôi muốn nấn ná một chút cho đến khi tổ chức mới và Ủy ban vừa được hợp nhất lại²³⁶ thể hiện trong thực tiễn.

Chúng tôi hoàn toàn chia sẻ ý kiến của anh rằng Líp-nếch đã làm hỏng toàn bộ công việc do anh ấy hăng hái muốn đạt cho được sự hợp nhất, trả *bất kỳ* giá nào cho sự hợp nhất. Có thể coi đó là điều cần thiết, nhưng không nên nói đến điều đó hoặc nêu ra điều đó cho phía đối phương thấy. Trong những trường hợp như vậy bao giờ cũng phải biện minh cho sai lầm trước bằng một sai lầm khác. Một khi người ta đã triệu tập - trên cơ sở mục rữa - đại hội thống nhất và tuyên truyền rùm

1* Dòng chữ này do một người không rõ tên viết.

beng về đại hội ấy thì người ta không đời nào lại muốn để nó bị thất bại, và như vậy người ta lại chấp nhận những nhượng bộ về những điểm căn bản. Anh hoàn toàn có lý: sự hợp nhất này chứa đựng mầm mống của sự phân liệt, và tôi sẽ vui mừng nếu lúc đó những kẻ tách ra khỏi sẽ *chỉ* là những phần tử cuồng tín không thể chữa trị được, chứ không phải tất cả những người gắn bó với họ, - những con người nói chung là vững mạnh đã trải qua một trường học tốt, vì thế có thể trở thành những người hữu dụng. Mọi cái đều tùy thuộc vào thời gian và hoàn cảnh, trong đó sẽ diễn ra sự kiện không tránh khỏi này.

Sau khi được chỉnh lý lần cuối, bản cương lĩnh ấy²³⁷ gồm ba bộ phận cấu thành:

1) những câu sáo rỗng và những khẩu hiệu của Lát-xan mà người ta không thể chấp nhận được với bất kỳ điều kiện nào. Khi hai phái thống nhất lại với nhau thì họ đưa vào cương lĩnh những điểm mà họ nhất trí, chứ không phải những điểm còn tranh chấp. Tuy vậy, người của chúng ta đã đồng ý đưa vào đó những điểm còn tranh chấp và như vậy là họ đã tự nguyện khoắc vào cổ mình cái ách Cáp-đin;²³⁸

2) một số những yêu sách dân chủ - tầm thường được trình bày theo tinh thần và văn phong của Đảng nhân dân^{1*};

3) những câu sáo rỗng tuồng như mang tính chất cộng sản mà phần nhiều được vay mượn từ "Tuyên ngôn"^{2*}, nhưng sửa lại theo tinh thần mà khi xét kỹ thì thấy toàn là điều hết sức vô nghĩa. Kẻ nào không am hiểu những vấn đề đó thì tốt hơn đừng nhúng mũi vào hoặc hãy sao chép nguyên văn ở những ai được mọi người công nhận là am hiểu công việc này.

1* Xem tập này, tr.180.

2* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản"

May thay, bản cương lĩnh ấy gặp may nhiều hơn mức nó đáng được hưởng. Những người công nhân, những nhà tư sản và những người tiểu tư sản đã đọc được trong bản cương lĩnh ấy những gì phải có trong nó, nhưng lại không có trong nó, và không có ai trong phe nào nghĩ đến việc công khai phân tích nội dung thực sự của một luận điểm nào đó trong số những luận điểm tuyệt diệu ấy. Điều đó đã tạo điều kiện cho chúng tôi im lặng không bàn đến bản cương lĩnh ấy. Thêm vào đó, những câu chữ ấy không thể dịch được sang một thứ tiếng ngoại quốc nào cả nếu không muốn *buộc phải* hoặc viết ra một điều nhằm nhĩ hiễn nhiên nào đó, hoặc lồng ý tứ cộng sản vào những câu chữ ấy, và đây là điều mà mọi người đều làm - cả bạn bè, cả kẻ thù. Bản thân tôi phải làm việc này khi dịch bản cương lĩnh ấy cho các bạn bè của chúng ta ở Tây Ban Nha²³⁹.

Những điều tôi được biết về hoạt động của Ban chấp hành thì nói chung không làm người ta yên tâm được. Thứ nhất, hành động ngược đời chống lại tác phẩm của anh và tác phẩm của B.Béch-cơ; nếu việc đó đã không thực hiện được thì Ban chấp hành chẳng liên quan gì ở đây cả.²⁴⁰ Thứ hai, Dôn-nê-man - người mà M[ác] đã gặp trong lần ghé qua - đã kể lại rằng ông ấy đã đề nghị Van-tai-sơ trở thành thông tin viên của tờ "Frankfurter Zeitung", nhưng Ban chấp hành *đã cấm* Van-tai-sơ không được chấp thuận đề nghị ấy!^{1*} Điều đó còn sạch sẽ hơn là việc kiểm duyệt, và tôi không hiểu tại sao Van-tai-sơ lại có thể tuân theo sự cấm đoán ấy. Và đây thật là điều vô lý hết sức! Đúng ra họ nên quan tâm làm sao cho tờ "Frankfurter Zeitung" ở khắp nước đều do người của chúng ta phục vụ! Sau chót, tôi cũng có cảm giác hình như hành động của những

1* Xem tập này, tr.18.

người thuộc phái Lát-xan khi tham gia thành lập xưởng in hợp tác ở Béc-lin là một hành động không thành thật lắm: trong khi tại xưởng in ở Lai-pxích người của chúng ta, với thái độ cả tin ngây thơ, đã trao cho Ban chấp hành ấy các chức năng một hội đồng giám sát, thì còn phải *buộc* những người ở Béc-lin làm việc đó²⁴¹. Tuy nhiên, trong sự việc này tôi không biết chính xác các chi tiết.

Dù sao cũng tốt là Ban chấp hành ấy ít hoạt động và - như lời phát biểu của C.Hiéc-sơ vừa có mặt ở đây mấy ngày trước - chỉ hạn chế ở sự tồn tại lay lắt trong vai trò một phòng thông tin và chỉ dẫn. Mọi hoạt động tích cực của Ban chấp hành sẽ chỉ đẩy nhanh cuộc khủng hoảng, và xem ra những người ấy cảm nhận được điều đó.

Thật là một sự yếu đuối biết nhường nào khi đồng ý để trong Ban chấp hành đó có ba phần tử Lát-xan và hai người của chúng ta!

Có lẽ, nhìn chung người của chúng ta chỉ thoát thân bằng những vết bầm tím, mặc dù những vết bầm tím ấy cũng khá nghiêm trọng. Chúng ta sẽ hy vọng là mọi chuyện dừng lại ở đấy, trong khi đó việc tuyên truyền trong phái Lát-xan sẽ phát huy tác dụng. Nếu tình hình không thay đổi từ nay đến cuộc bầu cử nghị viện để chế²⁴² sắp tới thì công việc có thể diễn ra suôn sẻ. Nhưng khi đó Sti-bơ và Te-xen-đoóc-phơ sẽ bắt đầu làm việc hết cỡ, và lúc đó sẽ hết sức rõ ràng là chúng ta đã có được *cái gì* qua con người Ha-x[en-man] và Ha-d[en-clê-véc].

M[ác] đã từ Các-xbát trở về như một người hoàn toàn khác: anh ấy khoẻ ra, tươi tỉnh, phấn chấn, dồi dào sức khoẻ và chẳng bao lâu nữa sẽ lại có thể bắt tay thật sự vào việc. Cả hai chúng tôi gửi anh lời thăm hỏi chân thành. Hễ có dịp thì xin

anh báo cho chúng tôi biết diễn biến tiếp của câu chuyện này. Toàn thể những người ở Lai-pxích đều hoàn toàn hết sức quan tâm đến câu chuyện này để có thể biên thư cho chúng tôi biết thật sự mọi chuyện, vậy mà chuyện *nội bộ* của đảng thì giờ đây, hơn bao giờ hết, lại không trở thành là điều mọi người được biết công khai.

Gửi đến anh lời chào chân thành.

*Công bố toàn văn lần đầu trên tạp chí
"Die Gesellschaft", Jg.4, Bd.II, số 8, 1927*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

26

ĂNG-GHEN GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 12 tháng Mười 1875

Bê-ben thân mến!

Bức thư của anh²⁴³ hoàn toàn khẳng định ý kiến của chúng tôi rằng về phía chúng ta sự hợp nhất là một bước đi sơ suất và chứa đựng mầm mống của sự phân liệt trong tương lai. Sẽ còn là tốt nếu có thể trì hoãn được sự phân liệt ấy cho đến khi kết thúc cuộc bầu cử quốc hội sắp tới²⁴².

Bản cương lĩnh dưới dạng hiện nay²³⁷ gồm ba bộ phận cấu thành:

1) những câu sáo rỗng và những khẩu hiệu của Lát-xan mà chấp nhận chúng sẽ là điều nhục nhã đối với đảng ta. Khi hai phái hợp nhất trên cơ sở một cương lĩnh chung thì họ đưa vào cương lĩnh những điểm họ đã nhất trí, và họ không đụng chạm đến những điểm mà họ không nhất trí. Thực ra, sự giúp đỡ của nhà nước mà Lát-xan đề xuất cũng đã có cả trong bản cương lĩnh Ai-dơ-nắc²⁴⁴ rồi, nhưng chỉ là *một* trong số nhiều *biện pháp quá độ* và xét theo tất cả những điều tôi nghe thấy thì có thể gần như không còn hoài nghi gì nữa rằng nếu *không diễn ra* sự hợp nhất thì ngay trong năm nay, tại đại hội của đảng, theo đề nghị của Brắc-cơ, điểm này sẽ bị loại bỏ. Còn giờ đây thì điểm đó được nêu lên như một phương cách hoàn thiện và tuyệt đối để chữa mọi bệnh tật xã hội. Đối với đảng chúng ta, cho phép người ta bắt mình phải chấp nhận "quy luật sắt của tiền công" và những câu sáo rỗng khác của Lát-xan sẽ là một thất bại lớn về tinh thần. Đảng đã ngã theo tín ngưỡng Lát-xan. Điều đó tuyệt nhiên không thể nào phủ nhận được. Phần này của bản cương lĩnh đã trở thành cái ách Cáp-din²³⁸ khoác lên cổ đảng ta để nó bò đến niềm vinh quang của thánh Lát-xan;

2) những yêu sách dân chủ được trình bày hoàn toàn theo tinh thần và văn phong của Đảng nhân dân^{1*};

3) những yêu sách đối với "*nhà nước hiện đại*" (tuy nhiên, không biết "những yêu sách" khác thì nhằm vào ai), đó là những yêu sách rất mơ hồ và không lô-gích;

4) những luận điểm chung mà phần nhiều được vay mượn

1* Xem tập này, tr.180.

từ "Tuyên ngôn cộng sản" và từ điều lệ của Quốc tế^{1*}, nhưng đã được sửa lại theo cách là chúng chứa đựng hoặc những điều khẳng định *hoàn toàn sai lầm*, hoặc *điều vô nghĩa thuần túy*, như Mác đã nêu tỉ mỉ trong văn bản mà anh đã biết^{2*}.

Nhìn chung thì toàn bộ bản cương lĩnh ấy được soạn hết sức cẩu thả, rối rắm, không mạch lạc, không lô-gích và ô nhục. Nếu trên báo chí tư sản có được dù là một người có tư duy phê phán thì anh ta đã có thể mổ xẻ từng câu từng chữ của bản cương lĩnh ấy, nghiên cứu nội dung thực tế của từng câu, nêu lên thật rõ ràng tính chất vô nghĩa của nó, vạch rõ tất cả những mâu thuẫn và những sai lầm kinh tế (chẳng hạn, lối khẳng định rằng các tư liệu lao động nay là "độc quyền của giai cấp các nhà tư bản" như thể trên thế gian này không có nông dân, hoặc là những lời lẽ ba hoa về "giải phóng lao động" thay vì giải phóng giai cấp công nhân, trong khi ở thời đại chúng ta lao động lại chính là *quá tự do*!) và sẽ miêu tả toàn bộ đảng chúng ta dưới một hình thức nực cười đến khủng khiếp. Thay vì làm như vậy, bọn ngu xuẩn ở các tờ báo tư sản lại hoàn toàn nghiêm chỉnh tiếp nhận bản cương lĩnh này, họ đã đọc thấy trong nó những gì không có trong nó rồi họ lý giải nó theo ý nghĩa cộng sản. Có lẽ công nhân cũng làm như thế. Chính *chỉ có hoàn cảnh này* đã cho phép Mác và tôi không đoạn tuyệt công khai với một bản cương lĩnh như vậy. Chẳng nào những kẻ địch của chúng ta, cũng như anh em công nhân, còn đưa vào bản cương lĩnh ấy những quan điểm của chúng ta, thì chúng ta có quyền im lặng không nói về nó.

1* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" và C.Mác. "Điều lệ tạm thời của Hội liên hiệp"

2* C.Mác. "Phê phán cương lĩnh Gô-ta"

Nếu anh thỏa mãn với những kết quả trong vấn đề thành phần nhân sự thì có nghĩa là những đòi hỏi của chúng tôi đã bị hạ thấp khá nhiều. Hai người của chúng ta và ba người thuộc phái Lát-xan! Như vậy là ở đây người của chúng ta không phải là những đồng minh bình đẳng, mà là phía bị đánh bại mà ngay từ đầu đã bị đẩy vào vai trò thiểu số. Theo chỗ chúng tôi biết, hoạt động của Ban chấp hành²³⁶ cũng không làm người ta yên lòng; 1) nghị quyết về việc *không* đưa vào danh mục sách báo của đảng hai tác phẩm của Brắc-cơ và của B.Béch-cơ về chủ nghĩa Lát-xan; nếu quyết định ấy được hủy bỏ thì Ban chấp hành cũng như Líp-nếch không có liên quan gì ở đây cả²⁴⁰; 2) sự cấm đoán không cho Van-tai-sơ chấp nhận lời của Dôn-ne-man đề nghị Van-tếch trở thành thông tín viên của báo "Frankfurter Zeitung". Về việc này thì chính Dôn-ne-man đã kể lại cho Mác khi Mác ghé vào đó trên đường đi qua^{1*}. Thái độ xấc xược của Ban chấp hành và thái độ của Van-tai-sơ sẵn sàng phục tùng Ban chấp hành đó, thay vì nhờ toet vào nó, cũng không làm tôi kinh ngạc bằng tính chất ngu ngốc không tưởng tượng nổi của quyết định này. Bởi lẽ, nói đúng hơn thì Ban chấp hành lẽ ra cần quan tâm sao cho một tờ báo như tờ "Frankfurter Zeitung" phải được phục vụ ở mọi nơi *chỉ* bằng người của chúng ta.

... Toàn bộ câu chuyện ấy là một cuộc thử nghiệm có tính chất sư phạm, mà cả trong điều kiện hiện nay nó cũng hứa hẹn đem lại những kết quả rất thuận lợi, - về điểm này thì anh hoàn toàn có lý. Bản thân sự hợp nhất là một thắng lợi

1* Xem tập này, tr.18.

lớn, nếu sự hợp nhất ấy tồn tại thậm chí hai năm. Nhưng chẳng còn hoài nghi gì nữa, lẽ ra có thể đạt được sự hợp nhất ấy bằng cái giá rẻ hơn nhiều.

*Công bố toàn văn lần đầu trong cuốn
sách: A.Bebel. "aus meinem Leben" Teil
II, Stuttgart, 1911*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

27

ĂNG-GHEN GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 15 tháng Mười 1875

...^{1*} nhưng tôi thấy rằng về phương diện pháp lý, tình hình của hội liên hiệp chắc chắn là đã thay đổi nhiều. Tôi muốn có được những sự giải thích về việc này, cũng như về việc có những đảm bảo gì để trong trường hợp xảy ra phân liệt, phía đa số của phái Lát-xan trong hội đồng quản trị không chiếm lấy toàn bộ xưởng in²⁴⁵.

Một khi đã có sự dời chuyển địa điểm thì từ đó tôi đưa ra kết luận gián tiếp rằng kế hoạch mua ngôi nhà riêng đó đã bị bác bỏ hoặc trở nên thừa. Đương nhiên, điều đó rất tốt bởi vì đối với một đảng nghèo như đảng chúng ta thì bỏ tiền vào bất

1* Thiếu phần đầu bức thư này.

động sản chỉ có thể được phép làm trong trường hợp cực kỳ cần thiết. Thứ nhất, tốt hơn, có thể sử dụng tiền làm vốn đầu tư vào công việc, và thứ hai, ở Đức - trong điều kiện những quy phạm luật pháp vô cùng bấp bênh trong các vấn đề chính trị - không thể nào tiên liệu trước được điều gì sẽ xảy ra với bất động sản, nếu thế lực phản động đột ngột lên nắm quyền.

Ở Bồ Đào Nha chúng ta lại có một tờ báo: "O Protesto" ("Phản kháng"). Ở đó phong trào đang tiến lên, bất chấp những khó khăn to lớn do chính phủ và giai cấp tư sản gây ra cho phong trào này.

Mác rất phàn nàn về lời chú thích không thể hiểu nổi, trong số 104, liên quan đến đoạn trong tác phẩm "Chống Pru-đông" của anh ấy, trong đó nói rằng những người xã hội chủ nghĩa, cũng giống như các nhà kinh tế học, đều đã lên án những hình thức liên hiệp: theo họ nói, cần hiểu những người xã hội chủ nghĩa là "những người xã hội chủ nghĩa theo kiểu Pru-đông"²⁴⁶. Thứ nhất, lúc đó chưa có một người xã hội chủ nghĩa nào theo kiểu Pru-đông, ngoài bản thân Pru-đông. Thứ hai, lời khẳng định của Má có liên quan đến *tất cả* những người xã hội chủ nghĩa đã từng phát biểu cho tới thời gian đó (trừ hai chúng tôi, lúc đó chưa được người ta biết đến ở Pháp) - vì họ đã từng có dịp nghiên cứu các hình thức hiệp hội - đứng đầu là *Rô-bớt Ô-oen*! Lời khẳng định ấy cũng liên quan đến những người theo Ô-oen, còn trong số những người Pháp thì cũng có liên quan đến cả Ca-bê. Vì ở Pháp không có quyền lập hiệp hội, cho nên ở đó người ta ít đề cập đến vấn đề này. Nhưng vì trước Má chỉ tồn tại chủ nghĩa xã hội phong kiến, chủ nghĩa xã hội tư sản, chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản, hoặc là chủ nghĩa xã hội không tưởng, hoặc là chủ nghĩa xã hội hỗn hợp gồm những yếu

tổ khác nhau ấy, cho nên người ta thấy rõ là tất cả những người xã hội chủ nghĩa ấy - mà mỗi người trong số họ đều tự coi mình là người có được phương tiện đặc trị vạn năng và tuyệt đối đứng bên ngoài phong trào công nhân thực sự - đều coi *mọi* hình thức của phong trào thực sự, do đó coi các hiệp hội và các cuộc bãi công, đều là con đường sai lầm đưa quần chúng đi chệch khỏi con đường cứu sinh duy nhất của niềm tin chân chính. Anh thấy đấy, lời chú thích chẳng những không đúng, mà còn tuyệt đối vô nghĩa nữa. Nhưng người của chúng tôi - ít ra là một số người - cho là hoàn toàn không thể, trong các bài viết của mình, chỉ hạn chế ở những điều họ đã thật sự hiểu được. Bằng chứng là những cột báo bất tận chứa đựng nội dung lý luận - xã hội chủ nghĩa mà tác giả của những cột báo ấy là K-z²⁴⁷, Xim-ma-khơ-xơ^{1*} và những nhân vật như họ; sự dốt nát về kinh tế học, cũng như những quan điểm sai lầm, sự thiếu hiểu biết về sách báo xã hội chủ nghĩa của họ là phương cách tốt nhất để hoàn toàn xoá bỏ ưu thế lý luận mà từ trước đến nay vẫn là đặc trưng của phong trào ở Đức. Suýt nữa Mác đã đưa ra lời tuyên bố về lời chú thích này.

Nhưng than vãn như thế đủ rồi. Chúng ta sẽ hy vọng rằng những hoài bão và hy vọng gắn với sự hợp nhất được thực hiện hết sức vội vàng và sơ suất như thế, rồi sẽ được đáp ứng, rằng sẽ đưa được khối quần chúng theo Lát-xan quay lưng lại với sự sùng bái Lát-xan để trở lại với sự nhận thức đúng về địa vị giai cấp thực tế của mình và rằng sự phân liệt chắc chắn không tránh khỏi như hai nhân với hai bằng bốn vậy, sẽ diễn ra trong một bối cảnh thuận lợi đối với chúng ta. Nhưng sẽ là quá đáng nếu đòi hỏi tôi phải tin vào tất cả những điều đó.

1* Biệt danh của C.Cau-xky.

Nếu không kể đến nước Đức và nước Áo, thì còn lại nước Nga là nước chúng ta cần theo dõi chăm chú nhất. Cũng như ở nước ta, ở đó chính phủ là đồng minh chủ yếu của phong trào, nhưng là đồng minh tốt hơn nhiều so với những Bi-xmác-Sti-bơ -Te-xen-đoóc-phơ ở nước ta. Đảng thân triều đình ở Nga - mà giờ đây có thể nói là đảng cầm quyền - đang tìm cách lấy lại tất cả mọi nhượng bộ đã được thực hiện vào²⁴⁸ kỷ nguyên mới" của năm 1861²⁴⁸ và những năm sau đó, và hơn nữa lại bằng những phương thức đích thực Nga. Ví dụ, người ta lại chỉ tiếp nhận vào các trường đại học "con cái các đảng cấp thượng lưu", và để thực hiện biện pháp này, người ta đánh trượt tất cả những đối tượng khác tại các kỳ thi tốt nghiệp. Chỉ riêng trong năm 1873 số phần này đã giáng xuống đầu ít nhất 24000 thanh niên, toàn bộ con đường tiến thân của họ vì thế đã bị phá hỏng, vì người ta, thậm chí đã dứt khoát cấm họ không được làm thầy dạy học ở các trường tiểu học! Vậy mà sau khi đã xảy ra điều đó người ta còn ngạc nhiên trước sự lan truyền "chủ nghĩa hư vô" ở nước Nga. Nếu như Van-xtơ - là người biết tiếng Nga - muốn chỉnh lý một số cuốn sách mỏng của B.Be-rơ, do phái đối lập *tự do chủ nghĩa* xuất bản và xuất hiện ở Béc-lin^{1*}, hoặc nếu có ai đó hiểu tiếng Ba Lan đủ để có thể đọc các báo ở Lơ-vốp (chẳng hạn các tờ "Dziennik Polski" hoặc "Gazeta Narodowa") và rút ra từ các báo đó những đoạn trích tương ứng, thì tờ "Volksstaat" có thể trở thành tờ báo xuất sắc ở châu Âu về tình hình ở Nga. Thật sự có cảm tưởng là lần này nước Nga là nước đầu tiên lao vào cuộc nhảy múa. Nếu điều này sẽ xảy ra trong thời gian diễn ra cuộc chiến tranh *không tránh khỏi* giữa đế quốc Đức - Phổ với nước Nga - điều này rất

1* Rõ ràng có ý nói đến trước hết những tập sách của A.Cô-sê-lép "Tình hình của chúng ta" và "Về chế độ chiếm hữu ruộng đất công xã ở Nga",

có khả năng xảy ra - thì sẽ không tránh khỏi xuất hiện tác động ngược trở lại vào nước Đức.

Mác gửi anh lời hỏi thăm nồng nhiệt.

Gửi anh lời chào chân thành.

Xin gửi đến Líp-nếch lời thăm hỏi nồng nhiệt.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga
trong " Văn khố của Mác và Ăng-ghen",
t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

28

ĂNG-GHEN GỬI PHI-LÍP PAU-LI Ở RÂY-NAU

[Luân Đôn], 8 tháng Mười một 1875
112, Regent's Park Road

Pau-li thân mến!

Chiều thứ bảy tuần trước^{1*}, sau khi đã trú qua đêm ở Bin-ghen, Khuên và Đu-vrơ, chúng tôi đã yên ổn trở lại đây²⁴⁹. Theo lời khuyên của anh từ Bin-ghen đến Khuên chúng tôi đi tàu thủy và hoàn toàn không thấy có gì phải hối hận về việc đó.

1* ngày 6 tháng Mười một

Cuộc di chuyển của chúng tôi khỏi Ô-xten-đơ diễn ra rất tốt vào mùa này, nhưng vợ tôi vẫn có lúc bị say sóng đôi chút. Tại Đu-vrơ, nơi chúng tôi trú qua đêm tại khách sạn "Loóc-đơ-uốc-đen", chúng tôi đã hồi tưởng lại, cũng tại khách sạn này một ông già người Anh, bố của sáu cô con gái, đã có lần thốt lên: "Cảm ơn Chúa, đây là tiện nghi của một khách sạn Anh"; tiện nghi này gồm chăn gối tốt, bữa ăn sáng dở và những chiếc ủng không được đánh bóng, để trả cho những tiện nghi này người ta đã thu của chúng tôi một khoản tiền rất nhỏ - 16 si-linh, không kém 1 pen-ni nào.

Vợ tôi và tôi một lần nữa xin cảm ơn anh và phu nhân để mền của anh về cuộc tiếp đón thân tình và về lời hứa là thỉnh thoảng sẽ quan tâm đôi chút đến Pum-pxơ trong cảnh xa quê hương. Chúng tôi tin chắc rằng anh chẳng những sẽ đưa bà Pau-li đến đây với chúng tôi một khi có điều kiện, mà còn tin rằng mỗi lần anh đến Luân Đôn dù có báo trước hay không báo trước - anh sẽ coi ngôi nhà của chúng tôi như ngôi nhà của mình.

Xin gửi anh lời chào chân thành.

Ph.Ăng-ghen của anh

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng
Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn
tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

29

ĂNG-GHEN GỬI PHI-LÍP PAU-LI Ở RÂY-NAU

Luân Đôn, 9 tháng Mười một 1875

Pau-li thân mến!

Hôm qua, vì vội nên tôi đã quên nói điều chủ yếu. Vì vậy hôm nay tôi gửi cho anh, bằng bưu kiện, một bọc gồm:

- 1) ba tập của tác phẩm "Vấn đề nhà ở"^{1*},
- 2) "Phái Ba-cu-nin trong hành động",
- 3) "Về vấn đề xã hội ở Nga" (trên giấy gói của bọc này là bản in thử riêng của bài thứ nhất không được đưa vào cuốn sách)²⁵⁰,
- 4) "Chiến tranh nông dân ở Đức",
- 5) "Xa-voa, Ni-xơ và Ranh" (năm 1860) -đó là của tôi,
- 6) Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" - của Mác và của tôi,
- 7) "Vạch trần vụ án những người cộng sản ở Khuên" của Mác (năm 1851)²⁵¹.

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Vấn đề nhà ở"

Tôi hy vọng tất cả những thứ ấy sẽ đến nơi. Một lần nữa gửi đến anh lời thăm nồng nhiệt.

Ph.Ăng-ghen của anh

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

30

ĂNG-GHEN GỬI RU-ĐÔN-PHƠ ĂNG-GHEN Ở BÁC-MEN

[Luân Đôn], 9 tháng Mười một 1875

Ru-đôn-phơ thân mến!

Đáng tiếc là chuyến du hành của Pau-lơ^{1*} không có kết quả gì; có thể sang năm sẽ thực hiện được.

Thứ bảy tuần trước anh cùng chị đã từ Hây-đen-béc-gơ trở về, anh chị đã đến đó để gửi cháu của anh chị^{2*} vào trường nội trú²⁴⁹. Trên đường trở về nhà, tại "Nhà khách" anh chị đã uống loại rượu tuyệt vời Ô-bê-rin-ghen-hai-mơ; anh đã lập tức đặt mua mấy chai và nhờ chú cho anh mượn và trả tiền hộ anh, ghi vào tài khoản của anh, gửi ngài Tê-ô-đô Mết-txơ, "Nhà khách", Khuên, *35 ta-le* = 105 mác.

1*- P.Ăng-ghen

2*- Me-ri Ê-len Bóc-xơ

Khuên là thành phố của những điều kỳ diệu. Ví dụ, trên quảng đường giữa nhà thờ lớn và ga trung tâm anh có gặp một ông giống hệt Héc-man^{1*} như hai giọt nước. Chỉ có điều là ông ta có vẻ cao hơn đôi chút, có nhiều sợi râu bạc hơn và mang một bộ mặt hết sức đăm chiêu. Anh chỉ đợi - nhưng tiếc thay, thật vô ích-giây phút mặt ông ta có biểu hiện khác đi là anh sẽ nhảy vào ôm chầm lấy ông ta. Điều kỳ diệu này xảy ra vào sáng thứ sáu tuần trước, vào giữa 10 giờ và 11 giờ.

Chú cho anh gửi lời hỏi thăm nồng nhiệt đến cô Ma-tin-đa^{2*} và các cháu.

Phri-đrich của em

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Deutsche
Revue", Jg.46, Bd.2, 1921*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - H.Ăng-ghen

2* - M.Ăng-ghen

31

**ĂNG-GHEN GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH
LA-VRỐP
Ở LUÂN ĐÔN**

[Luân Đôn], 12-17 tháng Mười một 1875

Ngài La-vrốp thân mến!

Sau chuyến đi Đức trở về²⁴⁹, sau cùng tôi đã bắt tay đọc rất thích thú bài viết của ngài^{1*} và vừa mới đọc xong²³¹. Tôi gửi ngài những ý kiến nhận xét về bài ấy, tôi viết bằng tiếng Đức, vì làm như thế tôi có thể viết được ngắn gọn hơn²⁵².

1) Trong học thuyết của Đác-uy-n tôi tiếp thu *học thuyết về sự phát triển*, còn về phương thức chứng minh của Đác-uy-n (đấu tranh sinh tồn, sự đào thải tự nhiên) thì tôi cho rằng đó chỉ là sự biểu hiện đầu tiên, tạm thời, không hoàn chỉnh của sự kiện vừa được tìm ra. Trước Đác-uy-n, chính những nhân vật giờ đây ở khắp nơi chỉ thấy có sự *đấu tranh* sinh tồn (Phô-gtơ, Buy-khơ, Mô-lê-sốt v.v.) thì họ chỉ nhấn mạnh chính là vào *sự hợp tác* trong giới tự nhiên hữu cơ, họ chỉ rõ rằng thực vật đem lại cho động vật dưỡng khí cũng như thức ăn, và ngược lại, các động vật đem lại cho thực vật a-xít các-bon-ních và phân bón, như Li-bích đặc biệt nhấn mạnh. Trong những giới hạn nào đó, cả hai quan niệm ấy xác đáng trên một mức độ nào đó, nhưng cả quan niệm này lẫn quan niệm kia đều phiến diện và hạn chế như nhau. Sự tác động qua lại giữa các vật thể trong thiên nhiên - các vật thể chết, cũng như các vật thể sống - chứa đựng sự hài hoà, cũng như sự xung đột, chứa đựng sự đấu tranh cũng như sự hợp tác. Vì vậy, có thể nói nếu có một nhà tự nhiên học nào đó cho phép mình quy tụ toàn bộ sự đa dạng phong phú của quá trình phát triển lịch sử vào một công thức phiến diện và nghèo nàn "đấu tranh để sinh tồn", một công thức mà thậm chí trong lĩnh vực giới tự nhiên cũng chỉ có thể được chấp nhận cum grano salis^{2*} thì tự bản thân phương pháp ấy ra bản án cho mình.

1* Xem tập này tr.214-216.

2* - nguyên văn: với một dấm muối;; nghĩa bóng: với một sự bảo lưu nào đó, với điều kiện nào đó.

2) Trong số ba "nhân vật theo thuyết Đác-uyn một cách kiên định"^{1*} mà ngài đã trích dẫn thì có lẽ chỉ có Hen-van-đơ là đáng chú ý. Dây-dli-xơ may lắm cũng chỉ là một nhân vật nhỏ, còn Rô-bốt Bai-e-rơ là nhà văn viết tiểu thuyết, mà cuốn tiểu thuyết của ông ta "Ba lần" hiện đang được đăng trên tạp chí "Über Land und Meer"²⁵³. Ở đó tất cả sự khoác lác của ông ta thật hoàn toàn đúng chỗ.

3) Tuy không phủ nhận những ưu thế của phương pháp phê phán của ngài, mà tôi có thể gọi là phương pháp tâm lý, song tôi sẽ chọn phương pháp khác. Mỗi người trong chúng ta ít nhiều đều chịu ảnh hưởng của môi trường trí tuệ mà chúng ta chủ yếu quanh quẩn trong đó. Đối với nước Nga, nơi mà ngài biết rõ công chúng của mình hơn tôi, và đối với một tạp chí tuyên truyền hướng đến "xúc cảm liên kết"^{2*}, hướng đến ý thức đạo đức, thì có thể phương pháp của ngài là phương pháp tốt nhất. Đối với nước Đức, mà tại đó tính ủy mị đa cảm giả dối đã gây ra và đang tiếp tục gây ra tác hại chưa từng thấy như vậy thì phương pháp ấy có thể không thích hợp, nó sẽ bị hiểu sai, sẽ bị xuyên tạc theo tinh thần đa cảm. Ở nước chúng tôi, nói đúng ra, cần đến sự cảm hờn hơn là tình thương - ít ra là trong thời gian trước mắt - và trước hết cần phải từ bỏ những tàn dư cuối cùng của chủ nghĩa duy tâm Đức, khôi phục vai trò lịch sử của các sự thật vật chất. Vì vậy, tôi có thể tấn công (chắc chắn, vào lúc cần thiết tôi sẽ làm việc này) vào những phần tử tư sản theo thuyết Đác-uyn, bằng cách sau đây:

1* Những chữ trong ngoặc kép là lấy từ bài viết của La-vrốp và được Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga bằng chữ cái la-tinh.

2* Những chữ đặt trong ngoặc kép được Ăng-ghen lấy từ bài viết của La-vrốp; từ "liên kết" được ông viết bằng tiếng Nga bằng chữ cái la-tinh.

Toàn bộ học thuyết của Đác-uyn về đấu tranh sinh tồn đơn giản chỉ là sự chuyển dời học thuyết của Hốp-xơ về bellum omnium contra omnes²⁵⁴ và học thuyết của các nhà kinh tế học tư sản về cạnh tranh, song song với thuyết nhân khẩu của Man-tút, từ lĩnh vực xã hội sang lĩnh vực giới tự nhiên hữu sinh. Sau khi thực hiện trò ảo thuật này (tôi bác bỏ tính hợp lý tuyệt đối của trò ảo thuật này, như đã chỉ rõ trong điểm 1, đặc biệt là đối với thuyết của Man-tút), người ta lại chuyển chính các thuyết ấy từ giới tự nhiên hữu cơ sang lĩnh vực lịch sử và sau đó khẳng định rằng đã chứng minh được là những thuyết ấy có hiệu lực như những quy luật vĩnh hằng của xã hội loài người. Tính chất ngây thơ của thủ tục ấy đập vào mắt người ta, không cần phí lời đề cập đến điều đó. Nhưng nếu tôi có ý muốn bàn cặn kẽ về vấn đề này thì tôi sẽ làm theo cách là trước hết chỉ rõ họ là *những nhà kinh tế học* tồi, và chỉ sau đó mới chỉ rõ họ là những nhà nghiên cứu tự nhiên và là các nhà triết học tồi.

4) Điểm khác biệt căn bản giữa xã hội loài người với xã hội loài vật là ở chỗ: loài vật may lắm chỉ *hái lượm* trong khi con người lại *sản xuất*. Chỉ riêng sự khác biệt duy nhất nhưng cơ bản ấy cũng khiến ta không thể chuyển - nếu không kèm theo những điều kiện tương ứng - các quy luật của các xã hội loài vật sang xã hội loài người. Nhờ sự khác biệt ấy mà điều sau đây, như ngài đã nhận xét đúng, mới có thể có được:

"Con người đã đấu tranh không chỉ để sinh tồn, mà còn để hưởng lạc và để *gia tăng những lạc thú của mình*^{1*} . . . con người sẵn sàng từ bỏ những lạc thú thấp kém để có được những lạc thú cao siêu"^{2*}.

1* Những chữ in nghiêng là do Ăng-ghen nhấn mạnh

2* Những chữ trong ngoặc kép được lấy từ bài viết của La-vrốp và được Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga bằng những chữ cái la-tinh.

Mặc dù không phản bác những kết luận tiếp theo của ngài rút ra từ điều đó, song tôi, xuất phát từ những tiền đề của mình, sẽ đưa ra những kết luận dưới đây. Đến một trình độ nhất định nền sản xuất của con người, thành thử, đạt đến trình độ có thể sản xuất ra những vật phẩm không chỉ để thỏa mãn những nhu cầu cần thiết, mà còn để thỏa mãn các nhu cầu xa xỉ, tuy rằng, thoạt đầu chỉ dành cho thiểu số mà thôi. Như vậy, đấu tranh sinh tồn - nếu tạm thời ở đây chúng ta để cho phạm trù này vẫn còn hiệu lực - biến thành đấu tranh vì hưởng lạc, thành cuộc đấu tranh không chỉ vì độc những phương tiện *tồn tại*, mà còn vì *những phương tiện phát triển*, vì những phương tiện phát triển được xã hội sản xuất ra, mà đối với trình độ này thì các phạm trù thuộc thể giới loài vật không còn có thể áp dụng được nữa. Nhưng nếu nền sản xuất, dưới hình thức tư bản chủ nghĩa như hiện nay đang diễn ra tạo được các phương tiện tồn tại và phát triển với một số lượng lớn hơn nhiều so với số lượng mà xã hội tư bản chủ nghĩa có thể tiêu dùng, bởi vì xã hội ấy gạt bỏ một cách giả tạo một khối rất lớn những người sản xuất thực sự ra khỏi việc tiêu dùng những phương tiện tồn tại và phát triển ấy; nếu như quy luật cuộc sống của bản thân xã hội ấy buộc xã hội ấy cứ phải thường xuyên mở rộng nền sản xuất vốn đã quá lớn đối với nó và vì thế mà xã hội ấy buộc phải định kỳ, cứ mười năm một lần, thủ tiêu chẳng những rất nhiều sản phẩm, mà cả chính ngay lực lượng sản xuất, - thì ở đây những lời ba hoa về "đấu tranh sinh tồn" còn có ý nghĩa gì nữa ? Ở đây đấu tranh sinh tồn không chỉ thể hiện ở chỗ giai cấp sản xuất tước bỏ sự lãnh đạo sản xuất và phân phối ở cái giai cấp mà từ trước đến nay vẫn nắm trong tay sự lãnh đạo ấy, nhưng giờ đây nó không còn khả năng nắm sự lãnh đạo ấy nữa, và đấy chính là cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên, chỉ cần nhìn vào tiến trình lịch sử trước kia như là một chuỗi liên tục những trận chiến giai cấp là đủ để thấy rõ tất cả tính chất hời hợt của quan niệm coi lịch sử ấy như là một dạng nào đó đã biến đổi đôi chút của cuộc "đấu tranh sinh tồn". Do vậy tôi sẽ không bao giờ dành một sự giúp đỡ như vậy cho những nhà tự nhiên học dỏm ấy.

5) Cũng vì lý do ấy mà tôi có thể trình bày theo cách khác luận đề - về thực chất hoàn toàn đúng - của ngài rằng

"tư tưởng đoàn kết để dễ dàng đấu tranh ... cuối cùng có thể phát triển đến mức sẽ bao trùm toàn thể loài người và đem nó, với tư cách là một xã hội đoàn kết của những người anh em, đối lập với phần thế giới còn lại của các khoáng vật, thực vật và loài vật".^{1*}

6) Nhưng mặt khác, tôi không thể đồng ý với ngài rằng "cuộc đấu tranh của mọi người chống mọi người"^{1*} là giai đoạn phát triển đầu tiên của loài người. Theo ý kiến tôi, bản năng xã hội là một trong những đòn bẩy quan trọng nhất để con người phát triển từ loài khỉ. Chắc chắn là những con người đầu tiên đã từng sống thành bầy đàn, và trong chừng mực chúng ta có thể nhìn sâu vào quá khứ xa xưa, chúng ta thấy rằng điều đó đã diễn ra đúng như vậy.

17 tháng Mười một

Một lần nữa tôi đã bị cản trở, và bây giờ tôi lại cầm bút viết tiếp lá thư này để gửi đi cho ngài. Như ngài thấy đấy, những nhận xét của tôi liên quan đến hình thức, đến phương pháp phê phán của ngài, hơn là đến thực chất của sự phê phán ấy. Tôi hy vọng rằng ngài sẽ thấy là những nhận xét ấy đã khá rõ,

1* Những chữ trong ngoặc kép được lấy từ bài viết của La-vrốp và được Ăng-ghe-nơ viết bằng tiếng Nga bằng chữ cái la-tinh.

tôi viết những nhận xét ấy một cách vội vàng, và khi đọc lại, tôi muốn sửa đổi nhiều điểm, nhưng tôi e làm cho lá thư này quá khó đọc.

Xin gửi lời chào nồng nhiệt.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp
chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", qu.V, 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

[Dòng chữ về sau Ăng-ghen ghi trên lá thư của Kéc-xten]

1875. Không còn thấy Kéc-xten nữa.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

32

ĂNG-GHEN GỬI PAU-LÔ KÉC-XTEN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 24 tháng Mười một 1875
122, Regent's Park Road, N.W.

Ngài Kéc-xten thân mến!

Tôi vừa nhận được bức thư đầy nhã ý của ngài gửi sáng nay, và tôi vội thông báo với ngài rằng tôi sẽ hân hạnh tiếp đón ngài và bạn ngài ở nhà tôi vào khoảng 6 giờ chiều chủ nhật này.

Gửi ngài lời chào hết sức kính trọng.

Ph.Ăng-ghen

33

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP²⁵⁵ Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 3 tháng Chạp 1875
41, Mailand Park Road, N.W.

Bạn thân mến!

Mụn nhọt (vẫn còn ở đầu và phía trái ngực) - điều này ngài sẽ có thể thấy rõ khi ngài đến chỗ tôi - hoàn toàn không để cho tôi ra khỏi nhà vào các buổi tối và có mặt tại cuộc mít-tinh ngày 4 tháng Chạp. Vả lại, nếu có mặt ở đó thì tôi cũng chỉ có thể nhắc lại ý kiến mà tôi đã bảo vệ trong suốt ba mươi năm nay²⁵⁶, cụ thể là: việc giải phóng Ba Lan là một trong những điều kiện để giải phóng giai cấp công nhân ở châu Âu. Những âm mưu mới của Liên minh thần thánh²⁵⁷ là bằng chứng mới nói lên điều đó.

Các Mác của ngài

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng
Nga trên tạp chí "Biên niên chủ nghĩa
Mác", qu.V, 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

34

ĂNG-GHEN GỬI VA-LÊ-RI VRU-BLÉP-XKI²⁵⁵ Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], trưa 4 tháng Chạp 1875
122, Regent's Park Road, N.W.

Vru-blép-xki thân mến!

Sáng nay, ngủ dậy tôi bị cảm nặng đến nỗi gần như không thể nói được. Vì vậy, rất tiếc tối nay tôi không thể dự cuộc họp Ba Lan của ngài, đặc biệt vào một tối có lẽ vừa có tất cả những ưu điểm của khí hậu Ba Lan, lại vừa có tất cả những vẻ tuyệt diệu của sương mù nước Anh.

Những tình cảm của tôi đối với sự nghiệp của nhân dân Ba Lan - tiếc rằng tôi không thể biểu lộ được những tình cảm ấy tối nay - sẽ mãi mãi không thay đổi: tôi luôn luôn coi việc giải phóng Ba Lan là một trong những viên đá tảng của sự nghiệp giải phóng hoàn toàn giai cấp vô sản châu Âu và đặc biệt là của sự nghiệp giải phóng các dân tộc Xla-vơ khác. Chừng nào còn tiếp tục sự chia cắt và nô dịch nhân dân Ba Lan, thì chừng đó vẫn sẽ còn tiếp tục tồn tại và tất yếu sẽ còn hồi sinh cái khối Liên minh thần thánh giữa những kẻ đã phân chia Ba Lan, - liên minh ấy không có nghĩa nào khác hơn là nô dịch

các dân tộc: Nga, Hung-ga-ri và Đức, hoàn toàn cũng như nô dịch nhân dân Ba Lan. Nước Ba Lan muôn năm!

Ph.Ăng-ghen của ngài

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng
Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn
tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

35

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH LE-XNƠ Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 16 tháng Chạp 1875

Le-xnơ thân mến!

Phran-ken đã thiếu thận trọng khi cư trú ở Viên mang họ tên người khác, đã bị phát hiện và bị bắt rồi. Sứ quán Pháp đòi phải dẫn độ anh ta, quy cho anh ta tội đốt nhà và tham gia vào việc bắn giết các tu sĩ dòng tu Đô-mi-ních²⁵⁸. Nhưng đó là điều nhằm nhí, bởi vì không một nước nào lại dẫn độ các thần dân của mình sang nước khác, nó chỉ trao trả những người ngoại quốc mà thôi, - nếu như ở đây nói chung có thể nói đến một sự dẫn độ. Rất có thể là anh ta sẽ bị trừng phạt qua loa về tội cư trú dưới họ tên người khác.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

36

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn, 17 tháng Chạp 1875]

Bạn thân mến!

Lơ-blăng hết sức dễ thương đã bị ốm nặng và rất mong mọi người đến thăm. Những tờ in cuối cùng (nghĩa là tập cuối cùng - số 44 - của quyển "Tư bản" xuất bản bằng tiếng Pháp) đã có những cỡ *quy định*. Ngài La-sa-tơ-rơ khẳng định rằng theo các điều kiện của bản hợp đồng ký với xưởng in thì không thể có quy mô lớn hơn 44 tờ in. Như vậy, tôi phải hy sinh mục lục vấn đề *đã được soạn xong*. Nếu tôi kiếm được một bản, tôi sẽ gửi cho anh.

C.M. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
tạp chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", qu.V,
1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

NĂM 1876

37

**MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ
DOÓC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN**

Luân Đôn, 4 tháng Tư 1876

41, Maitland Park Road, N, W.

(Hãy lưu ý địa chỉ, vẫn phố ấy, nhưng thay vì số 1 thì bây giờ là số 41.)

Bạn thân mến!

Tôi đã rất vui mừng vì cuối cùng lại thấy nét chữ anh. Tôi đã hiểu đúng lý do khiến anh im lặng lâu như thế - đúng như anh đã giải thích. Tôi có thể khẳng định với anh rằng cả ở chỗ chúng tôi đây cũng có quá đủ những điều dơ bẩn, tuy người ta không phô bày một cách trơ trẽn như thế trước công chúng (tuy nhiên, vào thời gian đầu sau Đại hội La Hay ²⁵⁹, điều đó đã xảy ra). Ở đây đã diễn ra đúng cái điều mà Séc-nư-sép-xki đã nói: "Ai đi theo những con đường của lịch sử, thì người đó không sợ bị vấy bẩn"²⁶⁰.

Tôi đã gửi - vào đầu tháng Giêng, cụ thể vào *thứ hai, ngày 3 tháng Giêng* (tôi nhớ chính xác ngày tháng, vì lúc ấy tôi soạn bản liệt kê tất cả các bản tôi đã gửi đi hồi đó) - 15 tập cuối của quyển "Tư bản"^{1*}. Song, tôi cũng không thấy ngạc nhiên về việc anh đã không nhận được chúng, bởi vì thậm chí ba bản được gửi từ đây đi Pa-ri cũng *không* đến nơi, thế là lại phải gửi đi một lần nữa. Hồi đầu tháng Giêng tại bưu điện ở đây đã có tình trạng lộn xộn đến nỗi mỗi viên chức gửi bưu kiện đi đều trở thành người mất khả năng chịu trách nhiệm về việc mình làm. Trong tuần này tôi sẽ lại gửi anh 15 số ấy. Việc anh không nhận được đợt đầu tiên làm tôi khó chịu chỉ vì tôi đã hoàn thiện một cách căn bản chính phần này, đặc biệt là toàn bộ phần nói về quá trình tích lũy, vì thế tôi muốn anh đọc phần đó.

Cả Ăng-ghen, cả tôi đều không thể đến Phi-la-đen-phi-a được²⁶¹, vì chúng tôi rất bận, đặc biệt tôi không thể để mất thời gian vì tình hình sức khỏe của tôi vẫn buộc tôi phải dành hai tháng cho việc chữa bệnh ở Các-xbát.

Chúng tôi sẽ bắt tay vào "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản"; nhưng đối với việc bổ sung thì chưa đến lúc²⁶².

Còn bây giờ tôi có vài điều nhờ anh:

1. Tôi có thể nhận được *những bài viết* của tôi đã *đăng trên báo "Tribune"*^{2*} được không? những bài này được người bạn đã qua đời đột ngột của tôi Mây-ơ lưu giữ (hình như chúng nằm trong số di sản của Vây-dơ-mai-ơ để lại). Tôi không có những bài ấy.

1* - tập I bộ "Tư bản" xuất bản bằng tiếng Pháp

2* - "New-York Daily Tribune"

2. Liệu tôi có thể nhận được (*đương nhiên tôi chịu phí tổn*) từ Niu Oóc các *danh mục sách* của Mỹ, từ năm 1873 đến nay được không? Tôi cần (để phục vụ cho tập II bộ "Tư bản") tự mình tra cứu xem đã có xuất bản tài liệu nào quan trọng về nền nông nghiệp Mỹ và về quan hệ sở hữu ruộng đất, cũng như về tín dụng chưa (tình trạng hoảng loạn, tiền tệ v.v. và tất cả những gì liên quan đến vấn đề này)²⁰⁷.

3. Qua các báo Anh hoàn toàn không thể tìm hiểu được những câu chuyện tai tiếng hiện nay ở Mỹ²⁶³. Anh có lưu giữ các tờ báo Mỹ có liên quan đến vấn đề ấy không?

Gia đình tôi gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt nhất.

Totus tuus^{1*}.

Các Mác

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe und auszüge aus Briefen von Joh.Phil.Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F.A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Tuyệt đối của anh.

38

**ĂNG-GHEN GỬI PHI-LÍP PAU-LI
Ở RÂY-NAU**

Luân Đôn, 25 tháng Tư 1876
122, Regent's Park Road, N.W.

Pau-li thân mến!

Tôi không biết phải cảm ơn anh và phu nhân của anh như thế nào về tất cả những tình cảm đôn hậu và thân ái mà anh, chị đã dành cho cháu Pum-pxơ của chúng tôi. Có lẽ anh, chị đã làm cho cháu Pum-pxơ cảm thấy nó ở nhà anh, chị chẳng khác gì ở nhà mình. Nếu như một năm sống trong trường nội trú sẽ đọng lại trong ký ức của cháu như một thời kỳ vui vẻ nhất trong đời cháu, thì có được như vậy cháu phải cảm ơn anh và phu nhân đáng mến của anh.

Cháu đã kể cho chúng tôi biết về kế hoạch hết sức thú vị do cháu nghĩ ra ở chỗ anh, chị, và có lẽ với sự giúp đỡ của anh - đó là kế hoạch cùng nhau đón lễ Ba ngôi. Đáng tiếc là cháu đã quên cái chủ yếu nhất - điều này phần nhiều xảy ra với các cô gái ở độ tuổi của cháu - đó là thông báo cho chúng tôi biết *khi nào* bắt đầu kỳ nghỉ hè của cháu vào tháng Sáu. Nếu trí nhớ của tôi còn tốt thì Cô Súp-pơ có nói với tôi rằng kỳ nghỉ hè thường là vào *tháng Bảy*, vì đây là tháng nóng nhất trong năm. Vì thế, trước hết tôi cần có được ở Pum-pxơ những thông báo chính xác hơn về vấn đề này trước khi vợ chồng chúng tôi có thể có một quyết định nào đó.

Tôi không cần phải nói thì chắc anh cũng biết rằng cả hai vợ chồng chúng tôi sẽ rất vui mừng như thế nào để được đón lễ Ba ngôi với anh tại Rây-nau. Đáng tiếc, vợ tôi luôn bị khó ở đôi chút vào mùa xuân, và chỉ có một bác sĩ mới giúp được vợ tôi: không khí biển. Do vậy, tôi muốn đưa vợ tôi đến ở bờ biển vài tuần; như thế đối với bà ấy chuyển đi về Đức sẽ hữu ích gấp bội.

Chúng tôi rất vui mừng được Pum-pxơ cho biết rằng bà Pau-li đã quyết định đi cùng chúng tôi sang nước Anh. Điều đó sẽ tuyệt vời, và chúng tôi hy vọng rằng Pum-pxơ không

phải bày tỏ hy vọng, mà là thông báo về một quyết định dứt khoát mà không thể không thực hiện ngay cả trong trường hợp chuyển đi dự lễ Ba ngôi không thành do Pum-pxơ đã nhầm lẫn trong việc tính toán liên quan đến kỳ nghỉ hè của mình. Bởi lẽ mùa hè thì dài, dù sao cũng phải đến đó đón cháu. Tuy nhiên, chúng tôi hy vọng rằng Pum-pxơ đã đúng và tất cả sự phối hợp có tính chất chiến lược sẽ được thực hiện tuyệt hảo. Đương nhiên, chúng tôi sẽ cố gắng hết sức để làm sao cho vợ anh cảm thấy thời gian lưu lại ở đây thật hết sức thú vị và thôi thúc bà ấy kéo dài thời gian lưu trú ấy cho đến khi đích thân anh đến đón bà ấy. Dự án này đáp lại dự án kia! Soóc-lem-mơ và Ôn-men - nếu anh ta không ra đi - cũng sẽ được triệu tập. Anh Soóc-lem-mơ, cũng như năm ngoái, chắc là sẽ đi cùng với chúng tôi đến vùng bờ biển nghỉ hai tuần. Vậy là chúng tôi xem như vấn đề đã được giải quyết xong; do đó, chỉ còn có thể có vấn đề là kế hoạch của chúng ta sẽ được thực hiện sớm hơn hay là muộn hơn hai tuần.

Soóc-lem-mơ đến đây mấy ngày trong tháng Ba, trông anh ấy rất khoẻ và anh ấy rất vui.

Bức thư của bà Pau-li, chúng tôi đã nhận được đúng lúc và chúng tôi vui mừng được biết rằng món bánh pu-đinh, sau chuyến tha hương lâu ngày như chàng Ô-di-xê, đã đến được nơi nhận còn nguyên vẹn và được mọi người tán thưởng.

Vợ tôi và tôi xin gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt đến anh, vợ anh và các con của anh.

Ph.Ăng-ghen của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t. XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

40

**MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ
DOỐC-GƠ
Ở BRUY-XEN**

[Luân Đôn, 14 tháng Sáu 1876]

Bạn thân mến!

Hôm nay tôi gửi anh, lần thứ ba, các tập 31-44 của quyển "Tư bản"^{1*}; nếu anh lại không nhận được chúng thì xin anh báo ngay cho tôi biết: lúc ấy tôi sẽ gây cho cục Bưu điện ở đây một vụ tai tiếng nghiêm trọng. Về sự can thiệp của tiến sĩ Cu-ghen-man (cũng như của Mai-xơ, tôi không tin vào điều đó nhưng tôi sẽ tìm hiểu ở chính bản thân ông ta để biết tỉ mỉ hơn), thì tôi hết sức ngạc nhiên, bởi vì tôi vẫn chưa sang thế giới bên kia, và do vậy, không ai ngoài tôi ra, có quyền chi phối các tác phẩm của tôi.

Anh đã hiểu hoàn toàn đúng tôi ngụ ý gì khi nói những câu chuyện tai tiếng; cho đến cuối tháng Chín tôi chưa cần đến cái đó^{2*}.

Đồng thời tôi gửi anh ấn phẩm của Mô-xơ²¹ đã được tôi sửa chữa; tôi đã không đề tên tôi, vì nếu làm như thế thì tôi đã phải thay đổi nhiều thêm nữa trong ấn phẩm ấy (tất cả những gì liên quan đến giá trị, tiền tệ, tiền công và nhiều cái khác, tôi đã phải gạch bỏ hoàn toàn và thay bằng những ý của tôi).

Lần sau tôi sẽ viết nhiều hơn. Toàn thể gia đình tôi gửi anh lời thăm nồng nhiệt nhất.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F.A. Sorge und Audere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - tập I bộ "Tư bản" xuất bản bằng tiếng Pháp

2* Xem tập này, tr.251.

39

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP
Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 18 tháng Năm 1876

Bạn thân mến!

Địa chỉ của Pi-ô như sau: 15, Hargwyne Street, Stockwell, S.W.

Các Mác của ngài

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t. XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

41

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 14 tháng Sáu 1876

Bạn thân mến!

Chắc là Ăng-ghe-n đã thông báo với anh rằng Líp-nếch và bạn bè của anh ấy có căn cứ để *ngghi* Rích-tơ làm gián điệp. Nếu điều đó được khẳng định, tôi cũng có thể giải thích tại sao từ lần đến thăm cuối cùng mà Rích-tơ đã dành cho tôi, thì cuốn sổ của tôi ghi các địa chỉ đã biến mất; trong cuốn sổ đó có *địa chỉ* các thông tin viên của tôi ở các nước khác nhau. Điều này làm cho tôi rất lo lắng chỉ đối với một số nhân vật ở Nga.

Cũng cần báo động cho Pi-ô.

C.Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", qu.V, 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

43

**ĂNG-GHEN GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH
LA-VRỐP
Ở LUÂN ĐÔN**

[Luân Đôn], 16 tháng Sáu 1876
122, Regent's Park Road

Ngài La-vrốp thân mến!

Cách đây ít lâu Líp-nếch có viết thư cho tôi, bảo tôi cảnh báo với ngài rằng R.^{1*} gây nên những nỗi nghi ngờ. Nhưng vì tôi không thể đảm nhận sự ủy nhiệm ấy nếu chưa thể nêu ra với ngài những sự việc đó, cho nên tôi đã thẳng thắn phát biểu ý kiến ấy với Líp-nếch.

Dưới đây là ý kiến trả lời của ông ấy, mà tôi xin thông báo *hoàn toàn riêng tư* với ngài:

"Tại đây, bằng một cách rất kỳ lạ, R. đã tìm cách chiếm đoạt bao thư mà mùa đông năm ngoái phải được gửi đi Béc-lin cho tôi. Anh ta lúc ấy say rượu, vì vậy rất vụng về làm việc đó, nên anh ta đã bị chộp. Trong cơn say nhiều giờ liền anh ta đã bị ám ảnh bởi ý *định dai dẳng* muốn chiếm đoạt bọc thư này; anh ta thậm chí đã làm được việc đó, nhưng những người đi theo đã buộc anh ta phải thả bọc thư vào hòm thư của bưu điện, anh ta đã làm việc đó sau khi âm mưu của anh ta định *đánh tráo* bọc thư ấy không thành. Những người có mặt khi sự việc này xảy ra, mà trước đó tin chắc sự trung thực của anh ta thì giờ đây đâm ra suy tư. Tuy rằng, trong cơn say rượu đôi khi những điều lạ lùng xuất hiện trong đầu người ta, song lúc tỉnh thì trong đầu người ta không có gì như thế cả. Thành ngữ "in vino veritas"^{2*} không hoàn toàn không có ý nghĩa. Ở đây tôi sẽ không nói đến những tình huống rất khả nghi khác, vì chúng không có sức thuyết phục như điều tôi vừa kể. Tôi chỉ nêu lên việc R. đã nhiều lần đề nghị được giúp *chuyển thư từ* và đề nghị được giới thiệu với đủ mặt các đồng chí trong đảng".

Tôi rất lấy làm tiếc rằng vì người ta đã luôn luôn cản trở tôi nên tôi không thể thông báo sớm hơn tin tức trên cho ngài, tôi cũng không biết nên nghĩ như thế nào về tin này.

1* - Rích-tơ

2* - "tỉnh ngay nhưng ý gian"

Tôi hy vọng lá thư này đến với ngài trong trạng thái ngài mạnh khỏe.

Tôi gửi lời thăm ngài Xmiéc-nốp.

Ph.Ăng-ghen của ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", qu. V, 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

44

**ĂNG-GHEN GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH
LA-VRỐP
Ở LUÂN ĐÔN**

Luân Đôn, 30 tháng Sáu 1876

Ngài La-vrốp thân mến!

Về việc ngài Bi-xmác cấm tờ báo "Tiến lên!"^{1*} ở Đức, tôi có thể thông báo để ngài yên tâm rằng chỉ mới cách đây sáu ngày tôi đã thấy tờ báo này được bày công khai trên quầy các cửa

1* Tên gọi này được Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga bằng chữ cái la-tinh.

hàng sách ở Hây-đen-béc-gơ. Ngài Bi-xmác chưa biết dạy tất cả các viên cảnh sát của mình biết đọc tiếng Nga.

Ph.Ăng-ghen của ngài

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t. XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

45

ĂNG-GHEN GỬI PHI-LÍP PAU-LI Ở RÂY-NAU

Ram-xghết, 11 tháng Tám 1876
11, Camden Square

Pau-li thân mến!

Hôm thứ sáu^{1*}, như đã định, tôi thật sự đã lên đường đến Khuên và lẽ ra vào đêm hôm ấy tôi đã băng đến Luân Đôn²⁶⁴ qua ngã Ô-xten-đơ, nếu như không bị con muỗi chết tiệt đốt vào tay trái - vết muỗi đốt đã sưng lên rất to. Do vậy ở Khuên tôi đã vào khách sạn và đã ngâm tay trong nước giá buốt khoảng một giờ làm cho quá trình sưng tấy ngừng lại. Đến thứ bảy tôi lên đường sang nước Anh qua ngã Phlít-xin-ghen; ở Sa-tê-mơ tôi lên xe lửa đi Ram-xghết và đến thẳng đây. Hôm

1* ngày 4 tháng Tám

thứ ba, khi đến Luân Đôn, tôi gặp Soóc-lem-mơ ở nhà Mác, Soóc-lem-mơ lúc đó sửa soạn đi Đác-mơ-stát vào thứ tư, chắc là hôm nay ông ta đến nơi.

Ở đây vẫn còn rất tốt, nhiệt độ mùa hè vừa phải, không khí tươi mát của biển, thêm vào đó là bia chai tuyệt hảo, còn tắm trong nước biển mặn - đó quả là "một sự hưởng lạc thật sự"^{1*}, như những cô thợ may trong tác phẩm của Nát-lơ²⁶⁵ nói. Những điều này đã buộc tôi phải cười nhiều; người ta mô tả đặc biệt hay một anh chàng tỉnh lẻ mang tư tưởng yêu nước của năm 1848²⁶⁶.

Việc đáp tàu biển từ Phlít-xin-ghen lại diễn ra trong điều kiện biển hoàn toàn yên lặng, giờ đây tôi thấy rất tiếc, giá mà tàu hơi chao đảo thì tốt, nếu không thì ta hoàn toàn không cảm thấy mình đã ở ngoài biển. Tuy nhiên, tôi có thể hưởng thú vui ấy ở đây, nếu tôi muốn, trên những chiếc canô chở khách đi chơi, hàng ngày ra khơi vào buổi chiều.

Chúng tôi còn lưu lại ở đây thêm hai tuần nữa, đến thứ hai, sau đó ở Luân Đôn, hy vọng rằng chúng tôi sẽ lại nghỉ ngơi, không mắc vào cái cảnh vô công rồi nghề triền miên ấy mà chúng tôi luôn luôn bị rơi vào^{2*}.

Chuyến chu du và tắm biển rất có ích với vợ tôi, vì vậy tôi hy vọng rằng đến mùa đông này tình hình sức khỏe của vợ tôi cũng sẽ khá. Vợ tôi và tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến anh, vợ anh và các con anh. Vì người ta đã dọn thức ăn lên bàn, nên

1* Trong nguyên bản là tiếng địa phương ("e wohres Laubsal").

2* Trong nguyên bản là tiếng địa phương (wo man getricbe halbe).

tôi dừng bút với hy vọng rằng số lượng muối ở Rây-nau sẽ sớm giảm bớt.

Gửi lời chào chân thành.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t. XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

46

ĂNG-GHEN GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

Ram-xghết, 15 tháng Tám 1876
11, Camden Square

Ngài La-vrốp thân mến!

Sau khi từ Đức trở về 264 tôi tìm thấy ở chỗ tôi lá thư của ngài đề ngày 7, tôi liền vội thông báo cho Líp-nếch biết về lá thư này. Vì những nhân vật được nói đến tôi hoàn toàn không quen biết²⁶⁷, cho nên đó là điều duy nhất tôi có thể làm.

Tôi hy vọng rằng Xmiéc-nốp tội nghiệp của chúng ta sẽ tỏ ra khá cứng cỏi để chống chọi với bệnh tật. Với sức khỏe kém

của mình, ông ấy đã làm việc quá nhiều, lẽ ra ông ấy cần giữ mình đôi chút. Tôi gửi đến ông ấy, cũng như đến ngài, nghìn lời cầu chúc.

Ph.Ăng-ghen của ngài

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t. XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

47

ĂNG-GHEN GỬI I-ĐA PAU-LI Ở RÂY-NAU

Ram-xghết, 27 tháng Tám 1876
11, Camden Square

Bà Pau-li thân mến!

Chắc là lũ muỗi đã xử quả là xấu nếu như bà đã buộc phải đi theo vết các bà phụ nữ Nga đã được giải phóng và hút xì gà. Tôi hy vọng rằng cả ở chỗ bà, cũng như ở chỗ chúng tôi, 3-4 ngày gần đây thời tiết đã dịu mát hơn, vì vậy giờ đây bà đã thoát khỏi lũ muỗi. Ở đây chúng tôi thực sự bị rét công và phải đóng kín cửa sổ, và vợ tôi than thở ước ao những chiếc áo gia-kết bằng lông thú. Ở Luân Đôn, vào đêm thứ sáu trời chỉ

lạnh có 6° theo nhiệt kế Rê-ô-muy-rơ, còn ở Li-vóc-pun thì đưa bỏ đã thực sự lạnh cứng.

Từ thứ ba^{1*} bà Mác là khách trong gia đình chúng tôi ²⁶⁸, bà ấy đã bình phục đôi chút, nhưng hiển nhiên là đến thứ ba tuần tới bà ấy sẽ rời khỏi đây vì đến lúc ấy bà ấy sẽ đón người cháu gái từ mũi Hảo Vọng^{2*} đến.

Bất chấp thời tiết, chúng tôi tiếp tục tắm biển, vì nước biển vẫn còn ấm, và khi có gió những đợt sóng trở nên mạnh hơn và chúng làm ấm nhiều; chính những cuộc tắm biển trong làn nước lạnh tác động tốt nhất, nhờ vậy vợ tôi đã bình phục đến lạ từ khi bắt đầu tắm biển. Đến thứ sáu chúng tôi lại thu xếp hành lý và có thể hy vọng là cuối cùng chúng tôi sẽ quay trở lại với cuộc sống yên tĩnh. Cả hai vợ chồng chúng tôi chán ngấy cuộc lang thang này rồi, vợ tôi nhớ cái công việc bếp núc của mình, còn tôi thì nhớ đến công việc viết lách bên cái bàn, cả hai chúng tôi đều nhớ đến chiếc giường vừa rộng vừa to.

Địa chỉ của Mác ở Các-xbát như sau: tiến sĩ Mác, "Germania", Schlossberg, Karlsbad⁴². Vài ngày trước đây tôi có nhận được thư của anh ấy^{3*}. Nước khoáng ở Các-xbát đã rất hữu ích cho anh ấy và cô con gái Tút-xi của anh, nhưng tiếc là điều đó đưa đến những hậu quả đáng buồn; sau đó, trong mấy tháng không được uống rượu, không được ăn món xa lát và các thứ ngon tương tự. Mác sẽ lưu lại ở đây ít ra đến giữa tháng Chín, có thể lâu hơn một tuần, mọi cái đều tùy thuộc vào việc chữa bệnh và hiệu quả của việc chữa bệnh.

Chúng tôi nhận được thư của Pum-pxơ cùng một lúc với bức

1* ngày 22 tháng Tám.

2* - cháu gái của C.Mác là Ca-rô-li-na I-u-ta

3* Xem tập này, tr.39-44.

thư của ngài. Tôi sẽ trả lời cháu khi tôi về đến Luân Đôn; ở đây, trong bối cảnh vô công rồi nghề, luôn luôn đòi hỏi phải có nhiều nghị lực để ngồi viết thư.

Tình hình chuyến đi sang Anh của Pau-li ra sao? Chắc là bây giờ cậu ấy sắp kết thúc công việc thi công ở xưởng, và vì cậu ấy rất yêu thích cảnh biển động, bởi thế cậu ấy không nên trì hoãn lâu chuyến đi biển.

Bà Mác nhờ chuyển lời chào đến ngài, còn vợ chồng tôi xin gửi đến ngài lời thăm nồng nhiệt. Hôm nay tôi gửi tờ báo cho Pau-li. Vậy là, xin chúc mọi người mạnh khỏe và phấn khởi, và nếu có bia đặc biệt ngon thì xin ngài thỉnh thoảng hãy nhớ đến người bạn hết sức chân thành của ngài.

Ph.Ăng-ghen

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

48

**MÁC GỬI GIEN-NI LÔNG-GHÊ
Ở GA-XTINH-XƠ**

[Các-xbát, cuối tháng Tám - đầu tháng Chín 1876]

Con gái yêu quý của bố!

Bố rất mừng được biết qua các lá thư của con - đáng tiếc, một thư trong số đó đã thất lạc - cho biết sức khoẻ của con đang bình phục và thành cu lực sĩ tí hon^{1*} sống rất khoẻ ở Ga-xtinh-xơ và đã đóng vai trò của mình. Macte puer virtute!^{2*}

Ở đây nhà ta sống vô tư và bình thản, như thành công của việc chữa trị đòi hỏi phải thế. Trong những ngày gần đây, do thời tiết thay đổi đột ngột nên nhà mình đã phải ngừng các cuộc đi dạo chơi trong những khu rừng trên núi. Lúc thì lác đác những giọt mưa tháng Tư, lúc thì mưa rào, lúc lại nắng. Đã chấm dứt những đợt lạnh chợt đến sau đợt nóng kéo dài.

Gần đây nhà ta có nhiều người quen mới. Không kể mấy người Ba Lan thì phần nhiều đó là các vị giáo sư của các trường đại học Đức và những vị tiến sĩ khoa học khác.

Đâu đâu người ta cũng chỉ hành hạ bằng một câu hỏi: các vị nghĩ gì về Vác-ne-rơ? Điều rất đáng chú ý ở người nhạc sĩ hoàng gia Tân Đức - Phổ này là ông ta đã cùng với vợ (đã ly dị với Buy-lốp), cùng với kẻ bị cấm sừng là Buy-lốp và với Li-xơ - nhạc phụ chung của họ - cả bốn người cùng đến sống ở Bai-roi-tơ và ở đây họ sống rất hoà thuận - thân thiết với nhau, ôm hôn nhau, quý mến nhau và tất cả những nhân vật ấy đều hạnh phúc.

Nếu bổ sung thêm vào đó một điều: Li-xơ là một tu sĩ La Mã, còn bà Vác-ne-rơ (có tên là Cô-di-ma) là con gái "ngoài giá thú" của ông ấy do bà Đ' A-gu (Đa-ni-en Xtéc-nơ) sinh ra, - thì người ta không thể kiếm đâu ra cho Ốp-phen-bác một *kịch bản ca kịch* nào hay hơn gia đình ấy với những quan hệ

1*- Giảng Lông-ghê

2*- Đáng khen thay sự dũng mãnh của người, hỡi chàng thiếu niên! (Viết-ghi-lơ: "Ê-nê-ít", quyển IX).

qua lại theo kiểu gia trưởng của nó. Những chuyện phiêu lưu lý thú của gia đình ấy có thể được mô tả bằng một tác phẩm ca kịch gồm bốn phần giống như của Ni-bơ-lung²⁶⁹.

Con gái của bố, bố hy vọng sẽ lại được trông thấy con khỏe mạnh và vui vẻ. Cho bố gửi lời thăm nồng nhiệt đến Lông-ghe và hãy thay mặt ông ngoại này hôn thành cháu ngoại của bố mười hai cái hôn.

Tạm biệt con.

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên
bản trong tập "Annali", an.I, Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

49

**MÁC GỬI MÁC-XƠ ỐP-PEN-HAI-MƠ
Ở PRA-HA**

Các-xbát, 30 tháng Tám 1876
"Germania" Schlossberg

Bạn thân mến!

Tôi ở đây với con gái tôi^{1*} đã hai tuần lễ rồi, và mặc dù thời

^{1*} - Ê-lô-ô-no-ra Mác

tiết hay thay đổi và mưa, tôi vẫn có ý định ở lại đây thêm hai tuần lễ nữa⁴². Chúng tôi sẽ rất vui nếu được gặp anh ở đây. Dẫu sao xin anh cho biết về anh.

Xin gửi anh lời chào chân thành và thân ái.

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

50

MÁC GỬI MÁC-XƠ ỐP-PEN-HAI-MƠ Ở PRA-HA

[Các-xbát], 1 tháng Chính 1876

Bạn thân mến!

Tôi chưa bao giờ từ bỏ ý định cùng con gái^{1*} đến Pra-ha một - hai ngày, nhưng tôi không muốn nhắc đến việc đó trong thư gửi anh, vì tôi muốn kéo anh đến đây. Nhưng công việc là công việc; có thể anh dù sao vẫn sẽ còn suy nghĩ thêm và sẽ đi đến nhận thức rằng chuyến đi Các-xbát có thể có tác dụng tốt đến sức khoẻ của anh. Tôi chờ quyết định cuối cùng của anh về việc này.

1* - Ê-lô-ô-no-ra Mác

Thời tiết tự nó chẳng làm cho tôi quan tâm đến nó lắm, nếu như nó không đáp ứng, ở mức độ nào đó, với điều kiện chữa bệnh.

Con gái tôi gửi đến anh những lời thăm nồng nhiệt nhất.

Xin gửi anh lời chào chân thành và thân ái.

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

51

MÁC GỬI MÁC-XƠ ỐP-PEN-HAI-MƠ Ở PRA-HA

[Các-xbát], 6 tháng Chín 1876

Bạn thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây lá thư của em gái anh những thông báo của bà ấy về những chuyện xảy ra ở Noóc-đéc-nê đã làm cho con gái tôi^{1*} và tôi hết sức quan tâm. Tôi hy vọng được làm quen với em gái của anh ở chỗ anh tại Pra-ha, tôi đã được thấy ảnh chân dung của em gái anh và ở Han-nô-vơ, tôi đã được

1* - Ê-lô-ô-no-ra Mác

nghe nhiều điều tốt đẹp về bà ấy, nhưng qua thư của anh tôi thấy rằng em gái anh vẫn sống ở A-khen như trước.

Đến chủ nhật^{1*} đợt chữa bệnh của tôi sẽ kết thúc. Do vậy, chúng tôi quyết định đến thứ hai sẽ đi Pra-ha, mặc dù có thể là sẽ phải lưu lại ở Các-xbát lâu thêm một chút. Con gái tôi đột nhiên bị ốm. Tôi hy vọng là không có gì nghiêm trọng; tối nay tôi chờ bác sĩ đến khám bệnh lần thứ hai. Tôi sẽ viết thư cho anh ngay khi nào tôi thấy cột sống thể thông báo điều gì đó xác định hơn.

Xin gửi anh lời chào chân thành và thân ái.

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - ngày 10 tháng Chín

Tôi và con gái tôi^{1*} rất cảm ơn anh về bức thư đầy nhã ý của anh. Con gái tôi bị sốt rất tệ hại, cháu đã phải nằm trên giường ba ngày, và ngay cả bây giờ cháu vẫn còn chưa được ra khỏi nhà; nhưng mọi sự nguy hiểm đã qua nhờ sự can thiệp nhanh chóng của bác sĩ Phle-cle-xơ con. Từ nay đến thứ tư chưa chắc chúng tôi đã có thể đi Pra-ha được. Nhưng tôi sẽ thông báo với anh chính xác, trước khi lên đường một ngày.

Tạm thời xin hẹn sớm gặp nhau.

Các Mác của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

52

MÁC GỬI MÁC-XƠ ỐP-PEN-HAI-MƠ Ở PRA-HA

[Các-xbát], 9 tháng Chính 1876

Bạn thân mến!

^{1*} - Ê-lô-no-ra Mác

53

**MÁC GỬI I-ĐA PAU-LI
Ở RÂY-NAU**

[Các-xbát], 10 tháng Chín 1876

Bà Pau-li thân mến!

Tôi chân thành cảm ơn bà về lời mời đầy nhã ý của bà.
Tiếc thay đã xảy ra một chuyện không vui khiến tôi không
thể nhận lời mời của bà.

Đúng hôm nay là ngày hết hạn của đợt chữa bệnh một tháng của chúng tôi. Nhưng vì thời tiết luôn thay đổi nên con gái tôi^{1*} đã bị cảm lạnh, bị sốt v.v.. Cháu tạm thời không ra khỏi nhà, do cần thiết nên tôi sẽ phải lưu lại ở đây thêm. Vì một số công việc nên tôi phải có mặt ở Luân Đôn vào một ngày nhất định, tuy nhiên trên đường quay trở về tôi sẽ mạn phép ghé thăm bà. Nhưng hoãn lại không có nghĩa là hủy bỏ. Có thể, sang năm sau chúng ta sẽ được gặp nhau.

Con gái tôi gửi đến bà và anh Pau-li lời hỏi thăm nồng nhiệt.

Xin gửi bà lời chào chân thành và thân ái.

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Ê-lô-ô-no-ra Mác

MÁC GỬI MÁC-XƠ ỐP-PEN-HAI-MƠ Ở PRA-HA

[Các-xbát], 12 tháng Chính 1876
"Germania"

Bạn thân mến!

Xin chân thành cảm ơn anh về sự quan tâm thân thiết của anh; may thay con gái tôi^{1*} đã hoàn toàn bình phục. Thế là cháu mới chỉ bị cảm nhẹ thôi. Suýt nữa cháu bị viêm phổi; sự can thiệp của bác sĩ Phle-cle-xơ con - bác sĩ chữa bệnh cho con gái tôi - đã cứu cháu thoát khỏi một cơn bệnh kéo dài và nguy hiểm.

Dù sao thì vì sự việc ấy chúng tôi phải lưu lại ở đây cho đến thứ sáu^{2*} để chữa bệnh thêm. Chúng tôi sẽ rời Các-xbát lúc 10 giờ 47 phút và đến Pra-ha (ở Ga đường sắt quốc gia) lúc 5 giờ 50 phút chiều.

Vậy xin hẹn gặp lại.

Xin gửi anh lời chào *chân thành* và thân ái.

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Ê-lô-ô-no-ra Mác

2* - ngày 15 tháng Chính

55

ĂNG-GHEN GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 15 tháng Chính 1876
122, Regent's Park Road, N.W

Ngài La-vrốp thân mến!

Ở phần cuối lá thư này tôi thông báo với ngài vài lời mà Líp-nếch vừa mới viết cho tôi, liên quan đến những nhân vật được nhắc đến trong bức thư của ngài^{1*}. Qua đó ngài sẽ thấy rằng Líp-nếch trút bỏ mọi trách nhiệm về những điều mà Đ.^{2*} đã có thể viết và những điều mà Ts.^{3*} đã có thể làm.

Tôi hy vọng ngài Xmiếc-nốp sắp bình phục.

Ph.Ăng-ghen của ngài

"Những lá thư của tôi mà G.^{4*} bí mật dúi vào tay cảnh sát, đã được cố ý viết sao cho Sti-bơ có thể đọc được, nhưng không phải tình hình đã diễn ra

1* Xem tập này, tr.264.

2* - Đê-khơ-tê-rép

3* - Tréc-nư-sép

4* - Gu-rê-vít-tơ

như thế với nhiều bức thư của những người Nga. L.^{1*} nhăm lẩn nếu như ông ta nghĩ rằng tôi tin vào *dù chỉ một* người Nga lưu vong nào. Tôi hoàn toàn không chịu trách nhiệm về những gì mà những kẻ ấy *ba hoa*, mà họ thì ba hoa nhiều ghê gớm. Ts. đến Béc-lin *không* phải theo sự uỷ nhiệm của tôi, nhưng dĩ nhiên tôi có biết về chuyến đi ấy, - ở đó chẳng còn gì để phá hoại".

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - La-vrốp

56

MÁC GỬI PHÉC-ĐI-NĂNG PHLE-CLE-XƠ Ở CÁC-XBÁT

Li-e-giơ, Bỉ, 21 tháng Chính 1876
Hôtel de Suède

Phle-cle-xơ thân mến!

Tôi vội viết mấy dòng cho ngài về một việc khẩn.

Anh bạn tôi Ni-cô-lai U-tin - anh ta 35 tuổi - bắt đầu bị bệnh tim thoái hoá, như các bác sĩ đã phát hiện thấy như vậy. Người ta khuyên anh ấy đến Các-xbát; nhưng vì vào mùa xuân, mùa hè và mùa thu anh ta bận rộn quá nhiều công việc - anh ta là kỹ sư đứng đầu các xí nghiệp đường sắt cỡ lớn và các xí nghiệp tương tự - cho nên anh ấy chỉ có thể chọn thời gian chữa bệnh vào tháng Chạp và các tháng mùa đông thôi.

Nhưng anh ấy rất sợ lạnh và muốn biết liệu anh ấy có thể đến Vi-si để chữa bệnh thay vì đến Các-xtát được không.

Dĩ nhiên, thật khó trả lời, và có thể là không thể trả lời được câu hỏi này nếu chưa trực tiếp quen biết anh ta. Nhưng dù sao ngài cũng có thể cho biết về đại thể Vi-si có thể thay thế Các-xtát trong những trường hợp như vậy được không.

Đây là một trong số những người bạn tốt nhất của tôi, vì vậy tôi mạn phép nhờ cậy đến tình cảm thân thiết của ngài và mong ngài sớm trả lời (theo địa chỉ của tôi ở Luân Đôn: 41, Maitland Park Road, London). Ngày mai con gái tôi^{1*} và tôi sẽ rời nơi đây để trở về nhà.

Xin gửi ngài lời chào hết sức chân thành.

Các Mác

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Marx-Engels - Lassalle. Eine Bibliographie des Sozialismus". Berlin, 1924

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Ê-lô-ô-no-ra Mác

57

MÁC GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ Ở BRAO-SVAI-GƠ

Luân Đôn, 23 tháng Chính 1876

Brắc-cơ thân mến!

Hiện nay đang in tác phẩm tiếng Pháp của Lít-xa-ga-rơ "Lịch sử Công xã" (500-600tr.). Nhà xuất bản: A.Ki-xtơ-mê-kéc-xơ, Nhà phát hành sách ngày nay, Phố duy No-rơ, 60, Bruy-xen. Đây sẽ là bộ lịch sử *chính xác* đầu tiên về Công xã. Lít-xa-ga-rơ không những đã sử dụng tất cả các nguồn tài liệu đã được xuất bản, mà còn sử dụng những nguồn tài liệu mà tất cả những người khác đều không thể tiếp cận được, ấy là chưa nói đến việc ông ta phân nhiều là nhân chứng của các sự kiện được miêu tả.

Hôm qua tôi nhận từ ông ta một lá thư do I-u-li-út Grun-txích từ Béc-lin gửi cho ông ta, trong thư Grun-txích đề nghị được giúp với tư cách là người dịch.

Trước hết, tôi không quen biết ông Grun-txích; chắc anh có thể thông báo những dữ kiện về ông này.

Thứ hai, ông ta không cho biết gì về cuốn sách này sẽ được xuất bản ở đâu và như thế nào. Ngay dù chúng ta có thể sẽ sử dụng ngài Grun-txích làm dịch giả (điều này chỉ tùy thuộc vào khả năng của ông ấy có làm được công việc như vậy hay không), thì ông ta cũng *chỉ* được tiếp nhận làm dịch giả mà thôi, còn việc xuất bản thì nhất quyết không thể giao cho ông ta được.

Tôi đề nghị anh đảm nhận việc xuất bản tác phẩm quan trọng này đối với đảng chúng ta và đáng quan tâm đối với thể giới độc giả Đức. Nhưng chỉ có điều là Lít-xa-ga-rơ - với tư cách là người sống lưu vong ở Luân Đôn, đương nhiên ông ta sống không được dễ chịu - phải được hưởng một phần lợi nhuận - do chính anh ấn định - về việc ông ta trao quyền xuất bản bằng tiếng Đức.

Còn về việc dịch thuật thì tôi sẽ gửi cho Grun-txích - vì ông ta là người đầu tiên đề nghị được đảm nhận việc dịch và cũng vì Mô-xơ giới thiệu ông ta - một số tờ dịch thử để tôi có thể tin vào năng lực của ông ta có thể thực hiện được nhiệm vụ này.

Trong trường hợp anh chấp nhận đề nghị này thì những tờ nguyên bản sẽ được gửi tới anh (cũng như tới dịch giả) từng phần, như vậy bản dịch ra tiếng Đức có thể được xuất bản gần cùng một lúc với nguyên bản tiếng Pháp.

Việc xuất bản thành những tập nhỏ riêng lẻ - như Grun-txích đề nghị trong lá thư của ông ta - là không thể chấp nhận được, vì trong trường hợp như vậy cuốn sách này sẽ được xuất bản bằng tiếng Đức sớm hơn bản tiếng Pháp, mà điều này thì nhà xuất bản ở Bỉ sẽ chống lại.

Về vấn đề trả công cho dịch giả thì vấn đề này phải tuyệt đối được giải quyết chỉ giữa anh và người dịch.

Tôi sẽ rất cảm ơn anh nếu anh sớm biết câu trả lời để khỏi bị mất thời gian và để tôi có thể, nếu cần, nhờ đến nhà phát hành sách khác.

Tôi và Ăng-ghe-nơ gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Các Mác của anh

Địa chỉ của tôi: 41, Maitland Park Road, N.W., London.

*Công bố lần đầu trong cuốn sách:
"K.Marx-Engels. "Briefe an A. Bebel, W.
Liebknecht, K.Kautsky und andere". Teil
I, Moskau-Leningrad, 1933*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

58

MÁC GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ Ở BRAO-SVAI-GƠ

[Luân Đôn], 30 tháng Chính 1876

Brắc-cơ thân mến!

Về cuộc thương lượng của anh với B.Béch-cơ tôi đã được biết qua nhiều bức thư của anh gửi Ăng-ghen, vì chúng tôi thông báo cho nhau biết tất cả những gì liên quan đến công việc của đảng.

Ngay sau khi tôi nhận được thư anh, tôi đã cùng với Ph.Ăng-ghen thảo luận toàn diện vấn đề này và đi đến kết luận rằng không một sự cam kết nào đối với Béch-cơ có thể ngăn cản anh xuất bản quyển sách của Lít-xa-ga-rơ^{1*}.

1) *Xuất phát từ những lý do thuần túy có tính chất thương mại* - ngày từ lâu trước khi đặt vấn đề về cuốn sách của Lít-xa-ga-rơ - anh đã *trút bỏ* mọi cam kết đối với B.Béch-cơ sau khi *chính* anh ấy đã quyết liệt bác các đề nghị của anh. Ngoài ra, anh đã trả 300 ta-le tiền bồi thường vi ước. Như vậy, vấn đề đã giải quyết xong, và tuyệt nhiên không thể cho rằng từ nay anh từ chối không xuất bản bất kỳ một tác phẩm nào về lịch sử Công xã.

1* *P.Lít-xa-ga-rơ*. "Lịch sử Công xã năm 1871"

2) Vì cuốn sách của Lít-xa-ga-rơ cạnh tranh với cuốn sách của Béch-cơ^{1*}, cho nên sự cạnh tranh ấy đảng nào cũng sẽ diễn ra, dù cuốn sách ấy có do anh xuất bản hay là nó được xuất bản ở một chỗ nào khác (Líp-nếch vừa đề xuất với chúng tôi nhà xuất bản của nhà in "Volksstaat", song chúng tôi sẽ không chấp nhận *trong bất kỳ điều kiện nào*). Cuốn sách của Lít-xa-ga-rơ sẽ được xuất bản ở Bruy-xen sau vài tuần lễ nữa, trong khi đó Béch-cơ sẽ chỉ *kết thúc* tác phẩm của mình vào tháng Năm 1877. Đảng nào thì ông ấy cũng sẽ không tránh khỏi gánh chịu sự thua thiệt do tình hình đó đem lại.

3) Tuy các cuốn sách của Béch-cơ và của Lít-xa-ga-rơ cùng mang một tên gọi "Lịch sử Công xã", thế nhưng đó là những tác phẩm có tính chất hoàn toàn khác nhau, và nếu không vì những lý do thương mại và những lý do khác thì cùng một nhà xuất bản sẽ có thể xuất bản chúng.

Cuốn sách của Béch-cơ, - may lắm thì đó là một tài liệu sưu tầm - được soạn thảo theo quan điểm của *giới phê bình Đức* - những tài liệu nói về Công xã mà ở Pa-ri mọi người đều có thể tiếp cận được.

Còn cuốn sách của Lít-xa-ga-rơ do một người đã tham gia các sự kiện được miêu tả trong cuốn sách đó viết (do vậy, nó gần giống loại sách hồi ký, xét về tính chất của nó), hơn nữa, ngoài ra tác giả còn có nhiều tài liệu viết tay - mà không một người nào khác có thể tiếp cận được - của những nhân vật chủ chốt của tấn kịch v.v..

Giữa hai cuốn sách ấy chỉ có thể có một mối liên hệ là: tác phẩm của Lít-xa-ga-rơ sẽ là nguồn tài liệu mới cho Béch-cơ,

1* B.Béch-cơ. "Lịch sử và lý luận về Công xã Pa-ri cách mạng năm 1871"

mà ông ta không thể không tính đến, và có thể nguồn tài liệu ấy sẽ buộc ông ta phải có những sửa đổi đáng kể trong bản thảo đã hoàn thành của mình.

Trong việc xuất bản cuốn sách của Lít-xa-ga-rơ, anh theo đuổi cũng những lợi ích đã từng buộc anh đề nghị Béch-cơ xử lý tài liệu này, nghĩa là những lợi ích của đảng; như đã nói trong điểm 1, anh có thể thỏa mãn những lợi ích ấy mà không hề vi phạm những cam kết ban đầu của nhà xuất bản đối với Béch-cơ.

Đó là tất cả những điều tôi thấy cần nói về vấn đề này.

Về ngài Grun-txích, tôi đề nghị anh tìm hiểu ở Mô-xơ những dữ kiện về con người này. Nếu câu trả lời thuận lợi thì tôi sẽ gửi cho ngài Grun-txích - *dưới hình thức thử tay nghề* - một tờ đầu để dịch thử, nhằm có được điều kiện để xét xem liệu ông ta có đảm đương được công việc hoàn toàn không dễ dàng này không.

Lít-xa-ga-rơ đã gửi đến cho tôi năm tờ in đầu tiên. Qua những tờ in ấy thấy rõ là cuốn sách ấy sẽ được in ra dưới một hình thức xa xỉ, mỗi trang chỉ có 30 dòng. Nếu như trong nguyên bản tiếng Pháp quyển sách này dày 500-600 trang, thì trong hình thức xuất bản bình thường bằng tiếng Đức số trang ấy chưa chắc quá 400 trang.

Tôi hết sức tán thành quyết định của anh về cách chia lợi nhuận; nếu sẽ không có được khoản lợi nhuận nào thì Lít-xa-ga-rơ, cũng như anh, sẽ phải cam chịu điều đó, - và ông ấy đã cam chịu từ trước rồi.

Về nhuận bút trả cho người dịch thì vấn đề này dành cho anh tùy ý quyết định. Điều này không liên quan đến tác giả Pháp.

Tất cả những vấn đề còn lại - về số lượng bản, hình thức trình bày quyển sách, giá bán - thì anh phải *tự* giải quyết lấy. (Lít-xa-ga-rơ đã ủy nhiệm tôi thay mặt ông ấy ký kết hợp đồng.)

Ở bìa trong nên ghi là: "bản dịch đã được tác giả đồng ý".

Ở bìa trong của nguyên bản tiếng Pháp, Lít-xa-ga-rơ sẽ đề: "giữ bản quyền" - do vậy anh có thể tịch thu mọi bản dịch khác bằng tiếng Đức do bất kỳ người nào xuất bản.

Gửi anh lời chào thân ái.

Các Mác của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
"Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t.I(VI),
1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

59

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 7 tháng Mười 1876

Bạn thân mến!

Tôi vừa nhận được thư từ Pa-ri (của một nhân viên thuộc

hiệu sách của La-sa-tơ-rơ^{1*}), qua đó thấy rằng tin nói về việc quyền "Tư bản"^{2*} bị cấm chỉ là câu chuyện thần thoại, và lại đó là câu chuyện thần thoại được tích cực lan truyền bởi các nhân viên cảnh sát và bởi bản thân ngài Kê, một quan chức hành chính tư pháp được ông Buy-phê quá cố chuyển giao hiệu sách của La-sa-tơ-rơ cho bảo trợ.

Vì quyền "Tư bản" đã từng được xuất bản dưới chế độ giới nghiêm nên từ khi tình trạng giới nghiêm bị bãi bỏ thì quyền sách này chỉ có thể bị cấm bởi một toà án thông thường, nhưng người ta sợ một vụ tai tiếng như vậy. Vì thế người ta cố loại bỏ quyền sách ấy bằng những âm mưu ngấm ngầm.

Tôi sẽ rất cảm ơn anh nếu được anh chuyển cho tôi lá thư trong đó người đại lý của anh là Guy-ô cho biết về việc cấm quyền sách này. Mặt khác, Cô-va-lép-xki có những bạn bè người Nga ở Pa-ri sẵn sàng xác nhận rằng ngay cả trong hiệu sách của La-sa-tơ-rơ họ đã bị người ta từ chối bán cho quyền sách ấy.

Một khi có được những bằng chứng ấy, tôi có thể dọa ông Kê - một kẻ rất keo kiệt, tuy là một triệu phú - bằng những biện pháp pháp lý và đòi bồi thường thiệt hại. Chỉ có dưới áp lực của những sự đe dọa như vậy mà cuối cùng ông ta đã chịu đồng ý in nốt 15 tập cuối cùng. Theo luật lệ của Pháp, đối với tôi ông ta chỉ là đại diện của ngài La-sa-tơ-rơ, người phó của ông ta, và phải thực hiện tất cả những điều kiện ghi trong bản hợp đồng của tôi ký với ngài La-sa-tơ-rơ.

Trên tờ "Revue des deux Mondes", số ra tháng Chín năm

1* Chắc là của A.Ô-ri-ôn.

2* - Tập I của bộ "Tư bản" xuất bản bằng tiếng Pháp.

nay, có đăng bài phê phán - nếu có thể nói như vậy - bộ "Tư bản", tác giả bài này là ngài La-vê-lê⁶⁶. Cần phải đọc bài này để có thể hình dung được đầu óc ngu muội của "các nhà tư tưởng" tư sản của chúng ta. Song, ngài La-ve-lê khá ngây thơ để có thể thừa nhận rằng nếu chấp nhận các học thuyết của A-đam Xmit và của Ri-các-đô, hoặc thậm chí - horribile dictu^{1*} - các học thuyết của Kê-ri và của Ba-xti-a, thì không thể tránh được những kết luận tai hại của quyển "Tư bản".

Xin chúc mừng ngài về bài xã luận của ngài đăng trên tờ "Tiến lên"^{2*} số ra vừa rồi bàn về tính chất trữ tình kiểu đại Xla-vơ ở nước Nga²⁷⁰. Đó không chỉ là một tuyệt tác, mà trước hết là một hành động dũng cảm to lớn về tinh thần.

Các Mác của ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", q.V, 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1*- nói ra thật khủng khiếp

2* Tên tờ báo này được Mác viết bằng tiếng Nga.

60

MÁC GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 7 tháng Mười 1876
41, Maitland Par Road, N.W.

Lai-brê-ri thân mến^{3*} !

3* - biệt danh của Líp-nếch (xem tập này, tr.170.)

Căn cứ vào lá thư của anh gửi Ăng-ghe-n thì thấy anh đã tuyên bố với đại hội rằng Ăng-ghe-n sẽ viết về Đuy-rinh. Thế nhưng anh ấy đã tìm thấy và lập tức cho tôi xem-ngay khi tôi từ Các-xbát⁴² trở về - bản tường thuật đăng trên tờ "Volksstaat" và làm chúng tôi hết sức ngạc nhiên, theo đó thì anh đã tuyên bố rằng tuồng như tôi (điều này thì ngay cả nằm mơ tôi cũng không mơ thấy) sẽ tranh luận với ngài Đuy-rinh²⁷¹.

Ô, Ê-rinh-dua, hãy giải thích cho ta biết

Tính chất hai mặt này của tính cách!^{1*}

Hiện nay Ăng-ghe-n đang viết tác phẩm về Đuy-rinh^{2*}. Đây là sự hy sinh lớn của anh ấy, vì để làm việc này anh ấy phải bỏ dở một tác phẩm quan trọng hơn^{3*}.

Việc Đại hội của các anh đã chia bàn tay huynh đệ cho Ghi-ôm và bạn bè của ông ta dưới một hình thức như đã làm - là tương đối vô hại²⁷². Song, trong bất kỳ tình huống nào cũng cần tránh mọi *sự hợp tác thực sự* với những con người ấy, những kẻ đã từng cố gắng một cách có hệ thống nhằm làm tan rã *Quốc tế*. Còn số rất ít những công nhân ở các bang thuộc xứ Giuy-ra, ở I-ta-li-a, ở Tây Ban Nha chưa bị họ xỏ mũi - thì hiển nhiên là những con người trung thực, theo như tôi có thể xét. Bản thân họ là những kẻ mưu mô bất trị mà giờ đây - khi họ đã bộc lộ sự vô dụng của họ khi đứng ở *ngoài Quốc tế* - lại muốn chui vào Quốc tế bằng cửa sau để lại đóng vai trò trước kia của mình.

1* Trích trong vở kịch của Muyn-nơ "Lỗi lầm", hồi II, cảnh 5.

2* Ph.Ăng-ghe-n. "Chống Đuy-rin" 3* Ph.Ăng-ghe-n. "Biện chứng của tự nhiên"

3* Ph.Ăng-ghe-n. "Biện chứng của tự nhiên"

Ngay trước khi nhận được lời đề nghị của anh, tôi đã thương thuyết với Brắc-cơ và đã thoả thuận với anh ấy về việc dịch quyển sách của Lít-xa-ga-rơ sang tiếng Đức^{1*}.

Sẽ là việc làm đúng lúc nếu giờ đây tờ "Volksstaat", hoặc nói đúng hơn, tờ "Tiến lên" sau cùng đề cập đến điểm hóc búa nhất trong vấn đề phương Đông²⁷³. Trong một số báo ra gần đây, tờ "Kölnische Zeitung" đã viết rằng có thể nhắc lại lời của một nhà ngoại giao nổi tiếng: "Không còn châu Âu nữa!". Theo ông ta, trước kia người ta cũng có nói đến cả những cường quốc khác, còn giờ đây chỉ nổi lên một cường quốc - nước Nga!

Điều đó lấy từ đâu ra? Các tờ báo Đức, do không làm theo lệnh của nước Nga, nên lúc thì quở trách Đì-xra-e-li, lúc thì quy tội cho An-đra-si là yếu đuối và thiếu kiên quyết.

Song, thực chất của vấn đề là ở *chính sách của Bi-xmác* - té ra sự việc là như thế đó^{2*}. Ông ta đã bắt đầu thực hiện chính sách ấy trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ, sau trận Xê-đăng¹⁵. Hiện nay, bằng việc chính thức ve vãn nước Nga, ông ta làm tê liệt nước Áo (và làm tê liệt ngay cả nước Anh trên một phương diện nào đó), về thực chất ông ta làm tê liệt toàn bộ lục địa. Việc các đội vũ trang của Nga hành quân (theo những tin tức gần đây nhất) qua các tỉnh của Ru-ma-ni (với sự che chở rộng rãi của Hô-hen-txô-léc^{3*}) khiến cho ở Pa-ri và Luân Đôn người ta tin chắc rằng giữa nước Nga và nước Phổ có một sự liên minh phòng thủ - tấn công. Thật vậy, Bi-xmác đã dùng chính sách xâm lược ở Pháp để tước vũ khí nước Đức

1* Xem tập này, tr.279-283.

2* *Gơ-tơ*. "Phau-xtơ", phần I, cảnh 3 ("Phòng làm việc của Phau-xtơ")

3* - Vin-hem I

đối với nước Nga và đẩy nước Đức vào vai trò nhục nhã mà giờ đây nó đang giữ và thực sự là "Nỗi nhục của châu Âu"²⁷⁴.

Ở đây, tại nước Anh đã có bước ngoặt: tấn trò hề đa cảm đang đến hồi kết thúc, đảng Vích diễn trò này, họ muốn giành trở lại những bổng lộc trần tục trong nội các, và trò hề này diễn trong giới công nhân, dưới ảnh hưởng của những tờ giấy bạc tư sản 5 pao, đã có được sự hậu thuẫn cần thiết của những tên vô lại như Mốt-tơ-xết, Hây-dơ và tutti quanti^{1*}. Glát-xtôn rung chuông báo yên, cũng giống như huân tước Rốt-xen và chỉ có Bốp Lâu vô lương tâm (cựu nhân vật mị dân ở Ô-xtơ-rây-li-a, một kẻ đã gọi giai cấp công nhân là "đám đông dơ bẩn" trong thời kỳ phong trào đòi cải cách gần đây nhất²⁷⁵, sau sự việc xảy ra với Ết-mun Biéc-cơ) còn đưa mình ra làm trò cười khi ông ta nói về kẻ chuyên chế của toàn nước Nga như là "người cha duy nhất của những người bị áp bức". Tại Luân Đôn, chính những công nhân tiên tiến nhất và tích cực nhất đã triệu tập cuộc mít tinh phản đối những kẻ theo chủ nghĩa đại Xla-vơ. Họ hiểu rằng cứ mỗi lần giai cấp công nhân đóng vai trò kẻ phụ hoạ cho các giai cấp thống trị (cho một kẻ nào đó như Brai-tơ, Glát-xtôn v.v.) thì nó lại làm một hành động ô nhục. Ceterum censeo^{2*}, anh có bốn phận giải thích, trong bài xã luận, vai trò thảm hại ngay cả của bộ phận báo chí tư sản Đức - Phổ tựa hồ theo xu hướng bài Nga và may lắm chỉ dám đưa ra những nhận xét có tính chất phê phán đối với các bộ trưởng nước ngoài, nhưng lại lạng thình một cách ngoan đạo đối với Bi-xmác của nước mình.

1* - những kẻ tương tự

2* - Tuy nhiên, ta cho rằng (những chữ đầu trong câu nói nổi tiếng của Ca-tôn cha: "Ceterum censeo, Carthaginem esse delendam" - "Tuy nhiên, ta cho rằng Các-ta-giơ phải bị phá hủy").

Gửi tới gia đình anh lời thăm hỏi nồng nhiệt.

Mo-rơ của anh

Tiện thể nói thêm. Tên vô lại từ An-tơ-véc-pen đến - kẻ mà Ghi-ôm và đồng bọn của ông ta, bằng những mưu mô trong số những công nhân Hà Lan không nghi ngờ gì cả, đã áp đặt cho Đại hội La Hay²⁵⁹ phải chấp nhận chủ tịch lâm thời - là một kẻ có tên là van đen A-bê-lơ, giờ đây hắn đã bị chính những người theo hắn vạch mặt là mật vụ của Chính phủ Pháp và đã bị tống cổ khỏi những chi hội của Quốc tế còn tồn tại lay lắt ở Bỉ. Đây là sau khi một kẻ khác cũng thuộc băng nhóm ấy, ngài Ba-xtê-li-ca, đã tự thú công khai ở Xtơ-ra-xbua, là mật vụ của Bô-na-pác-tơ^{1*} !

[Ghi thêm vào đầu trang thứ nhất của lá thư này]

Một "chiến binh thập tự quân chưa được rửa tội" ở tờ "Frankfurter Zeitung" đã giữ vai trò đặc biệt kỳ cục trong vấn đề phương Đông rầm rối này!

*Công bố lần đầu trong cuốn sách:
W.Liebknecht. Briefwechsel mit Karl Marx
und Friedrich Engels. The Hague, 1963*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr.323-325.

61

MÁC GỬI LÊ-Ô PHRAN-KEN²⁷⁶ Ở BU-ĐA-PÉT

Luân Đôn, 13 tháng Mười 1876
41, Maitland Park Crescent, N.W.

Phran-ken thân mến!

Tôi chưa thể trả lời bức thư rất dài của anh - tôi rất cảm ơn anh về bức thư này - vì tôi không rõ tình thế của anh, nghĩa là tôi không biết lá thư của tôi có thể làm hại anh hay không, nếu nó sẽ ngẫu nhiên bị chop, cho dù nội dung lá thư ấy có vô hại như thế nào. Xin anh làm ơn giải thích cho tôi - nếu có thể được - điều sau đây: tỷ lệ giữa đồng bằng đã được canh tác và núi đồi là bao nhiêu (có thể, núi đồi được sử dụng làm bãi chăn thả súc vật)?

Anh đã hành động rất đúng khi anh tham gia vào việc biên tập tờ báo công nhân^{1*}.

Về cái gọi là đại hội quốc tế ở Thụy Sĩ²⁷⁷ thì đó là công việc của phái Đồng minh, Ghi-ôm và đồng bọn. Vì hiểu rằng chỉ một mình thì họ tuyệt đối chẳng có giá trị nào, nên họ cảm thấy lại cần phải bước lên sân khấu công khai dưới lá cờ "hợp

1* - "Arbeiter-Wochen-Chronik"

nhất", điều đó thì một mình họ không thể làm được. Kế hoạch của họ được sự ủng hộ của Ma-lông, Pen-di và những kẻ như Ác-nu, bọn này vì sợ rằng ở Pa-ri công nhân "hành động" không cần có họ, đặt ra cả cho mình mục tiêu là làm sao mọi người lại nhớ đến họ như là những đại diện của công nhân. Mặt khác, nhóm Ghi-ôm đã khôn khéo đánh lừa Bê-ben khi ông này ở Thụy Sĩ. Nhưng chẳng tai hại gì lắm. Đại hội Gô-ta đã không cử đại diện chính thức đi dự Đại hội Thụy Sĩ, mà chỉ thoả mãn với những câu chung chung về lợi ích chung của công nhân²⁷². Trong khi đó tôi đã gửi thư đến Lai-pxích cảnh báo, và nếu có ai đó, lấy tư cách cá nhân, đến dự đại hội, thì người ấy sẽ đưa ra quan điểm tiêu cực đối với những kẻ ra sức nịnh bợ bọn có âm mưu cũ chống lại Quốc tế. Đối với anh, thì lấy tư cách là cựu ủy viên của Tổng Hội đồng và người tham dự Đại hội La Hay²⁵⁹, đương nhiên anh đã hành động hoàn toàn tự nguyện. Anh không được có bất kỳ nhượng bộ nào đối với sự căm dỗ của sự hoà giải, trong trạng thái đó bọn ăn cướp đây mưu mô đã luôn luôn lừa bịp những người trung thực khờ khạo.

Bây giờ Lít-xa-ga-rơ đã bắt đầu in quyển sách của mình^{1*}. Hiện nay anh ấy đang sửa bản in những tờ đầu của quyển sách ấy. Bọn vô lại, những kẻ gọi là các thủ lĩnh công nhân (người Anh) mà tôi từng vạch mặt tại Đại hội La Hay đã nuốt chửng khá nhiều những tờ giấy bạc 5 pao vào thời kỳ xảy ra chiến dịch Nga - Bun-ga-ri nhân những hành động dã man⁵⁰, dưới sự chỉ đạo của Glát-xtôn, Brai-tơ, Rô-bóc Lâu (kẻ đã gọi giai cấp công nhân là đám người dơ bẩn trong thời kỳ có cuộc vận động gần đây đòi cải cách²⁷⁵), Phao-xét và những lãnh tụ vĩ

1* *P.Lít-xa-ga-rơ*. "Lịch sử Công xã năm 1871"

đại khác. Nhưng những trò thâm độc ấy đã nhận lấy một kết thúc khùng khiếp. Những lãnh tụ công nhân ấy, Mốt-tơ-xết v.v. chính là những tên vô lại mà người ta không thể cùng hợp với chúng để chống lại bọn đao phủ giết hại Công xã.

Tôi gửi anh số ra gần đây của tờ "Diplomatic Review". Bất chấp những trò diên rồ của Uóc-các-tơ - mà người ta dành chỗ cho những trò ấy ở đó - tạp chí này chứa đựng những sự việc quan trọng về cơn dịch những hành động tàn ác ở Bun-ga-ri mà nước Nga đã dùng để đánh lừa toàn thể châu Âu - Cơ Đốc giáo và theo chủ nghĩa tự do²⁷⁸.

Từ một nguồn đáng tin cậy nhất - nếu công bố sự việc này trên các báo Hung-ga-ri thì tốt - tôi thông báo để anh biết rằng Chính phủ Nga, mấy tháng trước, đã hoàn toàn bí mật chấm dứt việc trả lợi tức cho các tuyến đường sắt Nga mà nó phải trả vào thời hạn đã ấn định; mỗi cơ sở điều hành đều nhận được thông báo riêng về việc này, kèm theo mệnh lệnh yêu cầu lặng thinh (còn chúng tôi biết rằng ở Nga thì điều đó có nghĩa là gì). Mặc dù tất cả những điều đó, tin tức về sự việc này chẳng những đã đến tai tôi, mà còn đến cả hãng tin Roi-tơ (thành viên quan trọng nhất của bộ ba thần thánh của các hãng thông tấn châu Âu: Roi-tơ - Ha-va-xơ -Vôn-phơ), nhưng hãng tin đó im đi không đả động gì đến tin này, tuân theo ý muốn đặc biệt của sứ quán Nga ở Luân Đôn.

Dấu sao, đây cũng là dấu hiệu bổ ích nói lên tình trạng lộn xộn trong nền tài chính Nga. Nếu người tư sản Anh cảm nhận được điều đó thì anh ta sẽ lại trở thành người bạn của Thổ Nhĩ Kỳ, vì dù người Thổ Nhĩ Kỳ có nợ nước Anh bao nhiêu đi nữa thì cũng không thể so sánh khoản nợ của họ với khoản nợ của người Nga.

Toàn thể gia đình tôi gửi anh lời thăm hỏi nồng nhiệt.

C.M. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Hung-ga-ri
trên báo "Népszava" số 142, ngày 17
tháng Sáu 1906*

*In theo bản đăng trên báo
Nguyên văn là tiếng Hung-ga-ri
In bằng tiếng Nga lần đầu*

62**ĂNG-GHEN GỬI ÉC-NƠ-XTƠ ĐRON-KE²⁷⁹
Ở LI-VỐC-PUN***[Bản ghi nội dung]**[Luân Đôn, 15 tháng Mười 1876]*

Li-vốc-pun, 13 tháng Mười 1876. E.Đron-ke.

Đã trả lời ngày 15 tháng Mười rằng tôi đã viết thư cho
Ê.Blăng-cơ.

*Công bố lần đầu**In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

63

ĂNG-GHEN GỬI Ê-MIN BLĂNG-CƠ Ở LÂY-TE-XĐOÓC-PHƠ TRÊN SÔNG RANH

[Bản sao]

[Luân Đôn], 16 tháng Mười 1876

Gửi Ê.Blăng-cơ!

Như vậy là, nếu em đồng ý mở tín dụng cho Đron-ke vay 150 pao với điều kiện em ký gửi giấy bảo hiểm, thì anh sẵn lòng chỉ thị cho người ta trả cho em - thông qua Héc-man^{1*}, - số tiền này khi nào cần đến nó, cũng như anh sẽ chịu mọi phí tổn khác liên quan đến giao kèo này. Khi nào Đron-ke hoàn trả tiền, em có thể chuyển số tiền ấy cho anh bằng bất kỳ cách nào, và em trả lại cho anh ta giấy bảo hiểm.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1*- Héc-man Ăng-ghen

64

ĂNG-GHEN GỬI ÉC-NƠ-XTƠ ĐRON-KE Ở LI-VỐC-PUN

[Bản sao]

[Luân Đôn], 20 tháng Mười 1876

Gửi Đron-ke!

Em rể của tôi, - Blăng-cơ - viết thư cho tôi biết cậu ấy hoàn toàn từ chối không chấp nhận vụ giao kèo mà anh đề nghị. Cậu ấy còn viết rằng đã ba năm rồi cậu ấy hoàn toàn đoạn tuyệt với Hin-xbéc-gơ, Phi-sơ và đồng bọn, và điều này hoàn toàn phù hợp với thực tế.

Tôi rất tiếc là việc này đã không thành, bởi vì lẽ ra tôi có thể giúp đỡ anh trong khả năng cho phép.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất t..XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

65

ĂNG-GHEN GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VÔ

Luân Đôn, 20 tháng Mười 1876
122, Regent's Park Road, N.W.

Cu-ghen-man thân mến!

Anh có thể cam đoan một cách chắc chắn nhất với ngài Ca-rô rằng ngoài những thông báo về các sự việc trong gia đình vào thời gian xa xưa và ngoài những lời tuyên bố cá nhân chung quanh vấn đề ngài Phô-gtơ v.v., có chữ ký của anh ấy, - thì *chưa bao giờ* anh ấy viết *một dòng nào* cho tờ "Allgemeine Zeitung" ở Au-xbuốc²⁸⁰; nếu như các ngài ấy ở Brê-xláp^{1*} khẳng định điều ngược lại, thì điều ấy chỉ làm cho chúng tôi bật cười mà thôi. Chúng tôi chưa biết ngài Ca-rô, thậm chí chưa biết tên ông ấy, nhưng tình bạn giữa ông ta với Goóc-tra-cốp buộc người ta phải cho rằng ông ta biết khá ít về nước Nga, bởi vì Goóc-tra-cốp sẽ không có quan hệ gần gũi như thế với những người *quá* thông thạo về phương diện này. Phải thấy rằng cả tám huân chương đáng mong đợi sẽ không chậm trễ xuất hiện trên ngực, ở chỗ dành cho mục đích này.

Hiện nay tôi đang viết tác phẩm về ngài Đuy-rinh cho báo

^{1*} Tên gọi bằng tiếng Ba Lan: Vrô-xláp.

"Vorwärts" ở Lai-pxích. Để làm việc này tôi cần bài nhận xét về quyển "Tư bản" mà anh đã gửi cho Mác hồi tháng Ba 1868, và bài này - nếu tôi không lầm - đã được Đuy-rinh công bố trên một tạp chí nào đó xuất bản tại Hin-đơ-buốc-hau-den²⁸¹. Mác không thể nào tìm ra được bài này. Vì biết tính hết sức cẩn mẫn của anh trong mọi công việc, nên tôi cho rằng anh có thể tìm thấy một tài liệu gì đó liên quan đến vấn đề này trong số những bài viết của anh thời đó: chẳng hạn, *tên gọi* của tờ tạp chí và số có đăng bài ấy. Nếu anh có thể báo cho tôi biết điều này thì tôi có thể đặt mua số đó và chỉ mấy ngày sau tôi sẽ nhận được nó ở đây. Nếu anh không thể làm được việc này thì *tuyệt đối* anh đừng nhờ Đuy-rinh việc này, bởi vì mọi sự liên hệ nhỏ nhất, dù là gián tiếp với con người này, nhất là mọi sự giúp đỡ nhỏ nhất của ông ta, đều sẽ làm cho tôi mất sự tự do phê phán trong vấn đề này, là vấn đề mà trong đó tôi cần đến sự tự do ấy ở mức độ không hạn chế!

Vài ngày tới sẽ lại bắt đầu việc viết tập II⁴³⁵. Tuy nhiên, nếu phải bác bỏ *tất cả* những điều phi lý mà người ta tung ra về Mác trong giới học giả thì công việc nhiều đến tận cổ. Chẳng hạn, hôm qua có một người Nga kể về một giáo sư Nga nào đó, ông ta kiên trì nhai đi nhai lại rằng tuồng như Mác giờ đây chỉ nghiên cứu các vấn đề của Nga, chính vì theo ông ta, Mác tin chắc rằng Công xã Nga sẽ lan tràn ra khắp thế giới!

Hiển nhiên, cuộc chiến tranh ở phương Đông sẽ sớm nổ ra. Chưa bao giờ người Nga có điều kiện mở đầu chiến tranh trong những điều kiện ngoại giao thuận lợi như chính hiện nay. Nhưng những điều kiện quân sự lại ít thuận lợi hơn là vào năm 1828, còn những điều kiện tài chính thì hết sức không thuận lợi cho Nga, bởi vì sẽ không có ai cho Nga vay một xu

nào. Chính vào lúc này tôi đang đọc lại quyển sách của Môn-tơ-kê về lịch sử cuộc chiến tranh những năm 1828-1829^{1*}, - đây là quyển sách rất hay, mặc dù tác giả không thể nói một cách tự do về chính trị.

Cám ơn anh về bài báo nói về Sép-plơ.

Ph.Ăng-ghen của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
"Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI),
1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Môn-tơ-kê. "Cuộc chiến tranh Nga - Thổ Nhĩ Kỳ vào những năm 1828 và 1829 tại phần châu Âu của Thổ Nhĩ Kỳ"

66

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 21 tháng Mười 1876

Bạn thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây đoạn cắt báo "Pall Mall Gazette"; đây là đoạn rút ra từ bài xã luận của anh (đăng trong số 42 - báo "Tiến lên!"^{2*}), dịch kém, tuy rằng bản dịch là của anh Rô-lin-xơn²⁷⁰. Cô-va-lép-xki đã thông báo cho tôi về việc này, cũng như đã

2* Mác viết tên gọi của báo này bằng tiếng Nga.

gửi cho tôi chính mẫu cắt này. Ông ấy đề nghị tôi cung cấp cho ông ấy số 42 của tờ báo của anh, nhưng "cô gái đẹp nhất nước Pháp cũng chỉ có thể cho cái mà cô ấy có". Tôi đã gửi số báo ấy cho U-tin (ở Li-e-giơ) rồi.

Cô-va-lép-xki cũng còn cho tôi biết - anh có thể sử dụng điều này trên tờ báo của anh²⁸² - rằng có một bọn người Nga đáng ghê tởm mang tham vọng muốn được gọi là người đại diện cho các lực lượng văn học Nga lớn nhất, chúng đã tuyên bố với Rô-lin-xơn và với các nhà hoạt động nổi tiếng của nước Anh về ý định của chúng muốn xuất bản ở Luân Đôn một tờ tạp chí để giới thiệu với người Anh về phong trào chính trị - xã hội đích thực ở Nga. Chủ biên - cùng với những cộng tác viên khác của tờ báo bỉ ổi "Công dân"^{1*} ấy-sẽ là Gô-lô-khva-xtốp và nghe nói, bá tước Mê-séc-xki.

Chính phủ Nga đã cho thấy bằng chứng về việc nó không có khả năng thanh toán, đã buộc Ngân hàng Pê-téc-bua công bố nó sẽ không thanh toán các kỳ phiếu của nước ngoài bằng vàng (cũng như bằng bạc) nữa. Điều này tôi đã chờ đợi xảy ra, nhưng còn việc chính phủ này trước khi thi hành biện pháp "khó chịu" đó, đã lại phạm phải một điều ngu xuẩn là: trong suốt hai tuần hoặc ba tuần lễ nó đã tìm cách duy trì một cách giả tạo tỷ giá hối đoái của đồng rúp tại Sở giao dịch Luân Đôn - thì đây là sự việc quá mọi giới hạn. Hành động này đã khiến cho nó phải trả cái giá gần 20 triệu rúp, điều này khác nào nó ném tiền đó xuống sông Tem-da.

Biện pháp kỳ quặc ấy - duy trì một cách giả tạo tỷ giá hối đoái do chính phủ trang trải - thuộc về thế kỷ XVIII. Ngày

1* Mác viết tên gọi của báo này bằng tiếng Nga

nay chỉ có những nhà luyện kim thuật của nền tài chính Nga mới áp dụng biện pháp ấy mà thôi. Kể từ ngày Ni-cô-lai qua đời, những trò bịp bợm vô nghĩa được lặp đi lặp lại theo định kỳ ấy đã làm cho nước Nga tiêu tốn ít ra là 12 triệu rúp. Kể dám làm như thế chỉ có thể là một chính phủ còn thực sự tin vào sự hùng mạnh toàn năng của nhà nước. Những chính phủ khác ít ra cũng biết rằng "tiền không có chủ".

Các Mác của anh

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng
Nga trên tạp chí "Biên niên chủ nghĩa
Mác", qu.V, 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

67

ĂNG-GHEN GỬI ÉC-NỎ-XTỎ ĐRON-KE
Ở LI-VỚC-PUN

[*Bản nháp*]

[Luân Đôn], 1 tháng Mười một 1876

Đron-ke thân mến!

Những điều tôi viết cho anh hôm nay, tôi đã muốn nói với anh vào thứ sáu tuần trước^{1*}, khi anh nhất quyết khước từ mọi sự can thiệp của tôi.

^{1*} ngày 27 tháng Mười

Hoàn cảnh của tôi không cho phép tôi để mất đi khoản tiền 150 p.xt. - nhất là khoản tiền 200 p.xt. - do đó, tôi không thể để xảy ra sự rủi ro với khoản tiền ấy. Nếu tôi còn ở trong một cuộc làm ăn mà trong đó những khoản thua thiệt có thể xảy ra sẽ có thể dần dà được bù đắp, thì lúc ấy vấn đề sẽ khác. Nếu tôi có những quan hệ khác với Guét-tơ - người mà tôi mới biết mặt - và nếu toàn bộ vụ giao dịch này không mang tính chất rất bất lợi cho tôi vì nó không thể được thực hiện mà không cho Kin-man biết, và tức là cho cả tiến sĩ Boóc-khác-tơ biết nữa - thì dẫu sao tôi vẫn không thể đảm nhận việc đưa ra những đảm bảo mà anh muốn. Ngay dù tôi vẫn còn kinh doanh thì dĩ nhiên là tôi cũng không thể nảy ra ý nghĩ trực tiếp đặt lên chiếu bạc - chỉ vì tình bạn cũ - khoản tiền 150 pao trong một cuộc làm ăn mà tôi hoàn toàn chưa biết rõ. Nhưng khi ấy tôi vẫn có thể làm được nhiều hơn bây giờ, khi mà tôi đơn giản không thể gánh chịu khoản thua thiệt như vậy. Mặt khác, tôi có thể sẵn lòng giúp anh, nếu vấn đề chỉ là trao cho anh sử dụng một thời gian những khoản tiền nhàn rỗi với điều kiện tôi không chịu một sự rủi ro như thế.

Anh đã đề nghị em rẻ tôi^{1*} giữ lại giấy bảo hiểm trị giá 300 pao để làm vật bảo đảm gián tiếp. Tôi đã đề nghị trả cho cậu ấy 150 p.xt. trong trường hợp cậu ấy đồng ý chấp nhận lời đề nghị của anh nếu anh không trả được khoản tiền ấy sau 6 tháng. Đến thời gian ấy tôi có thể kiểm ra được khoản tiền mặt mà hiện nay tôi không thể làm được và sẽ nhận giấy bảo hiểm làm vật bảo đảm. Nhưng nói chung cậu em rẻ của tôi đã từ chối cuộc giao kèo này. Nếu vào thời điểm ấy anh cũng đề xuất với tôi như đã đề xuất với cậu em rẻ của tôi thì, tuy rằng

1* - Ê. Blăng-cơ

lúc đó tôi không thể cho anh vay ngay 150 p.xt., nhưng dù sao tôi chắc chắn cũng đã làm được một cái gì đó. Còn bây giờ trong đợt thanh toán các cổ phiếu gần đây tôi nhận thêm phần lợi tức cổ phần 5/20, vì vậy tôi có thể có một khoản lớn hơn 150p.xt.; số tiền ấy anh sử dụng trong 6 tháng nếu anh chuyển cho tôi giấy bảo hiểm để làm vật bảo đảm. Giấy thế chấp ấy dù sao cũng sẽ được tôi bảo quản nguyên vẹn như bất kỳ ai, nếu không phải là ở mức hơn thế.

Tôi đã nói với anh hoàn toàn công khai quan điểm của tôi về việc này như thế và tôi có thể làm được gì. Có thể, anh có những đề nghị khác, nếu vậy tôi sẵn sàng xem xét những đề nghị ấy. Thêm một điểm nữa: mong rằng vụ giao kèo sắp tới sẽ được thực hiện trực tiếp giữa chúng ta, không có người thứ ba, không có những sự bảo đảm v.v.; điều đó sẽ đơn giản hơn nhiều.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

68

**MÁC GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ
Ở BRAO-SVAI-GƠ**

Luân Đôn, 6 tháng Mười một 1876

Brắc-cơ thân mến!

Tôi đã đối chiếu một cách cẩn thận nhất bản dịch của Grun-txích - tờ đầu - với nguyên bản^{1*} và vừa thông báo cho ông ấy biết rằng tôi *không* thể sử dụng sự giúp đỡ của ông ta được.

Thật vậy, việc sửa bản dịch của ông ta (những chỗ sửa chữa *riêng lẻ*, chắc chắn sẽ không tránh khỏi đối với bất kỳ dịch giả nào) sẽ chiếm mất của tôi nhiều thời gian hơn là nếu tôi tự dịch toàn bộ từ đầu đến cuối. Nhưng để làm việc này, tôi không có thời gian. Tôi không thể lại một lần nữa để mình rơi vào một cuộc thử nghiệm khó chịu mà đã một lần tôi rơi vào khi thực hiện việc dịch quyển "Tư bản" ra tiếng Pháp.

Tôi sẵn lòng chấp nhận Cô-cô-xky, nhưng ông ta lại hoàn toàn thiếu thứ ngôn ngữ nhẹ nhàng và uyển chuyển cần phải có để dịch chính cuốn sách này.

Tôi đã thăm dò cơ sở ở một nơi khác, nhưng tôi không chắc ở đây có thời gian nhàn rỗi²⁸³; còn tạm thời - nếu anh cố gắng tìm kiếm ở Lai-pxích một dịch giả chuyên nghiệp nào đó thì tốt, nếu có thể làm như vậy được. Vì đây không chỉ là cuốn sách dành cho độc giả công nhân, cho nên không có lý gì phải tìm kiếm một dịch giả nhất thiết phải ở trong một đảng không có nhiều lực lượng văn chương, nghĩa là ngay từ đầu xuất phát từ nguyên tắc dịch giả *phải* là đảng viên.

Theo như tôi nghe được, Béch-cơ đã tìm được cho mình nhà xuất bản ở Thụy Sĩ.

Xin gửi anh lời chào chân thành.

C.M.

1* *P.Lít-xa-ga-rơ*. "Lịch sử Công xã năm 1871" (xem tập này, tr.272-280 và tr.283.)

Đại hội hòa giải ở Béc-nơ - tôi và Ăng-ghen đã *lập tức* viết thư thông báo cho Líp-nếch theo tinh thần này, ngay sau khi được biết người Đức định cử các đại biểu của mình đến đó - chẳng qua là và ngay từ đầu đã là âm mưu của Ba-cu-nin²⁷⁷. Ngoài ra, vài ngày trước đây chúng tôi đã nhận được bằng chứng từ Bồ Đào Nha chứng minh điều này^{1*}. Lần sau tôi sẽ thông báo các chi tiết.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
"Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (IV),
1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr.309-312.

69

ĂNG-GHEN GỬI ÉC-NỎ-XTỎ ĐRON-KE Ở LI-VỚC-PUN

[*Bản nháp*]

[Luân Đôn], 13 tháng Mười một 1876

Đron-ke thân mến!

Vì cho đến nay trên cơ sở giấy bảo hiểm mới chỉ thực hiện năm khoản thanh toán, mỗi khoản 14 p.xt. = 70p.xt., mà trong khi ấy số tiền đó lẽ ra có thể cần cho anh để thực hiện những mục đích khác, và vì đến ngày 21 tháng này anh sẽ chưa thể

biến số tiền ấy thành tiền mặt, mà tôi thì lại đưa - lấy giấy bảo hiểm làm vật bảo đảm - một khoản tiền gấp đôi số tiền đã trả, - cho nên anh hãy thứ lỗi cho tôi, nếu tôi tự mình lựa chọn việc thanh toán ở đây. Tôi chờ đợi thư anh cho tôi biết xem *khi nào* thì nên làm việc này. Mặt khác, để hết sức đáp ứng nguyện vọng của anh, tôi sẽ không đưa khoản tiền 10 p.xt. cho anh vay ở đây vào khoản tiền 150 p.xt., như vậy tôi trao cho anh tất cả là 160 p.xt. với lãi suất 5%, thời hạn trả là ngày 1 tháng Năm 1877.

160 p.xt.

Anh đã nhận ở đây 10p.xt.

Tờ séc phát ngày 10

tháng Mười một 1876.....10 p.xt.

Đã trả cho Đrây-cơ và

con trai 60p.xt.

Khoản thanh toán theo

giấy bảo hiểm 14p.xt.

94p.xt.

Đính kèm tờ séc cho

số còn lại

66 p.xt.

Tôi bị viêm phế quản khủng khiếp, cho nên không được ra khỏi nhà, mặc quần áo ngủ và đi giày vải, và hoàn toàn kiêng các loại nước uống có cồn, vì vậy tôi không có các giấy bạc ngân hàng.

[Ghi chú ở cuối lá thư]

Công ty bảo hiểm tính mạng Xcốt-len.

5, Lombard Street, E.C.

Hạn nộp tiền chậm nhất là ngày 21 tháng Mười một²⁸⁴.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

70

MÁC GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ Ở BRAO-SVAI-GƠ

[Luân Đôn], 20 tháng Mười một 1876

Brắc-cơ thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây - để chuyển cho cô I-dôn-đa Cuốc-tơ - tờ in thứ nhất bằng tiếng Pháp để dịch thử; cùng với bản dịch, tôi đề nghị cô ấy *trả luôn cho tôi cả nguyên bản tiếng Pháp*^{1*} (để đối chiếu).

Lít-xa-ga-rơ cho rằng vì cuốn sách của ông ấy sẽ xuất bản đầu tháng Giêng, còn bản dịch thì bị chậm lại do những khó khăn liên quan đến việc dịch, cho nên cuối cùng thì bây giờ tốt

1* *P.Lít-xa-ga-rơ*. "Lịch sử Công xã 1871"

hơn hãy thực hiện việc xuất bản bản dịch ra tiếng Đức thành các tập riêng lẻ.

Tôi cũng gửi kèm theo đây bức thư của Ghi-ôm vĩ đại²⁸⁵. Điều làm tôi đặc biệt thích là "*các nhà xã hội chủ nghĩa nói tiếng Pháp*" nghĩ gì". Những người xã hội chủ nghĩa "nói tiếng Pháp" ấy dĩ nhiên được đại diện một cách đầy đủ nhất qua anh em Rê-cluy (những nhân vật đã bí mật cùng lập ra Đồng minh⁶¹, nói chung họ hoàn toàn không được biết đến trong lĩnh vực *các tác phẩm xã hội chủ nghĩa*) và Đơ Páp-pơ, một người gốc Hà Lan, nhưng về tất cả các phương diện khác lại là người Bỉ.

Tôi hy vọng là trong cuộc bầu cử các vị sẽ thắng; một cuộc biểu tình như vậy của nông dân có thể có ý nghĩa²⁸⁶.

C.Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
"Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI),
1932

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

71

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ Ở GIƠ-NE-VÔ

Luân Đôn, 20 tháng Mười một 1876
122, Regent's Park Road, N.W.

Bếch-cơ thân mến!

Chúng tôi đã nhận được đúng lúc bản thông tri của anh gửi chi hội Xuy-rích⁵⁹, và chúng tôi cũng nghĩ rằng đã đến lúc cần lên tiếng chống lại những mưu toan của phái Ba-cu-nin muốn chơi cái trò chơi Quốc tế một cách liêu lĩnh. Tôi rất hoài nghi khả năng thực hiện việc cải tổ trên cơ sở mà các vị đề xuất là thành lập liên hiệp các tổ chức quốc gia lớn, bởi vì ở đa số các nước luật pháp cấm các hiệp hội tương tự không được trao đổi văn thư với các hiệp hội nước ngoài, nhất là cấm liên minh với các hiệp hội nước ngoài. Song, điều đó không quan trọng lắm và có thể dễ dàng khắc phục hoặc thay đổi nếu người ta thấy rõ rằng sự tồn tại riêng rẽ của từng tổ chức lớn ấy quan trọng hơn là việc chúng *chính thức* gia nhập một hiệp hội Quốc tế. Chính các anh sẽ đón nhận ở người Đức một thái độ lạnh nhạt thờ ơ mà họ - *với tư cách là một đảng* - đã luôn luôn thể hiện đối với Quốc tế cũ.

Mục đích chủ yếu của lá thư hôm nay của tôi là mở ra trước mặt anh một trường hoạt động mới theo hướng này. Người Bồ Đào Nha - tôi vẫn còn trao đổi thư từ với họ và họ được tổ chức rất tốt - rất phàn nàn về thái độ không lưu tâm của bạn bè chúng ta đối với họ. Theo lời họ nói thì người Thụy Sĩ gốc Đức, người Đức, người Áo, người Mỹ v.v., chẳng những không gửi cho họ tin tức nào cả, mà thậm chí không một lần nào trả lời thư của họ. Ngược lại, họ thường xuyên nhận được từ phía những người ở Giuy-ra, những phần tử theo Ba-cu-nin ở Tây ban Nha, ở I-ta-li-a và ở Bỉ rất nhiều tài liệu, lời mời đến dự các đại hội, những lời chúc mừng v.v., cho nên công nhân Bồ Đào Nha nghĩ rằng chỉ có những người ấy là còn quan tâm đến Quốc tế và đến phong trào ở Bồ Đào Nha. Anh hiểu rằng đó phải là những chàng trai rất tốt nếu dẫu sao họ cũng không để

cho người ta đánh lừa. Đúng như vậy, anh sẽ thấy điều đó qua bức thư sau đây do họ gửi cho đại hội ở Béc-nơ của phái Ba-cu-nin²⁷⁷:

"Chi hội Ca-dích đã đề nghị chúng tôi cử một đại biểu đến dự Đại hội Béc-nơ. Sau đó chúng tôi đọc thấy trên tờ "Bulletin jurassien" bản thông tri triệu tập đại hội này và ấn định chương trình nghị sự của đại hội. Vì những người xã hội chủ nghĩa Bồ Đào Nha đã nhận được rất muộn lời mời này, nên họ không thể cử các đại biểu của mình đi được; nhưng Hội đồng liên chi hội của họ vẫn quyết định khẳng định với các bạn rằng chúng tôi, *trên phương diện tinh thần*, bày tỏ tình đoàn kết với công nhân xã hội chủ nghĩa toàn thế giới và chúng tôi chưa bao giờ hoài nghi và không có ý định hoài nghi tình đoàn kết ấy, và vì vậy chúng tôi cho rằng việc ký một *thỏa thuận đặc biệt về tình đoàn kết* - mà các bạn muốn ra nghị quyết về vấn đề này - là một *t h ử t ụ c h o à n t o à n k h ô n g c ầ n t h i ế t*.

Chúng tôi xin bày tỏ những lời chúc nồng nhiệt nhất cho thắng lợi của sự nghiệp đoàn kết của tất cả những người vô sản và xin gửi đến các bạn lời chào anh em.

Hội liên hiệp công nhân quốc tế muôn năm!"

Tôi viết thư cho những người này thông báo cho họ biết kế hoạch của các anh, tôi cũng gửi cho họ một trong số những thông tri của các anh, mặc dù còn chưa biết họ có đọc được tiếng Đức hay không. Nhưng nếu ngay bây giờ anh đặt quan hệ với họ thì tốt. Anh có thể viết thư cho họ bằng tiếng Pháp; nếu họ trả lời bằng tiếng Bồ Đào Nha thì tôi có thể dịch cho anh thư trả lời của họ.

Anh có thể đăng bức thư dẫn ra trên đây trên tờ "Tagwacht", cũng như tin cho biết rằng ngày 5 tháng Giêng và

vào những ngày tiếp theo họ sẽ tổ chức đại hội ở Lít-xbon để thảo luận cương lĩnh mới của Đảng²⁸⁷.

Địa chỉ như sau:

Ê. X. A-dê-dơ Gnê-cô, Rua do Bemformoso, 110, tầng 2, Lít-xbon, Bồ Đào Nha.

Ở đó có xuất bản tờ báo của họ "O Protesto", đã xuất bản được hơn một năm rồi.

Tôi hy vọng rằng các anh sẽ đạt được một cái gì đó quan trọng. Nếu chúng tôi có thể giúp các anh bằng cách gửi các địa chỉ v.v., thì chúng tôi sẽ sẵn lòng làm việc này. Chỉ xin các anh phải miễn cho chúng tôi việc viết các tác phẩm. Hai chúng tôi, Mác và tôi, phải hoàn thành những công việc khoa học hoàn toàn xác định, mà như chúng tôi từ trước đến nay thấy rõ, không ai khác có thể và thậm chí muốn làm. Chúng tôi phải lợi dụng thời kỳ yên tĩnh hiện nay trong lịch sử thế giới để kết thúc những công việc ấy. Biết đâu sắp tới đây sẽ có một sự kiện nào đó lại ném chúng tôi vào trung tâm phong trào thực tiễn; chúng tôi càng phải tận dụng thời gian rồi ngán ngủ ấy để triển khai, ít ra là đôi chút khía cạnh lý luận cũng không kém quan trọng.

Tiện thể xin nói thêm. Chúng tôi đã trả tiền thông qua Phran-ken, cho 12 bản của 12 số của tác phẩm "Những giờ cầu nguyện"^{1*} mà Mác và tôi đã đặt mua, như vậy chúng tôi sẽ còn phải trả cho 3×12 số, mỗi số 25 xăng-tim = 9 phrăng; nếu con số tính toán này chính xác thì xin anh báo cho tôi về việc đó, và tôi sẽ gửi tiền cho anh qua bưu điện.

1* *I.Ph. Béch-cơ*. "Những giờ cầu nguyện mới"

Sắp tới trên tờ "Vorwärts" sẽ đăng tác phẩm của tôi phê phán Duy-rinh^{1*}. Họ đã hết sức bám sát tôi cho đến khi tôi bắt tay vào công việc không thích thú này - không thích thú vì con người ấy mù, do vậy, chúng tôi được vũ trang không ngang nhau, nhưng thái độ tự phụ hết sức của con người này không cho phép tôi đếm xỉa đến tình huống ấy.

Ph.Ăng-ghen của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1* *Ph. Ăng-ghen*. "Chống Duy-rin"

72

ĂNG-GHEN GỬI GU-XTÁP RA-SƠ²⁸⁸ Ở VIÊN

[Bản nháp]

[Luân Đôn, cuối tháng Mười một 1876]

Ngài Ra-sơ thân mến!

Nhân vật Sai-bơ - người mà ngài nói tới - luôn luôn buộc phải trả lời thay cho Blin-đơ, mỗi khi Blin-đơ tự làm mất uy tín. Quả đã xảy ra tình hình như vậy với sự việc của năm 1859. Blin-đơ đã cho in ở Luân Đôn (vào cuối tháng Năm hoặc

đầu tháng Sáu 1859) tờ truyền đơn khuyết danh nhan đề là "Cảnh báo", trong đó ông ta buộc tội Các Phô-gơ là đã bị mua chuộc bằng tiền của Bô-na-pác-tơ, rồi vạch mặt Phô-gơ là một tên mật vụ của Bô-na-pác-tơ hoạt động trong làng báo ở Đức. Người ta yêu cầu phổ biến tờ truyền đơn này. Được in tại xưởng in của Ph.Hô-linh-gơ ở Luân Đôn, tờ truyền đơn đó về sau đã được đăng lại - qua bản sắp chữ ban đầu vẫn còn được giữ lại trên tờ báo tiếng Đức "Das Volk", tờ báo này cũng được in tại chính xưởng in ấy. Trong xưởng in này Líp-nếch đã trông thấy bản dập thử với những chỗ sửa chữa do chính tay Blin-đơ viết, rồi Líp-nếch đã gửi tờ truyền đơn này đến báo "Allgemeine Zeitung" ở Au-xbuốc, tờ báo này đã đăng truyền đơn ấy vào tháng Sáu. Đáp lại việc này, Phô-gơ kiện báo "Allgemeine Zeitung" ở Au-xbuốc ra tòa, quy báo này đã phạm tội vu khống; tờ báo này đã đề nghị Líp-nếch đưa ra các bằng chứng, Líp-nếch đã yêu cầu Blin-đơ, nhưng Blin-đơ tuyên bố rằng ông ta *hoàn toàn không liên quan* gì đến việc này. Phô-gơ^{1*} mô tả sự việc như thể tác giả truyền đơn này là Mác nấp sau lưng Líp-nếch. Trên báo "Allgemeine Zeitung" ở Au-xbuốc đã xảy ra cuộc bút chiến giữa Mác và Blin-đơ. Dựa vào những lời khai có tuyên thệ (affidavits^{2*}) của người thợ sắp chữ Phuê-ghe-lơ, nghĩa là dựa vào những văn bản tài liệu của toà án, Mác đã chứng minh rằng người thợ sắp chữ ấy đã cùng với Hô-linh-gơ sắp chữ tờ truyền đơn này do *tay của Blin-đơ viết ra*. Blin-đơ đã thuyết phục Hô-linh-gơ đưa ra lời khai sai sự thật, nói rằng truyền đơn này không in tại xưởng ông ta và rằng Blin-đơ không phải là tác giả tờ truyền đơn ấy; tiếp đó ông ta đã cùng với Hô-linh-gơ thuyết phục thợ sắp chữ

1* Tiếp đó là dòng đã bị gạch bỏ sau đây: "nhờ vậy mà đã thắng kiện"

2* Affidavit - lời tuyên bố trước toà, đồng nghĩa với lời khai có tuyên thệ

Vi-ê cũng đưa ra lời khai sai sự thật, nói rằng anh ta đã làm việc ở xưởng in của Hô-linh-gơ 11 tháng và có thể xác nhận lời khai của ông này. Vin vào điều đó, Blin-đơ tuyên bố rằng lời khẳng định bảo ông ta là tác giả tờ truyền đơn ấy là *sự đối trá hiển nhiên*. Đến đây tờ "Allgemeine Zeitung" ở Au-xbuốc đã chấm dứt cuộc bút chiến. Mác đã trả lời bằng bản thông tri đăng báo, bằng tiếng Anh, trong đó Mác coi những lời khai nêu trên của Blin-đơ và của những nhân chứng của ông ta là deliberate lie (sự đối trá cố ý), coi bản thân Blin-đơ là deliberate liar (kẻ cố ý nói dối) (Luân Đôn, ngày 4 tháng Hai 1860)^{1*}. Blin-đơ đã im lặng, nhưng đến ngày 8 tháng Hai 1860 người thợ sắp chữ Vi-ê, ngược lại với lời khai trước, đã đưa ra trước viên quan tòa hoà giải ở phố Bâu-stơ-rít lời tuyên bố sau đây có giá trị như lời khai có tuyên thệ:

1) Tại xí nghiệp của Hô-linh-gơ anh ta không phải đã làm việc 11 tháng.

2) Anh ta không làm việc ở xưởng in của Hô-linh-gơ vào thời gian in truyền đơn "Cảnh báo".

3) Lúc ấy anh ta nghe thấy Phuê-ghe-lơ nói rằng tờ truyền đơn kể trên đã được Phuê-ghe-lơ và Hô-linh-gơ cùng nhau sắp chữ và rằng bản viết tay được viết ra với nét chữ của Blin-đơ.

4) Sau này chính anh ta đã sắp chữ lại bản in còn lưu giữ để đăng lại trên tờ "Volk".

5) Anh ta thấy Hô-linh-gơ trao cho Líp-nếch bản dập thủ do chính tay Blin-đơ sửa và anh ta đã nghe thấy Hô-linh-gơ ngay sau đó lấy làm tiếc là mình đã làm như vậy.

1* C.Mác. "Vụ kiện báo Au-xbuốc"

6) Anh ta sở dĩ đã ký tên vào lời tuyên bố trước đó là do có những lời yêu cầu khẩn thiết của Hô-linh-gơ và Blin-đơ. Hô-linh-gơ đã hứa cho anh ta *tiền*, còn Blin-đơ thì nói là sẽ trả ơn anh ta.

Mác đã phổ biến bản sao những tài liệu ấy trong các giới khác nhau, và việc này đã có tác dụng. Ngày 15 tháng Hai trên tờ "Daily Telegraph" đã xuất hiện lời tuyên bố của Sai-bơ; Sai-bơ đã gửi lời tuyên bố ấy (bản sao) cho Mác; Mác đã trả lời cho ông ta rằng điều đó không hề làm thay đổi gì đối với sự thật là Blin-đơ đã lừa lấy những lời khai sai sự thật, cũng như đối với việc Blin-đơ đã thực hiện một cuộc thoả thuận tội lỗi (conspiracy) với Hô-linh-gơ nhằm lừa Vi-ê để lấy chữ ký của anh ta cho tài liệu làm giả.

Hồi ấy cũng như bây giờ: Sai-bơ, hãy cứu giúp!^{1*}

Sự thật là thế. Tôi không biết gì thêm về con người bất hạnh đó.

Còn điều này nữa. Nếu có lúc nào đó ngài sẽ lại có nhã ý kể lại cho tôi về cuộc gặp gỡ của chúng ta ở Luân Đôn thì tôi xin đề nghị ngài đừng mô tả sự việc như thể tôi đã nói đến những sự việc mà chúng tôi và ngài chưa đề cập tới²⁸⁹. Về quyền tự quyết định của một con người thì tôi chỉ có thể nói rằng trong cách diễn đạt chung như vậy tôi coi đó là điều vô nghĩa. Về quyền tự trị của các dân tộc họă chẳng tôi đã nói trong chừng mực tôi phủ nhận quyền của các dân tộc Nam Xla-vơ đưa chiêu bài ấy ra để phục vụ các kế hoạch xâm lược của người Nga, cũng như giờ đây tôi thành thật vui sướng thấy người

1* Lấy lại lời trong vở ca kịch của Vê-bơ "Xạ thủ có phép lạ" (Kịch bản ca kịch của Phri-đrich Kin-đơ), hồi II, cảnh 6.

Xéc-bi đã bị người ta nện; nhưng theo chỗ tôi biết, nói chung chúng tôi đã không nói về nước cộng hoà xã hội và về những người bị hành quyết ở Ba-đen. Sau khi bài viết của ngài xuất hiện, chỉ do những tình huống ngẫu nhiên mà Mác đã không tuyên bố rằng anh ấy đã hoàn toàn không gặp ngài, và do đó, nói chung đã không thể thực hiện được cuộc mạn đàm ấy.

Tôi không thể trả lời ngài sớm hơn được, vì có người nào đó lấy đi và mãi hôm qua mới trả lại cho tôi cuốn sách của Mác "Ngài Phô-gtơ" bản của tôi, trong đó, ở trang 55 và các trang tiếp theo có thể đọc thấy tất cả những điều trên²⁹⁰.

Xin gửi ngài lời chào thân ái.

Ph.Ă. của ngài

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

73

ĂNG-GHEN GỬI PHI-LÍP PAU-LI Ở RÂY-NAU

Luân Đôn, 16 tháng Chạp 1876

Pau-li thân mến!

Hôm qua tôi đã gửi cho anh, thông qua Cục chuyển bưu phẩm lục địa và tiếp nữa thông qua Bưu điện hoàng gia Đức, theo địa chỉ: gửi ngài tiến sĩ Pau-li, Man-hai-mơ (xưởng hoá chất ở Rây-nau), nước Đức - một hòm bưu phẩm đã trả cước phí rồi, gồm món bánh pu-đinh có kèm nho khô, dành cho vợ anh, bánh nướng có hương quế, do vợ tôi nướng để biếu anh, một cuốn sách, một hộp khăn tay và một lọ mực nhỏ dành cho Pum-pxơ. Vì hòm này không đựng được nhiều hơn, cho nên chúng tôi phải bỏ chiếc áo khoác dài mới dành cho cháu vào chiếc hòm đựng bánh pu-đinh dành cho gia đình Súp-pơ. Thật khổ sở vì những chiếc hòm này, có thứ nào phải lấy thứ ấy; đó là những chiếc hòm của Đức đựng đồ chơi.

Trong trường hợp chiếc hòm ấy chưa đến nơi, chậm nhất đến thứ tư^{1*}, thì xin anh hãy hỏi ở bưu điện Man-hai-mơ. Bưu điện chịu trách nhiệm về việc này, nó và Cục chuyển bưu phẩm lục địa đều là đại lý của nhau. Tuy nhiên, tôi hy vọng mọi cái sẽ đến đúng lúc, vì chúng tôi gửi các thứ ấy sớm đến mức chúng phải được chuyển đến đó *trước* những ngày lộn xộn của lễ Giáng sinh, là tình trạng mà bưu điện hoàng gia - theo sự thừa nhận của chính nó - không thể đối phó được.

Tôi đã nhận được cả hai lá thư của anh và cảm ơn thêm nữa về những thông tin về Smít. Từ Phran-phước cũng đã nhận được tin tức như vậy²⁹¹: Dôn-nê-man, người mà anh ta viện đến, cũng không biết ông ta, nhưng có một số biên tập viên báo "Frankfurter Zeitung" biết rõ anh ta như "một nhà chuyên môn chuyên nghiệp về lĩnh vực phỉ báng đức vua" và là một phần tử tuần tiết cố ý từ trước, ngoài ra kẻ tuần tiết ấy cũng

1* ngày 20 tháng Chạp

"vòi vĩnh tiên [schnorrt] cho hành động tuần tiết của mình" (một thành ngữ vùng Bắc Đức, có nghĩa là: xin của bố thí). Ông ta viết thư cho tôi một lần nữa, sau đó tôi đã lưu ý ông ta về những tư liệu giả được trao cho tôi, từ đó trở đi tôi không còn nghe được thêm điều gì về con voi đi nặng gổ ấy.

Tôi sẽ cố gắng gửi cho anh - dưới hình thức này hay hình thức khác - các bài viết^{1*} ngay sau khi một phần đáng kể những bài ấy được đăng. Sau đó những bài ấy sẽ được in thành sách riêng, đương nhiên, anh cũng sẽ nhận được cuốn sách đó.

Trong bốn - năm ngày gần đây, chẳng rõ do nguyên nhân nào mà vợ tôi cảm thấy khỏe lên nhiều. Ở những phụ nữ với độ tuổi giữa 40 và 50 xảy ra những thay đổi hầu như có phép lạ kiểu như vậy. Tôi muốn hy vọng rằng tình hình sẽ cứ tiếp diễn như thế.

Trong hòm có một ít cành lá nhọn dùng trong dịp lễ Giáng sinh có kèm theo những quả rùng đỏ thiêng liêng; cần nhét nó vào bánh pu-đinh khi bày lên bàn. Lá gia vị này nằm trên cùng để các nhân viên hải quan bị gai đâm vào ngón tay khi chạm vào nó.

Còn bây giờ xin gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt của vợ tôi và của tôi đến tất cả các vị và xin chúc hạnh phúc trong những ngày lễ!

Ph.Ăng-ghen của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Chống Duy-rinh"

74

ĂNG-GHEN GỬI HÉC-MAN ĂNG-GHEN Ở EN-GHEN-XKIẾC-KHEN

Luân Đôn, 18 tháng Chạp 1876

Héc-man thân mến!

Cả hai lá thư của em, đề ngày 14 và ngày 17 tháng Mười một, anh đều đã nhận được đúng lúc; anh đã thực hiện các phép tính toán tài vụ tương ứng và đã thấy khoản tách khỏi tài khoản là đúng, trừ một khoản tiền mà cho đến nay người ta không báo cho anh biết - cụ thể là khoản thanh toán cho Ê-min Blăng-cơ, thực hiện ngày 24 tháng Giêng 1876, gồm 90 mác 68 pphen-ních. Anh cho rằng khoản tiền này liên quan đến những lần gửi rượu di, mà hãng của cậu ấy ở đây đã gửi cho anh và về những lần gửi rượu ấy anh còn nợ cậu ấy; trong trường hợp như vậy thì cả tài khoản này cũng sẽ đúng.

Anh trả lại cho em tập ghi chép ở Ấn Độ; những chữ cái là những chữ đã bị viết sai đi rất nhiều của bảng chữ cái Ấn Độ, hay là bảng chữ Phạn²⁹², do vậy anh chỉ đọc được có một từ. Đây là một kiểu của bộ chữ *viết*, mà anh thì chỉ biết bộ chữ *in* mà thôi. Đây hoàn toàn có thể là một thổ ngữ nào đó của miền Trung Ấn Độ, bởi vì ở miền Bắc người ta phần nhiều viết bằng những chữ cái A-rập.

Mặc dù anh đã mua thêm 600 p.xt. - theo mệnh giá - những cổ phiếu mới của các công ty hơi đốt (như thế đã tiết kiệm được gần 60-70%), nhưng trong đợt thanh toán cổ phiếu gần đây anh đã nhận được số lợi tức cổ phần theo các cổ phiếu ở Mỹ, cho nên hiện nay, ngoài các khoản lợi tức của anh, anh không cần tiền. Nhưng vì tất cả các công ty hơi đốt của anh trong một năm sẽ phát hành những cổ phiếu mới hoặc trái khoán mới, nên anh rất lấy làm vui mừng được biết là vào bất kỳ lúc nào anh cũng có thể nhận được ở chỗ các em 300-500 pao xtéc-linh. Nhiều khi phải nộp ngay lập tức toàn bộ số tiền và lúc ấy cần phải nhanh chóng kiếm ra tiền.

Rất cảm ơn em về các tin tức liên quan đến L.N.S^{1*}. Tuy nhiên, anh đã từng nghĩ rằng những lời đồn đại đến tai anh đã bị thổi phồng, nhưng việc Mê-vít-xen rút ra khỏi ban giám đốc có thể là dấu hiệu chứng tỏ rằng các con chuột bắt đầu rời khỏi con tàu.

Anh hoàn toàn tin rằng chiến tranh sắp nổ ra. Người Nga đã đi quá xa, nên không thể rút lui, còn người Thổ Nhĩ Kỳ thì dĩ nhiên là sẽ kháng cự lại mọi hành động xâm lược nhằm vào các vùng của họ. Trong bất kỳ tình huống nào nước Anh cũng sẽ bảo vệ Công-xtăng-ti-nô-plơ và các eo biển, nhưng hiện giờ họ còn lâu mới nghĩ đến chuyện đó; anh tin chắc rằng quân Thổ Nhĩ Kỳ sẽ chống cự tốt hơn cả với quân Nga, nếu như họ được tự do hành động. Trận địa nằm giữa sông Đa-nuýp và dãy Ban-căng là một trong số những trận địa mạnh nhất ở châu Âu, và chừng nào ở đó chưa xây dựng đường sắt và đại lộ, thì quân số của quân đội Nga - mà ở đó có thể sử dụng và cung

1* - Liên minh ngân hàng Sa-phơ-hau-den

cấp đủ lương thực cho nó - chỉ hạn chế ở con số tối đa xác định là 100-150 nghìn người. Vì vậy trong khu vực tứ giác thành lũy: Ru-súc, Xi-li-xtơ-ri-a, Vác-na, Sum-la^{1*}, chắc chắn chiến tranh sẽ kéo dài, hơn nữa quân Thổ Nhĩ Kỳ sẽ chịu đựng cuộc chiến ấy dễ hơn quân Nga. Cái gọi là chế độ tự trị của Bun-ga-ri chẳng qua có nghĩa là đánh đuổi quân Thổ Nhĩ Kỳ ra khỏi trận địa mạnh này và để ngỏ Công-xtăng-nô-plơ cho cuộc xâm lăng của quân Nga. Nhưng người Thổ Nhĩ Kỳ dĩ nhiên sẽ không để cho một hội nghị nào đó áp đặt điều đó cho họ²⁹³. Nếu em muốn biết chính xác xem người Nga sẽ vấp phải những khó khăn gì ở đó thì anh sẽ tặng cho em - vào dịp lễ Giáng sinh - cuốn sách của Môn-tơ-kê "Cuộc chiến tranh Nga - Thổ Nhĩ Kỳ những năm 1828-1829", Béc-lin, 1836^{2*}; cuốn sách này rất hay, đồng thời trong cuốn sách ấy em sẽ có được những bản đồ chuyên dùng cần thiết, dành cho cuộc chiến sắp tới. Lần này, so với năm 1828, sự khác nhau là:

- 1) người Thổ Nhĩ Kỳ có quân đội,
- 2) các thành lũy Xi-li-xtơ-ri-a, Ru-súc v.v. được bao quanh bởi những đồn bốt hiện đại biệt lập,
- 3) người Thổ Nhĩ Kỳ có một hạm đội gồm các thiết giáp hạm hết sức mạnh, chỉ đứng sau hạm đội Anh, hoàn toàn thống trị trên biển Đen,
- 4) quân đội Nga đang trong quá trình cải tổ, và do đó, ít được chuẩn bị cho chiến tranh.

1* Tên gọi bằng tiếng Bun-ga-ri là Ru-xê, Xi-li-xtơ-ra, Vác-na, Su-men (tên gọi ngày nay là Cô-la-rốp-grát).

2* Rõ ràng là Ăng-ghen viết nhầm, lẽ ra phải là 1845.

Anh gửi lời thăm nồng nhiệt đến Em-ma^{1*} và các cháu.
Anh chúc các em vui vẻ trong những ngày lễ.

Phri-đrich của em

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Deutsche
Revue", Jg.46, Bd.3, 1921*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1*- Ê.Ăng-ghen

NĂM 1877

76

**MÁC GỬI MÁC-XIM MÁC-XI-MÔ-VÍCH
CÔ-VA-LÉP-XKI
Ở MÁT-XCƠ-VA**

Luân Đôn, 9 tháng Giêng 1877
41, Maitland Park Road

Bạn thân mến!

Tôi được biết²⁹⁷ có một bà người Nga^{1*} đã từng giúp nhiều cho đảng, nay vì thiếu tiền nên không thể kiếm được ở Mát-xcơ-va một luật sư cho chồng mình^{2*}. Tôi không biết gì về người chồng của bà ấy, cũng không biết chồng bà ấy có tội hay không. Nhưng vì vụ án này có thể dẫn đến chỗ bị đày đi Xi-bi-ri và vì bà ấy ...đã quyết định đi theo chồng mình, mà bà ấy không coi là có tội, cho nên điều hết sức quan trọng là phải giúp tìm cho ông ấy ít ra một luật sư bào chữa. Bà ấy...đã trao

1* -Ê-li-da-vê-ta Đmi-tơ-ri-ê-va

2* -I. M.Đa-vư-đốp-xki

cho chồng quản lý gia tài của mình và bản thân bà ta đã hoàn toàn không hay biết gì, như vậy, chỉ có luật sư mới có thể giúp bà ấy trong việc này.

Có thể ngài Ta-nê-ép, người mà anh đã biết và là người mà từ lâu tôi đã quý trọng như người bạn trung thành của sự nghiệp giải phóng nhân dân, là luật sư duy nhất ở Mát-xcơ-va sẽ đảm nhiệm cái công việc bạc bẽo này. Do vậy, tôi sẽ rất biết ơn anh nếu anh thay mặt tôi đề nghị ông ấy chia sẻ hoàn cảnh cực kỳ khó khăn của người bạn chúng ta.

C.Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", qu. VI, 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

77

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH²⁹⁸
Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 9 tháng Giêng 1877

Líp-nếch thân mến!

Trước hết tôi xin chúc mừng anh, chúc gia đình anh và
tất cả bạn bè nhân dịp Năm mới.

Tôi gửi kèm theo đây phần cuối của phần bàn về triết học^{1*}. Tôi chuyển ngay sang các phần bàn về kinh tế chính trị học, cũng như về chủ nghĩa xã hội, nhưng dẫu sao sau phần triết học có thể sẽ có một thời gian ngừng lại. Tôi muốn các anh chờ đến khi *kết thúc* cuộc bầu cử²⁹⁹. Trong thời gian đó các anh phải sử dụng chỗ trên báo để cổ động tuyên truyền. Về phía mình, tôi sẽ hoàn toàn hài lòng nếu tác phẩm của tôi mỗi tuần sẽ được in theo từng phần trong hai số, còn số thứ ba vẫn rồi để các anh đăng những tài liệu khác. Nếu thỉnh thoảng các anh dành cho tôi chỗ trong số thứ ba, thì đương nhiên tôi sẽ không có gì phản đối.

Đã từ lâu chúng tôi gửi cho Gây-bơ thông qua Brắc-cơ - 10 p.xt., coi đó là khoản tiền chúng tôi nộp vào quỹ bầu cử, đáng tiếc là chúng tôi không thể nộp nhiều hơn được, vì vậy tôi đã không thực hiện được ý muốn của anh và gửi thêm một khoản tiền. Nếu các anh không rơi vào ảo tưởng và nếu những tin tức trên báo "Vorwärts" không bị thổi phồng...^{2*}

...Nếu quân Thổ Nhĩ Kỳ sẽ không rút lui một bước nào, thì chẳng bao lâu nữa nước Nga sẽ đến ngày tận số. Nghĩa vụ quân sự phổ thông đã phá hoại tổ chức quân đội Nga ở một mức độ lớn hơn nhiều so với mức độ tôi dự tính³⁰⁰, trong khi đó quân Thổ Nhĩ Kỳ chưa bao giờ ở trong trạng thái tốt hơn; ngoài ra họ còn có một hạm đội với các thiết giáp hạm tốt nhất và mạnh nhất trên thế giới, chỉ đứng sau nước Anh. Vậy là, nếu bùng lên cơn bão tố thì lời đề nghị của các anh về *việc khôi phục Ba Lan* có thể có một ý nghĩa thời sự đặc biệt; còn

1* Ph. Ăng-ghen. "Chống Duy-rinh", phần thứ nhất

2* Đến đây bản viết tay thiếu một tờ. Đoạn tiếp theo được in theo bản in trên báo "Vorwärts", số 8, ra ngày 19 tháng Giêng 1877, trong đó Líp-nếch trích dẫn phần này của bức thư mà không nêu tên tác giả bức thư.

nếu bão tố không nổ ra thì sẽ có cuộc cách mạng mới ở Công-xtăng-ti-nô-plơ, khi ấy thì một trận bão tố thực sự sẽ nổ ra...

...nói sự thật. Nếu họ phản nản về *giọng* của tôi thì tôi hy vọng là anh sẽ không quên đáp lại bằng việc chỉ cho họ thấy *giọng* của ngài Duy-rinh đối với Mác và đối với những nhân vật đi trước mình, nhưng điều chủ yếu là nhấn mạnh rằng tôi *chứng minh*, hơn nữa chứng minh một cách cặn kẽ, trong khi Duy-rinh chỉ đơn giản xuyên tạc và chửi bới những người đi trước ông ta. Họ muốn điều đó và - tôi xin hứa - họ sẽ bị trừng trị khá đích đáng.

Ph.Ă. của anh

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của C.Mác và Ph.Ăng-ghen", t. I (VI), 1932

In theo bản viết tay và bản đăng trên báo "Vorwärts" Nguyên văn là tiếng Đức

78

**ĂNG-GHEN GỬI HÉC-MAN ĂNG-GHEN
Ở EN-GHEN-XKIẾC-EN**

Luân Đôn, 9 tháng Giêng 1877

Héc-man thân mến!

Lá thư của em với khoản tiền chuyển qua bưu điện *300 p.xt.*

đã được gửi đến suôn sẻ. Theo ý kiến hướng dẫn, anh đã ghi số tiền ấy vào tài khoản của các em. Rất cảm ơn em về khoản tiền ấy, cũng như về tài khoản vãng lai mà anh sẽ xem lại. Em đã tăng hơn đôi chút số tiền chuyển bằng bưu điện, điều đó không có ý nghĩa. Anh đã nhận được số tiền chuyển đó vào tối thứ bảy, lúc đó anh đang tiếp khách, nhưng vì mắc kẹt với những cuộc thăm viếng và tiếp đón khách khứa dồn dập vào mùa này nên mãi hôm nay anh mới thông báo cho em về việc đã nhận được khoản tiền chuyển qua bưu điện. Anh hy vọng em sẽ thứ lỗi cho anh.

Anh hoàn toàn không biết việc Héc-man và Mô-ri-xơ^{1*} đang học ở trường đại học. Hoàn toàn chẳng có hại đối với chúng nó nếu có mấy năm nghiên cứu khoa học. Nếu sau đó chúng nó muốn tham gia công việc thì những kiến thức của chúng sẽ chỉ có lợi cho chúng mà thôi; 20 năm gần đây đã hoàn toàn đập đổ định kiến thương mại ngày xưa cho rằng để làm thương mại trước hết cần có ba năm ngồi ghi chép sổ sách, có nét chữ viết đẹp, nói thứ tiếng Đức tồi và có một cái đầu ngu si hoàn toàn. Còn nếu chúng nó muốn bắt tay vào một công việc khác gì đó thì trước mặt chúng cũng sẽ mở ra những tiền đồ rộng rãi nhất.

Quân Nga có thể rơi vào tình cảnh tồi tệ không có lối thoát. Anh luôn luôn nghĩ rằng việc áp dụng chế độ nghĩa vụ quân sự phổ thông sẽ làm tiêu vong quân đội Nga³⁰⁰. Nhưng anh không ngờ điều đó xảy ra nhanh chóng đến thế và tuyệt vời đến thế. Mọi cái đều tan rã: kỷ luật và sự điều hành sĩ quan và binh sĩ; mọi thứ đều thiếu - lại còn thiếu thốn nghiêm trọng hơn là trong thời kỳ có cuộc huy động nổi tiếng ở chỗ các em vào năm 1852 - vì nạn ăn cắp ở Nga thật hoàn toàn khủng khiếp. Càng

1* - những người cháu họ của Ăng-ghen: Héc-man Phri-đrich Tê-ô-đo Ăng-ghen và Ru-đôn-phơ Mô-rít-xơ Ăng-ghen

lập ra nhiều kho dự trữ bao nhiêu để huy động, thì ở các kho đó càng ít vật phẩm, bởi vì tất cả những thứ đó chỉ là cái có để ăn cắp mà thôi. Ngoài ra, quân Thổ Nhĩ Kỳ chưa bao giờ có được trạng thái tuyệt vời như bây giờ, và lại ngay bây giờ ở Bun-ga-ri số quân của họ cũng nhiều hơn số quân mà người Nga có thể tung tới đó bốn quân đoàn (144000 người *trên giấy*). Bốn quân đoàn ấy cũng gồm tất cả số quân dự bị được tuyển ở Ba Lan mà hề có điều kiện là họ sẽ chạy sang phía kẻ địch. Quân đội Ru-ma-ni tồn tại chỉ để đầu hàng, còn đội cảnh binh nông dân Xéc-bi thì khó có ai tập hợp nổi, ngay cả số lính mà người ta sẽ tập hợp được thì đã quá chán ngấy việc đánh nhau.

Người ta gọi anh đi ăn trưa, đã 5 giờ rưỡi chiều - thời gian chuyển thư đi.

Gửi em lời chào nồng nhiệt.

Phri-đrich của em

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Deutsche
Revue", Jg.46, Bd. 3, 1921*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

79

MÁC GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ³⁰¹
Ở BRAO-NƠ-SVAI-GƠ

[Luân Đôn], 21 tháng Giêng 1877

Brắc-cơ thân mến!

Tôi chào mừng cuộc biểu dương các lực lượng chiến đấu của đảng dân chủ - xã hội vừa được tiến hành ở Đức²⁹⁹! Cuộc biểu dương ấy đã gây ấn tượng to lớn ở nước ngoài, đặc biệt là ở Anh, nơi mà các thông tín viên của các báo Béc-lin trong nhiều năm đã làm tất cả mọi việc có thể làm được để đánh lừa độc giả Anh về tình hình đảng ta. Nhưng "murder will out"^{1*}, như lời của Giôn Bu-lơ đã nói khi ông ta bị phá sản.

Sau hết, tôi muốn biết chính xác về tình hình của cô I-dôn-đa^{2*} (tôi không muốn quấy rầy anh vì điều này trong thời gian cổ động bầu cử). Cô ấy đã gửi cho tôi tờ dịch thử đầu tiên^{3*}. Tôi đã trả lời cô ấy rằng cô ấy sẽ đảm đương được công việc này nếu làm việc không vội vã, không hề có sự hấp tấp nào, và tôi đã gửi cho cô ấy bốn tờ tiếp theo. Đồng thời tôi cũng đã gửi cho cô ấy một bản liệt kê khá dài ghi những lỗi của cô ấy trong tờ dịch thử.

Có lẽ điều này đã hơi chạm lòng tự ái của cô ta, vì trong lá thư trả lời có thoáng thấy một ý bực bội nào đó. Không bối rối trước điều đó, tôi một lần nữa viết thư cho cô ấy theo tinh thần là tôi coi cô ấy là dịch giả đã được dứt khoát tuyển lựa rồi. Từ đó đến nay đã nhiều tuần trôi qua, vậy mà chẳng hề nghe thấy tin gì về cô ta. Hoàn toàn cần phải làm sao cho cô ấy sau cùng quyết định dứt khoát xem có nhận hay không nhận, và trong trường hợp chấp nhận thì cô ấy phải thật sự giao nộp công việc. Xin anh làm ơn viết thư cho cô ấy theo tinh thần trên. Nếu cô ấy đã nghĩ lại thì đành phải thử nhờ đến anh em nhà Sôi, tuy rằng tôi không thích có quan hệ với anh

1*- "cái kim trong bọc lâu ngày cũng lòi ra"

2* - I.Cuốc-tơ

3* - cuốn sách của P.Lít-xa-ga-rơ "Lịch sử Công xã năm 1871"

em nhà Sôi (tuy nhiên, điều đó không liên quan đến công việc). Không thể mất thời gian thêm nữa. Nếu cô I-dôn-đa xinh đẹp từ chối thì cô ấy phải trả lại cho tôi những tờ tài liệu tiếng Pháp mà cô ấy đã nhận được.

Đề nghị anh hãy thảo bản hợp đồng, thành hai bản, phù hợp với những điều kiện mà chúng ta đã thoả thuận. Một bản có chữ ký của anh - sẽ lưu ở chỗ Lít-xa-ga-rơ, còn bản thứ hai - với chữ ký của ông ấy - sẽ được trả lại cho anh.

C.Mác của anh

*Công bố toàn văn trong cuốn sách:
K.Marx - F.Engels "Briefe an A.Bebel, W.
Liebknecht, K.Kautsky und andere". Teil
I.Moskau-Leningrad, 1933*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

82

MÁC GỬI PHRÊ-ĐÊ-RÍCH HA-RI-XƠN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 21 tháng Giêng 1877
41, Maitland Park Crescent, N.W.

Thưa ngài!

Người đưa lá thư này, cháu trai của tôi, là ngài Hen-ri I-u-ta từ Kếp-tau đến, có mong muốn hoàn thành trình độ học vấn chung của mình tại Đại học Luân Đôn và đồng thời muốn trở thành thành viên trong Viện luật học trung tâm³⁰⁶. Để thực hiện mục đích thứ hai ấy Hen-ri phải ký vào một văn bản xác nhận rằng ông ấy không phải là luật sư v.v., và chữ ký ấy phải được hai luật sư xác nhận nhân cách của ông ấy v.v. chứng thực. Vì đây là một việc rất gấp, cho nên tôi mạnh dạn cử ông ấy đến gặp ngài với hy vọng ngài sẽ hết sức vui lòng hướng dẫn cho chàng thanh niên này về việc anh ta cần làm gì để tìm được lối thoát ra khỏi tình huống khó khăn này.

Xin bày tỏ lòng chân thành với ngài.

Các Mác

Ngài Phđ.Ha-ri-xơn
Công bố lần đầu trên báo "Neues
Deutschland" số 15, 15 tháng Giêng 1963

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

83

MÁC GỬI GA-BRI-EN ĐƠ-VI-LƠ Ở PA-RI

[*Bản nháp*]

Luân Đôn, 23 tháng Giêng 1877
41, Maitland Park Road, N.W.

Thưa ngài!

Sau khi nhận được bức thư thân tình của ngài, đề ngày 15 tháng Chạp, tôi đã viết thư cho bạn của chúng tôi là Hiếc-sơ nói về những cam kết do bản hợp đồng quy định - đối với nhà xuất bản quyển "Tư bản", tức ngài La-sa-tơ-rơ, những cam kết ấy không cho phép tôi chấp nhận dự án của ngài ³⁰⁷ nếu chưa được ông ấy cho phép trước. Sau đó tôi đã viết thư cho La-sa-tơ-rơ và đã chờ đợi hết ngày này sang ngày khác thư trả lời của ông ấy gửi tới, nhưng đã uổng công chờ. Sau cùng thì vài ngày trước đây tôi đã gửi cho ông ấy một thư bảo đảm, bởi vì chắc chắn là lá thư thứ nhất đã bị chặn giữ rồi, điều này đã trở thành hiện tượng hàng ngày trong đế quốc Đức - Phổ. Trong khi chờ đợi thư trả lời của ngài La-sa-tơ-rơ dù sao tôi vẫn phải nêu rõ rằng ngay cả trong trường hợp ông ta đồng ý thì ngài A.Kê vẫn hoàn toàn có thể tịch thu mọi tài liệu "diễn giải" quyển "Tư bản". Vì ngài La-sa-tơ-rơ bị kết án vắng mặt vì hoạt động "công xã" của mình và sống lưu vong ở nước

ngoài, cho nên nội các của Brôi đã trao cho ngài Kê này các quyền pháp lý đối với hiệu sách của La-sa-tơ-rơ, mà ông Kê ấy lại thuộc vào loại cận bã của đảng bảo thủ và đã làm tất cả mọi cái để trước hết trì hoãn việc in quyển sách của tôi, sau đó cản trở việc phát hành cuốn sách đó. Chính con người này là có thể chơi một trò xấu xa với ngài, mặc dù đã có sự cho phép của ngài La-sa-tơ-rơ, người mà bản thân tôi đã có sự ràng buộc qua bản hợp đồng riêng, nhưng lại là người hoàn toàn bất lực trước ngài Kê, bởi vì theo luật định thì người quản lý số tài sản đã bị kê biên ấy là người bảo trợ ông ấy.

Như tôi cảm thấy trong những điều kiện ấy, tốt hơn hết là hoãn lại một thời gian việc "diễn giải" quyển "Tư bản", còn tạm thời, nếu cần thì xuất bản tài liệu tổng quan nội dung quyển sách ấy dưới hình thức một cuốn sách nhỏ, điều này lại càng bổ ích, vì ngài Blô-cơ (trong "Journal des Économistes")⁶⁷ và ngài La-ve-lê (trong "Revue des deux Mondes")⁶⁶ đã cung cấp cho công chúng Pháp một quan niệm hoàn toàn sai lệch về quyển "Tư bản". Về thực chất thì ngay từ đầu chúng tôi đã thoả thuận với ngài Hiếc-sơ chính về điểm này.

Rất cảm ơn ngài về cuốn sách của ngài mà ngài đã hết sức có nhã ý gửi cho tôi, cuốn sách ấy trình bày sống động và viết cặn kẽ.

Tôi hy vọng rằng cơ hội đã thúc đẩy chúng ta sẽ là điểm xuất phát cho sự trao đổi thư từ thường xuyên.

C.Mác

84

ĂNG-GHEN GỬI HÉC-MAN RAM Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 25 tháng Giêng 1877

Ram thân mến!

Vì tôi không biết rõ Líp-nếch đã từ Ốp-phen-bắc³⁰⁸ trở về hay chưa, nên tôi biên thư cho anh.

Thứ nhất, gần hai tuần nay tôi không nhận được thêm các bản in thử của cuốn "Đuy-rinh"^{1*} nữa (bản sửa bông cuối cùng là bài VI mà tôi đã gửi trả lại ngay). Tôi sợ biết đâu lại chẳng bị thất lạc một gói bưu phẩm.

Sau nữa, tôi đã đề nghị Líp-nếch gửi cho tôi những số tạp chí "Neue Welt", trong đó đăng bài tiểu sử tôi viết về Vôn-phơ^{2*}; tôi đã nhận được bốn số đầu tiên, nhưng sau đó, chỉ thông qua các số báo bị cắt nát của tờ "Neue Welt" dùng để bọc tờ "Vorwärts" - tôi được biết là phần tiếp theo đã được xuất bản. Đương nhiên, tôi không lưu lại ở đây các bản sao của bản

^{1*} Ph.Ăng-ghen." Chống Đuy-rin ^{2*} Ph.Ăng-ghen."Chống Đuy-rinh"

^{2*} Ph.Ăng-ghen."Chống Đuy-rinh"

^{2*} Ph.Ăng-ghen."Vin-hem Vôn-phơ"

ĂNG-GHEN GỬI RAM, 25 THÁNG GIÊNG 1877

thảo và cũng không có những biện pháp nào để có được tài liệu đó, vì tôi trông chờ vào lời hứa của Líp-nếch; xin anh làm ơn quan tâm đến việc này trước khi tất cả các số báo bị cắt nát ra và bị lấy đi hết.

Ở đây chúng tôi biết rất ít về cuộc bầu cử bổ sung³⁰⁹, chúng tôi chỉ biết rằng Rít-tinh-hau-den, như người Anh thường nói, "in"^{1*}. Đáng tiếc là nhà xã hội chủ nghĩa Cơ Đốc giáo, cha La-phơ, đã bị thất cử. Thứ nhất, chắc chắn là rất thú vị nếu được thấy ông ấy lựa chiều trong quốc hội ra sao, và thứ hai, vì ông ta không tránh khỏi bị tai tiếng, nên ông ta sẽ gây ra một tình trạng phân liệt trong hàng ngũ công nhân ở A-khen và sẽ tạo điều kiện cho chúng ta gây chia rẽ mạnh hơn nữa.

Trong cuộc bầu cử gần đây, điều đáng phấn khởi nhất là bước tiến khá lớn ở nông thôn, đặc biệt là ở tỉnh có nền nông nghiệp đại quy mô, ở Slê-dơ-vích-Hôn-stai-nơ và ở Mê-clen-buốc. Từ đó bước tiến bộ ấy sẽ dễ dàng lan sang vùng Pô-mê-ra-ni-a và Bran-đen-buốc, và nếu bệnh dịch sẽ xâm nhập cả vào vương quốc rượu mạnh thì chẳng bao lâu nữa chế độ quân chủ Phổ sẽ bị kết liễu.

Xin gửi lời chào thân ái.

Ph.Ăng-ghen của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
"Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI)
1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - đã trúng cử

85

MÁC GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ Ở BRAO-SVAI-GƠ

[Luân Đôn], 14 tháng Hai 1877
41, Maitland Park Road, N.W.

Brắc-cơ thân mến!

Nhìn chung thì Lít-xa-ga-rơ hoàn toàn đồng ý với bản dự thảo hợp đồng của anh, nhưng ông ấy kiên quyết đòi ở đâu cũng phải ấn định những giá bán *thấp nhất* trong số những giá do anh ấn định (giá mỗi bản ^{1*}).

Về số lượng bản miễn phí dành cho ông ấy thì một tá là hoàn toàn đủ rồi.

Tiện thể xin nói! Cô I-dôn-đa Cuộc-tơ đã gửi cho tôi một lá thư, thứ nhất, để thông báo cho tôi biết là cô ấy sẽ gửi bản thảo trực tiếp cho anh, còn anh sẽ phải gửi cho tôi bản sửa lỗi in (tôi không phản đối); thứ hai, cô ấy yêu cầu gửi tiếp các tờ của nguyên bản; Lít-xa-ga-rơ hôm nay đã gửi những tờ ấy cho cô ấy rồi. *Nhưng xin anh lưu ý là Lít-xa-ga-rơ đồng thời đã thay đổi đôi điều trong phần mở đầu, đã có những sự bổ sung* (rất quan trọng) cho nguyên bản tiếng Pháp v.v., cho nên ở *Brao-svai-gơ không được in gì cho đến khi cô I-dôn-đa đưa*

1* P. Lít-xa-ga-rơ. "Lịch sử Công xã 1871"

những chỗ sửa đổi tương ứng vào các tờ mà cô ta đã dịch rồi.
Nghĩa là, nếu vào lúc anh nhận được lá thư này mà bản thảo do I-dôn-đa gửi đi đã đến Brao-svai-gơ rồi thì đừng in bản thảo đó, mà phải trả lại cho cô ấy để sửa lại.

Rõ ràng là giá trị của bản tiếng Đức chỉ tăng lên nhờ những chỗ sửa chữa và bổ sung ấy, do chính tác giả thực hiện.

Xin gửi anh lời chào nồng nhiệt.

C.Mác của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
"Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t.I(VI),
1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

86

ĂNG-GHEN GỬI I-ĐA PAU-LI Ở RÂY-NAU

Luân Đôn, 14 tháng Hai 1877

Bà Pau-li thân mến!

Tôi sợ rằng để thực hiện được tất cả các kế hoạch đã vạch ra trong suốt mùa đông ở Rây-nau thì mùa hè phải kéo dài, ít ra là chín tháng chứ không phải ba tháng. Thời gian sẽ cho thấy có thể thực hiện được những gì mà bà đề xuất trong bức thư đầy nhã ý của bà không; đáng tiếc là ngay giờ đây tôi đã thấy *một* trở ngại đáng kể - đó là tình trạng sức khỏe của vợ tôi. Thật ra, bà ấy nói chung đã trải qua mùa đông không tồi và đã chịu được cảnh nhốn nháo vào những ngày lễ Giáng sinh (tất cả những trò vui lễ lạt ở đây, tại nước Anh, đều tập trung chính vào thời gian này), nhưng tôi vẫn không biết, tôi sẽ thành công đến mức độ nào trong việc làm cho bà ấy, từ nay đến tháng Chín, có khả năng trải qua đợt hoạt động mới ở Muyn-khen mà bà ấy không gây trở ngại cho những người khác. Trong sáu tuần lễ gần đây chúng tôi lại gặp đủ mọi chuyện không suôn sẻ với người giúp việc, còn đúng vào lúc này, khi vợ tôi cần nghỉ ngơi thì bà ấy thường phải làm việc

quá sức. Tôi đã tính đến khả năng ấy và vì thế đã thỏa thuận với gia đình nhà Súp-pơ là tôi có thể đón Pum-pxơ trở lại vào bất cứ thời điểm nào. Bây giờ cần làm thế nào để cháu ấy hoàn toàn làm cho vợ tôi khỏi bận vào bất cứ công việc nội trợ nào, và vì bản thân tôi rất bận - vả lại tôi còn có cả những lý do khác nữa - nên rất có thể là tôi sẽ tranh thủ ngay dịp thuận lợi đầu tiên để đưa bà ấy đến vào ngày 1, hoặc chậm nhất là ngày 15 tháng Ba. Khi nào tôi biết dứt khoát mọi chuyện - vài ngày nữa điều này sẽ rõ - thì tôi sẽ thông báo tỉ mỉ mọi chuyện cho cả Pum-pxơ và cho cô Súp-pơ. Từ nay đến lúc ấy tôi mong bà đừng nói gì về việc này với họ.

Ngay sau khi chúng tôi lập lại trật tự đôi chút trong nhà, trước hết tôi sẽ đưa vợ tôi đến vùng biển khoảng hai tuần để bà ấy ăn ngon miệng trở lại và để bà ấy không bị hoàn toàn kiệt sức. Bà sẽ bật cười thật sự nếu bà thấy tối qua tôi trải khăn trải giường, còn sáng nay thì nhóm lửa ở trong bếp.

Tôi sẵn sàng tin rằng cuộc bầu cử²⁹⁹ đã làm cho bà chán ngấy, bởi vì bản thân bà chưa thể tham gia cuộc bầu cử ấy được. Khi nào chúng ta lên cầm quyền thì sẽ phải làm sao để phụ nữ không chỉ đi bầu, mà còn được người ta bầu cử họ và họ đọc các bài diễn văn; ở đây việc này đã được thực hiện trong lĩnh vực nhà trường. Vào tháng Mười một vừa qua tôi đã dành tất cả bảy phiếu của mình cho một phụ nữ, bà ấy đã giành được số phiếu bầu nhiều hơn bất kỳ ai trong số bảy ứng cử viên được bầu. Tuy nhiên trong các cơ quan điều hành nhà trường ở đây các bà phụ nữ có đặc điểm là họ rất ít nói và làm việc rất nhiều, trung bình mỗi bà làm việc bằng

ba người đàn ông. Có thể nói "Chiếc chổi mới quét sạch"^{1*}. Nhưng đa số "những chiếc chổi" ấy vẫn khá cũ^{2*}.

Bất luận thế nào chúng tôi sẽ luôn luôn lưu ý đến kế hoạch tháng Chín và sẽ làm tất cả những gì có thể làm được để thực hiện nó. Còn bây giờ xin nhờ bà chuyển lời thăm chân thành của vợ tôi và của tôi đến ngài Pau-li và các cháu, và xin bà nhận những điều cầu chúc tốt đẹp nhất của chúng tôi.

Xin gửi bà lời chào chân thành.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* *Phrai-đăng-cơ*. "Hiểu biết"

2* Chơi chữ : "Besen" - "cái chổi", "alter Besen" - "mụ yêu tinh già"

88

**ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH LE-XNƠ
Ở LUÂN ĐÔN**

Brai-tôn 4 tháng Ba 1877
42, Kings Road

Le-xnơ thân mến!

Sáng hôm nay tôi nhận được thư của Hốp-man-9, Hayes Court, Soho - mà có lần tôi đã nhờ anh chuyển 2 pao xtéc linh. Trước lễ Giáng sinh anh ta đã mất đứa con nhỏ, đến ngày 15 tháng Hai thì mất đứa thứ hai, còn đến ngày 25 tháng Hai thì mất vợ; anh ta cầu xin tôi giúp đỡ, vì anh ấy chưa trả các khoản phí tổn mai táng đứa con nhỏ và không biết kiếm đâu ra 4 p.xt. cần thiết cho việc mai táng vợ hôm nay. Vì bức thư (đề ngày 28 tháng Hai) đã nằm ở Luân Đôn, nên tôi không thể giúp anh ta được kịp thời, còn hôm nay là chủ nhật, không thể làm gì được cả. Anh hãy làm ơn đến gặp anh ta và hãy xem có thể làm gì được và tình cảnh của anh ấy như thế nào; nếu anh có 1 pao xtéc-linh hoặc 30 si-linh thì anh có thể, tùy theo hoàn cảnh, thay mặt tôi chuyển số tiền ấy cho anh ta. Ngoài ra, hãy viết thư ngay cho tôi và báo cho tôi biết ý kiến của anh về việc này. Tôi có thể gửi tiền cho anh ấy qua bưu điện. Nhưng trước hết anh hãy giải thích cho anh ấy rõ rằng mãi sáng nay tôi mới nhận được thư của anh ấy và vì thế tôi đã không thể làm gì được.

Tôi đã phải đưa vợ tôi đến đây để bà ấy khoẻ lên một chút⁵⁶. Vợ tôi đã đạt được điều này, bà ấy cảm thấy khoẻ hơn nhiều và tôi hy vọng rằng sự cải thiện sức khoẻ ấy sẽ vững chắc. Sau một tuần nữa, vào thứ ba chúng tôi sẽ trở về nhà, và sau đó mấy ngày cả Pum-pxơ cũng sẽ trở về, cùng đi sẽ có cô Li-na Suê-lơ.

Vợ chồng tôi gửi lời thăm chân thành đến những người thân của anh và anh, cũng như đến Nê-li.

Bạn già **Ph.Ăng-ghen** của anh

87

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 24 tháng Hai 1877

Bạn thân mến!

Vợ chồng chúng tôi sẽ rất biết ơn anh, nếu ngày mai chủ nhật, vào lúc hai giờ trưa anh tới ăn trưa với chúng tôi. Lúc đó tôi sẽ giải thích để anh rõ nguyên nhân tại sao tôi im lặng lâu như vậy - bệnh viêm họng và công việc do người ta áp đặt tôi phần nào trái với ý muốn của tôi ³¹⁰.

Các Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", qu.V, 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

89

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 16 tháng Ba 1877

Bạn thân mến!

Có một đại biểu của Hạ viện (người Ai-rơ-len) chuẩn bị - vào tuần sau - đưa ra đề nghị Chính phủ Anh đòi Chính phủ *Nga* tiến hành (ở Nga) những cuộc cải cách mà nó tuyên bố là cần thiết đối với Thổ Nhĩ Kỳ. Ông ấy muốn tranh thủ dịp này để nói về những điều khủng khiếp đang diễn ra ở nước Nga. Tôi đã thông báo cho ông ta một số chi tiết về những biện pháp mà Chính phủ Nga thi hành đối với những người Ba Lan là tín đồ phái hợp nhất không chịu khuất phục. Liệu anh có thể cung cấp một bản tổng hợp vắn tắt - bằng tiếng Pháp - về những vụ truy nã của toà án và của cảnh sát xảy ra trong những năm gần đây ở Nga được chăng? Vì ít thời gian - mãi hôm nay tôi mới được biết việc này - và vì thà làm một điều gì đó hơn là không làm gì cả, cho nên liệu có thể - vì anh nhớ tốt hơn tôi về tất cả những sự việc ấy - làm "một điều gì đó" ấy được chăng? Tôi nghĩ rằng, điều đó sẽ đem lại lợi ích to lớn cho những đồng bào bất hạnh của anh ³¹¹.

Về bà U-ti-na thì ở đây tôi chẳng hiểu gì cả, nhưng tôi sẽ truy hỏi cận kề bà ấy trong lần gặp tới đây. Nếu bà ấy không nói nhiều lần với vợ chồng tôi về ý của bà ấy muốn gặp anh thì chúng tôi đã không nói một lời nào về việc này.

Các Mác của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp
chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", qu.V,1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 23 tháng Ba 1877

Bạn thân mến!

Tôi đã nhận được bài viết, và hiện nó đang nằm trong tay một nghị sĩ hạ viện mà tôi sẽ trao cả chỗ sửa chữa³¹².

Hôm qua Bi-dơ-li ở chỗ tôi, tôi đã nói với ông ấy về bài của anh³¹³ viết cho tờ "*Fortnightly Review*". Ông ấy nói với tôi rằng sẽ giới thiệu anh với Giôn Mô-rơ-li, chủ biên, nhưng - đây là điều rất không hay - bài cần phải viết bằng tiếng Anh, hoặc dịch sang tiếng Anh trước khi gửi nó cho vị chủ biên. Về quy mô bài viết thì một tờ in là quy mô bình thường.

Ôn-xốp chưa cho chúng tôi địa chỉ cuối cùng của mình; có lẽ Lơ-blăng có thể kiểm ra địa chỉ ấy chăng?

Hôm qua tôi nhận được thư gửi từ X.Pê-téc-bua thông báo rằng người ta đã gửi đi cho tôi một gói bưu phẩm, trong có một số cuốn sách³¹⁴. Đáng tiếc, tôi không nhận được gì cả.

Các Mác anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", qu.V, 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

91

**ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ
Ở GIO-NE-VƠ**

Luân Đôn, 24 tháng Ba 1877
122, Regent's Park Road, N.W.

Anh bạn già thân mến!

Trong thư này tôi gửi anh số tiền chuyển qua bưu điện 50 phrăng và hình như - 20 xăng-tim nữa. Với số tiền ấy- xin anh gửi cho tôi *hai* cuốn "Lịch sử cuộc cách mạng tháng Năm ở Nam Đức"^{1*} và, nếu được, "Bulletin de la Fédération jurassienne" của năm 1876. Nếu anh có thể gửi gói bưu phẩm đi thông qua người bán sách thì xin anh trao cho anh ta gói

^{1*} *I.Ph.Béch-cơ* và *Kh.Ét-xơ-len*. "Lịch sử cuộc cách mạng tháng Năm ở miền Nam nước Đức"

bưu phẩm với địa chỉ như sau: Ph.Ă., theo địa chỉ của Ph.Vôn-lau-ơ, St.Pauls Buildings, Paternoster Row, London. Làm như thế chi phí sẽ hoàn toàn không đáng kể. Số tiền còn lại thì Mác và tôi đề nghị thu nhận như là khoản nộp thường kỳ để mua "Précurseur".

Trong số 32 của báo "Vorwärts" có đăng bài tin của tôi "Ở I-ta-li-a", hiển nhiên là qua bài ấy anh đã hiểu rằng cuối cùng thì vương quốc của các ngài thuộc phái Ba-cu-nin đang tan vỡ. Những anh em thuộc tờ "Plebe" đáng được ủng hộ hết sức, và dĩ nhiên họ sẽ sẵn sàng trao đổi với "Précurseur". Địa chỉ báo "La Plebe", Via Carlo Alberto, số 1, Mi-la-nô. Người chủ biên tên là Ên-ri-cô Bi-na-mi. Đã mấy năm nay ông ta trao đổi thư từ với tôi, cuộc trao đổi thư từ ấy chỉ đình lại trong thời kỳ chuyên chính khốc liệt nhất của phái Ba-cu-nin ở I-ta-li-a. Ngay cả ngài Ma-lông, một trong số 17 người anh em quốc tế đầu tiên thành lập ra Đồng minh³¹⁵, giờ đây cũng đã xa rời Đồng minh ấy và tất cả mọi người, hết người này đến người khác, đều không chịu tuân theo sự chỉ huy của Ghi-ôm bất hạnh. Không phải ai cũng có thể cai trị thế giới được; còn về các đại hội trong tương lai của các ngài này thì có lẽ ở đó sẽ xảy ra một cảnh ngộ éo le sạch sẽ hơn ở La Hay²⁵⁹. Chính sách của chúng ta đã hết sức tỏ ra đúng đắn, chính sách ấy là thẳng tay vạch mặt những kẻ đó, rồi để mặc họ muốn đi đâu thì đi. Sau khi Bỉ đã quay lưng lại với họ, còn ở I-ta-li-a họ đã mất cái cuối cùng và với vai trò thảm hại của họ ở Thụy Sĩ (năm nào ở Béc-nơ cũng xảy ra một vụ tai tiếng, nhất thiết kèm theo ẩu đả) thì họ chỉ còn lại những tàn dư của Đồng minh ở Tây Ban Nha còn tồn tại được là nhờ ở đó gần như không có khả năng tiến hành hoạt động hợp pháp, mà trong bóng tối thì dễ lừa bịp hơn nhiều.

Tôi rất lấy làm hài lòng về đoạn trích bài của anh đăng trên tờ "Neue Welt"³¹⁶. Anh cần viết tiếp, cần nhắc nhở thanh niên về các phong trào trước đây kéo họ nghĩ rằng họ có tất cả mọi cái chỉ nhờ vào bản thân họ mà thôi.

Bạn già **Ph.Ăng-ghen** của anh

*Công bố lần đầu trong cuốn sách:
F.Engels." Vergessene Briefe (Briefe
Friedrich Engels'an Johann Philipp
Becker)". Berlin, 1920*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

92

ĂNG-GHEN GỬI PHI-LÍP PAU-LI Ở RÂY-NAU

[Luân Đôn, 26 tháng Ba 1877]

Pau-li thân mến!

Tôi không thể gửi lá thư nức cười này đến Pum-pxơ mà không bày tỏ một lần nữa - thay mặt vợ tôi và cá nhân tôi - lòng biết ơn của chúng tôi đến anh và vợ anh về tình cảm thương yêu và nhân hậu mà anh chị đã dành cho cháu bé của chúng tôi. Tôi hy vọng rằng đến khi các con của anh chị lớn lên, chúng tôi sẽ có dịp được đền đáp lại anh chị như vậy.

Khi nào thì anh đến? Soóc-lem-mơ gửi lời chào anh và thể thốt rằng trước mùa hè anh nhất định *phải* đến nước Anh, nhưng chúng tôi chưa được biết gì cụ thể hơn, tuy nhiên sẽ rất thú vị nếu ít ra cũng được biết phỏng chừng khi nào anh sẽ có mặt ở chỗ chúng tôi. Căn phòng dành cho anh đã được soạn sửa xong rồi, nếu anh đến vào cuối tuần này thì Soóc-lem-mơ có thể tranh thủ dịp nghỉ phép để cùng đến đây.

Chúng tôi đã ở Brai-tơn ba tuần ⁵⁶, việc đó đã rất có lợi cho vợ tôi, - khi trở về vợ tôi cũng cấp hơn, thậm chí so với cả thời gian sau cuộc chu du năm ngoái và đợt chữa bệnh lâu ở bờ biển, trước đó vợ tôi rất yếu. Chỉ mong sao tình hình sức khỏe tốt lên ấy kéo dài đến mùa hè!

Giờ đây, sau toàn bộ cảnh bận rộn ấy, chắc chắn tình hình ở phương Đông vẫn sẽ đi đến chỗ đánh nhau, và tôi sẽ rất vui nếu người Nga bị nện nên thân. Người Thổ Nhĩ Kỳ là một dân tộc rất độc đáo mà không thể nhận xét theo chuẩn mực châu Âu, còn trận địa giữa sông Đa-nuýp và núi Bancăng với những thành trì của nó, xét về sức mạnh, chỉ kém có trận địa Mét-xơ – Xtơ-ra-xbua – Mai-nơ-txơ – Cô-blen-xơ. Ở đó quân Nga có thể bị mẻ trán sút răng.

Xin gửi tới vợ anh, các con anh và bản thân anh lời thăm nồng nhiệt của vợ tôi và của tôi.

Ph.Ăng-ghen của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

93

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn, 27 tháng Ba 1877]

Bạn thân mến!

Liệu anh có thể cho tôi biết tên của I-gna-chép, cũng như một số chi tiết về gia đình ông ấy và về bản thân ông ấy được không? Về những chiến công của ông ấy trong lĩnh vực chính trị thì tôi đã được biết ít nhiều.

Tại Mát-xcơ-va đã xảy ra một cuộc phá sản khá lớn trong lĩnh vực công thương nghiệp.

C.M. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", qu.V, 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

94

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn, 29 tháng Ba 1877]

Bạn thân mến!

Tôi rất cảm ơn anh về mẫu thư mà tôi nhận được tối qua. Anh không thể hình dung được về sự dễ tiện và sự hèn nhát của nền báo chí Anh "tự do". Đó là nguyên nhân duy nhất khiến tôi chưa thể trả lời dứt khoát về số phận bài viết của anh³¹³.

C.M. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp
chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", quyển V
1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

95

MÁC GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ Ở BRAO-SVAI-GƠ

[Luân Đôn], 11 tháng Tư 1877

Brắc-cơ thân mến!

Tờ bìa trong của anh^{1*} rất đạt; có điều nên thay từ "văn bản" bằng mấy từ "văn bản của nguyên bản" hoặc đơn giản "nguyên bản" tùy anh chọn.

Cùng với lá thư này tôi gửi trả anh tờ thứ nhất bản in thử; tờ in ấy chấp nhận được, bởi vì quý bà của chúng ta^{2*}, tuy có sự không hài lòng mà bà ta đã bày tỏ với tôi, nhưng bà ta đã tuân theo khá chính xác những chỗ sửa chữa của tôi. Nhưng có đôi chỗ bà ta vẫn mắc lỗi đặc biệt. Ở trang 14 có ghi: "May mắn thay, một tin tức không rõ ràng đã ập vào những cánh cửa đúng giây phút ấy". Làm sao mà "tin tức", hơn nữa lại là "chưa rõ ràng", lại có thể ập vào những cánh cửa? Bản tiếng Pháp nói "une vague nouvelle", dĩ nhiên, câu ấy có nghĩa là "làn sóng mới" (làn sóng người)!

Ngoài ra, cho đến nay tiến độ dịch hết sức chậm.

1* - của cuốn sách P.Lít-xa-ga-rơ "Lịch sử Công xã năm 1871"

2* -I. Cuốc - txơ

Anh có thể gửi cho tôi bản liệt kê phỏng chừng những tác phẩm được xuất bản gần đây ở Đức về vấn đề cuộc khủng hoảng công thương nghiệp ở đó được không?

Với căn bệnh của anh, điều chủ yếu nhất là cần có bác sĩ "tốt". Song, xin anh chớ có thái độ khinh suất đối với việc này; khi mới mắc phải thì bệnh ấy dễ chữa, nhưng nó trở nên nguy hiểm nếu bỏ mặc nó.

Ăng-ghe-nơ rất bất bình với cách thức tờ "Vorwärts" đăng tác phẩm của anh ấy chống Duy-rinh^{1*}. Lúc đầu người ta ép anh ấy phải chấp nhận những điều kiện nhất định, rồi sau đó người ta lại luôn luôn vi phạm chúng. Trong thời gian vận động bầu cử - khi mà nói chung không ai đọc gì cả - thì các bài viết của anh ấy chỉ nhằm lấp chỗ trống; sau đó người ta bắt đầu đăng chúng với những mẫu nhỏ rời rạc: mẫu này thì đăng trong tuần này, mẫu khác chỉ được đăng sau đó hai - ba tuần lễ cho nên đối với độc giả (đặc biệt là công nhân) đã mất đi hoàn toàn mạch nối tiếp. Ăng-ghe-nơ đã viết thư nhắc nhở Líp-nếch^{2*}. Anh ấy nghĩ rằng điều đó được thực hiện một cách cố ý, rằng ban biên tập đã bị một nhóm những kẻ ủng hộ ngài Duy-rinh làm cho hoảng sợ. Nếu vẫn những kẻ ngu ngốc thoát tiên đã la ó về "sự im lặng" của anh hề không trí tuệ ấy - giờ đây lại quyết định lờ đi sự phê phán những quan điểm của anh hề đó thì điều đó là hoàn toàn tự nhiên. Ngài Mô-xtơ không được nói rằng những bài viết ấy bị kéo dài. Bài ông ta tán dương Duy-rinh - may cho ông ta, nó đã không được đăng - quá dài²⁶; và nếu ngài Mô-xtơ không nhận thấy rằng không chỉ những công nhân bình thường và thậm chí những cựu công

1* Ph.Ăng-ghe-nơ. "Chống Duy-rinh" 2* Xin xem thư sau.

2* Xin xem thư sau.

nhân, đại loại như chính ông ta, tưởng rằng có thể tìm biết mọi cái và học được cách suy xét trong một thời hạn ngắn nhất, mà ngay cả những nhân vật thật sự có trình độ khoa học cũng có thể lĩnh hội được nhiều điều từ sự trình bày chính diện của Ăng-ghe-nơ, - thì tôi chỉ có thể lấy làm tiếc về năng lực trí tuệ của ông ta.

Gửi anh chào chân thành.

C.M. của anh

P.S. Cô Cuộc-tơ dịch câu "l'expropriation de toutes les denrées de première nécessité"^{1*}, điều đó có nghĩa là một sự tước đoạt do chính phủ thực hiện, hoặc là sự chiếm hữu công cộng, - bằng các từ "sự chuyển nhượng công cộng", điều đó hoàn toàn xuyên tạc ý nghĩa (tr.16).

Từ *Rationnement* - chuyển sang khẩu phần chặt chẽ (ví dụ, trong một thành lũy bị bao vây hoặc trên một chiếc tàu mà ở đó thực phẩm bị cạn kiệt) - cô ấy dịch bằng các từ "cung cấp lương thực cho mọi công dân" (tr.16). Như vậy là cô ta dùng bất kỳ từ nào mới bắt gặp, bất kể từ đó có phù hợp hay không.

Cũng ở trang 16 đó cô ta dịch câu "Pour faire lever les provinces" - "để tiến hành việc tuyển quân ở tỉnh", nhưng đúng ra phải là: "để phát động khởi nghĩa ở các tỉnh" (chứ không phải "ở một tỉnh nào đó").

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga
trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghe-nơ", t.I
(VI), 1932

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1*- "tước đoạt tất cả mọi nhu yếu phẩm"

96

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

[Bản nháp]

[Luân Đôn, 11 tháng Tư 1877]

Líp-nếch thân mến!

Hôm nay tôi nhận được lá thư của anh đề ngày 9. Câu chuyện cũ lại được lặp lại. Thoạt đầu anh đưa ra đủ thứ hứa hẹn, sau đó mọi cái làm ngược hẵn lại, và nếu tôi trách anh về điều này thì là vì trong suốt hai tuần lễ anh im lặng, rồi sau đó anh cho biết là đã rất bận và rằng tôi có thể tỏ ra có nhã ý đến mức làm cho anh tránh khỏi bị những lời trách móc ấy. "Điều đó có nghĩa là ngoài sự giễu cợt còn thêm sự thoá mạ"^{1*}. Nhưng chuyện đó diễn ra thường xuyên đến nỗi tôi sẽ không cho phép chơi với tôi một lần nữa cái trò đó.

Lá thư hôm qua của tôi - sáng mai, nó sẽ được chuyển đến Lai-pxích-anh sẽ nhận được vào thứ sáu, ngày 13; tôi chờ thư trả lời ngay về những câu hỏi của tôi. Câu trả lời này cũng sẽ quyết định câu trả lời của tôi về những câu hỏi của anh, nghĩa là trong trường hợp nếu lúc đó nói chung sẽ cần phải có câu trả lời của tôi.

1* Câu rút từ vở hài kịch của Ê.Mu- rơ "Đứa con nhặt được", hồi V, màn 2.

Nếu từ nay đến tối thứ ba, ngày 17, tôi vẫn chưa nhận được một câu trả lời nào của anh hoặc nếu câu trả lời của anh không thoả đáng, thì tôi không thể tính đến anh nữa và sẽ tự mình quan tâm làm sao để người ta không đối xử một cách quá phần nộ như cho đến nay với các bài viết còn lại của tôi^{1*}. Đồng thời có thể dễ dàng xảy ra trường hợp là sớm hay muộn tôi sẽ buộc phải công bố công khai toàn bộ câu chuyện này.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Ph.Ăng-ghen. "Chống Duy-rinh"

97

**MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP
Ở LUÂN ĐÔN**

[Luân Đôn], 17 tháng Tư 1877

Bạn thân mến!

Nhân vật trung gian vừa mới trao cho tôi khoản nhuận bút 2 pao 10 si-linh của "*Vanity Fair*" cho anh; tôi gửi kèm theo đây số tiền nhuận bút này, qua đường bưu điện ³¹³.

Tôi thật sự ngạc nhiên về bức thư của anh. Vì rằng theo đề

nghị của tôi, anh đã nhận viết ngay lập tức không những bài đã được đăng ấy, mà còn viết cả bản thảo cho vị nghị sĩ³¹², và anh cũng còn coi mình là người chịu ơn tôi! Ngược lại, tôi mới là người chịu ơn anh.

Chúng ta sẽ còn có thể bàn luận về vụ Pi-ô³¹⁷, khi nào anh thực hiện lời hứa của mình và đến gặp tôi.

Các Mác của anh

Nếu ở trụ sở bưu điện người ta hỏi họ tên "người gửi" thì cần nêu họ tên của tôi và địa chỉ của tôi.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí
"Biên niên chủ nghĩa Mác", qu. V, 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

100

ĂNG-GHEN GỬI B.LIN-ĐƠ-HAI-MƠ
Ở LUÂN ĐÔN

[*Bản nháp*]

[Luân Đôn], 21 tháng Tư 1877

Gửi ngài Lin-đơ-hai-mơ

Khi ngài có mặt ở chỗ tôi lần gần đây nhất, tôi đã tuyên bố dứt khoát với ngài rằng ngoài số tiền một pao mà tôi đã cho ngài vay thì tôi không thể đưa thêm gì nữa cho ngài, và bản thân ngài đã đồng ý rằng đó là điều đương nhiên. Tôi càng không thể từ bỏ những lời nói của mình, bởi vì theo lời tuyên bố của chính bản thân ngài, vào bất cứ lúc nào ngài cũng có thể nhận được tiền của bè bạn ngài ở khu Xi-ti và ngài chỉ không sẵn lòng mạnh dạn nhờ họ về việc đó mà thôi. Nhưng nếu có cách tiếp cận đúng đắn đối với vấn đề này thì phải chăng ngài sẽ gặp khó khăn hơn trong việc nhờ cậy đến bạn bè của ngài, là những người biết ngài và địa vị của ngài, và là những người mà ngài được giới thiệu đến gặp, - chưa chắc khó hơn là đến nhờ cậy tôi, một người mà đối với ngài cũng xa lạ như ngài đối với tôi. Dù sao thì tôi cũng không thể giúp ngài tránh khỏi bước đi ấy, bởi vì tôi vốn đã có quá nhiều việc, khi mà tôi đôi lúc phải giúp các đồng chí trong đảng, họ không có trong khu Xi-ti những người có khả năng cho họ vay. Vì thế, tôi trân trọng và dứt khoát mong ngài coi đây là *lời cuối cùng* của tôi.

Kính thư.

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

99

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn, 21 tháng Tư 1877]

Bạn thân mến!

Chúng tôi chờ ngài vào ngày mai (chủ nhật) vào giờ ăn trưa (2 giờ trưa).

Tôi đang rất vội. Bà Mác gửi lời chào.

C.M. của ngài

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

101

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 23 tháng Tư 1877
(ngày sinh của Sếch-xpia)

Bạn thân mến!

Thay mặt con gái tôi là Tút-xi, tôi xin gửi anh tám vé (cho hai người) ở hàng ghế phôi-tơi trong *Nhà hát Lít-xây*³²⁰. Đây là vở diễn vào ngày hôm nay (thứ hai). Vở diễn là "Ri-sóc III"^{1*}. Nếu anh có mặt ở đó muộn hơn bây giờ một chút thì rất tốt.

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp
chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", q. V, 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1* Vở kịch của Sếch-xpia.

102

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ Ở BRAO-SVAI-GO

Luân Đôn, 24 tháng Tư 1877

Brắc-cơ thân mến!

Chưa chắc anh sẽ nhận được bản kèm từ Pa-ri, vì La-sa-tơ-rơ đang bị đi đày, xí nghiệp của ông ta đã bị chính phủ tịch biên, còn viên quản trị^{1*} lại là một phần tử cực kỳ phản động và làm tất cả những gì có thể làm được để làm phá sản nhà xuất bản này. Tuy nhiên, bức ảnh chân dung thật ghê sợ, ở đó không thể nhận ra Mác nữa³¹⁸; nếu anh muốn, chúng tôi có thể gửi anh một bức ảnh chụp khá hơn. Để phục vụ anh tôi sẵn sàng viết bản tiểu sử³²¹, xin anh cho biết khối lượng tối đa nên viết và số lượng trang tối thiểu của "Sách lịch" để tôi biết cần phải theo khuôn khổ nào; xin anh cũng cho biết cả thời hạn nộp bài.

Tôi đã nhận được ba bản báo cáo tốc ký, xin cảm ơn³²². Tiếc rằng anh không có đề tài tốt hơn; khi ta phải luôn luôn viện dẫn các nhân chứng tạm thời còn giấu tên thì tình hình chẳng tốt đẹp gì. Tuy vậy, mục đích đã đạt được, bởi vì sự đánh giá thuận lợi của dư luận *xã hội* về bài diễn văn là điều không còn

1* - A.Kê

hoài nghi chút nào³²³. Bài diễn văn của Bê-ben thật tuyệt: rõ ràng thiết thực và chính xác³²⁴.

Lẽ ra tôi hoàn toàn không có ý nghi ngờ ảnh hưởng của Duy-rinh, nếu như Líp-nếch đơn giản cứ giải thích vấn đề cho tôi nghe và hứa sửa chữa tình hình^{1*}. Giữa chúng ta đã có sự thoả thuận chính xác rằng mỗi tuần sẽ đăng một bài^{2*}. Khi tôi than phiền về việc vi phạm điều kiện này thì Líp-nếch đã buộc tôi phải chờ đợi hơn mười ngày, trong thời gian đó, mặc dù ông ta có mặt ở Lai-pxích, vẫn không hề thấy có sự cải thiện nhỏ nhất nào; cuối cùng ông ta đã viết thư đề nghị tôi để ông ta tránh bị những lời quở trách không cần thiết, - tất cả là như vậy; nhưng ông ta lại không hề nói lời nào đến việc sau này sửa chữa tình hình. Vì tôi hoàn toàn không biết những nhân vật thứ ba giờ đây có ảnh hưởng như thế nào đối với ban biên tập, cho nên tôi không còn biết gì khác hơn là đưa ra giả định nêu trên và đưa ra tối hậu thư yêu cầu Líp-nếch thực hiện những lời hứa của mình. Tôi có viết thư nói với ông ta rằng nếu muốn thì ông ta có thể đưa cho *bất kỳ ai* xem những lá thư của tôi có liên quan đến sự việc này, do vậy, vì sự việc có liên quan đến tôi cho nên sẵn sàng để anh sử dụng những lá thư ấy. Ở đây tôi thật sự bị người ta tới tấp trách tôi cho phép đăng những bài của tôi để lấp những bài trống; không ai có thể theo dõi mối liên hệ nội tại được. Nếu anh nhớ lại rằng câu chuyện ấy diễn ra ít nhất đến lần thứ sáu rồi, rằng lúc đầu người ta đưa ra với tôi những lời hứa hẹn rõ ràng nhất và dứt khoát, rồi sau đó mọi cái lại diễn ra ngược hẳn lại, - thì anh sẽ

1* Xem tập này, tr.357-361.

2* *Ph.Ăng-ghen*. "Chống Duy-rinh" 1* Các tên gọi bằng tiếng Ru-ma-ni của các thành phố ở tả ngạn sông Đa-nuyp: Ca-la-phát, Giuốc-giu, Kê-lê-ra-si. Các tên gọi bằng tiếng Bun-ga-ri của các thành phố ở hữu ngạn sông Đa-nuyp: Vi-đin, Ru-xê, Xi-li-xtơ-ra.

hiểu rằng cuối cùng họ sẽ thắng. Ông nói rằng đây là một bài học cho người ta thấy tự chán ngấy.

Vậy là quân Nga đã ở Bu-ca-rét³¹⁹. Phải hy vọng là quân Thổ Nhĩ Kỳ sẽ lập tức chiếm giữ tất cả các điểm đối diện với những thành lũy của họ ở trên sông Đa-nuýp, bên phía bờ Ru-ma-ni và họ sẽ biến những điểm ấy thành những đồn lũy đầu cầu. Tôi có ý nói Ca-la-phát (Vi-đin), Giuốc-giê-vô (Ru-súc) và Ca-la-ra-sơ (Xi-li-xtơ-ra)^{1*}. Điều này sẽ buộc quân Nga phải bao vây các đồn lũy ấy trên cả *hai* bờ sông này, nghĩa là bằng số quân đông *gấp đôi*, và lấy đi của họ nhiều thời gian. Nhưng mỗi người lính mà quân Nga buộc phải để lại ở Ru-ma-ni đều tạo điều kiện cho quân Thổ Nhĩ Kỳ dễ dàng hành động chống lại họ trên trận địa trống trải và làm cho quân Nga mất khả năng chiếm được các đồn lũy của Thổ Nhĩ Kỳ. Tôi cũng hy vọng rằng Áp-đun-Kê-rim, như đã hứa sẽ phái 20 000 quân người Tréc-kê-xi đến Ru-ma-ni để phá hủy các tuyến đường sắt và tiến hành việc chuẩn bị thức ăn cho ngựa một cách cơ bản. Vinh dự và vinh quang thay Stơ-rau-xbéc, người đã xây các tuyến đường sắt Ru-ma-ni theo một cách thức khiến chúng tỏ ra hết sức không chắc chắn và ngay bây giờ đã không thể phục vụ quân Nga nữa.

Về điều lệ công nghiệp. Ông Crô-xơ, vị bộ trưởng nội vụ ở đây, đã đưa ra một dự luật quy tất cả bao nhiêu đạo luật - và phần nào mâu thuẫn với nhau - về việc hạn chế thời gian lao động thành *một* văn bản luật³²⁵, và chỉ nhờ thế mà lần đầu tiên các đạo luật ấy mới trở nên có thể thực hiện được. Tôi sẽ cố gắng kiểm duyệt luật này và gửi anh hoặc Líp-nếch, để sau cùng

1* Các tên gọi bằng tiếng Ru-ma-ni của các thành phố ở tả ngạn sông Đa-nuýp: Ca-la-phát, Giuốc-giu, Kê-lê-ra-si. Các tên gọi bằng tiếng Bun-ga-ri của các thành phố ở hữu ngạn sông Đa-nuýp: Vi-đin, Ru-xê, Xi-li-xtơ-ra.

thì bọn người cầm quyền phải làm cho thấy nó vi phạm luật lệ ở đây đã dám đi một bước như thế nào trong vấn đề này.

Bây giờ bưu điện sắp đóng cửa, và cũng đã đến giờ ăn trưa. Xin gửi lời thăm hỏi đến tất cả bạn bè.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
"Lưu trữ của Mác và Ăng-ghe-n", t. I (VI),
1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

103

**ĂNG-GHEN GỬI B.LIN-ĐƠ-HAI-MƠ
Ở LUÂN ĐÔN**[*Bản nháp*]

[Luân Đôn], 26 tháng Tư 1877

Gửi ngài B.Lin-đơ-hai-mơ

Những điều mà ngài lúc đầu kể cho tôi về những người thân của ngài và về những mối quan hệ của ngài ở khu Xi-ti, mâu thuẫn với tất cả những gì mà giờ đây ngài thông báo cho tôi, đến nỗi tôi lấy làm tiếc rằng tôi không thể có thái độ tin vào những lời của ngài nữa. Nếu những người thân của ngài không muốn trao cho ngài, thậm chí số tiền đi đường, còn những bạn bè hữu danh vô thực của ngài ở khu Xi-ti đơn giản đẩy ngài đến cộng đồng người Đức, thì điều đó càng làm cho tôi ít tin cậy hơn. Các đồng chí trong Đảng mà ngài viện dẫn^{1*} thì tôi

^{1*} - Hốp-man và Im-hốp

không quen biết, và ý kiến nhận xét chung của họ cũng sẽ có ít ý nghĩa sau khi có những sự việc như vậy. Vì vậy, tiếc thay, tôi không thể làm gì được thêm cho ngài trong trường hợp này.

Gửi ngài lời chào trân trọng.

[Lời ghi chú về sau của Ăng-ghen]

1877. Kẻ ăn xin Lin-đơ-hai-mơ.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

104

**ĂNG-GHEN GỬI B.LIN-ĐƠ-HAI-MƠ
Ở LUÂN ĐÔN**

[Bản nháp]

[Luân Đôn, 3 hoặc 4 tháng Năm 1877]

Quả thật, tôi không hiểu vì lý do gì mà tôi phải có bốn phen kiếm tiền đi đường cho ngài. Bản thân ngài phải biết ngài cần bao nhiêu tiền thì đủ, và cần trở về nhà đúng lúc, bởi vì ngài đến đây nhằm mục đích đầu cơ, chứ tuyệt nhiên không phải với tư cách là một công nhân. Ngài đã bỏ phí thời gian, còn bây giờ ngài lại nhờ tôi giúp đỡ - nhờ một người mà cá nhân ngài hoàn toàn không quen biết. Ngài không hề xuất trình cho tôi một thứ giấy tờ nào nói lên nhân thân hoặc hoàn cảnh của

ngài, bởi vì thể đảng không dùng cho mục đích này. Những lời ngài kể về hoàn cảnh của ngài và về những mối quan hệ quen biết của ngài hết sức mâu thuẫn với những điều mà về sau ngài đã buộc phải thông báo cho tôi. Sau cùng thì ngài tìm cách gặp mặt tôi tại nhà tôi bằng một cách thức buộc tôi phải đóng sập cửa đối với ngài.

Nếu như, bất chấp tất cả những điều đó, tôi vẫn chuyển cho ngài 1 pao xtéc-linh tới chi nhánh bưu điện ở Hô-vơ-xtơ-rít, thì tôi làm việc này cốt tạo cho ngài khả năng cuối cùng để chứng minh cho tôi thấy rằng ngài đáng được đối xử tốt hơn là thái độ đối xử mà cho đến nay ngài đã buộc tôi phải dành cho ngài. Xin ngài hãy làm ơn gửi đến cho tôi tờ giấy ký nhận tiền.

Gửi ngài lời chào trân trọng.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

105

**MÁC GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ
Ở BRAO-SVAI-GƠ**

[Luân Đôn], 26 tháng Năm 1877

Brắc-cơ thân mến!

Hôm nay, từ Luân Đôn các tài liệu dành cho cô Cuốc-tơ đã được gửi đi. Tuần tới cô ấy sẽ nhận được (có thể trừ các phụ lục) *tất cả* những thay đổi mà Lít-xa-ga-rơ còn phải gửi cho cô ấy.

Nói chung tôi muốn lưu ý anh điều dưới đây:

1) *Đương nhiên*, cô Cuốc-tơ phải gửi cho anh, cùng với bản dịch *của chính mình*, tất cả những gì cô ấy nhận được của Lít-xa-ga-rơ gửi đến dưới *hình thức bản thảo viết tay*. Với lối dịch tài tình của cô ta (xin hãy xem *một số* ví dụ mới ở mặt sau) liệu tôi có thể soát lại công việc của cô ấy mà lại không có bản thảo viết tay của Lít-xa-ga-rơ được không? Tôi tin chắc rằng chỉ nguyên vì điều đó mà đủ loại sai sót cũng đã lọt vào bản dịch rồi.

2) Cô ấy còn có thể nghĩ đến một điều là bản thảo ấy cần thiết cho Lít-xa-ga-rơ để phục vụ cho lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Pháp của ông ta^{1*}.

Nhìn chung thì bản dịch - ở đoạn nào bản dịch ấy cứ gọi là không sai - thường hay làm cho người ta kinh ngạc bởi thứ ngôn ngữ bất lực, mang tính chất phi-li-xtanh và khô khan. Tuy nhiên, có thể điều đó phần nào đáp ứng thị hiếu của người Đức.

Xin gửi lời chào nồng nhiệt.

C.M. của anh

Vậy là, xin anh làm ơn yêu cầu sao cho chính cô Cuốc-tơ ấy, *thứ nhất*, phải gửi cho anh bản thảo đã được dịch rồi của Lít-xa-ga-rơ (để trả lại cho ông ấy; anh có thể gửi bản thảo đó cho tôi cùng với bản in thử) và *thứ hai*, cô ta phải luôn luôn gửi phần bản thảo mà cô ta đã dịch kèm theo bản dịch của cô

1* *P.Lít-xa-ga-rơ*. "Lịch sử Công xã năm 1871"

ta, để tôi có thể đối chiếu bản dịch với nguyên bản. Nói chung phần bản thảo bổ sung không lớn.

Đoạn do tôi gạch bỏ ở *trang 73* nên đọc là:

"Sự giải phóng này nó [nhân dân] mong đợi công xã tự trị đem lại, công xã đó v.v và v.v sẽ điều hành các công việc của mình một cách độc lập, trong những giới hạn đòi hỏi phải duy trì sự thống nhất dân tộc. Thay cho người đại diện có thể v.v. phải có cả v.v.. Để đối chọi lại cái u buồm quân chủ trên thân thể xã hội, tức là đối chọi lại cái "nhà nước" đang ngấu ngiến v.v. và đại diện cho những lợi ích giai cấp đặc biệt, cái "nhà nước" v.v., - nhân dân đặt đoàn đại biểu các công xã sống cuộc sống độc lập, đoàn đại biểu ấy phải v.v., để điều hành những lợi ích chung của dân tộc".

Những ví dụ

Trang 49: "A l'appel de son nom il a voulu répondre" cô Cuốc-tơ dịch là "ông ta muốn xứng đáng với lời kêu gọi hướng vào ông ta". Thật là một điều hoàn toàn nhảm nhí! Phải dịch là: "Khi người ta thách thức ông ta, ông ta đã muốn đáp lại v.v.".

Như trên: les yeux...brillants de foi républicaine"^{1*}; *foi* ở đây không có nghĩa là "tính trung thực", nói chung nó chẳng bao giờ có ý nghĩa này, ngoài thể hiện thành ngữ "nói thật mà!" (ma foi) mà có nghĩa là *niềm tin, tín điều* v.v.. Song, tôi đã không sửa lại chữ ấy, bởi vì nói chung tôi không thích những câu như thế trong tiếng Đức, vì vậy hoàn toàn chẳng sao cả, dù sẽ là như thế hay khác thế.

Trang 51: "des intrigants bourgeois qui couraient après la députation"^{2*} Cuốc-tơ dịch là: "chạy theo đoàn đại biểu". Ngay cả cậu học trò lớp một cũng không thể dịch tồi hơn thế.

1* - "đôi mắt ...rực cháy *niềm tin* cộng hoà"

2* - "bọn mưu mô tư sản theo đuổi ghế đại biểu"

Trang 51: "pour statuer en cas de doubles nominations" cô Cuộc-txơ dịch một cách hết sức sai ngữ pháp: "để trong trường hợp cùng cực" (điều đó có nghĩa là thế nào?) "sẽ tiến hành việc bổ nhiệm kép"!!! Lẽ ra phải dịch là: "để trong trường hợp có những sự bổ nhiệm kép thì ra quyết định".

Trang 54: "une permanence" cô ta dịch thành "phiên họp thường trực" (cái câu quỷ quái gì vậy?). Phải dịch như thế này: "ủy ban thường trực".

Trang 59: thay vì "những kỳ phiếu đã quá hạn" cô ta dịch là "*những vật phẩm thương mại* đã quá hạn"(!!!).

Trang 70: "l'intelligence etc. de la bourgeoisie de cette époque"^{1*} cô ta dịch là: "của những nhà đại tư sản vào thời điểm này"(!). Thời đại không phải là *thời điểm*, cũng như một đường thẳng không phải là *một điểm* của không gian.

Trang 75: "C' est que la première note est juste" cô ta dịch là: "do chỗ *sự tính toán đầu tiên*"(!) "đã đúng". Phải dịch là: "do chỗ ngay từ đầu họ đã có một giọng điệu đúng".

Trang 90: "Plumitifs", "dân cạo giấy" cô ta dịch là: *các biên bản của toà án*!!!

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
"Văn khố của Mác và Ăng-ghe-n", t. I (VI),
1932

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp

1* 1 - "sự phát triển trí tuệ v.v. của giai cấp tư sản ở thời đại này"

106

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ Ở BRAO-SVAI-GƠ

Luân Đôn, 25 tháng Sáu 1877

Brắc-cơ thân mến!

Rất cảm ơn anh về số tiền *15 p.xt. 1 si-linh và 2 pen-ni* mà anh đã chuyển qua bưu điện để trả lợi tức; tôi đã nhận được rồi và với lòng biết ơn tôi đã ghi khoản tiền ấy vào cột có của anh.

Khoản nhuận bút 30 mác thì xin anh hãy chuyển - để sau này khỏi hối tiếc - vào tài khoản của quỹ vận động bầu cử của anh³²⁶.

Tạm thời chúng ta sẽ không phỏng đoán sẽ làm gì với số tiếp theo của "Sách lịch". Phía trước chúng ta còn gần một năm nữa cơ mà.

Hôm nay tôi gửi đến Lai-pxích phần đầu của phần kinh tế trong tác phẩm "Đuy-rinh"^{1*}. Líp-nếch khẳng định rằng nghị quyết của đại hội hoàn toàn không liên quan đến các bài viết của tôi⁹⁴. Tôi cũng có ý kiến như vậy, bởi vì đại hội không có thẩm quyền giải quyết, khi không có tôi, vấn đề các bài viết

1* Ph.Ăng-ghen. "Chống Đuy-rinh", phần thứ hai.

của tôi hoặc hủy bỏ, mà không có sự đồng ý của tôi, sự cam kết của Líp-nếch đối với tôi do hiệu lực của nghị quyết của đại hội năm ngoái³²⁷.

Quả thật bệnh tật đã hoàn toàn làm anh khổ sở. Có lẽ ở Brao-svai-gơ khí hậu thật sự hết sức có hại cho sức khỏe. Bệnh thống phong, bệnh tê thấp, bệnh sỏi và thêm vào đó còn có một loại bệnh gì đó chưa được biết đến - có quỷ mới biết được cái đó là gì vậy! Chúng ta sẽ hy vọng mọi chuyện rồi sẽ ổn.

Hêm-hôn-txơ ấy phải là một con người hèn kém và nhỏ nhen biết nhường nào một khi chỉ cần những ý kiến phát biểu của cái ông Duy-rinh nào đó cũng đã làm cho anh ta giận dữ, hơn nữa đến mức là anh ta đã đặt khoa ở trường đại học Béc-lin đứng trước sự lựa chọn: hoặc là Duy-rinh hoặc là tôi!³²⁸ Tựa như thế, xét trên góc độ khoa học, tất cả những tác phẩm của Duy-rinh gộp lại, với tất cả sự ghen ghét điên cuồng của chúng, chỉ có giá trị hơn nửa xu mà thôi! Nhưng Hêm-hôn-txơ, dù ông ta có là một nhà thực nghiệm xuất sắc như thế nào đi nữa, thì với tư cách là nhà tư tưởng ông ta dĩ nhiên cũng không có một chút ưu thế nào so với Duy-rinh. Hơn nữa, với đại diện là vị giáo sư Đức ấy thì giới tiểu thị dân Đức và tư tưởng tỉnh lẻ của Đức sắp đặt đến cực điểm của mình, đặc biệt là ở Béc-lin. Nếu không thì còn ở đâu nữa nhà bác học có tên là Viéc-sốp chẳng hạn lại có thể coi đỉnh cao nhất của những ước mơ hiếu danh của mình là trở thành ủy viên toà đô sảnh!

Anh sẽ còn nhiều dịp sửng sốt về việc người Thổ Nhĩ Kỳ có thể làm được những gì. Giá như ở nước Đức chúng ta được một nghị viện như ở Công-xtăng-ti-nô-plơ nhỉ? Tạm thời thì quần chúng nhân dân vẫn còn lành mạnh - trong trường hợp này đó

là nông dân Thổ Nhĩ Kỳ và thậm chí lớp địa chủ hạng trung ở Thổ Nhĩ Kỳ - và đúng là như thế, chừng nào xã hội phương Đông ấy còn có thể chịu đựng được những đòn giáng hết sức không thể tưởng tượng nổi. Bốn trăm năm tồn tại nạn tham nhũng ở thủ đô - thừa hưởng của người Bi-dăng-ti - lẽ ra đã có thể làm cho mọi dân tộc khác bị tiêu vong, còn người Thổ Nhĩ Kỳ thì chỉ cần hất đổ tầng lớp bên trên là họ sẽ hoàn toàn có thể độ sức với nước Nga. Sự phản trắc, sự bán mình của các sĩ quan các cấp và của các viên chỉ huy trưởng pháo đài, tình trạng phung phí tiền bạc dành cho quân đội, những hành động bịp bợm đủ loại - tóm lại, tất cả những gì có thể phá hủy mọi quốc gia khác - tất cả những điều đó dĩ nhiên có quá thừa cả ở Thổ Nhĩ Kỳ, nhưng không phải ở mức độ có thể làm tiêu vong nước Thổ Nhĩ Kỳ. Đối với người Thổ Nhĩ Kỳ hiểm họa duy nhất là sự can thiệp của nền ngoại giao châu Âu và đặc biệt là của người Anh, những kẻ không cho phép người Thổ Nhĩ Kỳ sử dụng đầy đủ những phương tiện chiến đấu của mình và đòi người Thổ Nhĩ Kỳ phải ngoan ngoãn chịu đựng những hành động khiêu khích chưa từng thấy. Ví dụ, khi người Ru-ma-ni để cho người Nga vào nước mình³¹⁹, thì người Thổ Nhĩ Kỳ phải coi đó là hành động *trung lập* và không có quyền chiếm giữ và củng cố những công sự đầu cầu của các thành lũy của mình trên lãnh thổ Va-la-si^{1*} - xin thượng đế hãy cứu vớt! Điều đó sẽ có nghĩa là vi phạm nền trung lập của Ru-ma-ni! Và người Thổ Nhĩ Kỳ đã tỏ ra hiền hậu đến mức là họ đã nghe theo những lời thuyết phục đó của người Anh và người Áo và bằng cách đó đã làm suy yếu hơn một nửa khả năng phòng thủ của các thành lũy của mình ở vùng Đa-nuýp!

1* Xem tập này, tr.385.

Việc quân Nga vượt sông Đa-nuýp ở địa điểm Ma-sin^{1*} mà tôi đã tiên đoán với Mác từ cách đây ba tuần lễ, chứng tỏ họ không có khả năng thực hiện cuộc vượt sông ấy ở địa điểm mà tại đó cuộc vượt sông ấy có thể đem lại cho họ ít ra là một sự hữu ích nào đó, tức là ở địa điểm phía trên Đô-brút-gia³²⁹. Người Nga phải chuyển ít nhất hai - ba quân đoàn qua Đô-brút-gia, nếu họ muốn chiếm lấy trận địa Tréc-na-vốt-Quy-xten-giê^{2*}, nhưng tôi muốn biết xem bằng cách nào họ sẽ nuôi sống tất cả số quân ấy và có bao nhiêu người trong số họ sẽ tới đích. Người Nga buộc phải thực hiện chiến dịch này do thất bại của các đơn vị gồm dân Tréc-nô-gô-ri-a; người Nga không thể không phản ứng trước thất bại ấy, họ phải có một hành động gì đó. Có lẽ chiến dịch bắt đầu được triển khai, và người Nga sẽ phải lựa chọn: hoặc là phải chuyển qua sông Đa-nuýp một số lượng quân lính theo yêu cầu của tình hình quân sự, nhưng họ không thể có đủ lương thực nuôi một số lượng lính như vậy; hoặc là họ phải chuyển qua sông một số lượng quân ít hơn - không vượt quá số quân mà họ có thể nuôi nổi - nhưng như thế cuộc hành quân sẽ sớm bị đình chỉ. Tuy nhiên, chẳng bao lâu nữa cả ở vùng Đa-nuýp quân Nga sẽ thu được hết thắng lợi này đến thắng lợi khác, song tất cả những thắng lợi ấy sẽ không có được một ý nghĩa nhỏ nhoi nào.

Gửi anh lời chào chân thành.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu trên báo "Braunschweiger
Volksfreund", 1877, số 148*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Tên gọi bằng tiếng Ru-ma-ni là Mê-sin.

2* Tên gọi bằng tiếng Ru-ma-ni là Công-xtăng-xa.

107

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 2 tháng Bảy 1877

Líp-nếch thân mến!

Anh có thể làm cho cả hai chúng tôi tránh khỏi nhiều điều phiền muộn không cần thiết nếu anh lập tức đơn giản thông báo cho tôi biết rằng phụ lục sẽ được xuất bản *ngay bây giờ* và rằng anh muốn in những bài viết của tôi^{1*} trong phụ lục đó. Căn cứ vào những lá thư trước đây của anh tôi phải cho rằng phụ lục không thể bắt đầu xuất bản trước tháng Mười và ngoài ra, thay cho nó, đến thời hạn đó có thể xuất bản tờ Tạp chí^{2*}; do đó tôi phải cho rằng, *bất chấp* quyết định đã thông qua, anh sửa soạn cho đăng tiếp tục các bài viết ở ngay phần chính văn của tờ "Vorwärts"⁹⁴. Do đó mà tôi rất băn khoăn; trong hoàn cảnh như vậy những sự hoài nghi ấy thật hết sức có cơ sở.

Tôi đã gửi cho Ram ba bài và hôm nay, đề phòng mọi bất trắc, tôi lại viết thư một lần nữa nói cho anh ta biết rằng có

1* Ph.Ăng-ghen. "Chống Duy-rinh" 2* - tạp chí "Zukunft"

2* - tạp chí "Zukunft"

thể in các bài viết ở trong phụ lục. Bài thứ tư đã viết xong, tôi đang viết bài thứ năm. Đáng tiếc, tôi gặp phải đủ thứ trở ngại và những sự chậm trễ; ngày kia tôi phải đi Man-se-xtơ mấy ngày⁸⁵, rồi sau đó đi đến vùng biển, vì vợ tôi bị bệnh⁸⁴; nhưng ở đó tôi vẫn có thể làm việc mỗi ngày mấy giờ.

Về Uốc-các-tơ: chúng tôi đã có các biện pháp để thu thập tư liệu³³⁰.

Các vụ xử án, nói đúng hơn - những vụ kết án ở chỗ các anh có lẽ đang diễn ra rất dữ. Các anh nên đề nghị đưa vào bộ luật hình sự một điểm tu chính, sao cho có thể ngồi tù, hoặc, nói đúng hơn, có thể nằm tù, đến lúc mãn hạn, vào ban đêm, còn ban ngày thì được tự do.

Chúng tôi cho rằng tờ "Vorwärts" đã có thái độ quá dễ dãi đối với các sự kiện ở Pháp¹⁰³. Thật ra, chúng không liên quan trực tiếp đến công nhân, công nhân biết như thế và họ nói: "Các ngài tư sản, bây giờ đến lượt các ngài, nước cờ là thuộc về các ngài!". Và dù sao đi nữa, đối với sự phát triển của nước Pháp thì điều hết sức quan trọng là thời kỳ tạm nghỉ hiện nay cho đến cao trào tiếp theo của phong trào công nhân đang diễn ra trong điều kiện chế độ cộng hoà tư sản, khi mà Gam-bét-ta và đồng bọn đang tự làm mất thanh danh mình, chứ không phải - như vẫn xảy ra cho đến nay - dưới ách thống trị của đế chế, mà dưới ách thống trị ấy họ lại sẽ trở nên nổi tiếng và vào thời điểm bùng nổ họ lại sẽ cầm đầu; rằng cuối cùng thì đã chấm dứt cuộc tranh cãi - đã mất hết mọi ý nghĩa đối với nước Pháp - về *hình thức nhà nước*, và chế độ cộng hòa sẽ hiện nguyên hình: như là hình thức thống trị cổ điển của giai cấp tư sản và đồng thời như là hình thức cổ điển của sự tan rã

đang đến gần của sự thống trị ấy. Tuy nhiên, về thắng lợi của thế lực phản động ở Pháp các anh có thể cảm nhận được khá rõ rệt ngay cả ở nước Đức³³¹.

Ở vùng sông Đa-nuýp tạm thời mọi chuyện đều ổn. Một đội quân phương Đông, giống như quân đội Thổ Nhĩ Kỳ, không thích hợp cho những chiến dịch lớn có tính chất chiến lược, không thể nào cản trở quân Nga vượt sông³³². Nhưng đội quân phương Đông như vậy sẽ không bao giờ bị tiêu vong do những điều ngu ngốc của mình. Giờ đây chúng ta hãy chờ xem người Nga sẽ bằng cách nào nuôi đội quân của mình ở Bun-ga-ri. Cứ mỗi bước tiến lên phía trước thì những khó khăn của họ lại tăng thêm lên theo cấp số nhân, còn hành vi kỳ lạ của đội quân *ưu tú* của họ - đội quân Cáp-ca-dơ, khi nó bị bắn phá ở Ác-mê-ni-a không báo trước điều gì tốt lành cho họ. Trong khi ấy xứ Tréc-nô-gô-ri-a sẽ bị đánh phá tan nát. Điều này làm cho tôi đặc biệt vui mừng vì G.Ra-sơ.³³³

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

108

**ĂNG-GHEN GỬI PHRAN-TXƠ VI-ĐƠ
Ở XUY-RÍCH**

[*Bản nháp*]

[Ram-xghết, 25 tháng Bảy 1877]

Thưa ngài !

Tôi phải xin lỗi ngài vì đã v.v..

Còn về sự cộng tác của tôi với tạp chí mà ngài dự định xuất bản^{1*} thì trong lúc này, tiếc thay, tôi không thể hứa với ngài điều gì dứt khoát cả. Ngay khi nào kết thúc tài liệu phân tích phê phán Duy-rinh để đăng trên tờ "Vorwärts"^{2*} thì tôi sẽ phải tập trung mọi nỗ lực của mình vào tác phẩm lớn độc lập của tôi^{3*} mà tôi dự định viết đã mấy năm rồi nhưng cho tới nay, bên cạnh những hoàn cảnh bên ngoài, cả sự cộng tác của tôi với các cơ quan ngôn luận xã hội chủ nghĩa cũng ngăn cản tôi thực hiện nó. Khi người ta đã 56 tuổi rồi, thì cuối cùng cũng cần phải quyết tâm tiết kiệm thời giờ của mình, để từ những công việc chuẩn bị, sau chót, có được một cái gì đó. Nếu sẽ xảy ra một sự kiện nào đó, mà về nó tôi sẽ lại thấy cần phải lên tiếng trước công chúng, thì tuy hoàn cảnh mà quyết định xem tôi sẽ làm việc đó ở đâu - trên tờ "Vorwärts" hay là trên một cơ quan ngôn luận nào khác, và trong trường hợp nói sau chót ấy - trong chừng mực tôi có thể dự kiến hiện nay - thì trong số tất cả các "tạp chí khoa học" đang được dự định xuất bản, tạp chí mà tôi sẽ sẵn lòng tìm đến trước hết chính là tờ tạp chí của ngài. Nếu vì vậy mà tạm thời tôi chưa thể đưa ra với ngài một lời hứa nào dứt khoát hơn, thì xin ngài hiểu đó chỉ là vì những lý do nêu trên, chứ không phải do thái độ thờ ơ đối với tờ tạp chí mà tôi rất quan tâm và cầu chúc nó thu được mọi thắng lợi, và tôi đã đặt mua nó thông qua người kinh doanh sách báo của mình.

Xin gửi ngài lời chào hết sức kính trọng.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t. I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - tạp chí "Neue Gesellschaft"

2* Ph.Ăng-ghen. "Chống Duy-rinh" 3* Ph.Ăng-ghen. "Biện chứng của tự nhiên"

3* Ph.Ăng-ghen. "Biện chứng của tự nhiên"

109

ĂNG-GHEN GỬI NA-TA-LI-A LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Ram-xghết, 31 tháng Bảy 1877
2, Adelaide Gardens

Bà Líp-nếch kính mến!

Xin bà làm ơn chuyển đến chồng bà lá thư gửi kèm theo đây³³⁴ khi có dịp chắc chắn. Tôi hy vọng rằng sắp tới đây bà sẽ thoát khỏi những mối lo toan loại đó, và phải hy vọng là sẽ được lâu dài. Các bà vợ của bạn bè chúng tôi ở Đức phải tham gia cuộc đấu tranh mà các ông chồng của họ đang tích cực tiến hành, mà ở đây, tại nước Anh bình yên này, các bà vợ của chúng tôi cảm thấy đáng kinh ngạc. Ở đây chúng tôi dễ dàng suy xét và phê phán, trong khi đó ở Đức mỗi câu nói thiếu thận trọng hoặc thiếu chín chắn đều đe dọa dẫn đến cảnh tù đầy và chia lìa với gia đình. May thay, các bà phụ nữ của chúng ta ở Đức không bối rối trước điều đó, và trên thực tế, họ chứng minh rằng cái gọi là tính ủy mị đa cảm của nữ giới chỉ là căn bệnh giai cấp vốn có của các phụ nữ tư sản.

Xin gửi lời thăm nồng nhiệt đến bà và các con của bà.

Gửi bà lời chào chân thành.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t. I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

111

MÁC GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ Ở BRAO-SVAI-GƠ

Luân Đôn, 1 tháng Tám 1877

Brắc-cơ thân mến!

Vào cuối tuần này hoặc đầu tuần sau, tôi rời Luân Đôn và đi sang lục địa, vì tình hình sức khỏe của tôi đòi hỏi phải chữa bệnh¹²⁷. Trong thời gian này người ta cấm tôi làm bất cứ việc gì, vì vậy anh sẽ phải tìm kiếm một người nào khác để đọc kiểm tra bản dịch cuốn sách của Lít-xa-ga-rơ^{1*}, bởi vì nếu *không đọc kiểm tra* thì không thể cho in bản dịch được. (Có thể, C.Hiéc-sơ sẽ chỉ cho anh một ai đó).

Sự gián đoạn một tháng mà không hề có thông báo gì của anh, dĩ nhiên, đã tuyệt nhiên không làm cho Lít-xa-ga-rơ vui, và tôi coi sự bất bình của ông ấy là hoàn toàn có cơ sở.

1* P. Lít-xa-ga-rơ. "Lịch sử Công xã năm 1871"

Gửi anh lời chào chân thành.

C.M.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t. I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

112

MÁC GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ Ở BRAO-SVAI-GƠ

Luân Đôn, 8 tháng Tám 1877

Brắc-cơ thân mến!

Tôi đã nhận được thư của anh. Tôi lên đường hôm nay¹²⁷.
 Một ngày nữa (có thể, qua hai ngày) anh sẽ nhận được thư
lưu trạm ở Êm-xơ.

Hiện giờ anh không thể nhờ Ăng-ghe-nơ được đâu - anh ấy
 đang nghỉ ở chỗ tắm biển⁸⁴ và sắp rời khỏi nơi ấy, có thể sẽ
 đi Giéc-xi hoặc Mên, hoặc một nơi nào đó nữa³³⁷. Ngoài ra, số
 thời gian ít ỏi mà anh ấy có được trong những điều kiện đó
 để làm việc thì đã hoàn toàn bị choán hết rồi.

Về B.Béc-cơ thì tôi *kiên quyết phản đối không đồng ý thu*
hút ông ta, ở bất kỳ mức độ nào, tham gia làm *cuốn sách của*

Lít-xa-ga-rơ^{1*}. Ông ta chửi bới tôi và Ăng-ghe-nơ rất thậm tệ -
 ấy là chưa nói đến anh - lúc đầu ở Pa-ri, về sau thì ở Luân
 Đôn (ông ta ở đây đã hai tháng), hơn nữa rất dè chừng không
 muốn tôi bắt gặp. Tất cả sự giận dữ của ông ta - như người ta
 đã thông báo cho tôi biết từ Pa-ri - xuất phát chính là từ việc
 anh xuất bản cuốn sách của Lít-xa-ga-rơ! Tôi hoàn toàn không
 quan tâm đến sự chửi bới và những mưu mô của ông ta, nhưng
 bất luận thế nào tôi cũng không thể cho phép con người ấy
 được dính líu, ở bất kỳ mức độ nào, vào các công việc của
 Lít-xa-ga-rơ.

Về cô I-dôn-đa^{2*} thì có lẽ cô ta biết cách bóp nặn tiền hơn
 là dịch sách.

C.M. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghe-nơ", t. I (VI), 1932

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* *P.Lít-xa-ga-rơ*. "Lịch sử Công xã năm 1871"

2* - I.Cuốc-tơ

113

**MÁC GỬI MAN-TƠ-MAN BA-RI
Ở LUÂN ĐÔN**

[Nôi-ơ-na-rơ], 15 tháng Tám 1877

Ba-ri thân mến!

Địa chỉ của tôi: tiến sĩ C.Mác, khách sạn Phlo-ra, **Noi-ơ-na-rơ**, *tỉnh Ranh thuộc Phổ*. *Noi-ơ-na-rơ* là tên gọi một làng; khu an dưỡng này với các nguồn nước khoáng thậm chí không có tham vọng được gọi là một thị trấn chợ. Nó hoàn toàn bị cách ly với thế giới bên ngoài; trong phạm vi vùng bình nguyên A-rơ không có đường sắt.

Tôi đọc trên tờ "*Times*" - ở phòng đọc của đại sảnh - thấy ngài đăng thông báo về bài phát biểu về các vấn đề phương Đông³³⁸. Xin ngài thông báo cho tôi biết về những thắng lợi mà ngài đã đạt được trên hướng này.

Gửi ngài lời chào chân thành.

C.M.

Xin ngài làm ơn đổi tám ngân phiếu 40p.xt. gửi kèm theo đây và gửi cho tôi hai tờ giấy bạc loại 20 pao (dĩ nhiên, bằng giấy bạc của ngân hàng Anh), bằng thư *bảo đảm*, qua Ô-xten-đơ, theo *địa chỉ nêu trên*. Tôi xin nhắc lại tên ngôi làng: *Noi-ơ-na-rơ* (*khách sạn Phlo-ra* - tên ngôi nhà tôi đang ở).

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong tập san "Annali" an. I, Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
Công bố bằng tiếng Nga lần đầu*

114

MÁC GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ Ở ÊM-XƠ

[Nôi-ơ-na-rơ], 18 tháng Tám 1877
Hotel Flora

Brắc-cơ thân mến!

Xin anh gửi cho tôi tờ in thứ tám^{1*}. Anh có thể đến đây trong nửa ngày được không? Đây cách Êm-xơ không xa.

Về B.Bếch-cơ, ông ta thoát đầu đã tìm cách làm anh mất uy tín với Hiếc-sơ và Cau-bơ, mô tả anh như là một kẻ "đầu cơ" nào đó (tôi đã bác bỏ được sự vu khống ấy mà Bếch-cơ không hay biết). Không có gì lạ lùng khi thấy giờ đây ông ta đang thực hiện mảnh khoe ngược lại. Tốt hơn hết là đừng tỏ ra hiểu rõ ông ta.

Hiếc-sơ là một người tuyệt đối đáng tin cậy, có khả năng hành động một cách hy sinh quên mình; chỗ yếu chủ yếu của anh ấy là thiếu am hiểu mọi người, cho nên anh ấy dễ bị những kẻ biết cách giả bộ nhiệt tình với công việc lừa bịp, tuy là không lâu.

1* *P.Lít-xa-ga-rơ*. "Lịch sử Công xã năm 1871"

Tôi hy vọng được gặp anh ở đây và giới thiệu anh với vợ tôi và con gái tôi (cháu gái út^{1*} hiện đang ở với chúng tôi).

Gửi anh lời chào chân thành đầy tình bằng hữu.

C.M.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Ê-lê-ô-no-ra Mác

115

MÁC GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ Ở ÊM-XƠ

Nôi-ơ-na-rơ, 24 tháng Tám 1877

Brắc-cơ thân mến!

Tôi rất lấy làm tiếc là trong điều kiện hiện nay, cuộc gặp gỡ của chúng ta sẽ không thể có được, bởi vì nếu không thì anh sẽ phải dừng đợt chữa bệnh, *mà điều đó thì không nên*.

Tôi đã lập tức bắt đầu đọc bản in thứ^{2*}, nhưng đã phải dừng công việc vì người bạn của tôi, giáo sư Soóc-lem-mơ, từ Man-se-xtơ đến; tuy nhiên, bạn tôi sẽ chỉ ở đây vài ngày. Lá thư gửi anh - mà tôi cũng bắt đầu viết *hôm qua* - tôi chỉ có thể

2* - quyển sách của P.Lít-xa-ga-rơ "Lịch sử Công xã năm 1871"

kết thúc sau khi đọc xong bản in thứ, bởi lẽ trong thư ấy sẽ có đôi điều nhận xét.

Tiện thể xin nói thêm. Tôi đã nhận được lá thư của người bạn của tôi Man-tơ-man (ông ấy là người Xcốt-len) gửi từ Luân Đôn, hiện ông đang sống ở Luân Đôn. Ông ấy nguyên là ủy viên Tổng hội đồng ở Luân Đôn, là đồng chí tích cực nhất và được việc nhất của đảng tại nước Anh. Ông ấy cho tôi biết rằng ông ấy đi dự đại hội ở Ghen-tơ³³⁶ và đề nghị cấp cho ông ấy *thư giới thiệu để gặp các đại biểu Đức* trong trường hợp các đại biểu ấy đến dự đại hội này. Rất mong anh làm ơn gửi cho tôi vài dòng, dành cho ông ấy, với nội dung tương ứng.

Gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Các Mác của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
"Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t. I (VI),
1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

116

**ĂNG-GHEN GỬI NA-TA-LI-A LÍP-NẾCH
Ở LAI-PXÍCH**

Luân Đôn, 4 tháng Chín 1877
122, Regent's Park Road, N.W.

Bà Líp-nếch kính mến!

Tôi vội viết cho bà mấy dòng để trả lời bức thư đầy tình thân hữu của bà đề ngày 28 tháng trước. Líp-nếch có nói rằng sau Đại hội ở Ghen-tơ³³⁶ anh ấy định tới Luân Đôn; sau khi từ Ram-xghết trở về⁸⁴, tôi được biết rằng đại hội này sẽ họp từ ngày 9 tháng Chính (từ chủ nhật tới đây) đến ngày 17 tháng Chính (tức là đến chủ nhật sau)^{1*}. Bản thân tôi cùng vợ tôi sẽ đi vào ngày mai, theo lời khuyên của bác sĩ, đến Xcốt-len hai tuần lễ, và trong thời gian ấy thông thường thì tôi không nhận được thư từ, nhưng tôi dự định bất luận thế nào cũng trở về vào thứ năm, ngày 20, hoặc chậm nhất là vào thứ sáu, ngày 21, cho nên nếu Líp-nếch đến đây thậm chí vào ngày 18, thì anh ấy sẽ có mặt ở đây trước tôi chỉ khoảng hai ngày. Đến lúc ấy tôi sẽ liên hệ với người nhà bằng điện báo, để kịp thời biết ngày anh ấy tới. Những người được giao nhiệm vụ trông nom ngôi nhà chúng tôi trong thời gian chúng tôi đi vắng, cũng được giao nhiệm vụ thu xếp chỗ ăn ở cho Líp-nếch khi anh ấy tới, sao cho thật hết sức thuận tiện; phòng dành cho anh ấy đã chuẩn bị xong, và tôi tin chắc rằng những điều dăn dò của tôi sẽ được thực hiện. Tối lúc ấy gia đình anh Mác đã về đến đây chưa thì tôi không được biết chính xác, nhưng căn cứ vào những thông tin gần đây nhất từ chỗ họ thì tôi gần như tin chắc là sẽ về kịp, bởi vì họ đã rời khỏi Noi-ơ-na-rơ rồi, và không còn chuyện lưu lại ở Svác-tơ-van-đơ¹²⁷ như trước đó đã dự định nữa. Có thể bà được bà Mác cung cấp những dữ kiện chính xác về việc này hơn là chúng tôi ở đây; nhưng bất luận thế nào thì Líp-nếch cũng có thể từ Ghen-tơ nhận được những

1* Ăng-ghe-n viết nhầm: chủ nhật không phải là ngày 17, mà là ngày 16 tháng Chính.

tin tức mới nhất về việc này, nếu anh ấy viết đôi dòng cho bà La-phác-gơ (con gái thứ hai của Mác) ở Luân Đôn (225, Camden Road, N.W.). Trong trường hợp nếu vào thời điểm Líp-nếch ở đây mà vẫn chưa thấy Mác và tôi, thì anh ấy có thể liên lạc - ngoài vợ chồng La-phác-gơ - với con gái cả của Mác là bà Long-ghe (30, Leighton Grove, Leighton Road, Kentish Town, N.W.) và tìm kiếm người bạn cũ của chúng tôi là Le-xơ (12, Fitzroy St, Fitzroy Square). Hiện nay vợ chồng nhà Long-ghe cũng đang ở vùng bãi tắm biển ở I-ác-mút, nhưng thế nào đến giữa tháng Chính cũng trở về; song tôi không thể nêu chính xác ngày nào.

Tôi cũng đồng ý với ý kiến cho rằng Líp-nếch *ngồi* quá nhiều; điều rất hay là không nên coi trọng điều đó; nhưng điều đó chưa có nghĩa là cần phải luyện cho mình lối sống ngồi yên một chỗ. Dĩ nhiên, tôi không tin bà lôi được anh ấy ra khỏi những cương vị tiên phong (nói chính xác hơn - ra khỏi đội tiên phong): ai đã hiến dâng từng ấy năm cho sự nghiệp ấy rồi, người đó tìm thấy trong sự nghiệp đó quá nhiều sự thoả mãn và có lẽ kinh nghiệm lâu năm sẽ mau chóng dạy cho người đó biết cách tránh né mạng lưới của luật hình sự. Dù thế nào đi nữa, cũng xin bà cho phép tôi nhiệt thành chúc bà làm sao để Líp-nếch không còn phải ngồi trong tù tất cả số thời gian rồi việc, và không còn phải dành toàn bộ thời gian không ngồi tù để ngồi trong quốc hội hoặc dành cho các cuộc chu du.

Đáp lại những lời cầu chúc của bà, vợ tôi gửi đến bà lời thăm hỏi chân thành nhất.

Xin gửi bà lời chào thân hữu.

Ph. Ăng-ghen của bà

Vì tôi không biết Líp-nếch hiện có mặt bên cạnh bà hay không, cho nên tôi phải nhờ bà thông báo cho anh ấy nội dung lá thư này³³⁹.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
"Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t. I (VI),
1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

117

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 27 tháng Chính 1877
41, Maitland Park Road, N.W.

Bạn thân mến!

Tiếc rằng mãi đến bây giờ, sau khi từ lục địa trở về (các bác sĩ gửi tôi tới đó)¹²⁷ tôi mới tìm thấy lá thư của anh. Do vậy, có thể thư trả lời của tôi sẽ đến quá muộn. Tuy nhiên, pater, peccavi^{1*}! Nhưng *bệnh mất ngủ* chết tiệt đeo đẳng tôi suốt năm

1* Thừa cha, con đã phạm tội (Kinh thánh, sách phúc âm của Lu-ca, chương 15, câu thơ 18)

nay, đã khiến tôi mất mọi hứng thú viết, vì tất cả những phút cảm thấy phần nào dễ chịu, thì tôi phải dành hoàn toàn cho công việc.

Nếu *Vây-đơ-mai-ơ* chưa đưa in cuốn "Tư bản và lao động" thì tôi muốn xem lại cuốn sách này, bởi vì trong nguyên bản đầy đầy những lỗi in sai hết sức đáng sợ³⁴⁰. Anh không thể hình dung nổi tôi đã bị đả, nghĩa là cái nhóm người ở Hem-nít-xơ (đại diện là Van-tai-sơ), đối xử như thế nào. Chỉ nhờ yêu cầu khẩn thiết của Líp-nếch và do từ Hem-nít-xơ người ta trình bày với tôi công việc này là rất gấp gáp, cho nên tôi mới bắt tay vào công việc ngay trước lúc lên đường đi Các-xbát³, bất kể thần kinh hết sức không ổn. Mà công việc này lại không dễ vì có nhiều điều kỳ quặc mà Mô-xơ đã gây ra và cũng vì quy mô nhỏ của cuốn sách ấy đã bị chế định (ông Mô-xơ ấy giờ đây đã yên ổn cập bến ngài Duy-rinh; đó là một anh chàng háo danh, và anh ta dù đọc *cái gì* thì cũng đều sẵn sàng lập tức sử dụng tất để làm tài liệu đưa in). Tuyệt diệu thật! Suốt mấy tháng tôi không nhận được tin tức nào cả, tôi có hỏi, chỉ nhận được sự trả lời "lạnh nhạt" của Van-tai-sơ bảo rằng cuốn sách ấy đang được sắp chữ vào những khoảng thời gian ngắn ngủi còn rồi của xưởng in *của đảng*, khi không bận vào việc in những thông báo có tính chất phi-li-xtanh ở Hem-nít-xơ! Tôi chưa bao giờ thấy một thái độ vô liêm sỉ trắng trợn như thế! Như vậy, việc in cuốn sách này đã kéo dài gần một năm! Cuối cùng, khi cuốn sách ấy ra mắt bạn đọc thì nó lại nhan nhản những lỗi in sai xuyên tạc ý nghĩa!

Chắc hẳn, để khỏi mất thời gian, bây giờ tốt hơn nên in cuốn sách ấy theo cách như anh đã đề xuất, còn đối với lần tái bản thì tôi sẽ sửa chữa vào bản đã in (làm như thế sẽ dễ hơn nhiều).

Tôi sẽ cùng với Ăng-ghe-nhê sửa "*Tuyên ngôn cộng sản*", rồi tôi sẽ gửi đến anh²⁶².

Ad vocem^{1*} quyển "*Tư bản*" và Đu-ê: thứ nhất, Đu-ê có người nhận xuất bản không?

thứ hai, lần xuất bản bằng tiếng Pháp đã khiến tôi mất nhiều thời gian đến nỗi cá nhân tôi sẽ *không bao giờ* tham gia vào bất kỳ một bản dịch nào nữa. Anh phải tìm hiểu xem Đu-ê có nắm vững tiếng Anh đủ để *độc lập* hoàn thành toàn bộ công việc này không. Nếu có thì tôi hoàn toàn đồng ý để anh ấy làm và chúc phúc cho anh ta. Nhưng trong trường hợp này,

thứ ba, khi dịch, anh ấy phải sử dụng song song với lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức - cả *bản tiếng Pháp* trong đó tôi có bổ sung một số điểm mới và trong đó nhiều điểm tôi trình bày tốt hơn nhiều. Ngay tuần này tôi sẽ gửi anh hai tài liệu:

1. Một bản in bằng tiếng Pháp để chuyển cho Đu-ê.
2. Bản liệt kê những đoạn trong đó *không nên đối chiếu bản tiếng Pháp với bản tiếng Đức*, mà hoàn toàn lấy bản tiếng Pháp làm cơ sở.

Ngài U-ri-ê-lê Ca-va-nhi-a-ri ở Na-plơ đang chuẩn bị (theo bản tiếng Pháp) xuất bản quyển "*Tư bản*" bằng tiếng I-ta-li-a; ông ta dự định in quyển sách này bằng tiền của mình và sẽ bán sách với giá bằng giá thành. Giỏi lắm!³⁴¹.

Những điều anh viết về người Đức không mấy may làm tôi ngạc nhiên. Ở đây cũng hoàn toàn y như thế. Do vậy, Ăng-ghe-nhê và tôi đã hoàn toàn xa lánh đám người ô hợp ấy. (Le-xơ cũng làm y như vậy.) Chỉ có một ngoại lệ, đó là anh bạn của tôi, một

1* Về

công nhân Đức mà lúc này tôi không thể nào nhớ ra được tên (hình như tên là Vai-ơ^{1*}); anh ta là ủy viên hội đồng công liên Luân Đôn và đã cho thông qua một nghị quyết duy nhất hợp lý (nói rằng công nhân chỉ được bầu công nhân làm đại diện của mình vào hạ viện) tại đại hội nhục nhã của các công liên tại Le-xtê-rơ³⁴², tại đó những người tư sản đã đóng vai người bảo hộ và trong số họ có ngài T.Bra-xi, một tên đại bịp bợm và là nhà triệu phú, con trai của Bra-xi, tay trùm khét tiếng trong lĩnh vực đường sắt, "kẻ đã thả sức hoành hành" ở châu Âu và châu Á.

Đại hội *Ghen-to*³³⁶ tuy chưa tốt lắm, nhưng vẫn là một đại hội tốt, ít ra thì cũng là ở chỗ Ghi-ôm và đồng bọn đã hoàn toàn bị các đồng minh cũ của mình bỏ rơi. Thật vất vả mới kiềm chế được công nhân người Phla-măng để họ không đánh như tử Ghi-ôm vĩ đại. Anh chàng ba hoa Đờ Páp và Bri-xmê đã tới tấp nhục mạ Ghi-ôm và đồng bọn; ngài Giôn Hây-dơ cũng làm như vậy. Ông này tuân theo các chỉ thị của ... Ba-ri, người mà tôi thúc giục đi dự đại hội, một phần với tư cách là đại biểu tại đại hội (tôi không biết, anh ấy là đại biểu của ai), một phần với tư cách là phóng viên của báo "*Standard*" (Luân Đôn)³⁴³. Về phía mình, cá nhân tôi *không muốn có quan hệ gì* với I-ung và Hây-dơ nữa, nhưng sự phản bội lần thứ hai của họ - phản bội những người thuộc nhóm ở Giuy-ra - là điều có ích cho chúng ta. Ở đây, Ba-ri thực hiện mọi nhiệm vụ được tôi trao cho; đặc biệt anh ấy đã lãnh đạo các phóng viên của tờ "*Times*" (báo này đã cho ngài *Ếch-ca-ri-út thôi việc*). Chính là thông qua anh ấy mà trong suốt mấy tháng trời tôi đã duy trì được, trong *tư thế ẩn danh*, làn đạn chéo cánh sẽ nhằm vào nhân vật thân Nga là Glát-xtôn; trên báo chí hợp thời thượng

1* Đúng ra là: Vai-le-rơ

ở Luân Đôn ("*Vanity Fair*" và tờ "*Whitehall Review*"), cũng như trên các tờ báo địa phương ở Anh, ở Xcốt-len và ở Ai-rơ-len, tôi đã vạch trần những trò gian xảo của ông ta với tên mặt vụ Nga là Nô-vi-cô-va, với sứ quán Nga ở Luân Đôn v.v.; cũng thông qua anh ấy tôi đã gây ảnh hưởng đến các nghị sĩ Anh tại thượng viện và hạ viện, họ sẽ tỉnh ngộ nếu họ biết được rằng Red-Terror-Doctor^{1*} - như họ gọi tôi - lại là người khích lệ họ trong vấn đề cuộc khủng hoảng ở phương Đông.

Cuộc khủng hoảng ấy là *điểm ngoặt mới* trong lịch sử châu Âu. Nước Nga - về tình hình của nó tôi đã nghiên cứu căn cứ theo các nguồn tài liệu gốc của Nga, các nguồn không chính thức và chính thức (những nguồn tư liệu chính thức chỉ đến được với một số ít người, tôi có được là nhờ các bạn bè của tôi ở Pê-téc-bua cung cấp) - từ lâu đã đứng ở ngưỡng cửa một cuộc cách mạng, và tất cả các yếu tố cần thiết cho sự kiện ấy đã chín muồi. Cuộc bùng nổ được đẩy nhanh lên nhiều năm nhờ có những đòn mà người Thổ Nhĩ Kỳ tài giỏi đã giáng không những vào quân đội Nga và nền tài chính Nga, mà còn trực tiếp vào cái *triều đại chỉ huy* quân đội (vào Nga hoàng, người thừa kế ngai vàng, và sáu nhân vật khác trong dòng họ Rô-ma-nốp). Cuộc cách mạng sẽ mở đầu secundum artem^{2*} từ những trò ve vãn lập hiến, rồi sau chuyện ồn ào sẽ diễn ra điều tuyệt trần. Và nhờ ơn bà mẹ thiên nhiên, chúng ta sẽ còn sống tới cái ngày khải hoàn ấy!

Những hành động ngu ngốc của sinh viên Nga chỉ là triệu chứng, bản thân những hành động ấy không có ý nghĩa gì cả. Nhưng đó vẫn là triệu chứng. Tất cả các tầng lớp trong xã hội

1* - Tiến sĩ khủng bố đỏ

2* - tuân theo tất cả các quy tắc nghệ thuật

Nga hiện đang ở trong tình trạng hoàn toàn tan rã trên các phương diện kinh tế, tinh thần và trí tuệ.

Lần này cách mạng sẽ nổ ra ở phương Đông vốn cho đến nay vẫn là thành trì chưa bị đụng đến và là đội quân dự trữ của thế lực phản cách mạng.

Ngài Bi-xmác vui mừng trước những đòn đánh của quân Thổ Nhĩ Kỳ, nhưng không muốn tình hình đi quá xa. Nước Nga bị suy yếu, nếu đi quá xa sẽ không thể - như đã xảy ra trong thời kỳ chiến tranh Pháp - Phổ - uy hiếp nước Áo được! Còn nếu ở đó nổ ra cách mạng thì tình hình sẽ ra sao với thành trì cuối cùng của triều đại Hô-hen-txô-léc?

Trong thời điểm hiện nay, mọi cái đều tùy thuộc vào chỗ người Ba Lan (tại Vương quốc Ba Lan) có xử sự bình tĩnh hay không. Chỉ mong sao vào thời điểm này ở đó đừng xảy ra những cuộc nổi loạn nào cả! Nếu không thì Bi-xmác sẽ lập tức đột nhập vào đó, còn chủ nghĩa sô-vanh Nga sẽ lại đứng về phía Nga hoàng. Còn nếu người Ba Lan sẽ bình tĩnh chờ đợi cho đến khi đám cháy bùng lên ở Pê-téc-bua và ở Mát-xcơ-va, và nếu Bi-xmác lúc đó sẽ đóng vai người cứu tinh thì nước Phổ sẽ giành được... Mê-hi-cô của mình³⁴⁴!

Tôi đã nhiều lần giải thích điều đó với những người Ba Lan có ảnh hưởng đối với đồng bào của họ và tôi có quan hệ với họ.

So với cuộc khủng hoảng phương Đông thì cuộc *khủng hoảng của Pháp*³⁴⁵ là một sự kiện hoàn toàn thứ yếu. Song có thể hy vọng rằng chế độ cộng hòa tư sản sẽ thắng, hoặc là câu chuyện cũ sẽ lặp lại từ đầu, nhưng không một dân tộc nào lại có thể lặp lại quá nhiều lần cùng những điều ngu ngốc như thế.

Tôi và vợ tôi gửi lời chào chân thành.

Các Mác của anh

Postscriptum.

Viên chưởng khế Vê-xen từ Giơ-ne-vơ cho tôi biết câu chuyện về bản di chúc của Lin-gơ-nau³⁴⁶.

Chúng ta (những người thực hiện di chúc) sẽ phải cử ra ở Mỹ một người đại diện, mà anh là người thích hợp nhất để làm việc này. Nhưng trước hết cần phải biết tình hình ở Mỹ ra sao, và liệu có thể thực hiện được bản di chúc bỏ qua vô số những thủ tục hay không.

Tôi sẽ biết ơn anh nếu anh tìm hiểu tất cả chuyện đó và thông báo cho tôi biết.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F.A. Sorge und Andere" Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

118

ĂNG-GHEN GỬI HÉC-MAN ĂNG-GHEN Ở EN-GHEN-XKIẾC-SEN

Luân Đôn, 5 tháng Mười 1877

Héc-man thân mến!

Vào cuối tháng này (ngày 31 tháng Mười) anh sẽ phải trả khoảng 380 pt.xt., vì vậy anh sẽ lấy làm vui mừng, nếu em có thể chuyển gấp cho anh số tiền nói trên. Đồng thời, anh còn lưu ý là anh muốn thu xếp việc này sao cho số tiền ấy được chuyển đến đây *trước* ngày 31 (gồm cả ba ngày trừ hao, tức là thời hạn danh nghĩa để chuyển đến chậm nhất phải là ngày 27 tháng này). Nếu không thì với những tập tục của giới ngân hàng ở đây, anh không thể nhận được số tiền ấy vào ngày 31, mà việc kiểm toán đối với một người không tham gia công việc thì luôn luôn khó khăn, đôi khi không thể thực hiện được mà lại không làm phiền nhiều người khác; ngoài ra anh nghĩ rằng liên minh ngân hàng B[ác-men] đều có thể ấn định thời hạn trả tiền trong mười ngày cũng như trong ba ngày.

Mùa hè này anh ăn không ngồi rồi đáng kể: bảy tuần nghỉ ở bờ biển⁸⁴, sau đó hai tuần ở Xcốt-len³³⁷. Phải nói rằng việc ấy đã có ảnh hưởng rất tốt đối với anh.

Chắc là bây giờ em sẽ đồng ý rằng anh đã đánh giá đúng sức phòng thủ của Thổ Nhĩ Kỳ và sự yếu kém của cuộc tấn công của người Nga. Sang năm, người Thổ Nhĩ Kỳ sẽ mạnh lên gấp đôi, vì vào mùa đông họ có thể huấn luyện thêm cho binh lính của họ. Nếu trong mùa đông này người Nga *không* chuyển các đội quân của mình qua sông Đa-nuýp - điều này chưa chắc sẽ xảy ra - thì họ có thể sẽ còn nếm một điều gì đó tệ hại hơn. Bởi vì các tảng băng trôi trên sông Đa-nuýp không mấy may tôn trọng những chiếc cầu phao, cho dù những chiếc cầu phao ấy là của hoàng đế Nga. Tuy nhiên, dù điều gì xảy ra ở đây đi nữa, thì đến cuối năm 1878 nước Nga sẽ có được bản hiến pháp, và cùng với sự kiện ấy là cả sự tái bản cuộc cách mạng Pháp những năm 1789 - 1794.

Vị con rể của vua Thổ Nhĩ Kỳ^{1*}, Ma-khơ-mút-Đa-mát-pa-sa - bạn của I-gơ-na-chép, từ lâu đã bị I-gna-chép mua chuộc, - đã ngăn cản rất nhiều không để cho người Thổ Nhĩ Kỳ làm khổ người Nga nhiều hơn nữa. Ngay khi nào nghe tin người ta đã lật đổ ông này thì em có thể vững tin rằng từ nay về sau cuộc chiến sẽ diễn ra với cường độ lớn hơn nhiều. Do ảnh hưởng của ông ta mà cả Mếch-khơ-mết-A-li cũng đã bị triệu hồi.

Cho anh gửi lời thăm chân thành đến Em-ma^{2*}, các con của em và tất cả các em trai, các em gái.

Phri-đrich của em

Công bố lần đầu có lược bớt trên tạp chí "Deutsche Revue" Jg.46, Bd.3, 1921; công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Áp-đun-Mết-gi-đa

2* Ê.Ăng-ghen

119

ĂNG-GHEN GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VƠ

Luân Đôn, 12 tháng Mười 1877

Cu-ghen-man thân mến!

Tôi rất vội (tôi đang có khách là một nhà hoá học từ Man-hai-mơ^{1*} đến và một phó giáo sư từ Muyn-sen đến). Như anh yêu cầu, tôi xin báo đã nhận được thư anh và tôi sẵn sàng cung cấp cho anh Ếch-cơ những tư liệu cần thiết trong chừng mực thời gian và sức lực cho phép, và ngay khi nào tôi được biết tỉ mỉ hơn về điều mà anh ấy muốn ở tôi. Chưa chắc có thể tôi giúp anh ấy được nhiều hơn, vì một căn phòng làm việc tốt, một mặt, đáp ứng được tất cả mọi yêu cầu vệ sinh v.v., và mặt khác, nó lại không quá đắt đối với một công nhân, - như anh biết đấy, đó là điều không thể có được, cũng như không thể có một hình chữ nhật có ba góc.

Tình hình chúng tôi ở đây mọi cái đều ổn cả, Mác đã nghỉ ở Noi-ê-na-rơ¹²⁷, bây giờ gan của anh ấy lại bình thường, tình hình thần kinh tốt hơn, do đó, ngủ cũng khá hơn, và nếu bệnh cảm mạo không hành hạ anh ấy thì chẳng có gì để phàn nàn. Cá nhân tôi cảm thấy rất khoẻ, mùa hè qua tôi đã hoàn toàn chẳng làm gì cả, sau đó tiếp nhiều khách, nhưng tôi có ý định sang tuần tới sẽ lại bắt tay vào công việc.

Gửi anh lời chào chân thành.

Ph.Ăng-ghen của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Rõ ràng đây là Ph.Pau-li.

120

ĂNG-GHEN GỬI HÉC-MAN ĂNG-GHEN Ở EN-GHEN-XKIẾC-SEN

Luân Đôn, 13 tháng Mười 1877

Héc-man thân mến!

Nếu ở đây anh sẽ nhận được số tiền chuyển theo cách đã nêu thì sẽ hoàn toàn tiện cho anh, nhưng tiền phải được chuyển đến vào *ngày 30*. Vì số tiền ấy phải qua ngân hàng của anh và ở đó người ta sẽ ghi vào tài khoản của anh chỉ sau khi kiểm soát tương ứng, thật sự được chuyển đến phòng trả tiền vào buổi chiều; nhưng đến lúc ấy ngân hàng sắp đóng cửa, và anh sẽ chỉ nhận được tiền vào ngày hôm sau. Em cũng làm ơn thông báo cho anh biết số tiền ấy được chuyển cho anh ở Bác-men thông qua chủ ngân hàng *nào*, để anh có thể làm thủ tục xác nhận tư cách cá nhân của mình; nếu ta không còn là đại diện của một hãng nào đó thì trong những trường hợp như thế, ta thường hay gặp phải khó khăn.

Sự suy sụp của quân đội Nga - của các thiết chế của nó, bộ chỉ huy của nó, bộ tham mưu, công tác vận chuyển đạn dược, cung cấp thực phẩm và quần áo, tổ chức trại quân v.v... - ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn. Đó là một cuộc phá sản vô cùng lớn mà nạn nhân của nó là hàng trăm nghìn người. Trong

hai tuần cuối tháng Chín và trong tuần đầu tháng Mười, như tin tức cho biết, người Nga đã *tổn thất* 15.000 người (nghĩa là *chết* do bị thương và bệnh tật), còn từ đầu cuộc chiến tranh thì chỉ tính riêng số người bị giết là 47000 người. Nếu quân Nga sẽ còn lưu lại thêm ba tuần lễ nữa ở Plép-na³⁴⁷ và ở Lô-mơ thì có thể xảy ra tình trạng toàn bộ quân đội sẽ tan rã.

Gửi em lời chào chân thành.

Phri-đrich của em

Tuy tiết trời đã hơi giá lạnh, nhưng cây thiên trúc quỳ vẫn tiếp tục ra hoa một ít ở ngoài trời. Nhưng tại Xcốt-len hầu như toàn bộ vụ thu hoạch bị mất trắng - vào ngày 20 tháng Chín, ở vùng ngoại vi thành phố Ê-đin-bóc, anh vẫn trông thấy những bông lúa hoàn toàn còn xanh³³⁷.

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Deutsche
Revue" Jg.46, Bd.3, 1921*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

121

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ
DOÓC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 19 tháng Mười 1877

Doóc-gơ thân mến!

Cùng với lá thư này, tôi gửi bản thảo để chuyển cho Đu-ê, đề phòng trường hợp anh ta sẽ dịch quyển "Tư bản". Trong bản thảo, ngoài một số thay đổi trong bản tiếng Đức, còn chỉ rõ: ở những đoạn nào cần thay bản tiếng Đức bằng văn bản của bản tiếng Pháp. Trong bản tiếng Pháp - để chuyển cho Đu-ê và hôm nay cũng được gửi đến địa chỉ của anh - có đánh dấu những chỗ kể trên trong bản thảo. Hoá ra công việc này đã lấy đi của tôi một số thời gian nhiều hơn so với mức tôi dự tính, vậy mà ở đây lại còn bị cái bệnh cúm chết tiệt mà tôi chưa hoàn toàn bình phục.

Nếu tiến hành được lần xuất bản này thì trong phần lời tựa, Đu-ê phải nêu rõ rằng song song với bản tiếng Đức xuất bản lần thứ hai, anh ta còn sử dụng cả *bản tiếng Pháp*, xuất bản muộn hơn và đã được tôi chỉnh lý lại, nhưng anh ta tuyệt đối không được nêu lên rằng lần xuất bản ở Mỹ đã được *tác giả đồng ý*. Nếu anh ta làm điều đó thì các nhà buôn sách ở Anh sẽ lập tức in lại quyển sách ấy ở nước Anh và sẽ *có quyền hợp pháp* để làm việc đó. Tuy tôi sẵn lòng dành cho người ta quyền dịch cuốn sách này *tại tất cả những nước* châu Âu có công ước về quyền tác giả với nước Anh, song tôi không đòi nào làm việc đó ngay tại nước Anh, cái đất nước của thần tài ấy. Những nhà buôn sách ở Luân Đôn đã mấy lần tìm cách xuất bản bằng tiếng Anh mà không được phép của tôi và, do đó, không trả tiền cho tôi, nhưng tất cả những mưu toan ấy tôi đã ngăn chặn được. Tôi kiên quyết cho rằng những ngài ấy không được làm giàu một xu nào trên lưng tôi.

Hiện nay Ăng-ghe-nhê rất bận: thứ nhất, làm việc cho tờ "Vorwärts"^{1*}; thứ hai, đồng đạo những anh chàng phi-li-xtanh

1* Ph.Ăng-ghe-nhê. "Chống Duy-rinh" 1* - ở dạng phơi thai

từ nước Đức đến thăm; thứ ba, "bệnh cảm cúm" của chính anh ấy và thứ tư, bệnh tật của vợ anh ấy. Vì thế, cho đến nay chúng tôi vẫn chưa cùng nhau bắt tay vào "Tuyên ngôn"²⁶² được.

Tại Đức, trong đảng chúng ta, - không phải chủ yếu trong đông đảo đảng viên, mà chủ yếu là trong giới lãnh đạo (xuất thân từ các giai cấp bên trên và "công nhân") - đang sặc mùi thối rữa. Sự thoả hiệp với phái Lát-xan đã dẫn đến cả sự thoả hiệp với các phần tử nửa vời khác, ở Béc-lin (thông qua Mô-xtơ) với Duy-rinh và những kẻ "tôn kính" ông ta, và ngoài ra, còn với cả một băng đảng những sinh viên non nớt và những tiến sĩ hết sức thông thái đề ra cho mình nhiệm vụ đem lại cho chủ nghĩa xã hội một đường hướng "cao hơn, lý tưởng hơn", nghĩa là thay thế cơ sở duy vật của nó (cơ sở này đòi hỏi phải được nghiên cứu một cách khách quan, nghiêm túc trước khi đem vận dụng nó) bằng thiên thần thoại hiện đại với những vị thần công bằng, tự do, bình đẳng và bác ái của nó. Một trong số những đại biểu của đường hướng ấy là ngài tiến sĩ Huếch-sbéc, người xuất bản tạp chí "Zukunft", một kẻ "đã bám rễ" vào đảng - tôi cho là với những ý định "tốt đẹp nhất", nhưng tôi mặc kệ mọi "ý định". Hiếm thấy xuất hiện trên đời này một cái gì đó thảm hại hơn và có "tham vọng khiêm tốn" hơn bản cương lĩnh của tờ "Zukunft"³⁴⁸ của ông ta.

Còn về bản thân công nhân thì khi họ vứt bỏ công việc và trở thành *những nhà viết văn chuyên nghiệp*, giống như ngài Mô-xtơ và đồng bọn, thì họ luôn luôn gây ra không ít tai họa trong "lý luận", và họ luôn luôn sẵn sàng nhập bọn với những cái đầu rối rắm trong cái gọi là đẳng cấp "bác học". Trong nhiều thập kỷ, chúng tôi đã rất chật vật cố gắng tẩy sạch chủ nghĩa xã hội *không tưởng*, quan niệm hão huyền về chế độ xã

hội tương lai, ra khỏi đầu óc công nhân Đức; chính nhờ vào đó mà họ đã có được ưu thế lý luận (do đó, cả ưu thế thực tiễn) so với người Pháp và người Anh. Nhưng rồi chủ nghĩa xã hội không tưởng lại được truyền bá, vả lại dưới một hình thức thảm hại hơn nhiều chẳng những so với các nhà không tưởng vĩ đại Pháp và Anh, mà còn so với... Vai-tlinh nữa. Dĩ nhiên là chủ nghĩa không tưởng - *trước* khi xuất hiện chủ nghĩa xã hội duy vật - phê phán - đã mang trong mình nó chủ nghĩa xã hội ấy in nuce^{1*} rồi, nhưng giờ đây, khi nó bước lên sân khấu *post festum*^{2*} thì nó chỉ có thể là kỳ quặc - kỳ quặc, tầm thường, và về cơ bản là phản động.

Tờ "Vorwärts" gần đây ý chừng tuân theo nguyên tắc nhận bản thảo ("copie", như người Pháp nói) từ mọi nguồn xuất xứ của nó. Chẳng hạn, trong một vài số gần đây có một anh chàng nào đó không am hiểu những điều sơ đẳng của khoa kinh tế chính trị, nhưng lại viết ra *những sự phát hiện lạ lùng* về "các quy luật" của các cuộc khủng hoảng³⁴⁹. Anh ta chỉ vạch trần "sự phá sản" nội tại của chính mình. Thêm vào đó, lại còn thẳng cha ngu muội trâng tráo ấy ở Béc-lin - kẻ đã được người ta cho phép viết những bài báo dài bất tận để công bố, bằng tiền của "nhân dân có chủ quyền", những suy nghĩ dốt dần của mình về nước Anh và những điều nhằm nhí mang tư tưởng đại Xla-vơ hết sức tầm thường³⁵⁰!

Satis superque!^{3*}

Các Mác của anh

1* - ở dạng phôi thai

2* - *muộn mằn*

3* - Đủ rồi, thậm chí quá đủ!

Tiện thể xin nói thêm. Mấy (ít) năm trước đây, người ta có xuất bản một tài liệu gì đó đại lại như Sách xanh (tôi không biết, đó có phải là cuốn sách chính thức không) về tình cảnh của công nhân mỏ than ở Pen-xin-va-ni-a³⁵¹, mà như mọi người đều biết, họ thật sự chịu cảnh phụ thuộc kiểu phong kiến vào các nhà tư bản sau cuộc xung đột đẫm máu³⁵²). Tôi hết sức cần có được ấn phẩm này, và nếu anh có thể kiếm được cho tôi cuốn sách ấy, tôi sẽ gửi anh tiền để mua nó; còn nếu không thì anh có thể ít ra là tìm hiểu tên gọi của nó là gì, để tôi nhờ Hác-ni (ở Bô-xtơn) giúp.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jor. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an F.A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

122

**MÁC GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ
Ở BRAO-SVAI-GƠ**

Luân Đôn, 23 tháng Mười 1877

Brắc-cơ thân mến!

Anh thông báo một tin chẳng lành, tuy nhiên đã dễ dàng
thấy được trước tin đó. Tôi đã nhiều lần nêu lên với anh rằng

cần phải lánh xa cô I-dôn-đa^{1*} xinh đẹp ấy. Dù ta có sửa chữa như thế nào bản dịch của cô ta^{2*}, thì bản dịch ấy cũng vẫn là chưa hoàn chỉnh. Ngoài ra còn bị lãng phí thời gian, những khoản chi phí không có tính chất sản xuất v.v..

Về phương diện pháp lý không có gì cản trở việc cắt đứt quan hệ với cô ấy, bởi vì nhân vật này không thực hiện và không có khả năng thực hiện những điều cô ta đã cam kết thực hiện theo bản hợp đồng. *Blô-xơ* đã tỏ ý sẵn sàng giúp việc này từ trước (nhưng tiếc thay, lại sau I-dôn-đa).

Tạp chí "Zukunft" hoàn toàn xoàng xĩnh. Khuynh hướng chủ yếu của nó là thay thế nhận thức duy vật chủ nghĩa bằng những câu sáo rỗng về tư tưởng "công bằng" v.v.. Cương lĩnh của tạp chí này thật thảm hại³⁴⁸. Tuy nhiên, nó hứa hẹn bàn luận hão huyền cả về chủ đề cơ cấu xã hội tương lai. Kết quả đầu tiên đó của việc một tay tư sản^{3*} chui được vào đảng, đã tỏ ra không thành công, điều đó cũng cần phải lường thấy trước.

Tờ "Vorwärts" cũng cho đăng rất nhiều *bài tập* non nớt của đám người trẻ tuổi hám danh và dốt nát^{4*}. Tôi có cảm giác là tiền bạc của giai cấp vô sản không phải để được sử dụng vào việc tạo ra kho chứa những bài tập kiểu học trò như vậy.

Tôi hy vọng sức khoẻ của anh đã tốt hơn. Bản thân tôi đã mấy tuần lễ nay bị cảm cúm, khiến rất khó làm việc.

C.M. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* I.Cuốc-txơ

2* - cuốn sách của P.Lít-xa-ga-rơ "Lịch sử Công xã năm 1871".

3* - C.Huếch-sbéc

4* Xem thư trước.

123

MÁC GỬI XI-BI-LA HÉT-XƠ Ở PA-RI

Luân Đôn, 25 tháng Mười 1877
41, Maitland Park Road, N.W.

Bà Hét-xơ kính mến!

Tôi, cũng như Ăng-ghen, rất cảm ơn bà về hai bản cuốn sách "Học thuyết động về vật chất" đã gửi cho chúng tôi.

Cả hai chúng tôi đều cho rằng tác phẩm của người bạn đã quá cố của chúng tôi^{1*} có một *giá trị khoa học rất lớn* và đem lại vinh dự cho đảng chúng tôi. Vì thế, hoàn toàn không kể quan hệ cá nhân của chúng tôi đối với người bạn đồng minh nhiều năm như thế nào, chúng tôi sẽ coi mình có bổn phận phải giải thích ý nghĩa của tác phẩm của ông và sẽ cố gắng hết sức giúp vào việc phổ biến nó.

Không biết có bản thảo cả của hai phần mà Hét-xơ đã hứa trong lời tựa hay không³⁵³?

Xin bà đừng giận về việc tôi gửi kèm theo đây số tiền trị giá hai bản của quyển sách đó: vấn đề không phải là khoản chi của cá nhân bà, mà là những chi phí của hoạt động này.

1* - M. Hét-xơ

Gửi bà lời chào chân thành.

Các Mác

Về cuốn sách ấy tôi sẽ viết thư gửi đến Pê-téc-bua và Niu Oóc.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

124

MÁC GỬI DÍCH-MUN-ĐƠ SỐT-TƠ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Luân Đôn, 3 tháng Mười một 1877
41, Maitland Park Road N.W.

Thưa ngài !

Tôi xin chân thành cảm ơn ngài về những thứ đã gửi đến cho tôi.

Tôi xin cảm ơn nhận điều ngài đề xuất là gửi thêm cho tôi một số tài liệu nữa từ nước Pháp, I-ta-li-a, Thụy Sĩ v.v., mặc dù tôi cũng thấy chẳng tiện, vì quá làm phiền ngài. Tuy nhiên, tôi có thể yên tâm chờ đợi mà tuyệt nhiên không làm chậm trễ công việc của mình, bởi vì tôi viết xen kẽ các phần trong tác phẩm của mình. Trên thực tế, đối với bản thân, tôi đã bắt đầu viết bộ sách "Tư bản" chính là theo một trình tự ngược lại so với trình tự mà nó sẽ xuất hiện trước công chúng (bắt đầu

tác phẩm từ phần thứ ba, phần lịch sử³⁵⁴), chỉ có điều cần nói thêm là tập thứ nhất - tập tôi bắt tay viết sau cùng - thì đã lập tức được chuẩn bị đưa in, trong khi đó cả hai tập kia vẫn còn nằm dưới một hình thức chưa được chỉnh lý vốn có của mỗi công trình nghiên cứu ở dạng ban đầu của nó.

Tôi gửi kèm theo đây bức ảnh chụp, vì trong bản in tiếng Pháp mà tôi gửi đồng thời với lá thư này chỉ chụp lại bức ảnh ở Luân Đôn đã được một họa sĩ Pa-ri lý tưởng hoá hơn nữa, và lý tưởng hoá hoàn toàn không hay.

Gửi ngài lời chào chân thành sâu sắc.

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

125

**MÁC GỬI VIN-HEM BLÔ-XƠ
Ở HĂM-BUỐC**

Luân Đôn, 10 tháng Mười một 1877
41, Maitland Park Road, N.W.

Blô-xơ thân mến!

Tôi rất mừng, thấy anh (chữ "anh" này tự nhiên ngồi bút của tôi buột ra đấy; vậy là từ nay về sau anh hãy bỏ cách xưng hô bằng "ngài" đi) cuối cùng đã cho thấy những dấu hiệu còn sống. Về cô I-dôn-đa đáng kính tởm^{1*}, thì tôi từ lâu đã đòi người ta phải từ biệt cô ta, và tôi đã làm âm lên về việc này, nhưng đã uống công.

Ở đâu mà từ "la Place" được viết hoa thì ở đó, từ này luôn luôn có nghĩa là *Place Vendôme*^{2*}, bởi vì đó là dinh của viên chỉ huy đội vệ binh quốc gia mà đối với Pa-ri hồi ấy, ông ta cũng như nhân vật mà chúng ta gọi là "tư lệnh quân đồn trú".

Về cụm từ "suppression de l'État"^{3*} - sẽ được Lít-xa-ga-rơ đích thân sửa đổi trong lần tái bản bằng tiếng Pháp^{4*} - thì ý nghĩa của cụm từ ấy hoàn toàn giống như ý nghĩa mà tôi đã trình bày trong cuốn sách "Nội chiến ở Pháp" của tôi³⁵⁵. Anh có thể dịch vắn tắt như sau: "xoá bỏ (hoặc thủ tiêu) nhà nước giai cấp".

Tôi "không bực tức" (như Hai-nơ nói)^{5*} và Ăng-ghen cũng vậy³⁵⁶. Cả hai chúng tôi đều coi rẻ danh tiếng. Ví dụ, bằng chứng là: vì thái độ ghê tởm mọi sự sùng bái cá nhân, nên trong thời kỳ Quốc tế còn hoạt động, tôi không bao giờ cho phép người ta công bố nhiều bức thư trong đó có thừa nhận những công lao của tôi, và người ta đã gửi những bức thư đó từ các nước khiến tôi chán ngấy - tôi thậm chí không khi nào trả lời những bức thư ấy, có chăng thỉnh thoảng tôi đã quở mắng về những bức thư ấy. Lần gia nhập đầu tiên của Ăng-ghen và

1* - I.Cuốc -txơ

2* - *Quảng trường Văn-dôm*

3* - "loại bỏ nhà nước"

4* *P.Lít-xa-ga-rơ*. "Lịch sử Công xã năm 1871"

5* *Hai-nơ*. Chùm thơ "Khúc chuyển hồi trữ tình", bài thơ số 18.

của tôi vào hội bí mật của những người cộng sản^{1*} đã được tiến hành với một điều kiện không thể thiếu là phải loại bỏ ra khỏi Điều lệ³⁵⁷ tất cả những gì thúc đẩy sự sùng bái theo kiểu mê tín đối với các nhân vật có uy tín (về sau này Lát-xan đã hành động chính là ngược lại).

Nhưng, những sự kiện như những sự kiện xảy ra tại đại hội đảng gần đây - những sự kiện ấy sẽ được kẻ thù của đảng ở nước ngoài lợi dụng một cách thích đáng - dù sao cũng buộc chúng tôi phải có thái độ thận trọng hơn đối với "các đồng chí trong đảng tại nước Đức".

Tình hình sức khỏe của tôi buộc tôi phải dành toàn bộ số thời gian do các bác sĩ ấn định - số thời gian mà tôi có được để làm việc - vào việc kết thúc tác phẩm của tôi^{2*}, còn Ăng-ghen giờ đây đang bận vào những tác phẩm ít nhiều có quy mô to lớn, thì vẫn còn viết bài cho báo "Vorwärts"^{3*}.

Tôi sẽ lấy làm thú vị nếu được biết tỉ mỉ hơn về "những mưu kế" của tôi "với cha Béch-xơ"³⁵⁸.

Nay mai Ăng-ghen sẽ viết thư cho anh.

Vợ tôi và con gái tôi, Ê-lê-ô-no-ra, gửi anh lời thăm hỏi chân thành.

Totus tuus^{4*}.

Các Mác

Công bố lần đầu trên tạp chí "Der wahre Jacob" số 565 (6), 17 tháng Ba 1908

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Liên đoàn những người cộng sản

2* C.Mác. "Tư bản"

3* Ph.Ăng-ghen. "Chống Duy-rinh", phần thứ ba

4* - Bạn toàn tâm của anh

126

**ĂNG-GHEN GỬI ÉC-NỎ-XTỎ ĐRON-KE
Ở LI-VỐC-PUN***[Bản ghi nội dung bức thư]**[Luân Đôn], 20 tháng Mười một [1877]*

Nếu đến sáng mai tôi không nhận được giấy biên nhận, thì như vậy là anh sẽ buộc tôi phải đến Ban lãnh đạo trung ương và công bố toàn bộ sự việc này³⁵⁹.

*Công bố lần đầu**In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

Tôi và Ăng-gheh đã khá lâu không có mặt ở Luân Đôn, còn sau khi trở về thì trước khi viết thư cho bà, tôi đã phải trước tiên đọc quyển sách của người bạn quá cố của chúng tôi^{1*}.

Tôi và Ăng-gheh rất cảm ơn bà đã gửi quyển sách cho chúng tôi. Trong giới hạn sức lực của chúng tôi cho phép, chúng tôi sẽ cố gắng phổ biến quyển sách ấy. Sách chứa đựng những quan điểm thiên tài, nhưng tiếc thay - chắc là vì Hét-xơ không kịp chỉnh lý lần cuối quyển sách - trong cuốn sách ấy có không ít những luận điểm cung cấp cho các nhà chuyên môn về khoa học tự nhiên những tư liệu để phê phán thật sự.

Xin chúc bà thành công mỹ mãn.

Gửi bà lời chào chân thành.

Các Mác

*Công bố lần đầu trong phụ trương của báo
"Vorwärts", số 67, ngày 9 tháng Hai 1930*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

127

MÁC GỬI XI-BI-LA HÉT-XƠ Ở PA-RI

Luân Đôn, 29 tháng Mười một 1877
41, Maitland Park Road, N.W.

Bà Hét-xơ kính mến!

1* *M.Hét-xơ*. "Học thuyết động lực về vật chất"

128

**MÁC GỬI BAN BIÊN TẬP MỘT TỜ BÁO
KHÔNG QUEN BIẾT³⁶⁰
Ở LUÂN ĐÔN**

Luân Đôn, 19 tháng Chạp 1877
41, Maitland Park Road, N.W.

Kính gửi ban biên tập!

Tôi gửi kèm theo đây bức thư tôi nhận được từ Brê-xláp^{1*} để chuyển cho quý vị. Người gửi lá thư ấy - Hô-rô-vít-tơ - tôi không quen biết; song, ông ta viết thư nói với tôi rằng ông ta là thành viên chi bộ Béc-lin của đảng dân chủ - xã hội.

Gửi quý vị lời chào chân thành.

Các Mác

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} Tên gọi bằng tiếng Ba Lan là Vrô-xláp

NĂM 1878

129

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CO Ở GIỜ-NE-VƠ

Luân Đôn, 11 tháng Giêng 1878

Bạn cố tri thân mến!

Trước hết xin chúc mừng Năm mới! Tôi chúc năm nay sẽ mang lại cho anh ít đau khổ và lo toan hơn năm ngoái.

Cuối cùng thì bưu phẩm đã đến nơi cách đây vài ngày. Rất cảm ơn anh! Tờ "Bulletin jurassien" tôi chưa đọc xong. Thật thú vị khi theo dõi sự tan rã của băng nhóm ấy, nó đã hoàn toàn bị những thắng lợi của chúng ta tại cuộc bầu cử ngày 10 tháng Giêng 1877²⁹⁹ đẩy xuống hàng thứ yếu. Giờ đây cứ để mặc cho họ mưu mô và găm gù bao nhiêu tùy thích - đảng nào thì họ cũng bị cáo chung.

Anh sẽ nhận được qua bưu điện 50 phrăng; anh hãy nhận số tiền ấy như là khoản đóng góp của chúng tôi vào "Précurseur".

Theo quy định mới, tôi phải lưu ở đây tờ biên lai nhận được; người ta sẽ gửi tiền đến cho anh từ Ba-lơ, như người ta đã nói ở đây như vậy.

Chúng tôi sống không tồi. Mác cảm thấy sức khỏe tốt hơn nhiều so với những năm về trước; vợ Mác không khỏe lắm, nhưng bác sĩ hứa sẽ chữa trị thành công; bản thân tôi không có gì phải phàn nàn.

Có lẽ ở chỗ các vị, tại Thụy Sĩ, tình hình hoàn toàn tốt. Việc thành lập đảng công nhân là một thắng lợi to lớn³⁶¹, còn nếu như các ngài thuộc phái Ba-cu-nin cho rằng cương lĩnh của đảng này chưa đủ cấp tiến, thì mặc kệ họ. Một đảng có đủ những phương tiện chính trị để trực tiếp tiến hành đấu tranh và nó có thể hy vọng nhanh chóng có được trọng lượng đáng kể, như tình hình đang diễn ra ở Thụy Sĩ, - thì có những việc quan trọng hơn là áp đặt cho từng cá nhân tham gia phải chấp nhận những mục tiêu cuối cùng của mình, coi đó như là một giáo điều. Dĩ nhiên, bản cương lĩnh ấy có thể tốt hơn rất nhiều, nhưng khuôn mẫu của nó chính là bản cương lĩnh nhồi đầy những câu chữ rỗng tuếch đã được thông qua trong lần họp nhất ở Đức²³⁷.

Ở Đức cũng đã phạm phải những sai lầm to lớn. Đặc biệt là bài lên tiếng về cuộc khủng hoảng ở Pháp, được phát biểu hoàn toàn theo tinh thần Ba-cu-nin¹⁰³. Và cả trong trường hợp này, người ta vẫn lại thấy nước Pháp đã vượt lên trên chúng ta biết bao nhiêu về phương diện thực tiễn. Cho dù tạm thời kết quả có nhỏ nhoi như thế nào đi nữa, nhưng ở đó, dù sao, lần đầu tiên cũng đạt được một điều gì đó mà không cần đến cuộc cách mạng bạo lực, mà việc sử dụng bạo lực quá sớm sau

vụ tẩm máu năm 1871 thì chỉ có thể dẫn đến sự trấn áp mới và chế độ Bô-na-pác-tơ mới. Còn giờ đây hoàn toàn có thể hy vọng rằng trong tương lai không xa, công nhân sẽ giành được quyền tự do báo chí, quyền lập hội và hội họp và những phương tiện khác để tổ chức và đấu tranh, và tạm thời đó là tất cả những gì họ cần. Họ có khả năng để tìm hiểu các vấn đề lý luận, điều này rất quan trọng, và sau cùng khi thời cơ đến, họ sẽ bước vào cách mạng trong tư thế một chính đảng được tổ chức mạnh mẽ và có một cương lĩnh xác định. Hơn nữa, quá trình phi bô-na-pác-tơ hóa và cộng hòa hóa tầng lớp nông dân - mà giờ đây đang trong giai đoạn triển khai mạnh mẽ - cũng là một thành tựu to lớn. Và sau cùng, kết cục đã đến, bởi vì *người lính thường đã từ chối xung trận*³⁶², - quá trình tan rã của chế độ quân phiệt đã bắt đầu từ bên trong và chẳng bao lâu nữa có thể lan sang nước Đức, đặc biệt là nếu hậu quả của chính sách hiện nay sẽ buộc phải đẩy quân đội đi đánh nhau vì lợi ích của người Nga.

Sau nữa, sai lầm lớn ở Đức là: các sinh viên và những "học giả" dốt nát khác được người ta cho phép lấy tư cách là đại diện khoa học của đảng phát biểu trước thế giới rất nhiều điều nhằm nhí không tưởng tượng nổi. Tuy nhiên, đó là bệnh ấu trĩ cần phải kinh qua, và chính nhằm hạn chế nó mà tôi đã phân tích điều đó tỉ mỉ như vậy qua trường hợp Duy-rinh^{1*}.

Về những mặt khác thì ở đó, mọi cái vẫn diễn ra tốt đẹp, và nếu giờ đây họ triển khai một cách thích đáng cuộc tuyên truyền chống Nga, thì hoạt động ấy có thể sẽ có tác động rất tốt.

1* Ph.Ăng-ghen. "Chống Duy-rinh"

Tiện thể xin nói thêm. Ông Buýp-phơ-noa mà báo "Vorwärts"³⁶³ chú ý quá nhiều, là một con người hai mặt. Lúc đầu ông ta là phần tử theo chủ nghĩa tăng lữ, về sau, mới đây, trong những vần thơ hăng say, ông ta lại ca ngợi Gam-bét-ta; ông ta không hề có vai trò nào trong giới công nhân Pa-ri. Trong vấn đề này, Líp-nếch lại một lần nữa rơi vào tình thế khó xử.

Chắc chắn người Nga sẽ nêu lên những điều kiện ký hoà ước khiến cho chiến tranh sẽ tiếp tục. Quân Nga không có những cây cầu vượt sông Đa-nuýp, do đó, họ bị cô lập. Quân đội của người Nga có thể bị chết đói một cách bất lực, nếu thời tiết không tốt lên. Còn cuộc chiến không kết quả, hoặc những thất bại mới, nhất định sẽ gây ra cách mạng ở Pê-téc-bua. Cách mạng sẽ mở đầu từ triều đình và từ bản hiến pháp, nhưng đó sẽ là năm 1789, tiếp theo sau sẽ là năm 1793. Chỉ cần ở Pê-téc-bua họp quốc hội thì bộ mặt của toàn châu Âu sẽ biến đổi.

Bạn cố tri của anh.

Ph.Ă.

*Công bố lần đầu trong cuốn sách: F.Engels.
"Vergessene Briefe (Briefe Friedrich Engels'
an Johann Philipp Becker)". Berlin, 1920*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

130

MÁC GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH³⁶⁴ Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn], 4 tháng Hai 1878

... Chúng ta hết sức kiên quyết đứng về phía người Thổ Nhĩ Kỳ, vì hai lý do:

1) Vì chúng ta đã nghiên cứu *người nông dân Thổ Nhĩ Kỳ* - tức là, đã nghiên cứu quần chúng nhân dân Thổ Nhĩ Kỳ - và thấy họ dứt khoát là một trong số *những đại diện đắc lực nhất và có đạo đức nhất của giới nông dân ở châu Âu*.

2) Vì *thất bại của quân Nga sẽ đẩy rất nhanh cuộc cách mạng xã hội ở nước Nga*, mà các yếu tố của nó đã có rất nhiều rồi, và qua đó sẽ đẩy nhanh *bước chuyển biến rõ rệt trên toàn châu Âu*.

Tình hình đã diễn ra theo hướng khác. Tại sao vậy? Do *sự phản bội của nước Anh và nước Áo*.

Nước Anh - tôi muốn nói chính phủ Anh - chẳng hạn, đã nghiên cứu người Xéc-bi khi họ bị đánh tan; bằng thủ đoạn lừa đảo, nó đã thúc giục người Thổ Nhĩ Kỳ ngừng các hoạt động quân sự, cam đoan với họ rằng người Nga *đã đề nghị* (qua sự

trung gian của Anh) *đình chiến mà điều kiện số một là đình chỉ các hoạt động quân sự. Chỉ nhờ vậy mới có được những thắng lợi bất ngờ của quân Nga*³⁶⁵. Nếu không thì một bộ phận lớn quân Nga bị chết đói và chết rét; chỉ có việc mở các con đường vào Ru-mê-li-a - là nơi có thể kiếm được (tức là chiếm) thực phẩm, và khí hậu dễ chịu hơn - mới tạo điều kiện cho quân Nga thoát ra khỏi cái bẫy chuột Bun-ga-ri đã chứa đầy binh lính Nga, và để quân Nga ào ạt tràn xuống phía nam. Đi-xra-e-li đã bị trói chặt chân tay (và bây giờ vẫn còn bị trói) trong chính nội các của ông ta bởi tên mặt vụ Nga là hầu tước Xôn-xbe-ri, người bạn thân của I-gna-chép, một Cốp-phta vĩ đại³⁶⁶ of common place^{1*} là bá tước Đốc-bi và bá tước Các-na-rơ-vôn giờ đây đã từ chức.

Nước Áo đã ngăn cản người Thổ Nhĩ Kỳ thu hoạch thành quả chiến thắng của họ ở Tséc-nô-gô-ri-a...

Sau cùng - và đây là một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến thất bại hoàn toàn của họ - *người Thổ Nhĩ Kỳ không tiến hành đúng lúc cuộc cách mạng ở Công-xtăng-ti-nô-plơ*; như vậy, nhân vật hiện thân của chế độ cũ của vương triều Thổ Nhĩ Kỳ, *Ma-khơ-mút-Đa-mát*, con rể của vua Thổ Nhĩ Kỳ^{2*}, vẫn là người thực sự lãnh đạo cuộc chiến tranh, mà điều này thì tuyệt đối chẳng khác gì *nội các Nga trực tiếp lãnh đạo cuộc chiến tranh chống lại chính mình*. Việc nhân vật này đã làm tê liệt và làm mất thanh danh một cách có hệ thống quân đội Thổ Nhĩ Kỳ có thể được chứng minh đến từng chi tiết nhỏ

1* Chơi chữ: "common place" - "chỗ chung", "sự tầm thường"; House of Commons - hạ viện Anh.

2* - Ấp-dun-Mét-gi-đa.

nhất. Tuy nhiên, điều đó ở Công-xtăng-ti-nô-plơ mọi người đều biết, và điều đó *làm sâu sắc thêm lỗi lầm lịch sử của người Thổ Nhĩ Kỳ*. Một dân tộc mà trong những thời điểm khủng hoảng cao nhất như vậy lại không có khả năng hành động bằng phương pháp cách mạng, thì dân tộc đó phải bị diệt vong. Chính phủ Nga biết Đa-mát đáng giá bao nhiêu đối với nó; chính phủ đó đã sử dụng *những nghệ thuật chiến lược và chiến thuật* để kìm giữ *Mít-khát-pa-sa* ở xa thành phố Công-xtăng-ti-nô-plơ và giữ Đa-mát ở vị trí cầm lái, hơn là để đánh chiếm *Plép-na*³⁴⁷.

Dĩ nhiên, kẻ đứng ở hậu trường của những thắng lợi của người Nga... là *Bi-xmác*. Hắn đã lập ra *liên minh của ba hoàng đế*²⁵⁷ nhằm kiềm chế không cho Áo hành động. Ngay cả sau khi Plép-na thất thủ, nước Áo chỉ cần đưa ra 100.000 lính cũng đủ để quân Nga rút lui với hai bàn tay trắng, hoặc thỏa mãn với những kết quả khiêm tốn nhất. *Sự khước từ* của Áo đã lập tức tạo ra ưu thế cho phái thân Nga ở nước Anh, vì nước Pháp (do hậu quả của việc ngài thủ tướng Anh lúc đó là Glát-xtôn đã đẩy nhanh vụ tai họa hậu Xê-dăng - vụ tai họa *sau* trận Xê-dăng¹⁵) không còn là một cường quốc quân sự trên lục địa nữa đối với nước Anh.

Hậu quả của tình hình đó đơn giản là *sự sụp đổ của nước Áo*, một điều không tránh khỏi trong trường hợp các điều kiện hoà ước của người Nga sẽ được chấp thuận¹⁵⁷ và nước Thổ Nhĩ Kỳ, ít ra là ở châu Âu, từ nay về sau sẽ chỉ tồn tại trên hình thức mà thôi. Thổ Nhĩ Kỳ đã là *cái đập nước của Áo để ngăn chặn nước Nga* và các chư hầu xla-vơ của nó. Do đó, vào thời điểm thích hợp, dĩ nhiên là trước hết sẽ chộp được xú "Bô-hêm".

Nhưng nước Phổ, với tư cách là nước Phổ - nghĩa là ở sự tương phản đặc thù của nó với nước Đức - còn có những lợi ích khác nữa; với tư cách như thế, nước Phổ là *vương triều của nó*; nó được *tạo ra* và *tồn tại* ở trong một hình thức như nó hiện hữu - trên "*nền tảng*" Nga. Sự thất bại của nước Nga, cuộc cách mạng ở Nga nổ ra sẽ là hồi chuông mai táng đối với nước Phổ.

Nếu không thì bản thân ngài Phôn Bi-xmác, sau cuộc đại thắng nước Pháp, khi nước Phổ trở thành cường quốc quân sự số một ở châu Âu, có lẽ sẽ không thấy cần thiết lại đặt nó vào tư thế mà nó đã giữ năm 1815 đối với nước Nga khi nó là thành phần tép diu trong cỗ xe các nước châu Âu.

Và sau cùng, những vĩ nhân như Bi-xmác, Môn-tơ-kê v.v. hoàn toàn không phải không quan tâm đến những ưu thế mà *một loạt các cuộc chiến tranh châu Âu* giờ đây đã nổ ra hứa hẹn mang lại cho cá nhân họ...

Hoàn toàn hiển nhiên là hễ có dịp, nước Phổ sẽ phải đòi hỏi một "khoản đền bù" về *những thắng lợi của người Nga* đã có thể giành được chỉ là nhờ nó. Điều này đã rõ ràng qua hành động của người Nga đối với chính phủ Ru-ma-ni, là chính phủ *đã cứu* chính những người Nga ấy trong trận đánh ở Plép-na, trước khi viện binh từ Mát-xcơ-va đến. Để tạ ơn về hành động ấy, Các-lơ Phôn Hô-hen-txô-léc giờ đây phải hoàn trả cho người Nga một phần xứ Béc-xa-ra-bi mà người Nga đã phải nhượng lại sau cuộc chiến tranh Crưm. Dĩ nhiên, ở Pê-téc-bua người ta biết rõ rằng ở Béc-lin, người ta không đơn giản đồng ý chấp nhận việc ấy, do vậy người ta sẵn sàng vui lòng trả một khoản hoàn bù hậu hĩ.

Nhưng trong toàn bộ câu chuyện này cũng có cả những mặt khác. *Thổ Nhĩ Kỳ* và *nước Áo* là thành trì cuối cùng của chế độ nhà nước cũ ở châu Âu, chế độ nhà nước này một lần nữa lại được vá víu trong năm 1815, và cùng với sự tiêu vong của *những nước ấy* thì chế độ ấy sẽ sụp đổ hoàn toàn. Cuộc phá sản này sẽ được thực hiện qua nhiều cuộc chiến tranh (lúc đầu là những cuộc chiến tranh "khu vực", cuối cùng là những cuộc chiến tranh "rộng khắp"), nó sẽ đẩy nhanh *cuộc khủng hoảng xã hội*, và cùng với cuộc khủng hoảng ấy là *sự diệt vong* của tất cả các cường quốc được cường điệu vãn múa may vũ khí dọa người.

Công bố lần đầu trong cuốn sách:
W.Liebknecht. "Zur orientalischen Frage".
2. Aufl., Leipzig, 1878

In theo bản in trong cuốn sách
Nguyên văn là tiếng Đức

131

MÁC GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH³⁶⁴
Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn], 11 tháng Hai 1878

Người Nga đã làm được một việc tốt: họ đã phá tung "đảng tự do vĩ đại" ở Anh và đã làm cho nó mất đi, trong một thời gian dài, khả năng trở thành đảng cầm quyền; còn về đảng

To-ri thì bản thân nó đã cố gắng, dưới hình thức chính thức, tự làm mình diệt vong qua bàn tay những kẻ phản bội là Đóc-bi và Xôn-xbê-ri (nhân vật thứ hai này là công cụ thật sự của nước Nga trong nội các).

Do thời kỳ tham nhũng - bắt đầu từ năm 1848 - mà giai cấp công nhân Anh dần dần rơi vào tình trạng suy thoái đạo đức ngày càng sâu sắc, và cuối cùng đã đi đến chỗ trở thành vật phụ thuộc đơn giản của "đảng tự do vĩ đại", nghĩa là đảng của *những kẻ nô dịch* mình, của bọn tư bản. Sự lãnh đạo giai cấp công nhân Anh đã hoàn toàn chuyển vào tay các thủ lĩnh bán mình của các công liên và những nhà tuyên truyền chuyên nghiệp. Những kẻ này, theo sau bọn Glát-xtôn, Brai-tôn, Mun-đen-la, Mô-rơ-li, bọn chủ xưởng vô lại v.v., - đã hò hét và kêu gào in majorem gloriam^{1*} của Nga hoàng - người giải phóng các dân tộc, nhưng trong khi đó lại không hề làm gì nhằm bảo vệ những người anh em cùng giai cấp của mình đã bị bọn chủ hãm mỗ miền Nam xứ Uên-xơ đẩy vào cảnh chết đói³⁶⁷. Thật là lũ người hèn hạ! Để có thể kết thúc tất cả mọi chuyện ấy một cách xứng đáng, trong thời gian các cuộc biểu quyết gần đây tại hạ viện (vào các ngày 7 và 8 tháng Hai, khi mà đa số những nhân vật chủ chốt của "đảng tự do vĩ đại" - Pho-xtơ, Lâu, Hác-cốt, Gô-sen, Hác-tinh-tôn và thậm chí (ngày 7 tháng Hai) đích thân Giôn Brai-tơ vĩ đại đã bỏ mặc quân đội của mình và chuồn mất vào đúng lúc diễn ra *cuộc bỏ phiếu*, để khỏi bị quá mất thanh danh mình bằng cuộc bỏ phiếu³⁶⁸), *các đại biểu công nhân duy nhất* tại hạ viện, vả lại, *horribile dictu*^{2*}, là *những đại biểu* trực tiếp của các *thợ mỏ* và

1* - vì niềm vinh quanh lớn lao

2* - nói ra thật khủng khiếp

chính họ là *những thợ mỏ* cha truyền con nối, nhân vật *Béc-tơ* và *Mác-đô-nan* hèn hạ, đã bỏ phiếu cùng một bè với lũ tay chân của "đảng tự do vĩ đại" vẫn khoái Nga hoàng!

Nhưng các kế hoạch bị lộ tẩy nhanh chóng của người Nga đã lập tức làm tiêu tan những niềm say mê và đã chấm dứt "cuộc cổ động cơ học" (những tờ giấy bạc 5 pao là động lực chủ yếu của guồng máy); vào thời điểm như thế thật sẽ *"nguy hiểm cho sinh mạng"* của những kẻ như Mốt-tơ-xết, Hao-oen, Giôn Hây-dơ, Síp-tơn, Ô-xboóc-nơ và toàn bọn lũ vô lại ấy, nếu chúng hé miệng tại một cuộc họp công khai nào đó của công nhân; ngay cả "những cuộc họp kín có vé vào cửa" của chúng cũng bị quần chúng nhân dân dùng vũ lực làm cho thất bại và bị giải tán.

Nhưng nhân vật "Ăng-glô-xác-xông" thân hình nặng nề ấy bưng tỉnh quá muộn, ít ra là nếu chú ý đến những sự kiện sắp tới...

Giới ngoại giao Nga rất xa lạ với việc chia sẻ thái độ ác cảm kỳ cục "kiểu Cơ đốc giáo" đối với hình "nửa vành trăng".

Giới ngoại giao Nga cho rằng Thổ Nhĩ Kỳ - ở châu Âu, nước này đã bị thu lại còn Công-xtăng-ti-nô-pơ và một phần nhỏ xứ Rô-mê-li-a, nhưng với một vùng phụ cận rắn chắc ở Tiểu Á, A-rập v.v., - phải bị cột chặt vào nước Nga bằng sợi xích liên minh tấn công và phòng thủ.

Trong cuộc hành quân gần đây nhất, 120000 *quân Ba Lan* đã phục vụ tốt cho quân đội Nga; giờ đây chỉ còn ghép *người Thổ Nhĩ Kỳ* vào đám quân Ba Lan - thế là hai bộ lạc dưng cảm nhất của châu Âu đang khát khao trả thù châu Âu về sự nhục nhã của mình, sẽ đứng dưới *lá cờ Nga*, thật là một ý tưởng không tồi!

Năm 1829, Phổ cũng hành động đúng như bây giờ, nhưng hồi ấy họ vẫn còn là một quốc gia lớn nhất trong số các quốc gia nhỏ ở châu Âu và rõ ràng là nằm dưới dự bảo hộ của nước Nga.

*Môn-tơ-kê*³⁶⁹ đã mô tả chính xác tình cảnh tuyệt vọng của quân đội Nga sau khi Đi-bích vượt dãy núi Ban-căng (*vào tháng Bảy 1829*). Chỉ có thể dùng biện pháp ngoại giao mới cứu được đội quân ấy.

Chiến dịch thứ hai suýt nữa cũng kết thúc tồi tệ như chiến dịch thứ nhất³⁷⁰, và đến lúc ấy thì finis Russiae, lúc ấy thì nước Nga sẽ đến ngày tận số. Vì vậy, Nga hoàng *Ni-cô-lai*, vào ngày 10 tháng Sáu 1829, đã đến Béc-lin, lấy cớ là đến dự lễ *thành hôn của hoàng tử Vin-hem Phổ* (nay là hoàng đế Đức). Nga hoàng đề nghị Phri-đrich-Vin-hem III ("người khoác vòng hoa chiến thắng"³⁷¹) tác động đến chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ để chính phủ đó cử đến chỗ ông ta các đại diện nhằm mở đầu cuộc hoà đàm. Trong khi đó, Đi-bích chưa vượt qua dãy núi Ban-căng, đại bộ phận quân đội của ông ta đã bị chặn lại ở ngay trước vùng Xi-li-xtơ-ri-a và ở gần Sum-la^{1*}. Theo thoả thuận với Ni-cô-lai, Phri-đrich-Vin-hem III đã chính thức phái nam tước *Muy-phơ-linh* làm sứ giả đặc mệnh đến Công-xtăng-ti-nô-plơ; nhưng nhân vật này ở đó phải hành động như phái viên vì lợi ích của *nước Nga*. Muy-phơ-linh đã là một người Nga thực thụ, như chính ông ta kể lại trong cuốn sách "Mấy nét đời tôi"; năm 1827, ông ta vạch kế hoạch hành quân của người Nga, cũng chính ông ta đòi Đi-bích phải vượt

1* Tên gọi bằng tiếng Bun-ga-ri là: Xi-li-xtơ-ra và Su-men (tên gọi ngày nay là: Cô-la-rốp-grát).

qua dãy núi Ban-căng *coûte que coûte*^{1*}, trong khi đó ông ta tiến hành mưu mô ở Công-xtăng-ti-nô-plơ như một nhân vật trung gian hoà bình; bản thân ông ta nói rằng vua Thổ Nhĩ Kỳ^{2*}, *do hoảng sợ* trước cuộc vượt núi ấy, sẽ phải nhờ cậy "đến ông ta như một người bạn".

Dưới chiêu bài đảm bảo hoà bình ở châu Âu, ông ta đã thuyết phục được Pháp và Anh ngả về phía ông ta, - thuyết phục được nước Anh ngả theo bằng cách thông qua đại sứ Anh, một nhân vật thân Nga, là ông Rô-bóc Goóc-đôn, tác động đến người anh em của vị đại sứ ấy là *bá tước A-bóc-đin*, rồi thông qua A-bóc-đin tác động đến *Oen-linh-tơn*, ông này về sau đã chua chát hối hận về việc này.

Sau khi vượt qua dãy núi Ban-căng, Đi-bích đã có vinh dự là *ngày 25 tháng Bảy* (1829), ông ta nhận được lời đề nghị bằng văn bản của Rê-sít-pa-sa mời mở đầu cuộc hoà đàm. Cũng ngày hôm đó, Muy-phơ-linh lần đầu tiên đã đàm đạo với Rây-xơ-ê-phen-đi (bộ trưởng ngoại giao của Thổ Nhĩ Kỳ)^{3*}, là người đã bị ông ta làm cho hoảng sợ nhờ bài diễn văn mạnh mẽ (*à la hoàng tử Rây-xơ*^{4*}); trong lúc đàm đạo, ông ta viện dẫn lời của Goóc-đôn v.v.. Dưới áp lực của viên sứ giả Phổ (với sự hậu thuẫn của viên đại sứ Anh Goóc-đôn và viên đại sứ Pháp *Ghi-lê-mi-nô* - cả hai nhân vật này đã được Muy-phơ-linh tẩy não), vua Thổ Nhĩ Kỳ đã chấp thuận năm điều kiện dưới đây để có hoà bình: 1) sự toàn vẹn của đế quốc Ốt-tô-man; 2) duy trì các hiệp ước trên đây giữa chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ với nước Nga; 3) chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ tham gia hiệp ước Luân Đôn

1* - bằng bất cứ giá nào

2* - Ma-khơ-mút II

3* Lời giải thích trong ngoặc chắc là của V.Líp-nếch.

4* - Hen-rích LXXII

(được ký ngày 6 tháng Bảy 1827) giữa Pháp, Anh và Nga liên quan đến việc dàn xếp vấn đề Hy Lạp³⁷²; 4) những đảm bảo vững chắc cho tàu bè đi lại tự do trên Biển Đen; 5) tiếp tục cuộc đàm phán giữa các đại biểu của Thổ Nhĩ Kỳ và của Nga về những yêu sách bồi thường và về tất cả những yêu sách khác của hai phía.

Ngày 28 tháng Tám, hai đại diện của Thổ Nhĩ Kỳ là Xa-đúc-ê-phên-đi^{1*} và Áp-đun-ca-di-rơ-bây với sự tháp tùng của *Quy-xtơ (tuỳ viên của sứ quán Phổ ở Công-xtăng-ti-nô-plơ)* đã đến A-đri-a-nô-pôn^{2*}, tại đó, khoảng hai tuần nay có trụ sở của bộ tổng tham mưu của Nga. Ngày 1 tháng Chín, Đì-bích đã mở cuộc đàm phán mà không đợi *những đại diện Nga* (A-lếch-xây Oóc-lốp và Pa-len) lúc đó chỉ đến được Bốc-ga-xơ.

Nhưng trong thời gian đàm phán, Đì-bích đã liên tục đưa quân tiến đến gần Công-xtăng-ti-nô-plơ. Với thái độ xác xược và ngạo mạn (*bất chấp* tình cảnh tồi tệ của mình, hay nói đúng hơn, vì tình cảnh đó), ông ta đã đòi hỏi các đại diện của phía Thổ Nhĩ Kỳ *trong thời hạn tám ngày* phải đồng ý với những điểm sau đây:

Các đồn lũy Bra-i-lư, Giuốc-giê-va^{3*} và Ca-la-phát phải được san lấp, còn chính những địa điểm ấy phải được sáp nhập vào miền Va-la-khi. Thổ Nhĩ Kỳ nhượng lại cho Nga vùng A-na-pu và Pô-ti trên Biển Đen và tỉnh A-khan-xư-khơ; 700.000 "bước-xơ" (khoảng 120 triệu phrăng) tiền bồi thường chiến tranh, số tiền ấy được trả bằng cách đặt vùng Xi-li-xtơ-

1* - Mê-khơ-mét-Xa-đúc-ê-phên-đi

2* - Tên gọi bằng tiếng Thổ Nhĩ Kỳ là Ê-điéc-nê.

3* Tên gọi bằng tiếng Ru-ma-ni là Giuốc-giu.

ri-a và các công quốc vùng Đa-nuýp nằm trong tay Nga để làm vật đảm bảo. Khoản bồi thường gần 15 triệu phrăng cho các thương nhân Nga về những thiệt hại của họ, được trả làm ba lần, đồng thời sau mỗi lần trả như vậy quân đội Nga sẽ rút lui - thoát đầu rút đến chân dãy núi Ban-căng, sau đó rút lên phía bắc dãy núi này, rồi cuối cùng sẽ rút về phía bên kia sông Đa-nuýp.

Triều đình Thổ Nhĩ Kỳ tuyên bố phản đối những điều kiện ấy, vì rõ ràng chúng mâu thuẫn với những lời cam đoan của Nga hoàng^{1*} về tính chất vừa phải của những yêu sách của ông ta. Viên sứ giả mới của Phổ là Rôi-ơ (Muy-phơ-linh, "người bạn của triều đình Thổ Nhĩ Kỳ" và thiên thần hoà bình, đã biến đi mất vào ngày 5 tháng Chín, sau khi đã hoàn tất công việc của mình như một tên đao phủ), cùng với tướng Ghi-lê-mi-nô - kẻ đã bị Muy-phơ-linh lừa - và với ngài Rô-bóc Goóc-đôn, đã *ủng hộ lời phản đối của chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ*, bởi vì thái độ xác xược ấy mâu thuẫn với sự thoả thuận và đã đi quá xa *ngay cả đối với kẻ "khoác vòng hoa chiến thắng"*. Đì-bích biết rằng về phương diện quân sự, ông ta đang bị sa lầy và đã chấp nhận những nhượng bộ giả tạo: ông ta đã đồng ý xoá bỏ điều khoản về *qui mô bồi thường chiến tranh* ra khỏi bản hoà ước chính thức; khoản đóng góp thứ nhất về trả bồi thường cho các thương nhân Nga đã được cắt giảm, bởi vì, *như lời tuyên bố của các đại diện Thổ Nhĩ Kỳ*, "một người ngu dốt nhất cũng biết rằng triều đình Thổ Nhĩ Kỳ không thể trả được". Cuối cùng thì hoà ước đã được ký vào ngày 5 tháng Chín³⁷³.

1* Ni-cô-lai I

Điều đó đã gây một chấn động lớn ở châu Âu, đã gây nên sự phẫn nộ to lớn ở nước Anh; Oen-linh-ton đã nổi trận lôi đình; ngay cả A-bóc-đin, trong một báo cáo khẩn, cũng đã nêu lên hiểm hoạ tiềm ẩn trong từng điều kiện của bản hoà ước đó, và ông ta đã tìm cách tạo ra một liên minh rộng khắp để *tất cả các đại cường quốc* (bao gồm cả nước Nga) *đảm bảo hoà bình ở phương Đông*. Nước Áo đã không phản đối; nhưng *Phổ đã phá hỏng kế hoạch này*, đã cứu nước Nga khỏi những mối nguy hiểm mà đại hội châu Âu đã đe doạ gây ra cho nó. (*Nước Pháp* - tại đó, lúc ấy Sác-lơ X đang chuẩn bị một cuộc đảo chính - đã chuẩn bị một hiệp ước *bí mật* với *nước Nga*; người ta cũng đã ký một hiệp ước bí mật mà theo đó, nước Pháp sẽ *nhận được các tỉnh vùng Ranh*³⁷⁴).

Trong bối cảnh như thế, Nê-xen-rô-de chẳng có lý do gì để dè dặt; ông ta đã gửi một công văn có tính chất xác xược và nhạo báng cho các bộ trưởng Anh, tức là bức công văn gửi cho bá tước Li-ven (đại sứ Nga) ở Luân Đôn.

Ngày ấy, Phổ đã xử sự như thế, giờ đây nó đã lặp lại chính điều đó ở mức độ còn lớn hơn. Những nhân vật không tôi thuộc dòng họ Hô-hen-stau-phen - đó là những nhân vật thuộc dòng họ Hô-hen-txô-léc! Bi-xmác dễ dàng bộc lộ sự sáng suốt nhà nước qua những trò của ông ta với Áo và với Pháp³⁷⁵; để chống lại Áo, ông ta đã dựa vào Bô-na-pác-tơ và người I-ta-li-a, còn để chống lại Pháp thì ông ta có toàn thể châu Âu ở phía sau mình. Ngoài ra, mục tiêu mà ông ta hướng tới thì lại do bối cảnh đề ra và chuẩn bị.

Còn bây giờ, khi bối cảnh đã trở nên phức tạp thì thiên tài cũng đã chấm dứt^{1*}.

Công bố lần đầu trong cuốn sách:
W.Liebkecht. "Zur orientalischen Frage". 2.
Aufl. Leipzig, 1878

In theo bản in trong cuốn sách
Nguyên văn là tiếng Đức

1* Tiếp theo bức thư này, trong cuốn sách của V.Líp-nếch còn có một đoạn dưới đây mà người ta không xác định được nó có phải là một phần bức thư của Mác, hay nó thuộc về chính Líp-nếch: "Bên trong nước Nga tình hình không yên ổn. A-lếch-xan-đơr nhu mì muốn xây dựng trên vùng *Đất Mới một nhà tù khổ sai* dành cho các chính trị phạm. Đây có thể là la mort sand phrases - sự chết chóc theo nghĩa đen của từ này. Mong muốn rằng trong khoảng một hai năm tới đây có được hoà bình. Điều đó sẽ có lợi trước hết cho sự tiếp tục phát triển quá trình tan rã bên trong nước Nga. Bước đầu tiên của chính phủ Nga sẽ là (theo mô hình Phổ sau năm 1815) truy nã *những kẻ tuyên truyền cho chủ nghĩa đại Xla-vơ*³⁷⁶. Khi người ta còn cần đến họ thì người ta sử dụng họ, còn khi chấm dứt cảnh hỗn loạn chiến tranh thì sự trừng phạt sẽ lập tức diễn ra".

132

**MÁC GỬI VA-LÊ-RI-AN NI-CÔ-LA-Ê-VÍCH
XMIẾC-NỐP
Ở LUÂN ĐÔN**

[Luân Đôn], 29 tháng Ba 1878
41, Maitland Park Road, N.W.

Xmiéc-nốp thân mến!

Tôi cho rằng ngài còn là chủ biên của tờ "Tiến lên"^{2*}, và như vậy có nghĩa là lá thư này sẽ đến với ngài theo địa chỉ mà tôi đã lựa chọn.

^{2*} Tên gọi của tạp chí này được Mác viết bằng tiếng Nga

Bạn bè của tôi trong đảng ở Pa-ri đề nghị tôi cung cấp thông tin về hai cổ động viên vẫn lên tiếng trong các hiệp hội của chúng tôi ở Pa-ri, cụ thể là về "*công tước Crô-pốt-kin*" và về bà "*Cu-li-sô-va*", bạn gái gần gũi của Cô-xta.

Ngài có biết gì về những người đó về phương diện chính trị không?

Gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên
bản trên tạp chí "International Review for
Social History", vol.III, Leiden, 1938*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

133

ĂNG-GHEN GỬI CÁC HIẾC-SƠ Ở PA-RI

Luân Đôn, 3 tháng Tư 1878
122, Regent's Park Road, N.W.

Hiếc-sơ thân mến!

Rất mong anh làm ơn chuyển cho Lô-pa-tin lá thư gửi kèm đây^{1*}. Chúng tôi không biết có còn sử dụng được địa chỉ cũ của ông ấy mà chúng tôi có nữa không. Vấn đề ở đây là bài viết về

1* Xem thư sau.

những người Nga bị kết án, để đăng trên tờ "Sách lịch" của Brắc-co³⁷⁷. Đã có một thời gian chúng tôi không nhận được tờ "Égalité"; tôi hy vọng rằng đã không có gì xảy ra với nó. Với việc đóng cửa tờ "Bulletin jurassien" do thiếu tiền, sự khoác lác của phái Ba-cu-nin đã chấm dứt một cách thật thảm hại. Thật phẫn khởi thấy rằng phong trào đã vững mạnh đến mức nó dễ dàng quét sạch tất cả cái đóng rác rưởi bè phái chủ nghĩa ấy. Tôi sẽ gửi cho anh một số bài viết của tôi về phong trào năm 1877, đã đăng trên tờ "Labor Standard"^{1*} ở Niu Oóc, ngay khi nào những bài này được gửi đến đây đầy đủ. Tôi hầu như đã chấm dứt với Duy-rinh. Chắc chắn sắp tới đây anh sẽ lại tìm thấy trên tờ "Vorwärts" đôi điều viết về "chủ nghĩa xã hội" của ông ta^{2*}. Nhân vật phi-li-xtanh này lấy đi của tôi không biết bao nhiêu thời giờ, nhưng không thể làm khác được; hoặc là bắt tay vào việc đó cho ra trò, hoặc là hoàn toàn đừng bắt tay vào. Những phần tử vô chính phủ chủ nghĩa ấy đều là những anh chàng tuyệt trần! Kẻ thù vĩ đại của nhà nước, A-đe-ma-rơ Svít-xguê-ben, cánh tay phải của Ghi-ôm, một kẻ thù chặt tay mình chứ không đặt lá phiếu bầu vào thùng phiếu - đó là một viên sĩ quan của quân đội liên bang! theo lời của chính tờ "Bulletin jurassien".

Tôi gửi lời hỏi thăm chân thành đến tất cả các bạn bè, đặc biệt là Cau-bơ và Mê-xa.

Gửi anh lời chào chân thành.

Ph.Ă.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Lưu trữ của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932

*In theo bản sao đánh máy
Nguyễn văn là tiếng Đức*

1* Ph.Ăng-ghen. "Công nhân châu Âu năm 1877"

2* Ph.Ăng-ghen. "Chống Duy-rinh", phần thứ ba

134

**ĂNG-GHEN GỬI GHÉC-MAN
A-LẾCH-XAN-ĐRÔ-VÍCH LÔ-PA-TIN³⁷⁸
Ở PA-RI**

[Luân Đôn, 3 tháng Tư 1878]

... Xin ngài chuyển lời thăm hỏi thân thiết của tôi đến La-vrốp. Tôi lấy làm hài lòng nhận thấy rằng bài viết tuyệt diệu của ông ấy trong số gần đây của tạp chí "Tiến lên"^{1*} đã được dịch và đăng lại trên tờ "Vorwärts", nó sẽ gây được một ấn tượng thích đáng³⁷⁹. Đáng tiếc là mắt tôi hơi bị đau, do đó cản trở tôi đọc bằng tiếng Nga, chữ Nga in bao giờ cũng làm cho mắt tôi đau; chúng ta hy vọng rằng bệnh tật sẽ không kéo dài...

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Lịch sử
Liên Xô", số 6, 1959*

*In theo bản viết tay bức thư
của Lô-pa-tin gửi La-vrốp, để
ngày 17 tháng Tư 1878
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1* Tên gọi của tạp chí này được Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga.

135

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM BRẮC-CƠ²³⁵ Ở BRAO-SVAI-GƠ

Luân Đôn, 30 tháng Tư 1878

Brắc-cơ thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây tờ biên lai của Lít-xa-ga-rơ ghi *300 mác* là số tiền mà ông ấy, sau khi mất khoảng 6 mác, đã đổi ra - tính theo vật ngang giá bằng vàng - thành 15 p.xt., - chắc hẳn để khỏi bị buộc phải thừa nhận cuộc cải cách tiền tệ của Bi-xmác.

Tôi cảm thấy rằng khi bàn luận về các tuyến đường sắt trong đế quốc và về sự độc quyền thuốc lá³⁸⁰ thì anh đã quá say mê mà chạy lên phía trước³⁸¹. Chưa nói gì đến việc điều đó sẽ có thể làm tăng rất mạnh sự hùng mạnh của người Phổ, bằng cách đảm bảo cho chính phủ, một mặt, có được sự độc lập hoàn toàn về tài chính mà không chịu bất kỳ một sự kiểm soát nào, và mặt khác, đảm bảo cho nó trực tiếp sử dụng hai đạo quân mới, đạo quân viên chức đường sắt và đạo quân những thương gia buôn bán các sản phẩm thuốc lá, với những khả năng nảy sinh từ đó là có thể ban phát các chức vụ và tham nhũng, - chưa nói gì đến tất cả những hiện tượng đó thì cũng chớ nên quên rằng, mọi sự chuyển giao các chức năng công,

thương nghiệp vào tay nhà nước trong thời đại chúng ta đều có thể có hai ý nghĩa và hai kết quả, tùy thuộc vào bối cảnh: hoặc là kết quả phản động, bước thụt lùi về thời trung cổ, hoặc là kết quả tiến bộ, bước tiến lên chủ nghĩa cộng sản. Nhưng ở Đức chúng ta chỉ vừa mới thoát ra khỏi thời kỳ trung cổ, và hiện nay vẫn còn đang chuẩn bị - nhờ vào nền đại công nghiệp và nhờ cuộc phá sản³⁸² - bước vào xã hội tư sản hiện đại. Ở nước chúng ta, cái cần được phát triển càng nhiều càng tốt chính là chế độ kinh tế *tư sản*, chế độ kinh tế dó tích tụ tư bản và làm gay gắt đến cùng cực các mâu thuẫn, đặc biệt là ở vùng đông-bắc. Sự tan rã về kinh tế của chế độ phong kiến tại miền đông sông En-bơ, theo tôi nghĩ, là bước đi bức bách nhất đối với chúng ta để tiến lên. Bên cạnh đó là sự tan rã của nền sản xuất nhỏ, trong công nghiệp và thủ công nghiệp, trong toàn nước Đức, và sự thay thế nền sản xuất ấy bằng nền đại công nghiệp. Xét cho cùng thì đó chính là mặt tích cực duy nhất của chế độ độc quyền về thuốc lá, vì nó ngay lập tức sẽ biến một trong số những nền sản xuất kiểu gia đình bở ỉ nhất thành nền đại công nghiệp. Nhưng mặt khác, người ta lập tức sẽ thông qua những đạo luật đặc biệt nhằm chống lại công nhân nhà nước trong ngành thuốc lá, họ sẽ có thể bị tước mất quyền tự do lập hội và bãi công, và điều này lại còn tồi tệ hơn. Ở nước chúng ta không có sự cần thiết phải làm cho đường sắt và sự độc quyền về thuốc lá của đế chế trở thành các ngành kinh doanh của nhà nước, - dù sao thì đối với ngành đường sắt, điều đó *chưa* phải là điều cần thiết, và chỉ giờ đây mới trở thành cần thiết ở Anh; ngược lại, đối với bưu chính và điện báo thì điều đó *là* cần thiết. Và để bù lại tất cả sự thiệt hại do những ngành độc quyền mới đó của nhà nước gây ra cho chúng ta, chúng ta sẽ chỉ lại nhận được một câu nói suông trống rỗng

dùng cho những bài diễn văn tuyên truyền. Bởi vì chế độ độc quyền nhà nước, - được thiết lập chỉ vì những lý do tài chính và chính trị, chứ không phải do sự cần thiết cấp bách nội tại, - thậm chí không cung cấp cho chúng ta một luận cứ phần nào nghiêm túc. Ngoài ra, việc áp dụng chế độ độc quyền thuốc lá và việc xoá bỏ nền công nghiệp thuốc lá gia đình sẽ đòi hỏi ít ra cũng phải mất một quãng thời gian lâu bằng quãng thời gian chế độ Bi-xmác chỉ ít còn có thể tồn tại được. Anh có thể hoàn toàn tin chắc rằng nhà nước Phổ sẽ làm cho *chất lượng* thuốc lá xấu đi, và giá bán thuốc tăng lên đến mức phe ủng hộ tự do cạnh tranh sẽ hân hoan la lối về sự thất bại đó của chủ nghĩa cộng sản nhà nước, và nhân dân sẽ bắt đầu dĩ thừa nhận sự đúng đắn của họ. Tất cả những cái đó đều là sự mơ tưởng hão huyền, ngu xuẩn của Bi-xmác, hoàn toàn xứng đáng với kế hoạch năm 1863 của ông ta là thôn tính Ba Lan và Đức hoá nước này trong ba năm.

Nếu như tôi được biết rằng đề nghị về việc miễn thuế cho các quân nhân đã được đảng tiến bộ đưa ra cách đây mấy năm¹⁰⁵, thì tôi cũng đã can ngăn anh đừng đưa ra đề nghị này. Theo quan điểm của tôi, chúng ta chỉ có thể tiến hành việc bảo vệ những yêu sách *tư sản* khi nào bản thân các đảng tư sản không thực hiện nghĩa vụ số một ấy của mình; nhưng căn cứ vào bài diễn văn của chính anh thì trong trường hợp này chưa có điều kiện đó. Tôi nêu ra điều này chỉ vì câu trả lời của Rích-tơ³⁸³; đương nhiên, tôi tuyệt nhiên không phủ nhận rằng việc chúng ta đặt vấn đề này ra sẽ rất có lợi cho công tác tuyên truyền, nhưng dĩ nhiên tôi không thể xuất phát từ đây để xét đoán về việc này một cách hoàn toàn quyết đoán.

Sau cùng thì tôi cũng đã kết thúc một cách thuận lợi với ngài Duy-rinh, nếu không kể đến việc đọc soát lại những bài

viết cuối cùng^{1*}, và trên đời này, tôi chẳng còn muốn duy trì thêm nữa sự quen biết dễ chịu đó. Thật là một gã ngu dốt tự phụ làm sao. Nếu phần còn lại giờ đây sẽ không được in trong thời hạn ngắn nhất, thì không phải tôi có lỗi về việc đó nữa.

Gửi anh lời chào thân ái.

Ph.Ăng-ghen của anh

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga
trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t.I
(VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Chống Duy-rinh", phần thứ ba

Xin gửi anh lời chào hết sức chân thành.

Các Mác

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

136

**MÁC GỬI CÁC HIẾC-SƠ
Ở PA-RI**

Luân Đôn, 26 tháng Sáu 1878

Hiếc-sơ thân mến!

Ở đây, tôi không thể tìm ra thư trả lời của Buy-sơ đăng trên báo "Norddeutsche Allgemeine Zeitung". Thư này cũng phải được đăng trên báo "Frankfurter Zeitung"³⁸⁴.

Xin anh hãy gửi đến *gấp*.

137

MÁC GỬI DÍCH-MUN-ĐƠ SỐT-TƠ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Luân Đôn, 13 tháng Bảy 1878

Bạn thân mến!

Tôi không nhận được tin tức gì từ nước Đức. Đặc biệt, tôi muốn biết bạn đã nhận được hay chưa lá thư của tôi mà tôi đã lập tức viết để trả lời bức thư của bạn.

Tôi thậm chí cũng không nhận được những tờ báo gửi cho tôi.

Nếu bạn không nhận được thư của tôi, thì sau này xin hãy viết thư gửi theo địa chỉ (không cần ghi tiếp chuyển cho ai) sau đây: ngài Ết-vin Uy-lít-xơ, 40, Maitland Park, Crescent, London, N.W.

Gửi bạn lời chào chân thành.

C.M.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVII, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

138

MÁC GỬI DÍCH-MUN-ĐƠ SỐT-TƠ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

[Luân Đôn], 15 tháng Bảy 1878

Bạn thân mến!

Tôi đã nhận được bức thư của bạn vào đúng ngày mà tôi gửi bạn mấy dòng bằng đường vòng^{1*}.

Trong bức thư áp chót của bạn (đề ngày 30 tháng Sáu) không thấy có đề ra câu hỏi *nào* cho tôi, ngoài một câu hỏi: tôi đã nhận được hay chưa phần tài liệu gửi cho tôi ghi dư luận của báo chí Đức về bài thứ nhất của tôi đăng trên tờ "*Daily News*"^{2*}? Tôi xin trả lời: tôi chưa nhận được.

Ngay cả trong khi mơ ngủ, tôi cũng không có ý định viết một "cuốn sách" về ngài Buy-sơ. Ông ấy còn nợ: trả lời cho "30" dòng của tôi^{3*}. Tôi không có thời gian, cũng không có lý do gì để viết thay cho ông ta "3000" dòng mà ông ta coi là cần thiết³⁸⁵. Thông tín viên ở Luân Đôn của báo "*Vossische Zeitung*" đã tung ra chuyện bịa đặt này. Theo chỗ tôi biết, đó

1* Xem thư trước.

2* *C.Mác*. "Ông Buy-sơ"

3* *C.Mác*. "Đáp lại "lời giải thích" của Buy-sơ"

là tiến sĩ Ê-lác Bi-xcam, một kẻ đều cáng nổi tiếng. Song, lần này trò đùa bỉ ổi của ông ta đã thành công³⁸⁶.

Vì tình hình sức khỏe, tôi cần phải đi Các-xbát. Nhưng ngài Bi-xmác rất muốn đến Kít-xinh-ghen, lại không muốn như thế³⁸⁷. *Làm gì đây?*^{1*} (que faire?) - như người Nga thường nói³⁸⁸. Trong trường hợp cùng lắm sẽ phải chọn lấy một trong những khu nghỉ mát ở biển của Anh mà chưa chịu sự giám sát của những vị cứu tinh xã hội thuộc cái Liên minh thần thánh mới²⁵⁷. Vợ tôi ốm nặng, và có lẽ bà ấy sẽ phải đi Các-xbát, có lẽ cựu nam tước phu nhân cựu cao quý Phôn Ve-xtơ-pha-len sẽ không bị người ta coi là hàng lậu.

Tôi hy vọng rằng chuyến đi sẽ bổ ích cho bạn. Nếu bạn dừng chân lâu ở một nơi nào đó, thì mong bạn hãy viết thư cho tôi. Có thể, tôi sẽ phải gửi bạn bài viết của tôi bằng tiếng Anh (chưa được in)^{2*}, song bài này hoàn toàn không đụng chạm đến "fatherland"^{3*} yêu quý, như cách gọi của người Anh dành cho nó.

Gửi bạn lời chào chân thành.

Các Mác của bạn

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVII, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Trong nguyên bản viết bằng tiếng Nga

2* *C.Mác*. "Lịch sử Hội liên hiệp công nhân quốc tế, do ông Gioóc-giơ Hao-oen biên soạn"

3* - "tổ quốc"

139

ĂNG-GHEN GỬI VA-LÊ-RI-AN
NI-CÔ-LAI-Ê-VÍCH XMIẾC-NỚP
Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 16 tháng Bảy 1878
122, Regent's Park Road, N.W.

Ngài Xmiéc-nốp thân mến!

Hôm qua tôi đã gửi ngài một cuốn tác phẩm của tôi phê phán
Đuy-rinh³⁸⁹, tôi hy vọng ngài đã nhận được cuốn sách đó rồi.

Lẽ ra tôi đã gửi cho Lô-pa-tin và La-vrốp, mỗi người một
cuốn, nhưng tôi không biết Lô-pa-tin còn ở Thụy Sĩ hay
không, và hiện nay tôi không có các địa chỉ ở Pa-ri của cả
hai vị ấy. Tôi sẽ rất biết ơn ngài, nếu ngài có thể cho tôi biết
phải gửi những cuốn sách ấy theo địa chỉ nào.

Ph.Ăng-ghen của ngài

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên
bản trên tạp chí "International Review for
Social History", vol.III, Leiden, 1938*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In lần đầu bằng tiếng Nga*

140

ĂNG-GHEN GỬI Ô-XCASMÍT Ở STƠ-RA-XBUA

[Bản nháp]

[Luân Đôn, 19 tháng Bảy 1878]

Thưa ngài!

Trong số ra ngày hôm qua của tờ "Nature" tôi có thấy thông báo là tại đại hội của các nhà tự nhiên học ở Cát-xen, ngài sẽ đọc bản báo cáo "Về thái độ của chủ nghĩa Đác-uyn đối với đảng dân chủ - xã hội"³⁹⁰.

Những đại diện của chủ nghĩa Đác-uyn ở Đức sẽ không thể tránh né sự cần thiết phải giữ một lập trường xác định đối với thế giới quan xã hội chủ nghĩa, điều này thì những người xã hội chủ nghĩa đã tiên đoán từ lâu trước khi xuất hiện cử chỉ hữu nghị của ngài Viéc-sốp³⁹¹. Dù lập trường ấy là như thế nào thì nó cũng chỉ có thể giúp làm sáng tỏ tình hình và làm cho những khối óc người ta sáng ra. Nhưng cả hai bên đều cần thực hiện điều này một cách hoàn toàn có am hiểu.

Để góp phần vào việc này, về phần mình, tôi xin mạnh bạo gửi ngài, qua bưu điện, một cuốn của tác phẩm vừa được xuất bản của tôi "Ông Oi-ghen Đuy-rinh đảo lộn khoa học". Tuy nhiên, trong tác phẩm này tôi cũng thử trình bày, trên những

nét tổng quát, cả thái độ của chủ nghĩa xã hội khoa học đối với những luận điểm của lý luận khoa học tự nhiên hiện đại nói chung và đặc biệt đối với học thuyết Đác-uyn. Đã đánh dấu những đoạn liên quan đến chủ nghĩa Đác-uyn.

Sau này, đứng trên quan điểm của mình, tôi sẽ hân hạnh tiến hành bình phẩm một cách không thiên vị bản báo cáo của ngài; đương nhiên sự bình phẩm ấy là duy nhất xứng đáng với một nền khoa học tự do và phải nhận được sự hoan nghênh của từng nhà khoa học, ngay cả nếu như nó nhằm chống lại bản thân nhà khoa học ấy.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVII, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

141

ĂNG-GHEN GỬI PHI-LÍP PAU-LI Ở RÂY-NAU

Luân Đôn, 30 tháng Bảy 1878

Pau-li thân mến!

Tôi hy vọng rằng hôm nay, người của chúng tôi sẽ hoàn thành nghĩa vụ của mình, đúng như chúng tôi, xét về toàn bộ, có quyền mong đợi. Sau khi Bi-xmác trù tính một điều cực kỳ

ngu xuẩn là muốn lợi dụng toàn bộ cuộc bắn nhau này để đánh đổ phái tự do, hơn nữa những người xã hội chủ nghĩa chỉ là cái cớ đối với ông ta mà thôi³⁹², - thì giờ đây, chúng ta có thể, với thái độ hoan hỉ hơn nữa, chứng kiến cuộc đánh nhau giữa chính những nhân vật của Trật tự³⁹³. Tôi không hiểu Bi-xmác, chắc chắn là "thần kinh" của ông ta cùng với những mẩu lý trí cuối cùng còn lại của ông ta đã hoàn toàn không nghe theo ông ta nữa. Mặc cho ông ta không nhận thấy rằng toàn bộ trò chơi kiểu Bô-na-pác-tơ của ông ta là lần lượt lợi dụng công nhân chống lại giới tư sản, rồi lợi dụng giới tư sản chống lại công nhân, lừa bịp cả hai phía, - chuyện đó thôi cũng được. Nhưng thật là một sự điên rồ hoàn toàn khi ông ta muốn đánh gục phái tự do - chính những người tự do chủ nghĩa vốn là lá chắn duy nhất bảo vệ ông ta chống lại các triều đình phong kiến công khai, chính thống - phản động, những bọn phụ họa ấy tuân theo phương châm: "nên nhớ, chúng ta vẫn là những con chó"¹⁴⁶, là những kẻ mà người ta chỉ cần vuốt ve chút xíu là chúng hôn vào bàn chân đã đá dít chúng. Bởi vì, chính bằng hành động ấy ông ta đã tự nộp mình vào tay bọn người thuộc thế lực phản động, chính những con người mà ông ta đã từng phản bội và truy nã, và họ căm ghét ông ta tột độ. Ấy thế mà cũng gọi là "nhà hoạt động nhà nước"! Và con người hèn hạ ấy muốn đánh gục những người xã hội chủ nghĩa bằng một chính sách không thể làm lợi cho ai, ngoài những người xã hội chủ nghĩa! Nếu như chúng ta có trả tiền cho kẻ khờ khạo ấy, thì ngay khi đó ông ta cũng không thể phục vụ cho chúng ta tốt hơn được. Thêm vào đó, ông ta còn trì hoãn, đến ngày cuối cùng, kỳ họp của quốc hội để cho cuộc bức hại những người xã hội chủ nghĩa kịp lắng dịu đi, để giới tư sản có thời giờ hồ thẹn về sự vu khống hèn hạ của mình, còn các đảng của Trật

tự thì túm tóc nhau chặt đến mức không một nỗ lực nào có thể gỡ họ ra được. Trong khi ở *bên dưới* người ta chăm bón hết sức dồi dào cho gốc rễ của chủ nghĩa xã hội, thì người ta lại muốn hãm hại chủ nghĩa xã hội bằng cách là vào tháng Chín, người ta sẽ cắt đi, ở phía trên, một số chồi non! Bi-xmác quý hoá của tôi ơi, *cacatum non est flictum*^{1*}.

Xin cảm ơn về tờ báo; đến ba phần tư tất cả sự ồn ào ấy là sự bịa đặt hoàn toàn của tờ báo Luân Đôn (của tiến sĩ Giúc, nguyên là một kẻ ăn xin nát rượu bê tha, và của ông chủ nhà in Svai-xơ, kẻ đã bị người ta đánh nhừ tử trong thời gian có cuộc biểu tình chống thái tử, nhưng vì hèn nhát nên không dám kiện cáo!). Tờ báo bướm này *muốn* bán mình cho quỹ bồi bút¹⁵¹, nhưng quỹ này ở đây đã có tờ báo của mình là tờ "Hermann", và nó cho rằng non bis in idem^{2*}. Chỉ có một sự thật là mấy kẻ ngu xuẩn gốc Đức, cũng là những kẻ rất bê tha, đang làm âm lên rất dữ trong hai hiệp hội và lợi dụng cuộc bắn nhau đã xảy ra ở Đức để mô tả ở đây mình là những đại diện của công nhân tất cả các nước. Ếc-hác bé nhỏ ở Man-hai-mơ, do hiệu danh muốn đóng vai trò, nên cũng bị cảm dỗ và gia nhập băng nhóm này. Hình như giờ đây họ đã tự tuyên bố mình - lần thứ ba trong vòng bốn năm - là hội đồng trung ương quốc tế của giai cấp vô sản^{3*}. Khi sự ồn ào do họ khuấy động lên và các trò bôi bác trên giấy lên đến một giới hạn nào đó, thì chúng tôi sẽ buộc phải công khai vạch trần các ngài ấy, để họ đừng nghĩ rằng chúng ta ủng hộ cái trò ngu ngốc ấy. Thế lực phản động nhất định quan tâm đến sự lan truyền những lời đồn đại ấy.

1*- làm hại không có nghĩa là đập tan (nhại lại thành ngữ: *cacatum non est pictum* - cái vẽ bậy bạ không phải là bức họa).

2*- không nên trả tiền hai lần cho cùng một đồ vật

3* Xem tập này, tr.254-255.

Trong năm nay, triển vọng thực hiện chuyến đi về Đức không thuận lợi, ngay cả khi vấn đề không trở nên phức tạp nhiều hơn nữa bởi những trở ngại chính trị. Tôi sẽ vui mừng nếu đưa được vợ tôi đến khu an dưỡng gần nhất tại bờ biển trong khoảng hai tuần lễ. Tạm thời chưa thể nghĩ tới việc đó. Suốt cả tuần trước vợ tôi hầu như không rời khỏi giường. Tình hình *rất nghiêm trọng* và có thể dẫn đến kết cục rất xấu. Bà Mác cũng không khỏe - bà ấy bị đau gan và dạ dày, và nhà chuyên môn giỏi nhất ở đây nói với bà ấy rằng không thể chữa khỏi hoàn toàn căn bệnh của bà ấy được, mà chỉ có thể giữ cho nó ở mức có thể chịu đựng nổi. Chúng tôi chưa biết người ta sẽ ấn định cho bà ấy địa điểm an dưỡng nào. Mác cảm thấy tương đối dễ chịu vào mùa này trong năm. Con gái lớn của Mác lại đẻ một cậu con trai nữa³⁹⁴. Tất cả chúng tôi xin chúc mừng anh với "con số 8" của anh. Nếu như bà Mác không bị người ta gửi về lục địa, thì trong năm nay anh chị chưa chắc sẽ có khách đến từ nơi đây.

Pum-pxơ vẫn lười viết thư, như mọi khi, nếu không phải là còn hơn thế nữa. Nhưng về tất cả các phương diện khác, trường học ở Man-se-xơ đã rất có ích cho cháu ấy³⁹⁵.

Tất cả chúng tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến anh, vợ anh và các con anh.

Ph.Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVII, 1935

In theo bản in viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

142

ĂNG-GHEN GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở PA-RI

Luân Đôn, 10 tháng Tám 1878
122, Regent's Park Road, N.W.

Ngài La-vrốp thân mến!

Tôi hy vọng là ngài đã nhận được cuốn sách của tôi phê phán Đuy-rinh^{1*} mà hôm qua tôi đã gửi cho ngài. Lẽ ra, tôi đã gửi cuốn sách ấy sớm hơn nếu như tôi có địa chỉ hiện nay của ngài. Tôi đã viết thư cho Xmiéc-nốp^{2*}, 4 Lower Charles St., và sau đó cho Lô-pa-tin, 6 Rue Linné để hỏi địa chỉ của ngài, nhưng cả hai vị ấy đều đã không trả lời tôi. Ngài có thể cho tôi biết nên gửi cuốn dành cho Lô-pa-tin tới địa chỉ nào? Sự im lặng của ông ấy làm cho chúng tôi có phần lo ngại, bởi vì lá thư trước^{3*}, gửi theo địa chỉ ấy thì đã được gửi lại sang Thụy Sĩ, nơi mà ông ấy chỉ dự định ở lại, - như đích thân ông ấy đã viết thư cho tôi biết - đến tháng Sáu, rồi sau đó báo "Khởi

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Chống Đuy-rinh" 2* Xem tập này, tr.454.

2* Xem tập này, tr.454.

3* Xem tập này, tr.444-448.

đầu"^{1*} có đưa tin ông ấy *đã bị bắt ở Nga*³⁹⁶. Tuy trong tin tức này có những sự không ăn khớp về thời gian, nhưng sự im lặng của ông ấy làm cho chúng tôi lo lắng.

Chắc chắn ngài đã đọc thấy rằng phái Đác-uyn ở Đức, đáp lại lời kêu gọi của Viéc-sốp³⁹¹ đã kịch liệt chống chủ nghĩa xã hội. Hếch-ken - tôi vừa nhận được cuốn sách của ông ấy - chỉ hạn chế ở việc nói chung chung về "những học thuyết xã hội chủ nghĩa điên rồ"³⁹⁷, nhưng ngài Ô-xca Smít ở Stơ-ra-xbua thì đang sửa soạn đánh bại chúng tôi ở đại hội các nhà khoa học tự nhiên ở Cát-xê-lơ³⁹⁰ và sẽ thực hiện điều đó con amore^{2*}. Thật là một cố gắng uống công! Nếu thế lực phản động ở Đức sẽ phát triển không gặp trở ngại gì, thì nạn nhân đầu tiên sau những người xã hội chủ nghĩa sẽ là phái Đác-uyn. Tuy nhiên, dù điều gì có xảy ra với họ, thì tôi vẫn coi mình có bốn phận phải trả lời các ngài ấy. Dù sao thì chúng tôi cũng có mọi cơ sở để hài lòng về sự kiện đó, cũng như nói chung về toàn bộ tiến trình các sự kiện. Ngài Bi-xmác là người trong suốt bảy năm trời đã phục vụ rất tốt cho chúng tôi, y như thể chúng tôi đã thuê ông ta làm việc đó, và giờ đây có lẽ ông ta không thể kiềm chế những nỗ lực của mình trong việc đẩy nhanh sự xuất hiện của chủ nghĩa xã hội. "Sau ta, dù nạn hồng thủy cũng mặc" - câu đó không còn làm cho ông ta hài lòng; ông ta phẩn đấu để nạn hồng thủy ấy xảy ra ngay khi ông ta còn sống, - mong sao điều ước của ông ta được thực hiện! Tôi chỉ sợ rằng ông ta làm việc quá hăng say và nạn hồng thủy sẽ đến sớm hơn thời hạn đã quy định.

Ph.Ăng-ghen của ngài

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí
"Biên niên chủ nghĩa Mác", quyển V, 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1* Tên gọi của báo này được Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga.

2* - với sự thích thú hết sức lớn

143

MÁC GỬI GIOÓC-GIƠ RI-VÉC-XƠ Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 24 tháng Tám 1878
41, Maitland Park Road, N.W.

Thưa ngài!

Thông tín viên ở Luân đôn của tờ "*Vossische Zeitung*" ở Béc-lin đã dám chơi một trò đùa xấu xa khi tuyên bố rằng dường như tôi đã viết cuốn sách "*Ông Buy-sơ*"^{1*}. Lời đồn nhảm ấy đã lập tức lan truyền khắp nước Đức, và cảnh sát Phổ đã làm tất cả những gì có thể làm được để xác nhận điều đó, qua việc lục soát lại nhiều hiệu sách với ý định chop được các bản của cuốn sách "*Ông Buy-sơ*". Như vậy, cuốn sách "*Ông Buy-xơ*" chỉ đơn giản là câu chuyện thần bí.

Tôi sẽ rất cảm ơn ngài nếu ngài gửi đến - nếu có thể được - danh mục các ấn phẩm Mỹ và những cuốn sách cũ mà ngài có.

Gửi ngài lời chào trân trọng.

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVII, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* Xem tập này, tr.452-453.

144

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ
DOÓC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 4 tháng Chín 1878

Doóc-gơ thân mến!

Hôm nay tôi lên đường đến Man-véc-nơ để phục hồi sức khỏe, tôi sẽ ở đó ba tuần lễ. (*Địa chỉ*: tiến sĩ C.Mác, Malvernbury, Great Malvern, Worcester.) Vợ tôi hiện đã ở đó mấy tuần nay, vợ tôi rất không khỏe; hơn nữa, đứa cháu trai bé bỏng của tôi^{1*} đã trải qua một căn bệnh rất nặng nề. Tất cả những sự việc không hay đó sẽ giải thích cho anh rõ tại sao tôi không viết thư sớm hơn.

Về Đu-ê thì tôi hoàn toàn đồng ý với anh: anh đừng đưa cho ông ấy quyển "Tư bản"^{2*}.

Tôi rất cảm ơn anh về sự bận bịu xung quanh những tài liệu Phi-la-đen-phi-a³⁹⁸ và về cuốn "Tóm lược" của Vây-đơ-mai-ơ³⁴⁰.

1*- Giảng Long-ghê

2* Xem tập này, tr.402, 410-413.

Cả tôi, cả Ăng-ghe-n đã kịp thời nhận được những cuốn sách của mình. Đối với nước Anh thì cái đó không thích hợp, ít ra do vô số những lỗi in sai; ngoài ra, một số đoạn dịch không đạt đối với nước Anh. Nhưng tôi có dự định (sau khi tôi trở về) xuất bản cho vùng Luân đôn bản *đã được sửa chữa*, đồng thời tôi sẽ viết một lời tựa ngắn, còn cuốn sách sẽ được xuất bản dưới tên của Vây-đơ-mai-ơ, dĩ nhiên nếu các anh đồng ý với cách làm này.

Ngài Bi-xmác phục vụ tốt cho chúng ta.

Chào anh.

Bạn chân thành của anh.

Các Mác

Tôi hy vọng sớm nhận được những tin vui hơn về tình hình sức khoẻ của anh. Vợ tôi nhờ chuyển lời thăm hỏi chân thành tới anh.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

146

ĂNG-GHEN GỬI RU-ĐÔN-PHƠ ĂNG-GHEN Ở BÁC-MEN

Luân Đôn, 12 tháng Chính 1878

Ru-đôn-phơ thân mến!

Sáng nay, lúc một giờ ba mươi phút, vợ anh đã lặng lẽ từ trần sau những nỗi đau đớn kéo dài. Buổi tối hôm trước anh chị đã làm lễ thành hôn hợp pháp.

Anh sẽ phải chi những khoản chi tiêu đột xuất đủ loại, và vì trong tài khoản của anh ở ngân hàng còn ít tiền, cho nên anh sẽ rất cảm ơn các em, nếu các em chuyển càng sớm càng tốt cho anh khoảng 200 pao xtéc-linh.

Phri-drích của em

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Deutsche
Revue", Jg. 46, Bd. 3, 1921*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

147

MÁC GỬI GIEN-NI LÔNG-GHÊ Ở MAN-VÉC-NƠ

[Luân Đôn, 16 tháng Chính 1878]

Con gái yêu quý của bố!

Bố hy vọng rằng những tin tức tốt lành về Giôn-ni sẽ bay đến cả sau này nữa. Các con phải hàng ngày cho bố biết tin tức về tình hình sức khỏe của cháu và nhất thiết phải thông báo tất cả sự thật. Đứa bé này, bố quý như con người của mất mình. Điều chủ yếu là các con phải trông nom nó, đừng để nó vận động (thụ động hay chủ động) quá nhiều ở bên ngoài nhà. Nếu tình hình tiến triển tốt, như bố hy vọng, thì tốt hơn các con nên lên đường vào thứ bảy (chứ không phải vào thứ sáu^{1*}). Bởi vì trong trường hợp này, thêm một ngày yên tĩnh và nghỉ ngơi là rất quan trọng.

Hôm nay, Ăng-ghen đã đi Hem-pton^{2*} cùng với bà Ren-sô và Pum-pxơ, bà ấy mặc bộ đồ tang trị giá năm ghi-nê, song lại chỉ làm tăng thêm "sự hài lòng" được che đậy vụng về, và bà ta đã hoàn toàn lên mặt và học đòi cung cách của một "công chúa

1* ngày 20 tháng Chính (xem tập này, tr.130-131)

2* Lít-lơ-hem-pton

đang trị vì". Tút-xi sẽ viết về những chi tiết tiếp theo của các sự kiện kỳ lạ này.

Theo thông báo của Líp-nếch, đạo luật của Bi-xmác^{1*} hoặc sẽ hoàn toàn thất bại, hoặc sẽ được thông báo qua với những điểm sửa đổi làm mất đi cái mũi nhọn của nó.

Bố gửi những lời chúc tốt đẹp nhất đến con và mẹ con. Púp-pi đã khoẻ lên nhiều. Thằng cu con dễ thương lắm.

Mo-rơ của con

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong tạp chí "Annali", an. I, Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
Công bố lần đầu bằng tiếng Nga*

^{1*} Đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa.

148

MÁC GỬI GIEN-NI MÁC Ở MAN-VÉC-NƠ

[Luân Đôn], 17 tháng Chính 1878

Gien-ni yêu quý!

Như đã thoả thuận trước khi anh lên đường¹⁴¹, anh gửi kèm theo đây tờ bưu phiếu 3 pao xtéc-linh. Nếu do hoàn cảnh thay đổi mà số tiền ấy còn ít thì em hãy lập tức báo cho anh biết.

Từ ngày trở về anh bị những cơn nhức đầu ghê gớm hành hạ; nhưng từ khi nhận được lá thư của con gái Gien-ni yêu quý gửi làm yên lòng về cháu Giôn-ni, thì anh đã thấy khá hơn; còn những tin tốt đẹp mà hôm nay anh nhận được của em - anh hy vọng sẽ tiếp tục như thế - đã tác động đến anh hiệu nghiệm như một linh dược.

Về các sự kiện diễn ra ở 122 Rít-ghen-xơ-pác-rốt anh không viết chi tiết, vì Tú-t-xi là thông tín viên thường trực của mấy mẹ con em ở đó về vấn đề này, và anh thấy mình không nên vơ lấy món béo bở nhất của Tú-t-xi. Nhưng anh không thể kiềm chế nổi mình để không kể về một trường hợp đặc sắc, cùng một lúc nó làm người ta nhớ lại cả Ban-dắc, cả Pôn Đơ Cốc. Khi Tú-t-xi, bà Ren-sô và Pum-pxơ (cô này bây giờ được nâng lên hàng quý tộc, và từ nay Ăng-ghen xưng danh cô ta là Pum-xi-a) kiểm lại đồ đạc của người phụ nữ quá cố, thì bà Ren-sô còn tìm thấy giữa những thứ khác cả một gói nhỏ những lá thư (khoảng tám bức thư, trong đó có sáu bức là của các thành viên trong gia đình Mác, hai bức thư của Uy-li-am ở Ram-xghết), và đã sửa soạn trao bọc thư ấy cho ngài Sít-ti lúc đó có mặt ở đó. *Ngài ấy nói: "Không, xin hãy đốt những bức thư ấy đi! Tôi không muốn xem những lá thư của bà ấy. Tôi biết là bà ấy không thể lừa dối tôi".* Phải chăng Phi-ga-rô (anh muốn nói đến Phi-ga-rô thật, nhân vật của Bô-mác-se) có thể "nghĩ ra được điều đó"^{1*}? Sau đó bà Ren-sô đã nói với Tú-t-xi: "Dĩ nhiên, vì ông ta phải đích thân viết những lá thư của bà ấy và đọc cho bà ấy nghe những lá thư mà bà ấy nhận được,

1* Âm chỉ lời của Phi-ga-rô trong vở hài kịch của Bô-mác-se "Một ngày điên rồ, hay là Đám cưới của Phi-ga-rô", hồi năm, cảnh VIII: "Hãy tự treo cổ mình, hỡi Phi-ga-rô, người không thể nghĩ ra điều đó đâu!".

cho nên ông ấy có thể hoàn toàn tin chắc rằng trong những lá thư đó không hề có những điều bí mật đối với ông ấy, nhưng... chúng đã có thể chứa đựng những điều bí mật đối với bà ấy".

Hôm nay anh gửi cho mấy mẹ con em, cùng với lá thư này, các số báo "Daily News" và "Standard" - trong các báo này có đăng các tin điện về quốc hội Đức¹⁴². Rõ ràng là Bê-ben là diễn giả duy nhất đã gây được ấn tượng mạnh mẽ. Các đại diện của chính phủ - Stôn-béc và Ai-len-bước - đã mang một dáng vẻ quá thiếu nã. Băm-béc-gơ vẫn trung thành với phương châm của mình: "nên nhớ chúng ta vẫn là những con chó!"¹⁴⁶. Rai-sen-spe-gơ là một phần tử tư sản vùng Ranh, một kẻ đã rơi vào đảng trung tâm Thiên chúa giáo¹⁴⁵. Thậm chí Roi-tơ, nhân vật chuyên bộ đồ, cũng coi những bài phát biểu đầu tiên ấy là không thành công!

Anh hy vọng rằng em cùng với con gái Gien-ni sẽ còn nghỉ ngơi chút ít nữa trong tuần này; mấy mẹ con em hãy cứ tiếp tục những cuộc đi dạo chơi trong chùng mực gió, thời tiết và sức khoẻ của cu tí - tất cả gộp lại - cho phép; nếu bất đắc dĩ không thể làm được như thế thì *tự bản thân em* không bao giờ được ngừng các cuộc dạo chơi; nhưng anh vẫn hy vọng rằng cu tí có thể tham gia vào những cuộc dạo chơi ấy, cũng như người mẹ cực khổ của nó. Chúc những điều tốt đẹp nhất cho con gái Gien-ni. Em hãy hôn Gien-ni hộ anh.

Tạm biệt em.

Mo-rơ của em

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong văn tập "Annali", an. I, Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
Công bố lần đầu bằng tiếng Nga*

149

MÁC GỬI MÔ-RÍT-TXƠ CAU-PHMAN¹⁶¹ Ở BỐC-KEN-HẾT

*[Bản nháp]**[Luân Đôn, 3 tháng Mười 1878
41, Maitland Park Road, N.W.]*

Thưa ngài!

Ngài Pết-xlơ có nói với tôi rằng ngài đã viết một bài về quyển "Tư bản" của tôi và về cuộc đời tôi, bài viết này sẽ phải được tái bản cùng với những bài viết khác của ngài, và ngài muốn tôi hoặc Ăng-ghen sửa chữa một số sai sót mà ngài phạm phải. Dĩ nhiên là tôi không thể khẳng định việc đó có thể thực hiện được đến mức nào, chừng nào tôi chưa nhận được bài báo mà ngài nói tới.

Cuốn sách sử xuất sắc nhất về Công xã là cuốn sách của Lít-xa-ga-rơ "*Lịch sử Công xã*". Song, lần xuất bản thứ nhất đã bán hết, mà lần tái bản thì chưa được thực hiện. Địa chỉ của Lít-xa-ga-rơ: 35, Fitzroy Street, Fitzroy Square, London, W.; chắc chắn ông ấy có thể kiếm được cho ngài một bản cuốn sách của mình.

Tạm thời tôi gửi ngài "Lời kêu gọi" về Công xã, do tôi viết

theo sự ủy nhiệm của Tổng hội đồng của Quốc tế, ngay sau khi Công xã bị thất bại^{1*}.

Tôi cũng sẽ gửi qua bưu điện cho ngài - nếu ngài chưa có cuốn sách đó - tác phẩm mới xuất bản gần đây của Ăng-ghe-n, bạn tôi, cuốn "Ông Oi-ghe-n Đuy-rinh đảo lộn khoa học"; tác phẩm này có ý nghĩa rất quan trọng để hiểu đúng chủ nghĩa xã hội Đức.

Gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác

Ngài M.Cau-phman

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* *C.Mác*. "Nội chiến ở Pháp"

150

MÁC GỬI MÔ-RÍT-TXƠ CAU-PHMAN Ở BỐC-KEN-HẾT

[Bản nháp]

Luân Đôn, 10 tháng Mười 1878
41, Maitland Park Road, N.W.

Thưa ngài!

Tôi chỉ hạn chế ở việc nêu lên một, hai sai sót trong các tờ in thử để sửa bản in thử. Tôi không có thời gian để xem xét những sai sót quan trọng hơn, và lại làm như thế cũng không phù hợp với ý định của ngài.

Tờ in thử b.

Tôi đã gạch bỏ câu: "Lát-xan thời trẻ là một trong số những nhân vật ấy". Ông ta chưa bao giờ là cộng tác viên của báo "Neue Rheinische Zeitung", mặc dù vào thời gian ấy ông ta lần đầu tiên có quan hệ cá nhân với tôi.

Tôi bổ sung: bản dịch ra "*tiếng Nga*" quyển "Tư bản", bởi vì chính là ở Nga các giáo sư trẻ ở các trường đại học đã công khai chấp nhận và bảo vệ học thuyết của tôi.

Tờ in thử d.

Tôi đã gạch bỏ những chữ: "*và trước hết một trong số các thành viên của nó*". Me-ring chưa bao giờ là thành viên của Đảng dân chủ - xã hội Đức; sự thật là sau khi thông báo cho Líp-nếch về một số hoạt động của người chủ của quỹ bồi bút¹⁵¹, ông ta đã tìm cách trở thành thành viên của đảng ấy. Chẳng bao lâu sau đó, ông ta đã bị công khai phỉ nhổ trong bản án của toà án Phran-phước trong vụ kiện về tội vu khống mà ông ta phát đơn kiện ngài Dôn-nê-man (người sở hữu tờ "Frankfurter Zeitung")³⁹⁹, và ông ta đã không bối rối cam chịu địa vị của mình là một kẻ không làm gì trên văn đàn. Ngay cả những người bảo thủ nhất trong số các địch thủ trung thực của Đảng dân chủ - xã hội Đức cũng sẽ rất kinh ngạc khi thấy người ta tôn con người ấy là "nhà sử học của Đảng dân chủ - xã hội". Dĩ nhiên, ông ta có được sự quý trọng của ngài Băm-béc-gơ, người mà sau thất bại của cuộc cách mạng năm

1848 ở Đức (trong thời gian diễn ra cuộc cách mạng này ông ta đã giữ vai trò kẻ mị dân hùng biện) đã lưu vong sang Pa-ri và đã kinh qua khoá học thực hành trong tay các nhà tài chính của Đế chế thứ hai, đã làm giàu nhờ tham gia vụ gian lận với khoản công trái Mê-hi-cô v.v.⁴⁰⁰, rồi lại trở về Đức sau cuộc thắng trận của Phổ và đã trở thành một trong số các nhà hoạt động chủ chốt của "thời kỳ đầu cơ ở sở giao dịch và trong lĩnh vực thành lập rầm rộ các công ty cổ phần, ngân hàng" ở Đức. Người ta sẽ không nhờ đến ngài An-be Grăng-tơ ở Luân Đôn, chẳng hạn, để có được thông tin về phong trào Ô-oen và những lời phê phán phong trào đó (mà ông ta thì cũng thuộc hạng người như Băm-béc-gơ, và điều lạ lùng là ông ta cũng sinh ra ở cùng một thành phố đó - thành phố Ma-in-xơ).

Ngài đã gặp may đến mức nào khi ngài coi bài viết của ngài Hao-oen (đăng trên tờ "Nineteenth Century") là "nguồn tài liệu lịch sử", - ngài có thể thấy điều đó qua tài liệu mà tôi gửi ngài cùng với lá thư này⁴⁰¹.

Ngày mai tôi sẽ gửi ngài cuốn sách của ngài Ăng-ghen^{1*}.

[Gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác]

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* Ph.Ăng-ghen. "Chống Duy-rinh"

151

ĂNG-GHEN GỬI HẾC-MAN ẮC-NÔN Ở KHUÊ-NÍCH-XBÉC

[Bản nháp]

[Luân Đôn], 21 tháng Mười 1878

Phúc đáp bức thư đầy nhã ý của ngài đề ngày 18, tôi xin thông báo rằng tôi sẵn lòng tạm thời nhận bảo quản những văn bản tài liệu đã nêu⁴⁰². Nhưng vì không có tủ chống cháy, cho nên tất nhiên tôi hoàn toàn không thể chịu trách nhiệm trong trường hợp xảy ra hoả hoạn hoặc bị ăn trộm, và tôi đề nghị ngài nêu *chính xác* điều bảo lưu ấy *trong bức thư gửi kèm theo đây*. Về những điểm tiếp theo thì có thể trao đổi qua thư từ về sau này. Tôi sẽ bảo quản những giấy tờ ấy một cách cẩn thận không kém gì bảo quản những giấy tờ cùng loại như vậy của chính mình.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVII, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

152

MÁC GỬI MỘT NGƯỜI KHÔNG RÕ TÊN

Luân Đôn, 4 tháng Mười một 1878

Bạn thân mến!

Tôi sẽ rất cảm ơn bạn nếu bạn có thể chuyển một cách đáng tin cậy lá thư gửi kèm theo đây đến địa chỉ *của bà Líp-nếch, 11, Braustrasse, Leipzig*. Trong thư ấy, vấn đề được đề cập là "vấn đề dạ dày" đối với gia đình Líp-nếch, nhưng tôi không tin tưởng ở bưu điện Đức⁴⁰³.

Gửi bạn lời chào chân thành.

Các Mác

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

153

MÁC GỬI AN-PHRẾT TA-LAN-ĐI-Ê Ở PA-RI

[*Bản nháp*]

[Luân Đôn, khoảng 10 tháng Mười một 1878]

Tôi đã cố gắng để viết thư cho ngài về lá thư phản đối ông Ba-ri công bố trên tờ "Marseillaise" số ra ngày 6 tháng Mười⁴⁰⁴.

Sau cùng thì khi số báo "Marseillaise" này hoàn toàn ngẫu nhiên - tôi có thể chứng minh điều này - rơi vào tay ông Ba-ri, thì ông ta liền viết bài trả lời *bằng tiếng Anh* và đề nghị tôi dịch nó sang tiếng Pháp. Tôi cứ ngày này qua ngày khác khất lần việc thực hiện công việc được ủy nhiệm này, vì những nguyên nhân mà ngài sẽ hiểu rõ sau khi ngài đọc xong lá thư này. Ngài Ba-ri đã không thể trình bày tất cả các sự thật mà lại:

1) không làm mất thanh danh Hiếc-sơ mà số phận còn chưa được định đoạt;

2) không làm mất uy tín người anh em về phía vợ của Hiếc- sơ^{1*} hiện còn ở Pa-ri;

1* - Cau-bơ

3) không đồng thời viện dẫn lời tôi để không lôi kéo tôi vào cuộc bút chiến công khai với ngài xung quanh sự việc này;

4) không đụng chạm đến những nhân vật đã biết và được nêu tên trong thư của ngài;

5) không nêu lên thái độ thiếu trung thực của tờ "Marseillaise".

Tôi cho rằng hiện nay chưa phải là thời điểm "thích hợp" để làm cho phe phản động vui mừng vì vụ bê bối này. Mặt khác, ông Ba-ri có quyền hợp pháp tự bảo vệ mình. Đó là tình thế khó xử. Tôi thấy chỉ có một lối có thể có để thoát khỏi tình thế đó: Hiếc-sơ đến Luân Đôn (theo ông ấy báo với tôi, thì ông ấy sẽ đến đó trong trường hợp bị trục xuất ra khỏi nước Pháp). Đến lúc ấy, với việc đăng trên tờ "Marseillaise" mấy dòng không làm mất thanh danh ai cả, ông ấy có thể làm thoả mãn ngài Ba-ri. Đáng tiếc là từ ngày bị trục xuất, ông ấy không cho thấy tín hiệu nào còn sống. Sau cùng thì ngài Ba-ri đã mất hết kiên nhẫn, và vì ông ta hiểu rất rõ những ý kiến của tôi phản đối việc công bố bài trả lời của ông ta (trong trường hợp cần thiết bài trả lời này có thể đăng trên một tờ báo ở Thụy Sĩ), cho nên chúng tôi đã thoả thuận rằng:

- 1) bài trả lời của ông ta tạm thời được giữ lại ở chỗ tôi
- 2) tôi sẽ cố gắng dàn xếp sự việc này qua việc biên thư cho ngài.

Bây giờ tôi xin nói về thực chất vấn đề.

Các sự thật

1) *Câu lạc bộ dân chủ - xã hội* (nó là chi hội của *Quốc tế* khi tổ chức này còn tồn tại), có trụ sở tại 6, Rose Street, Soho, nó

gồm hai chi hội, chi hội Đức và chi hội Anh. Chi hội Đức đã bầu ông Éc-hác làm đại diện của mình đi dự đại hội, còn chi hội Anh thì bầu ông Ba-ri. Tại Luân Đôn có loan truyền tin đồn rằng do cảnh sát cấm nên đại hội họp ở Lô-dan, - do vậy các giấy ủy nhiệm được gửi về văn phòng của Đại hội Lô-dan.¹⁵⁰

Dưới đây là bản sao giấy ủy nhiệm của ông Ba-ri mà nguyên bản thì do tôi bảo quản:

"Câu lạc bộ công nhân dân chủ - xã hội, 6, Rose Street, Soho Square.

Chi hội Anh. Luân Đôn, ngày 31 tháng Tám 1878.

Thưa quý vị! Người trình ủy nhiệm thư này, ông Man-tơ-man Ba-ri, là đại diện Chi hội Anh thuộc Câu lạc bộ dân chủ - xã hội ở Luân Đôn.

Gửi văn phòng Đại hội xã hội chủ nghĩa Lô-dan. Thụy Sĩ.

Phr.Kít-xơ. Thư ký. Chi hội Anh. Câu lạc bộ dân chủ-xã hội".

Tiếp đó, sau khi ông Ba-ri trở về, qua thư của thư ký *Kít-xơ*, ông Ba-ri đã được yêu cầu báo cáo trước Câu lạc bộ về việc hoàn thành nhiệm vụ của mình. Bức thư này cũng được lưu giữ ở chỗ tôi.

Như vậy, đã có bằng chứng đầy đủ cho thấy rằng ông Ba-ri đã được hội (công nhân) dân chủ - xã hội cử đi làm đại biểu, chứ không phải do "cảnh sát quốc tế" cử đi, như ngài đã loan truyền phần nào "một cách nhẹ dạ".

Vậy căn cứ vào những sự việc nghiêm chỉnh nào để ngài có quyền *"tung ra một lời buộc tội khủng khiếp đến như vậy"* bảo rằng ông Ba-ri "đã được phái đến bởi những kẻ đó" (tức là bởi cảnh sát quốc tế)?

Những sự việc ấy chẳng dựa vào đâu cả, nghĩa là chỉ dựa

vào những lời đơm đặt của một kẻ rất khả nghi, của một kẻ tên là *Su-man*, mà người ta đã bí mật thông báo với ngài, không cho ông Ba-ri biết. Và ngài cho là điều lạ lùng việc ông Ba-ri không trả lời công khai trước những lời buộc tội mà người ta đã bí mật tung ra để chống lại ông ấy?^{1*}

Nhưng chúng ta hãy trở về với *Su-man* trong giây lát. Sau khi trở về Luân Đôn, ông ta không thấy có điều gì cấp bách hơn là phải thông báo cho tờ "*Standard*", "một tờ báo của phái bảo thủ và của phái Bô-na-pác-tơ", về việc ông ta đã được giải phóng vô sự.

Sau đó con người ấy, mà trước đó tôi hoàn toàn không quen biết, đã đến gặp tôi với một cái cố bịa ra. Khi tôi đã kích ông ta về những chuyện đơm đặt của ông ta - đã được lặp lại trong bức thư của ngài - thì ông ta nói: "Nhưng ngài Ta-lan-đi-ê không đúng; tôi đã tuyên bố dứt khoát với ông ta rằng tôi chỉ nhắc lại những lời đồn đại, và cá nhân tôi không biết gì về Ba-ri" v.v..^{2*}

Sau đó ông *Su-man* *chủ động* đề nghị tôi cung cấp địa chỉ của Ba-ri để xin lỗi ông ấy. Trên thực tế thì *Su-man* không làm như vậy. Ngược lại, ông ta đã thông báo riêng cho một người lưu vong - mà ông ta không biết người này có quan hệ với tôi - rằng tựa hồ trong lúc trò chuyện với ông ta, Mác cũng có nhận xét về Ba-ri như là một tên gián điệp. Sau tất cả sự

1* Trong bản viết tay câu này bị gạch bỏ.

2* Trong bản viết tay tiếp đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "Về phần mình tôi biết rất rõ rằng từ đâu xuất phát tất cả những lời đơm đặt này về ông Ba-ri. Những lời đơm đặt này xuất phát từ một vài kẻ mưu mô trong cái gọi là *Liên đoàn công nhân quốc tế* của các vị⁴⁰⁵ mà thực ra thì nó chẳng phải là liên đoàn "quốc tế", cũng chẳng phải là "liên đoàn *công nhân*". Họ hân học căm tức Ba-ri, bởi vì tại *Đại hội quốc tế ở La Hay* (năm 1872)²⁵⁹ ông ấy đã tán thành ý kiến của đại đa số trong Tổng Hội đồng chống lại các ngài ấy, v.v..".

việc này chẳng cần phải nói điều gì về *lòng trung thực* của người khách hàng và người bảo lãnh của ngài. Sau này tôi đã có được những tư liệu về ông ta, tôi đã gửi những tư liệu ấy đi Cô-pen-ha-ghen.

Trong thư ngài có hỏi, "bằng cách nào ngài Man-tơ-man Ba-ri... viết bài cho tờ "*Marseillaise*". Thật rất đơn giản: Hiếc-sơ - người mà tôi viết thư giới thiệu ông Ba-ri - đã đưa ông ấy đến toà soạn báo "*Marseillaise*" và giới thiệu với ngài Ma-rê. Sau khi trở về Luân Đôn, Ba-ri đã gửi cho người em vợ của Hiếc-sơ *một lá thư viết bằng tiếng Anh*; người em vợ Hiếc-sơ phải quyết định xem có nên đăng bức thư ấy trên tờ "*Marseillaise*" hay không. Người em vợ của Hiếc-sơ cho rằng bức thư ấy có ích đối với Hiếc-sơ, đã dịch nó ra tiếng Pháp và *tự mình* đem đến ban biên tập của báo "*Marseillaise*"⁴⁰⁶.

Với việc cho đăng những lời vạch trần của ngài mà không kèm theo lời bình luận nào cả, tờ báo ấy đã phạm phải một hành động không tha thứ được, sở dĩ có hành động ấy chỉ là do bức thư của ngài gửi ngài Hăng-ri Ma-rê cũng được đăng trên số báo ấy. Điều đó đặc biệt không thể chấp nhận được nếu chú ý rằng ngài là bạn và là thông tín viên của ngài Brết-đlau⁴⁰⁷, và là kẻ thù riêng của ông Ba-ri và của *Quốc tế* đã quá cố.

2) Tiếp nữa, ngài nói rằng trong bức thư của mình đăng trên tờ "*Marseillaise*", Ba-ri phàn nàn rằng "cảnh sát Pháp đã không bắt ông", và ngài bổ sung thêm: "ông Hiếc-sơ không phàn nàn rằng người ta đã không bắt ông ta" v.v., như vậy là tạo ra cho người đọc ấn tượng rằng ngài nói thay mặt Hiếc-sơ. Nhưng trong bức thư gửi tôi đề ngày 14 tháng Mười, ông Hiếc-sơ gọi bức thư của ngài là một "sự dè hèn" và khẳng định rằng

ông ta chỉ được biết về nó sau khi được trả tự do. Tuy nhiên, ngài đã quên rằng Ba-ri không phải là người Anh duy nhất được cử đi dự đại hội, mà số lượng người được cử đi dự đại hội ít ra cũng có đến một tá, hơn nữa không một ai trong số họ bị cảnh sát Pháp bắt cả. Tờ "Vorwärts", cơ quan trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Đức (bây giờ nó đã bị cấm), đã hiểu rất rõ ý nghĩa của đoạn này trong bức thư của Ba-ri, khi nó nhận xét rằng "chính phủ Pháp, vì muốn làm hài lòng ngài Bi-xmác, đã bắt giữ Hiếc-sơ v.v., nhưng chính phủ đó đã không dám để cho sự nhĩa ý của mình đi đến chỗ đụng đến người Anh"⁴⁰⁸. Tuy nhiên, tuy luôn luôn hành động cùng với người em vợ của Hiếc-sơ, nhưng ông Ba-ri đã nói không úp mở ý kiến của mình với ngài Gi-gô, và vì Gi-gô đã chỉ thị phải lập biên bản những cuộc trao đổi ấy, cho nên ngài có thể tìm hiểu về nguồn tài liệu chính thức về quan hệ riêng tư giữa ông Ba-ri với cảnh sát Pháp.

Tuy nhiên, tôi quên một điều là để càng vinh quang cho "những kẻ đang điều khiển các ngài", xem ra ngài muốn miêu tả cảnh sát Pháp không phải là thành viên, mà là nạn nhân của "cảnh sát quốc tế". Chính quyền cộng hoà lại hiểu vấn đề theo cách khác; họ đã xin lỗi người em vợ của Hiếc-sơ với sự biện bạch là "những người điều khiển chúng tôi" có bốn phạm tôn trọng "chính quyền của cường quốc lân bang".

Lời than phiền khác của ngài - lời than phiền này cũng có xuất xứ từ cái lương tâm nhạy cảm của ngài Su-man - là cho rằng ông Ba-ri ở Pa-ri đã đang hành nghề với tư cách "thông tín viên ... của tờ " Standard ", một tờ báo của phái bảo thủ và phái ... *Bô-na-pác-tơ* ở Anh".

Chỉ có thể đùa cợt mới gọi tờ "Standard" là tờ báo "của phái Bô-na-pác-tơ". Trong khi Lu-i Bô-na-pác-tơ còn là đồng minh hữu ích mà nước Anh có thể lợi dụng thì tờ "Standard" nịnh hót Bô-na-pác-tơ, nhưng không phải dưới cái hình thức ghê tởm hết sức như tờ "Times", và cũng không ngây thơ như các ngài Brai-tơ và Cốp-đen lúc đó là lãnh tụ của phái cấp tiến Anh đã làm, và tờ "Standard" chưa bao giờ bán mình cho Bô-na-pác-tơ như tờ báo của phái tự do "Daily Telegraph". Còn giờ đây đối với nước Pháp thì tờ " Standard " - cũng vẫn vì lợi ích của nước Anh - cũng như hầu hết báo chí nước Anh, đã biến thành tờ báo ủng hộ một nền cộng hoà "ôn hòa" và thậm chí "cơ hội chủ nghĩa".

Như vậy, chỉ còn lại hình dung từ "của đảng To-ri". Xin ngài lưu ý rằng tờ báo "của đảng To-ri" ấy không ngừng đả kích Liên minh thần thánh mới²⁵⁷ và đả kích lãnh tụ của liên minh ấy là ngài Bi-xmác, trong khi đó tờ "Times" lại là tờ báo *bán chính thức* của ông ta, như đích thân ông ta tuyên bố tại quốc hội Đức. Còn đây nữa, tại Đại hội Pa-ri, ngài Ếch-ca-ri-út - một trong những đại biểu của cái gọi là "*Liên minh công nhân quốc tế*" mà Su-man và ngài Brết-đlau là thành viên - đã hoạt động với tư cách là thông tín viên của tờ "Times". Vậy tại sao ông Ba-ri không được làm thông tín viên của tờ "Standard"? Ngài đã sống khá lâu ở Anh để có thể biết rằng giai cấp công nhân Anh không có một tờ báo nào, và vì vậy họ buộc phải - trong thời gian diễn ra các đại hội công nhân v.v. - nhờ đến các tờ báo của những ông chủ của mình, của những người thuộc đảng Vích hoặc đảng To-ri, để đưa tin của mình, và trong cả hai trường hợp ấy giai cấp công nhân Anh không thể nhận trách nhiệm về những ý kiến do cả những người

thuộc đảng Vích cũng như đảng To-ri đưa ra. Ngài đã sống khá lâu ở Anh, cho nên ngài chẳng cần phải gắn lên các quan hệ chính trị ở Anh những nhãn hiệu mượn ở từ điển của các chính đảng ở Pháp. Nếu không thì tôi tin chắc rằng ngài sẽ chẳng bao giờ đồng ý giữ chức vụ của một quan chức nhà nước Anh.

Trong bối cảnh như vậy điều đó sẽ chỉ đáng chê trách trong trường hợp nếu theo gương ông Các-sơ, một phần tử cộng hoà vĩ đại và là thông tín viên của tờ "République Française", ngài cũng viết một cuốn sách về đức ông quận công Căm-brít-giơ.

Sau rốt tôi chuyển sang điểm cuối cùng trong bài diễn văn đả kích của ngài. Thật là một tội rất nặng! Hoá ra, trong suốt một tuần lễ mà ông Ba-ri không thêm trả lời một bài trong số những bài viết vô bổ do ngài Brết-đlau đăng trên tờ "National Reformer" của ông ta⁴⁰⁹!.. Nhưng đối với tội ấy có những tình huống giảm nhẹ^{1*}.

Ông Ba-ri sở dĩ đã ít lo lắng về những bài báo của ngài Brết-đlau đăng vào các ngày 22 và 29 tháng Chín, bởi vì ngay từ ngày 13 tháng Bảy ông ấy đã cho đăng trên tờ "Spectator"

1* Trong bản viết tay tiếp đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "Trước hết, dù điều đó tốt hay xấu, nhưng tờ "National Reformer" không có một ảnh hưởng nào đối với dư luận xã hội của nước Anh. Tiếp nữa, ông Ba-ri từng là ủy viên Tổng Hội đồng của Quốc tế khi nó công khai vạch trần ông Brết-đlau là "phần tử Bô-na-pác-tơ": những quan hệ của ông ta (ở Luân Đôn) với Plông-Plông thì ai cũng biết; ông Lơ-blăng có thể cho ngài biết về quan hệ gần gũi của ông Brết-đlau với một nhà ngoại giao mặc váy thuộc phái Bô-na-pác-tơ (ở Luân Đôn)⁴¹⁰; sau hết, trước đây tôi đã báo tin trên một tờ báo ở Luân Đôn⁴¹¹ về những cuộc gặp gỡ của ông ta với các phần tử Bô-na-pác-tơ ở Pa-ri; cũng vào thời gian đó Lông-ghe, Xéc-rai-ơ và những người Pháp lưu vong khác đã công khai phỉ nhổ con người ấy, kẻ đã dám lặp lại những điều dè hèn của các tờ báo vĩa hè của bọn Bô-na-pác-tơ chống lại những chiến sĩ Công xã lưu vong, và cũng vào thời gian ấy, vì những sự đả kích của ông ta vào Quốc tế, nên ngay cả những người như Hây-dơ, I-ung v.v. cũng đã công khai chửi mắng ông ta, giờ đây thì họ cùng một hội với ông ta - trong cái gọi là "Liên đoàn công nhân quốc tế". Tuy nhớ sự việc này, nhưng ông Ba-ri vẫn hoàn toàn có thể không cần đả động đến những bài viết không lịch sự của Brết-đlau đăng trên tờ "National Reformer" của ông ta".

một bài báo có ký tên mình, trong đó ông ấy đã trình bày tỉ mỉ đường hướng hành động mà ông ta tuân theo trong thời gian diễn ra cuộc đấu tranh giữa các chính đảng ở Anh, phát sinh do cuộc chiến tranh ở phương Đông. Ông ấy đã quan tâm đến việc "phổ biến" bài báo này qua việc in lại nó thành tờ truyền đơn.

Phán xét ông Ba-ri cùng với ông Brết-đlau là công việc của "các đồng bào" của họ, bởi vì, xin ngài lưu ý là những bài đăng trên báo "National Reformer" các số ra ngày 22 và 29 tháng Chín chỉ là một mưu toan lại "làm sống lại" câu chuyện đó. Còn "các đồng bào" thì đã phán xét vào ngày 22 tháng Bảy. Hôm đó ở Luân Đôn có một cuộc mít tinh lớn của công chúng do *Câu lạc bộ dân chủ - xã hội* tổ chức để bảo vệ Đảng dân chủ - xã hội Đức chống lại Bi-xmác. Tất cả các tờ báo đã đăng các bài tường thuật về cuộc mít-tinh này và tuyệt nhiên không giấu giếm công chúng rằng chủ tịch cuộc mít-tinh này là ông *Man-tơ-man Ba-ri*.

Tôi hoàn toàn không đề cập đến lập trường của các chính đảng khác nhau trong thời gian xảy ra cuộc chiến tranh phương Đông. Nếu như tất cả những ai không đi theo con đường do ngài Brết-đlau vạch ra (ngài hãy xem ngay cả báo "*L'Homme Libre*") đều bị nghi ngờ có dính líu đến cơ quan cảnh sát nào đó, thì tôi rất lo ngại rằng đại đa số những người xã hội chủ nghĩa ở châu Âu và ở Mỹ sẽ chịu cùng số phận như ông Ba-ri. Nhưng chúng tôi hoàn toàn có thể bác bỏ thẩm quyền của toà án mà chúng tôi quan niệm là kẻ chủ mưu lập ra Liên minh thần thánh mới. Ông Ba-ri còn có một căn cứ đặc biệt nữa để không mấy may coi trọng sự xác xược của ông

Brết-dlau. Đó là nghị quyết được thông qua vào năm 1871 bởi đa số các ủy viên *Tổng Hội đồng của Quốc tế* trước đây (trong đó có cả ông Ba-ri), không đếm xỉa đến ông Brết-dlau cho đến khi ông ta *bác bỏ* những lời tố cáo công khai do Tổng Hội đồng đưa ra: 1) về sự gần gũi của chủ biên tờ "National Reformer" với nhân vật Plông-Plông và với những phần tử Bô-na-pác-tơ khác, cả nam lẫn nữ, 2) về những sự bịa đặt đối trá mà ông ta cho công bố chống lại *Quốc tế*, 3) về lời vu khống các chiến sĩ Công xã đang ở Luân Đôn mà ông ta khai thác từ các nguồn bẩn thỉu - từ các tờ báo của phái Bô-na-pác-tơ và các tờ báo vĩa hè.

Dù sao thì giờ đây ngài cũng biết rằng lá thư của ngài đã kích ông Ba-ri chẳng có cơ sở nào cả. Chỉ có một điều đòi hỏi ở ngài - đó là công bố trên tờ "Marseillaise" lời tuyên bố mấy dòng xác nhận rằng sau khi có được những lời giải thích cần thiết, ngài rút lui lời tố cáo của ngài.

Gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVII, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

154

MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-XÊ-VÍCH
ĐA-NI-EN-XON⁴¹²
Ở PÊ-TÉC-BUA⁴¹³

Luân Đôn, 15 tháng Mười một 1878
41, Maitland Park Road, N.W.

Thưa ngài!

Sáng nay tôi đã nhận được bức thư của ngài đề ngày 28 tháng Mười.

Tôi chưa nhận được lá thư mà ngài nhắc đến. Có thể là nó đã bị bưu điện Đức giữ lại hoặc đã bị thất lạc: chính phủ Phổ quấy nhiễu các quan chức bưu điện của mình đến mức có nhiều lá thư "bị biến mất" không rõ đi đâu, đơn giản là do lộn xộn. Như vậy, bức thư gần đây nhất mà tôi có vinh dự nhận được của ngài là thư đề ngày *7 tháng Ba 1877*^{1*}.

Việc tôi ngừng viết thư cho ngài, đơn giản chỉ vì có những lời cảnh báo mà tôi nhận được vào chính thời gian ấy từ các bạn bè đang sống ở nước Nga; họ đề nghị tôi tạm ngừng viết thư cho họ trong một thời gian, vì những lá thư của tôi, tuy có

1* Trong nguyên bản, rõ ràng là đã viết nhầm thành: ngày 7 tháng Năm 1877.

nội dung vô thưởng vô phạt, nhưng vẫn có thể gây cho họ những điều phiền phức.

Về việc tái bản quyển "Tư bản", tôi xin phép có nhận xét sau đây⁴¹⁴:

1) Tôi muốn rằng *cách phân chia thành các chương* - cũng như đối với việc *phân nhỏ* chúng - được thực hiện theo bản in bằng tiếng Pháp.

2) Người dịch cần thường xuyên đối chiếu cẩn thận bản in lần thứ hai bằng tiếng Đức với bản tiếng Pháp, vì lần xuất bản bằng tiếng Pháp có nhiều sự thay đổi và bổ sung quan trọng (mặc dù, thật ra, nhiều lần tôi đã phải - đặc biệt là ở chương thứ nhất - "giảm lược" ["aplatis"] việc trình bày khi dịch nó sang tiếng Pháp).

3) Tôi thấy nên có *một số thay đổi* và *tôi sẽ cố gắng chuẩn bị* những chỗ đó cho ngài, dẫu sao cũng *trong vòng một tuần lễ*, để có thể gửi đi cho ngài vào thứ bảy tuần sau (ở chỗ chúng tôi hôm nay là thứ sáu).

Ngay khi nào *tập thứ hai* của bộ "Tư bản"²⁰⁷ được đưa in - nhưng việc này chưa chắc sẽ thực hiện được trước cuối năm 1879 - ngài sẽ nhận được bản thảo theo đúng cách như ngài yêu cầu.

Tôi đã nhận được từ Pê-téc-bua một số ấn phẩm, tôi rất cảm ơn ngài về những ấn phẩm ấy³¹⁴. Trong số các tài liệu luận chiến của *Tri-trê-rin* và của một số nhân vật khác phản bác tôi, tôi chưa thấy gì tận mắt, trừ những tài liệu mà ngài đã gửi đến cho tôi vào năm 1877 (bài viết của Di-be-rơ và bài khác - hình như của Mi-khai-lốp^{1*} - cả hai bài ấy đều được

1* - N.C. Mi-khai-lốp-xki.

đăng trong "Kỷ sự nước nhà" - viết để trả lời con người kỳ cục ấy cứ tưởng mình là nhà bách khoa thư, tức ngài Giu-cốp-xki). Giáo sư Cô-va-lép-xki đang có mặt ở đây đã nói với tôi rằng quyển "Tư bản" đã gây ra một cuộc tranh luận khá sôi nổi.⁴¹⁵

Cuộc khủng hoảng ở Anh - như tôi đã tiên đoán ở trang 351 trong bản tiếng Pháp (chú thích) - cuối cùng đã nổ ra trong mấy tuần lễ gần đây. Các bạn bè của tôi, các nhà lý luận và đơn giản cả những người kinh doanh, trước đây đã đề nghị tôi rút bỏ chú thích này, vì họ cho rằng nó không có đủ căn cứ, - họ đã tin chắc đến mức là những cuộc khủng hoảng ở Hợp chúng quốc, ở Đức và Áo, có thể nói, sẽ phải "chiết khấu" cuộc khủng hoảng ở Anh.

Hợp chúng quốc - phần Bắc Mỹ - sẽ là nước đầu tiên mà ở đó tình hình kinh doanh sẽ lại diễn ra theo hướng *đi lên*. Có điều, ở đây sự cải thiện sẽ diễn ra trong những điều kiện hoàn toàn đã thay đổi, hơn nữa thay đổi theo hướng xấu đi. Nhân dân sẽ uổng công cố gắng tìm cách thoát khỏi lực lượng độc quyền và thoát khỏi ảnh hưởng tai hại (đối với *phúc lợi trực tiếp* của quần chúng) của các công ty lớn mà ngay từ đầu cuộc Nội chiến đã chi phối - với những nhịp độ ngày càng nhanh - công nghiệp, thương nghiệp, sở hữu ruộng đất, đường sắt và tài chính. Những trước tác gia ưu tú ở Mỹ đã công khai tuyên bố một sự thật không thể bác bỏ được là: tuy cuộc chiến tranh chống chế độ nô lệ đã đập tan những xiềng xích từng trói buộc người da đen, nhưng mặt khác, nó cũng đã nô dịch những người sản xuất da trắng.

Giờ đây, dĩ nhiên Hợp chúng quốc là đối tượng lý thú nhất đối với nhà nghiên cứu kinh tế, đặc biệt là thời kỳ từ năm 1873 (từ cuộc phá sản tháng Chín) đến năm 1878 - thời kỳ

khủng hoảng kinh niên. Những thay đổi mà ở Anh phải mất hàng trăm năm mới thực hiện được, thì ở đây những thay đổi ấy đã diễn ra trong vòng mấy năm mà thôi. Nhưng nhà nghiên cứu phải lưu ý không phải đến những bang xưa cũ hơn, những bang ven Đại Tây Dương, mà là đến những bang mới hơn (bang *Ô-hai-ô* là một ví dụ hết sức kỳ lạ) và những bang mới nhất (chẳng hạn, bang *Ca-li-phoóc-ni-a*).

Nhiều kẻ ngu xuẩn ở châu Âu tưởng tượng rằng cội rễ của tai ương là ở các nhà lý luận đại loại như tôi và những người khác, sẽ rút ra được bài học bổ ích qua việc đọc những bản báo cáo *chính thức* ở Mỹ.

Tôi sẽ rất biết ơn ngài nếu ngài cho tôi biết một số tư liệu về tình hình tài chính hiện nay của nước Nga, - những tư liệu đó chắc ngài có với tư cách là người nghiên cứu ngành ngân hàng.

Xin gửi ngài lời chào chân thành.

A. U.^{1*}

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga
trên tạp chí "Những năm đã qua", số 1,
1908*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
và tiếng Pháp*

1* - A.Uy-li-am - mặt danh của Mác

155

ĂNG-GHEN GỬI ÉC-NE-XTƠ ĐRON-KE Ở LI-VỐC-PUN

[*Bản sao*]

[Luân Đôn], 19 tháng Mười một 1878

Đron-ke thân mến!

Tôi đã viết thư cho anh vào đầu tháng này nhằm thông báo về lời giải thích chính thức tôi đã nhận được, rằng giấy bảo hiểm mà anh chuyển cho tôi chẳng phải là sự đảm bảo nào cả, chừng nào bà Đron-ke không nhượng lại giấy bảo hiểm đó cho tôi, vì vậy tôi ủy nhiệm cho các đại diện của tôi thảo một văn bản tương ứng.

Ngày mùng 10 tôi đã thông báo với anh rằng văn bản này đã được trao cho các ngài đại diện Uýt-li và Ma-đốc, 6, Water St., Liverpool, và tôi đã đề nghị anh đến tìm hiểu nó.

Tôi chưa nhận được thư trả lời của anh về bất kỳ một thông báo nào trong những thông báo ấy, còn bây giờ thì người ta đã thông báo cho tôi biết rằng đầu sao thì trước ngày 17 anh đã không đến gặp các ngài Uýt-li và Ma-đốc.

Vì bưu điện đã không hoàn trả cho tôi một lá thư nào của tôi, cho nên tôi cho rằng những lá thư ấy đã đến tay anh rồi.

Song, để chắc chắn hơn tôi đã đề nghị các ngài Uýt-li và Ma-đốc chuyển gửi lá thư này đến nhà cho anh. Không cần phải nhắc lại rằng nếu những văn bản nêu trên sẽ không được ký và trao cho tôi chậm nhất vào sáng ngày 23 tháng này, thì tôi sẽ từ chối thực hiện lần thanh toán định kỳ.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVII, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

156

MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-XÊ-VÍCH ĐA-NI-EN-XON Ở PÊ-TÉC-BUA⁴¹³

Luân Đôn, 28 tháng Mười một 1878

Thưa ngài!

Ba cuốn sách ngài gửi^{1*}, tôi đã nhận được và tôi rất cảm ơn ngài về những cuốn sách đó. Một số bạn bè người Nga của tôi đã chuẩn bị cho tôi sẵn sàng trước việc sẽ có thể nhận được của ngài Tri-trê-rin một tác phẩm rất yếu, nhưng thực tế đã

^{1*} Trong đó có: "Văn tập kiến thức nhà nước", t.VI, và *A.Tsu-próp*. "Ngành đường sắt", t.II.

vượt quá mọi sự trông đợi của tôi⁴¹⁶. Hiển nhiên là ông ta đã không am hiểu những khái niệm sơ đẳng của khoa kinh tế chính trị và tưởng rằng những quan điểm tầm thường của trường phái Ba-xti-a, một khi được công bố nhân danh ông ta, tức Tri-trê-rin, thì chúng sẽ biến thành những chân lý độc đáo và không thể bác bỏ được.

Tuần trước tôi không thể bắt tay đọc soát lại quyển "Tư bản". Bây giờ đã đọc lại nó rồi và thấy rằng - ngoài những thay đổi mà người phiên dịch phải thực hiện trong khi đối chiếu bản in lần thứ hai bằng tiếng Đức với bản tiếng Pháp - chỉ cần thực hiện rất ít thay đổi được nêu sau đây trong lá thư này.

Hai phần đầu ("Hàng hoá và tiền" và "Sự chuyển hoá của tiền thành tư bản") cần dịch hoàn toàn căn cứ theo bản tiếng Đức. Ở trang 86 bản tiếng Đức, dòng 5 từ dưới lên, phải là: "Thật vậy, giá trị mỗi ác-sin riêng lẻ chỉ là sự vật chất hoá một phần nào đó của lao động xã hội đã được hao phí để sản xuất ra toàn bộ số lượng ác-sin"⁴¹⁷.

Ở chương XVI bản tiếng Pháp (ở chương XVI bản tiếng Đức không có đoạn này) điểm bỏ sung về Gi. Xt. Min, *tr. 222, cột II, dòng 12 từ dưới lên, cần đọc*: "Tôi giả định ở khắp mọi chỗ - ông nói - một hiện trạng và v.v. đang ngự trị ở mọi nơi nào mà công nhân và các nhà tư bản tạo thành các giai cấp riêng biệt v.v.". Hai câu tiếp theo: "Một ảo giác quang học lạ lùng - nhìn thấy ở mọi nơi những quan hệ mà cho đến nay chỉ tồn tại trên trái đất dưới dạng một ngoại lệ! Nhưng chúng ta hãy đi tiếp" - cần được *gạch bỏ*, còn câu tiếp theo cần đọc như sau:

"Ngài Min muốn tin rằng không có sự tất yếu tuyệt đối phải như vậy, ngay cả trong một hệ thống kinh tế mà trong đó công nhân và các nhà tư bản tạo thành các giai cấp riêng biệt"⁴¹⁸.

Khủng hoảng và những hậu quả phát sinh từ đó - ngừng làm việc, nhà máy bị đóng cửa và những vụ phá sản - tiếp tục hoành hành tại các tỉnh công nghiệp; nhưng ở đây, tại Luân Đôn, các tờ báo - để khỏi gây hoảng sợ cho đông đảo công chúng - đã cố gắng hết sức im đi "những sự cố" không dễ chịu nhưng không thể bác bỏ được ấy. Do vậy, người nào chỉ đọc các bài viết về tài chính đăng trên các báo ở Luân Đôn thì sẽ chỉ có được những dữ kiện nghèo nàn nhất về tình hình đang diễn ra.

Xin gửi ngài lời chào chân thành.

A.Uy-li-am^{1*} của ngài

*Công bố lần đầu có lược bớt bằng tiếng
Nga trên tạp chí "Những năm đã qua", số
1, 1908; công bố toàn văn bằng tiếng Đức
trong cuốn sách: "Die Briefe von Karl
Marx und Friedrich Engels an
Danielson". Leipzig, 1929*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* - mật danh của Mác

157

**ĂNG-GHEN GỬI ÉC-NE-XTƠ ĐRON-KE
Ở LI-VỐC-PUN**

[Bản nháp]

Luân Đôn, 29 tháng Mười một 1878

Đron-ke thân mến!

Qua các ông U. và M.^{1*}, tôi được biết rằng anh đã cho họ biết anh có ý định không làm thủ tục chuyển giao giấy bảo hiểm. Thêm vào đó, tôi không nhận được từ bản thân anh một câu trả lời nào hoặc một lời giải thích nào về việc này. Trong tình hình như vậy tôi chỉ có thể nhắc lại một lần nữa rằng giấy bảo hiểm thuộc về bà Đron-ke và anh hoàn toàn không có quyền chi phối tờ phiếu ấy. Do vậy, phiếu bảo hiểm này đối với tôi không phải là sự đảm bảo chừng nào bà ấy chưa chuyển giao nó dưới một hình thức được luật pháp quy định. Nếu điều này không được thực hiện thì tôi sẽ biết cần phải có thái độ như thế nào đối với giao kèo của chúng ta, và dĩ nhiên là tôi sẽ không trả một khoản tiền bảo hiểm nào để duy trì hiệu lực của sự giao dịch này.

Bạn của anh

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyễn văn là tiếng Anh*

1* - Uýt-li và Ma-đốc

158

**ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CỎ
Ở GIỜ-NE-VƠ**

Luân Đôn, 12 tháng Chạp 1878
122, Regent's Park Road, N.W.

Bạn cố tri thân mến!

Tất cả chúng tôi đều rất đau lòng được biết anh sống rất khổ. Để nhanh chóng giúp đỡ anh phần nào, tôi đã gửi anh 2 p.xt. qua bưu điện. Theo những thông tin ở đây thì bưu điện phải trả cho anh 50 phrăng 40 xăng-tim. Người ta bảo tôi giữ lại biên lai ở *chỗ mình*, vì bưu điện Thụy Sĩ từ *Ba-lơ* sẽ có thông báo cho anh biết. Nếu không nhận được số tiền chuyển qua bưu điện đúng thời hạn thì anh hãy làm đơn khiếu nại. Trong thời gian tới tôi sẽ cố gắng kiếm thêm một ít tiền nữa cho anh.

Theo chỗ tôi tìm hiểu được thì ở đây chưa chắc có thể thu xếp cho anh làm đại diện cho một hãng nào đó. Đã mười năm nay, kể từ khi tôi không làm công việc kinh doanh nữa, thì những mối liên hệ thương mại của tôi cũng dần dần tàn lụi đi; khi ta không còn là thương nhân nữa thì các ngài ấy mất hết mọi sự quan tâm đến ta. Tôi vẫn cố gắng nhờ một số người, nhưng tạm thời tôi không thể hứa hẹn với anh một điều gì.

Còn về "Précurseur" thì, ở địa vị anh, tôi đã không chi một xu nào cho báo đó, nếu bản thân nó không tự trang trải được. Tôi không hiểu vì sao anh phải hy sinh bản thân mình cho giới công nhân Giơ-ne-vơ và cho chính sách địa phương của họ ở Giơ-ne-vơ. Nếu họ muốn có tờ báo thì bản thân họ hãy tự trả tiền để duy trì nó.

Anh đầu tư công sức vào công việc này như thế là quá đủ rồi. Sau tất cả những hy sinh mà anh đã gánh chịu, anh hoàn toàn có quyền triệu tập đám công chúng ấy và tuyên bố với họ rằng anh không thể trả tiền thêm nữa, và nếu họ muốn duy trì tờ báo thì bản thân họ phải kiếm ra tiền để làm việc đó.

Hôm nay ở đây có nhận được bức điện cho biết Hội đồng liên minh chuẩn bị đóng cửa tờ "Avant-garde" của Ghi-ôm cao quý. Tôi không biết có đúng thế không, nhưng nếu bằng cách này hay cách khác cơ quan ngôn luận cuối cùng của phái Ba-cu-nin sẽ biến đi, thì càng có thể giải thể tờ "Précurseur" trong trường hợp nếu những người ở Giơ-ne-vơ không kiếm được tiền để duy trì nó.

Boóc-cơ-hây-mơ vẫn còn ở vùng bờ biển ở Ha-xtinh. Ông ấy bị liệt nửa người bên trái, và nếu có hồi phục trở lại thì cũng còn rất lâu. Nói chung thì có lẽ ông ấy cảm thấy khá tỉnh táo và thỉnh thoảng còn viết lách.

Bây giờ người Phổ cũng hẳn nhiên cấm cuốn "Đuy-rinh"^{1*} của tôi rồi. Ở Đức không còn có thể bán được nữa những gì viết ra để chống bọn mưu mô tự xưng là những người xã hội chủ nghĩa. Ví dụ người ta cấm *tất cả* các bài viết của Groi-lích⁴¹⁹, các bài của tôi v.v. chống lại phái Ba-cu-nin. Bi-xmác hy vọng rằng những âm mưu của bọn vô chính phủ và bọn thuộc phái Đuy-rinh sẽ làm rệu rã tinh thần cố kết của các đồng chí chúng ta và sẽ dẫn đến điều mà Bi-xmác mong muốn hơn cả - dẫn đến cuộc bạo loạn; đến lúc ấy thì hẳn sẽ có thể *khai hoả*. Bất chấp tất cả những điều đó, anh em công nhân của chúng ta ở Đức có thái độ tuyệt vời, và tôi hy vọng rằng khi đụng vào họ, toàn bộ đế chế Phổ sẽ vỡ tan tành. Nhưng Bi-xmác sẽ đạt được một điều: nếu nước Nga xông vào cuộc nhảy múa - mà điều này không phải chờ đợi lâu - thì cả nước Đức cũng sẽ đủ chín muồi cho một cuộc cách mạng.

1* Ph.Ăng-ghen. "Chống Đuy-rinh"

Mác và vợ anh ấy gửi lời thăm nồng nhiệt.

Hy vọng sớm nhận được từ chỗ anh những tin tức tốt nhất.

Bạn cố tri của anh

Ph.Ă.

Công bố lần đầu trong cuốn sách:
F.Engels. "Vergessene Briefe (Briefe
Friedrich Engels'an Johann Philipp
Becker)". Berlin, 1920

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

159

MÁC GỬI GIUY-LƠ GHẾT⁴²⁰ Ở PA-RI

[Luân Đôn, cuối 1878 - đầu 1879]

... điều có ý nghĩa hết sức to lớn [là việc thành lập] đảng công nhân độc lập và mang tính chiến đấu....

*Công bố lần đầu trong tạp chí "Le
Combat marxiste" số 19, tháng Năm 1935*

*In theo bản in trong tạp chí
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

NĂM 1879

160

**ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CO
Ở GIỜ-NE-VƠ**

Luân Đôn, 30 tháng Giêng 1879

Bạn cố tri thân mến!

Vị tất cần có bức bưu thiếp của anh để buộc tôi phải hành động vì lợi ích của anh⁴²¹. Một người bạn của tôi ở Man-se-xto^{1*} đã gửi cho tôi 1 pao để giúp đỡ các nạn nhân của đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa¹⁴³. Tôi trao lại số tiền này cho anh, vì tôi nghĩ đây là cách sử dụng chúng một cách tốt nhất, tôi góp 1 pao vào số tiền kể trên, do đó anh sẽ nhận được số tiền chuyển là 50 phrăng 40 xăng-tim gửi từ *Ba-lơ*, chắc chắn số tiền ấy sẽ đến tay anh vào ngày hôm sau, sau khi nhận được lá thư này. Tôi lưu giữ biên lai. Sau này tôi sẽ làm tất cả những gì tôi có thể làm.

1* Có lẽ đây là C.Sóc-lem-mơ

Về việc thu xếp anh làm đại diện^{1*} thì không có kết quả gì. Ở đây tình hình làm ăn rất tồi tệ, và chẳng có ai muốn làm một việc gì.

Về tờ "Précurseur" thì, nếu ở địa vị anh, tôi đã dứt khoát tuyên bố với những người ở Giơ-ne-vơ rằng tôi không có khả năng trả *bất cứ một khoản chi phí nào* để xuất bản tờ báo đó. Đây quả là điều nhục nhã. Anh đã đảm nhận, không hề có thù lao, toàn bộ công sức vất vả, như thế còn ít hay sao mà anh lại còn phải lo kiếm thêm tiền nữa. Nhưng những người ở Giơ-ne-vơ bao giờ cũng vậy. Từ thời có thuyết tiền định của Can-vanh⁴²² họ đã luôn luôn tự coi mình là những người thuộc tầng lớp thượng đẳng mà những chú bồ câu rán phải tự bay vào miệng họ. Tình hình tờ "Égalité" cũng vậy, ở tờ báo này, U-tin cũng đã phải tìm kiếm thông tin viên và tiền bạc; tình hình đó cũng đã diễn ra trong cuộc bãi công lớn của thợ xây, lúc bấy giờ Quốc tế phải kiếm tiền⁴²³, còn khi cuộc bãi công xảy ra ở một nơi nào khác thì câu cứu Giơ-ne-vơ chẳng được gì.

Chúng tôi rất vui được tin Ghi-ôm vĩ đại, trong cơn thịnh nộ kiểu A-sin, đã bỏ đi về nhà⁴²⁴. Tình hình đó tất phải xảy ra. Phái vô chính phủ chủ nghĩa sẽ không xứng đáng với tên gọi của mình nếu như trong hàng ngũ của chính họ không diễn ra tình trạng vô chính phủ. Nên nhớ là Ghi-ôm dẫu sao cũng từng là đồ đệ của Ba-cu-nin vĩ đại, nhưng khi một kẻ miệng còn hơi sữa như Bru-xơ lại muốn lật nhào toàn thế giới, thì điều đó thật là hết sức nực cười.

Bây giờ ở đây Mô-xtơ đang xuất bản tờ "Freiheit", một tờ báo nhỏ dành cho Hội công nhân cộng sản⁴²⁵, tạm thời bán

1* Xem tập này, tr.495-496.

chạy. Chúng ta chúc anh ta thu được mọi thành công, nhưng dĩ nhiên là chúng ta không có quan hệ gì với việc đó và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào về nội dung của tờ báo ấy.

Nước Đức đang nhanh chóng trượt xuống dốc. Cú đá nện vào Quốc hội Đức⁴²⁶ - đó là tin tức cuối cùng và tốt lành nhất. Mong sao tình hình cứ tiếp tục như thế, và nếu thêm vào đó thuế má sẽ cứ tăng lên nữa, thì Bi-xmác dững mảnh sẽ còn chờ đợi nhận được điều gì đó ở những phần tử tiểu tư sản của mình vốn đang phá sản khá nhanh chóng rồi. Nhìn chung, đối với chúng ta - nếu không kể đến những nỗi khổ không tránh khỏi đổ lên đầu từng cá nhân - thì không có gì bổ ích hơn những điều hiện đang diễn ra. Tất cả những tai họa mà Bi-xmác đã có thể gây cho *chúng ta* thì ông ta đã làm rồi; những gì mà ông ta hiện đang làm lại đụng chạm đến đối thủ của chúng ta, những phần tử tiểu tư sản - phái cấp tiến¹⁰⁵, rồi với thời gian, cũng sẽ đụng chạm đến cả giai cấp đại tư sản tự do chủ nghĩa.

Vậy, hãy mạnh bạo tiến lên! Trong lúc này, tình hình ở Nga cũng rất tốt, và đây là điều chủ yếu nhất. Nếu ở đó sẽ diễn ra cuộc bùng nổ thì Vin-hem cũng sẽ phải cuốn gói!

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách:
F.Engels."Vergesene Briefe (Briefe
Friedrich Engels' an Johann Philipp
Becker)". Berlin, 1920

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

161

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 1 tháng Ba 1879

Líp-nếch thân mến!

Chúng tôi một lần nữa lại cố gắng thông qua Ba-ri, đi đến thỏa thuận với tờ "Whitehall Review", ít ra cũng về vấn đề các bài tin về những phiên họp của quốc hội Đức, nhưng thằng cha ngu xuẩn ấy cứ đòi các bài viết phải ký tên, do vậy chúng tôi đã phải từ chối ông ta thẳng thừng và không làm phiền ông ta nữa. Cuộc thương lượng có bị kéo dài một chút, nhưng trước khi nhận được câu trả lời đồng ý hoặc không đồng ý, thì dĩ nhiên chẳng có gì để thông báo.

Cuộc bầu cử ở Brê-xláp⁴²⁷ cũng đã gây một ấn tượng lớn ở đây. Nhưng điều còn quan trọng hơn nữa là bản thân Bi-xmác đang đẩy nhanh sự sụp đổ của mình. Thật ra ông ta hành động "theo từng trường hợp một" - từ sự suy sụp này đến sự suy sụp khác⁴²⁸. Trong báo chí Anh, ông ta hầu như chẳng được ai bênh vực, thậm chí tờ "Times", một tờ báo rất có thiện cảm với Bi-xmác, cũng tìm cách để thoát ra khỏi tình thế này. Từ khi Bi-xmác trở thành kẻ theo chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch thì dĩ

nhiên là người Anh chẳng muốn biết gì về ông ta nữa. Tuy nhiên, cả ở Đức sự quay trở về với chế độ bảo hộ mậu dịch cũng sẽ là một biện pháp phản động công khai. Dù ở đây thế nào đi nữa, có một điều rất tốt là ngài Bi-xmác lại làm cho sự thể đi đến chỗ giải tán quốc hội Đức. Mong sao ông ta gây phần nộ ra trò cho đám phi-li-xtanh Đức; rốt cuộc thì giới phi-li-xtanh Đức cũng sẽ mất kiên nhẫn, đặc biệt là khi vấn đề đụng chạm đến túi tiền. Mà chẳng còn gì để trả giá cho tình trạng hỗn độn do Bi-xmác gây ra trong lĩnh vực chính sách đối ngoại.

Tờ báo nhỏ của Mô-xtơ^{1*} có lẽ thu được thành công; thỉnh thoảng Mô-xtơ có xuất hiện, nhưng không thường xuyên. Dĩ nhiên, chúng ta không thể chịu bất kỳ trách nhiệm nào về nội dung của tờ báo này. Nhưng tất nhiên, chúng ta chúc nó thành công, cũng như chúc thành công cho tất cả những gì được thực hiện theo hướng đúng đắn, tuy là bằng những phương tiện không hoàn hảo như thế.

Ph. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
"Văn khố của Mác và Ăng-ghen" t.I(VI),
1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - tờ "Freiheit"

162

MÁC GỬI MẮC-XIM MẮC-XI-MÔ-VÍCH CÔ-VA-LÉP-XKI⁴²⁹ Ở MÁT-XCƠ-VA

[Luân Đôn, tháng Tư 1879]

Tác phẩm của ông Ca-rê-ép⁴³⁰ thật tuyệt diệu (excellent). Có điều tôi không hoàn toàn tán thành quan điểm của ông ta về phái trọng nông. Tôi lấy học thuyết tư bản, nghĩa là cấu trúc ngày nay của xã hội, để xét. Bắt đầu từ Pét-ti cho đến Hi-um, học thuyết này chỉ được phát triển từng phần - ở nơi này một mẫu, ở nơi kia một mẫu - tùy theo nhu cầu của thời đại mà tác giả sống. Kê-nê là người đầu tiên đã coi cơ sở hạ tầng đích thực, nghĩa là cơ sở hạ tầng tư bản chủ nghĩa là cơ sở của khoa kinh tế chính trị, và tất cả tính chất nực cười là ở chỗ ông ta làm như vậy có lẽ là với tư cách là một người lãnh canh ruộng đất của địa chủ. Ngài Ca-rê-ép thật sự sai lầm khi nói rằng phái trọng nông chỉ đem một ngành kinh tế xã hội, cụ thể là nông nghiệp, để đối lập với các ngành kinh tế khác, tức là công nghiệp và thương mại, nhưng chưa bao giờ đi đến chỗ đem các giai cấp xã hội đối lập nhau giống như Xmít đã làm.

Nếu như ông Ca-rê-ép nhớ lại tư tưởng cơ bản trong lời tựa của Ri-các-đô viết cho tác phẩm nổi tiếng của mình, trong đó Ri-các-đô xem xét ba giai cấp trong quốc gia (địa chủ, các nhà tư bản và công nhân mà nhờ sức lao động của họ, ruộng đất được cày xới)⁴³¹ - thì ông Ca-rê-ép sẽ thấy rõ rằng sự phát hiện đầu tiên ra ba giai cấp trong lĩnh vực kinh tế và trong các quan hệ qua lại giữa các giai cấp ấy chỉ có thể xuất hiện trong hệ thống nông nghiệp, như Kê-nê đã làm. Ngoài ra, đối với người viết cần phân biệt điều mà một tác giả nào đó thực sự cung cấp với điều mà tác giả chỉ đem lại trong quan niệm của chính mình thôi. Điều đó cũng đúng ngay cả đối với các hệ thống triết học: chẳng hạn, hai sự vật hoàn toàn khác nhau - cái mà Xpi-nô-da coi là hòn đá tảng trong hệ thống học thuyết của mình, và cái mà trên thực tế là hòn đá tảng ấy. Vì vậy, không có gì lạ khi thấy một số đồ đệ của Kê-nê, ví như Méc-xi-ê Đờ La Ri-vi-e, đã coi thực chất hệ thống là ở những tài sản ngoài của hội môn⁴³² của nó, trong khi đó phái trọng nông ở Anh - họ viết vào năm 1798 - lại chứng minh lần đầu tiên - trên nền tảng của Kê-nê, trái với A. Xmít - tính chất cần thiết phải thủ tiêu chế độ tư hữu về ruộng đất.

*Công bố lần đầu dưới dạng trích đoạn
bằng tiếng Nga trên tạp chí "Dĩ vãng",
số 20, 1922*

In theo bản in trên tạp chí

163

MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-XÊ-VÍCH ĐA-NI-EN-XON⁴¹² Ở PÊ-TÉC-BUA⁴¹³

Luân Đôn, 10 tháng Tư 1879

Thưa ngài!

Đúng vào lúc tôi nhận được bức thư tháng Hai của ngài (và đồng thời cả những tài liệu in quý giá đã đến tay tôi một cách yên ổn, cũng như cả những cuốn sách khác mà ngài nhắc đến⁴³³), thì vợ tôi ốm nặng đến mức các bác sĩ thậm chí đã không chắc vợ tôi có qua khỏi đợt kịch phát này hay không. Trong khi đó, tình hình sức khỏe của tôi cũng rệu rã nhiều (Trên thực tế, từ khi do tình hình ở Đức và ở Áo⁴³⁴ mà tôi đã bị mất đi khả năng hàng năm đến Các-xtát^{1*}, thì tình hình sức khỏe của tôi chưa bao giờ có thể được coi là thật khá nữa). Trong tình hình mới được cải thiện cách đây rất không lâu, dĩ nhiên tôi đã không thể nghiên cứu những tài liệu gửi đến cho tôi. Đồng thời tôi đã gửi thư cho ngài thông qua một người Đức đi Pê-téc-bua; song, trong thư ấy, tôi chỉ xác nhận đã nhận được bức thư của ngài và giới thiệu với ngài về người đem thư

1* Tên gọi bằng tiếng Séc là Các-lô-vi-Va-ri

đến mà thôi. Nhưng điều khiến tôi vô cùng ngạc nhiên là hôm qua ông ta lại xuất hiện tại đây và thông báo với tôi rằng do những hoàn cảnh nào đó, ông ta đã không đi quá Béc-lin và đã hoàn toàn bỏ chuyến đi Pê-téc-bua.

Còn bây giờ, trước hết, tôi phải thông báo với ngài (điều này là hoàn toàn riêng tư), rằng căn cứ theo những tin tức tôi nhận được từ Đức thì tập thứ hai⁴³⁵ của tôi *không thể xuất bản được* chừng nào chế độ hiện nay còn được duy trì ở đó, với tất cả tính chất hà khắc hiện nay của nó. Nếu tính đến status quo^{1*} thì tin này tuyệt nhiên không làm tôi ngạc nhiên và tôi phải thú nhận rằng, nó không làm tôi buồn rầu chút nào, vì những nguyên nhân sau đây.

Thứ nhất: vô luận thế nào, tôi cũng sẽ không đồng ý cho xuất bản tập thứ hai trước khi cuộc khủng hoảng công nghiệp hiện nay ở Anh⁴³⁶ chưa đạt đến đỉnh điểm. Lần này những biểu hiện của cuộc khủng hoảng ấy rất đặc thù, về tất cả mọi phương diện, những biểu hiện ấy đều khác với những biểu hiện đã thấy trong quá khứ. Ngoài những hoàn cảnh khác đã thay đổi, điều này dễ dàng có thể được giải thích bởi lý do là *trước khi cuộc khủng hoảng ở Anh xảy ra*, chưa bao giờ thấy *trước đó diễn ra* những cuộc khủng hoảng khủng khiếp và kéo dài đã 5 năm như ở *Hợp chúng quốc, ở Nam Mỹ, ở Đức, ở Áo v.v..*

Do đó, cần theo dõi kỹ diễn biến tình hình hiện nay đến độ chín muồi hoàn toàn của nó, trước khi quý vị có thể "tiêu dùng" những sự thật ấy "vào sản xuất"; tôi có ý nói đến "*phương diện lý luận*".

Ví dụ, dưới đây là một trong những đặc điểm độc đáo của

1* - hiện trạng

tình hình hiện nay. Như ngài đã biết, ở Xcốt-len và một số tỉnh của Anh, chủ yếu là một số tỉnh miền tây (ở Coóc-nu-ê-lơ và ở Uên-xơ) đã xảy ra những vụ phá sản của ngành ngân hàng. Tuy vậy, *trung tâm* thật sự của thị trường *tiền tệ* - không những của Vương quốc liên hiệp, mà còn của toàn thế giới - là *Luân Đôn*, thì cho đến nay vẫn còn ít bị đụng đến. Ngược lại, trừ một số ít ngoại lệ, những công ty ngân hàng cổ phần lớn nhất, như Ngân hàng Anh, tạm thời chỉ *được lợi* nhờ tình trạng suy sụp chung. Mà tình trạng suy sụp ấy như thế nào thì ngài có thể xét đoán căn cứ vào tâm trạng tuyệt vọng cực độ của các phần tử phi-li-xtanh Anh trong công nghiệp và thương mại, họ đã mất hết hy vọng vào thời đại huy hoàng! Tôi chưa bao giờ chứng kiến một điều tương tự; chưa bao giờ tôi có dịp chứng kiến một tình trạng chấn động tinh thần như thế, mặc dù tôi đã từng có mặt ở Luân Đôn cả vào năm 1857, cả vào năm 1866⁴³⁷!

Tuyệt nhiên không còn nghi ngờ gì nữa, một trong những hoàn cảnh thuận lợi đối với thị trường tiền tệ Luân Đôn là hiện trạng của *Ngân hàng Pháp*; từ khi có sự phát triển gần đây của các quan hệ giữa hai nước này nó đã biến thành *chi nhánh* của Ngân hàng Anh. Ngân hàng Pháp giữ trong tay một khối lượng vàng thỏi dự trữ lớn, số lượng hoán đổi tự do những giấy bạc của nó vẫn chưa được phục hồi, do vậy, khi có dấu hiệu đầu tiên của tình trạng rối loạn nào đó tại thị trường chứng khoán Luân Đôn, thì tiền Pháp sẽ tràn ngập thị trường chứng khoán ấy để mua vét những chứng khoán tạm thời bị mất giá. Nếu vào mùa thu năm ngoái, tiền Pháp bị đột ngột thu hồi lại, thì Ngân hàng Anh chắc chắn đã phải sử dụng đến biện pháp cuối cùng, biện pháp *cực chẳng đã* là *chấm dứt hiệu*

*lực của luật Ngân hàng*⁴³⁸, và trong trường hợp đó, ở chỗ chúng tôi sẽ không tránh khỏi xảy ra sự phá sản tiền tệ.

Mặt khác, sự yên ổn trong quá trình khôi phục những cuộc thanh toán bằng tiền mặt ở Hợp chúng quốc đó thủ tiêu mọi sự xâm phạm từ phía đó đối với nguồn lực của Ngân hàng Anh. Nhưng yếu tố cho đến nay đã đặc biệt giúp ngăn chặn sự phá sản trên thị trường tiền tệ Luân Đôn - đó là trạng thái bình yên bề ngoài của các ngân hàng ở *Lan-kê-sia* và ở các khu công nghiệp khác (trừ các khu mỏ ở miền tây), mặc dù người ta biết hoàn toàn chính xác rằng những ngân hàng ấy không những đã sử dụng phần lớn nguồn lực của mình vào việc chiết khấu các kỳ phiếu trong các vụ giao dịch thua lỗ của các chủ nhà máy, và vào việc cấp tín dụng cho các vụ giao dịch đó, nhưng một số ngân hàng ấy, chẳng hạn, Ngân hàng Ôn-đem, thậm chí còn chi dùng phần lớn số vốn của mình vào việc xây các nhà máy mới. Đồng thời, những khối lượng dự trữ lớn hàng hoá, đặc biệt là hàng vải bông, ngày càng được tích lũy chẳng những ở châu Á (chủ yếu là Ấn Độ), là nơi các hàng hoá đó được gửi đến theo phương thức ký gửi trả tiền sau⁴³⁹, mà cả ở Man-se-xơ v.v. và v. v.. Khó có thể hình dung được làm thế nào mà tình hình ấy có thể kết thúc mà lại không gây ra cuộc phá sản rộng khắp trong công nghiệp, và do đó cả đối với các ngân hàng địa phương, đến lượt mình, các ngân hàng ấy lại ảnh hưởng trực tiếp đến thị trường tiền tệ Luân Đôn.

Còn tạm thời thì các cuộc bãi công và tình trạng rối loạn hoang mang ngự trị ở khắp nơi.

Tiện thể xin nhận xét rằng trong suốt năm ngoái, một năm hết sức không thuận lợi cho tất cả các xí nghiệp khác, thì

đường sắt lại phổ biến; nhưng tình hình đó diễn ra chỉ là nhờ những hoàn cảnh đặc biệt, đại loại như cuộc triển lãm Pa-ri⁴⁴⁰ v.v.. Còn trên thực tế thì ngành đường sắt duy trì cái vẻ phổ biến bề ngoài, tích tụ các món nợ, và ngày này qua ngày khác làm tăng *tài khoản cơ bản* của mình lên.

Song, dù cuộc khủng hoảng ấy phát triển theo con đường nào đi nữa - cuộc khủng hoảng ấy hết sức quan trọng, trong mọi chi tiết của nó, đối với nhà nghiên cứu nền sản xuất tư bản chủ nghĩa và đối với nhà lý luận chuyên nghiệp - thì nó vẫn sẽ qua đi như những cuộc khủng hoảng diễn ra trước nó, và nó sẽ là điểm xuất phát của một "chu kỳ công nghiệp" mới với tất cả các giai đoạn đa dạng của nó: phần vinh v.v..

Nhưng, ở bên dưới lớp vỏ của cái xã hội Anh "có vẻ" vững chắc ấy tiềm ẩn một cuộc khủng hoảng khác - cuộc khủng hoảng *nông nghiệp*, sẽ đưa đến những thay đổi lớn và quan trọng trong cơ cấu xã hội của xã hội ấy. Lần khác tôi sẽ trở lại đề tài này, còn bây giờ mà đề cập đến, thì nó sẽ kéo tôi đi quá xa.

Thứ hai: một khối lượng to lớn các tài liệu mà tôi nhận được không những từ *nước Nga*, mà cả từ *Hợp chúng quốc* v.v., đã tạo cho tôi "cái cớ" thú vị để tiếp tục nghiên cứu thay vì chỉnh lý đến hoàn tất những tài liệu ấy để công bố chúng.

Thứ ba: bác sĩ nhắc tôi phải giảm đáng kể "ngày lao động", nếu tôi không muốn rơi vào tình trạng như đã lâm vào hồi năm 1874 và trong những năm tiếp theo đó, khi tôi bị chứng chóng mặt và không còn khả năng làm việc sau vài giờ làm việc nghiêm túc.

Về bức thư hết sức thú vị của ngài tôi chỉ xin đưa ra một chút nhận xét mà thôi.

Đường sắt xuất hiện trước hết như là "couronnement de l'oeuvre"^{1*} ở những nước mà tại đó *nền công nghiệp hiện đại đã đạt đến trình độ phát triển mạnh nhất* - ở Anh, ở Mỹ, - ở Bỉ - ở Pháp v.v.. Tôi gọi đường sắt là "couronnement de l'oeuvre" không phải chỉ với ý nghĩa là cuối cùng thì chúng (cùng với ngành chạy tàu biển và điện báo) là *những phương tiện giao thông* phù hợp với những tư liệu sản xuất hiện đại, mà còn vì chúng là cơ sở cho sự xuất hiện các công ty cổ phần lớn, đồng thời tạo ra điểm xuất phát mới để lập ra các công ty cổ phần *khác* đủ loại, kể từ những công ty ngân hàng. Tóm lại, chúng tạo đà thúc đẩy *sự tích tụ tư bản* mà trước kia không một ai tiên đoán được, và đồng thời đường sắt đã đẩy nhanh và mở rộng rất nhiều *hoạt động toàn thế giới của tư bản cho vay*, nhờ vậy mà toàn thế giới được bao phủ bằng một mạng lưới lửa bíp tài chính và *nợ nần* lẫn nhau - đó là hình thức tư bản chủ nghĩa của tình anh em "quốc tế".

Mặt khác, sự xuất hiện mạng lưới đường sắt ở các nước tư bản chủ nghĩa chủ chốt đã khuyến khích và thậm chí đã buộc các nước, mà ở đó chủ nghĩa tư bản chỉ bao trùm tầng lớp bên trên nhỏ nhoi của xã hội, phải đột nhiên tạo ra và mở rộng *kiến trúc thượng tầng* tư bản chủ nghĩa của chúng với những quy mô hoàn toàn không tương xứng với rường cột của toà lâu đài xã hội mà trong đó sự nghiệp sản xuất vĩ đại tiếp tục được thực hiện dưới những hình thức từ ngàn xưa để lại. Vì vậy, không hề may mắn gì nữa là tại các quốc gia ấy, việc xây dựng đường sắt đã đẩy nhanh sự phân rã giới xã hội và chính trị; giống như ở các nước tiên tiến hơn, việc xây dựng đường sắt đã đẩy nhanh giai đoạn phát triển cuối cùng, và do

1* - "sự hoàn tất công việc"

đó đã đẩy nhanh quá trình cải tạo hoàn toàn nền sản xuất tư bản chủ nghĩa. Tại tất cả các nước, trừ nước Anh, các chính phủ đã làm giàu cho các công ty đường sắt và đã bảo hộ chúng bằng tiền lấy từ quốc khố. Tại Mỹ, các công ty đường sắt đã được cho không phần lớn những đất đai của nhà nước, và hơn nữa, không chỉ có phần đất cần thiết để đặt các tuyến đường sắt, mà còn cả nhiều dặm đất phủ rừng v.v. ở hai phía đường sắt. Như vậy, các công ty đường sắt trở thành các địa chủ lớn nhất. Điều dễ hiểu là những phéc-mi-ê nhỏ mới nhập cư đã thích định cư chính là ở những vùng đất này, mà vị trí của chúng bảo đảm cho họ phương thức vận chuyển thuận lợi đối với các sản phẩm của họ.

Hệ thống do Lu-i Phi-líp áp dụng ở Pháp và được thể hiện ở việc trao đường sắt cho một nhóm nhỏ những bọn quý tộc tài chính, bảo đảm cho chúng được quyền sở hữu lâu dài, đảm bảo cho chúng một khoản thu nhập nhất định, lấy từ túi xã hội v.v. và v.v., - hệ thống đó đã đạt đến sự phồn thịnh đầy đủ nhất dưới thời Lu-i Bô-na-pác-tơ, mà sự cai trị của nhân vật này, về thực chất, dựa trên cơ sở mua bán các hợp đồng tô nhượng đường sắt, hơn nữa, ông ta hào phóng đến mức thậm chí đã tặng họ những món quà dưới dạng các kênh đào v.v..

Nhưng ở Áo, và đặc biệt là ở I-ta-li-a, đường sắt đã trở thành nguồn nợ nần mới không thể chịu nổi của nhà nước và là nguồn cướp bóc quần chúng nhân dân.

Tất nhiên, nói chung đường sắt đã thúc đẩy mạnh mẽ việc phát triển ngoại thương; nhưng ở các nước xuất khẩu chủ yếu là *nguyên liệu* thì nền thương mại đó đã làm tăng tình trạng nghèo khổ của quần chúng nhân dân, và hơn nữa, không phải

chỉ vì gánh nặng nợ nần mới mà chính phủ các nước phải gánh chịu vì đường sắt, đã gia tăng sức ép *thuế má* đối với quần chúng nhân dân, mà còn vì từ khi bất kỳ sản phẩm nào do địa phương sản xuất ra cũng đều có khả năng chuyển hoá thành thứ vàng toàn cầu, thành nhiều thứ hàng hoá mà *trước kia giá rẻ* vì không có nguồn tiêu thụ rộng rãi, ví dụ như các loại hoa quả, rượu vang, cá, thú săn v.v., thì nay đã trở nên *đắt giá*, và như vậy, những hàng hoá đó bị rút ra khỏi sự tiêu dùng của nhân dân. Đồng thời, mặt khác, *bản thân sản xuất* - tôi muốn nói đến một số *loại sản phẩm* đặc biệt - cũng đã thay đổi tùy theo *tính chất thích hợp nhiều hay ít* của sản phẩm này *đối với xuất khẩu*, vậy mà trước kia nền sản xuất ấy chủ yếu thích ứng với sự tiêu dùng của *địa phương*. Chẳng hạn, ở Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ, ruộng đất canh tác bị biến thành các bãi chăn thả súc vật, vì việc xuất khẩu súc vật có lợi hơn, nhưng đồng thời nông dân cũng bị đuổi khỏi những nơi đã sinh sống lâu rồi. Tất cả những sự thay đổi ấy thật sự rất có lợi cho các đại địa chủ, bọn cho vay nặng lãi, bọn thương nhân, các công ty đường sắt, bọn chủ ngân hàng v.v., nhưng lại là điều rất đau buồn đối với những người sản xuất thực sự!

Để kết thúc lá thư này (mỗi lúc một gần đến giờ phút phải đem nó ra bưu điện để gửi đi), tôi xin nói thêm rằng không thể có sự giống nhau thực sự giữa Hợp chúng quốc và nước Nga. Ở Hợp chúng quốc, các khoản chi tiêu của nhà nước ngày càng giảm đi, và nợ nhà nước giảm hàng năm và giảm nhanh. Còn ở Nga thì tính chất không tránh khỏi của sự phá sản của nhà nước ngày càng trở nên hiển nhiên. Nước Mỹ đã thoát khỏi (mặc dù bằng cách hết sức bỉ ổi, làm lợi cho bọn chủ nợ và làm thiệt hại cho tầng lớp nhỏ yếu) những tờ giấy bạc của mình;

còn ở nước Nga thì không một ngành sản xuất nào hưng thịnh như việc in tiền giấy. Ở Mỹ, sự tích tụ tư bản và quá trình tước đoạt dần dần sở hữu đối với quần chúng nhân dân không chỉ là công cụ, mà còn là kết quả tự nhiên (mặc dù đã được cuộc Nội chiến đẩy nhanh một cách giả tạo) của quá trình phát triển công nghiệp nhanh chóng chưa từng có, của bước tiến bộ trong nông nghiệp v.v.; còn nước Nga thì đúng ra giống nước Pháp thời Lu-i XIV và Lu-i XV, khi mà kiến trúc thượng tầng thương mại và công nghiệp, hay nói đúng hơn, *phía trước* của toà nhà xã hội (tuy là nó có một nền tảng vững chắc hơn nhiều so với ở nước Nga) đã tỏ ra là một sự giễu cợt trên nền sự trì trệ của đại bộ phận nền sản xuất (nông nghiệp) và nạn đói trong tầng lớp những người sản xuất. Hiện nay nước Mỹ đã vượt xa nước Anh về nhịp độ tiến bộ kinh tế, tuy rằng vẫn lạc hậu so với Anh về quy mô của cải tích lũy được; nhưng đồng thời ở đó quần chúng nhân dân phản ứng nhạy bén hơn và có trong tay những phương tiện chính trị mạnh hơn để biểu thị sự phẫn nộ của mình chống lại hình thức tiến bộ được thực hiện một cách có hại cho họ. Tôi không thấy cần thiết phải tiếp tục những phản đề này nữa.

Tiện thể xin hỏi thêm: theo ngài, tác phẩm nào của Nga về tín dụng và về ngân hàng được xem là xuất sắc nhất?

Ngài Cau-phman đã rất có nhã ý gửi cho tôi cuốn sách của mình "Lý luận và thực tiễn ngành ngân hàng", nhưng tôi đã hơi ngạc nhiên thấy rằng nhà phê bình có khả năng suy xét trước đây của tôi ở tờ "Truyền tin châu Âu" ở Pê-téc-bua⁴⁴¹ giờ đây đã biến thành một Pin-đa-rơ ca ngợi hoạt động lừa đảo hiện đại ở sở giao dịch. Ngoài ra, nếu xem xét cuốn sách này thậm chí chỉ trên góc độ ngành chuyên môn đó - nói chung tôi

cũng không chờ đợi một điều gì khác ở những cuốn sách loại đó - tôi thấy nó hoàn toàn không độc đáo xét về những chi tiết của nó. Phần hay nhất của nó là phần luận chiến chống lại tiền giấy.

Nghe nói, có một số chủ ngân hàng nước ngoài - mà nhờ sự trung gian của họ có một chính phủ nào đó muốn ký vay những khoản mới - đã đòi chính phủ này có sự đảm bảo bằng việc áp dụng hiến pháp; cá nhân tôi còn xa mới tin điều đó, bởi vì với những phương pháp kinh doanh hiện đại của họ thì, ít ra là cho đến nay, họ đã luôn luôn rất hờ hững với các hình thức cai trị, và từ nay họ cũng sẽ không làm trái nguyên tắc ấy.

Gửi ngài lời chào chân thành.

A.Uy-li-am^{1*}

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga
trên tạp chí "Những năm đã qua", số 1, 1908*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* - mặt danh của Mác

164

**MÁC GỬI RU-ĐÔN-PHƠ MÂY-Ơ
Ở LUÂN ĐÔN**

[*Bản nháp*]

[Luân Đôn], 28 tháng Năm 1879
41, Maitland Park Road, N.W.

Thưa ngài!

Tôi gửi kèm theo đây lá thư của ông Rai-sen-bác⁴⁴² gửi cho ngài. Cùng một lúc tôi còn gửi, bằng bưu phẩm, tập thứ 10.

Tôi sẽ rất vui mừng được trực tiếp làm quen với ngài sau nhiều lần cố gắng không thành công trong việc làm quen với "Bọn đầu cơ chính trị" của ngài. Nếu không bận những việc khác thì ngài có thể gặp tôi vào ngày mai, vào bất kỳ lúc nào trong khoảng từ 10 giờ sáng đến 3 giờ chiều.

Gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác

Gửi ngài R.Mây-ơ

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVII, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

ĂNG-GHEN GỬI GU-GHEN-HAI-MƠ⁴⁴³ Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

[Luân Đôn], 16 tháng Sáu 1879

Đáp lại bức thư đầy nhã ý của ngài đề ngày 29 tháng Năm, tôi lấy làm tiếc buộc phải thông báo với ngài rằng trong những điều kiện như hiện nay, tôi không thể thỏa mãn yêu cầu của ngài - đọc một bản báo cáo trong Hội của ngài⁴⁴⁴ - được.

Cơ quan ngôn luận của Hội, tờ "Freiheit" cho là nên công khai lên tiếng chống lại các đại biểu dân chủ - xã hội trong quốc hội⁴⁴⁵. Mặc dù trong quốc hội Đức, một vài đại diện riêng lẻ của chúng tôi đã có những lời tuyên bố mà tôi cũng coi là không đúng chỗ (về điều đó, tôi đã quyết không quen phát biểu một cách riêng tư ở một chỗ thích hợp), nhưng dù sao tôi cũng tuyệt nhiên không đồng ý với cách thức phê phán mà tờ "Freiheit" đã lựa chọn, nhất là không đồng ý với ý kiến cho rằng một sự phê phán loại *như vậy* có thể tiến hành một cách *công khai*.

Ngài hiểu rằng, nếu trong những điều kiện như vậy tôi đọc bản báo cáo trong Hội, thì ở Đức và ở nước ngoài người ta sẽ giải thích việc làm đó theo ý nghĩa là tôi tán thành lập trường của tờ "Freiheit".

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I(VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

166

ĂNG-GHEN GỬI Ê-ĐU-ÁC BÉC-STANH⁴⁴⁶
Ở XUY-RÍCH

[*Bản nháp*]

[Luân Đôn], 17 tháng Sáu [1879]

Phúc đáp bức thư của ngài đề ngày 13 - mãi hôm qua tôi

mới nhận được bức thư này - tôi phải lấy làm tiếc thông báo với ngài rằng tôi không thể giới thiệu với ngài một người nào có khả năng viết những bài cần thiết một cách thật sự thoả đáng⁴⁴⁷.

Phong trào công nhân Anh đã nhiều năm nay quanh quẩn không có lối thoát trong cái vòng chật hẹp của cuộc đấu tranh bãi công đòi tăng lương và giảm giờ làm, hơn nữa các cuộc bãi công này được xem không phải là biện pháp trợ giúp tạm thời và không phải là biện pháp tuyên truyền và tổ chức, mà được xem là mục đích cuối cùng. Các hội công liên thậm chí còn loại bỏ - trên nguyên tắc, trên cơ sở điều lệ - mọi hành động chính trị, do đó, loại trừ sự tham gia vào mọi hoạt động chung của giai cấp công nhân với tư cách là một giai cấp. Về mặt chính trị, công nhân phân thành phái bảo thủ và phái cấp tiến - tự do chủ nghĩa, thành những người ủng hộ nội các Đê-xra-e-li (Bi-xcôn-phin-đơ) và những người ủng hộ nội các Glát-xtôn. Như vậy, chỉ có thể nói đến phong trào công nhân ở Anh theo ý nghĩa là ở đây diễn ra các cuộc bãi công, mà dù thành công hay thất bại cũng không đẩy phong trào tiến lên được một bước nào. Khi mà những cuộc bãi công loại đó - hơn nữa, vào những năm gần đây xảy ra tình trạng trì trệ trong công việc kinh doanh thì những cuộc bãi công ấy thường lại do chính các nhà tư bản cố ý gây ra để tìm có đóng cửa các nhà máy của mình - được thổi phồng lên đến quy mô một cuộc đấu tranh toàn thế giới, trong khi đó giai cấp công nhân lại không nhích khỏi chỗ đứng, như báo "Freiheit" ở đây, chẳng hạn, đang làm, - thì theo tôi, hành động ấy chỉ có thể làm hại cho sự nghiệp mà thôi. Không nên im đi không nói đến sự việc là hiện nay, ở đây không có phong trào công nhân đích thực, dưới một hình thức như ở lục địa, và vì thế tôi nghĩ rằng ngài sẽ bị thua thiệt

đôi chút nếu ngài tạm thời sẽ không có được những báo cáo về hoạt động của các hội công liên ở đây.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
"Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t. I(VI),
1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

167

ĂNG-GHEN GỬI Ê-ĐU-ÁC BÉC-STANH Ở XUY-RÍCH

Luân Đôn, 26 tháng Sáu 1879
122, Regent's Park Road, N.W.

Kính thưa đồng chí !

Tôi rất tiếc là đồng chí đã không thông báo ngay từ đầu, rằng để thực hiện yêu cầu của đồng chí thì cần *tôi* gửi bài vở^{1*}; lẽ ra đồng chí đã lập tức nhận được câu trả lời xác định.

Ngay từ khi tôi, vì nhượng bộ những lời đề nghị nhiều lần, đã bắt tay vào cuốn sách hết sức buồn chán về ngài Duy-rinh^{2*}, tôi đã kiên quyết tuyên bố với Líp-nếch rằng lần cuối cùng tôi cho phép mình dừng những tác phẩm lớn hơn của mình⁴⁴⁸ lại để phục vụ hoạt động báo chí, nếu như các sự kiện chính

1* Xem thư trước.

2* *Ph.Ăng-ghen*. "Chống Duy-rinh".

trị không đòi hỏi cấp thiết điều đó, mà về điểm này xin hãy để tự tôi xét đoán^{1*}. Sau chín năm sống ở đây, tại Luân Đôn, tôi đã đi đến kết luận là không thể vừa hoàn tất các tác phẩm lớn đồng thời lại vừa tham gia tích cực vào hoạt động vận động thực tiễn. Tôi đã khá già rồi, cho nên, cuối cùng đã đến lúc nên hạn chế các nhiệm vụ ở một phạm vi nhất định, nếu tôi muốn hoàn tất dù chỉ một cái gì đó. Tôi cũng viết y như vậy với ngài Vi-đơ khi thành lập tờ "Neue Gesellschaft"^{2*}.

Về ông Huếch-sbéc thì đồng chí đã nhầm khi nghĩ rằng tôi có mối "ác cảm" nào đó đối với ông ta. Khi Huếch-sbéc thành lập tờ "Zukunft", thì chúng tôi đã nhận được giấy mời cộng tác có chữ ký: "Ban biên tập"¹⁰⁷. Nếu tôi không nhầm thì vào thời gian đó, chúng tôi chưa biết đến chính tên tuổi của ông Huếch-sbéc, và tất nhiên chúng tôi đã không chú ý đến lá thư khuyệt danh ấy. Sau đó ít lâu, ông Huếch-sbéc đã công bố cương lĩnh của tạp chí "Zukunft" do ông ấy viết, mà theo cương lĩnh này thì chủ nghĩa xã hội đã đặt cơ sở trên khái niệm "công bằng"³⁴⁸. Ngay từ đầu, cương lĩnh này đã trực tiếp loại trừ tất cả những cái xét cho cùng, coi chủ nghĩa xã hội không phải là kết quả của những tư tưởng hoặc những nguyên lý nào đó, đại loại như sự công bằng v.v., mà là sản phẩm lý tưởng của một quá trình vật chất - kinh tế, quá trình sản xuất xã hội ở một nấc thang nào đó. Bằng cách ấy, chính ông Huếch-sbéc đã khiến chúng tôi hoàn toàn không thể cộng tác được. Nhưng ngoài cương lĩnh ấy ra, tôi không nhận thấy có điều gì mà từ đó tôi có thể có được một sự xét đoán xác thực về các quan điểm triết học của ngài Huếch-sbéc. Song, tất cả những cái đó

1* Xem tập này, tr.389-390.

2* Xem tập này, tr.386.

không thể là cơ sở để có bất kỳ một "ác cảm" nào đối với ông ta, hoặc một thành kiến nào chống lại ấn phẩm văn học do ông ta lãnh đạo. Trái lại, đối với ấn phẩm của ông ta, tôi có thái độ giống như đối với bất cứ mọi ấn phẩm nào khác được tuyên bố là xã hội chủ nghĩa, chừng nào tôi chưa biết ấn phẩm ấy sẽ đăng những gì, nghĩa là tôi có thái độ thông cảm - chờ đợi.

Nhưng tất cả những chuyện ấy chỉ là thứ yếu; điều chủ yếu là tôi hoàn toàn khước từ cộng tác với những ấn phẩm định kỳ một khi tôi có ý định hoàn tất những tác phẩm mà đối với toàn thể phong trào, chúng có một ý nghĩa lớn hơn một chút so với một số bài viết đăng trên tạp chí. Và như đồng chí thấy đấy, trong nhiều năm tôi đã tuân thủ quy tắc này đối với tất cả các ấn phẩm, không trừ ngoại lệ nào.

Tôi cũng quan tâm đến thông báo của đồng chí cho biết rằng có một người nào đó từ nơi này đã thuyết phục đồng chí tin rằng tôi, và do đó cả Mác nữa, "đã hoàn toàn nhất trí" với lập trường của báo "Freiheit" ở đây. Điều đó hoàn toàn trái với sự thật. Chúng tôi chưa gặp ngài Mô-xơ từ khi có những lời ông ta đả kích các nghị sĩ dân chủ - xã hội⁴⁴⁵. Ý kiến của chúng tôi về vấn đề này như thế nào, ông ấy chỉ có thể được biết vào giữa tháng này, qua thư trả lời của tôi gửi thư ký^{1*} Hội công nhân, người đã mời tôi đọc tại đó một bản báo cáo^{2*}. Tôi đã khước từ thẳng thừng, bởi vì nếu không thì ở Đức và ở các nước khác, người ta sẽ kết luận là tôi tán thành lối luận chiến mà tờ "Freiheit" đã khởi sự - vả lại, một cách công khai - chống lại các nghị sĩ dân chủ - xã hội. Tôi hoàn toàn không đồng ý với ý kiến đó, mặc dù tuyệt nhiên không tán thành một số lời tuyên bố tại quốc hội Đức.

1* - Gu-ghen-hai-mơ.

2* Xem tập này, tr.516-517.

Vì từ các nguồn khác chúng tôi cũng đã nhận được những tin tức loại đó, cho nên chúng tôi muốn có được khả năng vĩnh viễn chấm dứt những trò lừa bịp đó. Điều đó sẽ được thực hiện một cách đơn giản hơn cả, nếu đồng chí hết sức làm ơn gửi cho chúng tôi các đoạn tương ứng trong những bức thư đó, để chúng tôi biết chính xác trong đó đã nói gì về chúng tôi, và căn cứ vào đó chúng tôi có thể lên tiếng. Dĩ nhiên, sự thông báo của đồng chí chỉ có thể mang tính chất chung; chính vì thế mà chúng tôi muốn có được những thông tin chính xác để có thể trực tiếp đưa ra những biện pháp.

Đối với chúng tôi, chuyện huyền thiên về cách mạng chẳng là điều gì mới đã gần bốn mươi năm nay rồi.

Nếu ngài Mô-xtơ sà vào vòng tay bọn vô chính phủ chủ nghĩa, hoặc thậm chí vào vòng tay những người Nga, giống như Tca-trép, thì điều đó có chăng sẽ là điều bất hạnh của bản thân Mô-xtơ. Những con người như vậy bị tiêu vong vì tình trạng vô chính phủ do chính họ tạo ra trong giới họ. Qua đây, tôi không muốn nói rằng không nên thỉnh thoảng trừng phạt họ.

Tôi không thể kiếm được cho đồng chí những cuốn sách mà đồng chí nhắc tới, nếu như những cuốn sách nào đó không còn có bán nữa; chính tôi không còn một cuốn nào của một số tác phẩm, và tôi tìm kiếm chúng ở các cửa hàng sách cũ, nhưng không thấy.

Về phong trào Pháp thì chúng tôi chẳng những có quan hệ với các đồng chí trong đảng đang sống tại đây, mà còn có quan hệ trực tiếp với Pa-ri, và nói chung thì những mối dây liên hệ đã có được trong thời kỳ tồn tại Quốc tế tuyệt nhiên không bị

cắt đứt. Chẳng hạn, mấy ngày mới đây, chúng tôi đã nhận được tờ báo xã hội chủ nghĩa "O Operario" được thành lập mới đây ở Ô-poóc-tô.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I(VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

168

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CỎ Ở GIỜ-NE-VƠ

Luân Đôn, 1 tháng Bảy 1879

Bạn cố tri thân mến!

Nửa năm mới này đã đem tiền lại cho tôi, do vậy tôi vội thông báo rằng tôi đã gửi cho anh, bằng bưu điện, số tiền 4p.xt., tức là 100 phrăng 80 xăng-tim, chắc chắn anh sẽ nhận được số tiền ấy ngay sau khi nhận được lá thư này. Tôi hy vọng số tiền đủ để tạo cho anh một sự tạm nghỉ, dù chỉ nhỏ nhoi, trong cảnh túng bấn triền miên của anh. Tôi muốn làm thế nào để chúng tôi có thể làm được cái gì đó lớn hơn là cách giúp đỡ theo kiểu đó, năm thì mười họa; nhưng anh biết đấy, gần đây, những yêu cầu từ tứ phía đã tăng lên.

Điều hoàn toàn dễ hiểu là thái độ e dè mà Líp-nếch đã biểu

lộ tại quốc hội Đức⁴⁴⁹, đã gây nên một ấn tượng rất bất lợi đối với phần châu Âu thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh, cũng như ở mọi nơi trong người Đức. Ngay lúc đó, chúng tôi đã phát biểu ý kiến ấy trong thư. Đối với nước Đức đã vĩnh viễn chấm dứt phương thức vận động kiểu cũ, bằng phương thức thuận tiện, khoan dung, lãnh đạm, với những việc ngồi tù hay xảy ra từ 6 tuần đến 6 tháng. Dù tình hình hiện nay sẽ kết thúc như thế nào chẳng nữa thì phong trào mới sẽ mở đầu trên một cơ sở ít nhiều mang tính chất cách mạng, và do đó sẽ phải mang tính chất kiên quyết hơn nhiều so với thời kỳ đầu đã qua của phong trào. Những câu nói suông về việc đạt mục tiêu bằng con đường hoà bình thì hoặc sẽ không cần đến nữa, hoặc người ta sẽ thôi không coi trọng nữa. Bằng việc làm cho những câu suông sáo ấy không thể xuất hiện được và hướng phong trào đi theo quỹ đạo cách mạng, Bi-xmác đã giúp chúng ta rất nhiều, sự giúp sức này đã bù đắp vượt mức sự tổn thất không lớn mà chúng tôi đã gánh chịu, do có những trở ngại trong công tác vận động.

Mặt khác, bài phát biểu ngoan ngoãn ấy tại quốc hội Đức đã khiến cho các nhân vật cự phách của lối nói suông cách mạng giờ đây lại tỉnh táo ra, và đang tìm cách dùng những trò gây hiềm khích và mưu mô để phá hoại tổ chức đảng. Trung tâm của những âm mưu ấy là Hội công nhân⁴²⁵ ở đây, trong đó có sự ngự trị của những kẻ to mồm thời kỳ năm 1849, như Vê-bơ, Noi-stát-an-đe - Hác-tơ và bè lũ. Từ khi phong trào ở Đức sôi nổi trở lại thì những con người ấy, những con người đang sống ở đây, đã mất hết ý nghĩa ngày trước mà họ đã có được từ những năm 1840 - 1862, và bây giờ họ cho rằng đã có dịp thuận lợi để lên lời và ban lãnh đạo. Anh chàng Vê-bơ, tay Cau-phman nào đó và những nhân vật khác ít ra đã 6 lần,

trong những năm gần đây, tự tuyên bố mình là Ban chấp hành trung ương của phong trào công nhân Âu - Mỹ, nhưng thế giới vô thần lại luôn luôn kiên trì coi thường họ. Giờ đây họ sửa soạn thực hiện điều đó bằng vũ lực và tìm thấy cho mình người đồng minh là Mô-xtơ. Tờ "Freiheit" không ngừng nói ra rả về cách mạng bằng súng và gươm, điều đó đối với ông Mô-xtơ hết sức dễ thương dĩ nhiên là một trò tiêu khiển hoàn toàn mới, mà trước kia ông ta chưa bao giờ có thể tự cho phép mình thưởng thức. Đồng thời, những chuyện xảy ra tại quốc hội Đức đã bị người ta thổi phồng lên ghê gớm, và lợi dụng làm cái vỏ nhằm phá hủy đảng và lập một đảng mới. Đó là việc sử dụng chế độ tàn bạo đang thống trị ở Đức và lợi dụng chế độ bịt miệng mọi người để phục vụ lợi ích của một số kẻ ba hoa rỗng tuếch, mà sự hiếu danh của họ hết sức không tương xứng với năng lực của họ, và nếu trong khi ấy - như chúng tôi nghe nói - Mô-xtơ tung tin đồn rằng chúng tôi ủng hộ ông ta, thì ông ta nói dối. Ông ta chẳng xuất hiện ở chỗ chúng tôi nữa từ khi bắt đầu đóng vai trò ấy. Về thực chất, điều rất hay là ông ta đã tự vạch mặt mình bằng cách ấy, và qua đó làm cho mình mất đi khả năng sau này hoạt động ở Đức; ông ta không phải không có năng lực, nhưng ông ta có tính hết sức hám danh, vô kỷ luật và hiếu thắng. Vậy là càng tốt nếu ông ta tự làm mất thanh danh mình. Tuy nhiên, chắc chắn tờ "Freiheit" sẽ chẳng tồn tại lâu, và khi ấy, tất cả những cái đó sẽ lại tan biến đi chẳng để lại dấu vết gì.

Mác và tôi gửi anh lời chào chân thành.

Ph.Ă.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: F.Engels. "Vergessene Briefe (Briefe Friedrich Engel's an Johann Philipp Becker)". Berlin, 1920

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

169

MÁC GỬI CÁC-LÔ CA-PHI-Ê-RÔ Ở NA-PLO

[Bản nháp]

Luân Đôn, 29 tháng Bảy 1879
41, Maitland Park Road, N.W.

Thưa ngài !

Tôi chân thành cảm ơn về hai bản của tác phẩm của ngài⁴⁵⁰. Vừa rồi, tôi có nhận được hai tác phẩm như thế: một tác phẩm viết bằng tiếng Xéc-bi, tác phẩm kia được viết bằng tiếng Anh (xuất bản ở Mỹ)^{1*}, nhưng cả hai tác phẩm ấy có khiếm khuyết là tuy muốn trình bày vấn đề và phổ thông quyển "Tư bản"^{2*}, nhưng đồng thời lại tuân theo một cách quá cầu kỳ *hình thức* khoa học của sự trình bày. Tôi có cảm nghĩ là, vì vậy, chúng không hoàn toàn đạt được mục tiêu chủ yếu là gây ấn tượng đối với đông đảo quần chúng, là đối tượng mà chúng nhằm phục vụ. Chính đó là ưu thế to lớn của tác phẩm của ngài.

Còn về *thực chất* của vấn đề thì tôi thấy rằng, tôi đã không lắm khi cho rằng các ý kiến mà ngài phát biểu trong lời tựa là có [khiếm khuyết], cụ thể là ở đó không nêu lên rằng *những điều kiện vật chất* cần thiết cho công cuộc giải phóng giai cấp

1* Xem tập này, tr.462-463.

2* C.Mác. "Tư bản", Tập I

vô sản nảy sinh một cách tự phát trong quá trình phát triển của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa^{1*}.

Tuy nhiên, tôi đồng ý với ngài - nếu tôi hiểu đúng lời tựa của ngài - rằng không nên làm cho đầu óc của những người mà ta muốn dạy quá nặng nề. Không có gì cản trở ngài, vào thời điểm thích hợp, trở lại đề tài này để nhấn mạnh nhiều hơn nữa cơ sở duy vật chủ nghĩa của bộ "Tư bản".

Một lần nữa xin cảm ơn ngài.

Xin gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác

Công bố lần đầu trên tạp chí "La Vie
Ouvrière", số 57, ngày 5 tháng Hai 1912

1* Trong bản viết tay tiếp đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "... cuộc đấu tranh giai cấp mà nó đòi hỏi phải có ...", "đồng thời cả cuộc đấu tranh giai cấp ... mà xét đến cùng thì mục tiêu của nó là cuộc cách mạng xã hội". "Theo ý kiến của tôi, điểm khác biệt giữa chủ nghĩa xã hội phê phán và cách mạng với những chủ nghĩa xã hội có trước nó nhất định phải là cơ sở duy vật chủ nghĩa ấy. Nó cho ta thấy rằng đến một trình độ phát triển lịch sử nào đó, con vật không tránh khỏi biến thành con người..."

170

**ĂNG-GHEN GỬI AU-GU-XTỎ BÊ-BEN
Ở LAI-PXÍCH**

Bản sao

Luân Đôn, 4 tháng Tám 1879
41, Maitland Park Road, N.W.

Bê-ben thân mến!

Sau khi tôi gửi anh lá thư gần đây nhất đề ngày 25 tháng Bảy⁴⁵¹, thì Hiếc-sơ đã thông báo cho chúng tôi biết về việc ông ấy trao đổi thư từ với Béc-stanh và Líp-nếch về tờ báo mới^{1*}. Căn cứ theo những lá thư ấy thì tình hình hoàn toàn không như chúng tôi có thể nghĩ trên cơ sở bức thư của anh.

Vì sau khi Hiếc-sơ nêu lên những câu hỏi hoàn toàn hợp pháp về việc đã có những quyết định gì và ai là người đứng đằng sau tờ báo ấy, một mặt, qua việc tài trợ cho tờ báo và, mặt khác, qua việc đề ra cho nó hướng đi, nhưng không nhận được một câu trả lời nào khác của Líp-nếch, ngoài: "đảng cộng với Huếch-sbéc", cũng như lời cam đoan được lặp đi lặp lại rằng mọi chuyện đều ổn cả¹⁶⁵, - cho nên chúng tôi, trên cơ sở ấy, phải cho rằng Huếch-sbéc là người tài trợ cho tờ báo ấy và rằng "chúng tôi" - những người mà theo bức thư của Ê.Béc-stanh, đã được trao "quyền đại diện và giám sát"¹⁶⁷ - vẫn là Huếch-sbéc và viên thư ký của ông ta là Béc-stanh^{2*}.

Lá thư thứ hai vừa nhận được của Béc-stanh gửi Hiếc-sơ cho thấy rằng tình hình đúng là như vậy.

Chắc chắn sau tất cả những sự việc ấy, anh sẽ thấy rõ rằng giờ đây tờ báo ấy không tránh khỏi có những sai lầm mà trong lá thư gần đây tôi đã cảnh báo. Huếch-sbéc đã chứng minh

1* - tờ "Sozialdemokrat"

2* Tiếp đó, trong bản nháp viết tay là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "Rõ ràng là trong những điều kiện ấy, Hiếc-sơ không thể đảm nhiệm chức vụ chủ biên nếu chưa nhận được những bảo đảm *hoàn toàn rõ ràng* về tư thế độc lập của mình đối với người giám sát đã cung cấp tài chính. Tôi rất hoài nghi khả năng có thể tìm được những bảo đảm có thể *hợp ý* ông ta, và tôi hầu như tin chắc rằng việc thương lượng với Hiếc-sơ sẽ chẳng đưa tới đâu. Nếu việc thương lượng ấy thậm chí thành công thì đảng nào Hiếc-sơ cũng không thể ở lại cương vị ấy lâu được dưới sự kiểm soát của hai người giám sát, trong đó một người - người tài trợ cho tờ báo - không phải là đảng viên dân chủ - xã hội, mà là một nhân vật từ thiện - xã hội, còn người kia - như Líp-nếch đã thừa nhận - "tự mình muốn trở thành chủ biên"."

rằng trong lĩnh vực lý luận ông ta là một người rất hay nhầm lẫn, còn trong thực tiễn thì ông ta được cổ vũ bởi một lòng hăng say không kiềm chế nổi muốn bắt tay với tất cả những ai mạo nhận những quan điểm của mình là những quan điểm xã hội chủ nghĩa, hoặc thậm chí đơn giản là những quan điểm *xã hội*. Trên tờ "Zukunft" ông ta đã cho thấy ông ta đáng giá bao nhiêu; trong lĩnh vực lý luận cũng như trong lĩnh vực thực tiễn, ông ta đều chỉ làm mất thanh danh của đảng.

Điều đảng cần trước hết là cơ quan ngôn luận *chính trị*. Vậy mà, thật ra, Huếch-sbéc may lắm là một con người hoàn toàn phi chính trị, ông ta thậm chí không phải là người *dân chủ* - xã hội, mà là nhà *từ thiện* - xã hội. Theo lá thư của Béc-stanh, tờ báo ấy cũng *hoàn toàn không được là tờ báo chính trị*, mà chỉ có tính chất xã hội chủ nghĩa trên nguyên tắc mà thôi, nghĩa là trong những bàn tay như thế, nó không tránh khỏi trở thành tờ báo mang tính chất hoang tưởng - xã hội, một kiểu nối tiếp tờ "Zukunft". Một tờ báo như vậy sẽ chỉ đại diện cho đảng trong trường hợp đảng muốn hạ mình đến chỗ theo đuôi Huếch-sbéc và những bạn bè xã hội chủ nghĩa giảng đàn của ông ta. Nếu những người lãnh đạo của đảng muốn đặt giai cấp vô sản dưới sự lãnh đạo của Huếch-sbéc và của bạn bè ông ta với những quan điểm mù mờ, thì công nhân vị tất sẽ đi theo họ; sẽ không tránh khỏi xảy ra tình trạng phân liệt và tan rã về mặt tổ chức; đó sẽ là thắng lợi hết sức lớn lao đối với Mô-xtơ và bọn người to mồm của ông ta ở đây.

Vì những tình huống ấy, - những tình huống mà chúng tôi không hề hay biết gì khi tôi viết lá thư gần đây, - nên chúng tôi cho rằng Hiếc-sơ hoàn toàn có lý khi ông ấy không muốn có quan hệ gì đến vấn đề này. Lập trường của Mác và

của tôi cũng như thế. Khi chúng tôi hứa cộng tác thì chúng tôi nghĩ đó là cơ quan ngôn luận thực sự của đảng, vì thế, lời hứa của chúng tôi chỉ có hiệu lực đối với một cơ quan ngôn luận như vậy, chứ không phải đối với tờ báo tư nhân của ngài Huếch-sbéc mà người ta mạo nhận là cơ quan ngôn luận của đảng. Chúng tôi sẽ không hợp tác với tờ báo ấy trong bất kỳ trường hợp nào. Do vậy, Mác và tôi khẩn thiết đề nghị anh làm ơn quan tâm để người ta đừng nêu chúng tôi là cộng tác viên.

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Die
Kommunistische Internationale", Heft 23,
1931*

*In theo bản sao (do Ăng-ghen viết),
có đối chiếu với bản nháp viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

171

MÁC GỬI RU-ĐÔN-PHƠ MÂY-Ơ Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 7 tháng Tám 1879

Ngài Mây-ơ thân mến!

Hôm nay tôi gửi ngài, bằng bưu kiện, tác phẩm "Những kẻ đầu cơ chính trị"⁴⁵² của ngài.

Chuyến đi của tôi bị chậm lại vì Long-ghe đột ngột bị ốm: người ta e rằng đây là bệnh viêm dạ dày; chắc là hôm nay sẽ

rõ bệnh tình. Nếu tình hình nghiêm trọng, tôi sẽ buộc phải huỷ bỏ chuyến đi đã định đến đảo Gióc-xi¹⁶³ (tôi đã sửa soạn tới nơi đó, vì địa điểm đó là mới đối với người phụ nữ đi cùng tôi - cô con gái út của tôi^{1*}) và sẽ đi đến khu an dưỡng nào đó ở bờ biển ở gần Luân Đôn. Tôi sẽ đến khu an dưỡng ấy trong mọi tình huống, sau khi trở về từ Gióc-xi, với bà La-phác-gơ và cháu trai của tôi^{2*}, tôi cũng hy vọng rằng ngài sẽ đến thăm tôi ở đó.

Nếu vì những nguyên nhân không lường trước được khiến ngài phải ra đi sớm hơn, thì xin ngài làm ơn hoàn trả cho tôi các số tạp chí (các tạp chí xuất bản ở Lai-pxích và ở Pa-ri), cũng như thông báo cho tôi biết (tất cả mọi thư từ sẽ được người ở nhà gửi chuyển cho tôi) sau số tháng Giêng (năm 1879), tạp chí "*Österreichische Monatsschrift für Gesellschaftswissenschaften*" có ra số tiếp hay không.

Vợ tôi cùng con gái tôi Ê-lê-ô-no-ra chúc ngài mọi sự tốt đẹp và gửi lời chào thân hữu đến ngài.

Xin gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác

*Công bố lần đầu trong phụ trương báo
"Die Rote Fahne", số 294, ngày 14 tháng
Chạp 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Ê-lê-ô-no-ra Mác

2* - Giảng Long-ghe

172

MÁC GỬI GIEN-NI LÔNG-GHÊ Ở RAM-XGHẾT

Xanh-Hê-li-ê, 19 tháng Tám 1879
Hotel de l' Europe

Gien-ni, con gái thân yêu của bố !

Người công dân bé nhỏ của thế giới vạn tuế!¹⁶⁹ Phải đem đến cho cư dân thế giới những chú bé trai, nhất là vì tài liệu thống kê của nước Anh cho thấy số dư thừa về bé gái. Bố mừng khi thấy ở giai đoạn này mọi chuyện đã kết thúc tốt đẹp, mặc dù không phải không có một số chuyện rắc rối. Bố cho rằng những biện pháp mà mẹ con đưa ra tuyệt nhiên không phải là những biện pháp dặt nhất. Dù thế nào thì ngày mai, Tút-xi và bố sẽ đi Luân Đôn¹⁶³, rồi sau đó bố sẽ rất sớm ở bên con, và mọi chuyện sẽ được thu xếp yên bình. Ở đây lại đến thời kỳ có mưa - đây là tình hình thời tiết hết sức không bình thường đối với cái đảo tuyệt trần này, cho nên bọn bố đã bắt đầu thảo luận buổi lên đường, vì quan điểm về sự có mặt của bọn bố ở đây lại tùy thuộc vào những thay đổi về khí hậu và khí tượng. Khách sạn "Châu Âu" tuyệt hảo, vào lúc nào đó, chúng ta sẽ phải đến đây đông đủ cả nhà.

Bố khó khăn lắm mới có thể chờ đến sáng mai, khi con tàu sẽ rời đây đi Xau-tơ-hem-pton. Bố rất lo lắng về con và Giôn-ni bé bỏng.

Bố chào mẹ và Lông-ghê. Chỉ mong sao con đừng tạo ra cho mình bất kỳ sự lo lắng và xúc động nào; con thương của bố, mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp cả thôi.

Ôn-đơ Nich^{1*} chân thành của con

Con thứ lỗi cho bố về lá thư ngắn ngủi này, vì bố phải đem nó gửi ngay ra bưu điện.

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong văn tập "Annali", an.I, Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* - "Ông táo" - biệt danh của Mác gọi đùa trong gia đình

173

**ĂNG-GHEN GỬI CÁC-LƠ HUẾCH-SBÉC
Ở SÊ-VƠ-NIN-GHEN**

I-xơ-boóc-nơ, 26 tháng Tám 1879

Kính gửi ngài Huếch-sbéc!

Vì tôi không biết ngài lưu lại ở Sê-vơ-nin-ghen bao lâu, cho nên tôi vội trả lời để ngài biết rằng, về những tin tức bảo là do C.Hiéc-sơ cung cấp cho chúng tôi^{1*} thì ngài đã nhận được những thông tin sai lệch. Hiéc-sơ đã không nói với chúng tôi rằng tờ báo mới^{2*} phải trở thành "sở hữu riêng" của ngài, cũng không nói rằng tờ báo ấy "sẽ giữ lập trường ôn hòa"⁴⁵³. Quan điểm của chúng tôi về việc này không dựa trên những lời khẳng định của Hiéc-sơ, mà dựa trên cơ sở xem xét toàn bộ số thư từ trao đổi đang diễn ra về vấn đề này giữa một bên là Lai-pxích và Xuy-rích với bên kia là C. Hiéc-sơ. Tôi buộc phải từ chối phân tích toàn bộ tấn hài kịch những sai lầm đang diễn ra trong những lá thư ấy và trong tấn hài kịch ấy, Hiéc-sơ có lỗi ít hơn bất kỳ người nào khác. Theo tôi, trong toàn bộ vấn đề này, Hiéc-sơ đã tỏ thái độ hết sức khôn khéo, công khai và trung thực. Vì thế, tôi hoàn toàn tán thành quyết định của ông ấy khước từ làm chủ biên^{3*} trong những điều kiện hiện nay vẫn chưa rõ ràng giữa những người tham gia ở Lai-pxích và Xuy-rích; tôi chỉ muốn gạt bỏ lời quả trách mà ông ấy không đáng phải chịu.

Gửi lời chào dân chủ - xã hội và chân thành.

Ph.Ăng-ghen

Từ ngày kia tôi lại có mặt ở Luân Đôn.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
"Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t. I(VI),
1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr.136, 528-529.

2* - tờ "Sozialdemokrat"

3* Xem tập này, tr.136, 139 và 529-530.

174

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ Ở GIỜ-NE-VƠ

Luân Đôn, 8 tháng Chính 1879

Bạn cố tri thân mến!

Tôi lấy làm tiếc khi biết rằng móng vuốt của cảnh túng bán vẫn bám chắc lấy anh, và rằng tôi bất lực không thể hoàn toàn đưa anh thoát khỏi cảnh túng bán ấy. Tạm thời tôi chỉ có thể đưa anh hai pao để dùng, và một pao nữa mà tôi đã nhận được của một người bạn^{1*}, vừa là một nhà hóa học hạng nhất, vừa là một người cộng sản. Tôi vừa mới gửi đi, bằng bưu điện, số tiền ba pao ấy, tức là 75 phrăng 60 xăng-tim; tôi hy vọng anh sẽ nhận được ngay số tiền ấy. Đương nhiên, anh chẳng việc gì phải e ngại với tôi: tôi luôn luôn sẵn sàng làm cho anh tất cả những gì tôi có thể làm, và làm một cách thoải mái. Thật hổ thẹn là cho đến nay, chúng tôi không bảo đảm được cuộc sống ổn định cho các đồng chí lão thành của chúng tôi.

Tờ "Freiheit" chưa chắc tồn tại được đến Năm Mới, nếu ý nghĩa của nó không tăng lên do những hành động ngu xuẩn mà các đối thủ của nó sẽ gây ra. Ở Xuy-rích, người ta đang

1* - C.Soóc-lem-mơ

sửa soạn thành lập cơ quan ngôn luận chính thức của Đảng^{1*}, mà việc lãnh đạo cơ quan ngôn luận này - dưới sự kiểm soát tối cao của những nhân vật ở Lai-pxích - sẽ được trao cho những người Đức ở Xuy-rích^{2*}; tôi không thể nói rằng họ đã gây được cho tôi sự tin cậy. Dù sao đi nữa, trên tờ "Jahrbuch für Sozialwissenschaft", do một trong số những nhân vật đó là Huếch-sbéc xuất bản, đã đăng những bài rất nực cười: theo họ, đảng đã đóng không đúng vai một đảng *công nhân*, và với *những sự đả kích không cần thiết* nhằm vào *giai cấp tư sản*, đảng đã chuốc lấy đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa; theo họ, điều cần thiết không phải là cách mạng, mà là sự phát triển hoà bình *lâu dài*, v.v..^{3*} Để hiểu là cái luận điệu nhằm nhí, hèn nhát ấy như đổ thêm dầu vào lửa cho ông Mô-xtơ, và dĩ nhiên Mô-xtơ đã không bỏ lỡ cơ hội lợi dụng luận điệu ấy, như anh có thể xét đoán qua những số gần đây của tờ "Freiheit"¹⁸¹. Từ Lai-pxích, người ta đã đề nghị chúng tôi cộng tác với cơ quan ngôn luận mới này^{4*}, chúng tôi đã đồng ý, nhưng rồi đã từ chối sau khi chúng tôi được biết sự lãnh đạo trực tiếp sẽ nằm trong tay ai^{5*}. Sau khi tờ "Jahrbuch" kể trên ra mắt, chúng tôi đã hoàn toàn chấm dứt mọi quan hệ với những kẻ toan tính đưa vào đảng luận điệu nhằm nhí ấy và sự xu nịnh bộ đỡ kiêu đó, nghĩa là cắt đứt mọi quan hệ với Huếch-sbéc và đồng bọn. Những nhân vật ở Lai-pxích sẽ mau chóng hiểu ra rằng họ đã kiếm được những người đồng minh nào. Nhìn chung thì sẽ nhanh chóng tới lúc phải lên tiếng chống lại những người đại tư sản và tiểu tư sản, sinh viên và

1* - tờ "Sozialdemokrat"

2* Xem tập này, tr.528-530.

3* Xem tập này, tr.154.

4* - tờ "Sozialdemokrat".

5* Xem tập này, tr.136, 139, 145, 153-154 và 157-158.

các tiến sĩ mang tư tưởng từ thiện len lỏi vào đảng Đức và toan tính hòa tan cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản chống bọn áp bức họ, trong khối liên minh anh em toàn nhân loại. Và người ta làm việc này vào lúc mà bọn tư sản - người ta định hợp nhất chúng ta trong khối liên minh anh em với bọn này - tuyên bố đặt chúng ta ra ngoài vòng pháp luật, thủ tiêu báo chí của chúng ta, giải tán những cuộc hội họp của chúng ta, và không cần bàn luận lâu, đem nộp chúng ta cho cảnh sát để chúng tùy ý xử lý. Chắc gì công nhân Đức sẽ đồng ý tham gia đợt vận động này.

Ở nước Nga, người của chúng ta đã thắng lớn: họ đã phá hoại được khối liên minh Nga-Phổ^{1*}. Nếu họ không lên tiếng kiên quyết để gây nên nỗi sợ hãi tuyệt vọng cho chính phủ Nga, thì chính phủ đó đã có thể dễ dàng đối phó với sự bất bình trong giới quý tộc và trong giai cấp tư sản, nảy sinh do việc nước Anh cấm tiến quân vào thành phố Công-xtăng-ti-nô-plơ⁴⁵⁴ không được phòng thủ, cũng như do sự thất bại ngoại giao sau đó ở Béc-lin¹⁵⁷. Nhưng giờ đây phải đổ lỗi lên đầu nước ngoài, lên đầu nước Phổ về những thất bại ấy. Ông chú cùng người cháu trai^{2*} ở A-lếch-xan-đrốp⁴⁵⁵ đã có thể - trong trường hợp tồi tệ - che lấp kẽ rạn nứt đã lộ ra, nhưng điều đó sẽ không giúp ích được nữa. Còn nếu thảm họa ở Nga không mau chóng xảy ra, thì sẽ nổ ra cuộc chiến tranh giữa Nga và Phổ. Tổng Hội đồng đã tiên đoán về cuộc chiến tranh ấy ngay từ thời kỳ diễn ra cuộc chiến tranh của Pháp, coi đó như hệ quả không tránh khỏi của cuộc chiến tranh của Pháp, và trong năm 1873 đã chận vật lăm mồi tránh khỏi cuộc chiến tranh ấy⁴⁵⁶.

1* Xem tập này, tr.153-156.

2*- Vin-hem I và A-lếch-xan-đrơ II

Nhưng, xin anh hãy đừng cảm lên. Hãy sớm cho tôi biết tin tức về anh và hãy viết lá thư thực sự, vì trên mảnh bưu thiếp này, ta không thể nói cỏi mở về mọi chuyện được.

Mác và tôi, người bạn cố tri của anh, gửi anh lời chào chân thành.

Ph.Ă.

*Công bố lần đầu trong cuốn sách:
F.Engels. "Vergessene Briefe (Briefe
Friedrich Engel's an Johann Philipp
Becker)". Berlin, 1920*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

175

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CÔ Ở GIỜ-NE-VÔ

Luân Đôn, 15 tháng Chính 1879

Bạn cố tri thân mến!

Tôi hy vọng rằng anh đã nhận được lá thư gần đây của tôi và số tiền 75phr chuyển bằng bưu điện.

Doóc-gơ viết thư cho biết rằng anh ấy cũng đã viết thư cho anh nói rõ giờ đây cần phải làm lại giấy ủy quyền di chúc cho Lin-gơ-nau, bởi vì, nếu không làm như thế thì cái chết của

Gây-bơ sẽ tạo điều kiện cho các luật sư của đối phương có thể tuyên bố giấy ủy quyền cũ không còn hiệu lực, và do đó sẽ gây thêm sự rề rà³⁴⁶.

Mác hiện còn ở vùng bờ biển và chắc là đã hồi phục sức khoẻ rất tốt, anh ấy có viết thư nhờ tôi đề nghị anh chuyển cho anh ấy mẫu giấy ủy quyền^{1*}, để anh ấy có thể làm tất cả những điều cần thiết. Anh làm ơn làm việc này thật nhanh chóng. Nếu để làm việc này anh phải chi các khoản, thì anh hãy biên thư ngay cho tôi biết cần bao nhiêu tiền, rồi tôi sẽ gửi cho anh. Càng thu xếp nhanh việc này thì càng tốt. Đương nhiên, giấy ủy quyền phải hoàn toàn y như lần trước, chỉ có điều không cần nhắc đến tên của Gây-bơ, hoặc phải nêu rằng ông ấy đã chết.

Câu chuyện về cơ quan ngôn luận của đảng Đức ở Xuy-rích^{2*} ngày càng trở nên lý thú. Ban biên tập ở Xuy-rích - dưới sự lãnh đạo tối cao của các nhân vật ở Lai-xpích, ban biên tập này phải kiểm soát tờ báo này và kiểm duyệt nó - gồm Huếch-sbéc, Sram và Béc-stanh. Sram, Huếch-sbéc và Béc-stanh đã viết nguệch ngoạc một bài nhan đề "Nhìn lại phong trào xã hội chủ nghĩa ở Đức"¹⁷⁸, rồi cho đăng trên ấn phẩm "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik" do Huếch-sbéc xuất bản ở Xuy-rích; bài này cho thấy tất cả ba nhân vật ấy đều là những phần tử tư sản hết sức tầm thường, những nhân vật từ thiện yêu hoà bình. Họ quy tội cho đảng, rằng đảng đã là "*đảng công nhân*" tuyệt đối, và đã khiêu khích, gây nên sự căm ghét của giai cấp tư sản, và họ cũng đòi hỏi chuyển quyền lãnh đạo phong trào vào tay những phần tử tư sản "có học thức" cùng một kiểu như họ. Cho nên ở đây không có chỗ cho lòng khoan dung.

1* Xem tập này, tr.151.

2* - tờ "Sozialdemokrat".

May thay, hôm kia anh chàng Huếch-sbéc đã đột ngột đến đây gặp tôi, và ở đây tôi đã nói thẳng thừng mọi ý kiến. Cậu bé tội nghiệp - thực ra là một anh chàng tốt bụng, nhưng ngây thơ đến kinh khủng - như từ trên trời rơi xuống khi tôi giải thích với anh ta rằng chúng tôi thậm chí cũng chẳng hề có ý định để rơi lá cờ vô sản mà chúng tôi đã giương cao gần 40 năm nay, nhất là lại càng không thể làm hậu thuẫn cho thứ thuốc phiện tiểu tư sản chủ trương tình anh em rộng khắp mà chúng tôi đã đấu tranh chống lại cũng đã gần 40 năm nay. Tóm lại, anh ta cuối cùng đã biết thái độ của chúng tôi đối với anh ta như thế nào, và tại sao chúng tôi không thể cùng đi với những kẻ như anh ta, dù cho những nhân vật ở Lai-xpích có nói gì và làm gì đi nữa.

Chúng tôi cũng sẽ tuyên bố hoàn toàn dứt khoát với Bê-ben về lập trường của chúng tôi đối với những đồng minh ấy của đảng Đức^{1*}, rồi sau đó chúng tôi sẽ xem họ hành động ra sao. Nếu cơ quan ngôn luận của đảng^{2*} sẽ lên tiếng theo tinh thần của bài báo tư sản ấy, thì chúng tôi sẽ công khai lên tiếng chống lại nó. Tuy nhiên, chưa chắc họ sẽ để cho sự việc đi xa đến thế.

Vậy, anh hãy sớm biên như nhé.

Mác và người bạn cố tri của anh, gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu trong cuốn sách:
F.Engels. "Vergessene Briefe (Briefe
Friedrich Engel's an Johann Philipp
Becker)". Berlin, 1920*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem thư tiếp theo.

2* - tờ "Sozialdemokrat"

177

**MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-XÊ-VÍCH
ĐA-NI-EN-XƠN
Ở PÊ-TÉC-BUA**

Luân Đôn, 19 tháng Chín 1879
41, Maitland Park Road,
Haverstock Hill, N.W.

Thưa ngài!

Tôi vừa trở về Luân Đôn sau gần hai tháng nghỉ ngơi trong lòng thiên nhiên, trên đảo Giốc-xi¹⁶³, và tại những vùng ven biển khác nữa¹⁷². Tôi đã buộc phải làm như vậy và trong thời gian đó ngừng mọi công việc, theo lời khuyên của các bác sĩ, vì thần kinh bị rối loạn. Cũng vì nguyên nhân này mà tôi không thể dành sự chú ý thích đáng đối với món ăn tinh thần mà ngài đã hết sức có nhã ý cung cấp cho tôi⁴⁵⁹. Nhưng bây giờ tôi cảm thấy mình đã khoẻ lên nhiều và sẵn sàng bắt tay vào công việc.

Tôi đã nhận được cuốn sách của Cô-va-lép-xki, do chính ông ấy gửi⁴⁶⁰. Ông ấy là một trong số những người bạn "khoa học" của tôi hàng năm đến Luân Đôn để khai thác những tác phẩm quý báu của Bảo tàng Anh.

Ngài sẽ nhận được lá thư viết tỉ mỉ hơn của tôi ngay sau khi tôi kết thúc phần cấp bách nhất trong số công việc đã tích đọng lại trong thời gian tôi vắng mặt.

Còn tạm thời xin chúc ngài mọi điều tốt lành.

Gửi ngài lời chào chân thành.

A. Uy-li-am^{1*}

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga
trên tạp chí "Những năm đã qua", số 1, 1908*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* - mặt danh của Mác

178

**MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ
DOÓC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN**

Luân Đôn, 19 tháng Chính 1879
41, Maitland Park Road,
Haverstock Hill, N.W.

Bạn thân mến!

Mãi hôm kia tôi mới trở về Luân Đôn sau bảy tuần lễ có mặt lúc đầu ở đảo Giốc-xi¹⁶³, rồi sau đó ở Ram-xghết¹⁷². Song, tôi đã lo liệu sao cho mọi việc và các *nhiệm vụ* sẽ được đề ra trong các lá thư của anh, đều lập tức được Ăng-ghe-n thực hiện. Nhưng ông già Béch-cơ, bất chấp lời đề nghị của Ăng-ghe-n^{1*}, vẫn chưa gửi đến cho tôi mẫu giấy ủy quyền cho anh để ký vào đó. Ngay khi nhận được mẫu đó, tôi sẽ làm mọi việc. Sở dĩ tôi phải ở lâu trong lòng thiên nhiên là do thần kinh bị rối loạn (bị trầm trọng thêm do đã hai năm nay tôi không thể đến Các-xbát^{2*} vì nhĩ ý của Bi-xmác), khiến cho cuối cùng thì gần như "không thể" làm bất kỳ công việc trí óc nào được. Song, bây giờ tôi đã khoẻ hơn rất nhiều.

Tôi chưa nhận được cuốn sách của *Vai-tlinh* tái bản⁴⁶¹. Trong số các tờ báo Mỹ, tôi chỉ nhận được tuần báo "Labor Standard" của Pa-téc-xơn, ấn phẩm này tuyệt nhiên không phong phú lắm về nội dung. Những thứ anh gửi đến gần đây nhất - các số liệu thống kê của phòng lao động ở các bang Pen-xin-va-ni, Ô-hai-ô và Ma-xa-su-xét (cũng như bài diễn văn của Xtiu-át) - tôi đã nhận được cả rồi. Cảm ơn anh. Tôi rất hài lòng khi thấy người đứng đầu phòng thống kê Ma-xa-su-xét^{3*} - theo như ông ta thông báo bằng văn bản - từ nay sẽ trực tiếp gửi cho tôi tất cả các ấn phẩm của mình (cũng như các số liệu thống kê) ngay sau khi chúng được xuất bản.

Về Mô-xtơ và phe cánh của ông ta, thì chúng tôi có thái độ "thụ động" đối với họ, nghĩa là chúng tôi không có quan hệ gì với họ, tuy bản thân Mô-xtơ thỉnh thoảng có mặt ở nhà tôi.

1* Xem tập này, tr.538-540.

2* Xem tập này, tr.506-507.

3* - C.Đ. Rai-tơ

Ngài Luy-bếch đã nói dối khi bảo rằng tôi và Ăng-ghe-nh đã công bố một "*bản tuyên bố*" gì đó chống lại Mô-xơ hoặc chống tờ "Freiheit". Lão Do Thái Béc-stanh đã từ Xuy-rích viết thư cho Ăng-ghe-nh nói rằng Mô-xơ đã viết thư về Đức và Thụy Sĩ nói rằng chúng tôi ủng hộ Mô-xơ. Ăng-ghe-nh đã đáp lại: ông ấy sẽ đưa ra lời tuyên bố công khai phản đối sự dối trá ấy, nếu như Béc-stanh đưa ra *những bằng chứng* về lời khẳng định đó của Mô-xơ^{1*}. Song, trên thực tế, Béc-stanh (người cháu trai của vị linh mục Rê-ben-stai-nơ thuộc báo "Volks - Zeitung" ở Béc-lin) đã không thể đưa ra một bằng chứng cớ con nào cả. Thay vì điều đó, ông ta đã bí mật rỉ tai nói điều dối trá đó với Luy-bếch ngu xuẩn, rồi Luy-bếch - với sự khiêm tốn vốn có của những penny-a-liners^{2*} ấy - đã lập tức đem bán điều dối trá ấy sang Hợp chúng quốc.

Những ý kiến bất đồng giữa chúng tôi với Mô-xơ hoàn toàn khác với những bất đồng ở các ngài ở Xuy-rích, thuộc nhóm ba người: "tiến sĩ Huếch-sbéc - Béc-stanh (thư ký của ông ta) - C.A. Sram". Chúng tôi quy lỗi cho Mô-xơ không phải việc tờ "Freiheit" của ông ta *quá cách mạng*. Chúng tôi buộc tội tờ "Freiheit" về việc nó *không có nội dung cách mạng nào cả*, mà chỉ đăng toàn *những câu cách mạng suông sáo*. Chúng tôi quy lỗi cho Mô-xơ không phải về việc ông ta *phê phán ban lãnh đạo đảng ở Đức*, mà thứ nhất, về việc ông ta gây ra *một vụ tai tiếng công khai*, thay vì làm như chúng tôi, viết về chuyện này, nghĩa là thông báo *bằng thư* cho các ngài ấy biết ý kiến của mình; và thứ hai, về việc ông ta lợi dụng vụ đó chỉ làm cái cớ để đưa mình lên hàng đầu và thực hiện *các kế hoạch âm*

1* Xem tập này, tr.521-522.

2* - người đọc rà soát bản thảo

mưu bí mật kỳ quái của các ngài *Vê-bơ con và Cau-phman*. Những tay này, từ lâu trước khi ông ta đến, đã cảm thấy mình có sứ mạng nắm vào tay mình sự lãnh đạo tối cao đối với "phong trào công nhân rộng khắp", và họ đã thực hiện ở khắp nơi những mưu toan hết sức khác nhau nhằm thực hiện công việc "dễ thương" này. Ông Giôn Mô-xơ oai hùng - một con người có đầu óc hư danh hoàn toàn ấu trĩ - lại vững tin rằng chuyến đi của ông ta từ Đức sang Luân Đôn đã làm được cả một cuộc cách mạng trong lịch sử thế giới. Con người này không phải không có tài năng, nhưng ông ta làm cho tài năng ấy mai một đi bằng những điều mà ông ta viết triền miên. Hơn nữa, ông ta lại rất không nhất quán. Giống như cái chong chóng chỉ hướng gió, ông ta lúc thì quay về hướng này, lúc thì quay về hướng kia khi gió khê đổi chiều.

Mặt khác, tất cả những điều đó thật sự có thể dẫn đến chỗ tôi và Ăng-ghe-nh sẽ buộc phải đưa ra "lời tuyên bố công khai" chống lại nhóm người ở Lai-xpích và nhóm người ở Xuy-rích gắn bó với họ.

Tình hình là như thế này: Bê-ben viết thư nói với chúng tôi rằng ở Xuy-rích người ta muốn lập ra cơ quan ngôn luận của đảng^{1*} và đã đề nghị đề tên chúng tôi vào danh sách các cộng tác viên. Người ta có nêu Hiéc-sơ, dự định đề cử ông ấy làm chủ biên. *Chúng tôi đã đồng ý* với ý kiến đó, và tôi đã trực tiếp viết thư cho Hiéc-sơ (lúc đó ông ấy ở Pa-ri, nhưng từ hồi đó người ta lại trục xuất ông ấy lần thứ hai ra khỏi nơi ấy)¹⁷⁴ đề nghị ông ấy đồng ý làm chủ biên, bởi vì chỉ có một mình ông ấy làm cho chúng tôi tin rằng tất cả cái đám ô hợp gồm các

1* - tờ "Sozialdemokrat"

tiến sĩ, sinh viên v.v. và tất cả cái đám vô lại xã hội chủ nghĩa giảng đàn ấy - bọn này đang cầm chịch trên tờ "Zukunft" v.v. và thậm chí đã bắt đầu thâm nhập vào tờ "Vorwärts" - sẽ không được phép đến gần, và đường lối của đảng sẽ được thi hành chặt chẽ. Nhưng hoá ra, Hiếc-sơ đã phát hiện ở Xuy-rích có cả một cái hang hùm. Năm vị trưởng phụ - *tiến sĩ Huếch-sbéc* là anh em họ của Dôn-nê-man, một tay nhãi ranh vô vị (đã gia nhập đảng nhờ tiền của mình), viên thư ký của ông ta - *Béc-stanh*, người Do Thái - *C.A. Sram*, một phần tử phi-li-xtanh, tuy có những ý định tốt đẹp, ngoài ra còn có những nhân vật được cử đến từ Lai-pxích - đó là *Phi-réch* (cũng là một kẻ dốt nát phi-li-xtanh hoá, con trai ngoài giá thú của vị hoàng đế Đức^{1*}) và thương gia *Din-gơ* người Béc-lin (một phần tử tiểu tư sản bụng phệ mà mấy tháng trước có đến thăm tôi), - năm vị trưởng phụ này đã tự tuyên bố - được phép của nhóm tối cao ở Lai-pxích - là ủy ban thành lập và cử nhóm ba người * * * (Huếch-sbéc - Béc-stanh - C.A.Sram) làm *ủy ban quản trị* và *kiểm soát ban biên tập* ở Xuy-rích, chính nhóm ba người này phải trở thành cấp quyết định đầu tiên; Bê-ben, Líp-nếch và một số nhân vật nữa trong ban lãnh đạo Đức tạo thành cấp kháng cáo cao nhất đứng trên họ. Hiếc-sơ trước hết muốn biết xem *ai* cung cấp *tiền*; Líp-nếch viết thư cho biết là "đảng cộng với tiến sĩ Huếch-sbéc" cung cấp tiền; Hiếc-sơ đã vứt bỏ hoàn toàn món trang sức hùng biện, và hoá ra là "Huếch-sbéc" cung cấp tiền. Thứ hai, Hiếc-sơ đã không muốn tuân theo nhóm ba người Huếch-sbéc - Béc-stanh - C.A.Sram. Ông ấy càng có căn cứ để làm như vậy, vì Béc-stanh đã đáp lại lá thư của Hiếc-sơ - trong đó Hiếc-sơ yêu cầu cung cấp thông tin cho ông ấy -

1* - Vin-hem I.

bằng một giọng la mắng kiểu quan lại, lên án tờ "Laterne" của Hiếc-sơ - *mirabile dictu!*^{1*} - về thái độ cách mạng cực đoan v.v.. Sau việc trao đổi thư từ trong một thời gian dài - trong đó Líp-nếch đã giữ một vai trò không xuất sắc lắm - Hiếc-sơ đã từ chối cộng tác; Ăng-ghe-n đã viết thư nói với Bê-ben rằng *chúng tôi* cũng từ chối cộng tác, cũng như ngay từ đầu chúng tôi đã từ chối cộng tác với tờ "Zukunft" (của Huếch-sbéc) và tờ "Neue Gesellschaft" (của Vi-đơ)^{2*}. Những nhân vật này - về mặt lý luận họ là số không, còn về mặt thực tiễn họ hoàn toàn vô dụng - lại muốn có chủ nghĩa xã hội (thứ chủ nghĩa xã hội mà họ đã nặn ra theo các công thức của các trường đại học) và chủ yếu là biến đảng dân chủ - xã hội thành một đảng yếu đuối, còn đối với công nhân thì khai sáng họ, hay là, nói theo cách nói của những vị ấy, tiêm cho công nhân "những yếu tố học vấn", trong khi bản thân những con người ấy chỉ có những kiến thức nửa vơi, rồi rắm. Nhưng trước hết, những người ấy muốn làm cho đảng trở thành một đảng đáng kính trong con mắt của giai cấp tiểu tư sản. Đó là những kẻ ba hoa *phản cách mạng* với đầu óc nghèo nàn. Vậy là, tờ tuần báo^{3*} được xuất bản (hoặc sẽ được xuất bản) ở Xuy-rích dưới sự giám sát của họ và dưới sự giám sát tối cao của nhóm người ở Lai-pxích (chủ biên là Phôn-ma).

Trong khi đó thì Huếch-sbéc đến đây để lôi kéo chúng tôi. Ông ta chỉ gặp được một mình Ăng-ghe-n là người đã phê phán tờ "Jahrbuch" do Huếch-sbéc (dưới biệt danh là tiến sĩ *C.Rích-tơ*) xuất bản, sau đó giải thích cho ông ta thấy rõ vực sâu giữa chúng tôi và ông ta. (Anh hãy tìm hiểu cái bài *nghèo nàn* viết

1* - một công việc kỳ lạ !

2* Xem tập này, tr.389-390 và 386.

3* - "Sozialdemokrat"

vội vã ấy: bài viết, dưới ký tên bằng hình ba ngôi sao, là của chòm sao ba ngôi: Huếch-sbéc - Béc-stanh - C.A.Sram¹⁷⁸.) (Nhưng ở đây cũng hiện diện cả Giôn Mô-xơ hùng dũng với bài viết có tính chất bợ đỡ nói về một tác giả viết vừa chậm vừa dở là Sép-phlơ⁴⁶².) Trên báo chí chưa bao giờ có bài nào nhục nhã hơn thế đối với đảng. Bi-xmác đã làm một điều tốt biết bao, *không phải cho bản thân ông ta, mà là cho chúng ta*, bởi vì nhờ sự im lặng bất đắc dĩ ở Đức mà có thể nghe thấy rõ rệt được những tay cự phách ấy!

Khi Ăng-ghe-nơ nói toạc ra thì Huếch-sbéc tựa như từ trên trời rơi xuống; thật ra, ông ta ủng hộ thuyết phát triển "hòa bình" và chỉ chờ đợi sự giải phóng giai cấp vô sản đến từ "các nhà tư sản có học vấn", nghĩa là từ những kẻ như ông ta. Theo ông ta thì Líp-nếch đã nói với ông ta, rằng về thực chất, tất cả chúng tôi đã đồng ý với điều đó. ở Đức, mọi người - tức là tất cả các lãnh tụ - đều tán thành ý kiến của ông ta, của Huếch-sbéc, v.v..

Qua hành động sai lầm to lớn của mình thể hiện ở sự câu kết với phái Lát-xan, Líp-nếch đã thật sự mở rộng cửa cho tất cả những con người nửa vờn đó và - trái với ý muốn của mình - ông ta đã chuẩn bị cuộc phá hoại đảng về tinh thần, cuộc phá hoại đó đã tránh được *chỉ* nhờ có đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa¹⁴³.

Nếu "tuần báo" ấy^{1*} - cơ quan ngôn luận của đảng - sẽ *đi theo* gót từ "Jahrbuch" của Huếch-sbéc, thì chúng tôi sẽ buộc phải công khai chống lại hành động tầm thường hóa đảng và tầm thường hóa lý luận như thế! Ăng-ghe-nơ đã thảo ra bản

1* - "Sozialdemokrat"

thông tri (thư) gửi Bê-ben và những người khác^{1*} (đương nhiên, chỉ để *lưu hành nội bộ* trong các nhà lãnh đạo của đảng Đức), thông tri này đã trình bày thẳng thắn ý kiến của chúng tôi. Vậy là, chúng tôi đã cảnh cáo các vị ấy, và họ biết chúng tôi khá đủ rõ để hiểu rằng trong trường hợp này, điều đó có nghĩa là gì: phục tùng hay là đoạn tuyệt! Nếu họ muốn làm bản thân họ mất thanh danh thì càng không hay cho họ! Chúng tôi quyết không cho phép họ làm mất thanh danh *chúng tôi*. Chủ nghĩa nghị trường đã đưa họ đến đâu, anh có thể thấy điều đó cả qua việc họ đã quy cho Hiếc-sơ phạm trọng tội - về việc gì vậy? Về việc ông ấy, trong tuần báo "Laterne" của mình, đã đả kích một chút tên lừa đảo Cai-dơ về bài diễn văn ô nhục của hắn về chính sách thuế quan của Bi-xmác¹⁸². Họ nói: Làm sao có thể có chuyện đảng, tức là một nhóm những đại diện của đảng tại nghị viện, ủy nhiệm cho Cai-dơ nói năng như vậy! Như thế lại càng nhục nhã cho nhóm người ấy! Nhưng đó cũng chỉ là một mưu mẹo thâm hại. Trên thực tế, họ ngu xuẩn đến nỗi đã cho phép Cai-dơ phát biểu với danh nghĩa của chính mình và nhân danh các cử tri của mình, còn hắn thì lại phát biểu nhân danh đảng. Dù thế nào đi nữa thì họ cũng đã kịp bị lây nhiễm cái bệnh ngu ngốc nghị trường, đến mức họ tự coi mình *đứng cao hơn sự phê bình*, và họ đả kích mọi sự phê phán, coi đó như là hành động xúc phạm đáng bề trên!

Về "Tuyên ngôn cộng sản" thì tạm thời chưa có kết quả gì: khi thì Ăng-ghe-nơ, khi thì tôi không có thời gian²⁶². Nhưng sau cùng thì cũng sẽ phải làm cho được việc đó.

1* Xem tập này, tr.540-566.

Tôi hy vọng trong thư tới sẽ nhận được những tin tức làm yên lòng, cho thấy anh và những người thân của anh đều mạnh khỏe, và mọi việc của các anh đều ổn thoả. Gửi tới anh lời chào thân ái của vợ tôi.

Bạn trước sau như một của anh.

Các Mác

Giôn Mô-xtơ có viết thư cho tôi nói đến những lời đơm đặt của Luy-bếch đăng trên tờ báo ở Si-ca-gô^{1*}. Tôi chưa trả lời ông ấy, nhưng bây giờ, sau khi trở về Luân Đôn, tôi sẽ mời ông ấy đến gặp tôi, và khi ấy tôi sẽ phát biểu miệng cho ông ấy biết ý kiến của tôi.

Hiếc-sơ đang ở đây từ khi ông ấy bị trục xuất khỏi Pa-ri. Tôi chưa trông thấy ông ấy, vì tôi không có mặt ở đây, và đương nhiên ông ấy không thể gặp tôi ở nhà.

Tôi gửi thư này bằng phong bì "*thư bảo đảm*", vì tôi không có loại phong bì khác, mà tôi thì không muốn trì hoãn việc gửi lá thư này thêm nữa.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F.A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - "Chicagoer Arbeiter - Zeitung"

179

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ Ở GIỜ-NE-VƠ

Luân Đôn, 24 tháng Chính 1879

Bạn cố tri thân mến!

Tôi đã nhận được tám bưu thiếp của anh. Để anh khỏi bị sa lầy nếu các khoản phí tổn về giấy ủy nhiệm^{1*} nhiều hơn đôi chút, tôi đã chuyển qua bưu điện cho anh 1 pao 12 si-linh, quy ra thành 40 phrăng 20 xăng-tim. Mác đã trở về và xem ra cảm thấy rất khỏe, cho nên giờ đây công việc viết tập thứ hai bộ "Tư bản"²⁰⁷ có thể tiến triển nhanh chóng.

Tôi sẽ kịp thời báo cho anh biết diễn tiến cuộc thương lượng^{2*} với những nhân vật ở đất nước của lễ thói phi-li-xtanh.

Tôi đang rất vội.

Bạn cố tri của anh

Ph.Ă.

*Công bố lần đầu trong cuốn sách:
F.Engels "Vergessene Briefe (Briefe
Friedrich Engel's an Johann Philipp
Becker)".Berlin, 1920*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr.538-540.

2* - về việc xuất bản báo "Sozialdemokrat"

180

ĂNG-GHEN GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 14 tháng Mười một 1879

Bê-ben thân mến!

Xin cảm ơn anh về những thông báo của anh cũng như về những thông báo của Phrit-sơ và Líp-nếch⁴⁶³, những thông báo ấy sau cùng đã giúp tôi có thể hình dung rõ toàn bộ tình hình.

Ngay từ đầu tình hình đã hoàn toàn không đơn giản đến thế, điều đó được chứng minh qua những lá thư trước đây từ Lai-pxích, và nói chung qua toàn bộ vụ rắc rối xảy ra với Hiếc-sơ^{1*}. Vụ rắc rối này lẽ ra đã không xảy ra nếu nhóm người ở Lai-pxích lập tức bác bỏ những tham vọng của nhóm người ở Xuy-rích^{2*} đòi nắm các chức năng kiểm duyệt. Nếu họ làm như vậy và thông báo cho Hiếc-sơ biết thì mọi chuyện lẽ ra đã ổn. Nhưng người ta đã không làm điều đó^{3*}, cho nên đem đối chiếu

1* Xem tập này, tr.533-536, 542-550, 568-571.

2* - C.Huéch-sbéc, Ê.Béc-stanh, C.A.Sram

3* Trong bản nháp viết tay tiếp đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "Vậy tại sao Lai-pxích không lập tức bác bỏ yêu sách mà những người đó đã nêu lên rất om sòm và rất kiên quyết đến thế? Để buộc Hiếc-sơ phải đi Xuy-rích thì chỉ cần có hai điều: 1) thông báo về thực trạng, như điều này đã được làm hiện nay, và 2) tuyên bố: chúng tôi, nhóm ở Lai-pxích, đã thông báo với nhóm ở Xuy-rích biết rằng họ chẳng có lý do gì để can thiệp vào công việc hành chính của ban biên tập, và nếu họ cứ can thiệp thì anh chẳng liên can gì đến việc đó, anh chỉ có trách nhiệm báo cáo trước chúng tôi mà thôi".

một lần nữa tất cả những gì đã diễn ra với tất cả những gì đã bỏ sót - những thông báo hiện nay của những người tham dự câu chuyện này và những thư từ trước kia của họ - tôi có thể đi đến một kết luận duy nhất, đó chính là: Huéch-sbéc đã hoàn toàn không phải không có lý đến thế khi ông ta nói với tôi rằng người ta đã đưa ra thực hành việc kiểm duyệt ở Xuy-rích chỉ vì Hiếc-sơ, còn đối với Phôn-ma thì việc kiểm duyệt ấy không cần thiết.

Về vấn đề đảm bảo tài chính^{1*} thì tôi không ngạc nhiên lắm khi thấy anh đã có thái độ dễ dàng như thế đối với vấn đề này. Anh đụng phải vấn đề này lần đầu tiên mà. Nhưng chính là qua thực tiễn của tờ "Laterne" mà Hiếc-sơ đã có được kinh nghiệm đó, và chúng tôi, trong đời mình đã nhiều lần được thấy những chuyện như vậy và bản thân chúng tôi đã trải qua điều đó, chỉ có thể thừa nhận Hiếc-sơ có lý khi ông ấy đòi có thái độ nghiêm túc đối với điểm này. Mặc dù có tất cả các khoản tài trợ, nhưng tờ "Freiheit" sắp kết thúc quý ba của mình với khoản thâm hụt 100 p.xt., nghĩa là 2000 mác. Tôi không thấy ở Đức có một tờ báo Đức bị cấm nào lại có thể tồn tại nếu không có những khoản tài trợ lớn. Mong rằng những thành công ban đầu không làm anh loá mắt. Những khó khăn thực sự của công việc làm lâu chỉ bộc lộ dần dần và không ngừng tăng lên.

Những điều anh phát biểu về hành động của các nghị sĩ và nói chung của các nhà lãnh đạo đảng trong vấn đề thuế quan bảo hộ đã xác nhận từng lời trong lá thư của tôi^{2*}. Điều khá tồi tệ là một đảng tự nhận là có ưu thế so với các nhà tư sản trong

1* - cho báo "Sozialdemokrat"

2* Xem tập này, tr.48-553.

các vấn đề kinh tế, thì ngay khi gặp thử thách đầu tiên trong lĩnh vực này liền bị phân liệt và tỏ ra không am hiểu y như phái tự do - dân tộc⁴⁹⁰, họ đã có thể biện minh cho sự thất bại thảm hại của mình ít ra bằng lý lẽ rằng ở đây, những lợi ích thật sự tư sản đã xung đột với nhau. Điều còn tồi tệ hơn nữa là: người ta đã không che giấu được sự phân liệt đó và đã hành động thiếu tự tin và không dứt khoát. Nếu không đạt được sự thống nhất thì chỉ còn một con đường: tuyên bố vấn đề đó là vấn đề thuần túy tư sản, mà thật sự nó là như vậy, và dừng tham gia biểu quyết^{1*}. Nhưng điều tồi tệ nhất là người ta đã cho phép Cai-dơ đọc những bài diễn văn thảm hại của ông ta và *ngay trong lần biểu quyết thứ nhất đã bỏ phiếu tán thành bản dự luật*. Chỉ sau lần biểu quyết ấy Hiéc-sơ mới đã kích Cai-dơ¹⁸², và nếu sau đó, trong lần biểu quyết thứ ba, Cai-dơ biểu quyết chống đạo luật ấy, thì bằng hành động này ông ta cũng không làm cho tình hình của mình tốt hơn được, mà nói đúng hơn, còn làm cho nó xấu thêm.

Quyết định của đại hội⁴⁶⁴ không phải là sự biện minh. Nếu cả bây giờ nữa, đảng vẫn sẽ coi mình bị ràng buộc bởi tất cả những nghị quyết trước kia, được thông qua vào thời hòa bình tốt đẹp, thì đảng tự quàng gông xiềng lên cổ mình. Cái nền tảng pháp lý mà dựa vào đó, một đảng sống động tiến hành đấu tranh, chẳng những phải do bản thân nó tạo ra, mà còn phải được thay đổi vào bất cứ lúc nào. Đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa¹⁴³ đã làm mất khả năng triệu tập các đại hội và đưa vào những nghị quyết cũ bất kỳ một sự sửa đổi nào, do đó đạo luật ấy cũng thủ tiêu tính chất bắt buộc của

1* Trong bản nháp viết tay, tiếp theo đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "viện dẫn điều khoản trong cương lĩnh bác bỏ *tất cả* các thuế gián thu, chỉ tuân theo sách lược cấm lập ra *bất kỳ loại thuế nào* cho chính phủ đó, và tuyệt đối khước từ tham gia biểu quyết"

những nghị quyết ấy. Một khi bị mất đi khả năng thông qua những nghị quyết có tính chất bắt buộc đối với đảng, thì đảng phải tìm những luật lệ của mình chỉ ở những nhu cầu sống động, luôn luôn thay đổi của mình mà thôi. Còn nếu đảng thích bắt những nhu cầu ấy phải phục tùng những nghị quyết cũ, đã xơ cứng và lỗi thời, thì đảng tự đào huyệt chôn mình.

Đó là mặt hình thức của vấn đề. Nhưng cả chính nội dung của nghị quyết ấy cũng làm nó mất đi mọi hiệu lực. Thứ nhất, nghị quyết ấy mâu thuẫn với cương lĩnh, vì nghị quyết ấy cho phép biểu quyết tán thành *các thuế gián thu*; thứ hai, nghị quyết ấy mâu thuẫn với đòi hỏi không úp mở của sách lược của đảng, vì nó cho phép đặt ra những loại thuế có lợi cho nhà nước hiện nay; thứ ba, nếu dịch ra thứ ngôn ngữ thông thường, thì nghị quyết ấy có nghĩa là:

Đại hội thừa nhận mình không am tường đầy đủ vấn đề thuế quan bảo hộ, và do đó đại hội không thể thông qua được một nghị quyết dứt khoát tán thành hay phản đối. Như thế, đại hội tự tuyên bố mình *không thông thạo* trong vấn đề này, và để làm vừa lòng đám công chúng hết sức dễ thương, đại hội chỉ hạn chế ở mấy đoạn chung chung, phần thì chẳng nói lên điều gì, phần thì mâu thuẫn với nhau hoặc mâu thuẫn với cương lĩnh của đảng; và đại hội, với thái độ nhẹ nhõm, nghĩ rằng bằng cách ấy nó đã phủ tay với vấn đề này rồi.

Thế là sự thừa nhận tính chất không thông thạo của mình ấy - nhờ sự thừa nhận này mà vào thời bình, người ta đã bỏ xó vấn đề mà hồi ấy thuần túy mang tính chất hàn lâm - giờ đây, trong hoàn cảnh chiến đấu ngày nay, khi mà vấn đề này đã trở nên nóng hổi, thì nó ắt phải trói tay toàn đảng cho đến khi nào nghị quyết ấy được hủy bỏ, theo đúng mọi thể thức, bằng một nghị quyết mới mà giờ đây không thể thông qua được!

Một điều không hoài nghi gì nữa: cho dù việc Hiếc-sơ đã kích Cai-dơ có gây ấn tượng như thế nào đối với các nghị sĩ, thì sự đã kích ấy cũng phản ánh cái ấn tượng mà những bài diễn văn vô trách nhiệm của Cai-dơ đã gây ra đối với những người dân chủ - xã hội Đức và không phải Đức ở nước ngoài. Cuối cùng đã đến lúc cần hiểu rằng chúng ta phải duy trì danh tiếng của đảng chẳng những ở nước mình, mà cả trước mặt châu Âu và châu Mỹ.

Nhân đây, tôi xin chuyển sang bản báo cáo⁴⁶⁵. Phần đầu của bản báo cáo đó thành công bao nhiêu, sự phân tích của nó về những cuộc tranh luận xung quanh vấn đề thuế quan bảo hộ tài tình bao nhiêu - trong bối cảnh đó, - thì trong phần thứ ba, những nhượng bộ đối với các phần tử phi-li-xtanh Đức lại gây khó chịu bấy nhiêu. Để làm gì cái đoạn hoàn toàn không cần thiết về "nội chiến", để làm gì cái trò nịnh hót ấy trước "công luận" mà ở Đức nó luôn luôn trùng hợp với ý kiến của đám phi-li-xtanh trong quán bia? Tại sao lại hoàn toàn che giấu tính chất giai cấp của phong trào? Có sao lại dành điều thú vị như vậy cho bọn vô chính phủ chủ nghĩa? Vả lại, tất cả những sự nhượng bộ ấy đều tuyệt đối vô ích. Phần tử phi-li-xtanh Đức là hiện thân của sự hèn nhát, hấn chỉ quý trọng những ai gây ra cho hấn sự sợ hãi^{1*}. Còn đối với ai sợ hấn thì hấn coi người đó giống như hấn và quý trọng như một kẻ giống hấn, nghĩa là hoàn toàn không quý trọng. Và giờ đây, khi "cơn bão táp" phần nộ của những phần tử phi-li-xtanh quán rượu được gọi là công luận ấy lại lắng dịu, theo sự công nhận chung, và khi gánh nặng thuế má vốn đã lại làm khổ những con người ấy

1* Trong bản nháp viết tay, tiếp đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "Bi-xmác đối xử với ông ta đúng như ông ta đáng được đối xử, nghĩa là đơn giản đá đít ông ta, vì vậy, tay phi-li-xtanh ấy thật sự yêu thương thiết Bi-xmác".

rồi, thì cần gì phải phát ra những bài diễn văn đường mật ấy? Giá mà anh biết điều đó được cảm nhận ở nước ngoài như thế nào nhỉ! Dĩ nhiên, sẽ tốt nếu tờ báo đảng được biên tập bởi những người đứng ở trung tâm của đảng và của cuộc đấu tranh. Nhưng chỉ cần sống nửa năm ở nước ngoài thì anh sẽ đánh giá hoàn toàn khác về hành động tự hạ nhục hoàn toàn thừa này của các nghị sĩ của đảng trước đám phi-li-xtanh. Cơn bão tố nổ ra trên đầu những người xã hội chủ nghĩa Pháp sau Công xã thì hoàn toàn không phải là chuyện huyền thiên về vụ Nô-bi-linh³⁹² ở Đức mà người Pháp xử sự độc lập hơn và xứng đáng hơn nhường nào! Liệu có thể trách cứ họ về thái độ yếu hèn ấy, về những câu lấy lòng như vậy đối với kẻ thù được không? Ở những chỗ nào mà họ không thể phát biểu tự do được thì họ lặng thinh và để cho những phần tử tiểu thị dân hò hét thoả thích, vì biết rằng thời của họ sẽ còn trở lại, và giờ đây, thời ấy đã đến rồi.

Tôi sẵn lòng tin những điều mà anh nói về Huếch-sbéc⁴⁶⁶. Tôi hoàn toàn không có gì chống lại cá nhân ông ta. Tôi cũng nghĩ rằng chỉ có thông qua sự truy nã những người xã hội chủ nghĩa ông ta mới thấy rõ rằng trong thâm tâm, ông ta hướng đến đâu. Có lẽ tôi đã uống công giải thích với ông ta rằng những ý muốn của ông ta mang tính chất tư sản, chứ không phải tính chất vô sản. Nhưng một khi ông ta đã thảo ra cho mình một cương lĩnh mà cho rằng ông ta sẽ không phẫn đấu để nó được thừa nhận, thì như vậy là gán cho ông ta sự yếu hèn vượt cả sự yếu hèn của phần tử phi-li-xtanh Đức. Vấn đề là ở chỗ: Huếch-sbéc trước lúc có bài ấy¹⁷⁸ và Huếch-sbéc sau khi có bài ấy là hai con người khác nhau^{1*}.

1* Trong bản nháp viết tay, tiếp đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "ít ra là đối với đảng"

Nhưng trong số 5 của báo "Sozialdemokrat" tôi đọc thấy bài viết gửi từ vùng Hạ En-bơ⁴⁶⁷, trong đó Au-ơ dựa vào lá thư của tôi để quy tội cho tôi - tuy không nêu tên, nhưng cũng đủ rõ - rằng tôi "gieo rắc thái độ không tin các đồng chí đáng tin cậy nhất", nói cách khác, cho rằng tôi *vu khống* họ (vì nếu không thì tôi sẽ có quyền làm điều đó^{1*}). Không bằng lòng với điều đó, ông ta đã gán cho tôi một cách phi lý và bỉ ổi những điều hoàn toàn không có trong thư của tôi. Có lẽ Au-ơ nghĩ rằng *tôi* muốn đòi hỏi một điều gì đó ở đảng. Nhưng anh biết rằng không phải *tôi* đòi hỏi điều gì đó ở đảng, mà ngược lại, *đảng* đòi hỏi điều gì đó ở *tôi*. Anh và Líp-nếch biết là: điều duy nhất mà tôi nói chung đòi hỏi ở đảng - đó là yêu cầu đảng để cho tôi được yên, để tôi có thể kết thúc các tác phẩm lý luận của tôi⁴⁴⁸. Anh biết rằng trong mười sáu năm trở lại đây, người ta thường xuyên đề nghị tôi viết bài cho các tờ báo của đảng và tôi đã thực hiện những đề nghị đó; theo *đơn đặt hàng hẳn hoi* của Líp-nếch, tôi đã viết hàng loạt bài và các cuốn sách, chẳng hạn, "Vấn đề nhà ở"^{2*} và "Chống Duy-rinh". Tôi sẽ không nói dài về những điều đây nhĩa ý mà tôi nhận được của đảng để cảm ơn về các bài báo ấy: ví dụ, những cuộc tranh luận thú vị tại đại hội xung quanh vấn đề Duy-rinh⁹⁴. Anh cũng biết rằng Mác và tôi, từ khi có đảng, đã tự nguyện nhận lấy việc bảo vệ đảng chống lại các kẻ thù bên ngoài, và đổi lại, chúng tôi chỉ đòi hỏi ở đảng có một điều: yêu cầu đảng đừng phản bội lại bản thân mình.

Nhưng nếu đảng đòi hỏi tôi phải cộng tác với cơ quan ngôn

1* Trong bản nháp viết tay, tiếp đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "Tôi không hề có ý trả lời những sự đả kích hết sức phi lý, đồng thời hết sức bỉ ổi và vô nguyên cớ của Au-ơ. Song, tôi phải nêu rõ rằng hiển nhiên là Au-ơ đã tưởng...."

2* Ph.Ăng-ghen. "Về vấn đề nhà ở"

luận mới của đảng^{1*} thì tất nhiên là đảng ít ra phải quan tâm làm sao để trong thời gian thương lượng với tôi, trên báo này - hơn nữa, qua cửa miệng của người đồng sở hữu trên danh nghĩa^{2*} - người ta không quy một cách vu khống cho tôi tội vu khống. Tôi không thấy có một quy tắc danh dự văn chương hoặc quy tắc danh dự nào khác tương dung với điều đó; tôi nghĩ rằng ngay cả một tên bồi bút cũng không dám làm việc đó. Vì thế, tôi buộc phải hỏi anh:

1) Anh có thể dành cho tôi một sự giải quyết thoả mãn nào về hành động lăng mạ hoàn toàn vô cớ và hèn hạ đó?

2) Anh có thể đưa ra cho tôi những sự đảm bảo nào, rằng hành động đó sẽ không tái phạm?

Tuy nhiên, về bài báo đơn đặt của Au-ơ tôi còn muốn nhận xét rằng ở đây, chúng tôi không đánh giá thấp những khó khăn đến với cuộc đấu tranh của đảng ở Đức, cũng như ý nghĩa của những thắng lợi đã giành được - bất chấp những khó khăn ấy - và thái độ kiêu mẫu từ trước đến nay của *quần chúng* đảng viên. Đương nhiên, mỗi thắng lợi giành được ở Đức đều làm chúng tôi vui mừng cũng như thắng lợi ở bất kỳ nước nào khác, và thậm chí còn vui mừng hơn, bởi vì ngay từ đầu, đảng Đức đã phát triển dựa trên những luận điểm lý luận của chúng tôi. Nhưng chính vì thế mà chúng tôi đặc biệt coi trọng việc làm thực tiễn của đảng Đức, đặc biệt là những lời phát biểu công khai của ban lãnh đạo đảng, không mâu thuẫn với lý luận chung. Không nghi ngờ gì nữa, sự phê phán của chúng tôi làm cho nhiều người khó chịu, nhưng đảng sẽ được lợi nhiều hơn mọi lời lấy lòng không có tính chất phê phán, nếu ở nước

1* - tờ "Sozialdemokrat"

2* - I.Au-ơ

ngoài đảng có một số người không bị ảnh hưởng của những điều kiện địa phương rắc rối và những tình tiết cục bộ của cuộc đấu tranh thực tiễn, - những người thỉnh thoảng vẫn đo lường những sự việc xảy ra và những điều được phát biểu ra bằng chuẩn mực của những luận điểm lý luận có hiệu lực đối với phong trào vô sản hiện đại ở tất cả các nước, và họ phản ánh trước đảng cái ấn tượng mà hoạt động của đảng gây ra ở bên ngoài nước Đức.

Xin gửi anh lời chào thân ái.

Ph.Ăng-ghen của anh

*Công bố lần đầu trong cuốn sách: A. Bebel.
"Aus meinem Leben". Teil III, Stuttgart,
1914*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

181

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 14 tháng Mười một 1879
41, Maitland Park Road, N.W.

Doóc-gơ thân mến!

Cuối cùng thì tôi có thể gửi anh tất cả các giấy ủy quyền^{1*}. Một số giấy ấy, tôi chỉ mới nhận được vào cuối tuần trước nữa. Các giấy ấy đến vào thời gian *tôi đã buộc phải ngồi ở nhà* do bệnh cảm lạnh hết sức ghê tởm, sau đó nhân viên được tôi ủy quyền đã khéo tìm cách kéo dài công việc cả một tuần, và mãi hôm nay, cuối cùng, tôi mới nhận được giấy ủy quyền *của mình*. Sau này tôi sẽ gửi anh bản thanh toán lệ phí về những giấy ủy quyền này, cũng như về giấy ủy quyền thứ nhất.

Đồng thời tôi cũng gửi, nhưng trong phong bì khác, 3 giấy ủy quyền còn lại (tất cả là 4).

Chắc anh đã nhận được lá thư của tôi^{2*}, trong đó tôi có viết về những sự kiện gần đây ở trong đảng. Từ ngày đó, Huếch-sbéc cùng với các đồng loã của ông ta ở Xuy-rích^{3*} đã *bị loại* - ít ra là trên danh nghĩa - khỏi tiểu ban biên tập hiện đóng trụ sở ở Lai-xpích, còn Phôn-ma thì ở lại Xuy-rích làm chủ biên. Báo "Sozialdemokrat" của ông ta chẳng đáng giá bao nhiêu. Dù điều gì xảy ra đi nữa, thì tất cả những đồng chí ít nhiều có tên tuổi của chúng ta - Líp-nếch, Bê-ben, Brắc-cơ và những người khác - đều đã khước từ tờ "Jahrbuch" của tiến sĩ Huếch-sbéc, tức là Rích-tơ, tuy tạm thời mới chỉ không công khai mà thôi⁴⁶⁸.

Chắc là anh đã biết qua các báo, bè lũ chống cộng sản, gồm các phần tử hết sức tạp nham, cuối cùng đã chịu thất bại có tính chất quyết định tại Đại hội Mác-xây⁴⁶⁹.

Vợ tôi vẫn trong tình trạng đau ốm nguy hiểm, còn bản thân tôi cũng chưa hoàn toàn bình phục hẳn.

1* Xem tập này, tr.538-540.

2* Xem tập này, tr.567-574.

3* - Ê.Béc-stanh và C.A. Sram

Gia đình tôi gửi anh lời thăm hỏi chân thành.

Các Mác của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

182

ĂNG-GHEN GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 24 tháng Mười một 1879

Bê-ben thân mến!

Tôi có những căn cứ xác đáng để coi lời của Au-ơ^{1*} là ám chỉ tôi. Ngày tháng không chứng minh điều gì. Ông ta *nhất định loại trừ* Mô-xtơ ra, cho nên *xin anh hỏi chính ông ta xem ông ta ám chỉ ai*, sau đó chúng ta chờ xem ông ta nói gì. Tôi tin rằng tôi *không* lầm⁴⁷⁰.

Dĩ nhiên Huếch-sbéc là tác giả của lời tuyên bố được nhắc tới^{2*}.

1* Xem tập này, tr.580-583.

2* Xem tập này, tr.575-577.

Tôi biết rằng trong thời gian diễn ra cuộc thương lượng với Hiếc-sơ anh hầu như luôn luôn vắng mặt, cho nên tôi không hề có ý nghĩ cho rằng cá nhân anh chịu trách nhiệm về tất cả các sự việc xảy ra.

Về vấn đề thuế quan thì bức thư của anh đã xác nhận chính những điều tôi đã viết^{1*}. Nếu có những ý kiến khác nhau - mà tình hình đúng là như vậy - thì tính đến sự khác nhau ấy về ý kiến, *chính là nên không tham gia biểu quyết*. Nếu không thì chỉ tính đến ý kiến của *một bộ phận nghị sĩ* mà thôi. Song, tại sao bộ phận nghị sĩ có tư tưởng bảo hộ mậu dịch đáng được chú ý nhiều hơn là bộ phận nghị sĩ chủ trương tự do mậu dịch, - đó là điều vẫn không hiểu nổi. Anh khẳng định rằng tại nghị viện, anh không thể dừng lại ở việc đơn thuần phủ quyết. Nhưng cuối cùng, nếu tất cả bọn họ biểu quyết *chống lại* đạo luật ấy, thì họ vẫn ở trên miếng đất phủ quyết đơn thuần. Tôi chỉ khẳng định rằng cần phải biết trước cần theo sách lược nào, cần phải hành động phù hợp với lần biểu quyết cuối cùng.

Phạm vi những vấn đề mà xung quanh đó, các nghị sĩ dân chủ - xã hội có thể vượt ra khỏi giới hạn sự phủ quyết thuần túy, thì hết sức có hạn. Tất cả đều là những vấn đề trực tiếp đụng chạm đến quan hệ giữa người công nhân và nhà tư bản: luật công xưởng, ngày lao động bình thường, trách nhiệm của các chủ xưởng, việc trả công bằng hàng hoá v.v.. Sau nữa là những cuộc cải cách thuần túy tư sản mang tính chất tiến bộ: sự thống nhất của hệ thống tiền tệ và đo lường, tự do đi lại, mở rộng quyền tự do cá nhân v.v.. Hiển nhiên, tạm thời người ta sẽ chưa làm phiên các vị bằng tất cả những chuyện đó. Về

1* Xem tập này, tr.577-580.

tất cả những vấn đề kinh tế khác - thuế quan bảo hộ, nhà nước hoá đường sắt, ngành bảo hiểm v.v.- các nghị sĩ dân chủ - xã hội sẽ luôn luôn phải tuân theo nguyên tắc cơ bản: không được biểu quyết tán thành bất kỳ những biện pháp nào làm tăng quyền lực của chính phủ đối với nhân dân. Và điều này càng được thực hiện dễ dàng vì ở ngay trong đảng, trong vấn đề này, các ý kiến sẽ không tránh khỏi khác nhau, như vậy, việc khước từ biểu quyết, việc phủ quyết đương nhiên sẽ phải diễn ra.

Những điều anh viết về Cai-dơ chỉ làm cho tình hình xấu thêm. Nếu ông ta nói chung tán thành thuế quan bảo hộ thì tại sao ông ta lại biểu quyết chống lại loại thuế đó? Nếu ông ta có ý định biểu quyết chống lại loại thuế đó, thì có gì ông ta lại tán thành loại thuế đó? Còn nếu ông ta tích cực nghiên cứu vấn đề này, thì tại sao ông ta lại có thể biểu quyết tán thành thuế sắt? Nếu những việc làm của ông ta đáng giá cái gì đó, thì ông ta phải biết rằng ở Đức có *hai* nhà máy luyện kim, Doóc-mun-đơ U-ni-on và Khuê-ních-un - Lau-ra-huýt-tơ, *mỗi nhà máy* trong số đó đều có thể *thỏa mãn nhu cầu của toàn bộ thị trường nội địa*, ngoài ra còn có nhiều xí nghiệp nhỏ hơn; rằng trong trường hợp này thuế quan bảo hộ chỉ là điều vô nghĩa một trăm phần trăm; rằng ở đây, điều có thể giúp ích chỉ là việc giành lấy thị trường ngoài nước, do đó là tự do mậu dịch tuyệt đối, nếu không thì sẽ *phá sản*; rằng bản thân các chủ xưởng sản xuất sắt có thể muốn áp dụng thuế quan bảo hộ chỉ trong trường hợp họ tổ chức việc *găm giữ hàng lại*, nghĩa là một vụ âm mưu nhằm áp đặt *những giá cả độc quyền cho thị trường nội địa* để tiêu thụ sản phẩm thừa ở nước ngoài với giá hạ; *đó chính là điều hiện nay họ đang làm trên thực tế*.

Cai-dơ đã phát biểu và đã biểu quyết ủng hộ chính việc găm hàng lại, âm mưu đó của bọn tư bản độc quyền, vì ông ta biểu quyết tán thành thuế sắt, còn Han-dơ-man ở hăng Doóc-mun-đơ U-ni-on và Blai-sruê-đơ ở Khuê-ních-un-Lau-ra-huýt-tơ thì cười thầm chế giễu vị nghị sĩ dân chủ - xã hội ngu si đó, một kẻ ngoài ra lại còn *tích cực nghiên cứu* vấn đề đó!

Anh phải kiểm cho bằng được quyển sách của Ru-đôn-phơ Mây-ơ "Bọn đầu cơ chính trị ở Đức". Không nắm toàn bộ các tài liệu đã thu thập được ở đó về những trò bịp bợm, những vụ phá sản và nạn tham nhũng chính trị vào những năm gần đây thì không thể xét đoán tình hình ngày nay của nước Đức. Tại sao lại có thể xảy ra tình trạng nguồn tài liệu vô cùng phong phú này trước đây không được báo chí của chúng ta sử dụng? Dĩ nhiên quyển sách ấy là quyển sách bị cấm.

Dưới đây là những đoạn trong bản báo cáo^{1*} mà tôi chủ yếu muốn nói đến: 1) đoạn coi trọng việc tranh thủ công luận: theo họ, lực lượng này thù địch với ai thì người đó bị tê liệt; vấn đề sinh tử là "chuyển sự thù ghét ấy thành mối t h i ệ n c ả m v.v. (mối thiện cảm! của những kẻ mà vừa mới đây, trong thời kỳ hỗn loạn³⁹² đã xử sự như những kẻ vô lại!); hoàn toàn không cần phải đi xa như thế, nhất là khi sự hoảng hốt *đã lắng dịu từ lâu*; 2) đoạn nói rằng đảng lên án mọi cuộc chiến tranh (nghĩa là lên án cả cuộc chiến tranh mà bản thân nó có *bốn phận phải* tiến hành và đang tiến hành bất chấp tất cả) và đề ra cho mình mục tiêu đạt đến tình huynh đệ cho mọi người (trên lời nói, đây là mục tiêu của tất cả các đảng, nhưng trên thực tế thì không phải của một đảng nào, vì cả chúng ta cũng

1* Xem tập này, tr.579-581.

không có ý định kết nghĩa anh em với bọn tư sản chừng nào chúng còn muốn vẫn là những nhà tư sản), - rằng một đảng như vậy không thể hướng đến nội chiến (tức là, ngay cả trong trường hợp nội chiến là phương tiện duy nhất đưa đến mục tiêu). Có thể hiểu luận điểm ấy như thế này: đảng nào lên án mọi sự đổ máu thì đảng ấy không thể ủng hộ việc gây chảy máu, cũng như việc cắt bỏ những bộ phận hoại thư và việc thí nghiệm mổ sống khoa học. Những câu suông sáo ấy để làm gì? Tôi không đòi hỏi các vị phải bày tỏ "mạnh mẽ"; khuyết điểm của bản báo cáo không phải ở chỗ nó nói quá ít - trái lại, trong bản báo cáo đó có quá nhiều điều mà bỏ đi thì tốt hơn. Phần tiếp theo đã tốt hơn nhiều, và bằng cách đó, Han-xơ Mô-xtơ đã bình thản lướt qua một số đoạn mà ông ta có thể kiểm chác một số vốn nhỏ.

Còn lời thông báo trình trọng về việc Líp-nếch và những người khác đã tuyên thệ ở Dắc-den, lại là điều sơ suất của báo "Sozialdemokrat". Han-xơ^{1*} đã không bỏ lỡ dịp đó⁴⁷¹, còn những bạn bè của ông ta thuộc phái vô chính phủ sẽ không bỏ lỡ dịp tiếp tục lợi dụng điều đó. Mác và tôi không coi điều đó là hiểm họa như Hiếc-sơ, chẳng hạn, đã tưởng trong cơn nóng nảy. Anh là người biết rõ hơn, có thật "Paris vaut bien une messe"^{2*}, như lời của Hăng-ri IV nói khi ông ta đã chấp nhận đạo Thiên chúa và nhờ đó đã cứu được nước Pháp thoát khỏi cuộc Chiến tranh ba mươi năm; cần phải hiểu rõ xem, lợi lộc có đủ lớn để vì nó mà dấn thân vào hành động không nhất quán ấy, và đưa ra một lời tuyên thệ vốn đã có đặc tính là không thể dẫn đến vụ án về lời tuyên thệ dối trá hay không.

1* - Mô-xtơ

2* - "Pa-ri đáng giá để làm lễ thán" 1* - Mô-xtơ

Nhưng một khi điều đó đã xảy ra rồi thì cần phải im lặng không dả động đến nó chừng nào *những người khác chưa làm âm lên*; như thế sẽ có đủ thời gian để bảo vệ. Nếu không có báo "Sozialdemokrat" nói ra thì Han-xơ^{1*} đã chẳng biết đến vụ này một tí gì.

Điều làm chúng tôi rất vui mừng là anh đã choảng một mẻ cho thằng cha nghiện rượu nặng và vô dụng ấy⁴⁷². Chúng tôi sẽ quan tâm để làm sao sự việc này loan truyền cả Pa-ri; điều làm chúng tôi băn khoăn chỉ là vấn đề các thuật ngữ Pháp có thể dùng để truyền đạt những lối nói ý nhị ấy.

Tuy nhiên, chúng tôi tuyệt đối không phủ nhận rằng ở đây, như người ta nói, chúng tôi dễ xét đoán, và hoàn cảnh của các vị khó khăn hơn nhiều so với hoàn cảnh của chúng tôi.

Quả thật, sự tham gia ô ạt của giới tiểu tư sản và nông dân chúng tỏ phong trào đã thu được những thắng lợi hết sức to lớn, nhưng đồng thời điều đó cũng trở nên nguy hiểm cho phong trào nếu người ta quên rằng những người đó đã buộc phải đến với phong trào, nhưng họ đến chỉ vì họ buộc phải làm như vậy. Sự tham gia của họ chứng minh rằng giai cấp vô sản đã thật sự trở thành giai cấp lãnh đạo. Nhưng vì họ đến mang theo những tư tưởng và khuynh hướng tiểu tư sản và nông dân, cho nên không được quên rằng giai cấp vô sản sẽ không hoàn thành được vai trò lãnh đạo lịch sử của mình nếu nó có những nhượng bộ đối với các tư tưởng và xu hướng ấy.

Xin gửi anh lời chào thân ái.

Ph. Ăng-ghen của anh

1* - Mô-xtơ

Tôi còn gửi kèm theo đây phần viết thêm trên một tờ riêng^{1*}.

*Công bố lần đầu trong cuốn sách: A.Bebel.
"Aus meinem Leben". Teil III, Stuttgart, 1914*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Trong bản viết tay còn lưu đến nay không có tờ ghi thêm này của Ăng-ghen.

183

**MÁC GỬI A-KIN-LÔ LÔ-RI-A
Ở MAN-TU-A**

Luân Đôn, 3 tháng Chạp 1879
41, Maitland Park Road, N.W.

Thưa ngài!

Tình hình sức khỏe của tôi đã buộc tôi phải rời Luân Đôn một thời gian. Hôm nay, khi trở về nhà, tôi thấy bức thư của ngài đề ngày 23 tháng Mười một và tác phẩm của ngài^{2*}. Tôi vội báo để ngài biết là tôi đã nhận được các thứ đó rồi, và đồng thời bày tỏ với ngài lời cảm ơn của tôi.

Gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

2* A. Lô-ri-a. "Địa tô và sự biến mất tự nhiên của nó"

184

MÁC GỬI MỘT NGƯỜI KHÔNG RÕ TÊN⁴⁷³ Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 11 tháng Chạp 1879

Thưa ngài!

Mời ngài đến chỗ tôi dùng bữa trưa vào lúc 2 giờ chiều
chủ nhật tới, được không ạ?

Gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác

*Công bố lần đầu dưới hình thức bản chụp
lại trong cuốn sách: H. P. Brô-sê, I.X.
Rê-mê-dốp, L. Đê-cáp. "Thư của H.P Brô-
sê. Nữ chiến sĩ cuối cùng của Công Xã
năm 1871. Les Anciennes. P. Crô-pốt-kìn.
P.L. La-vrốp". Paris 1924*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

185

ĂNG-GHEN GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 16 tháng Chạp 1879

Bê-ben thân mến!

Tôi không hiểu, làm thế nào mà Au-ơ giờ đây lại có thể khẳng định rằng ông ấy còn ám chỉ cả Mô-xtơ nữa, vì trong bài viết ấy^{1*} ông ta đã hoàn toàn rõ ràng loại trừ Mô-xtơ ra ngoài. Tuy nhiên, chúng ta hãy gác vấn đề này lại.

Trong số 10 của tờ "Sozialdemokrat" có đăng bài "Nhìn lại lịch sử báo chí", bài này nhất định phải thuộc về ngòi bút của một trong ba ngôi sao^{2*}. Ở đó có nói như sau: "Những người dân chủ - xã hội *chỉ* có thể *tự hào* về sự so sánh với những tác giả văn chương đại loại như Gút-xcốp và Lau-bơ", nghĩa là sánh với những người mà từ lâu trước năm 1848 đã chôn vùi những tàn dư cuối cùng của phẩm giá chính trị của mình nếu như đã có lúc, nói chung, họ có phẩm giá ấy. Tiếp nữa:

"Những sự kiện năm 1848 hoặc phải đem lại *tất cả mọi phúc lợi của cuộc sống hoà bình* trong trường hợp chính phủ các nước thoả mãn các đòi

1* Xem tập này, tr.580-583.

2* - C.Huếch-sbéc. Ê.Béc-stanh, C.A.Sram

hỏi của thời đại, hoặc là - vì họ đã không làm điều đó - *tiếc thay*, không còn con đường nào khác ngoài con đường cách mạng bạo lực".

Vị thế của chúng tôi không phải là cộng tác với tờ báo cho rằng có thể oán trách nặng nề cuộc cách mạng năm 1848, là cuộc cách mạng đầu tiên đã mở đường cho Đảng dân chủ - xã hội. Bài viết này, cũng như lá thư của Huếch-béc chỉ rõ rằng chòm sao ba ngôi có tham vọng muốn rằng những quan điểm xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản của họ - lần đầu tiên được trình bày rõ ràng trên "Jahrbuch" - phải được phát biểu trên tờ "Sozialdemokrat" ngang hàng với những quan điểm vô sản. Tôi không thấy bằng cách nào mà các vị ở Lai-pxích, sau khi cỗ xe đã sa lầy sâu như vậy, lại có thể ngăn cản sự việc ấy mà không đẩy nó đến chỗ đoạn tuyệt công khai. Cũng như trước kia, anh coi những người ấy là các đồng chí cùng đảng. Đối với chúng tôi thì điều đó không thể được. Bài viết đăng trên "Jahrbuch" đã vạch ranh giới rõ ràng và dứt khoát giữa chúng tôi với họ. Chúng tôi không thể tiến hành cuộc thương lượng nào với những con người ấy chừng nào họ khẳng định rằng họ thuộc cùng một đảng với chúng tôi. Những vấn đề ở đây được đề cập tới là những vấn đề không thể có sự tranh cãi về chúng ở trong bất kỳ một đảng vô sản nào. Đem những vấn đề ấy ra tranh luận ở trong đảng thì có nghĩa là ngờ vực toàn bộ chủ nghĩa xã hội vô sản.

Thật vậy, trong những điều kiện như thế thì tốt nhất là chúng tôi không nên cộng tác. Chúng tôi sẽ chỉ làm một việc là phản đối, và sau vài tuần lễ chúng tôi sẽ phải công khai tuyên bố rút khỏi tờ báo đó, như thế cũng không có lợi cho sự nghiệp.

Chúng tôi rất tiếc là không thể ủng hộ vô điều kiện các vị vào thời điểm đảng bị cấm. Chừng nào đảng ở Đức vẫn còn

trung thành với tính chất vô sản của mình thì chúng tôi gạt sang một bên tất cả những lý do khác. Nhưng giờ đây, khi các phần tử tiểu tư sản, được thu nạp vào đảng, đã nói toạc ý định của mình^{1*}, thì tình hình đã thay đổi. Chẳng nào họ sẽ còn được phép đưa lậu từng phần những quan điểm tiểu tư sản của mình vào cơ quan ngôn luận của đảng Đức, thì bằng cách đó cơ quan ngôn luận này đã đơn giản đóng cửa lại đối với chúng tôi^{2*}.

Chuyện tuyên thệ⁴⁷¹ rất ít làm chúng tôi cảm động. Có lẽ, như anh đã giả định, có thể tìm được một con đường khác có thể giảm nhẹ một chút khía cạnh không hay ho, nhưng cách đó không có ý nghĩa lớn. Vì anh muốn thế, nên chúng tôi sẽ giữ im lặng.

Tạp chí của Ma-lông^{3*} có thể có ảnh hưởng tốt, vì thứ nhất, Ma-lông không phải là người có thể gây nên nhiều tai ương, và thứ hai, những cộng tác viên người Pháp của ông ta sẽ lo liệu làm sao để mọi chuyện diễn ra đúng như mong muốn. Nếu Huéch-sbéc hy vọng tìm thấy ở đó một miếng đất cho những ý định tiểu tư sản của mình, thì ông ta sẽ sớm nhận ra rằng ông ta đã ném tiền qua cửa sổ.

Kết quả cuộc bầu cử ở Mác-đơ-buốc làm chúng tôi rất vui mừng⁴⁷⁴. Tinh thần bất khuất của quân chúng công nhân ở

1* Trong bản nháp, tiếp đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "và họ có tham vọng đòi đảng coi những hoài nghi tiểu tư sản của mình và sự hạn chế của mình là chủ nghĩa xã hội - nên tình hình đã thay đổi. Chúng tôi không thuộc cùng một đảng với họ; chúng tôi cũng không thể ký kết thỏa thuận với những con người như vậy chẳng nào họ chưa lập ra đảng phái xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản của riêng họ, nghĩa là chẳng nào họ còn khẳng định rằng họ vẫn thuộc cùng một đảng với chúng tôi, thì chúng tôi không thể thậm chí tiến hành thương thảo với họ. Và nếu đảng Đức....".

2* Trong bản nháp viết tay tiếp đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "Chúng tôi không thể đi và sẽ không bao giờ đi cùng một con đường với chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản".

3* - "Revue socialiste"

Đức thật đáng khâm phục. Những bài vở của công nhân đăng trên tờ "Sozialdemokrat" là điều tốt đẹp duy nhất trong số những bài vở đăng trên báo đó.

Tôi hoàn lại bức thư của Huéch-sbéc. Không có cách nào giúp con người đó được. Theo ông ta thì sở dĩ chúng tôi không muốn cùng hành động với các cộng tác viên của tờ "Zukunft" là vì tư tưởng hám danh của cá nhân chúng tôi. Nhưng đối với chúng tôi, một phần ba nhóm người ấy đã và vẫn là *một nhóm hoàn toàn không được biết đến*, thậm chí cả họ tên, và khoảng một phần ba trong nhóm đó rõ ràng gồm những người xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản. Thế mà cũng đặt tên là tạp chí "khoa học"! Thêm vào đó, Huéch-sbéc còn cho rằng tạp chí này đã có "ảnh hưởng khai sáng"! Bằng chứng là: cái đầu sáng suốt hiếm thấy của chính ông ta, cái đầu ấy - bất chấp mọi cố gắng của tôi - cho đến nay vẫn không hiểu nổi sự khác nhau giữa chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản và chủ nghĩa xã hội vô sản. Tất cả những bất đồng đều quy lại thành "những sự sai lầm". Y hệt như những phần tử dân chủ chuyên than vãn⁴⁷⁵ của năm 1848! Hoặc đó là những kết luận "không chín chắn". Dĩ nhiên rồi, bởi vì mỗi kết luận khiến cho sự ba hoa của các ngài ấy mất hết mọi ý nghĩa đều là kết luận "không chín chắn". Vì họ chẳng những muốn nói *những gì mà họ nói ra*, mà còn cố gắng nói lên điều ngược lại.

Tuy nhiên, lịch sử thế giới tiến theo con đường của mình, không đếm xỉa đến những phần tử phi-li-xtanh sáng suốt và ôn hoà ấy. Ở nước Nga, sau vài tháng nữa tình hình sẽ có bước chuyển dứt khoát, có ý nghĩa quyết định. Sẽ diễn ra một trong hai điều sau đây: hoặc là chế độ chuyên chế sẽ sụp đổ, lúc ấy - cùng với sự sụp đổ của thành trì hùng mạnh này của thế lực

phản động - ở châu Âu sẽ lập tức có ngọn gió khác thổi đến; hoặc sẽ nổ ra cuộc chiến tranh châu Âu, và trong cuộc đấu tranh không tránh khỏi của từng dân tộc cho sự tồn tại của mình, cuộc chiến tranh ấy sẽ chôn vùi cả đảng Đức *hiện nay*. Một cuộc chiến tranh như thế sẽ là một nỗi bất hạnh hết sức lớn cho chúng ta, nó có thể đẩy phong trào lùi trở lại hai mươi năm. Nhưng Đảng mới - mà rốt cuộc nó sẽ phải được lập ra do kết quả của tất cả tình trạng đó - ở tất cả các nước châu Âu sẽ thoát khỏi mọi sự dao động và tinh thần nhỏ nhen giờ đây đang kìm hãm phong trào ở khắp nơi.

Xin gửi anh lời chào thân ái.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu trong cuốn sách: A.Bebel.
"Aus meinem Leben". Teil III, Stuttgart, 1914*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

186

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ Ở GIỜ-NE-VƠ

Luân Đôn, 19 tháng Chạp 1879

Anh bạn cố tri thân mến!

Từ hôm qua, lẽ ra tôi đã phải nhận được tiền và đã quyết

định trước rằng sẽ gửi ngay tiền cho anh qua bưu điện, nhưng lúc ấy đã quá muộn, nên không thể gửi đi vào cùng ngày đó được, cho nên cả buổi chiều, tôi cứ vẩn vơ nghĩ trong đầu: tối nay nhất định sẽ có thư của Phi-líp! Và quả thật, thư đã đến. Như vậy, anh đã làm tôi mất đi niềm hứng thú tặng anh món quà bất ngờ ngày lễ Giáng sinh. Vậy là tôi đã gửi qua bưu điện số tiền 5p.xt., mà theo tỷ giá hối đoái ở đây thì người ta sẽ trả cho anh, ở đó, số tiền 126 phrăng; chắc anh sẽ lập tức nhận được số tiền ấy.

Ở đây chúng tôi sống tạm ổn: tôi chẳng thể than phiền, Mác cảm thấy trong người dễ chịu hơn năm ngoái, tuy vẫn chưa được như mong muốn, bà Mác từ lâu thỉnh thoảng vẫn bị chứng rối loạn tiêu hoá và ít khi cảm thấy hoàn toàn khoẻ. Tập thứ hai⁴³⁵ tiến triển chậm chạp và chắc sẽ không tiến nhanh hơn được, chừng nào chưa đến một mùa hè nào khá hơn mùa hè năm nay, và Mác sẽ không thể bình phục thật sự được.

Hôm qua tôi có viết thư báo cho Bê-ben⁴⁷⁶ biết là chúng tôi không thể cộng tác với báo "Sozialdemokrat". Như đã rõ qua các lá thư viết tiếp theo sau này, Huếch-sbéc cho rằng đương nhiên ông ta sẽ có khả năng bảo vệ trên tờ "Sozialdemokrat" những quan điểm mà ông ta đã phát biểu trên tờ "Jahrbuch", và tôi không hình dung được nhóm người ở Lai-pxích làm thế nào có thể khước từ ông ta điều đó, chừng nào họ còn giữ những quan hệ như hiện nay với ông ta và với các đồng sự tiểu tư sản của ông ta. Nhưng chính điều đó hoàn toàn loại trừ sự tham gia của chúng tôi. Sau khi chúng tôi - từ khi xuất bản "Tuyên ngôn"^{1*} (nói đúng hơn, từ khi xuất hiện tác phẩm của

1* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản"

Mác chống Pru-đông^{1*}) - liên tục tiến hành cuộc đấu tranh chống lại cũng thứ chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản đó, thì chúng tôi không thể cùng đi với ông ta vào thời điểm ông ta lợi dụng đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa¹⁴³ để một lần nữa giương lên ngọn cờ của mình. Mà như thế lại tốt hơn. Nếu không, chúng tôi sẽ phải tranh luận triền miên với các ngài đó, còn tờ "Sozialdemokrat" sẽ trở thành vũ đài, mà cuối cùng thì chúng tôi vẫn lại phải công khai tuyên bố sự ra đi của mình. Với tất cả những việc làm như vậy, chúng tôi sẽ chỉ giúp cho bọn Phổ và bọn tư sản mà thôi, cho nên tốt hơn chúng tôi nên tránh điều đó. Nhưng sự việc này tuyệt đối không được trở thành tấm gương cho những người khác ở trong một hoàn cảnh khác với chúng tôi, bởi vì *bản thân tiến trình thương thảo* buộc chúng tôi phải chấp nhận sự thách thức và lên tiếng chống lại Huếch-sbéc và phe cánh ông ta. Tôi không thấy có căn cứ nào giải thích vì sao anh, chẳng hạn, lại không cộng tác với tờ báo ấy. Các bài vở của công nhân Đức là những gì duy nhất đáng phấn khởi trên báo đó, còn sự cộng tác của anh sẽ chỉ làm cho tờ báo ấy được tốt hơn. Một khi tờ báo đã tồn tại rồi, thì mong sao nó càng tốt, càng hay, chứ không phải kém đi. Tôi nói điều này với hy vọng là họ sẽ trả nhuận bút thích đáng cho anh, vì trong hoàn cảnh của anh không thể đòi hỏi anh làm việc không công. Với nhóm người ở Lai-pxích cũng không nên quá bức bối với họ về chuyện này. Chúng tôi từ lâu đã nhìn thấy trước điều đó rồi. Líp-nếch không thể nào khước từ việc đứng ra làm trung gian và lái bạn bè sang phải và sang trái, và nếu đảng sẽ tỏ ra mạnh mẽ, đông đảo và được đảm bảo về tài chính đến mức độ nhất định, thì anh ấy sẵn sàng làm ngơ những

1* C.Mác. "Sự khốn cùng của triết học"

phần tử xa lạ ấy. Tình hình sẽ còn tiếp tục như vậy cho đến khi anh ấy bị thất bại một cách thích đáng trong việc đó. Còn khi điều đó xảy ra thì những người tốt bụng ấy sẽ lại tỉnh ngộ và trở về con đường đúng đắn.

Tờ "Freiheit" quả là một sự om sòm chẳng có nội dung và ý nghĩa nào cả, còn Mô-xtơ, một con người nhìn chung không phải không có năng lực, đã cho thấy ở đây ông ta hoàn toàn không có khả năng đưa ra dù chỉ một tư tưởng duy nhất, từ khi ông ta xa rời miếng đất của đảng. Nếu tôi muốn đọc một thứ toàn là chửi bới, thì dù sao tôi sẽ chọn Các Hai-nơ-txen cách đây rất lâu - ở ông ta việc này dù sao cũng thể hiện mạnh mẽ hơn.

Tất cả các giấy ủy quyền đều đã được gửi đi Niu Oóc rồi^{1*}, nhưng từ bấy đến nay không nghe thấy gì cả. Không thể trông cậy vào những hy vọng của Líp-nếch được - anh ấy bao giờ cũng có nhiều hy vọng hơn mức cần thiết.

Le-xnơ từ lâu đã không có gì chung với Hội ở đây⁴²⁵. Ông ta ít khi xuất hiện và đồng thời thường hay cầu nhàu về thế sự nói chung.

Ở Nga tình hình rất tuyệt! Có lẽ ở đó sắp đến hồi kết, và khi nào đến hồi kết thì bọn cầm quyền ở Đế quốc Đức sẽ dựng tóc gáy. Đó sẽ là điểm ngoặt gần nhất trong lịch sử toàn thế giới.

Mong rằng những phần tử vô chính phủ tội nghiệp sẽ không làm cho anh đặc biệt đau khổ⁴⁷⁷. Bởi vì họ đã hoàn toàn bị tai tiếng rồi. Ở phương Tây họ không còn cách nào khác hơn là gây nên một tình trạng vô chính phủ trong hàng ngũ của

1* Xem tập này, tr.538-540, 567-568, 583-585.

mình, đến mức là sẽ bị tan tác, còn ở Nga thì họ đi vào con đường ám sát, do đó họ chỉ còng lưng làm không công cho phái lập hiến hưởng, điều đó thì mãi bây giờ họ mới kinh hoàng nhận ra!

Mác và tôi gửi lời thăm anh.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu trong cuốn sách:
F.Engels. "Vergessene Briefe (Briefe
Friedrich Engels' an Johann Philipp
Becker)". Berlin, 1920*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

187

ĂNG-GHEN GỬI A-MÊ-LI-A ĂNG-GHEN⁴⁷⁸ Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

[Luân Đôn, cuối những năm 70, đầu những năm 80]

Thưa bà!

Kinh nghiệm nhiều năm đã buộc tôi phải tuân theo nguyên tắc: trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng không được giúp đỡ tiền bạc cho những người mà tôi không quen biết.

Hơn nữa, vào thời điểm này, tôi không thể cung cấp cho bà khoản tiền cần thiết; nếu như tôi thậm chí có thể làm được

việc này, thì tôi cũng phải có bốn phần sử dụng số tiền ấy - cũng như *từng xu* mà tôi có thiếu nó cũng được - để giúp đỡ các đồng chí trong đảng Đức đang bị Bi-xmác truy nã.

Tuy nhiên, vì bà có những mối liên hệ cho phép bà có thể được các công chúa tiếp kiến, cho nên bà sẽ dễ dàng ra khỏi tình cảnh khó khăn tạm thời.

Sau cùng, tôi không thể không nhận xét rằng cuộc viếng thăm của bà là sự bất ngờ đối với tôi bao nhiêu, thì sau đó tôi cũng tin chắc bấy nhiêu vào việc chờ đợi một lời cầu mong giống như lời cầu mong thể hiện trong bức thư của bà.

Kính chào bà.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

NĂM 1880

188

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 10 tháng Giêng 1880

Líp-nếch thân mến!

Lá thư của anh đến đúng vào lúc bận rộn lễ hội nhất; do có thêm gia đình Mác¹⁶⁹ và có mặt hai vị khách là bạn bè của chúng tôi từ Man-se-xtơ đến^{1*}, nên cuộc huyên náo bận rộn ấy đã có một quy mô lớn. Để chuyển lá thư của anh, tôi đã phải tìm kiếm trong cuốn sổ địa chỉ bưu điện *mới nhất* mà ở gần đây lại không có nó. Cuối cùng thì vào đầu tuần này, tôi đã kiếm ra sổ địa chỉ đó và đã gửi thư của anh đi theo địa chỉ:

Gửi ngài A-lếch-xan-đơ Mắc-đô-nan, nghị sĩ,

Uên Hi-lơ (trong sổ ghi là Uên Hl.),

1* Có lẽ C.Soóc-lem-mơ và X.Mu-rơ

ở gần Ha-minh-tơn, miền Bắc nước Anh (B.A.).

Trong số hai người đó^{1*} thì Mắc-đô-nan là tên vô lại nhiều hơn, nhưng nhân vật này có quan hệ chính thức chặt chẽ hơn với công nhân mỏ than. Có thể, anh sẽ nhận được thư trả lời của ông ta sớm hơn thư của tôi. Sau khi nghị viện khai mạc, anh có thể gửi thư đơn giản đến hạ viện, cho A-lếch-xan-đơ Mắc-đô-nan.

Vì anh nói rằng anh đã đề nghị Mắc-đô-nan cung cấp những tài liệu được yêu cầu trong thư của anh, cho nên đương nhiên là tôi không làm gì thêm về mặt này cho đến khi tôi lại nhận được thư của anh.

Câu chuyện về vấn đề bạc, hay nói đúng hơn, với đồng tiền kép, - đó là điều bịa đặt của một số kẻ đầu cơ bông sợi ở Li-vóc-pun. Vì ở Ấn Độ và ở Trung Quốc, trong thương mại trên thực tế chỉ lưu hành bạc, mà giá trị của bạc trong 10 năm đã giảm từ 1/15,5 xuống còn 1/17,5-1/18 giá trị của vàng, cho nên bối cảnh ấy dĩ nhiên càng làm gay gắt thêm cuộc khủng hoảng tiêu thụ các mặt hàng vải bông, do việc xuất khẩu quá nhiều sang Viễn Đông gây ra. Thứ nhất, giá cả sụt xuống do số cung tăng lên, và, ngoài ra, những giá cả sụt xuống đó thể hiện - đối với các nhà xuất khẩu là người Anh - giá trị bằng vàng ít hơn trước. Những nhân vật sáng suốt ở Li-vóc-pun - họ không thể nào hình dung được rằng ngay cả bông cũng có thể có lúc sụt giá - giờ đây giải thích mọi chuyện là do sự chênh lệch về tỷ giá tiền và họ tuyên bố rằng mọi chuyện đều ổn, và rằng việc buôn bán với Ấn Độ và Trung Quốc sẽ phồn

1* - T.Béc-tơ và A.Mắc-đô-nan

thịnh một khi ở tại đây, người ta quy định giá trị của bạc sẽ lại bằng 1/15,5 giá trị của vàng, nghĩa là công chúng Anh phải cho phép người ta áp đặt cho mình giá cả của bạc cao hơn 13-15% so với giá trị, để các nhà xuất khẩu các sản phẩm vải bông được lợi bằng chừng ấy. Đây là tất cả ngón lừa bịp mà một số crotchet-mongers^{1*} còn bám vào. Thủ đoạn lừa bịp ấy chưa bao giờ có một ý nghĩa nghiêm túc nào đó. Vừa mới đây, báo "Times" đã tỏ ra nhân ái đến mức nó tuyên bố: đối với một nước nghèo như nước Đức thì tiền vàng không thích hợp, tốt hơn nên quay trở lại loại tiền bằng bạc tiện lợi hơn, - với ý đồ bí mật là tạo ra một kho chứa cho thị trường tiền tệ Luân Đôn, để Luân Đôn có thể tiêu thụ vào đó số bạc đã bị mất giá của mình với giá cả cao hơn giá trị của nó. Đương nhiên, đó cũng là ý định tốt đẹp giống như ý tưởng hảo huyền ấu trĩ mới đây của ông bạn Bi-xmác của chúng ta muốn trở về với đồng tiền kép và trong mọi cuộc thanh toán lại coi đồng ta-le là những đồng ta-le có đầy đủ giá trị, mặc dù chúng có giá trị ít hơn giá danh nghĩa 15%. Song, các chủ ngân hàng Đức, dưới sự bảo trợ của ông bạn Bi-xmác, đã sáng suốt lên *đến mức* không làm nổi việc này, và những đồng ta-le đã phát hành lại chảy ngược trở về ngân hàng và vào quốc khố nhanh đến chóng mặt.

Xin chúc mừng anh và mọi người nhân dịp Năm Mới và nhân *cuộc cách mạng Nga* mà chắc chắn trong năm nay sẽ nổ ra và sẽ lập tức làm thay đổi bộ mặt toàn châu Âu. Về việc này chúng ta vẫn lại phải chịu ơn nhiều nhất ông bạn Bi-xmác của chúng ta, là người - qua chuyến đi để tỏ thái độ sang nước Áo

1* - những thương nhân kỳ quặc

và liên minh với Áo⁴⁷⁹ - đã đặt chính phủ Nga, đúng vào giờ phút cần thiết (*đối với chúng ta!*), trước sự lựa chọn: chiến tranh hoặc cách mạng! Thật là một thiên tài!

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghe-n", t.I(VI), 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

189

MÁC GỬI BÉC-NÁC-ĐƠ CRAU-XƠ⁴⁸⁰
Ở LUÂN ĐÔN

[Bản sao]

Luân Đôn, 26 tháng Ba 1880

Tiến sĩ Crau-xơ thân mến!

Tôi hoàn toàn quên rằng hôm nay là thứ sáu của tuần lễ Thánh: do vậy tôi cùng con gái tôi, Ê-lê-ô-no-ra, vào lúc 12 giờ, đã thấy quán cà phê "Hoàng gia" đóng cửa, chúng tôi đứng chờ đến một giờ và do ngài không tới, nên chúng tôi đã lên xe^{1*} đi về khách sạn của ngài. Ngay hôm nay xin ngài làm ơn viết thư (để ngày mai tôi nhận được thư trả lời) cho tôi biết ngài có thể đến dùng bữa ở chỗ chúng tôi lúc 5 giờ (chứ không phải lúc 2 giờ) chiều chủ nhật được không.

1* Trong bản sao lá thư này, chữ này được đặt dưới dấu hỏi

Cháu Ê-lê-ô-no-ra gửi lời chào ngài.

Các Mác của ngài

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t. XXVII, 1935*

*In theo bản sao do một người
không rõ tên viết
Nguyên văn là tiếng Đức*

Xin ngài hết sức làm ơn thông báo điều này với ban lãnh đạo.

Gửi ngài lời chào rất kính trọng.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

190

ĂNG-GHEN GỬI H.MÂY-Ơ⁴⁸¹ Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

[Luân Đôn, cuối tháng Ba 1880]

Gửi ngài H. Mây-ơ!

Tôi nhận bức thư đầy nhã ý của ngài đề ngày 25 tháng Ba vào mãi tối mịt, thứ bảy, ngày 27 tháng Ba, do vậy tôi đã không thể sử dụng được lời mời của ngài.

Trong hoàn cảnh xảy ra sự phân liệt và những bất đồng mà gần đây đã nảy sinh, ở đây và ở những nơi khác, trong hàng ngũ những người dân chủ - xã hội Đức, tạm thời tôi không thể đứng về phía này hoặc về phía kia, nhất là vì tôi đều lên án như nhau lập trường của báo "Sozialdemokrat" ở Xuy-rích, cũng như lập trường của báo "Freiheit" ở Luân Đôn^{1*}.

1* Xem tập này, tr.516-517, 518, 521-522, 524-525, 535-541, 567-569, 575-602, 609-610.

191

**ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ
Ở GIỜ-NE-VƠ**

Luân Đôn, 1 tháng Tư 1880

Bạn cố tri!

Xin thông báo với anh là tôi đã gửi bằng bưu điện số tiền 4 p.xt., tức là 100 ph. 80 xăng-tim, tôi mong anh sớm nhận được số tiền ấy! Tôi hy vọng rằng sức khoẻ của anh và của vợ anh đã tốt hơn sau khi mùa đông khắc nghiệt, rất cuộc, đã qua đi. Ở đây chúng tôi sống tạm được. Bà Mác vẫn chưa bình phục, và sức khoẻ của Mác cũng cần được cải thiện hơn. Đối với anh ấy, sau mùa đông, luôn luôn là thời gian khó chịu nhất; những cơn ho dữ dội không cho anh ấy ngủ.

Còn nói chung thì ở đây lại lặp lại câu chuyện như trong năm 1850⁴⁸². Hội công nhân phân rã thành đủ loại nhóm: ở

đây là Mô-xtơ, ở kia là Ra-cốp, và chúng tôi vất vả lắm mới không để người ta lôi kéo vào cuộc cãi lộn ấy. Tất cả những cái đó đều là sự âm ỹ vì những chuyện không đâu, có thể có ảnh hưởng tốt nào đó đối với những người tham gia vào chuyện đó, giúp họ học hỏi được đôi điều, nhưng đối với tiến trình lịch sử thế giới, dù ở đây một trăm công nhân Đức lên tiếng ủng hộ phía này hay phía kia, thì cũng thế thôi. Nếu như họ còn có thể có một ảnh hưởng nào đó đối với người Anh, nhưng không thể có chuyện đó được. Trong niềm khao khát hoạt động ngu ngốc, Mô-xtơ không thể ngồi yên được, nhưng đồng thời cũng tuyệt nhiên không đưa nổi một việc gì đến cùng cả. Như các vị thấy đấy, người ở Đức không thể nào muốn hiểu rằng một khi Mô-xtơ bị trục xuất khỏi nước Đức thì có nghĩa là đã đến thời điểm nổ ra cách mạng. Báo "Freiheit" cố hết sức trở thành tờ báo cách mạng nhất thế giới, nhưng muốn vậy thì lặp đi lặp lại từ "cách mạng" trong mỗi dòng là chưa đủ. May thay, những gì người ta viết trên tờ báo này và những gì người ta không viết, đều có rất ít ý nghĩa. Cũng có thể nói như vậy về cơ quan ngôn luận ở Xuy-rích^{1*} mà hôm nay nó thuyết giáo cách mạng, nhưng đến ngày mai nó lại tuyên bố cách mạng bạo lực là điều bất hạnh hết sức lớn; một mặt, nó sợ Mô-xtơ sẽ lớn tiếng hơn nó, nhưng mặt khác, nó lại sợ công nhân coi trọng lời kêu gọi của chính nó. Thế là ở đây xin hãy lựa chọn giữa những lời lẽ ba hoa trống rỗng của tờ "Freiheit" và tư tưởng phi-li-xtanh hạn hẹp của tờ "Sozialdemokrat"!

Tôi sợ rằng bạn bè của chúng ta ở Đức bị lầm lạc về các hình thức tổ chức cần phải theo trong những điều kiện hiện nay. Tôi không phản đối việc những người được bầu làm nghị

1* - tờ "Sozialdemokrat"

sĩ sẽ đứng ở cương vị cầm đầu, bởi vì không còn có ban lãnh đạo nào khác nữa. Nhưng họ không thể đòi hỏi và cũng không đạt được một sự phục tùng vô điều kiện, mà ban lãnh đạo cũ của đảng - được bầu ra để phục vụ mục đích này - đã có thể đòi hỏi. Đặc biệt là trong những điều kiện hiện nay - không có báo chí, không có các cuộc hội họp quần chúng. Hiện nay tổ chức càng có vẻ tự do thì trên thực tế nó càng vững mạnh. Thay vào đó người ta lại muốn duy trì hệ thống cũ, trong đó, các quyết định của ban lãnh đạo đảng mang tính chất quyết định cuối cùng (tuy không hợp được đại hội để có thể uốn nắn ban lãnh đạo này, mà trong trường hợp cần thiết thì phế truất nó), và nếu có ai đụng chạm đến một trong số những quyết định ấy thì người ta coi người đó là kẻ tà đạo. Đồng thời, bản thân những phần tử ưu tú nhận thức được rằng trong giới họ cũng có đủ cả mọi loại người bất tài và không hoàn toàn trong sạch. Quả thật, họ phải là những người quá hạn chế mới không thấy được rằng người điều hành cơ quan ngôn luận của họ không phải là bản thân họ, mà là Huếch-sbéc bằng túi tiền của mình, và cùng với ông ta là những bạn bè phi-li-xtanh của ông ta là Sram và Béc-stanh. Theo tôi, đảng cũ, với tổ chức trước kia của nó, sắp tới hồi cáo chung. Như có thể trông đợi, nếu phong trào châu Âu lại sớm hồi phục thì đông đảo quần chúng giai cấp vô sản Đức sẽ hoà vào phong trào ấy, và 500 nghìn con người của năm 1878⁴⁸³ sẽ tạo thành hạt nhân có học vấn và có kỷ luật của khối quần chúng ấy, nhưng khi đó, "cái tổ chức nghiêm ngặt" cũ, còn được giữ lại từ các truyền thống Lát-xan, sẽ là cái phanh có thể làm cho cỗ xe dừng lại, nhưng không thể dùng để ngăn được dòng thác.

Đồng thời, tất cả những gì mà những con người đó làm, chỉ có thể phá nát đảng. Thứ nhất, người ta bắt đảng phải thường xuyên ủng hộ những cán bộ cổ động và các chủ biên cũ, và để làm việc đó, người ta áp đặt cho đảng một đồng các tờ báo, trong đó không có gì không thể đọc thấy trên bất kỳ một tờ báo nhỏ tư sản yếu kém nào. Và công nhân phải chịu đựng tất cả những điều đó! Thứ hai, trong đa số trường hợp, những nhà lãnh đạo đó hành động quá hiền lành ở quốc hội Đức và ở quốc hội Dắc-den đến mức họ làm ô nhục bản thân và đảng, họ đưa ra cho chính phủ hiện hữu những đề nghị "tích cực" về cách thức làm thế nào để chính phủ ấy xử sự tốt hơn trong các vấn đề nhỏ nhặt khác nhau v.v.. Còn những công nhân bị đặt ra ngoài vòng pháp luật và bị trói chân tay để trao nộp cho sự lộng hành của cảnh sát thì phải coi đó là cơ quan đại diện thật sự! Thứ ba, - đó là tính chất tiểu tư sản phi-li-xtanh của tờ báo "Sozialdemokrat" được những người ấy tán thành. Trong *từng* lá thư họ đều bảo chúng tôi tuyệt nhiên đừng tin vào bất cứ tin tức nào nói rằng trong đảng đang xảy ra sự phân liệt hoặc đã xuất hiện những sự bất đồng; nhưng bất kỳ ai từ nước Đức đến cũng cam đoan rằng hành vi như vậy của ban lãnh đạo đã làm cho mọi người hoàn toàn bị lầm lạc, và ở đó người ta hoàn toàn không tán thành ban lãnh đạo ấy. Và cũng không thể khác thế được, với những phẩm chất mà công nhân của chúng ta có và họ đã thể hiện tuyệt vời như vậy trong thực tế. Phong trào Đức có đặc điểm là tất cả những sai lầm của ban lãnh đạo luôn luôn được quần chúng uốn nắn. Dĩ nhiên, lần này tình hình cũng vậy.

Mong anh hãy cứng rắn lên và hãy biên thư cho chúng tôi. Boóc-cơ hãy-mơ vẫn ở trong tình trạng khá bất lực như trước^{1*}.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu trong cuốn sách:
F.Engels. "Vergessene Briefe (Briefe
Friedrich Engels'an Johann Philipp
Becker)". Berlin, 1920*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr.496-497.

192

ĂNG-GHEN GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 4 tháng Năm 1880

La-phác-gơ thân mến!

Chúng ta cần làm gì với phần mở đầu do Ma-lông đề xuất⁴⁸⁴? Tôi rất cảm ơn tinh thần hăng hái của ông ấy, nhưng ở đây vấn đề là những sự thật, ông ta lấy đâu ra những sự việc ấy? Lịch sử của chủ nghĩa xã hội Đức từ năm 1843 đến năm 1863 chưa được viết ra, còn những bạn bè Đức của Ma-lông ở Xuy-rích thì hầu như không biết gì về thời kỳ này trước khi họ bước vào sinh hoạt chính trị. Điều hoàn toàn tự nhiên là phần mở đầu của Ma-lông gạt sang một bên những sự kiện quan

trọng nhất, trong khi đó lại đi vào các chi tiết vị tất có thể gây sự quan tâm của độc giả Pháp, ngoài ra, phần mở đầu đó còn đầy dẫy những sai lầm khá nghiêm trọng. Chẳng hạn, xin dẫn ra đây dù chỉ một trong những sai lầm ấy: Lát-xan chưa bao giờ là chủ biên tờ "Neue Rheinische Zeitung" cả. Ông ta thậm chí chưa bao giờ cộng tác với báo đó, ngoài một bài tiểu luận tạp đàm được đăng trong một số duy nhất, vả lại, bài tạp đàm này đã được ban biên tập soạn lại hoàn toàn. Vào thời gian đó, Lát-xan chỉ bận rộn vào vụ án ly hôn giữa bá tước phu nhân Hát-tơ-phen với chồng bà ta⁴⁸⁵. Và nếu thậm chí ông ta có đề nghị với chúng tôi để ông ta làm chủ bút, thì chúng tôi cũng dứt khoát khước từ cộng tác với một con người lún sâu vào đủ mọi chuyện dè tiện mà ông ta phải làm trong việc giải quyết vụ án đầy tai tiếng này. Mác và tôi chưa bao giờ cộng tác với Lát-xan. Vào khoảng năm 1860 ông ta có đề nghị với chúng tôi cùng lập ra ở Béc-lin một tờ báo lớn ra hàng ngày, nhưng những điều kiện của chúng tôi tất phải khiến ông ta cảm thấy không chấp nhận được⁴⁸⁶.

Nếu cần có một ai đó giới thiệu tôi với công chúng Pháp - điều này rất có thể có - thì theo tôi, chỉ có anh mới có thể làm được việc đó, vì anh đã đảm nhận việc dịch các bài viết của tôi; chỉ *một mình* anh là có thể có được những tư liệu cần thiết mà tôi đã đề nghị Mác cung cấp cho anh. Tôi thiết tưởng, bổn phận của tôi đối với anh, cũng như đối với bản thân mình, là không được đồng ý chấp nhận người nào khác.

Ph.Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: F. Engels, P. et L. Lafargue. "Correspondance", t. I. Paris, 1956

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
Công bố bằng tiếng Nga lần đầu*

202

ĂNG-GHEN GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ⁵⁰⁴ Ở LUÂN ĐÔN

Brit-linh-tôn Ki, I-oóc-sia, 3 tháng Chín 1880
7, Burlington Place

La-phác-gơ thân mến!

Tại sao lại là Giơ-ne-vơ⁵⁰⁵? Trụ sở của chính phủ liên bang Thụy Sĩ là thành phố Béc-nơ và bất kỳ một thành phố nào khác ở Thụy Sĩ cũng không thua kém gì Giơ-ne-vơ. Nếu anh không có lý do đặc biệt mà tôi chưa được biết, thì có thể trụ lại ở Xuy-rích rất tốt, và ở đó có thể tìm được một người nào đó có

thể làm việc ấy. Nếu anh thấy tiện, thì hãy gửi tất cả đồ đạc đến đây cho tôi, người ta sẽ gửi những đồ đạc ấy cho người nào đó đảm nhiệm trông coi chúng.

Mong sao trái đất nhẹ như chiếc lông hồng

Đối với báo "Égalité" có tư tưởng bình đẳng!⁵⁰¹

Xin gửi tới anh lời chào chân thành.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu trong cuốn sách: F.Engels,
P. et L. Lafargue. "Correspondance", t.I,
Paris, 1956*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
Công bố bằng tiếng Nga lần đầu*

193

MÁC GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ⁴⁸⁷ Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn, khoảng 4-5 tháng Năm 1880]

La-phác-gơ thân mến!

Những điều trình bày trên đây đều là kết quả sự tham khảo của tôi (tối qua) với Ăng-ghen. Anh hãy chỉnh lý văn phong, giữ lại nguyên vẹn thực chất.

Các Mác của anh

Công bố lần đầu dưới hình thức bản chụp lại trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ hai, t.19, tr.243. Bản chụp lại này đã được in trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, tiếng Việt, t.19, 1995, tr.349

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

194

ĂNG-GHEN GỬI AU-GU-XTƠ BÊ-BEN Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn, đầu tháng Năm 1880]

...^{1*} để khỏi đưa toàn bộ vấn đề đến số không cả khi không có sự cảm đoán trực tiếp.

Ngài Ha-xen-man sẽ lập tức bị vô hiệu hoá nếu đem ra công bố những sự việc *thật sự* làm mất thanh danh ông ta và làm cho ông ta mất đi những con chủ bài tại quốc hội Đức, nghĩa là lên tiếng công khai trong tinh thần cách mạng; có thể thực hiện việc này với một lời lẽ hoàn toàn bình tĩnh như anh đã thực hiện rất tuyệt trong bài phát biểu của mình về những vụ truy nã⁴⁸⁸. Nhưng nếu cứ luôn luôn lo ngại - đó là điều thường thấy - rằng những phần tử phi-li-xtanh sẽ coi các anh là những kẻ hơi cực đoan hơn là các anh tỏ ra trên thực tế, và nếu ngoài ra ta thấy có lý những tin tức chứa trong đoạn cắt báo "Kölnische Zeitung" gửi kèm theo đây nói rằng tựa hồ những người dân chủ - xã hội đã đưa ra bản dự luật về việc khôi phục *các ưu đãi* có tính chất *phường hội* dành cho việc buôn bán các hàng hoá sản xuất tại nhà - nếu như vậy thì

1* Phần đầu bức thư này bị thiếu.

những nhân vật như Ha-xen-man và Mô-xtơ có thể hành động mà không hề gặp trở ngại nào.

Tuy nhiên, tất cả những cái đó không quan trọng lắm. Giờ đây, đảng chỉ tồn tại nhờ hoạt động tự phát thâm lặn của những cá nhân đơn độc, được hậu thuẫn và tổ chức bằng cách tiến hành những chuyến đi khắp đất nước mà người ta không thể cảm đoán được. Ở Đức chúng ta gặp may mắn, vì tất cả những gì mà kẻ thù của chúng ta làm thì đều có lợi cho chúng ta, bởi vì tất cả các lực lượng của lịch sử đều giúp ích cho chúng ta, bởi lẽ chúng ta rút được mối lợi từ tất cả, thật sự từ tất cả những gì đang diễn ra. Vì thế chúng ta có thể bình tĩnh để cho kẻ thù của chúng ta làm việc cho chúng ta. Bi-xmác thật sự làm được hết sức nhiều cho chúng ta^{1*}. Bây giờ, ông ta giành lại Hăm-buốc cho chúng ta⁴⁸⁹ và đang sửa soạn đem tặng cho chúng ta cả xứ An-tô-na nữa, rồi sau nữa là Brê-men. Phái tự do dân tộc⁴⁹⁰ làm việc cho chúng ta ngay cả khi họ chẳng phải làm gì ngoài việc để cho người ta đá đít họ và họ bỏ phiếu tán thành các loại thuế. Phái Thiên chúa giáo làm việc cho chúng ta qua việc lúc đầu họ chống lại đạo luật đặc biệt¹⁴³, rồi sau đó lại tán thành đạo luật đó, còn Bi-xmác - để đáp lại hành động ấy - trao họ cho sự lộng hành của nội các, tức là cũng đặt họ ngoài vòng pháp luật. Tất cả những gì chúng ta có thể làm được thì chỉ là số không so với những gì mà các sự kiện đem lại cho chúng ta. Hoạt động điên cuồng của Bi-xmác - ở đâu đâu hoạt động này cũng dẫn đến tình trạng hỗn độn và làm cho mọi cái đi trệch khỏi quỹ đạo, không có khả năng tạo ra được một cái gì đó mang tính tích cực, hoạt động ấy bòn rút đến cùng kiệt ở tầng lớp phi-li-xtanh những khoản thuế chẳng

1* Xem tập này, tr.457-458 và 605-606.

đem lại lợi lộc gì, hoạt động ấy hôm nay hướng tới một mục tiêu, còn ngày mai lại hướng đến mục tiêu trái ngược hẳn, nó dùng vũ lực đẩy giới phi-li-xtanh vào vòng tay của cách mạng, bất chấp việc giới phi-li-xtanh sẵn lòng ve vẩy cái đuôi dưới chân Bi-xmác - hoạt động ấy là đồng minh mạnh nhất của chúng ta; tôi rất vui mừng thấy anh, trên cơ sở những điều tự mình tai nghe mắt thấy, đã xác nhận một sự chuyển dịch sang phía tả không tránh khỏi trong bối cảnh ấy.

Cả ở Pháp tình hình cũng rất tốt. Các quan điểm cộng sản của chúng ta ở đó đang làm nên chuyện ở khắp nơi, và trong số những người tuyên truyền những quan điểm ấy, thì những nhân vật ưu tú lại chủ yếu là những người cách đây không lâu còn thuộc phái vô chính phủ, nhưng đã đến với chúng ta, mặc dù chúng ta đã không hề có sự tác động nào. Như vậy, trong hàng ngũ những người xã hội chủ nghĩa châu Âu đã xác lập được sự thống nhất về quan điểm. Cũng chẳng cần nói về những người vẫn quần quanh một chỗ sau khi phe nhóm cuối cùng, phe nhóm vô chính phủ, tự tan rã. Ở đó, như anh đã nêu rõ, đang diễn ra trong hàng ngũ giai cấp tư sản và nông dân một sự chuyển dịch ngày càng nghiêng về phía tả. Nhưng có một khó khăn: bước chuyển dịch đó về phía tả trước hết gây nên sự suy nghĩ về *một cuộc chiến phục thù*, nhưng cần tránh điều đó.

Thắng lợi của phái tự do ở đây là điều tốt đẹp, ít nhất cũng là vì người ta đã làm cho Bi-xmác không tiến hành được trò chơi chính sách đối ngoại của mình. Giờ đây, ông ta phải rút ra khỏi đầu óc mình cuộc chiến tranh với nước Nga, và như thường lệ ông ta chắc sẽ đem bán người đồng minh của mình - nước Áo - cho ai đó. Vì chính người Áo, ngay trong những năm

1864-1866 đã tự mình ném trái thấy rằng Bi-xmác chỉ tìm đồng minh để phản bội lại họ, nhưng họ thì quá ngu si và lại sẽ mắc bẫy.

Ở Nga tình hình cũng rất tốt, bất chấp các cuộc sát hại công khai, những vụ bắt đi đày và sự yên tĩnh giả. Không thể lấy gì để chữa lành bệnh bất lực về tài chính. *Không một chủ ngân hàng nào cấp tín dụng* nếu chưa có sự bảo đảm từ phía quốc hội. Vì vậy giờ đây người ta đang thực hiện cố gắng cuối cùng: khoản vay *nội địa*. *Trên giấy tờ* sẽ thực hiện được khoản vay ấy, nhưng trên thực tế sẽ thất bại hoàn toàn. Và lúc ấy rồi cuộc sẽ phải triệu tập một hội nghị nào đó để có thể có được tiền mặt, nếu như đến lúc ấy chưa xảy ra các sự kiện nào khác.

Mác và tôi gửi tới anh và Líp-nếch lời thăm hỏi chân thành.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t. I(VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

195

**MÁC GỬI PHÉC-ĐI-NẰNG ĐÔ-MÊ-LA
NIU-VEN-HÂY
Ở LA HAY**

Luân Đôn, 27 tháng Sáu 1880
41, Maitland Park Road, N. W.

Thưa ngài!

Bác sĩ của tôi khuyên tôi đình chỉ mọi công việc trong một thời gian, và lẽ ra tôi đã kịp rời khỏi Luân Đôn để củng cố sức khỏe và đến một nơi nào đó ở bờ biển hoặc trên núi, nếu như tôi không bị một căn bệnh rất nguy hiểm của vợ tôi giữ lại. Nhưng những lá thư được gửi đi theo địa chỉ nêu trên sẽ luôn luôn đến tay tôi: người ta sẽ chuyển cho tôi.

Tuy nhiên, không kể tình hình sức khỏe của tôi hiện nay như thế nào, tôi cũng chẳng thực hiện được lời yêu cầu của ngài⁴⁹¹, chỉ riêng vì lý do là tôi không biết sỏi tiếng Hà Lan, đủ để xét xem cách diễn đạt nào phù hợp đến đâu với thực chất của vấn đề.

Song, nếu căn cứ vào những bài viết của ngài mà tôi đọc được trên tờ "Jahrbuch für Sozialwissenschaft" (xuất bản năm thứ nhất, sáu tháng cuối năm)⁴⁹², thì tôi không có chút hoài nghi nào, rằng ngài là người hoàn toàn thích hợp để cung cấp cho người Hà Lan một tài liệu trình bày ngắn gọn nội dung quyển "Tư bản". - Ngoài ra, *tiện đây* tôi cũng xin nhận xét rằng ngài Sram (C.A.S., tr.81)⁴⁹³ *đã hiểu sai học thuyết giá trị của tôi*. Chỉ qua riêng một chú thích trong quyển "Tư bản", trong đó nói rằng A.Xmít và Ri-các-đô đã lầm khi *lấn lộn giá trị và giá cả sản xuất*⁴⁹⁴ (do đó, chưa nói gì đến *giá cả thị trường*), - ông ta lẽ ra có thể thấy rằng mối liên hệ giữa "giá trị" và "giá cả sản xuất", do đó, cả giữa "giá trị" và các giá cả thị trường dao động xung quanh "các giá cả sản xuất", - mối liên hệ ấy tuyệt nhiên không liên quan gì đến chính bản thân học thuyết giá trị, và nhất là mối liên hệ ấy không thể được *xác định trước* bằng những câu sáo rỗng chung chung mang tính chất kinh viện.

Trong những điều kiện hiện nay, phần thứ hai của bộ "Tư

bản"²⁰⁷ không thể xuất bản ở Đức được, điều này làm tôi rất hài lòng, vì chính là vào lúc này, một số hiện tượng kinh tế đã bước vào giai đoạn phát triển mới và, do đó, đòi hỏi phải có cách xử lý mới.

Xin gửi ngài lời thăm hỏi chân thành.

Kính chào ngài.

[**Các Mác**]^{1*}

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Nhà sử học mác-xít", t.6 (40), 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Có lẽ chữ ký đã bị cắt bỏ khi chụp lại bản viết tay.

196

**ĂNG-GHEN GỬI MIN-NA CÁC-LỐP-NA
GOÓC-BU-NÔ-VA
Ở BI-A-RI-TXƠ**

Luân Đôn, 22 tháng Bảy 1880
122, Regent's Park Road, N.W.

Thưa bà !

Bức thư của bà gửi đi từ Bi-a-ri-txơ⁴⁹⁵, sau một vài vòng lưu lạc, đã bình yên đến tay tôi tại đây, nơi tôi đã sống được 10 năm. Tôi vội thông báo với bà những dữ kiện mà tôi có được.

Tôi đã thảo luận với Mác, bạn của tôi, về vấn đề này, và cả hai chúng tôi đều cho rằng về các trường dạy nghề ở Anh thì ở đây không có nguồn tài liệu nào tốt hơn là những bản báo cáo chính thức hiện có trong tay bà⁴⁹⁶. Còn những tài liệu sách báo khác, không chính thức, về vấn đề này thì hầu như chỉ hoàn toàn làm một việc là tô điểm, đôi khi chỉ đơn giản nhằm mục đích quảng cáo cho một trò bịp bợm nào đó. Tôi sẽ xem qua các bản báo cáo của các hội đồng nhà trường và của Bộ giáo dục những năm gần đây, để xem có tìm thấy gì trong đó có thể gây sự quan tâm của bà không, đến lúc ấy, tôi sẽ thông báo với bà tỉ mỉ hơn về việc này, nếu như bà sẽ làm ơn chỉ rõ cho tôi biết có thể gửi thư hoặc bưu kiện cho bà theo địa chỉ nào sau khoảng hai tuần lễ nữa, hoặc đến mùa thu (vì tôi sẽ rời khỏi Luân Đôn một thời gian¹⁹¹). Ở đây, việc giáo dục nghề nghiệp cho thanh thiếu niên ở trong tình trạng còn tồi tệ hơn là tại đa số các nước trên lục địa; những gì đang làm thì thường chỉ là hình thức. Chắc chắn, qua các bản báo cáo, bà đã thấy được rằng "các trường dạy nghề" ở đây tuyệt đối không tương xứng với các trường dạy nghề trên lục địa, mà chúng là một loại trại cải tạo mà, theo các bản án của tòa, người ta đưa đến đó những trẻ em bơ vơ.

Nhưng có lẽ những cố gắng của người Mỹ về phương diện này sẽ phải làm cho bà quan tâm nhiều hơn. Về vấn đề này, Mỹ đã gửi đến triển lãm Pa-ri⁴⁴⁰ những tài liệu hết sức phong phú; chắc hẳn, những tài liệu đó được lưu lại tại thư viện lớn trên phố Ri-sơ-li-ơ⁴⁹⁷. Bà có thể được biết cận kề hơn nữa về vấn đề này cũng tại đó, qua ca-ta-lô của triển lãm.

Sau nữa, tôi sẽ cố gắng tìm kiếm giúp bà địa chỉ của một

ngài tên là Đa Cô-xta ở Pa-ri, mà con trai của vị đó^{1*} đã từng tham gia Công xã năm 1871. Đa Cô-xta bố đang làm việc trong lĩnh vực giáo dục quốc dân, nhiệt tình quan tâm đến nghề của mình và sẽ hết sức sẵn sàng hỗ trợ bà.

Ở đây những trường bổ túc học vấn cho công nhân lớn tuổi cũng thường không có nhiều giá trị. Nếu có nơi nào đó làm được điều gì tốt đẹp, thì cũng chỉ nhờ có những hoàn cảnh đặc biệt và những cá nhân riêng lẻ, có nghĩa đó là những hiện tượng có tính chất địa phương và tạm thời. Ở đây, trong tất cả các công việc này thường chỉ thấy một điều có tính chất hệ thống: sự bịp bợm. Những trường ưu tú thì rất nhanh chóng bị tàn lụi do thói thủ cựu xơ cứng, còn sự quan tâm đến phúc lợi của xã hội chỉ trở thành cái cớ thuận tiện nhất cho các viên chức bòn rút lương bổng cho mình mà thôi. Đó là hiện tượng thông thường đến nỗi ngay cả những cơ sở giáo dục con em giai cấp trung lưu - giai cấp tư sản - cũng không phải là ngoại lệ. Chính trong lĩnh vực này, gần đây, tôi lại thấy được những thí dụ tuyệt vời.

Rất tiếc là bản thân tôi không thể cung cấp cho bà những tài liệu mới được. Tiếc thay, trong suốt nhiều năm, tôi không có điều kiện theo dõi sự phát triển của nền giáo dục quốc dân với đầy đủ chi tiết. Nếu không thì tôi đã có thể rất vui mừng chỉ ra được cho bà nhiều nguồn tư liệu hơn nữa. Chúng tôi hết sức quan tâm đến tất cả những gì thúc đẩy nền giáo dục quốc dân và đồng thời - tuy là gián tiếp - thúc đẩy phong trào cách mạng ở một nước như nước Nga, là nước đang ở vào đêm trước cuộc khủng hoảng lịch sử - toàn thế giới, và là nước đã tạo ra

1* - Sác-lơ Ni-cô-la Đa Cô-xta

một đảng cách mạng có khả năng hy sinh quên mình và có nghị lực chưa từng thấy.

Xin gửi bà lời chào kính trọng sâu sắc và chân thành.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga và bằng
tiếng của nguyên bản trong cuốn sách:
"Những bức thư chưa được công bố của
Ph.Ăng-ghen". Lê-nin-grát, 1924*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

197

**ĂNG-GHEN GỬI MIN-NA CÁC-LỐP-NA
GOÓC-BU-NÔ-VA
Ở BI-A-RI-TXƠ**

Luân Đôn, 2 tháng Tám 1880
122, Regent's Park Road, N.W.

Thưa bà!

Tôi viết rất vội. Đã mấy ngày nay căn nhà tôi chật ních bạn bè từ địa phương đến gặp tôi. Tôi xin thông báo địa chỉ:

Ngài Đa Cô-xta, 40, rue Gay-Lussac, Paris.

Vì tôi chỉ được gặp ông già có một lần, vả lại không lâu, cho nên chắc là ông ấy không còn nhớ tôi; nhưng thay cho giấy giới

thiệu, bà hoàn toàn có thể viện dẫn rằng Mác đã kiểm địa chỉ của ông ta dành riêng cho bà, thông qua người con rể của mình là Lông-ghê, người có quan hệ bạn bè với Đa Cô-xta con^{1*}.

Trong tuần này, tôi sẽ có thời gian để biên thư kể với bà tỉ mỉ hơn, gửi về Pa-ri, ở hòm thư lưu.

Xin gửi bà lời chào kính trọng.

Ph.Ăng-ghen

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga và bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: "Những bức thư chưa được công bố của Ph.Ăng-ghen". Lê-nin-grát, 1924

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Sác-lơ Ni-cô-la Đa Cô-xta

198

**ĂNG-GHEN GỬI MIN-NA CÁC-LỐP-NA
GOÓC-BU-NÔ-VA
Ở PA-RI**

Luân Đôn, 5 tháng Tám 1880
122, Regent's Park Road, N.W.

Thưa bà!

Để bổ sung cho lá thư ngắn mà tôi đã gửi đến Bi-a-ri-tơ

cho bà^{1*}, tôi chỉ có thể nói thêm rằng thực tình tôi không nghĩ tôi có thể giới thiệu với bà những tài liệu khác nào nữa, ngoài số tài liệu mà chính bà đã liệt kê trong lá thư gần đây của bà. Nhưng sau thời gian nghỉ hè của trường học là lúc một số người quen biết của tôi sẽ trở về đây, tôi sẽ dò hỏi tiếp, và nếu tìm được tài liệu gì mới, tôi sẽ gửi tới Mát-xcơ-va cho bà⁴⁹⁸, hoặc tôi sẽ thông báo về việc này. Để cho những lần trao đổi thư từ như thế này mang đáng về hoàn toàn vô hại, tôi sẽ viết bằng tiếng anh và ký tên là Ê.Bóc-xơ. Những thư từ gửi từ nơi đó đến cho tôi, bà có thể đề gửi cho cô Ê.Bóc-xơ, 122, Regent's Park Road, N.W., London. Không cần phong bì bên trong: đó là cô cháu gái của tôi.

Tôi rất chú ý đọc những thông báo của bà về hoạt động của bà ở Mát-xcơ-va, cũng như về việc bà đã có được điều kiện để mở trường dạy nghề nhờ sự giúp đỡ của vị chủ tịch hội đồng hương quân^{2*}. Tại đây, ở chỗ chúng tôi có các bản báo cáo thống kê của tất cả các hội đồng hương quân^{3*}, và nói chung có những tài liệu tuyệt hảo về tình hình kinh tế của nước Nga. Tiếc thay, tôi không thể đọc những tài liệu ấy vào lúc này, vì chúng nằm ở chỗ Mác, ông ấy cùng toàn thể gia đình đang nghỉ ở khu nghỉ mát bờ biển¹⁹². Tuy nhiên, điều này cũng sẽ ít giúp gì được cho tôi trong việc phúc đáp câu hỏi của bà⁴⁹⁹, bởi vì muốn thế cần phải có sự hiểu biết về các ngành công nghiệp gia đình tương ứng - khâu tổ chức sản xuất trong các ngành ấy, các sản phẩm do các ngành ấy sản xuất ra, khả năng cạnh tranh của chúng, - mà sự hiểu biết ấy thì chỉ có thể có được ngay tại chỗ mà thôi. Nhìn chung, tôi có cảm nghĩ là những

1* Xem thư trước.

2* Từ "hội đồng hương quân" được Ăng-ghe-nh viết bằng tiếng Nga.

3* Từ "các hội đồng hương quân" được Ăng-ghe-nh viết bằng tiếng Nga.

ngành công nghiệp mà bà nêu ra, ít ra là đa số những ngành ấy, trong một thời gian nữa vẫn sẽ có khả năng cạnh tranh với đại công nghiệp. Những cuộc cách mạng công nghiệp như vậy diễn ra hết sức chậm chạp; ở Đức, trong một số ngành, cho đến nay thậm chí chiếc khung cửi dệt thủ công vẫn chưa bị hoàn toàn loại ra ngoài, trong khi đó ở Anh, chiếc khung cửi đã bị loại ra khỏi các ngành ấy cách đây 20-30 năm rồi. Ở Nga hiện tượng này ắt phải diễn ra càng chậm chạp hơn. Vì ở đó, mùa đông dài dành cho người nông dân rất nhiều thời gian nhàn rỗi, và nếu người nông dân trong ngày dù kiếm được chút ít, thì anh ta vẫn được lợi. Dĩ nhiên, những phương pháp sản xuất thô sơ ấy không thể tránh khỏi tất yếu bị diệt vong, và tại một nước có nền công nghiệp phát triển cao, chẳng hạn như ở đây, có thể khẳng định rằng nếu đẩy nhanh quá trình tan rã ấy thì nhân đạo hơn là cho nó chậm lại. Nhưng hoàn toàn có thể là ở Nga tình hình có khác, - nhất là ở đó dút khoát sẽ diễn ra những biến đổi lớn lao trong tình hình chính trị chung. Những biện pháp tạm bợ nửa vời nhỏ mọn và tầm thường, mà như chính bà đã nhận thấy, đã mang lại hết sức ít sự hữu ích ở Đức, cũng như ở các nước khác, thì ở Nga, có thể ở đâu đó, những biện pháp ấy có thể giúp dân chúng qua được cuộc khủng hoảng chính trị và duy trì nền công nghiệp của mình cho đến khi bản thân nhân dân sẽ nói lên tiếng nói của mình. Và thế là trường học có thể sẽ giúp đến mức độ nào đó cho nhân dân hiểu họ cần phải nói lên chính *điều gì*. Yếu tố giúp ít nhiều để đạt được việc này là mọi phương tiện giáo dục chân chính được phổ biến trong nhân dân. Có thể, việc huấn luyện kỹ thuật sẽ đạt đến mục đích của mình dễ hơn cả, nếu như việc huấn luyện ấy, một mặt, cố gắng tổ chức sản xuất một cách hợp lý, chí ít cũng ở trong những ngành công

ng nghiệp có sức sống nhất và phổ biến nhất, và mặt khác, nó cung cấp cho các em những kiến thức chung về kỹ thuật, với khối lượng có thể giúp các em dễ dàng chuyển sang những ngành công nghiệp khác. Vì ở xa tất cả những hiện tượng ấy, cho nên vị tất có thể nói được gì thêm nữa, ngoài những điều chung này. Có một điều mà tôi coi là hầu như không còn hoài nghi gì nữa, là tỉnh Mát-xcơ-va chưa sớm trở thành trung tâm đại công nghiệp, vì nó ở xa các vùng than, mà củi đốt thì hiện nay đã thiếu rồi. Do vậy, một loại hình công nghiệp gia đình nào đó, tuy có nhiều biến đổi, vẫn có thể tồn tại ở đó thêm một thời gian nữa, và nếu áp dụng thuế quan bảo hộ thì thậm chí một số xí nghiệp lớn sẽ có khả năng phát triển, ví dụ như công nghiệp vải bông của Su-i và của I-va-nốp ở tỉnh Vla-di-mia-xcơ. Nhưng xét cho cùng, chỉ có thể giúp nông dân bằng cách làm cho họ có nhiều ruộng đất hơn và canh tác ruộng đất một cách tập thể.

Những thông báo của bà về quá trình bắt đầu tan rã của công xã ^{1*} và của các ác-ten xác nhận những tin tức do chúng tôi nhận được từ các nguồn khác. Tuy vậy, quá trình tan rã này có thể còn tiếp diễn rất lâu dài. Vì phong trào chung ở Tây Âu diễn ra theo hướng hoàn toàn ngược lại, và trong cơn chấn động tới đây, phong trào ấy sẽ có được một sức mạnh khác thường, cho nên có thể trông đợi là cả ở Nga - là nước trong 30 năm trở lại đây đã sản sinh ra được rất nhiều khối óc có tư duy phê phán - phong trào ấy sẽ kịp thời trở nên khá mạnh mẽ để dựa vào ước nguyện tự phát ngàn năm của nhân dân hướng tới chủ nghĩa tập thể ngay trước khi phong trào ấy kịp tàn lụi. Vì vậy, ở Nga cần đứng trên góc độ khác hơn ở phương Tây để

1* Từ "công xã" được Ăng-ghe-nơ viết bằng tiếng Nga.

xem xét các hiệp hội sản xuất và những hình thức khác của việc áp dụng các hiệp hội trong dân chúng. Nhưng dĩ nhiên, dù sao đó vẫn sẽ là những biện pháp tạm bợ, nửa vời.

Xin gửi bà lời chào quý trọng sâu sắc và chân thành.

Ph.Ăng-ghe-nơ

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga và bằng tiếng của nguyên bản trong cuốn sách: "Những bức thư chưa được công bố của Ph.Ăng-ghe-nơ". Lê-nin-grát, 1924

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

199

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ Ở GIỜ-NE-VƠ

Ram-xghết, 17 tháng Tám 1880

Bạn cố tri thân mến!

Mãi đến hôm nay người ta mới chuyển đến đây cho tôi tám bưu thiệp của anh¹⁹¹, và tôi đã lập tức chuyển cho anh 2 p.xt., tức là 50 phrăng và mấy xăng-tim nữa (trong thư chuyển tiền, tôi có ghi địa chỉ của tôi ở *Luân Đôn*). Dĩ nhiên, chúng tôi sẽ không để người ta đẩy anh ra khỏi nhà trong khi ở đây, chúng tôi bồi bổ sức khoẻ của mình bằng việc tắm biển. Chẳng nên nói đến mấy đồng phrăng ấy: sự giúp đỡ như thế này là lẽ

đương nhiên giữa những người bạn chiến đấu đã bốn mươi năm nay chiến đấu dưới một lá cờ và tuân theo cùng một tín hiệu.

Chúng tôi quây quần tất cả ở đây: Mác, vợ anh ấy và các con gái cùng các ông chồng và các con của họ^{1*}, việc có mặt ở đây đặc biệt bổ ích cho Mác; tôi hy vọng anh ấy sẽ lại hoàn toàn khoẻ mạnh. Tiếc thay, vợ anh ấy đã bị đau yếu từ lâu, nhưng bà ấy vẫn cố gắng tỏ ra tươi tỉnh. Tuần sau tôi lại đi Luân Đôn, nhưng Mác thì phải ở lại đây càng lâu càng tốt.

Tiện thể, tôi còn muốn nói với anh rằng đã xảy ra một sự hiểu lầm to với những lá thư. Mác chưa bao giờ nhận các lá thư của anh để lưu giữ, nhưng chắc Boóc-cơ-hây-mơ có một số bức thư của anh. Anh đề nghị Mác - thông qua bà Mác, khi bà ấy còn ở chỗ anh tại Giơ-ne-vơ - hãy lấy những lá thư ấy ở chỗ Boóc-cơ-hây-mơ^{2*}. Nhưng Boóc-cơ-hây-mơ lại khẳng định rằng anh ta chưa bao giờ nhận được thư của anh. Như vậy, chúng tôi ở đây hoàn toàn không rõ về thực chất tình hình là thế nào.

Vậy tôi hy vọng là bây giờ, ít ra là vào lúc này, anh đã thoát khỏi cảnh túng bấn cùng cực và chí ít cũng tạm thở được đôi chút.

Mọi người chúng tôi, và đặc biệt là tôi, gửi tới anh lời thăm hỏi nồng nhiệt.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu trong cuốn sách:
F.Engels. "Vergessene Briefe (Briefe
Friedrich Engels'an Johann Philipp
Becker)". Berlin, 1920*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} - Gi-en-ni và Sác-lơ Lông-ghê, Lau-ra và Pôn La-phác-gơ, Giăng, Hăng-ri và Ết-ga Lông-ghê.

^{2*} Xem tập này, tr.676-679.

200

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ
DOÓC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN

Ram-xghết, 30 tháng Tám 1880

Doóc-gơ thân mến!

Tôi viết thư cho anh từ Ram-xghết, nơi tôi hiện đang có mặt cùng vợ tôi¹⁹²; trước đó, tôi đã cùng vợ tôi đi đến Man-se-xtơ để hỏi ý kiến bạn tôi là bác sĩ Gum-péc-tơ. Vợ tôi bị bệnh gan *nguy hiểm*.

Do những chuyến đi khắp nơi như vậy của chúng tôi, nên tôi nhận được thư của anh muộn. Tôi hoàn toàn đồng ý với anh. Nếu ở nước Mỹ anh không kiếm ra tiền, tức là số 200 đô-la, thì sẽ phải từ bỏ công việc ấy⁵⁰⁰. Tình hình ở đây ra sao thì anh có thể thấy qua việc tờ "Égalité" đã không còn tồn tại nữa vì thiếu 3000 phrăng⁵⁰¹. Tôi sẽ thông báo với Líp-nếch về việc này cho có lệ.

Tôi đã nhận được bài viết của báo "Sun"⁵⁰². Rất cảm ơn. Con người này cho thấy là tuy rất có thiện ý, nhưng ông ta không có một sự hiểu biết tối thiểu về những gì ông ta viết.

De minimis non curat lex^{1*}, và tôi cũng liệt Đu-ê⁵⁰³ đường
mật vào loại những "minima"^{2*} ấy.

Gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Các Mác của anh

*Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe
und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil.
Becker, Jos. Dietgen, Friedrich Engels,
Karl Marx u. A. an F.A. Sorge und
Andere". Stuttgart, 1906*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Luật pháp không tính đến những chuyện nhỏ nhất

2* "người hèn mọn"

201

**ĂNG-GHEN GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ
Ở LUÂN ĐÔN**

[Brít-linh-tơn Ki], 3 tháng Chính 1880

Cháu Lau-ra thân yêu!

Chú chỉ có mấy phút để trả lời lá thư dễ thương của cháu. Tối nay bọn chú đã xem bộ sưu tập địa chất của một tay nghiệp dư, còn ngày mai bọn chú sửa soạn đi tham quan đến mũi Phlam-bô-rô-Hết. Ở đây thời tiết vẫn tuyệt diệu: thật sự là thời tiết của vùng Ranh, y như thường thấy ở đây vào tháng

Mười, nghĩa là một kiểu thời tiết hoàn hảo nhất mà chú từng biết. Trên trời không một áng mây, nắng chói chang, nhưng không khí lại mát dịu, làm người ta tỉnh táo, sảng khoái. Tại sao cháu và La-phác-gơ không đến đây một tuần lễ gì đó; chỗ còn để trống, có nhiều căn phòng chưa có người ở và đủ tiện nghi.

Sau lá thư gửi đi Ram-xghết, hình như viết vào ngày 15 tháng Tám, chú không nhận được gì của Pum-pxơ. Chú đã biên thư lập tức trả lời cháu ấy rồi, sau đó, khi về đến Luân Đôn vào thứ sáu tuần trước^{1*}, cách đây một tuần, chú đã gửi cho Pum-pxơ một tấm bưu thiếp, nhưng không nhận được thư trả lời. Bây giờ thì chú gần như tin chắc rằng cháu ấy đã viết thư cho Xa-ra hoặc cho mẹ Xa-ra là bà Ni-côn-xơ sống ở nhà chú khi chú đi vắng. Không biết có làm phiền cháu quá hay không, nếu chú đề nghị cháu đến đó và thông báo cho chú biết kết quả cuộc viếng thăm của cháu, bởi vì chú bắt đầu thấy lo lắng và tin chắc rằng đã xảy ra một sự hiểu lầm nào đó, nên không nhận được tin gì.

Bây giờ là 9 giờ rưỡi tối, tất cả các cửa sổ đều mở toang, nhưng luồng không khí dịu mát dễ chịu từ ngoài ùa vào phòng vẫn không đủ nhanh để buộc chú phải choàng chiếc áo ngoài lên người. Còn bia, bia mới tuyệt làm sao! Các cháu đáng bỏ thời gian để đến đây, ít ra chỉ là để uống một cốc bia ở chỗ Pi-e, tại một quán cà phê nhỏ dễ chịu - bia ở đó mới tuyệt làm sao!

Mu-rơ và Boi-xơ đã đi "dạo chơi" rồi (như cháu biết, đó là việc nhất thiết cần làm tại mỗi địa điểm ven biển), để nghe nhạc và săn lùng *các cô gái choai choai*, ở đây có những cô bé tuyệt diệu như thế; như cháu biết đấy, *cá rán*^{2*} có ở trên

1* - ngày 27 tháng Tám

2* Chơi chữ: "Backfisch" có nghĩa là "cô gái tuổi choai choai" và cũng có nghĩa là "cá rán".

cạn. Dù sao thì trước khi đi, cả Mu-rơ, cả Boi-xtơ đều nhờ chú chuyển lời hỏi thăm đến cả hai vợ chồng cháu^{1*}.

Chú yêu quý của cháu.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên
bản trong cuốn sách: F.Engels, P. et L.
Lafargue. "Correspondance", t.I, Paris,
1956*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
Công bố bằng tiếng Nga lần đầu*

1* - tức là Lau-ra và Pôn La-phác-gơ

203

**ĂNG-GHEN GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ
Ở LUÂN ĐÔN**

Brít-linh-tơn Ki, 9 tháng Chín 1880

La-phác-gơ thân mến!

Hôm kia tôi đã buộc phải viết thư cho anh một cách vội vã, vì vào lúc 9 giờ 30 phút tôi phải đi tham quan mũi Phlam-bô-rô-Hết, tại đó, hai nhà tự nhiên học của chúng tôi^{1*} đã sưu

1* - X.Mu-rơ và A.Boi-xơ.

tâm các loại cổ biển. Tôi sợ rằng cách nói của tôi chưa thể hiện hoàn toàn rõ, vì vậy tôi xin trình bày vắn tắt những điều vừa nói.

Khía cạnh nghiêm trọng nhất trong kế hoạch của Gran-tơ⁵⁰⁶ là ở chỗ: chỉ ông ta mới quyết định việc tăng hay giảm trị giá các cổ phiếu của các anh, và thậm chí hạ trị giá ấy gần xuống đến số không. Trước hết, về 4 cuốn sách hướng dẫn du lịch đầu tiên ông ta đã đặt điều kiện trước cho mình hưởng 12%/năm. Nếu tổng lợi nhuận sẽ là 15% thì lợi nhuận ròng, lợi tức cổ phần cho các cổ đông sẽ chỉ còn 3%; với tổng lợi nhuận 20% sẽ chỉ còn lại 8%. v.v.. Nhưng với mức lương hậu hĩ mà Gran-tơ sửa soạn ấn định cho các giám đốc sở tại, thì hoạ chăng có thể hy vọng đạt được một lợi nhuận như vậy? Tôi rất hoài nghi về điều đó.

Song, giả sử tổng lợi nhuận là 20% và thậm chí là 25%. Khi đó Gran-tơ sẽ làm gì? Ông ta sẽ đề nghị vay thêm tiền để xuất bản những cuốn sách chỉ dẫn còn lại. Rồi ông ta sẽ khẳng định rằng ông ta chỉ có thể đi vay số tiền ấy với mức lãi là 15% hoặc 20%. Do ông ta được đảm bảo có đa số, cho nên việc đó sẽ được biểu quyết tán thành. Và trong khi anh và Giô-ri-xơ không thể tìm được nguồn tiền để vay với lãi suất ít hơn, thì các anh sẽ không thắng nổi trong cuộc đấu tranh với ông ta. Vậy là, 3000 p.xt. với mức lãi 12%, 3000 p.xt. với mức lãi 20% - tính trung bình mức lãi là 16%. Tự bản thân anh thấy đấy, liệu một doanh nghiệp có thể hoạt động được hay không nếu nó bị đè nặng bởi mức lãi trả như thế ngay trước khi có thể nghĩ đến lợi tức cổ phần.

Chẳng có gì ngăn cản Gran-tơ cung cấp vốn của mình cho các anh, một khi lại cần đến số vốn đó, với một lãi suất ngày

càng cao và mức lãi ấy sẽ chỉ tùy thuộc vào chính Gran-tơ mà thôi. Vì số tiền lãi thuộc về Gran-tơ, dù sao thì cũng phần lớn số lãi đó, cho nên ông ta sẽ có lợi nếu làm cho mức lãi ấy càng gần tổng lợi nhuận, mà doanh nghiệp sẽ đem lại, càng tốt. Ông ta sẽ chia sẻ lợi tức với người cho ông ta vay những số tiền ấy, còn lợi nhuận ròng thì ông ta chia sẻ với tất cả những cổ đông khác.

Như thế, trên thực tế, trị giá các cổ phiếu được trả tiền đầy đủ của các anh sẽ ngày càng giảm, và chỉ một mình Gran-tơ quyết định sự mất giá hoàn toàn của các cổ phiếu đó. Điều đó có nghĩa là: về sở hữu tác phẩm văn chương của cả hai anh người ta sẽ trả cho các anh 1) 400p.xt., 2) 300p.xt. cho mỗi anh vào đúng cái ngày mà Gran-tơ muốn tách khỏi các anh, 3) những cổ phiếu hầu như không có giá trị và hầu như không đem lại lợi tức cổ phần; tổng cộng sẽ trả cho mỗi vị 500 p.xt. nếu như Gran-tơ không tìm thấy khả năng tránh né việc chi trả 300 p.xt. - đó là điều mà ông ta không quá khó làm, bằng cách quy tội các anh đã vi phạm hợp đồng. Thế là các anh sẽ đứng trước một vụ xử kiện tuyệt vời gây tổn kém cho anh với số tiền lớn hơn nhiều so với số tiền 300p.xt., ngay dù các anh sẽ thắng kiện.

Gran-tơ không thể vin vào bức thư của anh. Ngay dù điều mà ông ta khẳng định, có chứa đựng trong bức thư ấy thì nó cũng chẳng có giá trị gì khi hết hạn một tháng là thời gian bức thư ấy ràng buộc các anh.

Lợi ích của Giô-ri-xơ không tương đồng với lợi ích của anh. Nếu ông ta xem thường các công việc của mình và sẵn sàng hy sinh tất cả những công việc ấy để đổi lấy 300 p.xt. mỗi năm, thì điều đó chỉ chứng minh rằng không đáng nói đến những công việc ấy. Giô-ri-xơ còn ở lại Luân Đôn. Một khi bị Gran-tơ

lôi cuốn vào công việc này, ông muốn Gran-tơ lôi cuốn ông ta vào cả những việc khác nữa, ông ta muốn - trong một thời gian - trở thành *đối tác đàn em* của Gran-tơ cho đến khi ông ta, tức Giô-ri-xơ, sẽ có đủ tiền và đủ các mối liên hệ tài chính để không cần đến Gran-tơ nữa. Anh không hề quan tâm đến điều đó. Anh đến Pa-ri, anh muốn đảm bảo cuộc sống của mình bằng công việc ấy. Anh hãy tự hỏi mình xem liệu anh có thể làm được việc ấy với những điều kiện do Gran-tơ đưa ra hay không.

Hiển nhiên, người được anh ủy nhiệm cũng là một con người nhỏ nhen, cũng muốn lấy lòng Gran-tơ. Tất cả họ đều muốn làm việc đó, chỉ trừ một mình anh. Như thế càng không nên ký kết điều gì một cách vội vã.

Giô-ri-xơ đã cam kết tìm kiếm số vốn cần thiết; điều đó tốt thôi, nhưng dĩ nhiên, ông ta phải làm việc đó với những điều kiện mà anh có thể chấp nhận được, chứ không phải với điều kiện trao nộp anh, bị trói chân trói tay, vào tay một kẻ lão luyện nghề cho vay nặng lãi.

Nếu thử thăm dò Brát-sô thì cũng tốt. Ông ta rất muốn thoả thuận với anh tại đây và trên lục địa. Nếu làm việc đó ít ra để có thể gây sức ép với Gran-tơ thì tốt. Nếu có sự lựa chọn giữa hai nhân vật ấy thì còn hay hơn nữa. Brát-sô không thể cho phép mình làm trò gian lận, đó là nghề nghiệp của Gran-tơ. Đáng tiếc là anh không thể tin cậy hoàn toàn vào Giô-ri-xơ nữa, vì ông ta khẳng định rằng ông ta đã mệt mỏi và ông ta lại khuyên anh đồng ý ngay lập tức.

Dương nhiên, đó là mặt đen tối nhất của vấn đề. Có thể Gran-tơ có những ý định tự do hơn, nhưng khi hợp đồng được ký kết thì anh sẽ bị ông ta chi phối, đó là điều chắc chắn.

Tôi không thấy có cách nào đảm bảo lợi ích của mình với con người này. Anh có thể đặt điều kiện là toàn bộ lợi nhuận ròng phải được sử dụng để trả khoản vay 3000 p.xt. và không phân phối khoản lợi tức cổ phần nào chừng nào công ty còn phải trả cao hơn 6%, nhưng điều kiện như vậy sẽ không được chấp thuận, hoặc người ta sẽ tìm được cách thức xoá bỏ điều kiện ấy ngay trong phiên họp đầu tiên của các cổ đông. Và đó sẽ chỉ là sự bảo đảm đối với số tiền 3000 p.xt. đầu mà thôi, còn đối với những khoản vay tiếp theo thì điều kiện ấy sẽ không có ý nghĩa. Sẽ là vô nghĩa nếu một tay trả tiền, còn tay kia lại chìa ra để vay tiền.

Lời khuyên của tôi là: *anh hãy cố gắng không cần đến Gran-tơ*, nếu anh không thể làm được việc đó thì ít ra anh hãy cố gắng dọa ông ta là anh có thể không cần đến ông ta, để ông ta trấn lột anh tử tế hơn một chút so với mức độ ông ta định làm. Đằng nào thì ông ta cũng sẽ trấn lột anh đấy.

Ở đây thời tiết vẫn tuyệt hảo như trước: lúc nào cũng có nắng, không khí trong mát, gió đông-bắc, tắm biển đã thấy khá lạnh rồi. Song, tối hôm nay sợ rằng tôi sẽ phải khoác áo bành-tô như ở Ram-xghết. Dân chúng ở đây rất khác với dân chúng ở Ram-xghết. Đó là những người chủ hiệu nhỏ, những chủ xưởng nhỏ, những thương gia từ Lít-xơ, Sếp-phin-đơ, Gu-lơ. v.v., trông họ có dáng vẻ tỉnh lẻ hơn nhiều, nhưng dường bề hơn ở Ram-xghết; không có những chàng trai ồn ào thuộc tầng lớp bình dân. Điều làm người ta kinh ngạc nhất là tất cả các đám thanh nữ đều là *những cô gái choai choai ở độ tuổi* từ 14 đến 17, lứa tuổi mà anh gọi là không xinh đẹp, tuy rằng ở đây cũng có những cô rất xinh. Hoàn toàn không thấy hoặc hầu

như không thấy các cô thanh nữ hoàn toàn trưởng thành. Ngay khi họ không còn là các thiếu nữ nữa, ngay khi họ mặc chiếc áo váy dài thì có lẽ là họ đi lấy chồng. Tất cả những phụ nữ trên 18 tuổi trông thấy ở đây đều đi cùng với chồng và thậm chí cùng với con cái. Vì vậy, cậu Boi-xtơ tội nghiệp, đắm đuối nhìn những thiếu nữ này, đã không mở đầu được một cuộc trò chuyện yêu đương nào cả. Ba và má thì "luôn luôn canh chừng", giống như người Phổ canh chừng Phri-đrich II^{1*}.

Xin gửi lời thăm nồng nhiệt đến Lau-ra. Cả hai nhà thực vật học^{2*} đều gửi lời chào. Bưu phẩm đã được gửi đến Xuy-rích cho bố của Boi-xtơ^{3*}. Các số báo sẽ được gửi hoàn trả cho anh. Tôi không biết Mác đang ở đâu, tôi không có tin tức gì của ông ấy.

Xin gửi anh lời chào chân thành.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu trong cuốn sách: F. Engels,
P. et L. Lafarque. "Corrépondance", t.I,
Paris, 1956*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1* "Các vị vua chúa phải luôn luôn canh chừng" - câu nói của Phri-đrich II trong bản "Báo cáo của chính phủ Phổ" của ông ta.

2* -X.Mu-rơ và A.Boi-xtơ

3* - Phri-đrich Boi-xtơ (xem tập này ,tr.633-635.).

204

**MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-XÊ-VÍCH
ĐA-NI-EN-XƠN⁴¹²
Ở PÊ-TÉC-BUA⁴¹³**

Ram-xghết, 12 tháng Chín 1880

Thưa ngài!

Tôi thấy không cần phải nói thì ngài cũng biết rằng tôi sẽ rất vinh hạnh được làm tất cả những gì mà ngài cho là có ích⁵⁰⁷, nhưng lời thông báo vắn tắt về hoàn cảnh hiện nay của tôi sẽ khiến ngài tin rằng hiện nay tôi không có khả năng làm công tác lý luận. Tôi được các bác sĩ gửi đến đây với chỉ định nghiêm khắc là "không được làm gì" và khôi phục lại hệ thống thần kinh của mình bằng phương pháp "far niente"^{1*}, thì đột nhiên căn bệnh của vợ tôi - từ lâu đã hành hạ bà ấy - lại trở nên phức tạp đến mức đe dọa dẫn đến kết cục bất hạnh. Trong những điều kiện như vậy thì số thời gian ít ỏi mà tôi tranh thủ được để làm việc chỉ có thể được sử dụng vào những tác phẩm mà tôi *phải* kết thúc cho bằng được.

1* - "không làm gì cả"; đây là cách nói rút gọn từ câu "dolce far niente" - "không làm gì cả thật sung sướng" (nguồn gốc của nó là câu nói tương tự bằng tiếng la-tinh do Pli-ni-út Con sử dụng trong bức thông điệp VIII).

Ngoài ra, ngài đã làm xong tất cả những gì quan trọng nhất đối với *đồng đảo công chúng*, nghĩa là việc biên soạn các biểu thống kê và giải thích các *số liệu* chứa đựng trong những biểu ấy. Sẽ là điều đáng tiếc nếu ngài trì hoãn việc công bố tác phẩm của ngài mà chính tôi hết sức nóng lòng trông đợi.

Ngài có thể tự do sử dụng tất cả những gì mà ngài cho là cần, rút từ những lá thư của tôi, nhằm mục đích ấy. Tôi chỉ e ngại là số tư liệu ấy sẽ không nhiều, vì tôi chỉ gửi cho ngài vắn vắn mấy bài tiểu luận có tính chất rời rạc.

Xét về thời gian kéo dài, về qui mô và cường độ thì cuộc khủng hoảng hiện nay là lớn nhất trong số những cuộc khủng hoảng mà nước Anh đã từng trải qua⁴³⁶. Tuy có sự phá sản của một số ngân hàng địa phương ở Xcốt-len và ở Anh, nhưng lần này, điều làm người ta ngạc nhiên là không thấy một sự kết thúc thông thường của tất cả những cuộc khủng hoảng định kỳ lớn của nước Anh như trong quá khứ - tôi muốn nói đến sự phá sản tài chính ở Luân Đôn. Trường hợp hết sức khác thường này - không có tình trạng *hỗn loạn về tiền tệ* theo đúng nghĩa của từ này - là một sự trùng phùng đặc biệt của những tình huống, mà nếu đi vào phân tích thì bây giờ sẽ làm cho tôi đi quá xa. Song, một trong những tình huống có tính chất quyết định nhất là: số cầu to lớn về vàng trong năm 1879 đã được thoả mãn trên một mức độ đáng kể nhờ những hành động chung của Ngân hàng Pháp và Ngân hàng hoàng gia Đức. Mặt khác, tình hình kinh doanh ở Hợp chúng quốc náo nhiệt trở lại một cách đột nhiên - từ mùa xuân năm 1879 - đã ảnh hưởng đến nước Anh, trở thành *deus ex machina*^{1*} thật sự đối với nước Anh.

1* - nguyên văn có nghĩa là: "vị thần từ cỗ máy" (trong nhà hát thời cổ, các diễn viên trong vai các vị thần đã xuất hiện trên sân khấu nhờ những máy móc đặc biệt); nghĩa bóng là: nhân vật xuất hiện đột ngột, hoặc tình huống đột nhiên xuất hiện, cứu nguy cho tình thế.

Về cuộc khủng hoảng nông nghiệp thì nó sẽ dần dần trở nên trầm trọng, nó sẽ phát triển và dần dần sẽ đạt đến đỉnh điểm của nó; điều đó dẫn đến một cuộc cách mạng thật sự trong quan hệ sở hữu ruộng đất, hoàn toàn không phụ thuộc vào các chu kỳ những cuộc khủng hoảng công thương nghiệp. Ngay cả những người lạc quan như ngài Kéc cũng bắt đầu "cảm thấy điều chẳng lành". Điều hết sức tiêu biểu cho đầu óc ngu si kiểu Anh là: đã hai năm nay báo "Times" và các báo nông nghiệp đăng thư các chủ nông trại cung cấp bản liệt kê các khoản chi phí của họ vào việc canh tác ruộng đất và cải thiện nông trại của họ, so sánh các chi phí ấy với những khoản thu nhập của họ nhờ bán sản phẩm theo giá cả hiện hành, và cho thấy rằng kết quả là họ rõ ràng bị *thâm hụt*. Và xin ngài hình dung mà xem: trong số các chuyên gia ấy - những người đã nói rất nhiều về những sự tính toán đó - không một ai có ý định tự hỏi mình: *những sự tính toán đó sẽ như thế nào*, nếu các *khoản chi phí dùng để trả địa tô* trong nhiều trường hợp đã bị loại bỏ hoàn toàn ra khỏi những sự tính toán đó, còn trong nhiều trường hợp thì những khoản chi phí ấy đã được giảm đi "một cách đáng kể nhất" ? Nhưng đây là điểm tế nhị mà người ta không thể đụng đến. Và tuy bản thân những người phéc-mi-ê ấy không còn tin vào *những phương tiện được chính thức thừa nhận*, do các chúa đất của họ đưa ra cho họ, hoặc do "bầu đoàn" các tay bồi bút đưa ra, thế nhưng họ vẫn không dám giữ một lập trường mạnh bạo, vì cho rằng bản thân họ đang bị "giai cấp công nhân" nông thôn đe dọa. Nhìn toàn cục thì đó là một tình thế tuyệt hảo!

Tôi hy vọng rằng ở châu Âu sẽ không nổ ra một cuộc chiến tranh toàn diện. Tuy xét cho cùng chiến tranh không thể làm

chậm lại sự phát triển xã hội (tôi muốn nói đến sự phát triển *kinh tế*), mà nói đúng hơn, sẽ thúc đẩy sự phát triển đó, nhưng dứt khoát là chiến tranh sẽ gây ra một sự cạn kiệt vô bổ về sức lực trong một thời gian ít nhiều lâu dài.

Xin ngài cứ gửi thư theo địa chỉ của tôi ở Luân Đôn như trước đây, từ đó thư ấy sẽ luôn luôn được chuyển đến cho tôi, ngay cả trong trường hợp tôi tạm thời vắng mặt.

Xin gửi lời ngài chào chân thành.

A.Uy-li-am^{1*}

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp
chí "Những năm đã qua", số 1, 1908*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* - mật danh của Mác

205

ĂNG-GHEN GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở LUÂN ĐÔN

Brit-linh-tôn Kì, 12 tháng Chính 1880

La-phác-gơ thân mến!

Làm sao tôi có thể cung cấp cho anh những lời khuyên về công việc làm ăn, nếu như anh thông báo cho tôi *khi việc đã*

rồi? Nếu anh gửi bản dự thảo điều lệ cho tôi sớm hơn⁵⁰⁸, thì tôi có thể đưa ra lời khuyên tốt nhất. Xin anh chớ nói rằng anh không nhận được nó; anh có bốn phen đòi hỏi có bản dự thảo điều lệ ngay sau khi nó được in xong. Nhưng sự thật thì hình như anh đang khao khát muốn để cho người ta trấn lột mình.

Anh nói rằng theo điều lệ thì *cấm* vay tiền với mức lãi quá 10%. Người nào nói với anh điều đó thì người ấy hy vọng vào sự nhẹ dạ của anh. Ở điều khoản 74 có nói rõ ràng rằng các giám đốc được quyền vay tiền *với những thời hạn vay và với những điều kiện mà họ cho là thích hợp nhất*. Tuy nhiên, tôi không biết - và làm sao tôi biết được - các nghị quyết của nghị viện có cấm các công ty trách nhiệm hữu hạn vay tiền với mức lãi quá 10% hay không. Tôi hoài nghi điều đó. Nhưng nếu đúng như thế thì trước mắt anh có bằng cứ chứng minh rằng không ai đếm xỉa đến điều đó. Chẳng phải chính anh đã từng viết thư cho tôi nói rằng Gran-tơ muốn vay 3000 p.xt. với mức lãi 10% và với mức tiền thưởng là 20% được trả sau khi hết hạn 5 năm đó sao? Dem 20 chia cho 5 sẽ được 4, và 10 + 4 bằng 14; như vậy là trên thực tế, anh trả 14% cho số tiền của anh. Tại sao anh không nói điều đó khi người ta muốn thuyết phục anh tin rằng Gran-tơ không thể nhận được của công ty của các anh mức trả cao hơn 10%?

Sau nữa, anh còn nói rằng Giô-ri-xơ và Mây-xơn có những bảo đảm chống lại Gran-tơ, cụ thể là: không một sáng kiến nào có thể được phê chuẩn nếu không có sự tán thành ít nhất của 4/5 số cổ đông; Gran-tơ chỉ có 50% số cổ phiếu, do đó, ông ta không thể làm gì được nếu như chưa có sự đồng ý của các vị.

Quả thật là người ta đang cười nhạo các vị. Trong toàn bộ bản điều lệ *không thấy có một chữ nào về 4/5 số cổ đông*. Tất

cả các quyết định đều được thông qua *bằng đa số phiếu thường*. Có thể, các nghị quyết của nghị viện đòi hỏi phải có 4/5 *để thay đổi bản điều lệ ban đầu của công ty*. Nhưng vấn đề không phải thế. Tôi đã chỉ ra cho anh thấy bằng cách nào mà Gran-tơ - thông qua hệ thống vay mượn với mức lãi 10% và với mức tiền thưởng bao nhiêu là tùy ý ông ta - có thể bòn rút hết tất cả số lợi nhuận của công ty. Cả điều 74 cũng cho ông ta có quyền hành động như thế ngay cả không cần tham khảo ý kiến bất kỳ ai ngoài số giám đốc của mình, mà số giám đốc ấy nhất thiết sẽ là những bù nhìn của ông ta, dù họ là ai đi chăng nữa.

Thứ hai. Khi toàn bộ số vốn đã được gom lại thì người ta thấy là:

- 1) 5000 phiếu đại diện cho số vốn cố định 5000 pao xtéc-linh.
- 2) 3000 pao xtéc-linh đại diện cho các cổ phiếu ưu tiên trị giá 3000p.xt., mỗi cổ phiếu trị giá 5p.xt.(điều 49). Tổng cộng là 8000 phiếu. Trong tổng số phiếu ấy, anh, Giô-ri-xơ và Mây-xơn có cả thảy 2250 phiếu, nghĩa là không phải 45% chọi lại 55%, mà là 28% chọi lại 72%. Con số ấy vẫn lớn hơn 1/5, nhưng lớn hơn không nhiều. Nếu một ai đó trong số các anh bán đi mấy cổ phiếu, thì các anh sẽ mất đi khả năng ngăn cản ngay cả những thay đổi trong điều lệ của công ty. Có thể, người ta sẽ nói với anh rằng không có ý định phát hành tất cả các cổ phiếu ưu tiên. Nhưng có sẽ tiếp tục như thế lâu hay không, thì điều đó tùy thuộc vào Gran-tơ.

Còn có một điều khoản có thể đụng chạm đến anh và có thể thay đổi vấn đề. Điều 21 nói rằng nếu cổ đông tình nguyện trả toàn bộ giá trị các cổ phiếu mà không cần có lời yêu cầu, thì cổ đông ấy được trả đến 10%. Tôi cho rằng điều này có liên quan

đến những cổ phiếu *đã được thanh toán đầy đủ* của anh; chỉ có điều là nếu đúng như vậy thì Giô-ri-xơ và Mây-xơn đã chỉ cho anh thấy điều đó rồi; ít ra tôi nghĩ như vậy. Nếu điều đó đúng với thực tế và anh có thể bảo đảm mức 10% với phần lớn số cổ phiếu của anh thì điều đó càng có lợi cho anh. *Xin anh kiểm tra lại xem có đúng như vậy không*.

Nhìn chung, sau bức thư gần đây của anh, tôi suy xét một cách thuận lợi hơn chút ít về vấn đề này. Nếu số tiền được vay với mức lãi làm phá sản như vậy mà có thể được hạn chế ở số tiền ban đầu là 3000 p.xt., và nếu số tiền ấy sẽ được thanh toán sau 5 năm hoặc sớm hơn, thì công việc có thể thu được kết quả. Nhưng tôi thiết nghĩ, để trang trải tất cả những phí tổn lớn lao ấy thì phải có những khoản lợi nhuận hết sức lớn. 50 p.xt. cho mỗi giám đốc, 100 p.xt. cho vị chủ tịch, ? p.xt. cho người điều khiển, 300 p.xt. cho các viên giám đốc ở Luân Đôn và ở Pa-ri v.v.. Và tất cả những cái đó với số vốn lưu động 3000 p.xt. - ba lần ít hơn so với những mức lương nêu trên! Và ngoài ra, lại còn 14% trả cho các khoản tiền vay nữa chứ!

Tôi không thể viết về Giô-ri-xơ, bởi vì, theo lời anh nói, anh có đọc những lá thư của tôi cho Giô-ri-xơ và Mây-xơn nghe. Nếu không thì tôi đã nói đôi điều về việc này rồi. Dù sao thì "lòng trung thực" của nhà tài chính khác với lòng trung thực của một số người, dù nhà tài chính ấy có tử tế như thế nào đi nữa.

Tôi phải kết thúc lá thư: người ta đang chuẩn bị bày bữa ăn lên bàn. Nếu anh không thấy có lối thoát nào khác thì đó là lẽ tự nhiên: anh đã đi quá xa nên không thể rút lui một mình. Nhưng anh hãy suy nghĩ kỹ và tìm hiểu những điểm nêu trên.

Tôi chỉ có số tiền cần thiết cho chuyến đi, có thể là còn ít

hơn thế. Cuốn sổ ngân phiếu của tôi để ở Luân Đôn, tối thứ bảy tôi trở về đó; từ nay đến lúc ấy tôi không thể làm gì được.

Nếu anh hoãn được việc làm ăn với Gran-tơ đến khi tôi tới, thì có thể chúng ta sẽ có được nhiều tư liệu hơn.

Tất cả chúng tôi^{1*} gửi lời thăm Lau-ra.

Ph.Ă. của anh

Tôi sẽ đem theo bản điều lệ của công ty, nếu anh chưa cần đến nó ngay.

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên
bản trong cuốn sách: F.Engels, P. et L.
Lafargue. "Correspondance", t. I, Paris,
1956*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

^{1*} - tức là cả X.Mu-rơ và A.Boi-xơ nữa

206

ĂNG-GHEN GỬI ÂY-GHEN Ô-XVAN VÀ
GỬI MỘT NGƯỜI KHÔNG RÕ TÊN⁵⁰⁹
Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 5 tháng Mười 1880
122, Regent's Park Road

Ô-xvan thân mến!

Rất cảm ơn về những khuyến nghị dành cho Boi-xtơ^{1*}; tất cả những khuyến nghị ấy đã được gửi đi rồi.

Về Cau-lít-tơ thì tôi cũng nhận được một lá thư đúng như vậy; bản sao thư trả lời của tôi ghi ở phía sau lá thư ấy. Hoàn toàn chắc chắn là chúng tôi sẽ không cãi cọ với nhau vì Br.^{2*}.

Ph.Ăng-ghen của ngài

[Ở mặt sau lá thư đó]

(bản sao). Mật.

Thưa ngài!

Sau khi đến nước Anh vào mùa xuân qua, ngài Cau-lít-tơ có đem đến cho tôi bức thư giới thiệu của người bạn cũ của tôi ở Đức. Trong thư có nói rằng ngài Cau-lít-tơ xuất thân từ một gia đình rất được kính trọng, bố của ông ta là một trong những công chứng viên xuất sắc ở Brao-svai-gơ (một địa vị rất quan trọng và rất có trọng trách ở Đức), và ông này đã được giới thiệu một cách nồng nhiệt với tôi. Xét theo những điều mà tôi đích thân tìm hiểu được về ông ta từ bấy đến nay, tôi thấy ông ta là một người có những phẩm chất rất tháo vát và là người đã có những thành đạt to lớn trong lĩnh vực giảng dạy. Song, về vấn đề này dứt khoát ngài sẽ có được những thông tin thoả đáng hơn của một chuyên gia mà ngài Cau-lít-tơ có thể giới thiệu ngài đến gặp.

Ph.Ă. của ngài

Công bố lần đầu

*Bức thư gửi Ô-xvan được in theo bản sao đánh máy
Nguyên văn là tiếng Đức
Bức thư gửi cho người không rõ tên được in theo
bản sao chụp lại bản thảo
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* - A-đôn-phơ Boi-xtơ.

2* - đây là Bóc-li (xem tập này, tr.651-652.)

207

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ Ở GIƠ-NE-VƠ

Luân Đôn, 12 tháng Mười 1880

Bạn cố tri thân mến!

Qua Líp-nếch tôi được biết anh còn thiếu tiền, nhưng trong lúc này họ không thể giúp anh được. Vì vậy thật rất đúng lúc là chính vào lúc này, tôi đã dành ra cho anh tám ngân phiếu 5 pao và tôi vội gửi qua bưu điện số tiền 126 phrăng. Tôi mong anh thật sớm nhận được số tiền ấy suôn sẻ; tôi hy vọng số tiền ấy sẽ giúp anh trong thời gian đầu thoát ra khỏi khó khăn, cho đến khi những người ở Lai-pxích có thể làm được một việc gì đó cho anh. Đó là nghĩa vụ trực tiếp của họ. Bởi lẽ thật sự anh cũng là nạn nhân của đạo luật đặc biệt¹⁴³, chẳng khác gì những cán bộ tuyên truyền ở Đức đã mất hết phương tiện sinh sống.

Líp-nếch đã ở đây và đã hứa rằng đường hướng của tờ báo ở Xuy-rích^{1*} sẽ thay đổi và sẽ phù hợp với đường lối trước kia của đảng. Nếu điều đó diễn ra thì đó là tất cả những gì chúng ta đòi hỏi.

1* - "Sozialdemokrat"

Chào anh và mong anh đừng ngã lòng.

Bạn cố tri của anh.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu trong cuốn sách:
F.Engels. "Vergessene Briefe (Briefe
Friedrich Engels' an Johann Philipp
Becker)". Berlin, 1920*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

208

ĂNG-GHEN GỬI H.CAU-LÍT-TXƠ Ở LUÂN ĐÔN

[*Bản sao*]

[Luân Đôn], 28 tháng Mười 1880

Thưa ngài H.Cau-lít-txơ.

Kèm theo đây tôi trả lại lá thư của ông Bốc-li.

Về sự cố xảy ra với ngài La-phác-gơ, thì ngài đã thừa nhận điều cơ bản: không được phép của ông ấy mà ngài đã sử dụng tên tuổi của ông ấy như là một lời giới thiệu. Tất cả những điều khác là vấn đề thứ yếu.

Về Boi-xơ^{1*} thì tôi không có lý do gì để làm sáng tỏ, *khi mà*

1* - A-đôn-phơ Boi-xơ

ở một chỗ khác, ngài đã đề nghị dạy học như đã được đề cập đến. Song, điều không thể hoài nghi là sau khi chúng tôi từ Brit-linh-ton Ki trở về, ngài đã một lần nữa đề nghị Boi-xơ dạy học, và khi có mặt tôi và Soóc-lem-mơ ngài đã hứa rằng điều đó sẽ diễn ra đúng như đã thỏa thuận. Song, ngài đã làm ngược lại với những điều đã hứa, trong khi đó, Boi-xơ chẳng những đã không đả kích "Cau-lít-tơ thân mến" của mình sau lưng ông ấy, mà ngược lại, còn trực tiếp phát biểu ý kiến của mình với ông ta tại Tơ-ra-phan-ga-xơ-ve đồng thời còn nói thêm một cách hoàn toàn chính đáng như sau: tất cả ba người chúng tôi đã đính ninh từ trước rằng ngài sẽ không thực hiện điều gì trong số những điều mà ngài đã hứa. Ngay sau đó lẽ ra tôi đã viết thư cho ngài về việc chấm dứt quan hệ, nếu như tôi không tránh - chỉ vì những việc *riêng tư* - cắt đứt quan hệ với những người mà tôi có quan hệ *chính trị* nào đó.

Về chuyện bịa đặt vu khống của hãng tin "Xen-tơ-ran Niu-xơ" thì tôi sẽ không đi vào phân tích xem ai đã loan truyền những chuyện bịa đặt đó - ngài hay là Mô-xơ, vì tôi chưa được phép nêu tên các nguồn thông tin của tôi và vì, mặt khác, lá thư của người đại diện thì tuyệt nhiên chẳng có giá trị gì đối với tôi.

Nếu người ta có lúc buộc phải đưa ra một quyết định như quyết định mà tôi đã đưa ra đối với ngài, thì quyết định ấy không dựa trên một hành vi không tốt nào đó, mà dựa trên thái độ chung, được quan sát trong một thời gian dài, của cá nhân đó. Ngoài ra, sự tiếp xúc hầu như hằng ngày của ngài với Mô-xơ và với bạn bè ông ta - sự tiếp xúc mà bản thân ngài

thừa nhận - cũng hoàn toàn đủ để đưa ra những sự thật khác không kém xác đáng, thay vì sự thật bị ngài bác bỏ.

Kính thư.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVII, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

209

MÁC GỬI GIÔN XUYN-TƠN Ở NIU OÓC

Luân Đôn ,4 tháng Mười một 1880
41, Maitland Park Road, N.W.

Thưa ngài!

Hôm nay tôi đã gửi ngài một bản của cuốn "Tư bản"^{1*} xuất bản bằng tiếng Pháp. Đồng thời tôi phải bày tỏ với ngài lời cảm ơn của tôi về bài viết đầy tinh thần thân ái của ngài đăng trên tờ "Sun".

Ngoài sự thất bại "gây ấn tượng mạnh" của Glát-xtôn ở nước ngoài, hiện nay, ở đây, sự quan tâm chính trị đang tập trung vào "vấn đề ruộng đất" ở Ai-rơ-len. Vì sao vậy? Chủ yếu vì: vấn đề này là tín hiệu báo trước về "*vấn đề ruộng đất*" ở Anh.

1* C.Mác. "Tư bản". Tập I.

Và không chỉ vì các chúa đất lớn ở Anh đồng thời cũng là những địa chủ lớn nhất ở Ai-rơ-len, mà còn vì sau khi bị thất bại tại nơi được mang cái tên gọi mỉa mai là đảo "chị em", thì hệ thống ruộng đất của nước Anh không thể vững chắc được nữa ngay cả ở nước mình. Đứng lên chống lại hệ thống này là các phéc-mi-ê Anh đang rên xiết do địa tô cao và bị thiệt hại - do sự cạnh tranh của Mỹ - vì giá cả hạ; là những công nhân nông nghiệp Anh, họ, cuối cùng, đã bắt đầu phản nộ với địa vị truyền kiếp của mình làm thân trâu ngựa bị đoạ đày; là cái đảng ở Anh tự xưng danh là "*Đảng cấp tiến*". Đảng này gồm hai loại người: loại thứ nhất là các nhà tư tưởng của đảng muốn lật đổ quyền lực chính trị của giai cấp quý tộc bằng cách phá hoại nền tảng vật chất của chúng là chế độ sở hữu ruộng đất nửa phong kiến. Nhưng đằng sau lưng những kẻ ba hoa trên nguyên tắc đó là một loại người khác, đi theo sát loại người thứ nhất - gồm những tên *tư bản* bản tiện, ranh mãnh, với đầu óc đầy tính toán, chúng thừa biết rằng việc hủy bỏ những đạo luật ruộng đất cũ bằng những phương thức do các nhà tư tưởng đề xuất, chỉ có thể biến ruộng đất thành đối tượng mua - bán, và rốt cuộc có thể tích tụ ruộng đất vào tay các nhà tư bản.

Mặt khác, Giôn Bu-lơ - được xem là hiện thân thật sự hiện hữu của dân tộc - hết sức lo sợ rằng việc lật đổ đội quân địa chủ - quý tộc của Anh đồn trú ở Ai-rơ-len cũng có thể trở thành sự lật đổ quyền lực chính trị của Anh đối với Ai-rơ-len.

Líp-nếch sẽ phải ngồi tù sáu tháng. Vì *đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa* ¹⁴³ đã không thể thủ tiêu hoặc thậm chí làm suy yếu tổ chức dân chủ - xã hội Đức, cho nên Bi-xmác bám chặt vào phương thuốc bách bệnh của mình càng

diên rồ hơn nữa, vì tưởng rằng phương thuốc ấy *phải* phát huy tác dụng của nó nếu áp dụng nó trên những quy mô rộng lớn hơn. Vì vậy, ông ta đã áp dụng *tình trạng giới nghiêm* đối với Hăm-buốc, An-tôn và đối với ba thành phố khác ở miền bắc. Trong tình hình như vậy, các đồng chí ở Đức đã gửi cho tôi lá thư, trong đó có đoạn nói như sau:

"Đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa tuy không thể bẻ gãy tổ chức của chúng ta được và sẽ không bao giờ bẻ gãy được nó, nhưng đạo luật ấy khiến cho chúng ta phải chịu những hy sinh tiền bạc mà chúng ta không chịu đựng nổi. Hỗ trợ cho các gia đình bị cảnh sát làm khánh kiệt, việc duy trì một số tờ báo còn lại của chúng ta, việc trang trải những chi phí cho các đồng chí được phái đi công tác với những nhiệm vụ bí mật, cuộc đấu tranh trên tất cả các hướng - tất cả những cái đó đòi hỏi phải có tiền. Các nguồn tiền của chúng tôi hầu như đã cạn kiệt, và chúng tôi buộc phải nhờ cậy đến bạn bè và những người có cảm tình với chúng tôi ở các nước khác".

Đó là lời trong đoạn thư đó.

Ở đây, tại Luân Đôn, Pa-ri và tại những thành phố khác chúng tôi sẽ làm tất cả những gì mà sức lực của chúng tôi cho phép. Đồng thời tôi cũng tin rằng một người có ảnh hưởng như ngài thì có thể tổ chức việc quyên góp tiền ở Hợp chúng quốc. Ngay dù những kết quả tài chính sẽ không lớn thì việc lên án *coup d'état*^{1*} mới của Bi-xmác tại các cuộc hội họp công khai mà ngài tổ chức - và những bài tường thuật về những cuộc hội họp ấy sẽ được công bố trên báo chí ở Mỹ và sẽ được đăng lại trên báo chí ở bên kia Đại Tây Dương - nhất định sẽ giáng đòn vào phần tử hobereau^{2*} xứ Pô-mê-ra-ni và sẽ được tất cả những người xã hội chủ nghĩa ở châu Âu hoan nghênh. Ngài có thể nhận được những thông tin chi tiết hơn ở chỗ ngài Doốc-gơ (Hô-bô-ken). Tiền quyên góp được, xin ngài gửi cho ngài Ốt-tô

1* - cuộc đảo chính

2* - gioong-ke

Phrây-tác, đại biểu hội đồng hàng tỉnh, Amtmannshof, Leipzig. Đương nhiên, không được để lộ địa chỉ của ông ta, vì cảnh sát Đức quả thật có thể *tịch thu số tiền ấy*.

Tiện thể xin nói thêm. Con gái thứ của tôi^{1*} - cháu không đến Ram-xghết cùng chúng tôi - vừa kể cho tôi biết rằng cháu đã cắt tấm hình chụp của tôi ở quyển "Tư bản" mà tôi đã gửi ngài, với lý do là tấm hình chụp ấy rõ ràng là bức hình châm biếm³¹⁸. Tuyệt lắm! Gặp ngày nắng tôi sẽ chụp ảnh ngay.

Vợ tôi cùng cả gia đình tôi gửi đến ngài những lời cầu chúc tốt đẹp nhất.

Xin gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác

Công bố lần đầu trên tạp chí "Science and Society", vol.II, số 2, 1938

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* Ê-lê-ô-no-ra Mác

210

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ
DOÓC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 5 tháng Muỗu một 1880
 41, Maitland Park Road, N.W.

Doóc-gơ thân mến!

Sở dĩ tôi im lặng lâu là vì: 1) tôi rất bận công việc, và 2) vợ tôi mắc bệnh rất nguy hiểm, kéo dài đã hơn một năm nay.

Như bây giờ chính anh đã thấy, Giôn Mô-xơ đã đi đến đâu, và mặt khác, cái gọi là cơ quan ngôn luận của đảng, tờ "Sozialdemokrat" ở Xuy-rích là tờ báo thảm hại như thế nào (ấy là chưa nói đến tờ "Jahrbuch" ở đó); kẻ đầu sỏ là tiến sĩ Huếch-sbéc. Tôi cùng Ăng-ghe-nh đã thường xuyên tranh luận về vấn đề này trong các thư từ trao đổi với các nhân vật ở Lai-pxích, hơn nữa nhiều khi dưới một hình thức rất gay gắt^{1*}. Nhưng chúng tôi tránh đưa ra bất kỳ một lời phát biểu *công khai* nào. Đối với những người ngồi tương đối yên ổn ở nước ngoài thì không nên làm phức tạp thêm - khiến cho giai cấp tư sản và chính phủ vui mừng - tình cảnh của những người hoạt động ở trong nước trong những điều kiện hết sức khó khăn và phải gánh chịu những hy sinh to lớn của cá nhân. Líp-nếch ở đây cách đây vài tuần lễ và đã hứa "cải thiện" về tất cả các mặt. Thành phần các cơ quan đảng đã được đổi mới. Chỉ có thể làm việc này một cách bí mật, tức là "bí mật" đến mức khiến cho cảnh sát không nhận ra.

Tất cả tính chất hèn hạ của Mô-xơ chỉ hoàn toàn bộc lộ ra trước mắt tôi trên các trang của một tờ báo xã hội chủ nghĩa *Nga*. Ông ta chưa bao giờ cả gan cho đăng *bằng tiếng Đức* những gì mà ông ta đã cho công bố ở đây *bằng tiếng Nga*. Đây không còn là sự đả kích những cá nhân riêng lẻ, mà là sự bôi nhọ *toàn bộ phong trào công nhân Đức*. Đồng thời ở đây đã bộc lộ hoàn toàn rõ việc ông ta *hoàn toàn không hiểu* cái học thuyết mà ông ta đã theo trước kia. Đó là một sự ba hoa ngu

1* Xem tập này, tr.528-530, 533-534, 540-566, 575-578, 580-583, 585-597.

xuân, kỳ cục và tầm thường đến mức rốt cuộc sự ba hoa ấy trở thành *số không*, chỉ thể hiện sự háo danh cực độ của Giô-han Mô-xtơ. Sau khi không đạt được gì ở Đức mặc dù tất cả sự âm ỉ được đẩy lên - nếu không kể sự thành công của ông ta trong hàng ngũ đủ loại vô lại ở Béc-lin - ông ta liền liên kết với hậu bối ở Pa-ri của phái Ba-cu-nin, với nhóm người xuất bản tờ "Révolution Sociale" (số độc giả chỉ vền vẹn có 210 người, nhưng đồng minh của nó là tờ "Commune" của *Pi-a*. Tay *Pi-a*, thàng hề đầy vẻ kịch côm và hèn nhát - trong tờ báo "Commune" tôi được người ta miêu tả là cánh tay phải của *Bi-xmác* - tức giận tôi, vì tôi luôn luôn có thái độ rất khinh miệt ông ta; và tôi luôn luôn làm hỏng tất cả những cố gắng của ông ta toan lợi dụng *Quốc tế* vào những mảnh khoé của ông ta). Dù sao, Mô-xtơ đã làm một việc tốt là đã hợp nhất tất cả bọn to mồm vào một nhóm: An-drê-át Sây, Ha-xen-man, vân vân và vân vân.

Do việc *Bi-xmác* áp dụng tình trạng giới nghiêm mới^{1*} và truy nã các đảng viên của đảng ta, cho nên tuyệt đối cần phải quyền góp *tiền* cho đảng. Về vấn đề này, hôm qua tôi đã biên thư cho *Giôn Xuyn-tơ*^{2*} (bởi vì một tay tư sản tốt bụng thì thích hợp nhất cho mục đích này), và tôi cũng chỉ cho ông ta thấy rằng ông ta có thể yêu cầu tôi cung cấp những lời giải thích tỉ mỉ hơn về tình hình ở Đức.

Nếu không kể đến những chuyện nhảm nhí mà tôi vừa nêu trên đây - trong cuộc đời lưu đầy bao nhiêu năm nay, chúng ta đã thấy biết bao nhiêu bong bóng xà phòng phồng lên rồi tan vỡ biến đi, không để lại dấu vết! - thì nhìn toàn cục tình hình

1* Xem tập này, tr.654-655.

2* Xem thư trước.

thật rất tuyệt (ở đây tôi muốn nói đến tình hình chung ở châu Âu), cũng như tình hình bên trong của đảng thật sự cách mạng trên lục địa.

Chắc là anh đã nhận thấy rằng chính tờ "Égalité" (trước hết nhờ việc *Ghết* chuyển sang phía chúng ta và nhờ các tác phẩm của La-phác-gơ, con rể tôi) là tờ *báo công nhân* "Pháp" đầu tiên (hiểu theo nghĩa chân chính của từ này). Ngay cả *Ma-lông* trên tờ "Revue socialiste" - tuy nhiên, hết sức không triệt để, đặc trưng cho bản chất chiết trung của ông ta- cũng buộc phải tự xưng là người theo chủ nghĩa xã hội khoa học hiện đại, nghĩa là chủ nghĩa xã hội *Đức* (chúng ta từng là kẻ thù, bởi vì trước kia ông ta là một trong số những người sáng lập ra Đồng minh⁶¹). Tôi đã soạn cho ông ta "Sổ vấn đáp"⁵¹⁰, tài liệu này lúc đầu được đăng trên tờ "Revue socialiste", sau đó được in thành những bản in rời và được phân phát với số lượng lớn trong toàn nước Pháp. Sau đó không lâu, Ghết đến Luân Đôn để cùng với chúng tôi ở đây (với tôi, Ăng-ghe-nơ và La-phác-gơ) soạn ra một cương lĩnh vận động bầu cử⁵¹¹ dành cho công nhân, để chuẩn bị cho cuộc tổng tuyển cử sắp tới. Ngoài một số điều nhảm nhí mà Ghết - bất chấp những sự phản đối của chúng tôi - thấy cần phải giới thiệu với công nhân Pháp, ví dụ như: *mức lương tối thiểu* được pháp luật quy định v.v. (tôi đã nói với ông ta: nếu giai cấp vô sản Pháp còn ngây thơ ấu trĩ đến mức cần đến những mỗi nhử ấy, thì nói chung tạm thời chưa cần phải soạn thảo ra bất kỳ một cương lĩnh nào cả), thì văn bản rất cô đọng này- trong phần mở đầu, bằng mấy dòng - đã đưa ra một định nghĩa về mục đích cộng sản chủ nghĩa, còn trong phần kinh tế nó chỉ chứa đựng những yêu sách thật sự nảy sinh trực tiếp từ chính phong trào công nhân mà thôi. Đó

là một cố gắng kiên quyết đưa công nhân Pháp từ những câu sáo rỗng rất kêu trên mây trên gió trở về miếng đất thực tế hiện thực, vì vậy cố gắng ấy đã vấp phải sự chống đối mạnh mẽ từ phía tất cả những bọn điên rồ ở Pháp, đối với chúng thì "những tầm cao trên mây" ấy là môi trường yêu dấu. Bất chấp sự phản đối hết sức mạnh mẽ của bọn vô chính phủ chủ nghĩa, cương lĩnh này thoát đầu được chấp thuận ở *Khu trung tâm*, tức là ở Pa-ri và vùng phụ cận, sau đó được chấp thuận cả ở nhiều trung tâm công nhân khác nữa. Việc cùng một lúc hình thành các nhóm công nhân, tuy không nhất trí với cương lĩnh ấy, song đã chấp thuận (trừ các nhóm vô chính phủ chủ nghĩa, gồm những phần tử không phải công nhân thực thụ, mà gồm những phần tử mất gốc giai cấp và một số ít những công nhân bị lừa bịp trong vai trò là những thành viên bình thường của những nhóm ấy) đa phần những yêu sách "thực tiễn" trong bản cương lĩnh đó, cũng như việc người ta đã đề xuất những quan điểm hết sức khác nhau về những vấn đề khác, - theo tôi, tất cả những điều đó chứng minh rằng đây là *phong trào công nhân thật sự đầu tiên* ở Pháp. Cho đến nay, ở đó chỉ có những nhóm phái, đương nhiên họ nhận được những khẩu hiệu từ nhân vật lập ra nhóm phái của họ, trong khi đó quần chúng vô sản đi theo những phần tử tư sản cấp tiến hoặc cấp tiến giả hiệu, chiến đấu vì những phần tử ấy khi ngày quyết định đã đến, để rồi ngay ngày hôm sau lại bị đập tan, bị đi dầy v.v., bởi chính những kẻ mà họ đã đưa lên cầm quyền.

Tờ báo "Émancipation" - bắt đầu được xuất bản ở Li-ông cách đây mấy ngày - sẽ là cơ quan ngôn luận của "đảng công nhân" ra đời trên cơ sở chủ nghĩa xã hội Đức.

Ngoài ra, chúng ta đã và đang có những chiến sĩ đấu tranh

cho các tư tưởng của chúng ta ngay trong phe kẻ thù của chúng ta, tức là trong phái cấp tiến. *Tây-xơ* đã phụ trách vấn đề công nhân trên tờ báo của Rô-sơ-phoóc "*Intransigeant*"; cũng như tất cả những người xã hội chủ nghĩa Pháp "có tư duy", sau thất bại của Công xã, ông này đã đến Luân Đôn, là môn đồ của Pru-đông, nhưng tại đây, do ảnh hưởng của sự tiếp xúc trực tiếp với tôi và nhờ nghiên cứu một cách cẩn thận quyển "Tư bản"^{1*}, ông ấy đã hoàn toàn thay đổi những tín điều của mình. Ngoài ra, con rể của tôi^{2*} đã thôi chức giảng sư của mình ở Trường cao đẳng hoàng gia⁴⁰, trở về Pa-ri (may thay, tạm thời gia đình của Lông-ghê còn ở lại đây) và trở thành một trong số những biên tập viên có ảnh hưởng nhất của tờ "Justice", tờ báo của Clê-măng-xô, thủ lĩnh cánh cực tả. Lông-ghê làm việc hữu hiệu đến mức Clê-măng-xô - là người mà ngay tháng Tư năm nay vẫn còn lên tiếng chống chủ nghĩa xã hội và bảo vệ những quan điểm dân chủ - cộng hoà kiểu Mỹ - trong bài diễn văn gần đây nhất chống Gam-bét-ta đọc ở Mác-xây, đã quay sang phía chúng ta không chỉ trên phương diện xu hướng chung, mà cả ở một số điểm quan trọng nhất ghi trong *cương lĩnh tối thiểu*⁵¹². Clê-măng-xô sẽ thực hiện những gì ông ấy đã hứa hay không, điều đó hoàn toàn không quan trọng. Dẫu sao ông ấy đã trở thành người truyền dẫn những tư tưởng của chúng ta trong đảng của phái cấp tiến, mà các cơ quan ngôn luận của nó giờ đây đang trầm trồ ca ngợi một cách hết sức buồn cười - coi đây là một phát hiện thần kỳ - những điều mà họ đã nghe ở cửa miệng Clê-măng-xô và là điều mà chính họ đã coi thường hoặc chế giễu khi nó còn tạm thời mới chỉ là khẩu hiệu của "đảng công nhân".

1* *C.Mác*. "Tư bản". Tập I

2* - Sác-lơ Lông-ghê

Vị tất cần phải nói với anh - vì anh đã biết *chủ nghĩa sô-vanh Pháp* là gì - rằng những điều anh biết về những sợi dây bí mật đã làm chuyển động các thủ lĩnh ấy, từ Ghết, Ma-lông cho đến Clê-măng-xô, phải được giữ kín *giữa chúng ta*. Không nên nói về chuyện này. Khi ta muốn giúp các ngài Pháp thì cần làm việc này *một cách lặng lẽ* để khỏi xúc phạm đến tình cảm "dân tộc" của họ. Theo thông lệ, phái vô chính phủ đã tuyên bố coi các chiến hữu của chúng ta là những đặc vụ *Phổ* tuân theo sự chuyên chính của một mật vụ *Phổ* "nổi tiếng" - đó là Các Mác.

Ở Nga, thắng lợi của chúng ta còn lớn hơn, ở đó, quyển "Tư bản" được người ta đọc và quý trọng hơn ở bất cứ nơi nào. Ở đó, chúng ta, một mặt có những *người phê bình* (chủ yếu là những giáo sư trẻ ở các trường đại học, mà *cá nhân* tôi có quen biết một số người trong đó, ngoài ra còn có các nhà báo) và mặt khác, có *ban chấp hành trung ương của những phần tử khủng bố*¹³, *cương lĩnh* của ban chấp hành này vừa mới đây đã được bí mật in và xuất bản ở Pê-téc-bua và đã gây nên một sự tức giận lớn của các phần tử vô chính phủ Nga ở Thụy Sĩ đang xuất bản ở Giơ-ne-vơ tờ "Die schwarze Verteilung"^{1*} (đây là cách dịch nguyên văn từ tiếng Nga sang tiếng Đức). Những con người ấy- đa số trong số họ (không phải tất cả) đã *tự nguyện* rời khỏi nước Nga - tạo thành cái gọi là đảng tuyên truyền, trái ngược với những phần tử khủng bố đem tính mạng ra chịu hiểm nguy, - (để tiến hành *tuyên truyền ở nước Nga*, họ bỏ *sang Giơ-ne-vơ!* Thật là quid pro quo^{2*}!). Các vị ấy chống lại mọi hoạt động chính trị - cách mạng. Nước Nga phải nhảy

1* - "Chia đều ruộng đất"

2* - trò nhảm nhí

một cú đến thiên đường cộng sản - vô chính phủ - vô thần! Tạm thời họ chuẩn bị bước nhảy ấy bằng thuyết khổng luận chán ngắt, mà cái gọi là những nguyên lý của thuyết đó đã trở thành thói quen nhờ sự mát tay của Ba-cu-nin quá cố.

Lần này thế là đủ rồi. Mong anh sớm viết thư cho biết anh nghe thấy được gì. Vợ tôi gửi anh lời thăm hỏi nồng nhiệt.

Totus tuus^{1*}.

Các Mác

Tôi sẽ rất vui mừng nếu anh kiếm cho tôi một tài liệu hay (nội dung phong phú) nào đó về tình hình kinh tế của Ca-li-phoóc-ni-a, tất nhiên do tôi chịu phí tổn. Tôi rất quan tâm đến Ca-li-phoóc-ni-a, bởi vì chưa ở đâu cuộc cách mạng, do quá trình tập trung tư bản chủ nghĩa gây ra, lại diễn ra một cách trắng trợn và nhanh chóng đến như thế, như ở vùng đất ấy.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: *Briefe und Auszüge aus Briefen Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A.an F.A. Sorge und Andere*. Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Toàn tâm với anh

211

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 5 tháng Mười một 1880

Khẩn

Doóc-gơ thân mến!

Tôi vừa gửi đi cho anh lá thư dài^{1*}, và sau khi gửi lá thư ấy rồi, ngay trước khi bưu điện đóng cửa, post festum^{2*} tôi mới nhớ lại một việc liên quan đến Boóc-cơ-hây-mơ tội nghiệp. Mùa hè này, trên đường từ Ram-xghết khi tôi ghé vào chỗ anh ấy ở Ha-xtinh-xơ - ở đó tôi thấy anh ấy ốm nằm trên giường - anh ấy nhờ tôi viết thư cho anh, bảo anh đến gặp một người tên là *Phran-txơ Mu-rơ-hác* (215, Washington Street, Hoboken). Người kia còn nợ Boóc-cơ-hây-mơ, theo tôi nhớ, 10 p.xt., là số tiền mà Boóc-cơ-hây-mơ cho Mu-rơ-hác vay để đi sang Mỹ; Boóc-cơ-hây-mơ còn giữ trong tay tờ biên nhận vay nợ của Mu-rơ-hác.

1* - Xem thư trước.

2* - về sau

Chào anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

213

MÁC GỬI A-KI-LÊ LÔ-RI-A⁵¹⁵ Ở MAN-TU-A

Luân Đôn, 13 tháng Mười một 1880
41, Maitland Park Road, N.W.

Ngài Lô-ri-a thân mến!

Cảnh nhốn nháo trong gia đình do căn bệnh rất nguy hiểm của vợ tôi, đã khiến tôi chậm trả lời bức thư của ngài đề ngày 14 tháng Chín. Tôi lấy làm tiếc là sự eo hẹp về tiền bạc của cá nhân tôi không cho phép tôi đảm bảo việc ngài lưu lại ở Luân Đôn; tôi càng lấy làm buồn về việc này vì tôi đánh giá cao tài năng của ngài, những kiến thức của ngài và tương lai khoa học của ngài.

Vì tôi sống khá biệt lập và tránh tiếp xúc với báo chí Anh, cho nên tôi có rất ít ảnh hưởng và những mối liên hệ khiến tôi có thể hỗ trợ ngài. Theo kinh nghiệm, tôi biết rằng trong hàng ngũ người I-ta-li-a ở Luân Đôn đang diễn ra một cuộc cạnh tranh *hết sức gay gắt* để giành việc cộng tác với các tờ báo, để giành lấy chỗ dạy tư, cũng như trong các lĩnh vực đấu tranh khác để tồn tại.

Tuy vậy, khi nào nghị viện làm việc trở lại - vì từ nay đến

lúc ấy toàn bộ giới thượng lưu, tức là *tầng lớp chớp bu* gồm *mười nghìn người*, đang ở ngoài thủ đô - tôi sẽ tham khảo ý kiến một số nhân vật có thiện ý và có ảnh hưởng. Còn tạm thời xin ngài làm ơn thông báo cho tôi biết ngài có nói được tiếng Pháp và chí ít đôi chút tiếng Anh không.

Xin gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: A.Loria. "Ricordidi uno studente settuagenario". Bologna, 1927

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

212

MÁC GỬI PHÉC-ĐI-NĂNG PHLE-CLE-XO⁵¹⁴ Ở CÁC-XBÁT

[Luân Đôn, 12 tháng Mười một 1880]

Chắc là cuối cùng, ngài đã nhận được lá thư của vợ tôi đã gửi đi. Cũng như tất cả các phụ nữ đau ốm, vợ tôi mất hết niềm tin vào những bác sĩ hiện nay đang chữa chạy cho bà ấy.

*Công bố lần đầu trong ấn phẩm:
"J. Altmann. Antiquariat." Berlin, 1923*

*In theo bản in trên tạp chí
"Aufbau", Heft 6, 1949
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

214

MÁC GỬI HEN-RI MAI-Ô-XÔ HAI-NƠ-MAN⁵¹⁶
Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 8 tháng Chạp 1880

Thưa ngài!

Cũng như đa số người ốm mà bệnh tật của họ mang tính chất mãn tính, vợ tôi đôi khi bỗng nhiên không rời khỏi phòng ngủ của mình được, rồi sau đó lại có khả năng tiếp xúc với mọi người. Vì cho rằng mấy ngày nữa bà ấy sẽ có thể đến thăm bà Hai-nơ-man, cho nên vợ tôi không lập tức biên thư cho bà ấy,

nhưng vì trong tuần lễ này ngôi nhà chúng tôi tràn ngập khách đến từ lục địa, nên vợ tôi nhờ tôi thông báo với ngài rằng bà ấy sẽ có hân hạnh đến thăm bà Hai-nơ-man vào tuần tới.

Tôi hoan nghênh đề án của tờ báo mà ngài nói tới. Về những lời ngài cho biết ngài không tán thành các quan điểm của đảng tôi đối với nước Anh, tôi chỉ có thể phản bác rằng đảng này cho rằng cách mạng Anh là không *cần thiết*, nhưng - căn cứ vào những tiền lệ lịch sử - *nó có thể xảy ra*. Nếu sự tiến hoá không tránh khỏi sẽ chuyển thành cách mạng thì nguyên nhân của sự việc đó không chỉ là ở các giai cấp cầm quyền, mà cả ở giai cấp công nhân nữa. Mỗi sự nhượng bộ hòa bình của các giai cấp cầm quyền đều được giành giật từ tay họ nhờ "áp lực từ bên ngoài". Những hành động của họ đã diễn ra theo sau áp lực ấy và nếu áp lực ấy ngày càng yếu đi thì chỉ vì giai cấp công nhân Anh không biết cách sử dụng như thế nào sức mạnh của mình và sử dụng quyền tự do mà luật pháp đã dành cho họ.

Ở Đức, ngay từ khi phong trào công nhân mới bắt đầu, giai cấp công nhân đã hiểu rõ rằng không thể thoát khỏi chế độ chuyên chế quân phiệt bằng cách nào khác ngoài con đường cách mạng. Đồng thời, công nhân Đức cũng hiểu rằng nếu không có một sự tổ chức từ trước, nếu không thu hoạch được kiến thức, nếu không tiến hành công tác tuyên truyền và [từ này viết không rõ] thì cuộc cách mạng ấy - ngay cả khi được mở đầu thắng lợi - rốt cuộc sẽ quay lại chống họ. Do vậy, họ đã hành động trong khuôn khổ *luật pháp* nghiêm ngặt. Tình trạng phi pháp hoàn toàn phát sinh từ cái chính phủ đã tuyên bố đặt giai cấp công nhân *ra ngoài vòng pháp luật*¹⁴³. Tội của công nhân không phải ở *hành động*, mà ở *các quan điểm* không

vừa lòng những kẻ cai trị họ. May thay, chính cái chính phủ ấy - sau khi đẩy giai cấp công nhân xuống hàng thứ yếu nhờ sự giúp sức của giai cấp tư sản - hiện nay ngày càng trở nên không thể chịu nổi đối với giai cấp tư sản, vì chính phủ ấy đánh vào chỗ nhạy cảm nhất của giai cấp tư sản - đánh vào túi tiền. Tình hình như vậy không thể kéo dài được.

Nhờ ngài chuyển lời thăm hỏi của tôi đến bà Hai-nơ-man.

Xin gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác

*Công bố lần đầu trong cuốn sách:
H.M.Hyndman. "The Record of an
Adventurous Life". London, 1911*

*In theo bản in trong cuốn sách
Nguyên văn là tiếng Đức*

215

**ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ
Ở GIỜ-NE-VƠ**

Luân Đôn, 24 tháng Chạp 1880

Bạn cố tri thân mến!

Tôi vội báo anh biết tôi vừa mới gửi cho anh qua bưu điện số tiền 5 p.xt., tức là 126 phrăng, tôi hy vọng anh sẽ nhận được số tiền này.

Khi Líp-nếch ở đây, tôi đã quở trách anh ấy rằng khi phân

phối quỹ tương trợ người ta đã hoàn toàn không chú ý đến anh, mặc dù anh cũng là nạn nhân - và thậm chí ở mức độ lớn hơn - của đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa¹⁴³, như nhiều người khác từ Béc-lin đến, mà trong số họ cũng có cả những phần tử lừa đảo ra mặt. Giờ đây anh ta viết thư cho tôi: *chúng tôi sẽ quan tâm đến Béch-cơ*. Anh hãy theo dõi để điều đó được thực hiện, còn nếu người ta không làm việc ấy và bản thân anh lại e ngại không dám làm một cái gì đó, thì anh cứ viết cho tôi vài dòng, tôi sẽ làm việc đó cho anh.

Chúc Năm Mới hạnh phúc!

Bạn cố tri của anh.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu trong cuốn sách:
F.Engels. "Vergesse Briefe (Briefe
Friedrich Engels' an Johann Philipp
Becker)". Berlin, 1920*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1

Ê-LÊ-Ô-NO-RA MÁC GỬI CÁC HIẾC-SƠ Ở PA-RI

Luân Đôn, 25 tháng Mười 1875
41, Maitland Park Road

Ngài Hiéc-sơ kính mến!

Cùng với lá thư này, tôi xin gửi ngài một bài phê bình nhỏ do mẹ tôi viết về diễn viên người Anh, ngài Iéc-vin. Mẹ tôi muốn rằng nếu ngài có thể làm được, xin ngài hãy cho đăng bài này trên tờ "Frankfurter Zeitung"^{1*}

Nếu bố tôi có thời gian thì bố tôi đã tự viết về ngài Iéc-vin là người khiến chúng tôi rất chú ý đến (tuy chúng tôi không được trực tiếp biết ông ấy). Trước hết vì đó là một người có tài năng hiếm thấy, cũng còn vì tất cả báo chí Anh, do những mưu đồ hết sức đê hèn, đã chĩa mũi nhọn đả kích ông ấy và đã triển khai một chiến dịch thật sự chống lại ông ấy. Với việc đăng bài viết của mẹ tôi trên tờ "Frankfurter Zeitung", ngài sẽ dành cho chúng tôi niềm vinh hạnh to lớn.

Thay mặt một người bạn của tôi, là một phụ nữ Nga, tôi

^{1*} Xem bức thư của Mác gửi Giéc-ni Lông-ghê đề ngày 7 tháng Chạp 1881 (C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, tiếng Nga, t.35, Mát-xcơ-va, 1964, tr.198).

cũng phải hỏi xem có thể đăng một bài phê bình về ngài Iéc-vin trên tờ "Journal des Débats" hoặc trên tờ "Temps" hay tờ "Siècle" được không.

Mong ngài hãy thứ lỗi vì đã làm phiền ngài như thế, nhưng ngài có những quan hệ với báo chí Pháp và Đức, cũng như có một ảnh hưởng khiến chúng tôi đã quyết định chỉ hỏi ngài mà thôi. Tôi hy vọng ngài sẽ thứ lỗi cho tôi và sẽ không giận tôi lắm.

Bố tôi gửi tới ngài nghìn lời cảm ơn về những số báo mà ngài đã có nhã ý gửi cho bố tôi. Cũng như tất cả chúng tôi, bố tôi gửi những lời cầu chúc tốt lành nhất đến người bạn Cau-bơ của chúng ta. Mẹ tôi cảm ơn ngài trước.

Xin gửi ngài lời chào chân thành.

Ê-lê-o-nô-ra Mác

Mẹ tôi uỷ nhiệm cho tôi nói với ngài rằng mẹ tôi không muốn tên của bà *xuất hiện* trên các trang báo "Frankfurter Zeitung", nhưng nếu ngài muốn nói ai là tác giả bài viết này, thì ngài có thể cho "bạn bè" biết điều đó.

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong ấn phẩm: "Bulletin of the Society for the Study of Labour History", số 8, 1964

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

2

GIEN-NI MÁC GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP
BẾCH-CƠ
Ở GIO-NE-VƠ

[Luân Đôn, giữa 16 và 20 tháng Tám 1876]

Bạn kính mến của tôi!

Anh thật sự đã làm tôi xấu hổ bởi lòng cao cả của anh, và khi tôi đơn giản nhìn vào ngày ghi trên bức thư đầu đầy nhã ý của anh hoặc thậm chí nhìn vào ngày ghi trên bức thư thứ hai, thì tôi đã phải lấy làm vô cùng khổ tâm.

Tôi *đến* với anh với lòng chân thành: pater peccavi^{1*}. Ngay sau khi nhận được bức thư đầu của anh, tôi đã muốn phúc đáp ngay, nhưng đã có điều gì đó cản trở tôi, tôi trì hoãn viết thư, mà trì hoãn thì chẳng khác gì chôn vùi thư phúc đáp. Bước vào con đường ấy rồi thì sau đó ngày trở thành tuần lễ, tuần lễ trở thành tháng, mà tháng thì nhanh chóng tròn lại thành năm^{2*}, người rõ nhất điều đó là các vị thần và chúng ta, những người đã già. Khi người ta càng về già và thời thế càng xấu đi thì thời gian trôi đi càng nhanh và giờ phút bay đi càng nhanh. Ít

1* - thưa cha, con có tội (Kinh thánh, Sách phúc âm của Lu-ca, chương 15, câu thơ 18).

2* Chơi chữ dựa trên sự trùng âm của từ: "Monat" - tháng, và "Mond" - tháng, mặt trăng.

ra thì tình hình của tôi là như vậy. Tuổi già cũng phải có một ưu thế nào chứ. Phải chăng không phải là sự bất hạnh khủng khiếp khi không còn trẻ nữa, không còn lạnh lợi và "xinh đẹp" nữa; người ta cảm thấy điều đó đặc biệt gay gắt khi bệnh tật cộng thêm vào tuổi già, thời gian gần đây chính điều đó đã xảy ra với tôi, và đó là sự biền hộ tốt nhất của tôi để bào chữa cho sự sao nhãng nghĩa vụ trao đổi thư từ đối với người bạn cố tri và hết sức có trước có sau. Trong suốt mấy tháng trời tôi bị chứng đau đầu, v.v. và v.v, đến mức nhiều khi tôi trở nên hoàn toàn bị váng óc và bàng hoàng, và chỉ nguyên lý do đó cũng đã đủ làm cho tôi không thể viết thư được. Ba tuần lễ nghỉ ngơi ở Brai-ton lại vực tôi đứng vững. Chồng tôi và con gái thứ của tôi^{1*} đã đi Các-xbát^{2*} vào thứ sáu^{3*} tuần trước; đáng tiếc là chồng tôi và con gái tôi đi đến đó vì tình hình sức khỏe, nói đúng hơn, vì bệnh tật. Chuyển đi hết sức tốn kém đó đã khiến cho không thể thực hiện được tất cả những chuyến đi khác và những cuộc viếng thăm đến những người bạn trung thành dù ở bất cứ nơi nào, và cho dù chồng tôi hết sức muốn một lần có điều kiện đến chào Mông-blăng và người bạn già Béch-cơ, nhưng ông ấy vẫn buộc phải theo đúng từng li từng tí đợt chữa bệnh và tránh tất cả những chuyến đi nào thêm nữa. Bản thân tôi trong năm nay cũng không thể bút đi đâu được và ở trong tình trạng bị ngột thở, lúc thì tôi lên cơn sốt nóng, lúc thì cảm thấy lạnh toát trong cái lò thiêu quỷ quái này. Hôm qua tôi nhận được thư từ Các-xbát. Sau tất cả những sự phiền toái, cha con ông ấy cuối cùng đã được thu xếp tại một nơi chữa trị dành cho những người bị bệnh gan. Tại Nuyn-béc, cha

1* - Ê-lê-o-no-ra Mác

2* Tên gọi bằng tiếng Séc là: Các-lô-vi-Va-ri

3* - ngày 11 tháng Tám

con ông ấy đã phải mất nhiều giờ chạy đi tìm nơi ngủ qua đêm. Không thể rúc được vào một xó xỉnh nào cả. Đám thợ làm bánh thì tiến hành đại hội, ngoài ra, từ tất cả mọi phương, đám nhạc công chơi kèn tờ-rôm-bôn và chơi kèn đồng của loại âm nhạc tương lai⁴⁹ đã kéo về Nuyn-béc, có những Dích-phrít, những Van-ki-ri-a và những nhân vật trong vở ca kịch "Cái chết của các vị thần"^{1*}, do vậy bố con ông ấy đã phải ra đi tay không. Sau đó họ lên nhăm tàu và chỉ đến được xứ sở nước khoáng sau 28 giờ dài đằng đẳng với những cuộc lạc đường loanh quanh kiểu Đôn Ki-hô-tê.

Tất cả các thông báo của anh đã làm cho tôi rất thích thú, và nếu hôm nay tôi chưa trả lời tỉ mỉ những thông báo ấy thì xin anh hãy quy lỗi cho cơn nóng sốt đã man. Bây giờ, đối với nhiều điều, nó đã trở thành kẻ giơ đầu chịu báng. Tôi không thể nói lại với anh là tôi hết sức tiếc rằng cho đến nay tôi vẫn chưa kiếm được những tài liệu mà anh cần đến^{2*}. Hình như, với người được uỷ nhiệm sẽ không có kết quả gì cả. Tôi đã viết thư rất thường xuyên cho ông ta. Mới đây chồng tôi nhận được thư của Boóc-cơ-hây-mơ, qua đó có thể thấy rõ là tình hình của ông ấy đã khá hơn đôi chút. Tôi nghĩ rằng sẽ tốt hơn và chắc chắn hơn cả nếu anh trực tiếp hỏi ông ấy. Ông ta biết rõ hơn ai hết các tài liệu nằm ở đâu, và ông ta có thể chỉ dẫn cách tìm kiếm những tài liệu ấy và gửi chúng đến cho anh. Về những cuốn sách, những giấy tờ khác v.v. mà anh muốn có, thì tôi sẽ hỏi Lét-xnơ, người bạn cũ của chồng tôi, về vấn đề đó. Ăng-ghen và chồng tôi không có liên hệ gì nữa với Hội công nhân cũ⁴²⁵, tổ chức ấy đã vô cùng *thoái hóa* và trên thực tế đã biến thành *hội của lũ người đàn độn*.

1* Dích-phrít và Van-ki-ri-a là các nhân vật trong các vở ca kịch cùng tên của R.Va-gnơ; "Cái chết của các vị thần" là vở ca kịch của R.Va-gnơ.

2* Xem tập này, tr.630-631.

Cho đến nay Lét-xơ đã khéo léo điều khiển hội đó, nhưng bây giờ với ông ấy cũng đã thấy đủ rồi. Song, ông ấy có thể có ích cho anh và là một người tuyệt vời, đáng tin cậy, một người mà về phương diện chính trị đã luôn luôn tỏ thái độ đặc biệt kiên cường và trung thực. Ông là một người thuộc đội cận vệ cũ, "đội cận vệ thà chết chứ không đầu hàng!"^{1*}. Vì sang tuần tới tôi sửa soạn đến Ram-xghết thăm người bạn Ăng-ghe-nen của chúng ta^{2*}, nên tôi muốn thu xếp với Lét-xơ mọi chuyện có thể thu xếp được. Tôi tin rằng tốt nhất anh có thể thoả thuận trực tiếp với Boóc-cơ-hây-mơ. Địa chỉ của ông ấy: X.Boóc-cơ-hây-mơ, nước Anh, Denmark Place, *Hastings*.

Còn bây giờ, thưa bạn thân mến, hôm nay xin tạm biệt ở đây!

Sang năm, cũng vào thời gian này, chúng tôi hy vọng sẽ có mặt "ở bên kia", tức là ở "tổ quốc thân yêu"^{3*}, để cuối cùng lại được thấy tất cả những đồng chí cũ. Ở đó thì sẽ thẳng đường đến bố già Bếch-cơ.

Xin hãy nhận lời chào nồng nhiệt của người bạn cũ của anh.

Gien-ni Mác

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Câu này, theo một số nguồn, là của viên tướng Pháp Ca-brông, nhưng theo một số nguồn khác, thì là của viên đại tá Pháp Mi-sen nói trong thời gian diễn ra trận Oa-téc-lô ngày 18 tháng Sáu 1815.

2* Xem tập này, tr.46.

3* Đây là câu trong bài thơ của Mác-xơ Snếch-ken-bước-gơ "Đứng gác trên sông Ranh"

3

**Ê-LÊ-Ô-NO-RA MÁC GỬI CÁC HIẾC-SƠ
Ở PA-RI**

Luân Đôn, 25 tháng Mười một 1876
41, Maitland Park Road, N.W.

Thưa ngài!

Đã mấy tuần nay, ngày nào tôi cũng định viết thư cho ngài; tôi đã mấy lần bắt đầu ngồi viết thư, nhưng lúc thì lý do này, lúc thì lý do khác đã cản trở tôi kết thúc những lá thư viết dở.

Hiện nay tôi có rất ít thời gian rỗi, vì tôi đang bận rộn với cuộc bầu cử "hội đồng trường". Hội đồng này rất quan trọng - nó có nhiệm vụ lãnh đạo các trường công và chế độ học bắt buộc. Tôi chủ trương ủng hộ một ứng cử viên nữ - bà Uê-xtơ-lây-cơ. Tuy thực ra là một tiểu thị dân, giống như tất cả các phụ nữ Anh, nhưng ít ra bà ấy cũng là một phụ nữ có tư duy rất tự do và còn xuất sắc hơn những ông tự đứng ra ứng cử. Tôi đi hết nhà này đến nhà khác để kiên trì tranh thủ phiếu bầu, và ngài không thể hình dung nổi là tôi đã tai nghe mắt thấy những trường hợp nực cười biết nhường nào. Một số gia đình đòi phải giảng dạy "chủ yếu là tôn giáo", những gia

đình khác lại nói với tôi rằng "học hành là điều bất hạnh của đất nước, rằng việc học sẽ giết chết chúng ta" v.v và v.v.. Cuối cùng, còn có điều không kém phần nực cười, nhưng đôi lúc cũng hết sức đáng buồn là: ta đến với một công nhân, nhưng anh ta nói với ta rằng anh ta muốn "tham khảo ý kiến ông chủ của mình" trước đã.

Chúng tôi hằng ngày nhận được báo "Revolution". Ngài có ý kiến gì về tờ báo ấy? Liệu nó có thể tồn tại lâu không? Về phần tôi thì tôi hoài nghi điều đó. Ý kiến ngài như thế nào về vấn đề này?

Tuần tới, ngài Ki-xơ-mê-kéc-xơ sẽ ghé vào chỗ ngài, ông ấy là người xuất bản cuốn sách của Lít-xa-ga-rơ, ông ấy là một người rất trung thực, rất tử tế. Ông ấy đi Pa-ri để thương lượng về việc xuất bản cuốn sách ấy ở Pa-ri, và không nên thông báo cho ai biết về chuyến đi của ông ấy để tránh thu hút sự chú ý của cảnh sát.

Cha tôi (đã suốt mấy tuần nay ông bị cảm nặng và bị viêm phế quản) rất lo ngại vì không nhận được tin tức từ Pa-ri. Như ngài biết đấy, cha tôi đã gửi một gói các tập sách đến Pa-ri để đổi lấy một cuốn sách đóng gáy hẵn hoi^{1*}, - thế nhưng chẳng những không nhận được gì mà còn không có được tin tức nào cả. Thưa ngài, nếu ngài biết được tin tức nào về vấn đề này, thì xin ngài thông báo cho cha tôi biết.

Nhưng tôi thấy đã đến lúc phải kết thúc lá thư, vì tôi sắp hết giấy. Hôm nay tôi xin tạm biệt ngài. Trong lá thư gần đây gửi ngài, tôi có viết rằng chiếc kính có dây đeo rất hợp với tôi - càng ngày tôi càng hân hoan vì có nó.

1* - bản tiếng Pháp tập I của bộ "Tư bản"

Tất cả gia đình tôi gửi những lời cầu chúc tốt đẹp nhất đến Cau-bơ và ngài.

Xin gửi ngài lời chào chân thành.

Ê-lê-o-no-ra Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong ấn phẩm: "Bulletin of the Society for the Study of Labour History", số 8, 1964

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

4

**GIEN-NI MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH
A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN**

[Luân Đôn, 20 hoặc 21 tháng Giêng 1877]
41, Maitland Park Road, Haverstock Hill

Bạn thân mến của tôi!

Đã lâu lắm rồi tôi chưa có thông báo gì cho anh về tôi và cũng không nhắc anh về sự tồn tại của tôi; tôi thậm chí không có phản ứng gì khi anh lại phải gánh chịu một đòn khủng khiếp mới của số phận, và dĩ nhiên, anh có quyền hy vọng nghe thấy những lời quan tâm an ủi của những bạn bè của anh. Xin anh tin rằng tôi không biên thư không phải vì thiếu

sự quan tâm, mà là vì tôi đã quá choáng váng bởi tin báo về nỗi đau khổ của anh mà tôi không muốn khơi dậy bằng những lời thông cảm và an ủi thông lệ. Tôi hiểu rất rõ, sau những mất mát như vậy, có lại được sự cân bằng nội tâm của mình thật khó biết bao, và sự cân bằng ấy phải lâu dường nào mới trở lại. Nhưng ở đây, chúng ta luôn luôn được chính cuộc sống với những niềm vui bé nhỏ và những nỗi quan tâm to lớn của nó, với tất cả những lo toan thường nhật và những điều phiền muộn nhỏ nhặt của nó, vội đến giúp, và những nỗi buồn chốc lát át nỗi đau lớn lao, còn cơn đau nhói lại giảm đi một cách lặng lẽ; không phải vết thương lành hẳn, đặc biệt là trong trái tim người mẹ; nhưng dần dần, trong tâm hồn lại bùng lên một độ nhạy cảm mới và thậm chí một sự dễ xúc cảm mới đối với những nỗi đau mới và những niềm vui mới, và cứ như thế, người ta sống với trái tim bị tổn thương, nhưng vẫn không ngừng hy vọng, cho đến khi cuối cùng nó hoàn toàn ngừng đập và đến khi xuất hiện sự yên tĩnh vĩnh hằng.

Nhìn chung, tình hình chỗ chúng tôi không đến nỗi tồi (mây thì luôn luôn có ở khắp nơi). Chồng tôi và Tút-xi (con gái út của tôi) năm nay đã buộc phải một lần nữa đến Các-xbát^{1*} là nơi trước đây đã có tác dụng tốt đối với sức khỏe của hai cha con ông ấy. Cả lần này nữa, đợt chữa trị đã tác động rất tốt đối với sức khỏe của chồng tôi. Nhưng đáng tiếc là sau khi trở về nhà, ông ấy đã bị cảm nặng ở xứ sở ẩm ướt và đầy sương mù của chúng tôi, đến nỗi cho tới nay vẫn chưa thoát khỏi bệnh cảm mạo và chúng ho hết sức khó chịu và đã trở thành gần như kinh niên. Thậm chí việc thực hiện một phẫu thuật nhỏ - làm ngắn lại cái gọi là lưỡi con trong họng đã trở nên yếu ớt

1* Tên gọi bằng tiếng Séc là: Các-lô-vi-Va-ri

và dài ra, và thường xuyên gây ra chứng sinh đờm - hình như cho đến nay cũng không giúp ích gì lắm. Ở Các-xbát, Tút-xi bị ốm nặng, cháu trở về nhà trong dáng vẻ xanh xao và gầy còm. Bây giờ cháu lại cảm thấy khoẻ và làm công việc dịch các tài liệu từ tiếng Đức hoặc tiếng Pháp sang tiếng Anh. Điều khiến mọi người hài lòng là với tư cách thành viên của Hội Sếch-xpia, cháu đã dịch cuốn sách của giáo sư Ê-li-út ở Bon bàn về yếu tố sử thi ở Sếch-xpia³⁰³, và giáo sư Ê-li-út đã viết cho cháu một lá thư hết sức khích lệ, tự chúc mừng mình và Hội Sếch-xpia có được một "đồng nghiệp" như vậy. Thành công này, ở mức độ nào đó, sẽ mở cho cháu con đường hòa vào thế giới văn học và báo chí, thành thử có thể cháu sẽ kiếm được công việc có lương trong lĩnh vực này, điều đó sẽ giúp cháu thoát khỏi thứ lao động nặng nhọc và quá mệt mỏi đối với sức khỏe của cháu là nghề dạy học. Lít-xa-ga-rơ - nó đã đính hôn với anh chàng này - đã cho xuất bản ở Bruy-xen cuốn sách của mình nói về Công xã^{1*}. Cuốn sách này thật sự đã thành công, hình như bán khá chạy và hiện đang được dịch sang tiếng Đức và tiếng Anh.

Về phần chồng tôi thì hiện nay, ông ấy đang nghiên cứu một cách nghiêm túc vấn đề phương Đông và rất lấy làm hài lòng với lập trường cứng rắn và xứng đáng của những người con trai của Ma-hô-mét đối với tất cả những tên bịp bợm và giả nhân giả nghĩa theo đạo Cơ đốc đang lợi dụng vấn đề về những hành động dã man⁵⁰. (Như đã rõ qua các bức điện ngày hôm nay, quân Nga, những kẻ khai hóa - theo quan điểm của Glát-xtôn, Brai-tôn và tất cả những phần tử ủng hộ nước Anh tự do, yên tĩnh và tốt bụng ấy - hình như đang tháo chạy ra trò.)

1* P.Lít-xa-ga-rơ. "Lịch sử Công xã năm 1871"

Điều cũng làm chồng tôi quan tâm không kém vấn đề chính trị to lớn, đó là thắng lợi của những người xã hội chủ nghĩa ở Đức²⁹⁹; vấn đề không phải ở chỗ họ sẽ đưa nhiều "người" như thế vào nghị viện, mà là ở số lượng phiếu bầu mà những người xã hội chủ nghĩa đã có được ở khắp nơi, thậm chí ở cả các khu phố tại Béc-lin là nơi cư trú của các uỷ viên hội đồng cơ mật, và số lượng phiếu bầu ấy thật sự lớn một cách khác thường. Hình như tình thế ấy đã làm cho bọn chạy theo danh vọng, bọn chính khách bịp bợm và bọn uống máu mất thăng bằng.

Mùa xuân vừa qua, Lông-ghê đã bị một cơn sốt thần kinh, sau đó cháu bình phục lại một cách khá chậm chạp, và cơn bệnh ấy đến nay đã để lại hiện tượng dễ bị kích thích và dễ cảm ứng rất mạnh. Cháu nóng nảy, hay la ó và tranh cãi như trước kia, nhưng điều vinh dự cho nó, tôi phải nhận xét rằng nó vẫn cẩn thận tiếp tục việc dạy học tại Trường cao đẳng hoàng gia⁴⁰, và được cấp trên hài lòng. Ngày 10 tháng Năm, Gien-ni lại sinh cháu trai^{1*}, lúc đầu trông nó bé nhỏ và yếu ớt. Giờ đây, với một chiếc răng xinh xắn, cháu được nuôi dưỡng thành một cậu bé béo chắc, tuyệt vời; cháu là niềm vui của cả nhà. Khi cháu ngồi trong cái ghế bốn bánh xe, tức là trong chiếc xe đẩy của gia đình, trở về nhà thì tất cả mọi người đều hân hoan bỏ nhà ra đón cháu, đi đầu là bà ngoại già, và ai cũng muốn bế nó đầu tiên. Gien-ni vẫn bị chúng hen như trước và thường xuyên ho, song điều đó không ngăn cản cháu hoàn thành hết sức chu đáo những bổn phận của mình ở trường và ở gia đình, không làm cho cháu mất đi dáng tròn trịa và vẻ rực rỡ của đôi má ửng hồng. La-phác-gơ và Lau-ra cũng ở không xa chỗ chúng tôi lắm. Tiếc thay, công việc của

hai vợ chồng cháu, việc in theo phương pháp Gi-lô, tạm thời tiến triển chưa tốt⁴¹. Sự cạnh tranh của tư bản lớn là chướng ngại ở khắp nơi và trong mọi chuyện. La-phác-gơ đã bỏ rất nhiều sức lực vào cuộc đấu tranh với tình trạng đó. Lau-ra cũng bộc lộ một nghị lực đáng ngạc nhiên, lòng dũng cảm và niềm hăng say lớn trong mọi công việc ở trong và ở ngoài gia đình. Cần nhắc La-phác-gơ nhớ câu tục ngữ: "phải biết yên phận mình". Rất tiếc là cậu ấy lại phản lại bố già Ê-xcu-láp⁵¹⁷. Tuy nhiên, gần đây hình như đã xuất hiện niềm hy vọng thành công, đã xuất hiện những đơn đặt hàng lớn hơn, và La-phác-gơ - một người luôn luôn xây dựng những lâu đài trên không trung - giờ đây đặt hy vọng vào "sự nghiệp" lớn. Sức khoẻ của Lau-ra đã hồi phục hoàn toàn, cháu trông tươi tỉnh, phơi phới và trẻ đến nỗi những ai không biết cháu có chồng đã 9 năm rồi, gọi cháu là "cô".

Ăng-ghen, bạn của chúng ta, luôn luôn sống dễ chịu. Ông ấy luôn khoẻ mạnh, tươi tỉnh, vui vẻ và phấn chấn, và món bìa của ông ấy (đặc biệt nếu đó là bìa Viên) đem lại sự thích thú lớn cho ông ấy. Về những người quen biết khác thì tôi ít có thể thông báo điều gì với anh, vì chúng tôi chỉ gặp được ít người, nhất là ít gặp những bạn bè người Pháp, ví như các ngài Lơ Mút-xuy, Xéc-rai-ơ và tuyệt nhiên không gặp ai trong số những người thuộc phái Blăng-ki. Chúng tôi đã chán ngấy họ rồi. Vru-blép-xki đã liên hệ với một bộ trưởng Thổ Nhĩ Kỳ để sau khi có tuyên chiến thì đi ngay sang Thổ Nhĩ Kỳ. Ông ấy lẽ ra đã hành động tốt, nếu như sang đó từ lâu, nhưng do túng bấn và bị các vết thương nên cuộc sống của ông ấy rất chật vật. Nếu không xảy ra chiến tranh thì ở đây ông ấy sẽ hoàn toàn ngã gục, đặc biệt là nếu xét đến trạng thái bức bối hiện

1* -Giăng Lông-ghê

nay của ông ấy. Thật đáng tiếc nếu ông ấy không tìm được một công việc thích hợp. Ông ấy là một người thực sự rất tài năng và là một người tử tế. Xin cho phép tôi không nói về những công nhân Anh à la Mốt-tơ-xhết, Éch-ca-ri-út, Hây-dơ, I-ung v.v.. Tất cả những người ấy đều là một lũ vô lại chính cống, đã bán mình, và, như trước kia, vẫn đang bán mình, sẵn sàng kiếm chác "đồng si-linh trung thực" bằng mọi cách. Thật sự là một lũ thảm hại!^{1*}

Song, hôm nay như thế đủ rồi. Cho đến nay, chồng tôi vẫn uống công *chờ đợi các bài viết* đã được hứa cung cấp và đã được Vây-dơ-mai-ơ *thu thập từ báo "Tribune"*^{2*}. Chồng tôi sẽ rất biết ơn anh nếu anh quan tâm đến việc này và gửi cho ông ấy các bài viết nói trên. Chồng tôi rất cần đến những bài báo ấy.

Phần giấy còn lại của lá thư này, tôi dành để viết những lời thăm hỏi và những lời cầu chúc nồng nhiệt của chồng tôi, các con tôi và trước hết là của tôi, người bạn cũ của anh, gửi đến anh và những người thân của anh.

Gien-ni-Mác

[Đoạn viết thêm ở trang đầu của bức thư này]

Tình hình ở chỗ Lét-xơ - với những căn phòng được trang bị đầy đủ giường, tủ, bàn ghế - khá tốt; mỗi năm thêm một con - một gia đình họ nhà thỏ thực thụ.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh.Phil.Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u. A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In toàn văn lần đầu*

1* Xem tập này, tr.289.

2* - "New-York Daily Tribune"

5

**Ê-LÊ-Ô-NO-RA MÁC GỬI CÁC HIẾC-SƠ
Ở PA-RI**

Luân Đôn, 8 tháng Sáu 1878

Ngài Hiếc-sơ thân mến!

Tôi xin ngài thứ lỗi, vì tính không chu đáo nên tôi chưa phúc đáp bức thư đầy nhã ý của ngài, nhưng tôi hy vọng ngài không quá giận tôi. Lúc đầu, trong mấy tuần lễ, tôi đã bị chứng đau dây thần kinh và bị đau răng khủng khiếp, nếu như có lúc nào đó ngài bị đau răng thì ngài sẽ hiểu vì sao tôi không muốn viết. Ngoài ra, hiện nay tôi làm việc cho một số hội văn chương (Hội Sô-xe, Hội Sếch-xpia, Hội ngũ văn v.v..) tại Bảo tàng Anh, và công việc này choán hầu hết thời gian của tôi^{1*}. Cuối cùng thì tôi cảm thấy xấu hổ vì tính lười biếng của mình đến nỗi tôi không dám cầm bút viết thư nữa. Song, hôm nay tôi đánh bạo, vì cha tôi trao nhiệm vụ cho tôi viết cho ngài mấy dòng thay cho ông. Hiện nay cha tôi rất đau yếu, và với tình hình sức khỏe hiện nay ông *không thể* gửi gì cho ngài để đăng trên báo của ngài^{2*}. Tôi nghĩ rằng thời gian gần đây cha tôi quá mệt mỏi, và vì thế hoàn toàn không thể làm được gì

1* Xem tập này, tr.682-683.

2* - từ "Égalité"

trong một thời gian. Tôi tin rằng ngài sẽ thứ lỗi cho cha tôi và sẽ giải thích mọi chuyện cho các đồng nghiệp của ngài trong báo "Égalité".

Xin cảm ơn ngài đã có lời mời cộng tác với tờ báo của ngài, nhưng hiện nay tôi không thể nhận lời mời đó, vì suốt ngày tôi bận công việc tại Bảo tàng Anh.

Ngài có ý kiến gì về Nô-bi-linh⁵¹⁸? Ngài có biết gì về con người này không? Các tờ báo Anh còn đáng khinh hơn các tờ báo Đức. Họ vui mừng ra mặt trút toàn bộ trách nhiệm lên đầu những người xã hội chủ nghĩa tất cả mọi nước, để tiến hành trở lại những cuộc truy nã. Những tờ báo ấy hân hoan khi thấy nước Đức phải phần nào chịu đựng thế lực phản động và làn sóng khủng bố, - nếu như ở đây họ có thể cho phép mình làm được điều gì đó tương tự như vậy! Tôi lo sợ rằng đối với các bạn bè của chúng ta, Líp-nếch và những người khác, tình trạng đó sẽ dẫn đến kết cục xấu. Chịu đựng một chút tình trạng truy nã cũng chẳng sao, nhưng đó là điều không thể nói được về thế lực phản động thật sự, khi mà báo chí, các cuộc hội họp, tóm lại, tất cả mọi phương tiện tuyên truyền đều bị cấm. Chúng tôi chưa hề được biết chi tiết nào về Nô-bi-linh, bởi vì không thể tin vào các tờ báo phản động. Tin tức về cuộc mưu sát thứ hai đã gây nên một ấn tượng kinh hoàng ở đây. Từ khắp mọi nơi đã vang lên những lời la ó phẫn nộ, những lời la ó đó càng tăng lên do nỗi sợ hãi khủng khiếp của giai cấp tư sản. Nếu ngài biết gì về Nô-bi-linh, xin ngài hãy viết thư cho chúng tôi biết.

Chúng tôi có gặp ngài Da-nác-đê-li một hoặc hai lần. Ngài có cho rằng ông ấy là một kẻ có phần hơi gàn dở hay không? Tôi biết quá ít về ông ta, nên không thể xét đoán về chuyện đó, nhưng tôi cảm thấy như vậy.

Lít-xa^{1*} đã rời đảo Giốc-xi, trước khi lên đường ông ấy có nhờ tôi chuyển đến ngài lời thăm hỏi nồng nhiệt. Cha tôi cũng nhiệt thành siết tay ngài và Cau-bơ.

Liệu ngài có sớm đến Luân Đôn không? - Ngài nhất thiết phải đến và lưu lại đây vài ngày.

Xin gửi ngài lời chào chân thành.

Ê-lê-o-no-ra Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên
bản trong ấn phẩm: "Bulletin of the
Society for the Study of Labour History",
số 8, 1964*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* - P.Lít-xa-ga-rơ

6

**GIEN-NI LÔNG-GHÊ GỬI
SÁC-LƠ LÔNG-GHÊ
Ở PA-RI**

[Luân Đôn], 1 tháng Mười 1880

Anh Sác-lơ yêu dấu!

Hôm qua em đã được ban thưởng rất đáng về việc đã
âm thầm chịu đựng một buổi tối buồn chán - những buổi tối

giờ đây trở nên rất dài và lạnh lẽo - sau khi nhận được bài viết của anh. Bài viết ấy gây cho em rất nhiều hứng thú bởi sự sắc sảo của nó, và em thấy thú vị khi nghĩ rằng nó sẽ làm cho Líp-nếch rất hài lòng. Líp-nếch là người nồng nhiệt hâm mộ nước Pháp cách mạng; thật sự là trong vấn đề này, ông ấy là người lạc quan đến nỗi trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ v.v. ông ấy thậm chí đã mất hết sự sáng suốt của mình trong việc đánh giá Tơ-rô-suy và bè lũ; do đó, việc anh khen ngợi ông ấy trên tờ "Justice" sẽ là giai điệu hết sức ngọt ngào đối với đôi tai của ông ấy, và sẽ buộc ông ấy trong giây lát quên đi tất cả mọi nỗi lo toan đè nặng lên thân mình. Em có cảm nghĩ là hai năm gần đây, ông ấy đã hoàn toàn bị suy sụp. Với đôi mắt đăm lẹ, ông ấy kể cho em nghe tất cả những khó khăn mà ông và gia đình ông đã và sẽ còn phải trải qua. Ông ấy đã buộc phải chia tay với tất cả các con trai của mình, vì ông ấy không muốn họ bị giết hại hoặc bị người ta làm cho tàn tật; họ đã phải di cư sang Mỹ. Ông ấy nói: "Thời kỳ hạnh phúc nhất của tôi là thời kỳ sống ở nước Anh", và chỉ có Chúa chứng giám rằng cuộc sống của ông ấy ở đây hoàn toàn không phải là thiên đường. "Tôi thường hay nhớ lại thời kỳ sống ở đó với niềm nuối tiếc. Nhưng số phận nghiệt ngã đã đưa tôi đến nước Đức, từ đó đến nay nó cứ đè nặng lên tôi và sẽ đeo đuổi tôi đến cuối đời. - Khi nghe tin về cuộc ân xá thì ý nghĩ đầu tiên của tôi là về tất cả các vị - tôi đã được thấy các vị, trong niềm vô vọng, đã trôi nổi bất tận trên con thuyền bé nhỏ phiêu bạt trên đại dương đầy bão táp - Pa-ri. Nhưng cái gì đến thì sẽ phải đến". Em đã đáp lại: a-men. Thiên mệnh (hay nói đúng hơn, số phận) - đó là cái lái cuộc đời chúng ta, cho dù tự bản thân chúng ta có cố gắng như thế nào đi nữa để xác định những mục tiêu của chúng ta!

Em hoàn toàn đồng ý với anh rằng các chiến sĩ Công xã không khi nào được quên rằng những người xã hội chủ nghĩa Đức đã chiến đấu dũng cảm biết bao vì sự nghiệp của những kẻ bại, do vậy với bài viết này, các vị đã trả xong món nợ tri ân; *giờ đây* em cho rằng nếu Bê-ben và Líp-nếch tỏ thái độ cảm tình ít hơn đối với phái hư vô chủ nghĩa Nga, thì đó là vì các vị ấy nói chung đã có một quan niệm không đúng về họ, bởi vì bất hạnh thay, họ đã cọ xát với nhiều bọn bịp bợm người Nga tự xưng là thuộc phái hư vô đầy dẫy trên lục địa.

May mắn cho Líp-nếch, cha và Hát-man giờ đây đã mở mắt cho ông ấy. Ông ấy đã nghiêm túc chú ý đến Hát-man là người đã chỉ cho ông ấy thấy toàn bộ ý nghĩa của phong trào cách mạng Nga và tầm vĩ đại vô song của những vị anh hùng đích thực thuộc phái hư vô. Cái gọi là phái hư vô tràn ngập khắp lục địa - Hát-man nói - hầu như tất cả họ đều là những người đã rời nước Nga hoàn toàn chỉ vì không muốn lao động, hy vọng có thể kiếm được nguồn sống ở một nơi nào đó mà không phải lao động - đa số họ không phải là dân tị nạn.

Mong anh thứ lỗi về lá thư bất tận này, trong đó em chưa nói được điều quý báu nhất đối với anh. Em muốn viết lá thư này dài hơn để chờ tiếng gõ của đang chờ mong của người đưa thư, để nhận được thư của anh hoặc được đọc bài do anh viết.

Anh Sác-lơ thân yêu, chỉ từ khi anh đi em mới nhận ra rằng anh là người yêu dấu đối với em biết nhường nào, và em cảm thấy lẻ loi biết nhường nào khi thiếu anh! Hôm qua và sáng nay, em cảm thấy trong người không khỏe lắm: em bị những cơn đau khủng khiếp - nhưng khi những cơn đau ấy qua đi, em lại cảm thấy khỏe - những điều dự cảm của em đã tỏ ra quá chính xác!! Các con lớn phồng như hoa hồng nở, và em thấy Ha-ri mỗi ngày một khỏe thêm. Nó bắt đầu rất quan tâm và

yêu thích mọi thứ mà Vôn-cơ^{1*} ưa thích, nó đi theo Vôn-cơ từ phòng này sang phòng khác, gọi Vôn-cơ mỗi khi Vôn-cơ bỏ đi. Ết-ga bé bỏng - nó thật như một tia nắng mặt trời, với niềm yêu đời đầy quyến rũ; nó làm em nhớ đến Ca-rô, đứa con trai bé bỏng tội nghiệp của chúng ta, rồi em run lên vì lo sợ lỡ có điều gì xảy ra với đứa con dễ thương này. Anh đã làm em lo lắng khi nhắc tới bệnh đau dây thần kinh của anh. Em hy vọng thứ thuốc của Tút-xi đã chữa khỏi cho anh rồi.

Gien-ni của anh

Không hiểu vì sao mà em chỉ nhận được có một bản của báo "Justice", một khi trong đó có đăng các bài của anh? Mong anh đừng quên gửi đi hai bản.

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* Biệt danh của Ết-ga, con trai thứ ba của Gien-ni Lông-ghê

7

TRÍCH THƯ CỦA GIEN-NI LÔNG-GHÊ GỬI
SÁC-LƠ LÔNG-GHÊ
Ở PA-RI

[Luân Đôn], 27 tháng Mười 1880

... Em rất mừng khi thấy các bài viết về vấn đề phương Đông

đem lại những kết quả tốt đẹp đến thế. Pen-lơ-tăng vừa rồi có viết một bài thật sự dở về vấn đề này, mỗi dòng viết đều là bằng chứng cho thấy sự dốt nát vô cùng. Bài viết của anh được viết bằng thứ ngôn ngữ đơn giản, rõ ràng, trau chuốt, vốn nổi tiếng trong môn văn xuôi Pháp và cho phép dễ dàng hiểu được nội dung của những thoả ước. Nhưng tại sao anh hà tiện đến thế? Tại sao anh không thường xuyên gửi cho em mỗi lần *bốn* bản các bài viết của chính anh, hoặc ít nhất cũng gửi *ba* bản. Bây giờ em lại không có số báo để gửi cho thông tin viên của em là Cô-lét, ông ta có thể gửi tài liệu nhiều hơn nếu ông ta thấy rằng các tài liệu thông tin do ông ta cung cấp được sử dụng. Không thể nhận lại báo từ chỗ cha đâu; hơn nữa, nếu cha trả lại, thì đăng nào em cũng không thể gửi số báo ấy đi cho ai được, vì nó thường bị ghi chằng chịt những chỗ ghi chú bằng mực xanh. Đó là lý do tại sao em không thể gửi ngay được bài viết gần đây nhất của anh cho Pác-nen. Nếu ông ấy quan tâm đến tờ "Justice" thì như vậy là chúng ta đã đạt mục tiêu vĩ đại rồi. Những bài viết trực tiếp từ chỗ ông ấy gửi tới sẽ là những bài vô giá trong điều kiện đang có cuộc khủng hoảng hiện nay. Cha chưa đọc bài viết của anh về bản hiệp ước Béc-lin¹⁵⁷, vì thế em chưa thể thông báo cho anh biết ý kiến của cha. Chủ nhật tuần trước, phần nộ trước sự dốt nát của Pen-lơ-tăng trong vấn đề phương Đông, cha đã nói với em là cha sẽ đặt mua Sách xanh⁵¹⁹ và đích thân cha sẽ viết thư cho anh về vấn đề này.

Tạm biệt anh. Em yêu anh.

*Gien-ni**Công bố lần đầu*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

8

TRÍCH THƯ CỦA GIEN-NI LÔNG-GHÊ GỬI SÁC-LƠ LÔNG-GHÊ Ở PA-RI

[Luân Đôn], 31 tháng Mười 1880

... Tối qua em nhận được số báo "Justice" có đăng hai bài của anh, và em đã mừng rỡ khi thấy anh đã sử dụng tuyệt hảo số tư liệu do em gửi đi. Bài viết của anh về biên giới sẽ phải gây xôn xao; điều mà anh phan phui ra, sẽ là một điều hoàn toàn mới đối với nước Pháp và ít được biết đến thậm chí ở Anh, vì người ta cố tình ém nhem đi. Hơn nữa, hình thức mà anh đặt một cốt chuyện tẻ nhạt trong đó, lại hết sức hấp dẫn và mang tính châm biếm đến nỗi ngay cả độc giả Pháp cũng không coi tài liệu này là quá khô khan. Chỉ đáng tiếc là vẫn như mọi khi, anh chỉ gửi cho em có một bản của tờ báo đó, cho nên em không thể gửi nó đi cho Cô-lét để duy trì việc trao đổi thư từ với con người ngán tay, nhưng không thiếu cận ấy, và tìm kiếm cho anh những tư liệu ngắn gọn về những mưu đồ mà hiện nay người ta đang hoạch định, qua đó giúp anh thoát khỏi trách nhiệm không thú vị gì là phải đọc những Sách xanh⁵¹⁹; em cần có bài viết thứ nhất^{1*} nói về bản hiệp ước Béc-lin¹⁵⁷ để chuyển cho Cô-lét. Cha rất hài lòng về bài viết

1* Xem thư trước.

của anh - vì cha vẫn thường hay cầu nhàu về những suy luận ấu trĩ của báo "Justice" về sự chậm chạp của người Thổ Nhĩ Kỳ v.v. - trên thực tế thì sự chậm chạp này đã được người Nga tạo ra một cách khéo léo! Cha cũng thích bài viết của anh về Gi-rác-đanh, ông tỏ ra hài lòng sau khi đọc đoạn trích trong tác phẩm của Pru-đông về bác nông dân và con lừa, - nhưng em tin chắc rằng *anh* đã càng thích thú do trích dẫn tên tuổi của người thầy của mình hơn là do chính đoạn trích dẫn!!! Phải chăng em nói không đúng?

Em rất tiếc khi nghĩ rằng anh đã đảm nhận lấy việc dịch những tài liệu nói về Ai-rơ-len mà em đã gửi cho anh. Em hoàn toàn không muốn thế, mà chỉ nghĩ là anh sẽ lấy những đoạn ở chỗ này chỗ kia, và nhiều nhất là sau một giờ, anh sẽ phác thảo ra một bài tin nào đó. Một khi anh đã tiếp thu điều này một cách nghiêm túc đến thế, thì em sẽ không gửi thêm những tác phẩm của em nữa. Chúng chỉ làm mất thời gian của anh mà thôi. Em muốn tiết kiệm thời giờ của anh, bằng cách thay anh đọc rất nhiều tài liệu có liên quan đến Ai-rơ-len. Từ khi em gửi thư cho anh, thời gian đã trôi qua nhiều, đến nỗi em không còn nhớ em đã viết cho anh những gì, nhưng em cho rằng những tin tức ấy bây giờ đã lỗi thời rồi.

Em chưa đọc các bài viết của Roa. Cha cho rằng bài viết thứ hai đặc sắc hơn những gì đã được viết cho đến nay về Lít-tơ-rê.

Chào anh và thay mặt mọi người hôn anh.

Gien-ni của anh

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

9

GIEN-NI LÔNG-GHÊ GỬI SÁC-LƠ LÔNG-GHÊ Ở PA-RI

[Luân Đôn], 23 tháng Mười một 1880

Anh Sác-lơ yêu dấu!

Em vừa định viết thư cho cha và xin cha gửi cho anh một bản của quyển "Tư bản", thì được mẹ cho biết là cuốn sách ấy đã được gửi cho anh rồi. Vì hôm nay là chủ nhật, nên Giôn-ni và em đã thực hiện cuộc viếng thăm thông thường đến Mai-len-pác⁵²⁰ (thời gian chỉ cho phép đến đó mỗi tuần một lần), và do vậy cuối cùng thì em đã biết được ý kiến của cha về những tác phẩm gần đây nhất của anh. Có lẽ cha rất hài lòng với việc công bố quan điểm của Brai-tơ về vấn đề Ai-rơ-len, coi sự công bố ấy là cực kỳ đúng lúc, và cha lấy làm ngạc nhiên không hiểu bằng cách nào mà anh có được tài liệu lý thú này. Cha cho rằng bức thư của Líp-nếch sẽ thực sự rất có ích. Anh đã làm cho văn phong của Líp-nếch trở nên hoàn toàn trau chuốt, nói chung thì văn phong của ông ấy vốn không được thế. Về bài viết của chính anh - bài trả lời Ma-xác - thì cha cũng tán thành bài đó, tuy em cũng phải nói thêm rằng sự khen ngợi của cha dè dặt hơn nhiều so với sự khen ngợi của em.

Thứ nhất, cha không đồng ý với anh về việc đánh giá tầm cỡ các sự kiện ngày 4 tháng Tám⁵²¹, cha tuyên bố rằng nếu nghiên cứu lịch sử sự kiện ấy một cách chi tiết thì ý nghĩa của nó hết sức giảm đi và cho thấy rằng chỉ giành được những nhượng bộ không đáng kể. Về khía cạnh cách mạng của cuộc đấu tranh đòi hạn chế ngày lao động, thì cha cho rằng anh đã hoàn toàn bỏ qua khía cạnh ấy trong bài trả lời những nhà cách mạng đốt sạch giết sạch ấy.

Qua quyển "Tư bản" anh sẽ thấy rằng đã nhiều lần cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân Anh đã mang tính chất cách mạng và rằng các giai cấp cầm quyền chỉ nhân nhượng những gì mà họ không dám từ chối. Nếu Ma-xác và nhóm của ông ta khao khát đấu tranh thì họ sẽ rút ra được nhiều điều bổ ích cho họ, sau khi đọc lịch sử cuộc đấu tranh đòi hạn chế ngày lao động ở Anh! Tiện thể xin nói thêm, nhân vấn đề mức tiền công tối thiểu cố định, có thể biết được cha đã làm tất cả mọi việc có thể làm được để thuyết phục Ghết đừng đưa điểm này vào cương lĩnh⁵¹¹, bằng cách giải thích cho ông ấy thấy rằng nếu biện pháp ấy được thực hiện thì do các quy luật của nền kinh tế, mức tối thiểu quy định ấy sẽ hóa ra là *mức tối đa*. Nhưng Ghết cứ khẳng khẳng giữ quan điểm của mình với cái cớ là nếu biện pháp đó sẽ chẳng dẫn đến điều gì khác, thì nó cũng tạo khả năng gây ảnh hưởng đến giai cấp công nhân. Anh thấy đó, Ghết cũng là một phần tử cơ hội như tất cả những người khác^{1*}.

Cha rất ngạc nhiên về tình trạng bất lực của báo chí cấp tiến Pháp không đánh giá đúng được tướng Pha-rơ, mà theo cha thì vị tướng này hành động như một người biết rõ rằng

1* Xem tập này, tr.659-660.

Xi-xê, người bị những kẻ đồng loã với mình kết án, sẽ được cứu, và rằng bọn chúng hành động cùng một giuộc, giống như bọn bịp bợm tại hội chợ. Nếu như bằng sự âm ỉ ngu xuẩn của mình, báo chí sẽ gây nên sự từ chối của Pha-rơ, thì, theo ý kiến cha, bọn họ sẽ bị mất đi một nhân vật ưu tú thuộc phái Gam-bét-ta.

Em vẫn chưa nhận được loạt bài viết của anh như đã hứa. Vì em cho rằng em sẽ phải chờ đợi một thời gian cho đến khi anh thực hiện dự định tốt đẹp ấy của anh, cho nên hay là anh tạm thời cứ gửi cho em - vả lại, bằng *chuyến bưu điện ngược chiều* - bài viết gần đây nhất của anh có chứa đựng bức thư của Brai-tơ...^{1*}

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* Phần cuối của bức thư không còn nữa.

BẢN GHI NỘI DUNG CÁC BỨC THƯ CỦA MÁC GỬI CÁC HIẾC-SƠ⁵²²

31 tháng Giêng 1875

C.Mác gửi cho Hiéc-sơ bức thư nói về tác phẩm "Sự khốn cùng của triết học" được xuất bản bằng sự tài trợ của ông ấy

(1500 bản), bởi ông Phô-gle, một người xuất bản ở Bruy-xen. Trong thư này, Mác cũng viết rằng Véc-nui-ê, người vẫn gửi thư cho Mác, là một người rất đúng đắn. Cuối thư, Mác hỏi đã bao lâu Hiéc-sơ không gặp Phroi-đơ và Mê-xa. Địa chỉ gần đây nhất của Phroi-đơ mà ông biết là: 53 route de Versailles (Auteuil)

10 tháng Chạp 1875

Các Mác, 41, Maitland Park Road, London, N.W., viết thư cho Hiéc-sơ nói về quyển "Tư bản" của mình; Mác nói đến La-sa-tơ-rơ ở Vê-vây (Thụy Sĩ), về Cau-bơ.

16 tháng Hai 1876

Các Mác đề nghị Hiéc-sơ đến gặp người bạn tốt của mình là Lô-pa-tin, 25 rue Gay Lussac, và Mác khuyên Hiéc-sơ làm quen với Lô-pa-tin.

4 tháng Năm 1876

Các Mác báo cho C.Hiéc-sơ biết rằng có một nhân vật tên là Hăng-ri Ô-ri-ôn, 177, rue St. Denis, nhân viên một cửa hàng sách của La-ra-tơ-rơ, đã viết thư báo cho Mác biết rằng tờ báo "Rapple" đã đề nghị ông cung cấp tài liệu về tác phẩm "Tư

bản", và ngài Ô-ri-ôn - Mác viết - đề nghị tôi viết bài về tác phẩm ấy, bài viết này sẽ là một thứ như là chiếc chìa khoá và sẽ có thể là phần nhập đề. C.Mác cũng hỏi han về Cau-bơ.

23 tháng Chín 1876

C.Mác viết thư cho Hiếc-sơ. Hôm kia tôi từ Các-xtát trở về. Về đến nhà tôi thấy lá thư của La-vrốp nói về quyển "Tư bản", mà ở Pháp quyển sách này bị cấm xuất bản, điều này La-vrốp biết được qua người đại lý của mình ở Pa-ri là Guy-ô ở Pa-le Roai-an. Mác nhờ Hiếc-sơ chuyển lời hỏi thăm gia đình Cau-bơ.

Ngày 10 tháng Tư 1877

C.Mác nhờ Hiếc-sơ cung cấp tư liệu về vụ Ga-li-phê và bà Đờ Bô-mông⁹⁸. Ông nói thêm rằng tờ "Vorwärts" gọi Ga-li-phê là "con chó". Đồng thời ông cũng hỏi Hiếc-sơ về vụ án đầy tai tiếng của "tay khờ khạo" Lu-i Blăng(sic) với anh chàng người Nga Pa-na-ép.

14 tháng Năm 1877

Trong thư gửi Hiếc-sơ, C.Mác nói về gia đình Cau-bơ. Ông

này có thái độ thù địch đối với Nga hoàng, kẻ mà ông gọi là "Kindernhund", kẻ sát hại trẻ em. Nhưng lính gác bảo vệ ông ta.

1 tháng Tám 1877

C.Mác viết lá thư xã hội chủ nghĩa gửi cho Hiếc-sơ, trong thư có nêu tên Huếch-sbéc, Ăng-ghe-n, Ê-li-dơ Rê-cluy, ác-nu, đồng thời đưa ra ý kiến chống các linh mục đạo Tin lành ở Đức.

20 tháng Hai 1878

Các Mác thông báo cho Hiếc-sơ: theo thông báo của Lít-xa-ga-rơ, đa số các nhân vật - những nhân vật ủng hộ tờ "Commune" của Ph. Pi-a - lại đang có những nỗ lực minh oan cho tên tuổi của Chi-e, gã hề ấy, kẻ đã từng gây ra bao nhiêu tai ương cho Công xã; sau đó ông nói: Lu-i Blăng ít ra có dũng khí, không liếm gót giày của ngài Chi-e, như Gi. Pha-vơ, Xi-mông và những kẻ khác làm.

Công bố lần đầu

*In theo hồ sơ của C.Hiếc-sơ rút
từ lưu trữ của Sở cảnh sát Pa-ri
Nguyên văn là tiếng Pháp*

11

THÔNG BÁO CỦA ĂNG-GHEN VỀ VIỆC VỢ ÔNG, BÀ L.BỐC-XƠ, QUA ĐỜI

Tôi xin thông báo với bạn bè của tôi ở Đức biết rằng đêm qua, thần chết đã cướp đi người vợ của tôi là *Li-đi-a*, thời con gái mang họ *Bốc-xơ*.

Luân Đôn, 12 tháng Chín 1878

Phri-đrich Ăng-ghen

*Công bố lần đầu trên báo "Vorwärts", số 110,
ngày 18 tháng Chín 1878*

*In theo bản in trên báo
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

12

**TRÍCH TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA MÁC
DÀNH CHO THÔNG TIN VIÊN BÁO
"TRIBUNE"⁵²³
CÁC MÁC ĐƯỢC THÔNG BÁO ĐẦY ĐỦ**

Báo "Tribune"^{1*} đã công bố bài trả lời phỏng vấn dài mà thông tin viên của báo "Tribune" đã nhận được của Các Mác ở Luân Đôn. Đề cập đến tình hình ở Đức, Các Mác nói:

"Từ ít lâu nay, Bi-xmác đã làm tất cả những gì mà quyền lực của ông ta cho phép, để khiêu khích gây ra một *cuộc bạo loạn*; nhưng tạm thời mọi chuyện đều còn đang ở trong trạng thái hoàn toàn yên tĩnh, và Bi-xmác đã thất vọng. Ông ta đã trục xuất bốn mươi tám nhà xã hội chủ nghĩa nổi tiếng, trong đó có các nghị sĩ quốc hội Đức Ha-xen-man và Phrít-sơ, ngoài ra còn có Ra-cốp, Bau-man và Au-ơ thuộc tờ "Freie Presse"^{2*}. Những nhân vật ấy đã kêu gọi công nhân Béc-lin hãy bình tĩnh. Bi-xmác biết điều đó. Ông ta cũng biết rằng 75000 công nhân ở thành phố này sắp chết đói. Ông ta (Bi-xmác) tin chắc rằng nếu trục xuất những người lãnh đạo của công nhân thì đám đông sẽ nổi loạn, và đó sẽ là cái cớ để tiến hành cuộc

1* Hiển nhiên đây là báo "New-York Daily Tribune"

2* – "Berliner Freie Presse"

chém giết đẫm máu. Khi ấy, toàn bộ đế chế Đức sẽ bị ép chặt trong gọng kìm, cái thuyết "máu và thép" ưa chuộng của ông ta sẽ thắng, và sẽ có thể tăng thuế tùy thích. Song, cho đến nay chưa nổ ra một cuộc bạo loạn nào cả, và hiện nay Bi-xmác hiện ra trước toàn thế giới như một kẻ bị tình huống đã hình thành và những sự chế nhạo của các nhà hoạt động nhà nước làm cho bàng hoàng.

*Công bố lần đầu trên báo "Socialist",
số 18, ngày 11 tháng Giêng 1879*

*In theo bản in trên tạp chí "Zeitschrift für
Geschichtswissenschaft", Jg. XII, Heft I, 1964
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

CHÚ THÍCH

- 1 Bức thư này là những dòng do Mác ghi và đã được gửi cho Ăng-ghen trên bìa cuốn sách: P.Tcattschoff. "Offener Brief an Herrn Friedrich Engels". Zürich, 1874 (P.Tca-trép. "Thư ngỏ gửi ngài Phri-đrich Ăng-ghen". Xuy-rích, 1874). Cuốn sách của Tca-trép được viết vào cuối năm 1874 để trả lời bài thứ ba của Ăng-ghen trong loạt bài của ông "Sách báo của giới lưu vong" đăng trên báo "Volksstaat" ngày 6 và 8 tháng Mười 1874) (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.724-735). Ngày 1 tháng Hai 1875, V.Líp-nếch trong bức thư gửi Ăng-ghen đã đề nghị ông bác bỏ cuốn sách đó. Có lẽ Mác đã đọc cuốn sách đó và chuyển nó kèm theo những nhận xét của ông cho Ăng-ghen vào tháng Hai hoặc tháng Ba. Theo đề nghị của Líp-nếch và theo lời khuyên của Mác, Ăng-ghen đã viết bài IV và bài V trong loạt bài "Sách báo của giới lưu vong" để trả lời cuốn sách của Tca-trép; những bài này đã được đăng trên tờ "Volksstaat" ngày 28 tháng Ba, ngày 2, 16, 18 và 21 tháng Tư 1875 (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.737-767). - 11.
- 2 Ăng-ghen đã nghỉ tại Ram-xghết từ khoảng giữa tháng Tám đến khoảng 22 tháng Chín 1875. - 12, 215, 220.
- 3 Mác đã đến chữa bệnh ở Các-xbát từ 15 tháng Tám đến 11 tháng Chín 1875. Ngày 20 tháng Chín ông đã trở về Luân Đôn. - 12, 211, 220, 401.
- 4 Trong thời gian lưu trú lần thứ nhất tại Các-xbát vào tháng Tám - tháng Chín 1874, Mác đã sống trong cùng một ngôi nhà với gia đình bác sĩ L.Cu-ghen-man. Đầu tháng Chín sự lạnh nhạt trong quan hệ giữa Mác và Cu-ghen-man (Cu-ghen-man cố khuyên Mác chỉ nên dừng lại ở hoạt động thuần túy lý luận thôi và tránh tham gia vào đấu tranh chính trị) đã dẫn đến sự xung đột và sự tuyệt giao hoàn toàn giữa hai ông. - 12.

- 5 Khái niệm "con người trung bình" đã được phát triển trong các tác phẩm của nhà thống kê học người Bỉ Kê-tơ-lê. Theo lý thuyết Kê-tơ-lê "con người trung bình" là "loại người đích thực" hoàn thiện, còn các cá nhân riêng biệt chỉ là những biểu tượng méo mó của loại người đó. Mác đã sử dụng bản dịch tiếng Anh tác phẩm chính của Kê-tơ-lê: A.Quetelet. "A Treatise on Man and the Development of his Faculties". Edinburgh, 1842 (A.Kê-tơ-lê. "Khảo luận về con người và sự phát triển các năng lực của nó". Ê-đin-bóc, 1842). - 12.
- 6 *Thông đạt* (người báo cáo) - một quan chức cấp thấp ở Đức, chủ yếu là luật gia, làm công việc chuẩn bị với tư cách là người thực tập tại toà án hoặc cơ quan nhà nước. - 13.
- 7 *Suên-brun* - lâu đài và công viên của hoàng đế ở Viên. - 14.
- 8 Ngày 6 tháng Tám 1875 là vừa tròn một trăm năm ngày sinh Ô.Cô-nen - nhà lãnh đạo tư sản của phong trào giải phóng dân tộc ở Ai-rơ-len. - 17.
- 9 "*Cuộc đấu tranh văn hoá*" - tên gọi được lưu hành rộng rãi do các phần tử tự do tư sản dùng để gọi hệ thống các biện pháp của chính phủ Bi-xmác trong những năm 70 của thế kỷ XIX, những biện pháp này được thực hiện dưới ngọn cờ đấu tranh cho nền văn hoá phi tôn giáo nhằm chống giáo hội Thiên chúa giáo và đảng trung tâm, hai tổ chức này ủng hộ những xu hướng phân lập và chống Phổ của bọn địa chủ, giai cấp tư sản và một phần của nông dân ở các vùng theo đạo Thiên chúa ở Phổ và các quốc gia ở vùng Tây Nam Đức. Dưới chiêu bài đấu tranh chống đạo Thiên chúa, Chính phủ Bi-xmác cũng đã tăng cường sự áp bức dân tộc ở các vùng đất Ba Lan nằm dưới sự thống trị của Phổ. Chính sách đó của Bi-xmác cũng có mục đích làm cho công nhân xao nhãng đấu tranh giai cấp bằng cách nhen lên lòng say mê tôn giáo. Đầu những năm 80, trong điều kiện phong trào công nhân dâng cao, Bi-xmác đã hủy bỏ phần lớn những biện pháp đó nhằm đoàn kết các thế lực phản động. - 17.

- 10 *Quốc tế đỏ* - tên gọi của Hội liên hiệp công nhân quốc tế được sử dụng từ những năm 60 của thế kỷ XIX.

Quốc tế đen - biệt danh dùng để gọi giáo đoàn dòng Tên. Tên gọi này đã được sử dụng sau khi có bài báo của N.Stép-phen: "Những bức thư của một người Lúc-xăm-bua gửi đồng bào. Bức thư thứ ba" đăng năm 1873 trên tạp chí "Die Grenzboten" ("Tin nước ngoài"), số 42, tr.119. - 17.

- 11 Tờ "Frankfurter Zeitung" số 229 ngày 17 tháng Tám 1875, trong mục "Tình hình Phran-phước" đã đăng tin ngắn sau đây:

"*Phran-phước*, 17 tháng Tám. Cuối tuần trước ngài *Các Mác* đã từ Luân Đôn đến đây. Các bạn của ông đã ngạc nhiên một cách thú vị khi thấy dáng người ông mạch khoẻ và tâm trạng ông sáng khoái. Ông đến Các-xbát và có ý định lưu lại đó khoảng 4 tuần".

Trên đường đi Mác đã ghé qua Phran-phước trên sông Mai-nơ khoảng ngày 13 - 14 tháng Tám 1875. - 18.

- 12 Đây là nói đến một trong những vụ án chống tờ "Frankfurter Zeitung". Lý do để người ta tiến hành truy nã tờ báo này là ngày 25 và 30 tháng Ba 1875 báo đó đã đăng những bài về cuộc đấu tranh vì văn hoá và vì quỹ của báo chí bỏ dỡ (xem chú thích 9 và 151). Vì không chịu nêu tên các tác giả của bài báo đó, các biên tập viên của tờ báo đó đã bị tù giam. Tổng biên tập và người xuất bản báo đó L.Dôn-nê-man đã bị bắt ngày 28 tháng Tám và bị giam cho đến cuối tháng Chín 1875. - 18.

- 13 Theo quyết định của Đại hội thống nhất họp ở Gô-ta năm 1875, các cơ quan lãnh đạo của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức là: Ban lãnh đạo (Vorstand), Ban kiểm tra (Controlkommission) và Ủy ban (Ausschuß). Ban lãnh đạo được bầu ra tại đại hội đó gồm 5 người: Ha-den-clê-véc và Hát-man là chủ tịch, Au-ơ và Đơ-rô-xi là thư ký và Gây-bơ là thủ quỹ. Như vậy, trong Ban lãnh đạo có ba người thuộc phía Lát-xan (Ha-den-

clê-véc, Hát-man và Đơ-rô-xi) và 2 người thuộc phái Ai-dơ-nắc (Au-ơ và Gây-bơ). Hăm-buốc đã được chọn làm nơi đặt trụ sở của Ban lãnh đạo. -18, 85.

14 Trong bảng được dẫn dưới đoạn này, tên gọi các hợp chất hoá học được nêu bằng những thuật ngữ nay đã trở thành những thuật ngữ cũ vốn được dùng trong hệ thống nhị nguyên của hoá học. - 21.

15 *Trận Xê-đăng* ngày 1 - 2 tháng Chín 1870, trong trận này quân Phổ đã đánh bại đạo quân Pháp do Mác-Ma-hông chỉ huy và buộc đạo quân này phải đầu hàng, đây là trận đánh có ý nghĩa quyết định trong cuộc chiến tranh Pháp - Phổ của những năm 1870 - 1871. - 21, 34, 288, 433.

16 Về thái độ của Mác và Ăng-ghe-n đối với nhà xã hội chủ nghĩa Đức G.A. Quết-ghen, xem bức thư do hai ông viết, nhan đề "Thư của Ủy ban thông tin cộng sản Bruy-xen gửi G.A.Quết-ghen" (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr.35-38). - 21.

17 Nói đến sự ganh đua của C.Grun đối với Ăng-ghe-n, Mác có ý nói rằng từ năm 1873 Ăng-ghe-n đã viết một trong những tác phẩm chính của ông: "Biện chứng của tự nhiên".

Lời nói đầu của cuốn sách của Grun đã được đăng dưới nhan đề "Ueber Weltanschauungen. Präludium zur "Philosophie in der gegenwart"" ("Về thế giới quan. Lời mở đầu cuốn "Triết học trong thời đại hiện nay") trong tạp chí "Wage" các số 33 - 38, ngày 20 tháng Tám - 17 tháng Chín 1875. Bản thân cuốn sách này được viết xong vào tháng Ba 1876 và được xuất bản tại nhà xuất bản Ô.Vi-găng: K.Grün. "Die Philosophie in der gegenwart. Realismus und Idealismus". Leipzig, 1876 (C.Grün. "Triết học trong thời đại hiện nay. Chủ nghĩa hiện thực và chủ nghĩa duy tâm". Lai-pxích, 1876). - 22.

18 Ăng-ghe-n cùng với vợ đã nghỉ tại Ram-xghết khoảng từ 20 tháng Năm đến 2 tháng Sáu 1876. - 23.

19 Ăng-ghe-n đã nhận được thư của V.Líp-nếch đề ngày 16 tháng Năm 1876 và thư của I.Mô-xtơ. Về Mô-xtơ, thư của Líp-nếch viết như sau: "Tôi gửi kèm theo đây bản thảo của Mô-xtơ; nó sẽ cho anh thấy cái bệnh dịch của Đuy-rinh đã làm hại cả những người đúng đắn về những phương diện khác; cần phải bác bỏ nó. Anh hãy gửi trả lại bản thảo nhé". Cuối bức thư có ghi thêm: "Tôi buộc phải gửi bản thảo của Mô-xtơ bằng bưu kiện vì nếu không thì tiền bưu phí quá nhiều".

Về bản thảo của Mô-xtơ, xem chú thích 26. - 23.

20 Có lẽ vì đây nói về cuốn sách: E.Dühring. "Cursus der Philosophie als streng wissenschaftlicher Weltanschauung und Lebensgestaltung". Leipzig, 1875. (O.Đuy-rinh. "Bài giảng về triết học với tư cách là thế giới quan triệt để khoa học và sự tổ chức cuộc sống". Lai-pxích, 1875). Cuốn sách này đã được xuất bản thành những tập rời, tập cuối cùng được xuất bản vào tháng Hai 1875. Ăng-ghe-n đã kịch liệt phê phán cuốn sách này trong cuốn "Chống Đuy-rinh" (xem chủ yếu là phần thứ nhất: "Triết học"). - 24.

21 Cuốn sách của I. Mô-xtơ "Lao động và tư bản" là bản trình bày phổ thông vắn tắt tập I bộ "Tư bản" của Mác (J.Most. "Kapital und Arbeit. Ein populärer Auszug aus "Das Kapital" von Karl Marx"); thoạt tiên được xuất bản ở Hem-nít-xơ (tên gọi hiện nay là Các Mác Stát) năm 1873. Theo đề nghị của V.Líp-nếch, đầu tháng Tám 1875, Mác cùng Ăng-ghe-n đã chỉnh lý cuốn sách của Mô-xtơ để xuất bản lần thứ hai và lần xuất bản này đã được thực hiện ở Hem-nít-xơ vào tháng Tư 1876. - 24, 25, 255.

22 Trong một thời gian dài, V. Líp-nếch đã đề nghị Ăng-ghe-n viết cho báo "Volksstaat" một bài về Đuy-rinh. Những lời trực tiếp đề nghị Ăng-ghe-n lên tiếng chống Đuy-rinh trên báo "Volksstaat" được nêu đặc biệt là trong các bức thư của Líp-nếch gửi Ăng-ghe-n ngày 1 tháng Hai và 21 tháng Tư 1875. - 241.

- 23 Ngày 10 tháng Năm 1876 tại Công-xtăng-ti-nô-plơ đã diễn ra một cuộc biểu tình lớn của sinh viên Hồi giáo (các xô-phơ - sinh viên các trường đại học Hồi giáo). Một trong những yêu sách chính của phong trào này là triệu tập cơ quan đại diện, cơ quan có nhiệm vụ phê chuẩn ngân sách nhà nước. Do cuộc đấu tranh ngày 10 tháng Năm, quốc vương đã buộc phải thỏa mãn một vài yêu sách do sinh viên đưa ra. Đặc biệt tể tướng (thủ tướng) và đại giáo chủ Hồi giáo (người đứng đầu giới giáo sĩ Hồi giáo) đã bị cách chức. - 25, 33.
- 24 Tháng Bảy 1875 cuộc khởi nghĩa giải phóng dân tộc chống ách thống trị của Thổ Nhĩ Kỳ đã bùng nổ tại Héc-dê-gô-vi-na, và tháng Tám đã lan tới Bô-xni-a. Cuộc khởi nghĩa ở Bô-xni-a và Héc-dê-gô-vi-na là giai đoạn khởi đầu trong sự phát triển của cuộc khủng hoảng về vấn đề phương Đông trong những năm 70, tình trạng gay gắt thêm lên của cuộc khủng hoảng này đã dẫn đến cuộc chiến tranh Nga - Thổ Nhĩ Kỳ 1877 - 1878. Sau khi cuộc chiến tranh này kết thúc, theo hiệp ước Béc-lin (xem chú thích 157) quân đội Áo - Hung đã được đưa vào Bô-xni-a và Héc-dê-gô-vi-na; cuộc khởi nghĩa đã bị dập tắt. - 25.
- 25 Ngày 10 tháng Năm 1876, một cháu ngoại của Mác ra đời tại nhà Mác, đó là con của con gái Mác là Gien-ni, Giăng Lô-răng Phrê-dê-rích Lông-ghe; trong gia đình cháu bé này được gọi là Giôn-ni. - 25.
- 26 Đây là nói về bản thảo của I. Mô-xtơ, trong đó tác giả trình bày nhằm biện hộ cho cuốn sách của O.Đuy-rinh "Giáo trình triết học". Bài này của Mô-xtơ về Đuy-rinh đã được đăng vào mùa hè 1876 trên báo "Berliner Freie Presse". - 25, 31, 358.
- 27 Lần đầu tiên Mác đến chữa bệnh tại Các-xbát vào năm 1874, từ 19 tháng Tám đến 21 tháng Chín, ông trở về Luân Đôn vào khoảng ngày 3 tháng Mười. - 27, 176.

- 28 Có lẽ Mác có ý nói đến ý kiến nhận xét cuốn sách của Mô-xtơ trong cuốn sách của Đuy-rinh xuất bản lần thứ hai nhan đề "Lịch sử phê phán khoa kinh tế chính trị và chủ nghĩa xã hội" (E. Dühring. "Kritische Geschichte der Nationalökonomie und des Socialismus". 2. Aufl., Berlin, 1875, S.570). Cuốn sách của Đuy-rinh được xuất bản vào tháng Mười một 1874. - 27.
- 29 Mác nói đến cuốn sách của Ăng-ghe-n "Về vấn đề nhà ở"; phần I và phần III của cuốn sách này nhằm bác lại những bài báo của A.Muyn-béc-gơ, một người Đức theo phái Pru-đông (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.283 - 394). - 27.
- 30 Ngày 30 tháng Năm 1876, do cuộc đảo chính trong triều đình, quốc vương Áp-đun-A-gít thoái vị, người cháu của ông là Mu-rát V lên ngôi kế vị ông. Ngày 4 tháng Sáu Áp-đun-A-gít bị giết. - 28.
- 31 Ngày 6 tháng Sáu 1876 tại Cô-pen-ha-ghe-n đã khai mạc đại hội thành lập Đảng công nhân dân chủ xã hội Đan Mạch. Đại hội đã thông qua điều lệ tổ chức và cương lĩnh của đảng - theo kiểu cương lĩnh Gô-ta. L.Pi-ô đã được bầu làm chủ tịch ban lãnh đạo Đảng. P.I.Hê-lép được bầu làm chủ tịch thứ hai. - 29.
- 32 Tại phiên họp ngày 22 tháng Năm 1876 của Hạ nghị viện, một trong các nghị sĩ Ai-rơ-len đã chất vấn thủ tướng Đì-xra-e-li, rằng chính phủ có ý định ân xá cho những người thuộc hội Phê-ni-ăng hiện vẫn còn bị giam giữ không. Trả lời câu chất vấn này, Đì-xra-e-li tuyên bố rằng hiện có 16 người thuộc hội Phê-ni-ăng vẫn đang còn bị giam giữ và chính phủ không có ý định ân xá cho họ vì coi họ là "tội phạm và là những kẻ đào ngũ". Lời phát biểu của Đì-xra-e-li làm cho các nghị sĩ Ai-rơ-len rất phẫn nộ.

Những người thuộc Hội Phê-ni-ăng - những người tham gia tổ chức bí mật tên là Hội ái hữu cách mạng Ai-rơ-len; tổ chức này ra đời từ cuối những năm 50 trong những người Ai-rơ-len di cư sang Mỹ, rồi sau đó là

trong những người Ai-rơ-len ở ngay chính Ai-rơ-len. Những người thuộc hội Phê-ni-ăng đã đấu tranh cho nền độc lập của Ai-rơ-len và cho việc thành lập nước cộng hoà Ai-rơ-len. Tuy phản ánh một cách khách quan những lợi ích của nông dân Ai-rơ-len, nhưng những người thuộc hội Phê-ni-ăng xét về thành phần xã hội lại chủ yếu thuộc về giai cấp tiểu tư sản thành thị và tầng lớp trí thức xuất thân từ viên chức nhỏ. Sau khi mưu toan phát động khởi nghĩa vào năm 1867 của những người thuộc hội Phê-ni-ăng bị thất bại, Chính phủ Anh đã bắt giam hàng trăm người Ai-rơ-len, đối xử rất tàn ác đối với những người bị bắt, dùng nhục hình đối với họ và để họ phải chết đói. Mác và Ăng-ghe-n đã nhiều lần nhấn mạnh những mặt yếu của phong trào Phê-ni-ăng, phê phán những người thuộc hội Phê-ni-ăng về sách lược âm mưu của họ cũng như những sai lầm có tính chất bè phái và dân tộc chủ nghĩa tư sản của họ, nhưng hai ông đánh giá cao tính chất cách mạng của phong trào đó và cố gắng hướng nó vào con đường đấu tranh có tính chất quần chúng và phối hợp hành động với phong trào công nhân Anh. Trong những năm 70, phong trào Phê-ni-ăng bị suy sụp. - 29.

33 Đây là nói về bức thư của V.Líp-nếch ngày 16 tháng Năm 1867, trong đó ông báo cho Ăng-ghe-n biết trước rằng có cơ sở để nghi vấn Đ.I.Rích-tơ làm gián điệp. Tuy nhiên, như về sau người ta đã rõ, sự nghi vấn đó là không có cơ sở (xem tập này, tr.256 - 261). - 29.

34 Nhà ngoại giao Đức G.Ăc-nim là đại sứ ở Pháp từ năm 1872, năm 1874 đã bị triệu hồi khỏi Pa-ri vì chống lại chính sách của Bi-xmác. Đã vậy, như về sau người ta đã rõ, ông lại còn lấy đi những tài liệu quan trọng của nhà nước trong lưu trữ của đại sứ quán, vì thế ông đã bị kết án tù giam. Tuy nhiên trong thời gian đó, ông đã ra nước ngoài và vì vậy ngày 16 tháng Năm 1875, sau khi hết thời hạn hoãn hình phạt, người ta đã ra lệnh bắt giam Ăc-nim. Ngày 21 tháng Năm lệnh này đã được công bố trên các báo Béc-lin và mấy ngày sau đã được các báo Đức khác đăng lại. - 30.

35 E.Dühring. "Cursus der National - und Socialökonomie einschliesslich der Hauptpunkte der Finanzpolitik". 2. Aufl., Leipzig, 1876 (O.Đuy-rinh: "Bài giảng về kinh tế chính trị và kinh tế xã hội, bao gồm những vấn đề cơ bản của chính sách tài chính". Xuất bản lần thứ hai, Lai-pxích, 1876). Cuốn sách này được xuất bản lần thứ nhất ở Béc-lin năm 1873. Khi viết cuốn "Chống Đuy-rinh", Ăng-ghe-n đã sử dụng chủ yếu cuốn sách này, xuất bản lần thứ hai. Hiện vẫn còn lưu giữ được mấy bản của cuốn sách này trong đó có nhiều chỗ Ăng-ghe-n đánh dấu, cũng như trong bản thảo có nhiều đoạn trích dài từ lần xuất bản thứ hai của cuốn sách đó, kèm theo những ý kiến phê phán của Ăng-ghe-n (xem Toàn tập, t.20, 1994, tr.854-865). Trong cuốn "Chống Đuy-rinh", Ăng-ghe-n đã kịch liệt phê phán cuốn sách đó (xem chủ yếu là phần II: "Khoa kinh tế chính trị"). - 31.

36 Có ý nói đến Bị vong lục Béc-lin giữa Nga, Áo - Hung và Đức; Pháp và I-ta-li-a cũng đã tham gia bị vong lục này. Văn kiện này do các đại diện của ba cường quốc Nga, Áo - Hung và Đức là Goóc-tra-cốp, An-đra-si và Bi-xmác thảo ra ngày 13 tháng Năm 1876. Bị vong lục Béc-lin được gửi cho Chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ nhân có cuộc khởi nghĩa ở Bô-xni-a và Héc-dê-gô-vi-na (xem chú thích 24), có chứa đựng yêu cầu ký kết đình chiến hai tháng với những người khởi nghĩa. Bị vong lục này phải được trao cho Chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ ngày 30 tháng Năm, nhưng vì hôm ấy đã xảy ra cuộc đảo chính trong cung đình ở Công-xtăng-ti-nô-pơ nên việc trao bị vong lục này đã không diễn ra. - 33.

37 Ăng-ghe-n đã nghỉ tại Ram-xghết từ 24 tháng Bảy đến 1 tháng Chín 1876. Đầu tháng Tám, Ăng-ghe-n đã về Đức. - 35, 38, 40.

38 Ngày 18 tháng Sáu 1876 Xéc-bi tuyên chiến với Thổ Nhĩ Kỳ. Nhưng vì thiếu chuẩn bị chiến tranh, đầu tháng Bảy cuộc tấn công của quân đội Xéc-bi đã bị chặn đứng và Xéc-bi đã bị hết thất bại này đến thất bại khác. Ngày 16 tháng Hai 1877 hoà ước đã được ký kết giữa Xéc-bi và Thổ Nhĩ Kỳ. Chiến tranh Xéc-bi - Thổ Nhĩ Kỳ đã làm gay gắt thêm cuộc khủng hoảng về vấn đề phương Đông. - 36.

- 39 Sau khi thất bại trong cuộc chiến tranh Pháp - Phổ (1870-1871), theo các điều khoản của hòa ước, trong những năm 1871 - 1873 Pháp đã phải trả bồi thường chiến tranh năm tỷ phrăng. - 37, 218.
- 40 Từ năm 1874 Sác-lơ Lông-ghe dạy tiếng Pháp ở Trường cao đẳng hoàng gia và Gien-ni Lông-ghe dạy tiếng Đức ở trường Clê-măng Đan. - 38, 145, 161, 661, 684.
- 41 Ngay sau khi chuyển đến cư trú ở Luân Đôn năm 1872, P.La-phác-gơ đã gia nhập hội mở xưởng in li-tô và khắc. - 38, 203, 683.
- 42 Từ 15 tháng Tám đến 15 tháng Chín 1876, Mác chữa bệnh tại Các-xbát. Con gái ông là Ê-lê-ô-no-ra đã cùng ông đến Các-xbát. - 38, 41, 266, 270, 287.
- 43 Bài "Lễ an táng M.A.Ba-cu-nin" đã được đăng trên báo "Tiến lên!" số 37, ngày 15 tháng Bảy 1876. Bài này được đăng không ký tên, có ghi: Béc-nơ, 4 tháng Bảy. - 39.
- 44 Ở đây Mác thuật lại nội dung bản nghị quyết được thông qua tại cuộc họp của những người dự lễ an táng Ba-cu-nin ngày 3 tháng Bảy 1876, bản nghị quyết này đã được dẫn trong bài báo của Líp-nếch trên tờ "Volksstaat" (xem chú thích tiếp sau đây).
- Tại Đại hội của phái vô chính phủ họp tại Giơ-ne-vơ trong thời gian 1-6 tháng Chín 1873, tức cái gọi là "đại hội toàn thể lần thứ sáu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế", bản điều lệ mới của Quốc tế thuộc phái Ba-cu-nin đã được thông qua. Điều 3 của bản điều lệ đó nói rằng: "Các liên đoàn và các chi hội tham gia Hội vẫn giữ sự độc lập hoàn toàn" v.v... - 39.
- 45 Bài báo của V.Líp-nếch về đám tang Ba-cu-nin đã được đăng trên báo "Volksstaat" số 82, ngày 16 tháng Bảy 1876, trong mục "Bình luận chính trị". - 39.

- 46 Mác đã cùng con gái ông là Ê-lê-ô-no-ra nghỉ vài ngày tại Brai-tơn vào tháng Ba 1873. - 39.
- 47 Tại Bai-ruây-tơ người ta đã xây dựng một nhà hát đặc biệt để diễn các vở Ô-pê-ra của R. Vác-ne-rơ. Ngày 13 - 17 tháng Tám 1876 nhà hát Vác-ne-rơ đã khai mạc bằng cuộc biểu diễn vở ô-pê-ra hoành tráng "Chiếc nhẫn của Ni-bơ-lung". - 41.
- 48 Cuốn sách của P. L. La-vrốp "Yếu tố nhà nước trong xã hội tương lai" đã được xuất bản không đề tên tác giả, làm quyển I tập IV tạp chí "Tiến lên!". Cuốn sách này đã được xuất bản ở Luân Đôn trong nửa đầu tháng Tám 1876. - 44.
- 49 Mấy chữ "*âm nhạc của tương lai*" xuất hiện nhan cuốn sách của Ri-sác Vác-ne-rơ "Tác phẩm nghệ thuật của tương lai" được xuất bản vào năm 1850; những người chống lại quan điểm của Vác-ne-rơ trong lĩnh vực sáng tác âm nhạc gán cho mấy chữ đó một ý nghĩa mỉa mai. - 44, 337, 677.
- 50 Tháng Tư - tháng Năm 1876 một cuộc khởi nghĩa giải phóng dân tộc đã diễn ra ở Bun-ga-ri. Quân đội Thổ Nhĩ Kỳ đã đàn áp một cách tàn bạo cuộc khởi nghĩa đó; hàng chục nghìn nam nữ và trẻ em đã bị giết; hàng chục làng mạc và thành phố bị triệt hạ. Những sự đàn áp dã man đó đã gây nên sự công phẫn ở tất cả các nước châu Âu.
- Ngày 12 tháng Bảy 1876 tờ báo "Daily News" ở Luân Đôn đã đăng một bài quan trọng về những hành vi dã man tàn bạo của Thổ Nhĩ Kỳ để ngày 30 tháng Sáu và có chứa đựng những tin tức chi tiết về những sự tàn bạo của Thổ Nhĩ Kỳ trong cuộc đàn áp cuộc khởi nghĩa ở Bun-ga-ri. Bài này đã có ảnh hưởng mạnh mẽ đến dư luận xã hội và mở đầu cho một chiến dịch rộng lớn chống Thổ Nhĩ Kỳ trên báo chí châu Âu. - 47, 292, 323, 683.
- 51 Ngày 12 tháng Tám 1876 Bi-côn-xphin đã được nhận tước vị bá tước và từ đó ông ta trở thành người cầm đầu các nghị sĩ thuộc đảng bảo thủ trong Thượng nghị viện. - 24.

- 52 Có lẽ đây là nói đến việc xuất bản bài báo sau đây thành một tập riêng: G.Hanssen. "Die Gehöferschaften (Erbgenossenschaften) im Regierugsbezirk Trier" Berlin, 1863 (G. Han-xen. "Công xã nông hộ (hội thừa kế) ở vùng Tơ-ria". Béc-lin, 1863). Ăng-ghe-nh đã sử dụng cuốn sách này trong tác phẩm "Chống Duy-rinh" (xem Toàn tập, t. 20, 1994, tr. 229 và 431). - 49.
- 53 Ngày 8 tháng Chạp 1876 hội nghị toàn quốc Anh đã họp tại Xanh-Giê-môn-lơ ở Luân Đôn để thảo luận vấn đề phương Đông. Các đại biểu của đảng tự do là những người chủ yếu tổ chức ra cuộc hội nghị này. - 49.
- 54 Bài báo của Ph.Ha-ri-xơn "Chữ thập và Trăng lưỡi liềm" đã được đăng trên tạp chí "Fortnighly Review" ngày 1 tháng Chạp 1876. - 49.
- 55 Bức thư của Ăng-ghe-nh gửi Bi-na-mi ngày 13 tháng Hai về cuộc bầu cử quốc hội Đức ngày 10 tháng Giêng 1877 (xem chú thích 299) đã được đọc tại đại hội của Liên đoàn Thượng I-ta-li-a (xem chú thích 60) và sau đó được đăng trên báo "Plebe" số 7, ngày 26 tháng Hai 1877. Xem Ph.Ăng-ghe-nh. "Thư gửi E. Bi-na-mi về cuộc bầu cử ở Đức năm 1877" (Toàn tập, t.19, 1995, tr. 145-147). - 51.
- 56 Ăng-ghe-nh đã ở Brai-tơn khoảng từ 20 tháng Hai đến 14 tháng Ba và nửa cuối tháng Năm 1877, vì vợ ông bị ốm. - 51, 348, 354.
- 57 Ngày 20 tháng Hai, Ăng-ghe-nh đã nhận được của Bi-na-mi ba số báo "Plebe": số 1 ngày 7 tháng Giêng, số 3 ngày 21 tháng Giêng và số 6 ngày 16 tháng Hai 1877. - 51.
- 58 Xem cuốn sách mỏng của C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nh "Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế" (Toàn tập, t.18, 1995, tr.531). - 51.
- 59 Đây là nói đến lời kêu gọi của ủy ban trung ương nhóm các chi bộ nói tiếng Đức do I.Ph.Béch-cơ soạn thảo, gửi chi bộ Xuy-rích. Lời kêu gọi này đã được in thành sách bằng tiếng Đức và tiếng Pháp ở Xuy-rích vào

- tháng Mười 1876. Nó nhằm chống lại đề nghị của chi bộ Xuy-rích của Quốc tế được tham gia dự đại hội Béc-nơ của phái vô chính phủ vào tháng Mười 1876 (xem chú thích 277). - 53, 309.
- 60 Đại hội lần thứ hai của Liên đoàn Thượng I-ta-li-a của Quốc tế đã họp tại Mi-la-nô ngày 17-18 tháng Hai 1877. Về ý nghĩa lịch sử của đại hội này, xem bài của Ăng-ghe-nh "Ở I-ta-li-a" (Toàn tập, t.19, tr.152-154). - 53.
- 61 "*Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa*" do M.Ba-cu-nin thành lập tại Giơ-ne-vơ tháng Mười 1868 như là tổ chức quốc tế của những người vô chính phủ, trong đó gồm cả hội âm mưu bí mật do ông ta thành lập; Đồng minh này có các chi bộ ở những vùng kém phát triển về công nghiệp ở I-ta-li-a, Tây Ban Nha, Thụy Sĩ và miền Nam nước Pháp. Năm 1869, Liên minh này đã đề nghị Tổng Hội đồng của Hiệp liên hiệp công nhân quốc tế kết nạp nó vào Quốc tế I. Tổng Hội đồng đã đồng ý chấp nhận chi bộ Đồng minh với điều kiện nó phải giải tán với tư cách là một tổ chức độc lập. Sau khi gia nhập quốc tế, Ba-cu-nin thực ra không phục tùng nghị quyết đó, ông ta đưa Đồng minh vào Quốc tế dưới dạng là chi bộ Giơ-ne-vơ của Quốc tế và vẫn giữ nguyên tên gọi là Đồng minh. Tiến hành hoạt động phá hoại công khai và bí mật trong Quốc tế, phái Ba-cu-nin đã cố sức làm cho phong trào công nhân quốc tế phải phục tùng họ, việc phái vô chính phủ phủ nhận chuyên chính vô sản và phủ nhận sự cần thiết phải thành lập những đảng công nhân độc lập có tính quần chúng đã dẫn đến chỗ trực tiếp làm cho phong trào công nhân phục tùng giai cấp tư sản. Mác, Ăng-ghe-nh và Tổng Hội đồng của Quốc tế đã kiên quyết đấu tranh chống lại Đồng minh, đồng thời vạch mặt nó là một bè phái thù địch với phong trào công nhân, cố sức chia rẽ phong trào công nhân và làm cho phong trào công nhân đi ra khỏi con đường phát triển độc lập. Tại Đại hội La Hay của Quốc tế I (1872), phái Ba-cu-nin đã bị giáng một đòn chí mạng, những người cầm đầu Đồng minh là

Ba-cu-nin và Ghi-ôm đã bị khai trừ ra khỏi Quốc tế, chủ nghĩa Mác đã giành được thắng lợi về tư tưởng và tổ chức đối với các hình thức chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản bên phải trước Mác. - 54, 308, 389, 659.

62 Gi.Ghi-ôm sống tại Nơ-sa-ten (Thụy Sĩ); sau khi M. Ba-cu-nin chết năm 1876, Gi.Ghi-ôm đã cầm đầu tổ chức quốc tế của những người vô chính phủ. - 54.

63 Đây là nói về bản in thử các chương phần I của cuốn "Chống Duy-rinh" được in dưới dạng một loạt bài dưới nhan đề "Ông Oi-ghe-nơ Duy-rinh đảo lộn triết học" trên báo "Vorwärts" từ ngày 3 tháng Giêng đến ngày 13 tháng Năm 1877. - 55, 57, 62.

64 Có ý nói đến Điều lệ của Quốc tế đã được Tổng Hội đồng thông qua ngày 1 tháng Mười một 1864 và được Đại hội Giơ-ne-vơ chuẩn y dứt khoát ngày 5 tháng Chín 1866 (xem Toàn tập, t.16, 1994, tr.24 - 28 và 705 -708). - 57.

65 Theo lời khuyên của Mác, Ăng-ghe-nơ đã sử dụng tài liệu của báo "Plebe" (đặc biệt là bài "Đại hội xã hội chủ nghĩa ở Mi-la-nô" đăng trên số 7 ngày 26 tháng Hai 1877) để viết bài "Ở I-ta-li-a"; bài này đã được đăng trên báo "Vorwärts" số 32, ngày 16 tháng Ba 1877 (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr. 152-154). - 57, 61.

66 Có ý nói đến bài báo của E.đơ La-ve-lê. "Chủ nghĩa xã hội hiện nay ở Đức. I. Các nhà lý luận" đăng trong tạp chí "Revue des deux Mondes" ngày 1 tháng Chín 1876. - 58, 286, 340.

67 Có ý nói đến bài báo của M.Blô-cơ "Những nhà lý luận của chủ nghĩa xã hội ở Đức" đăng trong tạp chí "Journal des Economistes" tháng Bảy và tháng Tám 1872. Mác đã sử dụng bài báo này được in thành một cuốn sách mỏng xuất bản ở Pa-ri năm 1872. - 58, 340.

68 Đây là nói về bản thảo của Mác "Những ý kiến nhận xét cuốn sách của Duy-rinh "Lịch sử phê phán khoa kinh tế chính trị". Bản thảo này có chứa đựng những ý kiến phê phán ba chương đầu cuốn sách của Duy-rinh xuất bản lần thứ hai. Nó đã được Ăng-ghe-nơ sửa chữa đôi chút và đưa vào thành chương X phần thứ hai cuốn "Chống Duy-rinh" nhan đề "Về quyền "Lịch sử phê phán"". Nguyên thảo bản thảo này đã được công bố trong cuốn sách F. Engels. "Herrn Eugen Dührings Umwälzung der Wissenschaft. Dialectik der Natur". Moskau-Leningrad, 1935, S. 341 - 371. - 59, 60.

69 Tháng Hai - tháng Ba 1877, Mác đã khuyên nhà báo Anh M. Ba-ri, nguyên là thành viên của Quốc tế, viết những bài báo vạch trần chính sách đối ngoại của Glát-xtôn. Những bài báo của Ba-ri đã được đăng trên một vài tờ báo của Đảng bảo thủ.

Đây có ý nói đến bài báo của Ba-ri "Ngài Glát-xtôn" viết theo lời khuyên của Mác và đăng không ký tên ngày 3 tháng Ba 1877 trên tuần báo "Vanity Fair". Bài thứ hai nhan đề "Nhà cổ động vĩ đại bị vạch mặt" đã được đăng làm phụ lục của bài thứ nhất trong số tiếp theo của tờ "Vanity Fair" ra ngày 10 tháng Ba 1877. Xem C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ, Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ nhất, t.XV, tr.677 - 682. - 60, 66.

70 D.Hume. "Essays and treatises on several subjects". Vol. I. Dublin, 1779, tr.303-304 (Đ. Hi-um "Lược khảo và khảo luận một số vấn đề". Tập I, Đu-blin, 1799, tr.303-304. Xem Toàn tập, t.20, 1994, tr.333. - 63.

71 "*Biểu kinh tế*" "Tableau économique") là sơ đồ về tái xuất và lưu thông tổng sản phẩm xã hội do Kê-nê, một người thuộc phái trọng nông, vạch ra đầu tiên trong khoa học kinh tế. "Biểu kinh tế" của Kê-nê được công bố lần đầu tiên dưới dạng một cuốn sách mỏng ở Véc-xay năm 1785. Mác đã sử dụng tác phẩm của Kê-nê "Phân tích biểu kinh tế" ("Analyse du Tableau économique", được in lần đầu năm 1766) trong

cuốn sách do F.Đe-rơ xuất bản: "Physiocrates". Première partie, Paris, 1846 ("Phái trọng nông". Phần thứ nhất, Pa-ri, 1846). Mác đã vạch rõ ý nghĩa và phân tích sâu sắc "Biểu kinh tế" trong tác phẩm "Các học thuyết về giá trị thặng dư", phần I, chương VI, trong "Chống Duy-rinh", phần II, chương X trong phần kinh tế chính trị học ("Lịch sử phê phán") do Mác viết (xem lại t.26, tr.20), cũng như trong "Tư bản" tập 2, chương XIX (xem Toàn tập, t.26, ph.I, 1995, tr.431-487; t.20, 1994, tr.338-351; t. 24, 1994, tr.526-530). - 64.

72 Đối chiếu với Toàn tập, t.23, tr.833. Giữa một bên là đoạn trích này và đoạn trích tiếp sau với bên kia là những đoạn tương ứng trong tập 23, sở dĩ có những sự khác nhau là do ở đây Mác trích dẫn tập I của bộ "Tư bản" bản tiếng Pháp, còn bản dịch ra tiếng Nga của tập I bộ "Tư bản" thì được thực hiện căn cứ vào bản tiếng Đức xuất bản lần thứ tư. - 65.

73 Xem Toàn tập, t. 23, 1993, tr.719. - 65.

74 Xem Toàn tập, t.23, 1993, tr.752 và 236 - 243. - 65.

75 Bài báo của Ba-ri "Ngài Glát-xtôn và âm mưu của Nga" được viết theo chỉ dẫn của Mác đã được đăng không ký tên tác giả trên tuần báo "Whitehall Review" ngày 3 tháng Hai 1877. Nó nhằm chống lại bài báo của U. I. Glát-xtôn "Chính sách của Nga và vấn đề Thổ Nhĩ Kỳ" được đăng trong số tháng Mười một của tạp chí "Contemporary Review" năm 1876. Xem C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ nhất, t.XV, tr.675 - 677. - 66.

76 Ngày 4 tháng Chín 1870, tại Pa-ri, sau khi được tin quân đội Pháp bại trận ở Xê-dăng (xem chú thích 15), đã nổ ra một cuộc đấu tranh có tính chất cách mạng của quần chúng nhân dân; cuộc đấu tranh này đã dẫn đến sự sụp đổ của chế độ Đế chế thứ hai và tuyên bố nền cộng hoà, đứng đầu là chính phủ quốc phòng, một chính phủ tư sản (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr. 421 - 423). - 66.

77 C.Gambuzzi. "Sulla tomba di Giuseppe Fanelli" (C.Gam-bút-xi. "Trên mộ Giu-dép Pha-ne-li". Bài tưởng niệm này đề ngày 6 tháng Giêng 1877. - 66.

78 Xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.509, cũng như tr.366, 494, 499 và 528.

79 Sau khi chiến tranh Nga - Thổ Nhĩ Kỳ được tuyên bố ngày 24 tháng Tư 1877, quân đội Nga đã mở cuộc tấn công thắng lợi trên chiến trường Cáp-ca-dơ. - 68, 71.

80 Đây là nói đến âm mưu của thống chế Mác-Ma-hông, tổng thống Pháp, tay chân của thế lực phản động bảo hoàng Thiên chúa giáo, muốn tiến hành cuộc đảo chính chống lại nền cộng hoà. Ngày 10 tháng Năm 1877 Mác-Ma-hông đã cho đăng trên tờ "Journal Officiel" của chính phủ bức thư của ông ta bày tỏ sự bất bình đối với những hành động của chủ tịch hội đồng bộ trưởng Gi.Xi-mông, một người thuộc phái cộng hoà tư sản. Hôm sau, nội các mới, đứng đầu là công tước Đờ Brôi đã được bổ nhiệm. Ngày 18 tháng Năm, các phiên họp của hai Viện của Quốc hội đã bị hoãn một tháng và ngày 25 tháng Sáu Hạ nghị viện - trong đó phái cộng hoà chiếm đa số - đã bị giải tán và người ta đã ấn định tiến hành cuộc bầu cử mới vào ngày 14 tháng Mười 1877. Xem thêm chú thích 362. - 68.

81 Mác có ý nói đến hai bài tin đăng trên báo "Times" số 28956, ngày 31 tháng Năm 1877 trong mục "Tin giờ chót": "Những lời đồn đại về hoà bình" và "Nội các mới ở Pháp". - 71.

82 Có ý nói đến hoạt động du kích của những người Át-gia-ri-a bị bọn vua chúa của họ và bọn gián điệp Thổ Nhĩ Kỳ lừa dối; những người Át-gia-ri-a đã khởi sự các hoạt động du kích trong hậu phương của quân đội Nga ở Cáp-ca-dơ, do đó đã kìm hãm cuộc tấn công của quân đội Nga trên chiến trường Cáp-ca-dơ. - 71.

- 83 Tổng thống nước Cộng hoà Pháp Mác-Ma-hông đã quyết định ngày 18 tháng Năm 1877 giải tán Hạ nghị viện trong một tháng, về quyết định này xem chú thích 80. - 72.
- 84 Ăng-ghe-nen cùng với vợ là Li-di-a Bóc-xơ đang ốm, nghỉ ở Ram-xghết từ 11 tháng Bảy đến 28 tháng Tám 1877. - 73, 384, 392, 398, 407.
- 85 Đầu tháng Bảy 1877, Ăng-ghe-nen đã từ Luân Đôn đến Man-se-xtơ vài ngày. - 74, 384.
- 86 Ngày 9 tháng Bảy 1877, trong thư gửi Mác và ngày 10 tháng Bảy trong thư tương tự gửi Ăng-ghe-nen. V.Vi-đơ đã mời hai ông cộng tác với tạp chí "Neue Gesellschaft" của ông ta, tờ báo này đã bắt đầu xuất bản tại Xuy-rích từ tháng Mười 1877. Trong thư gửi Ăng-ghe-nen ngày 20 tháng Bảy 1877 Vi-đơ đề nghị sớm trả lời lời mời đó. Lưu ý đến tính chất cải lương của tạp chí mới này, Mác và Ăng-ghe-nen đã từ chối cộng tác với tạp chí đó (xem tập này, tr.76 - 81, 104, 385, và 562 - 563). - 74.
- 87 Đây là nói đến bản in thử các chương của phần II cuốn "Chống Duy-rinh" đã được in dưới hình thức một loạt bài báo dưới nhan đề "Ông Oi-ghe-nen Duy-rinh đảo lộn khoa kinh tế chính trị", trong các phụ trương của báo "Vorwärts" từ ngày 27 tháng Bảy đến ngày 30 tháng Chạp 1877. - 74.
- 88 Tháng Bảy 1877, phần I cuốn "Chống Duy-rinh" đã được xuất bản ở Lai-pxích thành một cuốn sách mỏng nhan đề "Ông Oi-ghe-nen Duy-rinh đảo lộn khoa học. I. Triết học" - 74.
- 89 Tháng Năm 1877 quân Thổ Nhĩ Kỳ đã đổ bộ lên Xu-khu-mi nhằm phát triển các hoạt động du kích ở hậu phương của quân đội Nga ở Cáp-ca-dơ. Nhưng toán quân đổ bộ này đã không đạt được mục tiêu của nó và đầu tháng Chín 1877 đã bị đánh lui. - 74.
- 90 Đây là nói việc quân đội Nga bao vây pháo đài Xi-li-xtơ-ri-a của Thổ Nhĩ Kỳ (tên bằng tiếng Bun-ga-ri là Xi-li-xtơ-ra) vào tháng Năm -

- tháng Sáu 1854 trong thời kỳ chiến tranh Crưm 1853-1856. Những điều mô tả cuộc bao vây đó, xem các bài của Ăng-ghe-nen "Cuộc bao vây Xi-li-xtơ-ri-a" và "Cuộc chiến trên sông Đa-nuýp" (Toàn tập, t.10, 1993, tr.295-306 và 339-344). - 75.
- 91 Có ý nói đến việc quân Phổ bao vây Pa-ri trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ những năm 1870 - 1871. - 78.
- 92 Đây là nói các bài báo của V.Líp-nếch "Toà án tôn giáo ở Béc-lin" ("Vorwärts" số 80, ngày 11 tháng Bảy 1877) và "Phái đỏ chống lại phái xanh" (bài I và bài II của loạt bài này đã được đăng trên tờ "Vorwärts" các số 80 và 81, ngày 11 và 13 tháng Bảy, bài III và bài IV được đăng trong các số 83 và 84, ngày 18 và 20 tháng Bảy 1877). - 79.
- 93 Sau khi các thành viên của ban lãnh đạo đảng Ai-dơ-nắc nghiên cứu "Phê phán cương lĩnh Gô-ta", bản thảo tài liệu này đã được gửi trả lại Mác. Vì có ý định ra một cuốn sách mỏng giải thích cương lĩnh Gô-ta nên ngày 13 tháng Bảy 1877 Líp-nếch đã viết thư cho Ăng-ghe-nen, đề nghị ông gửi cho bản thảo của Mác để sử dụng khi viết cuốn sách mỏng, vì Líp-nếch không giữ lại một bản nào. - 79.
- 94 Tại Đại hội Gô-ta của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức (27-29 tháng Năm 1877) trong phiên họp ngày 29 tháng Năm phái Duy-rinh đã mưu toan cấm không cho tiếp tục đăng tác phẩm của Ăng-ghe-nen trên báo "Vorwärts", cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng. I.Mô-xtơ đã đưa ra đề nghị sau đây: "Đại hội tuyên bố rằng những bài báo tương tự như những bài phê phán Duy-rinh mà Ăng-ghe-nen cho đăng trong mấy tháng gần đây, hoàn toàn không có ích lợi gì cho đại đa số bạn đọc báo "Vorwärts", thậm chí còn làm cho người ta rất phẫn nộ, từ nay về sau sẽ không được đăng trên cơ quan ngôn luận trung ương nữa". Cả I.Van-tếch cũng đưa ra tuyên bố tương tự, ông ta tuyên bố rằng việc xuất bản tác phẩm đó của Ăng-ghe-nen là một sai lầm gây tai hại lớn cho cả báo lẫn đảng và rằng tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-nen cũng như tác phẩm của

Đuy-rinh đều có ích cho Đảng dân chủ xã hội. A.Bê-ben đưa ra một đề nghị có tính chất thỏa hiệp: "Lưu ý rằng những bài báo của Ăng-ghen chống Đuy-rinh đã đạt đến quy mô lớn và những bài tiếp theo có lẽ cũng sẽ có quy mô như thế; rằng cuộc luận chiến chống Đuy-rinh mà Ăng-ghen đã bắt đầu trên báo "Vorwärts" khiến Đuy-rinh và những người ủng hộ ông cũng có quyền trả lời dài như thế và sử dụng các cột báo "Vorwärts" rộng rãi như thế; rằng vấn đề liên quan đến cuộc tranh luận thuần túy khoa học vẫn còn chưa ngã ngũ, - đại hội quyết định: chấm dứt việc đăng các bài của Ăng-ghen chống Đuy-rinh trên các bản in chính của tờ "Vorwärts" và xuất bản chúng dưới hình thức sách mỏng. Hệt như vậy, cũng chấm dứt mọi cuộc tranh luận tiếp về vấn đề tranh cãi này trên bản in chính. V.Líp-nếch đã kịch liệt phản đối đề nghị của Mô-xtơ và những lời khẳng định của Van-tếch. Là tổng biên tập của tờ "Vorwärts", ông tuyên bố điều sau đây. Quyết định xuất bản tác phẩm của Ăng-ghen đã được thông qua tại Đại hội Gô-ta năm 1876, hơn nữa quyết định này là do "phái Đuy-rinh" đưa ra. Một số người cho rằng những bài này quá dài. Nhưng không thể đòi hỏi ban biên tập tờ "Vorwärts" ấn định cho một người như Ăng-ghen - một người mà người ta chỉ có thể so sánh với Mác về tầm khoa học - phải viết dài bao nhiêu hoặc ngắn bao nhiêu. Những bài ấy *phải* lớn vì vấn đề là phải đập tan về mọi mặt sự công kích của Đuy-rinh trong những tập sách dày cộp của ông ta và phản bác toàn bộ hệ thống của ông ta về các mặt triết học, khoa học tự nhiên và kinh tế học. Ăng-ghen đã làm việc đó một cách xuất sắc. Sau khi bộ "Tư bản" của Mác ra đời, những bài chống Đuy-rinh là tác phẩm lớn nhất ra đời từ trong nội bộ của Đảng. Đúng về lợi ích của Đảng mà xét thì tác phẩm đó là cần thiết. Vấn đề là ở chỗ bảo vệ những nguyên lý khoa học của Đảng ta. Ăng-ghen đã làm việc đó và chúng ta phải biết ơn ông về việc đó. Líp-nếch đã sửa chữa đề nghị của Bê-ben: xuất bản những bài tương tự trong phụ trương khoa học của tờ "Vorwärts" hay trong tờ "Bình luận" khoa học (tạp chí Zukunft) hoặc dưới hình thức sách mỏng. Đại hội đã thông qua

đề nghị của Bê-ben có điểm sửa chữa của Líp-nếch. Phần thứ hai và phần thứ ba của cuốn "Chống Đuy-rinh" đã xuất bản trong phụ trương của báo "Vorwärts". - 79, 379, 383, 390, 582.

95 Mác và Ăng-ghen đã kịch liệt phê phán "chủ nghĩa xã hội chân chính" trong "Hệ tư tưởng Đức" và "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" (xem Toàn tập, t.3, 1995, tr.665-793; t.4, 1995, tr.659-664) cũng như nhiều tác phẩm khác. - 80.

96 Nói đến khả năng xây dựng vùng căn cứ Nga có pháo đài bốn góc là Ăng-ghen có ý nói rằng trên lãnh thổ Bun-ga-ri đã có *một vùng căn cứ Thổ Nhĩ Kỳ có pháo đài bốn góc*: Ru-súc, Xi-li-xtơ-ri-a, Vác-na, Su-la - một vùng căn cứ cho các hoạt động của quân đội Thổ Nhĩ Kỳ; vào đầu cuộc chiến tranh Nga - Thổ Nhĩ Kỳ những năm 1877 - 1878, chủ lực của quân đội Thổ Nhĩ Kỳ đã tập trung tại đó. - 80.

97 Ngày 15-16 tháng Bảy 1877, sau khi pháo đài Ni-cô-pôn của Thổ Nhĩ Kỳ bị bao vây ở bờ Nam sông Đa-nuýp bị một trận công phá tương đối ngắn, quân đồn trú đứng đầu là tư lệnh pháo đài đã đầu hàng và do đó quân đội Nga đã chiếm được thành phố một cách tương đối dễ dàng. Việc quân đội Nga chiếm được Ni-cô-pôn đã gây nên một ấn tượng mạnh mẽ ở Tây Âu.

Ngày 11 tháng Mười 1828, trong thời gian chiến tranh Nga - Thổ Nhĩ Kỳ những năm 1828 - 1829, Vác-na đã bị quân Nga chiếm. - 80.

98 Đây là nói đến chuyện tai tiếng của tướng Ga-li-phê và bà Đờ Bô-mông. Thoạt đầu Mác biết chuyện này rất có thể là qua tờ báo "Vorwärts"; trên báo này, ngày 6 tháng Tư 1877 trong mục "Diễn tình hình chính trị - xã hội" có đăng một tin ngắn bắt đầu bằng những chữ "Wieder Einen hat die Nemesis beim Schopfe gepackt!" ("Lại một người nữa bị thần Nê-mê-dít tóm cổ!"). Sau đó lại có tin cho biết rằng khoảng hai tuần trước,

trong một cuộc khiêu vũ tại Pa-ri. Ga-li-phê vì ghen tuông đã dùng dao đâm đâm bị thương nặng người tình của ông ta là bà Đờ Bô-mông, em vợ tổng thống Mác-Ma-hông, và đã bị bắt giam về tội đó. Tất cả các báo ở Pa-ri đều im chuyện tai tiếng đó đi. Tờ "Vorwärts" đã đánh giá câu chuyện bắn thủ đó - mà "nhân vật" của nó là "cứu tinh của trật tự", tên đao phủ đàn áp Công xã Pa-ri - là bằng chứng rõ ràng cho thấy sự mục nát của xã hội tư sản. Mác biết thêm chi tiết về vụ Ga-li-phê và Bô-mông là nhờ C.Hiéc-xơ cho hay, ông này đã từ Pa-ri đến Luân Đôn khoảng 20 tháng Bảy. - 84, 700.

99 Mác phỏng theo một danh ngôn trong Kinh thánh, Phúc âm của Lu-ca, chương 23, câu thơ 31: "Nếu cái đó được làm bằng gỗ tươi thì làm gì bằng gỗ khô?". - 84.

100 Về việc Mác-Ma-hông giải tán Hạ nghị viện ngày 25 tháng Sáu 1877, xem chú thích 80. - 84.

101 *Điện Ê-li-dê* - lâu đài ở Pa-ri, nơi ở của tổng thống nước cộng hoà Pháp. - 84, 94.

102 "*Ta đang ở đây và sẽ ở lại đây*" ("J' y suis et j' y reste") - những lời này được người ta cho là của Mác-Ma-hông; dường như ông ta nói lên những lời đó trong thời gian chiến tranh Crưm, ngày 8 tháng Chín 1855 sau khi quân Pháp đánh chiếm được đôi Ma-la-khốp. - 85.

103 Nhân ở Pháp nổ ra cuộc xung đột giữa các giới bảo hoàng và đa số thuộc phái cộng hoà trong hạ nghị viện và trực tiếp nhân việc tổng thống Mác-Ma-hông mưu toan tiến hành cuộc đảo chính mang tính chất quân chủ (xem chú thích 80), tờ báo "Vorwärts" từ ngày 10 tháng Sáu 1877 (bài xã luận "Về cuộc đảo chính mới nhất của ông Mác-Ma-hông") đã bắt đầu đăng một loạt bài viết về những sự kiện đó. Ban biên tập tờ báo đã có lập trường sai lầm, đã biểu thị thái độ hù vô chủ

nghĩa đối với cuộc đấu tranh cho nền cộng hoà đang diễn ra ở Pháp và thực ra đã đưa ra tư tưởng cho rằng đối với giai cấp vô sản thì hoạt động trong điều kiện nền cộng hoà tư sản hoặc trong điều kiện chế độ quân chủ cũng chẳng khác gì nhau. Những quan điểm đó thể hiện một cách rõ ràng nhất trong bài "Đả đảo chế độ cộng hoà!" đăng trên báo "Vorwärts" số 76, ngày 1 tháng Bảy 1877. Tác giả bài xã luận này có lẽ là V. Ha-den-clê-véc. Mác và Ăng-ghe-n đã kiên quyết lên án đường lối chính trị sai lầm đó của báo "Vorwärts". - 85, 384, 428.

104 Có ý nói đến cuộc xung đột về hiến pháp ở Phổ trong những năm 1862-1866; cuộc xung đột này nảy sinh nhân việc đa số thuộc phái tự do trong nghị viện Phổ không thông qua kinh phí để cải tổ quân đội và tiếp tục vũ trang cho nó. Bất chấp sự không thông qua đó, trong nhiều năm Chính phủ Bi-xmác vẫn cứ chi cho quân sự mà không có sự phê chuẩn của nghị viện. Cuộc xung đột về hiến pháp là một trong những biểu hiện của tình thế cách mạng ở Đức trong những năm 60; mãi đến năm 1866 sau khi Phổ thắng Áo trong trận Xa-đô-va, khi giai cấp tư sản tự do Đức đầu hàng Bi-xmác, cuộc xung đột về hiến pháp này mới được giải quyết. - 85.

105 Những người thuộc phái tiến bộ - những đại biểu của Đảng tiến bộ, một đảng của giai cấp tư sản Phổ, ra đời vào tháng Sáu 1861. Đảng tiến bộ đòi thống nhất nước Đức dưới sự bá quyền của Phổ, triệu tập nghị viện toàn Đức, thành lập nội các mạnh thuộc phái tự do, chịu trách nhiệm trước nghị viện. Năm 1866 cánh hữu tách ra khỏi Đảng tiến bộ; cánh này đầu hàng Bi-xmác và lập thành Đảng tự do dân tộc. Khác với họ, ngay cả sau khi sự thống nhất nước Đức đã được thực hiện vào năm 1871, những người thuộc phái tiến bộ vẫn tự xưng là đảng đối lập, nhưng sự đối lập này chỉ thuần túy là sự đối lập trên đầu lưỡi. Vì sợ giai cấp công nhân thù ghét phong trào xã hội chủ nghĩa, Đảng tiến bộ đã cam chịu sự thống trị của giai cấp địa chủ - quý tộc Phổ trong điều

kiện nước Đức dưới chế độ của chuyên chế. Những sự dao động trong chính trị của Đảng tiến bộ phản ánh sự bấp bênh của giai cấp tư sản thương nghiệp, của các nhà công nghiệp nhỏ, một phần của những người làm nghề thủ công, là chỗ dựa của đảng đó. - 85, 449, 501.

106 Theo nghị quyết của Đại hội Gô-ta năm 1876 được thông qua trong phiên họp ngày 23 tháng Tám, bắt đầu từ ngày 1 tháng Mười 1876, báo "Vorwärts" - cơ quan ngôn luận trung ương duy nhất của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức - được xuất bản thay cho báo "Volksstaat", và báo "Neuer Social Demokrat". V. Líp-nếch và V. Ha-den-clê-véc đã được đại hội bầu làm chủ biên của tờ báo đó. - 85.

107 Ngày 20 tháng Bảy 1877 ban biên tập tạp chí "Zukunft" đã gửi thư cho Ăng-ghe-nen và gửi một bức thư tương tự cho Mác, trong đó căn cứ vào nghị quyết của Đại hội Gô-ta về xuất bản tạp chí khoa học (xem chú thích 108) họ đã mời Mác và Ăng-ghe-nen cộng tác với tạp chí đó. Bức thư đã được ký dấu tên: "Ban biên tập "Zukunft"". Người ta đã ghi cơ quan phát hành báo "Berliner Freie Presse" - tổng biên tập tờ báo này là I.Mô-xtơ - làm địa chỉ của ban biên tập tờ "Zukunft". - 86, 520.

108 Trong phiên họp ngày 29 tháng Năm, theo đề nghị của Gây-bơ, Đại hội Gô-ta của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức (27 - 29 tháng Năm 1877) đã thông qua nghị quyết về xuất bản tại Béc-lin, bắt đầu từ ngày 1 tháng Mười, một tạp chí mỗi tháng ra hai kỳ "nhằm mục đích chú ý thích đáng đến phương diện khoa học của phong trào". Trước ngày 1 tháng Mười đã có quyết định ra phụ trương khoa học báo "Vorwärts" hai tuần một lần. Từ ngày 1 tháng Mười, tạp chí "Zukunft" theo khuynh hướng cải lương xã hội đã bắt đầu được xuất bản tại Béc-lin. Người xuất bản tạp chí này là C.Huếch-sbéc. Mác và Ăng-ghe-nen đã kịch liệt phê phán tạp chí này về việc nó mưu toan lôi kéo đảng đi vào con đường cải lương. - 89, 95.

109 Ăng-ghe-nen trích bài thơ "Trò vui" ("Kurzweil") từ tập dân ca "Chiếc tù và thần diệu của chú bé" do A.Ăc-nim và C.Bren-ta-nô chỉnh lý và xuất bản trong những năm 1805-1808. - 89.

110 Có ý nói đến trước hết là loạt bài báo của V.Líp-nếch "Phái đỏ chống lại phái xanh" trong đó V. Líp-nếch cố làm mờ nhạt bớt ấn tượng do bài báo sai lầm "Đả đảo nền cộng hoà" gây ra, bài báo này đã được V.Ha-den-clê-véc đăng trên báo "Vorwärts" ngày 1 tháng Bảy 1877 (xem chú thích 92 và 103). - 89.

111 Năm 1877 cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân chống các chủ xí nghiệp đã phát triển rộng rãi ở Mỹ. Một trong những sự kiện lớn nhất của cuộc đấu tranh đó là cuộc bãi công của công nhân đường sắt vào tháng Bảy 1877 bùng nổ do tiền lương ở ba tuyến đường sắt chính chạy sang phía Tây bị hạ 10% - tuyến đường Pen-xin-va-ni, tuyến đường Ban-ti-mo - Ô-hai-ô và tuyến đường trung ương Niu Oóc. Người ta phải nhờ đến quân đội chính phủ và các đội vũ trang của giai cấp tư sản mới đàn áp được cuộc bãi công này. - 93, 98.

112 Nghị quyết về việc chuyển trụ sở của Tổng Hội đồng của Hội liên hiệp công nhân quốc tế từ châu Âu (Luân Đôn) sang Mỹ (Niu Oóc) đã được thông qua tại Đại hội La Hay của Quốc tế năm 1872 (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 213-215). - 93.

113 Đây là nói đến bài xã luận của P.A.San-men La-cua đề "Pa-ri, 11 tháng Bảy" đăng trên báo "République Française" ngày 12 tháng Bảy 1877. - 93.

114 Thống chế Pháp Ba-den, người đã nộp pháo đài Mết-xơ cho quân Đức vào tháng Mười 1870 trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ, đã bị truy tố trước toà án vì bị buộc tội phản quốc. Vụ án đã diễn ra tại Pa-ri từ ngày 6 tháng Mười đến ngày 10 tháng Chạp 1873. Ba-den đã bị tuyên án tử hình, sau được đổi thành án tù chung thân. Sau 8 tháng bị giam, tháng Tám 1874 Ba-den đã trốn sang Tây Ban Nha. - 93.

- 115 Có ý nói đến thời kỳ giữ cương vị chủ tịch hội đồng bộ trưởng lần đầu tiên của Brôi từ tháng Năm 1873 đến tháng Năm 1874. Nội các của Brôi đã được bổ nhiệm ngay sau khi phần tử bảo hoàng Mác-Ma-hông được bầu làm tổng thống nước cộng hoà. Nội các phản động của Brôi đã tuyên bố mục tiêu của nó là thiết lập chế độ "có tính chất đạo đức". - 94.
- 116 *Lâu đài pha lê* - toà nhà được xây dựng bằng kim loại và kính để phục vụ cho cuộc triển lãm công thương nghiệp thế giới lần thứ nhất ở Luân Đôn năm 1851. - 94.
- 117 C.Knies. "Das Geld". Berlin, 1873, S.119 (C.Kni-xơ. "Tiền". Béc-lin, 1873, tr. 119). - 95.
- 118 Có ý nói đến Đại hội Gô-ta của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức họp trong những ngày 19 - 23 tháng Tám 1876. - 95.
- 119 Trong thư gửi Ăng-ghe-nen ngày 28 tháng Bảy 1877, Líp-nếch đã đề nghị Ăng-ghe-nen cũng như Mác cộng tác với tạp chí "Zukunft". Líp-nếch viết: "Đứng đầu ban biên tập là Huếch-sbéc (người mỗi năm đem lại cho chúng ta 10.000 mác) và tiến sĩ Vi-đơ - cả hai đều là những người trẻ tuổi tháo vát, đặc biệt là Huếch-sbéc, và cả hai người đều *chống lại* sự lừa dối của Đuy-rinh. Líp-nếch cũng khẳng định rằng ban biên tập tạp chí này sẽ được đặt dưới sự kiểm soát chặt chẽ.
- Về bức thư của ban biên tập tạp chí "Zukunft" xem chú thích 107. - 97, 389.
- 120 O. Dühring. "Cursus der National - und Socialökonomie". 2. Aufl, Leipzig, 1876, S.27 (O. Đuy-rinh. "Bài giảng về kinh tế chính trị và kinh tế xã hội". Xuất bản lần thứ hai, Lai-pxích, 1876, tr.27). Luận điểm này của Đuy-rinh đã được Ăng-ghe-nen phân tích trong cuốn "Chống Đuy-rinh" (xem Toàn tập, t.20, 1994, tr.267-275). - 98.

- 121 Sau Cách mạng tháng Ba 1848 ở Đức, trong các thành viên các chi bộ Khuên của Liên đoàn những người cộng sản đã xuất hiện ý đồ xuất bản một tờ báo dân chủ lớn. Một trong những người chủ yếu khởi xướng ra việc xuất bản tờ báo này là G.Buyéc-ghéc-xơ. Sau khi Mác và Ăng-ghe-nen đã đến Khuên, hai ông đã nắm lấy việc xuất bản tờ báo; đồng thời hai ông đã phải khắc phục sự chống đối nhất định của một số người cộng sản và một số người thuộc phái dân chủ, trong đó có Buyéc-ghéc-xơ. Người ta đã quyết định xuất bản tờ "Neue Rheinische Zeitung" không phải với tính cách là một tờ báo địa phương hẹp của Khuên theo khuynh hướng dân chủ ôn hoà, mà là một cơ quan ngôn luận toàn Đức của giai cấp vô sản cách mạng. Buyéc-ghéc-xơ đã thảo đề cương của tờ "Neue Rheinische Zeitung", nhưng hoạt động của ông ta với tư cách là một trong những tổng biên tập của tờ báo - đã bắt đầu xuất bản từ ngày 1 tháng Sáu 1848 - trên thực tế rút lại chỉ còn là sự tham gia không đáng kể; ông ta chỉ viết có độc một bài, hơn nữa bài này lại bị Mác sửa lại hoàn toàn.
- Cuối năm 1876, Buyéc-ghéc-xơ cho đăng trên tờ "Vossische Zeitung" bài "Hồi ức về Phéc-di-năng Phrai-li-grát", trong đó ông ta tự nhận mình là đóng vai trò chủ yếu trong việc chuẩn bị cho việc xuất bản tờ "Neue Rheinische Zeitung". Đặc biệt là trong chương V, chương cuối cùng của "Hồi ức" đó, Buyéc-ghéc-xơ viết rằng Mác là linh hồn của Ủy ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản ("Königlich privilegierte Berlinische Zeitung von Staats-und gelehrten Sachen" số 302, Sonntags Beilage số 52, 24 tháng Chạp 1876). - 101.
- 122 Trong nguyên bản của Mác có lẽ là viết nhầm: ở đây đã nêu ra không phải là tạp chí "Le Travailleur" ("Người lao động") mà là tạp chí "Le Travail" ("Lao động") - một tuần báo vô chính phủ xuất bản ở Giơ-ne-vơ vào tháng Tám - tháng Chín 1873 do Gi.Ghi-ôm làm chủ bút và có sự tham gia chủ yếu của những người mà về sau, trong thời kỳ Mác viết thư này đã cộng tác với việc xuất bản tờ "Le Travailleur". - 101.

- 123 F.Mehring. "Zur Geschichte der deutschen Socialdemocratie". Magdeburg, 1877 (Ph. Mê-rinh. "Về lịch sử Đảng dân chủ xã hội Đức". Mác-đơ-buốc, 1877). - 102.
- 124 F.Mehring. "Hers von Trietschke der Sozialisten tödter und die Eudziele des Lieralismus". Leipzig, 1875. (Ph. Mê-ring. "Ngài Phôn Tô-rai-skê, người tiêu diệt những người xã hội chủ nghĩa, và những mục tiêu cuối cùng của chủ nghĩa tự do". Lai-pxích, 1875). Cuốn sách này được xuất bản khuyết danh. - 102.
- 125 G.Cau-phơ-man. "Lý luận về sự biến động của giá cả". Khác-cốp, 1867, tr.123. - 103.
- 126 Phiên họp của Tổng Hội đồng Quốc tế I ngày 4 tháng Giêng 1870 đã tuyên đọc thư của I-xắc Bát, người Đu-blin. Bát nói rằng ông ta ủng hộ việc thực hiện sự liên minh giữa công nhân Anh và công nhân Ai-rơ-len (xem Tổng Hội đồng của Quốc tế Thứ nhất, 1868 - 1870. Biên bản. Mát-xơ-va, 1964, tr. 138). - 104.
- 127 Ngày 8 tháng Tám 1877, Mác cùng vợ và con gái là Ê-lê-ô-no-ra đã đến chữa bệnh tại Noi-ơ-na (Đức). Khoảng tháng Chín, ông đã trở về Luân Đôn. - 105, 108, 391, 398, 400, 409.
- 128 Đây có lẽ nói đến đoạn bổ sung vào chương X, phần II cuốn "Chống Đuy-rinh". Một phần của chương này được dành để giải thích ý nghĩa của "Biểu kinh tế của Ph.Kê-nê" (xem Toàn tập, t.20, 1994, tr.337-351). - 105.
- 129 Có lẽ là ý muốn nói đến tác phẩm chính của Ô-oen về hôn nhân. R.Owen. "The marriage System of the New Moral World". Leeds, 1838 (R.Ô-oen. "Chế độ hôn nhân của thế giới đạo đức mới". Lít-xơ, 1838). - 106.
- 130 Có lẽ đây muốn nói đến bộ tự truyện gồm hai tập của Ô-oen: "The Life of Robert Owen". Vol. I-IA, London, 1857-1858 ("Cuộc đời của Rô-bốt Ô-oen". Các tập I-Ia, Luân Đôn, 1857-1858). - 106.

- 131 Những tác phẩm của Xắc-gan, Ô-oen, Phu-ri-ê và Huy-ba được nhắc đến trong đoạn này đã được Ăng-ghe-nh sử dụng khi viết chương I phần III cuốn "Chống Đuy-rinh". - 106.
- 132 *Sây-khơ-un-i-xlam* - tước vị của người đứng đầu thế giới giáo sĩ Hồi giáo ở vương quốc Thổ Nhĩ Kỳ (đế quốc Ốt-tô-man). - 107.
- 133 Trong thời gian cuộc khởi nghĩa ở Tây Nam nước Đức tháng Năm - tháng Bảy 1849, Ăng-ghe-nh đã vạch ra các kế hoạch khởi nghĩa và các chiến dịch quân sự; tháng Sáu - tháng Bảy với tư cách là sĩ quan trợ tá của A.Vi-lích, tư lệnh đội tình nguyện của quân đội Ba-den - Pphan-xơ, Ăng-ghe-nh đã lãnh đạo việc thực hiện các nhiệm vụ tác chiến và tham gia bốn trận đánh ở Ba-den và Pphan-xơ. - 111.
- 134 Cuối tháng Bảy 1877, đội tiên phong của quân đội Nga do tướng Guốc-cô chỉ huy đã mở cuộc tiến công ở Da-ban Ca-nhi-ê, theo hướng tiến đến A-đri-a-nô-pôn, nhưng sau đó đã buộc phải rút lui. - 112.
- 135 Ngày 21-26 tháng Tám 1877 đã diễn ra những trận đánh đẫm máu để chiếm đèo Síp-kin. Mưu toan của quân đội Thổ Nhĩ Kỳ hòng chiếm đèo này đã vấp phải sự phòng thủ anh dũng của quân đội Nga. Quân của Xu-lây-man-pa-sa bị thiệt hại nặng và đã buộc phải rút lui. - 112.
- 136 "*Người ốm yếu*" - mấy chữ mà Ni-cô-lai I dùng để chỉ Thổ Nhĩ Kỳ trong cuộc trò chuyện ngày 9 tháng Giêng 1853 và những cuộc trò chuyện tiếp sau đó với phái viên Anh. Gi.G.Xây-mua-rơ. Những thư từ trao đổi mật có liên quan đến những cuộc gặp đó đã được Chính phủ Anh công bố trong Sách xanh: "Correspondence respecting the rights and privileges of the Latin and Greek Churches in Turkey". London, 1854 ("Thư từ trao đổi về các quyền và các đặc quyền của giáo hội Thiên chúa giáo và giáo hội chính thống giáo ở Thổ Nhĩ Kỳ". Luân Đôn, 1854). Những tài liệu của cuốn sách này đã được phân tích trong những bài báo của Mác "Những tài liệu về việc phân chia Thổ Nhĩ Kỳ"

- và "Thư trao đổi ngoại giao bí mật" (xem Toàn tập, t. 10, 1993 tr.155-183). - 113, 335.
- 137 Ngày 30 tháng Bảy 1877, quân đội Nga lại mở trận đánh lần thứ hai nhằm chiếm Plép-na, nhưng không thành công. Trận đánh này được gọi là "Plép-na thứ hai". - 113.
- 138 Sau khi chiến tranh Nga - Thổ được tuyên bố ngày 24 tháng Tư 1877, tháng Năm quân đội Nga chuẩn bị vượt sông Đa-nuýp. Ngày 11 tháng Năm và đêm 25 rạng 26 tháng Năm hai chiếc tàu lớn nhất của Thổ Nhĩ Kỳ bị đánh chìm trên sông Đa-nuýp. Cuối tháng Sáu, quân đội Nga đã vượt sông Đa-nuýp. - 113.
- 139 Bức thư này của Ăng-ghe-n gửi Mác chắc là được viết vào cuối năm 1877 hoặc đầu năm 1878. Nó thuộc về thời kỳ mà Ăng-ghe-n nghiên cứu để viết bài: "Khoa học tự nhiên trong thế giới tinh thần", bài này được viết xong rất có thể là vào đầu năm 1878. Bức thư này nói đến hai cuốn sách: J.N. Maskelyne. "Modern Spiritualism". London, 1876 ("Gi.N.Ma-xkê-lai-lơ". Chủ nghĩa duy linh hiện đại". Luân Đôn, 1876) và A.R.Wallace. "On Miracles and Modern Spiritualism". London, 1875 (A.R.Oa-le-xơ. "Về những điều huyền diệu và chủ nghĩa duy linh hiện đại". Luân Đôn, 1875). Những cuốn sách này là những nguồn chủ yếu để Ăng-ghe-n khai thác những tài liệu thực tế về người thông linh và thuật thông linh để phê phán chúng trong bài "Khoa học tự nhiên trong thế giới tinh thần". Về sau Ăng-ghe-n đã đưa bài này vào trong cuốn "Biện chứng của tự nhiên" (xem Toàn tập, t.20, 1994, tr. 496-509; cuốn sách của Oa-le-xơ được sử dụng ở các trang 496-504 và 506-509, cuốn sách của Ma-xkê-lai-lơ được sử dụng ở các trang 501-506). - 114.
- 140 Sau khi Li-di-a Bóc-xơ qua đời ngày 12 tháng Chín 1878 và sau lễ an táng bà, ngày 16 tháng Chín Ăng-ghe-n đã dời Luân Đôn đến Lít-tơn-hem-tơn ít lâu. - 116.

- 141 Mác đã nghỉ tại Man-véc-nơ từ ngày 4 đến ngày 14 tháng Chín 1878 (xem tập này tr.463). - 117, 468.
- 142 Các báo Luân Đôn, đặc biệt là báo "Daily News" và báo "Standard" ngày 17 tháng Chín 1878 đã đăng những tin điện (của hãng Roi-tơ và của phóng viên các báo đó) nói về phiên họp của Quốc hội Đức ngày 16 tháng Chín, trong phiên họp này Quốc hội Đức đã bắt đầu thảo luận về dự thảo đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa (xem chú thích tiếp sau đây). Ngày 16 tháng Chín, những người sau đây đã phát biểu ý kiến trong cuộc thảo luận: Stôn-béc, Rai-sen-spe-gơ, Hen-đoóc-phơ-Bê-đra, Bê-ben, Ai-len-buốc và Băm-béc-gơ. - 63, 470.
- 143 *Đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa* là do Chính phủ Bi-xmác ban hành ngày 21 tháng Mười 1878 với sự ủng hộ của đa số trong Quốc hội nhằm chống phong trào xã hội chủ nghĩa và công nhân. Đạo luật này đã đặt Đảng xã hội dân chủ Đức vào tình trạng bất hợp pháp; tất cả các tổ chức của Đảng, các tổ chức công nhân có tính chất quần chúng, báo chí xã hội chủ nghĩa và công nhân đều bị cấm, sách báo xã hội chủ nghĩa bị tịch thu, những người dân chủ xã hội bị đàn áp. Nhưng nhờ được sự giúp đỡ tích cực của Mác và Ăng-ghe-n, Đảng dân chủ xã hội đã khắc phục được những phần tử cơ hội và "cực tả" trong hàng ngũ của mình và trong thời kỳ đạo luật đặc biệt có hiệu lực, Đảng đã kết hợp được một cách đúng đắn hoạt động bất hợp pháp với việc sử dụng những khả năng hợp pháp, củng cố và mở rộng được một cách đáng kể ảnh hưởng của mình trong quần chúng. Do sức ép của phong trào công nhân có tính chất quần chúng, đạo luật đặc biệt đã bị hủy bỏ ngày 1 tháng Mười 1890. Xem nhận định về đạo luật này trong bài của Ăng-ghe-n: "Bi-xmác và Đảng công nhân Đức" (Toàn tập, t.19, 1995, tr. 385-389). - 117, 153, 499, 550, 572, 578, 600, 617, 650, 654, 670.

- 144 "*Sự hợp pháp giết chết chúng ta*" (la légalité nous tue) - lời của Ô.Ba-rô, một nhà hoạt động chính trị bảo thủ thời kỳ Cộng hòa thứ hai ở Pháp, phản ánh ý đồ của những kẻ đại diện cho thế lực phản động Pháp vào cuối năm 1848 - đầu năm 1849 muốn kích động cho nhân dân nổi dậy, để đàn áp họ rồi khôi phục chế độ quân chủ. - 117.
- 145 *Đảng trung tâm* - chính đảng của những người theo đạo Thiên chúa Đức, được thành lập trong những năm 1870 - 1871 do sự thống nhất nhóm Thiên chúa giáo trong nghị viện Phổ với nhóm Thiên chúa giáo trong Quốc hội Đức (các đại biểu thuộc các nhóm này ngồi ở giữa các phòng họp). Đảng trung tâm thường giữ lập trường trung gian, lựa chiều giữa các đảng ủng hộ chính phủ và các nhóm đối lập cánh tả trong quốc hội. Nó tập hợp dưới ngọn cờ đạo Thiên chúa những tầng lớp có hoàn cảnh xã hội khác nhau trong giới giáo sĩ đạo Thiên chúa, địa chủ, tư sản, một bộ phận nông dân chủ yếu là ở các quốc gia nhỏ và các quốc gia trung bình ở miền Tây và Tây Nam nước Đức, ủng hộ những xu hướng phân lập và chống Phổ của các quốc gia đó. Đảng trung tâm đứng đối lập với chính phủ Bi-xmác, nhưng đồng thời lại bỏ phiếu tán thành những biện pháp của chính phủ Bi-xmác chống phong trào công nhân và xã hội chủ nghĩa. Ăng-ghe-nơ đã đánh giá một cách tỉ mỉ Đảng trung tâm trong tác phẩm "Vai trò của bạo lực trong lịch sử" (xem Toàn tập, t.21, 1995, tr.668-670), cũng như trong bài "Tiếp theo sẽ là gì?" (xem t.22, 1995, tr.16-19). - 117, 125, 470.
- 146 Đây là những lời nói của Lút-vích Băm-béc-gơ để mô tả cách đối xử của Bi-xmác đối với những người dân chủ xã hội; những lời này đã trở thành tục ngữ. - 117, 457, 470.
- 147 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến bài báo viết về cuộc thảo luận trong Quốc hội Đức về dự thảo đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa, bài này là một phần của bài diễn văn tình hình quốc tế hàng ngày, đề: "Luân Đôn, 18 tháng Chín" ("Standand", 18 tháng Chín 1878, tr.4).

- Trong bức thư này, sau đó Ăng-ghe-nơ sử dụng những tin điện nói về phiên họp của Quốc hội Đức ngày 17 tháng Chín, cũng đăng trong số báo đó (tr.5) dưới đề mục: "Quốc hội Đức. Dự thảo luật chống những người xã hội chủ nghĩa. Bài phát biểu của công tước Bi-xmác". - 120.
- 148 Có ý nói đến bài phát biểu của A. Bê-ben tại Quốc hội Đức ngày 16 tháng Chín 1878 trong cuộc thảo luận về dự thảo đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa. - 121.
- 149 Có lẽ đây là nói đến tờ "Kölnische Zeitung" số ra ngày 7 tháng Chín 1878. - 121.
- 150 Theo nghị định của Đại hội công nhân Pháp lần thứ hai họp tại Li-ông trong thời gian 28 tháng Giêng - 8 tháng Hai 1878 thì đại hội quốc tế của những người xã hội chủ nghĩa phải họp tại Pa-ri vào tháng Chín 1878 trong thời gian có cuộc triển lãm thế giới; người chủ yếu khởi xướng ra đại hội này là Gi.Ghết. Chính phủ Pháp đã cấm tiến hành đại hội đó. Mặc dù thế, (và vì triệu tập đại hội không phải ở Pa-ri mà ở Lô-dan thì không thể được) ngày 4 tháng Chín 1878 các đại biểu đã đến Pa-ri và quyết định họp không chính thức. Nhưng cảnh sát đã chiếm nơi họp, giải tán những người tham gia và bắt những người tổ chức. Ngày 24 tháng Mười, 38 người xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Ghết đã phải ra trước tòa.
- C.Hiéc-sơ đến họp với tư cách là quan sát viên đã bị bắt ngày 5 tháng Chín; ông bị giam đến ngày 9 tháng Mười, sau đó bị trục xuất khỏi nước Pháp. - 123, 479.
- 151 *Bọn bồi bút* - những nhà báo và những tờ báo phản động nhận tiền trợ giúp của chính phủ. *Quý báo bồi bút* - những số tiền đặc biệt thuộc quyền sử dụng của Bi-xmác để mua chuộc báo chí. Từ này được lưu hành rất rộng rãi sau bài diễn văn của Bi-xmác tại hạ nghị viện Phổ ngày 30 tháng Giêng 1869, trong đó Bi-xmác sử dụng từ "bồi bút" để

chỉ những kẻ mua chuộc, những người chống lại chính phủ. Nhưng sau đó báo chí cánh tả đã bắt đầu gọi báo chí nửa chính thức bị chính phủ mua chuộc là báo bồi bút. Bản thân Bi-xmác khi phát biểu tại Quốc hội Đức ngày 9 tháng Hai 1876 đã buộc phải thừa nhận rằng nghĩa mới đó của từ "bồi bút" đã được phổ biến hết sức rộng rãi ở Đức. - 125, 458, 473.

152 Đây là nói đến cuộc thảo luận đầu tiên trong Quốc hội Đức về dự thảo đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa ngày 16 và 17 tháng Chín 1878. - 125.

153 Xem Toàn tập, t.23, 1993, tr. 140. - 125.

154 A. Samter. "Die Reform des Geldwesens". Berlin 1869, S.62 (A. Dam-tơ. "Cải cách hệ thống tiền tệ". Béc-lin, 1869, tr.62). - 125.

155 Mác dẫn trong bộ "Tư bản" đoạn trích từ cuốn sách của Pét-ti. "Khảo luận về thuế" ("A Treatise of taxes and contributions". London, 1667, p. 47) (xem Toàn tập, t.23, 1993, tr.74). Dam-tơ đã lấy câu đó từ bộ "Tư bản" và chép lại nó ở tr.7 cuốn sách của ông ta dưới dạng xuyên tạc. - 126.

156 Bài của U.P.S. Rôn-xtôn "Sách báo cách mạng Nga" đã được đăng vào tháng Năm 1877 trên tạp chí "Nineteenth Century" ở Luân Đôn, t.I, số 3. Bài trả lời của Gien-ni Mác đã được đăng trên tờ "Frankfurter Zeitung" khoảng giữa tháng Năm 1877 và đầu tháng Tám 1878. - 126.

157 Do chiến tranh Nga - Thổ Nhĩ Kỳ 1877-1878 kết thúc, ngày 3 tháng Ba 1878 *hiệp ước sơ bộ Xan-Xtê-pha-nô* giữa Nga và Thổ Nhĩ Kỳ đã được ký kết tại Xan-Xtê-pha-nô (gần Công-xtăng-xi-nô-plo). Hiệp ước này có nghĩa là Nga tăng cường được ảnh hưởng của nó ở vùng Ban-căng, bởi vậy hiệp ước đó đã bị Anh và Áo - Hung-ga-ri - được Đức bí mật ủng hộ - phản đối kịch liệt. Dưới sức ép của những sự đe dọa về ngoại giao và quân sự, Chính phủ Nga đã buộc phải đưa bản hiệp ước đó ra cho một đại hội quốc tế xem xét, đại hội này đã họp tại Béc-lin từ 13

tháng Sáu đến 13 tháng Bảy 1878, có đại biểu các nước sau đây tham dự: Nga, Đức, Áo - Hung-ga-ri, Pháp, Anh, I-ta-li-a và Thổ Nhĩ Kỳ; kết quả là hiệp ước Béc-lin đã được ký kết, theo hiệp ước này các điều khoản của hiệp ước Xan-Xtê-pha-nô đã bị thay đổi nhiều một cách có hại cho Nga và các dân tộc Xla-vơ ở bán đảo Ban-căng. Lãnh thổ của nước Bun-ga-ri tự trị mà hiệp ước Xan-Xtê-pha-nô đã quy định thì giờ đây đã bị cắt đi gần một nửa; người ta đã lấy các tỉnh của Bun-ga-ri ở phía Nam dãy Ban-căng để lập ra tỉnh tự trị "Đông Ru-mê-li-a" vẫn do chính quyền của quốc vương Thổ Nhĩ Kỳ cai quản; lãnh thổ Mông-tê-nê-grô bị cắt đi nhiều. Hiệp ước Béc-lin xác nhận việc trả lại cho Nga - mà hiệp ước Xan-Xtê-pha-nô đã quy định - là một phần Bét-xa-ra-bi chiếm của Nga năm 1856, nhưng đồng thời cũng chuẩn y việc Áo- Hung-ga-ri chiếm đóng Bô-xni-a và Héc-tê-gô-vi-a. Ngay sát trước đại hội, Anh đã chiếm Síp. Những nghị quyết của Đại hội Béc-lin đã tạo thuận lợi cho sự hình thành ở vùng Ban-căng một ổ những mâu thuẫn quốc tế mới, chứa chất những cuộc chiến tranh mới. - 129, 433, 537, 693, 695.

158 Ngày 16 và 17 tháng Chín 1878 tại Quốc hội Đức đã diễn ra cuộc thảo luận đầu tiên về dự thảo đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa do chính phủ đưa ra. Bản tường thuật ghi tốc ký những phiên họp đó đã được in trong cuốn sách: "Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Deutschen Reichstags". 4. Legislaturperiode, I. Session 1878, Bd. I. Berlin, 1878, S.29-91 ("Báo cáo tốc ký về các phiên họp của Quốc hội Đức". Khoá 4, kỳ họp I, 1878, t.1, Béc-lin, 1878, tr.29-91).- 130.

159 Bản tóm tắt của Mác về những cuộc thảo luận tại Quốc hội Đức về dự thảo đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa đã được công bố năm 1932 trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghe-n", t. 1 (VI), tr.388 - 400. - 130.

160 Trong tình hình diễn ra vào thời kỳ chiến tranh Nga - Thổ Nhĩ Kỳ những năm 1877-1878, Chính phủ Nga dự kiến trước có khả năng xảy ra chiến tranh với Anh nên đã quyết định thiết lập quan hệ đồng minh với Áp-ga-ni-xtan. Nhằm mục đích đó, ngày 22 tháng Sáu 1878, sứ thần Nga Xtô-lê-tốp đã đến Ca-bun; ông đã thỏa thuận với những nhà cầm quyền Áp-ga-ni-xtan về việc ký kết hiệp ước liên minh Nga - Áp-ga-ni-xtan. Nhưng sau khi những bất đồng Anh-Nga được giải quyết, Chính phủ Nga hoàng đã từ bỏ dự án liên minh Nga - Áp-ga-ni-xtan.

Ngày 21 tháng Chín 1878, sứ thần Anh. N.Săm-béc-lanh trên đường đến Ca-bun tới biên giới Ấn Độ - Áp-ga-ni-xtan đã bị các nhà cầm quyền Áp-ga-ni-xtan đề nghị quay về. Sự kiện đó đã làm cho mâu thuẫn Anh - Áp-ga-ni-xtan trở nên gay gắt và tạo cho Anh cái cớ để vào tháng Mười một, Anh khởi sự gây ra cuộc chiến tranh Anh - Áp-ga-ni-xtan lần thứ hai những năm 1878-1880. - 130.

161 M. Cau-phman đề nghị Mác xem qua bài của ông viết về Mác mà ông sẽ đưa vào cuốn lịch sử chủ nghĩa xã hội do ông xuất bản và sẽ cho đăng có sửa chút ít trên tạp chí "Leisure Hour" vào tháng Chạp 1878. Những bức thư của Mác gửi Cau-phman ngày 3 và ngày 10 tháng Mười 1878 in trong tập này là trả lời đề nghị đó. Cuốn sách của Cau-phman - mà hai chương sau cùng đã được Mác đọc qua, - đã được xuất bản vào năm 1879 (M. Kaufmann. "Utopias; or Schemes of Social Improvement. From Sir Thomas More to Karl Marx". London, 1879". - 131, 471.

162 Ăng-ghe-nhê nghỉ tại I-xtơ-boóc khoảng từ 7 tháng Tám đến 28 tháng Tám 1879. - 132.

163 Mác cùng với con gái là Ê-lê-ô-no-ra đã nghỉ tại đảo Giốc-xi khoảng từ 8 tháng Tám đến 20 tháng Tám 1879. - 132, 531, 532, 565, 567.

164 Ở đây và trong những bức thư tiếp sau là nói đến việc trao đổi thư từ nảy sinh do việc chuẩn bị cho xuất bản tại Xuy-rích tờ báo "Sozial -

demokrat" - cơ quan ngôn luận trung ương mà Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức, vì ở ngay chính nước Đức sau khi đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa được ban hành vào tháng Mười 1878 (xem chú thích 143) việc xuất bản các báo của đảng, trong đó có tờ "Vorwärts" - cơ quan ngôn luận trung ương của đảng - đã bị cấm. Cuộc trao đổi thư từ này đã được tiến hành trong thời gian tháng Bảy - tháng Mười 1879 giữa Lai-pxích (A.Bê-ben, V. Líp-nếch, L.Phi-rếch), Xuy-rích (E.Béc-stanh, C. Huếch-sbéc, C.A.Sram), Pa-ri (C. Hiếc-sơ) và Luân Đôn (Mác và Ăng-ghe-nhê) để bàn về vấn đề phương hướng chính trị của tờ báo mới và ban biên tập của nó. Cuộc đấu tranh của Mác và Ăng-ghe-nhê cho đường lối chính trị đúng đắn của cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng và chống mưu toan của những người cơ hội chủ nghĩa phái hữu muốn chiếm lấy việc xuất bản tờ báo đã được phản ánh hết sức đầy đủ trong "Thư thông tri" do Ăng-ghe-nhê soạn thảo có sự tham gia của Mác gửi ban lãnh đạo Đảng dân chủ xã hội Đức; bức thư đó cũng phân tích tỉ mỉ lịch sử chuẩn bị xuất bản tờ báo "Sozialdemokrat" (xem tập này, tr.541-565). - 136.

165 Đây là nói về bức thư của V. Líp-nếch gửi C.Hiếc-sơ ngày 28 tháng Bảy 1879 (xem tập này, tr.542-545). - 136, 528.

166 Đây là nói về bức thư của V.Líp-nếch gửi Ăng-ghe-nhê ngày 14 tháng Tám 1879 (xem tập này, tr.543-545). - 136.

167 Đây là nói về bức thư của E.Béc-stanh gửi K.Hiếc-sơ ngày 24 tháng Bảy 1879 (xem tập này, tr.542-543 và 547-548). - 136, 528.

168 Đây có ý nói đến bài phát biểu của nghị sĩ Cai-dơ thuộc đảng dân chủ xã hội, được sự đồng ý của toàn thể đảng đoàn dân chủ xã hội trong quốc hội, để bênh vực dự án của chính phủ về biểu thuế quan bảo hộ ngày 17 tháng Năm 1879. Mác và Ăng-ghe-nhê đã kịch liệt lên án hành vi của Cai-dơ, người đã lên tiếng trong quốc hội bênh vực cho cái đề nghị được đưa ra vì lợi ích của các nhà đại công nghiệp và các nhà địa chủ,

làm thiệt hại cho lợi ích của quần chúng nhân dân, cũng như sự dung túng của một số người lãnh đạo dân chủ xã hội Đức đối với Cai-dơ (xem tập này, tr.548-553). - 137.

169 Ngày 18 tháng Tám 1879, con gái Mác là Gien-ni đã sinh con trai tại Ram-xghết, đặt tên là É-t-ga Lông-ghe. - 137, 142, 532, 604.

170 Số 1 của Tạp chí "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik", trong đó có bài phát biểu có tính chất cương lĩnh của phái cải lương, đã được xuất bản tại Xuy-rích tháng Tám 1879; M.M.Cô-va-lép-xki đã mang nó đến Luân Đôn (xem tập này, tr.153). - 137.

171 Ngày 26 tháng Tám 1879, Ăng-ghe-nen đã trả lời thư của C.Huếch-xbéc (xem tập này, tr.533-536).

"Thư thông tri" là trả lời bức thư của A. Bê-ben gửi Ăng-ghe-nen ngày 20 tháng Tám 1879 (xem tập này, tr.540-565). - 139.

172 Mác ở tại Ram-xghết từ 21 tháng Tám đến 17 tháng Chín 1879 (xem tập này, tr.140-143). - 139, 541, 565, 567.

173 Về nội dung của sự trao đổi thư từ này về việc xuất bản tờ báo "Sozialdemokrat", xem tập này, tr.540-550. - 140.

174 Các-lơ Hiếc-sơ đã bị trục xuất khỏi Pa-ri lần đầu tiên vào tháng Mười 1878 (xem chú thích 150). Ông bị trục xuất lần thứ hai khỏi thành phố đó vào tháng Tám 1879, đây dường như là một sự giúp đỡ của Chính phủ Pháp đối với Chính phủ Bi-xmác, kẻ đã ban hành đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa vào tháng Mười 1878 ở Đức. - 143, 569.

175 Mác có ý nói đến bài diễn văn khai mạc của Gi.Gi.Ôn-men do ông đọc với tư cách là chủ tịch Hội hỗ trợ tiến bộ khoa học Anh tại Sếp-phin-dơ ngày 20 tháng Tám 1879 trong buổi khai mạc đại hội hàng năm lần thứ 49 của Hội. Bài diễn văn của Ôn-men đã được đăng trên tạp chí "Nature" số 512, ngày 21 tháng Tám 1879. - 143.

176 "Thư thông tri" là trả lời bức thư của Bê-ben gửi Ăng-ghe-nen ngày 20 tháng Tám 1879 (xem tập này, tr.541-566).

Nội dung bức thư của ông trả lời thư của V.Líp-nếch ngày 14 tháng Tám 1879 đã được Ăng-ghe-nen nêu trong thư gửi Mác ngày 20 tháng Tám 1879 (xem tập này, tr.135-138). - 145.

177 Đây là nói đến bài trả lời bức thư của A.Bê-ben gửi Ăng-ghe-nen ngày 20 tháng Tám 1879 về việc xuất bản tờ báo "Sozialdemokrat". Bài trả lời đó là "Thư thông tri" của Mác và Ăng-ghe-nen gửi ban lãnh đạo Đảng dân chủ xã hội Đức (xem tập này, tr.541-566). - 153.

178 Đây là bài nói có tính chất cương lĩnh cơ bản của tập 1 của tạp chí "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik" - "Nhìn lại phong trào xã hội chủ nghĩa ở Đức" mà tác giả là C.Huếch-sbéc, E.Béc-stanh và C. A.Sram. Mác và Ăng-ghe-nen đã phân tích tỉ mỉ và phê phán kịch liệt bài có tính chất cải lương trong "Thư thông tri", phần III: Tuyên ngôn của bộ ba Xuy-rích (xem tập này, tr.553-566). - 153, 539, 572, 581.

179 Tập 1 của tạp chí "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik" đã đăng trong mục điểm sách bốn bài bình luận của C.Lin-bếch về những cuốn sách của Van-te-rơ, Cô-na, Mây-ơ và Phran-txơ. - 153.

180 Tập 1 của tạp chí "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik" trong mục "Tuồng thuật về những thành công của phong trào xã hội chủ nghĩa" ngoài những bài khác ra đã đăng hai tin từ nước Đức, tác giả của tin thứ nhất là Mắc-xi-mi-li-an Slê-din-giơ. - 153.

181 Trên tờ "Freiheit" do I. Mô-xtơ xuất bản, số 35 ngày 30 tháng Tám và số ra thử dưới nhan đề "Was men?" ("Bây giờ thì sao") ngày 6 tháng Chín 1879 đã đăng hai bài viết trên lập trường "cực tả" nhằm chống tập 1 của tạp chí "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik". Số 1 trong hai số đó của tờ "Freiheit", trong mục "Bình luận chính trị

xã hội" đã điểm một cách tổng quát những bài đăng trên tờ "Jahrbuch", còn số hai, trong bài "Cũng là hồi ức" đã phân tích một cách tỉ mỉ bài "Nhìn lại phong trào xã hội chủ nghĩa ở Đức". - 154, 536.

182 Đây là nói đến những bài báo của Các-lơ Hiéc-sơ, trong đó ông phê phán bài phát biểu của M. Cai-dơ tại Quốc hội về vấn đề thuế quan bảo hộ (xem chú thích 168). Những bài của Hiéc-sơ "Cuộc thảo luận về thuế quan" và "Về vấn đề bài phát biểu của Cai-dơ và sự bỏ phiếu của ông ta" đã được đăng trên tuần báo "Laterne" do ông xuất bản các số 21 và 23 ngày 25 tháng Năm và 8 tháng Sáu 1879 ("Laterne", S.669-675 và 735-739). - 157, 549, 573, 578.

183 Những ý kiến phê bình kịch liệt xu hướng cải lương, cơ hội chủ nghĩa của tạp chí "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik" đã được nêu trong "Thư thông tri" của Mác và Ăng-ghe-nơ (xem tập này, tr.553-566). - 158.

184 Âm chỉ một cách mỉa mai lời của Na-pô-lê-ông III; khi diễn thuyết tại Lin-lơ ngày 26 tháng Tám 1867 ông ta đã nói: "Trong 14 năm, nhiều hy vọng trong số những hy vọng của tôi đã được thực hiện, nhiều thành công lớn đã đạt được, nhưng đồng thời những chấm đen đã làm cho chân trời của chúng ta trở nên ảm đạm" ("Moniteur universel", 28 tháng Tám 1868). - 158.

185 *Hiệp ước Pa-ri năm 1856* - hoà ước được ký kết giữa một bên là các đại biểu của Anh, Pháp, Áo, Xéc-đi-ni, Phổ và Thổ Nhĩ Kỳ, với bên kia là đại biểu của Nga ngày 30 tháng Ba 1856 tại Đại hội Pa-ri, chấm dứt cuộc chiến tranh Crưm những năm 1853 - 1856. Nước Nga bị bại trận trong chiến tranh đã phải chấp nhận những điều kiện nặng nề của bản hiệp ước. Nhưng cuộc phòng thủ một cách anh hùng thành phố Xê-va-xtô-pôn, việc quân Nga chiếm được pháo đài Các-xơ của Thổ Nhĩ Kỳ, và thất bại của các nước đồng minh ở biển Ban-tích đã tạo điều kiện

cho giới ngoại giao Nga giảm bớt được đáng kể những điều kiện của hiệp ước, bằng cách khéo léo lợi dụng những mâu thuẫn giữa Anh, Áo và Pháp tại đại hội. - 159.

186 Ăng-ghe-nơ có ý muốn nói đến việc chuẩn bị "Thư thông tri" (xem tập này, tr.541-566). Ngay sau khi Mác trở về Luân Đôn ngày 17 tháng Chín 1879, "Thư thông tri" đã được gửi nhân danh Mác và Ăng-ghe-nơ - cho ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Đức. - 160.

187 Đại hội hàng năm lần thứ mười hai của các công liên Anh đã họp tại Ê-đin-buốc từ ngày 15 - 20 tháng Chín 1879. - 162.

188 Có lẽ Mác đã viết nhầm: rõ ràng là bức thư này đã được viết không phải ngày 14 tháng Chín, mà là vào thứ sáu ngày 12 tháng Chín 1879. - 162.

189 Đây có ý muốn nói đến những thư từ trao đổi về việc xuất bản tờ báo "Sozialdemokrat" (xem chú thích 164). - 163.

190 Bài báo của C.Blin-dơ "Ông hoàng Na-pô-lê-ông và nền dân chủ châu Âu" đã được đăng trên tạp chí "Fraser's Magazine" số 118, tháng Mười 1879. - 164.

191 Ăng-ghe-nơ nghỉ ở Ram-xghết và Brít-linh-tơn Ki từ giữa tháng Tám đến 19 tháng Chín 1880. - 165, 622, 629.

192 Mác cùng gia đình đã đến nghỉ ở Ram-xghết từ đầu tháng Tám đến 13 tháng Chín 1880. - 165, 626, 629.

193 Đây muốn nói đến tác phẩm của Mác "Vạch trần vụ án những người cộng sản ở Khuê-nơ" được đăng lại toàn văn trong mười ba số của tờ báo "Volksstaat", từ 28 tháng Mười đến 18 tháng Chạp 1874. Để bổ sung cho cuốn sách đó, tờ "Volksstaat" các số 7 và 8 ngày 20 và 22 tháng Giêng 1875 đã đăng lại phụ lục 4 của cuốn sách của Mác "Ngài Phô-gtơ". Lời bạt của cuốn sách "Vạch trần vụ án những người cộng sản ở Khuê-nơ" đề "Luân Đôn, 8 tháng Giêng 1875" đã được đăng trên tờ

"Volksstaat" số 10, ngày 27 tháng Giêng 1875 (xem Toàn tập, t.8, 1993, tr.543-625; t.14, 1994, tr.859-868, t.18, 1995, tr.692-697). Nửa đầu năm 1875, tác phẩm này của Mác cũng được xuất bản riêng một lần mới ở Lai-pxích. - 169.

194 Lời giải thích sai mấy chữ tiếng Pháp này được đưa ra trong chú thích của ban biên tập chú giải chương IV cuốn "Vạch trần vụ án những người cộng sản ở Khuê-n" đăng trên báo "Volksstaat" số 140, ngày 2 tháng Chạp 1874; chú thích đã được sửa lại cho đúng với lời giải thích của Mác đã được chua vào phần bổ sung đăng trên báo "Volksstaat" số 7, ngày 20 tháng Giêng 1875. - 169.

195 Trên báo "Volksstaat" các số 140 và 146, ngày 2 và 16 tháng Chạp 1874 đã đăng một bài dài có ghi biệt hiệu của thông tín viên là K - z. Phần đầu của bài này đã được đăng dưới nhan đề "Dự luật ngân hàng", phần thứ hai được đăng dưới nhan đề "Ngân hàng nhà nước hoặc sự liên minh của nhà nước và tư bản". - 169.

196 Trên báo "Volksstaat" số 149, ngày 23 tháng Chạp 1874 trong mục "Điểm tình hình chính trị" đã đăng một bài ngắn nhan đề "Cuộc đấu tranh văn hóa và chủ nghĩa nghị trường", trong đó có trích dẫn những đoạn rất dài từ cuốn sách của I. Kiếc-khơ-man "Về các cuộc thảo luận trong nghị viện". - 169.

197 Bản dịch tiếng Pháp tập I bộ "Tư bản" là do J. Roa chuẩn bị. Mác đã sửa lại một cách căn bản bản thảo của bản dịch, sửa chữa và bổ sung khá nhiều chỗ. Vì thế Mác cho rằng bản tiếng Pháp có ý nghĩa khoa học độc lập bên cạnh nguyên bản tiếng Đức. Những lần xuất bản tập I tiếp sau đó bằng tiếng Đức, tiếng Nga và các thứ tiếng khác đã được sửa chữa phù hợp với bản tiếng Pháp.

Nhà báo và nhà xuất bản tiến bộ người Pháp M.La-sa-tơ-rơ đã đảm nhận việc xuất bản cuốn sách. Cuốn sách được in ở Pa-ri tại nhà in La-uy-rơ. Theo hợp đồng được ký kết giữa Mác và La-sa-tơ-rơ, cuốn "Tư bản" phải được xuất bản thành những tập rời, tổng cộng gồm 44 tập, mỗi tập dày 1 tờ in. Cuốn sách đã được in mỗi lần hai tập cùng một lúc, nhưng đã được bán thành những xê-ri, mỗi xê-ri gồm 5 tập liền một mạch, thành thử tổng cộng có 9 xê-ri. Toàn bộ cuốn sách đã được xuất bản trong thời gian từ tháng Chín 1872 đến tháng Mười một 1875.

Bản dịch tiếng Pháp cuốn "Tư bản" đã được xuất bản trong điều kiện thế lực phản động đã bắt đầu hoành hành sau khi Công xã Pa-ri thất bại. Giữa năm 1875, Chính phủ Pháp đã chuyển quyền tư pháp về nhà xuất bản La-sa-tơ-rơ ở Pa-ri sang cho Kê, một phần tử phản động, và Kê đã dùng đủ mọi cách trì hoãn việc in cuốn sách và gây trở ngại cho việc truyền bá cuốn sách. Việc xuất bản bằng tiếng Pháp tập I của bộ "Tư bản" đã đóng một vai trò to lớn trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác ở Pháp và các nước khác. - 171.

198 Trong thư gửi Mác ngày 29 tháng Chạp 1874, Ô-pen-hây-mơ cho biết rằng ông nhận được một cách đều đặn tờ "International Gazette" ("Báo quốc tế") bằng tiếng Anh từ Béc-lin gửi đến, Ô-pen-hây-mơ cho rằng những bài báo do phóng viên của tờ báo viết từ Luân Đôn là do Mác viết. - 172.

199 Nhà xuất bản người Nga xuất bản cuốn "Tư bản" là N.P.Pô-li-a-cốp. Từ tháng Chín 1868 N. Ph. Đa-ni-en-xơn đã thay mặt ông ta trao đổi thư từ với Mác. - 173.

200 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin không có nguyên bản bức thư này. Đoạn được công bố ở đây được trích dẫn căn cứ vào nguyên bản bức thư của Mác, trong bức thư của người buôn đồ cổ ở Muyn-khen là E.Hiéc-sơ gửi cho Páp-pen-hây-mơ đề ngày 9 tháng Chín 1899. - 174.

- 201 Ngày 21 tháng Giêng 1875, Quốc hội Pháp bắt đầu thảo luận dự thảo "Luật về tổ chức chính quyền xã hội", luật này là một bộ phận hợp thành của hiến pháp năm 1875. Ngày 29-30 tháng Giêng, khi thảo luận những điểm sửa đổi dự luật, vấn đề cơ bản về tính chất của chế độ nhà nước ở Pháp đã được quyết định. Do kết quả cuộc bỏ phiếu có tính chất quyết định ngày 30 tháng Giêng, trong văn bản hiến pháp đã gián tiếp công nhận rằng chế độ nhà nước do hiến pháp quy định là chế độ cộng hòa. - 174.
- 202 Mác dùng mấy chữ ấy để gọi chế độ chính trị phản động được thiết lập ở Pháp sau khi Công xã Pa-ri bị đàn áp, trong thời kỳ tồn tại cái gọi là "nghị viện địa chủ".
- "*Nghị viện địa chủ*", "*quốc hội của bọn nhà quê*" là biệt danh có tính chất miệt thị để chỉ Quốc hội Pháp được triệu tập vào tháng Hai 1871 và gồm đại đa số là những địa chủ, bọn quan lại, bọn thực lợi và thương nhân ở các tỉnh, được bầu ra trong các khu vực bầu cử nông thôn. Đa số nghị sĩ (430 trong số 630 nghị sĩ) thuộc các nhóm bảo hoàng. - 174.
- 203 Xem Toàn tập, t. 13, 1993, tr.727 - 731. - 175.
- 204 "Điều gì đang diễn ra ở trong nước" là một mục của tạp chí "Tiến lên!" do P. L. La-vrốp xuất bản; mục này đăng các tin tức từ nước Nga. - 175.
- 205 Trong tập III của tạp chí "Tiến lên!", Luân Đôn, 1874, trong mục "Có gì đang xảy ra ở trong nước?", người ta đã đăng một bài tin không ký tên từ Iéc-cút-xơ gửi đến, đề tháng Hai 1874; tác giả bài đó là G.A.Lô-pa-tin. Trong bài đó, Lô-pa-tin đã mô tả một nhóm bè phái mang tên "Không phải là người của chúng ta" mà ông đã chạm trán ở Xi-bia. Những kẻ bè phái này phủ nhận thượng đế, quyền lực của chính phủ, chế độ sở hữu, gia đình, tất cả những luật lệ và tập tục hiện hữu, họ kịch liệt phản đối chế độ hiện hữu ở Nga. - 176.

- 206 "Báo cáo của ủy ban tối cao được thành lập để nghiên cứu tình hình nông nghiệp hiện nay và năng suất ở nông thôn tại Nga". Các phụ lục, I-V. Xanh-Pê-téc-bua, 1873. "Các văn kiện của ủy ban tối cao được thành lập để thẩm định hệ thống đảm phụ và thuế khoán". T. XXII, ph. I-III, Xanh-Pê-téc-bua, 1872 - 1873. - 176.
- 207 Trong quá trình Mác viết tác phẩm kinh tế chủ yếu của ông, đề cương và kết cấu của tác phẩm này đã được sửa đổi nhiều lần. Bắt đầu từ năm 1867, khi tập I của bộ "Tư bản" đã được xuất bản, Mác đã dự kiến xuất bản toàn bộ tác phẩm thành ba tập gồm 4 quyển, trong đó quyển II và quyển III phải cấu thành một tập: tập II (xem Toàn tập, t.23, tr.22). Sau khi Mác qua đời, Ăng-ghe-n đã chuẩn bị để in và đã cho xuất bản bản thảo quyển II và quyển III thành tập II và tập III. Quyển cuối cùng, quyển IV - "Các học thuyết về giá trị thặng dư" (tập IV của bộ "Tư bản") thì Ăng-ghe-n đã không kịp xuất bản. - 173, 176, 251, 488, 575, 621.
- 208 Bức thư này là bản ghi vấn tất thư trả lời bức thư của H.Ram gửi Ăng-ghe-n ngày 7 tháng Hai 1875. Trong thư Ram cho biết nhà xuất bản "Volksstaat" có ý định mua một miếng đất để đặt nhà máy in của đảng ở Lai-pxích và đề nghị Ăng-ghe-n tham gia quyên góp số tiền cần thiết. Ý định mua địa điểm mới để đặt nhà in cũng được nói đến trong bức thư của Ăng-ghe-n gửi Bê-ben ngày 15 tháng Mười 1875 (xem tập này, tr.226-230). - 177.
- 209 Xét về mặt nội dung, bức thư của Ph. Ăng-ghe-n gửi A. Bê-ben ngày 18 - 28 tháng Ba 1875 rất sát với tác phẩm "Phê phán cương lĩnh Gô-ta" (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr.21 - 53) do C.Mác viết. Nó thể hiện ý kiến chung của Mác và Ăng-ghe-n về việc thống nhất hai đảng công nhân Đức - đảng của phái Ai-dơ-nắc và đảng của phái Lát-xan mà người ta dự định tiến hành đầu năm 1875. Lý do trực tiếp khiến Ph.Ăng-ghe-n viết bức thư này là ngày 7 tháng Ba 1875 báo "Volksstaat" và

báo "Neuer Social Demokrat" đã đăng dự thảo cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ xã hội thống nhất Đức tương lai. Dự thảo này gồm một loạt luận điểm sai lầm phản khoa học và những nhượng bộ đối với phái Lát-xan; nó đã được thông qua mà chỉ được sửa chữa qua loa tại đại hội thống nhất ở Gô-ta tháng Năm 1875 và về sau được gọi là cương lĩnh Gô-ta.

Mác và Ăng-ghe-nơ có thái độ tích cực đối với việc thống nhất hai đảng công nhân, nhưng hai ông cho rằng việc thống nhất phải đạt được trên cơ sở lành mạnh về nguyên tắc, không có những sự nhượng bộ trong các vấn đề lý luận và chính trị đối với phái Lát-xan, phái này đã mất ảnh hưởng trong quần chúng công nhân. Trong thư gửi Bê-ben dành cho cả ban lãnh đạo phái Ai-dơ-nắc là những người đi theo chủ nghĩa Mác, Ăng-ghe-nơ đã phê phán dự thảo Cương lĩnh Gô-ta và cảnh báo phái Ai-dơ-nắc phải đề phòng những sự nhượng bộ phái Lát-xan. Mãi 36 năm sau bức thư này mới được công bố lần đầu tiên trong cuốn sách của Bê-ben "Aus meinem Leben". Teil II, Stuttgart, 1911 ("Mấy nét cuộc đời tôi", ph. II, Stút-gát, 1911). - 178.

210 Đây có ý nói đến bản cương lĩnh được thông qua tại Đại hội toàn Đức của những người dân chủ xã hội Đức, Áo, Thụy Sĩ ngày 7-9 tháng Tám 1869 tại Ai-dơ-nắc. Tại đại hội này, Đảng công nhân dân chủ xã hội Đức đã được thành lập; về sau đảng này được gọi là đảng của phái Ai-dơ-nắc. Cương lĩnh Ai-dơ-nắc nói chung vẫn được giữ vững theo tinh thần các yêu cầu của Quốc tế I. - 179, 197.

211 *Đảng nhân dân Đức* ra đời năm 1865, gồm những phần tử dân chủ thuộc giai cấp tiểu tư sản và một phần thuộc giai cấp tư sản chủ yếu là ở các quốc gia Nam Đức. Đảng nhân dân Đức chống lại việc thiết lập bá quyền của Phổ ở Đức. Mặc dù thi hành chính sách chống Phổ và đề ra những khẩu hiệu dân chủ chung, nhưng đảng này đồng thời lại phản ánh những khát vọng phân lập của một vài quốc gia ở Đức. Tuyên

truyền cho tư tưởng nhà nước Đức liên bang, đảng này chống lại việc thống nhất đất nước Đức dưới hình thức nước cộng hòa dân chủ tập trung thống nhất.

Năm 1866, Đảng nhân dân Dắc-den, mà hạt nhân cơ bản là công nhân, đã nhập vào Đảng nhân dân Đức. Cánh tả này tán đồng khát vọng của Đảng nhân dân muốn giải quyết vấn đề thống nhất dân tộc của đất nước bằng con đường dân chủ, về sau đã phát triển theo phương hướng xã hội chủ nghĩa, sau khi tách khỏi những phần tử dân chủ tiểu tư sản, cánh này đã tham gia thành lập Đảng công nhân dân chủ xã hội Đức vào tháng Tám 1869. - 180, 196.

212 Đây là nói đến những điểm dưới đây của dự thảo Cương lĩnh Gô-ta.

"Để làm nền tảng tự do của nhà nước, Đảng công nhân Đức đòi:

1. Quyền bầu cử phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bí mật cho tất cả nam giới từ 21 tuổi trở lên ở tất cả các cuộc bầu cử trong nước và trong xã.
2. Luật nhân dân trực tiếp có chứa đựng quyền đề ra và bác bỏ các đề nghị.
3. Huấn luyện quân sự phổ thông. Dân binh thay cho quân thường trực. Giao cho cơ quan đại diện nhân dân việc quyết định vấn đề chiến tranh và hòa bình.
4. Hủy bỏ tất cả các đạo luật đặc biệt, đặc biệt là đạo luật về báo chí, lập hội và hội họp.
5. Tòa án nhân dân. Tố tụng không thu tiền.

Để làm nền tảng cho tinh thần và đạo đức của nhà nước, Đảng công nhân Đức đòi hỏi:

1. Giáo dục phổ thông và bình đẳng cho tất cả mọi người thông qua sự giúp đỡ của nhà nước. Giáo dục bắt buộc. Giáo dục không thu tiền.
2. Tự do làm khoa học. Tự do tín ngưỡng". - 180.

213 *Đồng minh hòa bình và tự do* - một tổ chức hòa bình chủ nghĩa tư sản do những người cộng hòa tiểu tư sản và những người thuộc phái tự do

(với sự tham gia tích cực của. V.Huy-gô, G. Ga-ri-ban-di v. v.) thành lập năm 1867 ở Thụy Sĩ; M. Ba-cu-nin đã tham gia các hoạt động của Liên đoàn trong những năm 1867-1868. Khi mới hoạt động, Liên đoàn đã mưu toan lợi dụng phong trào công nhân để thực hiện những mục tiêu của nó. Với những tuyên bố về khả năng chấm dứt chiến tranh bằng con đường thành lập "Liên bang châu Âu", Liên đoàn hòa bình và tự do đã gieo rắc những ảo tưởng sai lầm trong quần chúng và làm cho giai cấp vô sản xao lãng đấu tranh giai cấp. - 181.

214 F.Lassalle. "Arbeiterlesebuch". Frankfurt am Main, 1863, S.5. Ở trang này, Lát-xan đưa ra đoạn trích dẫn về "quy luật kinh tế sắt thép" về tiền công mà ông ta đã nêu trong cuốn sách mỏng: "Offnes Antwortschreiben an das Central - Comité zur Berufung eines Allgemeinen Deutschen Arbeitercongresses zu Leipzig". Zürich, 1863, S. 15-16 ("Trả lời công khai gửi ủy ban trung ương về triệu tập Đại hội công nhân toàn Đức ở Lai-pxích". Xuy-rích, 1863, tr.15-16). - 182.

215 Xem Toàn tập, t.23, 1993, tr.796 - 1074. - 182.

216 Ăng-ghe-n muốn nói đến cuốn sách mỏng của V. Brắc-cơ: "Der Lassallesche Vorschlag" .Graunschweig, 1873, ("Đề nghị của Lát-xan". Brao-svai-gơ, 1873). - 182.

217 Đây muốn nói đến cuốn "Sự khốn cùng của triết học" và "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr.257-258, 626-628). - 184.

218 Đây muốn nói đến ý kiến của Ba-cu-nin trong cuốn sách của ông ta: "Tổ chức nhà nước và sự vô chính phủ". Lời nói đầu. Phần I, - xuất bản ở Giơ-ne-vơ năm 1873. Tính chất vô căn cứ của những lời buộc tội mà Ba-cu-nin đưa ra đã bị Mác vạch trần trong bài ông tóm tắt cuốn sách của Ba-cu-nin (xem Toàn tập, t. 18, 1995, tr.807-874).- 186, 196.

219 Ủy ban về vấn đề các trường học sống bằng những nguồn thu từ những sự đóng góp (Endowed Schools commission) được thành lập năm 1869 và được thống nhất với ủy ban và các vấn đề từ thiện (Charity commission) năm 1874. - 190.

220 Thư của C.Mác gửi V. Brắc-cơ ngày 5 tháng Năm 1875 là thư kèm theo tác phẩm của Mác "Những nhận xét về bản cương lĩnh của Đảng công nhân Đức" - tác phẩm này đã đi vào lịch sử với tên gọi "Phê phán cương lĩnh Gô-ta" (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr. 26-53). Trong tác phẩm kinh điển này của chủ nghĩa cộng sản khoa học, Mác đã phê phán dự thảo cương lĩnh của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức thống nhất tương lai được công bố trên báo "Volksstaat" và báo "Neuer Social Demokrat" ngày 7 tháng Ba 1875 (xem chú thích 209). Bức thư của Mác gửi Brắc-cơ đã được Ăng-ghe-n công bố lần đầu tiên cùng với "Phê phán cương lĩnh Gô-ta" vào năm 1891 trên tạp chí "Neue Zeit". - 195.

221 Thoạt tiên người ta tuyên bố lại rằng đại hội thống nhất ở Gô-ta sẽ họp vào những ngày 23-25 tháng Năm 1875, đại hội của phái Lát-xan sẽ họp trước đó, và đại hội của phái Ai-dơ-nác sẽ họp vào ngày 25-27 tháng Năm. Trên thực tế, đại hội thống nhất đã họp từ 22 - 27 tháng Năm, còn đại hội của phái Ai-dơ-nác và của phái Lát-xan thì họp trong thời gian đại hội thống nhất. - 197.

222 "*Bài ca về An-nô*" - một bài thơ của một nhà thơ khuyết danh thời trung cổ được viết vào cuối thế kỷ XI bằng tiếng Trung Thượng Đức. Bài thơ ca ngợi tổng giám mục Khuên An-nô. - 200.

223 Trong những bức thư ngày 29 tháng Ba và ngày 25 tháng Tư 1875, Gla-dơ Đơ Uyn-brốp đã đề nghị Mác cộng tác với tờ tuần san xã hội chủ nghĩa "La Réforme sociale" ("Cải cách xã hội") mà ông ta dự định cho xuất bản ở Bruy-xen. - 203.

224 Bức thư này là bản nháp trả lời thư của Côn-men gửi Ăng-ghe-n ngày

19 tháng Năm 1875. Thư trả lời của Ăng-ghe-n được viết ở trang cuối cùng bức thư của Côn-men. Trong thư của mình, Côn-men cho biết rằng ông ta quyết định làm nghề buôn bán và đề nghị Ăng-ghe-n đứng ra bảo lãnh cho ông ta. - 204.

225 *Tế bào nhân tạo của Tơ-rau-bơ* - những tổ chức vô cơ là mô hình của những tế bào sống, có khả năng tái tạo sự trao đổi chất và sự trưởng thành và được dùng để nghiên cứu một số phương diện của các hiện tượng sống; do nhà hóa học và nhà sinh lý học Đức M. Tơ-rau-bơ tạo ra được bằng sự hỗn hợp các dung dịch keo. Tơ-rau-bơ đã thông báo về các thí nghiệm của ông tại đại hội lần thứ 47 các nhà vật lý học và bác sĩ Đức tại Brê-xlau ngày 23 tháng Chín 1874. Như ta thấy qua bức thư này và các ý kiến khác, Mác và Ăng-ghe-n đã đánh giá cao thành tựu của Tơ-rau-bơ (xem Toàn tập, t.20, 1994, tr.119, 811-813, 836 và tập này tr.337). - 206.

226 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô trước kia) không có nguyên bản của bức thư này. Văn bản của bức thư đã được công bố (không toàn văn) trong cuốn sách: Sotheby and Co. "Catalogue of valuable printed books, autograph letters, historical documents, etc.". London, 1952. Trong cuốn sách này, một phần của bức thư được in lại dưới hình thức bản chụp (từ đầu cho đến hết các chữ "Đáp lại tác phẩm dày cộp của Pru-đông *"Hệ thống các mâu thuẫn kinh tế hay là triết học về sự khốn cùng"* tôi đã trả lời" và hai dòng cuối cùng với chữ ký), phần còn lại chỉ được công bố dưới hình thức bản in có lược bỏ nhiều chỗ đánh dấu bằng nhiều dấu chấm. - 208.

227 Bài của M. Bê-tam-Ê-đu-ác "Hội liên hiệp công nhân quốc tế" đã được đăng không ký tên trên tạp chí "Fraser's Magazine" các số 67-69, tháng Bảy - tháng Chín 1875. - 208, 217.

228 *Đại hội Ba-lơ* của Hội liên hiệp công nhân quốc tế đã họp từ 6-11 tháng Chín 1869. - 210.

229 J. H. Thünen. "Der isolirte Staat in Beziehung auf Landwirthschaft und Nationalökonomie". Theil I. 3. Aufl, Berlin, 1875 (I. G. Thuy-nen. "Nông nghiệp và kinh tế chính trị trong điều kiện quốc gia bị cô lập", phần I, xuất bản lần thứ ba, Béc-lin, 1875". Cuốn sách được xuất bản có lời tựa của người xuất bản - G. Su-ma-khơ. - 214.

230 H. Shmacher. "Johann Heinrich von Thünen. Ein Forscherleben". Rostock. 1868 (G. Su-ma-khơ. "I-ô-han Hen-rích Phôn Thuy-nen. Cuộc đời của một nhà nghiên cứu". Rô-xtốc, 1868). - 214.

231 Bài của P. L. La-vrốp "Chủ nghĩa xã hội và cuộc đấu tranh cho sự sinh tồn" đã được đăng không ký tên trên tờ báo "Tiến lên!" số 17, ngày 15 tháng Chín 1875. - 216, 237.

232 Đây là nói đến cuốn sách mỏng được xuất bản khuyết danh ở Bruy-xen nhan đề: "Quelques mots d'un groupe socialiste révolutionnaire russe à propos de la brochure Alliance de la Démocratie socialiste et l'Association Internationale des Travaillleurs" ("Đôi lời của một nhóm nhà xã hội chủ nghĩa cách mạng Nga nói về cuốn sách "Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế").

Về cuốn sách mỏng này, một cuốn sách mỏng nhằm chống hoạt động của Mác và Ăng-ghe-n, La-vrốp đã viết cho Ăng-ghe-n ngày 20 tháng Chín 1875: "Chắc là anh đã thấy một cuốn sách nhỏ mà các môn đệ nặc danh của Nê-tra-ép đã xuất bản ở Bruy-xen, có thể nói là để đáp lại cuốn sách về Liên minh. Tuy nhiên cả bản thân nhóm người ấy lẫn cuốn sách của họ đều không có một ý nghĩa nào".

Cuối tháng Chín hoặc đầu tháng Mười La-vrốp đã gửi cho Ăng-ghe-n cuốn sách mỏng đó. Xem thư của Mác gửi La-vrốp ngày 8 tháng Mười 1875 (xem tập này, tr.219). - 216.

- 233 Trong thư gửi Mác ngày 25 tháng Chín 1875 mà Mác trả lời ở đây, I-man-tơ lúc ấy sống ở thành phố Đan-đi (Scốt-len) đã viết: "Bức thư kèm theo đây sẽ cho anh thấy rằng tờ báo "Dundee Advertiser" ("Tin tức Đan-đi") có một người bạn tốt của anh làm phóng viên. Sau khi xem xong bài này sáng nay, tôi lấy làm lạ quá chừng và không hình dung nổi nó ở đâu ra". - 217.
- 234 Năm 1870 sau khi chiến tranh Pháp - Phổ bùng nổ nhiều người Đức sống ở Pa-ri đã buộc phải dời khỏi Pa-ri. - 218.
- 235 Một đoạn trích bức thư này đã được công bố trong cuốn sách: F. Engels. "Politisches Vermächtnis. Aus unver-öfentlichten Briefen". Berlin, 1920 (Ph. Ăng-ghe-nh "Di chúc chính trị. Trích những bức thư chưa công bố. Béc-lin, 1920). - 220, 447.
- 236 Trong bức thư này, khi nói về ủy ban là Ăng-ghe-nh có ý nói đến Ban lãnh đạo Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức (xem chú thích 13). - 220, 227.
- 237 Đây là nói đến cương lĩnh của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức được thông qua tại đại hội thống nhất ở Gô-ta tháng Năm 1875. Nhận định và ý kiến phân tích phê phán dự thảo cương lĩnh này - đã được thông qua tại đại hội, chỉ có sửa đổi qua loa - được nêu trong tác phẩm của Mác "Phê phán cương lĩnh Gô-ta" (xem Toàn tập, t.14, 1995, tr.35-53) cũng như trong các bức thư: của Ăng-ghe-nh gửi A. Bê-ben ngày 18-28 tháng Ba 1875 và của Mác gửi V. Brắc-cơ ngày 5 tháng Năm 1875 (xem tập này. tr.176-188 và 195-198). - 221k, 225, 428.
- 238 Trong hẻm núi Cap-đin gần thành phố cổ La Mã Cáp-đin, năm 321 trước công nguyên, trong thời gian cuộc chiến tranh Xam-nít lần thứ hai, những người Xam-nít đã đánh bại đội quân La Mã và buộc họ phải chui qua cái "ách", điều này được coi là sự nhục nhã nhất đối với đội

- quân thua trận. Từ đó mà có thành ngữ "chui qua cái ách Cáp-đin", tức là bị nhục nhã đến cùng cực. - 221, 321.
- 239 Như ta thấy rõ qua bức thư của Kh. Mết-xa gửi Ăng-ghe-nh ngày 4 tháng Bảy 1875, trong thời gian Mết-xa lưu lại ở Luân Đôn, ông dời khỏi đó đi Pa-ri vào cuối tháng Sáu, Ăng-ghe-nh đã đọc cho ông nghe văn bản cương lĩnh Gô-ta. Trong thư của ông, Mết-xa đã đề nghị Ăng-ghe-nh cho biết tình hình gần đây nhất của các bạn bè ở Đức, về sự thống nhất của họ với phái Lát-xan và về cương lĩnh Gô-ta. Mết-xa có ý định chuyển những tin tức đó cho các bạn ở Ma-drít. - 222.
- 240 Trong thư gửi Ăng-ghe-nh ngày 28 tháng Sáu - 7 tháng Bảy 1875, Brắc-cơ cho biết rằng ban lãnh đạo Đảng dân chủ xã hội, bằng ba phiếu của phái Lát-xan so với hai phiếu chống của phái Ai-dơ-nắc đã thông qua nghị quyết rút khỏi danh sách các sách báo của đảng đăng trên các cơ quan ngôn luận trung ương của đảng là tờ "Volksstaat" và tờ "Neuer Social - Demokrat", hai tác phẩm chống phái Lát-xan: W.Bracke. "Der Lassalle'sche Vorschlag". Braunschweig, 1873 (V. Brắc-cơ. "Đề nghị của Lát-xan". Brao-svây-gơ, 1873) và B. Becker. "Geschichte der Arbeiter - Agitation Ferdinand Lassalle's". Braunschweig, 1874 (B.Béch-cơ. "Lịch sử việc cổ động của Phéc-đi-năng Lát-xan trong công nhân". Brao-svây-gơ, 1874). Hai cuốn sách này được xuất bản ở nhà xuất bản của V. Brắc-cơ. Theo yêu cầu quyết liệt của Brắc-cơ, nghị quyết này của Ban lãnh đạo đảng đã bị hủy bỏ. - 222, 227.
- 241 Theo nghị quyết của Đại hội thống nhất họp ở Gô-ta về việc thành lập hợp tác xã in của Đảng, tháng Sáu 1875 "Hợp tác xã in toàn Đức ở Béc-lin" đã được thành lập. Ban lãnh đạo nhà in này gồm những cựu thành viên của phái Lát-xan: V. Ha-den-clê-véc, V. Hát-xen-man và G.Ra-cốp. Hợp tác xã in Lai-pxích do phái Ai-dơ-nắc thành lập vào tháng Bảy 1872. Sau khi đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa được ban

hành (xem chú thích 143), các hợp tác xã in dân chủ xã hội đã bị giải thể. - 223.

242 Có ý nói đến cuộc bầu cử Quốc hội Đức ngày 10 tháng Giêng 1877 (xem chú thích 299). - 223.

243 Thư của Bê-ben gửi Ăng-ghe-nen ngày 21 tháng Chín 1875 được công bố trong cuốn sách: A. Bebel. "Aus meinem Leben". Teil II, Stuttgart, 1911, S. 334 - 336 (A. Bê-ben. "Mấy nét đời tôi". Phần II, Stút-gát, 1911, tr. 334-336). - 224.

244 Đây là nói đến điểm cuối cùng của cương lĩnh Ai-dơ-nác năm 1869 (xem chú thích 210).

"III. Công tác cổ động của Đảng công nhân dân chủ xã hội phải đề ra những điều sau đây, coi đó là những yêu sách trước mắt:

... 10. Nhà nước giúp đỡ sự nghiệp hợp tác xã và tín dụng nhà nước cho các hội liên hiệp sản xuất tự do có sự đảm bảo dân chủ". - 225.

245 Chắc là đây nói đến hợp tác xã in Lai-pxích do phái Ai-dơ-nác thành lập năm 1872. Sau Đại hội thống nhất ở Gô-ta năm 1875, Ban lãnh đạo Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức mà đa số là phái Lát-xan đã thực hiện chức năng hội đồng giám sát đối với nhà in. Xem tập này, tr.176 và 221-224. - 228.

246 Báo "Volksstaat" các số 103, 104, và 106 ngày 8, 10 và 15 tháng Chín 1875 đã đăng lại của tờ "Gleichheit" ("Bình đẳng") ở Viên, cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng dân chủ xã hội Áo, bài "Karl Marx über Strikes und Arbeiter Koalitionen" ("Các Mác bàn về những cuộc bãi công và những liên minh của công nhân"). Bài này được đăng không ký tên, là bản dịch sang tiếng Đức đoạn cuối cùng cuốn sách của Mác "Sự khốn cùng của triết học" (chương hai, §V. (Những cuộc bãi công và những liên minh của công nhân) có kèm theo lời nói đầu và đoạn kết của tác giả bài đó.

Khi in lại cuốn "Sự khốn cùng của triết học" năm 1885 Ăng-ghe-nen đã giải thích rõ đoạn được nhắc đến ở đây trong cuốn sách của Mác bằng chú thích sau đây: "Tức là những người xã hội chủ nghĩa lúc bấy giờ; phái Phu-ri-ê ở Pháp, phái Ô-oen ở Anh" (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr.253). - 229.

247 Một loạt số bài của báo "Volksstaat" năm 1875 (các số 55, 68, 82, 91, 92) đã đăng các bài ký tên K-z (xem chú thích 195). - 230.

248 Ăng-ghe-nen so sánh thời kỳ cải cách ở Nga bắt đầu sau khi xóa bỏ chế độ nông nô năm 1861 với thời kỳ gọi là "thời đại mới" ở Phổ.

Năm 1858 hoàng tử nhiếp chính Phổ Vin-hem (từ năm 1861 là vua Phổ) đã tuyên bố đường lối "Tự do", bãi nhiệm nội các Man-toi-phen và đưa những người thuộc phái tự do ôn hòa lên nắm quyền. Trong báo chí tư sản, đường lối này được gọi bằng một cái tên rất kêu là "thời đại mới". Trên thực tế, chính sách của Vin-hem hoàn toàn chỉ nhằm củng cố các vị trí của chế độ quân chủ Phổ và tầng lớp địa chủ quý tộc; các nhà tư sản bị phụ lòng mong mỏi đã không chuẩn y dự án cải cách quân đội do chính phủ đệ trình. Cuộc xung đột về hiến pháp nảy sinh năm 1862 vì việc đó và việc Bi-xmác lên nắm chính quyền vào tháng Chín 1862 đã kết thúc "thời đại mới". - 231.

249 Cuối tháng Mười - đầu tháng Mười một 1875, Ăng-ghe-nen và vợ đã đến Hai-den-béc để đưa người cháu gái của vợ là Me-ri Ê-len Bóc-xơ đến nhà nghỉ; Me-ri Ê-len Bóc-xơ đã ở lại nhà nghỉ này từ tháng Mười một 1875 đến tháng Ba 1877. Ăng-ghe-nen và vợ đã trở về Luân Đôn ngày 6 tháng Mười một 1875. - 232, 235, 237.

250 Cuốn sách mỏng của Ăng-ghe-nen "Về vấn đề xã hội ở Nga" (F. Engels. "Soziales aus Rußland". Leipzig, 1875) gồm lời nói đầu được viết chuyên riêng và bài thứ V trong loạt bài "Sách báo của giới lưu vong" (xem Toàn tập, t. 18, 1995, tr.790-793 và 751-767). Ở đây Ăng-ghe-nen

gọi bài thứ IV trong loạt bài "Sách báo của giới lưu vong" (sách đã dẫn, tr. 737-750) là "bài thứ nhất"; cũng như bài thứ V của loạt bài này, bài thứ IV cũng nhằm chống cuốn sách của P. Tca-sép "Thư ngỏ gửi ngài Phri-đrich Ăng-ghe-nen"; bài thứ IV này đã được đăng trên báo "Volksstaat" các số 36 và 37 ngày 28 tháng Ba và 2 tháng Tư 1875. - 234.

251 Vụ án những người cộng sản ở Khuên diễn ra vào năm 1852. Trước vụ án này, mùa hè năm 1852 một loạt nhà lãnh đạo và nhà hoạt động tích cực của Liên đoàn những người cộng sản đã bị bắt và các bị cáo đã bị tạm giam mười tám tháng. Tác phẩm của Mác "Vạch trần vụ án người cộng sản ở Khuên" đã được in vào cuối tháng Mười - đầu tháng Chạp 1852. Năm 1853, tác phẩm này được xuất bản hai lần riêng biệt: ở Ba-đen và ở Bô-xtơn; nhưng đã không thể phổ biến được rộng rãi ở Đức. Nửa đầu năm 1875, tác phẩm này lại được xuất bản riêng một lần nữa ở Lai-pxích. Chắc là Ăng-ghe-nen gửi cho Pau-li cuốn sách của lần xuất bản cuối cùng này. - 234.

252 Nội dung cơ bản của bức thư này trùng khớp gần như từng chữ với nội dung của đoạn ghi chép "Struggle for life" ("Đấu tranh để sinh tồn") trong tác phẩm "Biện chứng của tự nhiên" (xem Toàn tập, t.20, 1994, tr. 819-821). - 237.

253 Truyện ngắn "Ba lần" của Rô-béc Bi-rơ (bút danh của R. Bai-e-rơ) đã được đăng trên tuần báo "Über Land und Meer" các số 4 - 8 ra vào tháng Mười - tháng Mười một 1875. - 238.

254 *Bellum omnium contra omnes* (cuộc chiến tranh của tất cả chống lại tất cả) - một câu nói của T. Hố-p-xơ, trong văn tập của ông "Về công dân", lời tựa viết cho người đọc, và cuốn "Lê-vi-a-tha-n", chương XIII-XIV. - 241.

255 Đại bộ phận bức thư này đã được công bố ngày 30 tháng Chạp 1875 trên tờ báo "Tiến lên!" số 24, trong bài "Kỷ niệm cuộc khởi nghĩa năm 1830 ở Ba Lan", trong đó có nói rằng "khi khai mạc cuộc họp Vru-blép-xki đã đọc bức thư của Các Mác và Phri-đrich Ăng-ghe-nen". - 245, 246.

256 Bài phát biểu công khai đầu tiên của Mác và Ăng-ghe-nen về vấn đề Ba Lan là những bài phát biểu của hai ông về Ba Lan tại cuộc mít-tinh quốc tế ở Luân Đôn để kỷ niệm lần thứ 17 cuộc khởi nghĩa năm 1830 ở Ba Lan ngày 19 tháng Mười một 1847 (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr. 526-532). - 245.

257 Mác có ý muốn nói đến cái gọi là "liên minh ba hoàng đế", cơ sở của liên minh này đã được thiết lập trong cuộc gặp gỡ giữa các hoàng đế Đức, Áo - Hung-ga-ri và Nga tại Béc-lin tháng Chín 1872, tại đó người ta đã mưu toan khôi phục Liên minh thần thánh phản động do Nga, Áo và Phổ thành lập năm 1815. Vì liên minh ba hoàng đế thống nhất các lực lượng phản động ở châu Âu, nên hẳn là nó củng cố các vị trí của các giai cấp thống trị trong cuộc đấu tranh của họ chống phong trào cách mạng. - 245, 433, 453, 483.

258 Bức thư này của Ăng-ghe-nen là trả lời bức thư của Le-xơ đề ngày 15 tháng Chạp 1875, trong đó Le-xơ đã viết cho Ăng-ghe-nen rằng theo như người ta nói với ông ta, báo "Daily News" ngày 13 tháng Chạp đã đăng tin điện về việc bắt giữ Lê-ô Phran-ken.

Phran-ken đã bị bắt tại Viên ngày 9 tháng Chạp 1875. Là ủy viên của Công xã Pa-ri, Phran-ken bị buộc tội là đã tham gia đốt tòa thị chính và bắn giết các con tin đứng đầu là tổng giám mục Pa-ri Đác-bo-a. Sau hai tháng bị giam trong nhà tù ở Viên, Phran-ken bị chuyển đến nhà tù ở Bu-đa-pét. Vì Chính phủ Pháp không dám công khai đòi dẫn độ Phran-ken do những lý do chính trị đối nội nên ngày 27 tháng Ba 1876 ông đã được trả lại tự do, ngày 28 tháng Ba ông đã báo cho Mác biết việc này. - 247.

259 *Đại hội La Hay* của Hội liên hiệp công nhân quốc tế đã họp ngày 2 - 7 tháng Chín 1872. Xét theo thành phần của nó, đại hội này có tính chất đại diện hơn hết so với các đại hội trước. Dự đại hội có 65 đại biểu của

- 15 tổ chức của từng nước. Mác và Ăng-ghe-nơ đích thân lãnh đạo đại hội. Tại đại hội, cuộc đấu tranh lâu dài của Mác, Ăng-ghe-nơ và các bạn chiến đấu của hai ông chống mọi hình thức của chủ nghĩa bè phái tiểu tư sản trong phong trào công nhân đã thắng lợi. Hoạt động chia rẽ của bọn vô chính phủ đã bị lên án và những thủ lĩnh của họ là Ba-cu-nin và Ghi-ôm đã bị khai trừ ra khỏi Quốc tế. Các nghị quyết của Đại hội La Hay đã đặt nền móng cho việc thành lập các chính đảng độc lập của giai cấp công nhân trong các nước khác nhau sau này. - 249, 290, 292, 323, 352, 390, 480.
- 260 Mác thuật lại một tư tưởng nổi tiếng của N. G. Séc-nư-sép-ki trong bài của Séc-nư-sép-xki bình luận cuốn sách của Kê-ri "Những bức thư kinh tế chính trị gửi tổng thống Hợp chúng quốc Mỹ", "Con đường lịch sử không phải là hệ phổ của đại lộ Nép-xki... Người nào sợ bị dính bụi và lấm giầy thì người ấy không thể hoạt động xã hội được" ("Người cùng thời", t.85, ph. II. Bình luận thời nay, tháng Giêng 1861, tr.51). - 249.
- 261 Trong thư gửi Mác ngày 17 tháng Ba 1876 Doóc-gơ hỏi Mác và Ăng-ghe-nơ có thể đến Phi-la-đen-phi-a nhân dịp kỷ niệm một trăm năm ngày thành lập Hợp chúng quốc Mỹ không. - 250.
- 262 Đây là nói về việc xuất bản tại Hợp chúng quốc Mỹ bản dịch tiếng Anh cuốn "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản". Như ta thấy qua thư của Doóc-gơ gửi Mác ngày 17 tháng Ba 1876, Doóc-gơ xuất phát từ sự cần thiết phải phổ biến những tư tưởng của chủ nghĩa cộng sản khoa học trong phong trào công nhân Mỹ, ngay từ năm 1872 ông đã đề nghị Mác và Ăng-ghe-nơ duyệt lại bản dịch tiếng Anh cuốn "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" do Héc-man Mây-ơ chuẩn bị; Mác và Ăng-ghe-nơ đã hứa sẽ bổ sung cho "Tuyên ngôn" những điểm cần thiết. Nhưng ý định này đã không thực hiện được. Xem Toàn tập, t. 18, 1995, tr. 127 - 129; t. 19, 1995, tr. 342; t. 21, 1995, tr. 441. - 250, 402, 413, 573.

- 263 Có ý nói đến những vụ gian lận lớn xảy ra ở Mỹ nhân xây dựng đường sắt và việc xây dựng các xí nghiệp đầu cơ khác. - 251.
- 264 Đầu tháng Tám 1876, Ăng-ghe-nơ cùng với vợ đã đi Hen-đen-béc và tại đó đã sống ở nhà nghỉ của người cháu gái của vợ ông là Me-ri Ê-len Bóc-xơ. - 262, 264.
- 265 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến bài thơ "Những cô thợ may Thượng Đức" trong tập thơ bằng thơ ngữ Pphan-xơ; K. G. Nadler. "Fröhlich Palz, Gott erhalts!" Frankfurt) a. M; 1851, S.144 (K. G. Nát-đơ. "Pphan-xơ vui tươi, cầu Trời hãy bảo vệ em"! Phran-phuốc trên sông Mai-nơ, 1851, tr.144. Ăng-ghe-nơ đã sử dụng cuốn sách này của Nát-đơ trong tác phẩm của ông "Thời đại người Phrăng-cơ", trong mục "Thơ ngữ Phrăng-cơ" (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr. 780-784). - 263.
- 266 Chắc có lẽ Ăng-ghe-nơ muốn nói trước hết đến bài trường ca "Ngài Cri-xtốp Hắc-strum-phơ" trong cuốn sách của Nát-đơ (xem chú thích trên đây). - 263.
- 267 Trong bức thư gửi Ăng-ghe-nơ ngày 7 tháng Tám 1876, La-vrốp báo tin rằng một người trẻ tuổi, một người xã hội chủ nghĩa Nga, sống ở Béc-lin và có trao đổi thư từ với những người dân chủ xã hội Đức và những người xã hội chủ nghĩa Nga (Gu-rê-vích), vì thiếu thận trọng đã để cho những bức thư gửi cho anh ta, trong đó có những bức thư của Líp-nếch, bị bóc tại bưu điện và rơi vào tay cảnh sát. Ngày 6 tháng Tám, La-vrốp nhận được một bức thư của một người nào đó tên là Đê-khơ-tê-rép từ Lai-pxích gửi đến, trong đó ông này dường như nhân danh những người dân chủ xã hội Đức viết rằng họ đã cử một người nào đó tên là Tréc-nư-sép đến Béc-lin để điều tra vụ việc đó. Xem tập này, tr.276. - 264.
- 268 Chắc có lẽ Ăng-ghe-nơ viết nhầm. Gi-en-ni Mác đã đến Ram-xghết hôm thứ tư ngày 23 tháng Tám (xem tập này, tr.44-47). - 266.

- 269 "*Chiếc vòng Ni-bơ-lung*" - chùm ca kịch hoành tráng của Ri-sác Vác-ne-rơ, gồm bốn vở ca kịch: "Vàng của Rây-nơ", "Van-ki-ri-a", "Dích-phrích" và "Cái chết của các thần". Từ 13-17 tháng Tám, nhà hát chuyên biểu diễn ca kịch Vác-ne-rơ tại Bai-rây-tơ đã khai mạc bằng vở "Chiếc vòng Ni-bơ-lung". - 269.
- 270 Bài của P. L. La-vrốp "Người Nga trước vấn đề Nam Xla-vơ" đã được đăng không ký tên trên tờ báo "Tiến lên!" số 42, ngày 1 tháng Mười 1876. - 286, 299.
- 271 Mác có ý nói đến bài tường thuật về những phiên họp của đại hội Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức họp tại Gô-ta từ 19-23 tháng Tám 1876. Bài tường thuật này đã được đăng trên báo "Volksstaat" các số 98 - 102 từ 23 đến 1 tháng Chín 1876 trong mục "Đại hội của những người xã hội chủ nghĩa Đức". Đoạn của bài tường thuật được nhắc đến ở đây nằm trong phần đề như sau: "Gô-ta, thứ tư ngày 23 tháng Tám" và đăng trên báo "Volksstaat" số 102, ngày 1 tháng Chín 1876. Trong thư trả lời đề ngày 9 tháng Mười 1876, Líp-nếch cho Mác biết rằng I. Mốt-te-lơ, tác giả của bài tường thuật đó đã viết sai là tại Đại hội Líp-nếch đã nói không phải về bài phát biểu của Ăng-ghe-nen, mà về bài phát biểu của Mác chống Đuy-rinh. - 287.
- 272 Trong phần của bài tường thuật về Đại hội Gô-ta đề ngày 21 tháng Tám và đăng trên báo "Volksstaat" số 99, ngày 25 tháng Tám 1876 có nói rằng những người xã hội chủ nghĩa Béc-nơ đã gửi lời chào mừng tới đại hội, trong đó họ bày tỏ hy vọng vào sự hoà giải và mời các đại biểu của Đảng dân chủ xã hội Đức tham gia Đại hội Béc-nơ của những người vô chính phủ (xem chú thích 277). Theo đề nghị của Bê-ben, Đại hội đã thông qua nghị quyết trả lời bức thư đó "theo tinh thần hữu nghị và anh em". Nhưng, như Líp-nếch báo tin cho Mác biết trong bức thư của ông đề ngày 9 tháng Mười 1876, Đại hội đã khước từ lời mời gửi các đại biểu chính thức đến dự đại hội. - 287, 292.

- 273 Theo chỉ dẫn đó của Mác, Líp-nếch đã viết một bài dài "Sự nhục nhã của châu Âu"; bài này được đăng trên báo "Vorwärts" số 6, ngày 13 tháng Mười 1876. - 288.
- 274 Âm chỉ cuốn sách mỏng của E. Đờ Gi-rác-đanh "Sự nhục nhã của châu Âu" xuất bản tại Pa-ri cuối tháng Chín - đầu tháng Mười 1876 (É. de Girardin. "La Honte de l'Europe". Paris, 1876). - 289.
- 275 Chắc có lẽ ở đây nói đến phong trào quần chúng đòi cải cách lần thứ hai luật bầu cử ở Anh trong những năm 1865 - 1867. - 289, 292.
- 276 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô trước đây) không có bản gốc của bức thư này. Bức thư này lần đầu tiên đã được công bố dưới dạng bản dịch từ tiếng Đức sang tiếng Hung-ga-ri trên tờ báo "Népszava" ("Tiếng nói nhân dân") ngày 17 tháng Sáu 1906. - 291.
- 277 Đại hội của những người vô chính phủ đã họp tại Béc-nơ từ 26-30 tháng Mười 1876. Tại đại hội này, nhà dân chủ xã hội Van-tây-khơ có mặt tại đại hội với tư cách là khách mời, đã đọc bài phát biểu, trong đó ông ta tuyên bố rằng cần phải có sự "cộng tác hoà bình" giữa những người vô chính phủ với những người dân chủ xã hội. - 291, 305, 310, 323.
- 278 Mác có ý nói đến những tài liệu được công bố trên tạp chí của Ước-các-tơ "Diplomatic Review" số 4, tháng Mười 1876 dưới nhan đề chung là "Cuộc khởi nghĩa ở Bun-ga-ri". - 293.
- 279 Ngày 13 tháng Mười 1876, E. Đron-ke đã đề nghị Ăng-ghe-nen giúp ông vay 150 p.xt để ông có thể cải thiện hoàn cảnh vật chất của mình. Bản ghi vấn tắt này và hai bản ghi vấn tắt tiếp theo sau ghi lại nội dung những bức thư của Ăng-ghe-nen gửi E. Đron-ke và E.Blăng-cơ là do Ăng-ghe-nen ghi trên bức thư của Đron-ke đề ngày 13 tháng Mười. Những bản ghi này đã khởi đầu cho loạt thư của Ăng-ghe-nen gửi Đron-ke về vấn đề giúp đỡ ông ta về vật chất, sự giúp đỡ này kéo dài trong những năm 1876, 1877 và 1878. - 294

280 Về vụ việc này của Phô-gtơ, Mác đã cho công bố trên tờ "Allgemeine Zeitung" của Au-xbuốc bốn bản tuyên bố: 1) "Thư gửi ông tổng biên tập tờ "Allgemeine Zeitung" (đăng trong số 300, ngày 27 tháng Mười 1859), 2) "Tuyên bố gửi ban biên tập tờ "Allgemeine Zeitung" (đăng trong phụ trương của số 325, ngày 21 tháng Mười một 1859), "Tuyên bố gửi các ban biên tập các báo Đức" (đăng trong phụ trương của số 48, ngày 17 tháng Hai 1860) và 4) "Tuyên bố gửi ban biên tập tờ "Allgemeine Zeitung" và các tờ báo Đức khác" (đăng trong phụ trương của số 336, ngày 1 tháng Chạp 1860). Xem Toàn tập, t. 14, 1994, tr. 891, 898-899, 903 - 904, 911 - 912. - 297.

281 Bài của O. Duy-rinh bình luận về tập I bộ "Tư bản" của Mác đã được đăng vào tháng Chạp 1867 trên tạp chí "Ergänzungsblätter zur Kenntniss der Gegenwart", t. III, kỳ 3, tr. 182 - 186, xuất bản ở Hin-đơ-buốc-hau-den. Đầu tháng Giêng 1868, Cu-ghe-n-man đã gửi bài bình luận của Duy-rinh cho Mác.

Trong thư trả lời đề ngày 22 tháng Mười 1876, Cu-ghe-n-man đã thông báo cho Ăng-ghe-n nhận đề chính xác của bài bình luận. Ăng-ghe-n đã sử dụng bài bình luận này khi viết tác phẩm "Chống Duy-rinh" (xem Toàn tập, t.20, 1994, tr. 177 và 188). - 298.

282 Một phần bức thư này đã được La-vrốp công bố trên báo "Tiến lên!" số 44, ngày 1 tháng Mười một 1876. - 300.

283 Mác có ý muốn nói đến những cuộc thương lượng với Blô-xơ. Đáp lại bức thư của Ăng-ghe-n đề nghị Blô-xơ đảm nhận việc dịch cuốn sách của Lít-xa-ga-rơ (Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô trước đây) không có bức thư này của Ăng-ghe-n), ngày 16 tháng Mười một 1876 Blô-xơ đã tỏ ý sẵn sàng bắt tay vào việc ngay. Nhưng ngày 14 tháng Mười một Brắc-cơ đã báo cho Mác biết rằng ông ta đã tìm được một nữ dịch giả (I. Cuốc-txơ) và đã thỏa thuận với bà này. Cuối

năm 1877, Brắc-cơ đã buộc phải mời Blô-xơ hiệu đính bản dịch của Cuốc-txơ (xem tập này, tr.415-416, 418-423). - 304.

284 Trong thư gửi Ăng-ghe-n ngày 12 tháng Mười một 1876, Đron-ke cho biết rằng việc mua lại thẻ bảo hiểm hàng năm phải trả tiền vào ngày 22 tháng Mười một. - 307.

285 Trong thư của mình gửi cho Mác ngày 14 tháng Mười một 1876, V.Brắc-cơ đã gửi kèm vào đó thư của Gi.Ghi-ôm gửi cho ông ta mà Mác phải gửi trả lại. - 308.

286 Trong cuộc bầu cử quốc hội Đức ngày 10 tháng Giêng 1877 (xem chú thích 299), Brắc-cơ đã được đề cử ở ba khu bầu cử của Brao-svai-gơ cũng như ở Mác-đơ-buốc. Trong lần bỏ phiếu chính thì Brắc-cơ đã không trúng cử. Sau khi bỏ phiếu lại, ông đã giành được ghế đại biểu ở một trong hai khu mà Bê-ben đã thắng cử. - 308.

287 *Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa Bồ Đào Nha lần thứ nhất* đã họp tại Li-xbon từ ngày 1 - 4 tháng Hai 1877. Tại đại hội này, Đảng xã hội chủ nghĩa Bồ Đào Nha - được thành lập năm 1875 - đã hoàn toàn hình thành đã thông qua cương lĩnh tương tự như cương lĩnh Gô-ta của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức, thông qua Điều lệ và bầu ra ủy ban trung ương Đảng. Theo yêu cầu của Gnê-cô (thư của Gnê-cô gửi Ăng-ghe-n đề ngày 21 tháng Giêng 1877) cuối tháng Giêng Mác và Ăng-ghe-n đã gửi cho đại hội thư chào mừng, cả Lét-xơ, La-phác-gơ và Ba-ri cũng ký tên vào thư này (Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô trước kia) không có văn bản bức thư này). Đại hội cũng nhận được lời chào mừng của ban lãnh đạo Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức. Ý kiến đánh giá đại hội này, xin xem trong bài của Ph. Ăng-ghe-n "Công nhân châu Âu năm 1877" (Toàn tập, t. 19, 1995, tr.195-197).

Thông báo về đại hội sắp tới của những người xã hội chủ nghĩa Bồ Đào Nha đã được đăng trên báo "Tagwacht" số 96, ngày 2 tháng Chạp 1876. - 311.

- 288 Năm 1876 trên báo "Vorwärts" đã xuất hiện cuộc luận chiến giữa G.Ra-sơ và C.Sai-bơ. Khởi đầu cuộc luận chiến này là bài của G.Ra-sơ "Những người lưu vong Đức ở Luân Đôn" đăng trên báo "Volksstaat" số 88, ngày 30 tháng Bảy 1876 và bài của C.Sai-bơ "Trả lời của một người Đức về bài của Gu-xtáp Ra-sơ "Những người lưu vong Đức ở Luân Đôn"" đăng trên báo "Vorwärts" số 19, ngày 12 tháng Mười một 1876. Hôm sau, ngày 13 tháng Mười một, Ra-sơ gửi thư cho Ăng-ghe-nê đề nghị cho ông ta thông tin về quan hệ của Sai-bơ với Blin-đơ và hành vi của Sai-bơ trong lịch sử đấu tranh của Mác chống Phô-gơ. Ra-sơ viết rằng ông ta muốn sử dụng những tin gần đây mà ông ta mong sẽ nhận được của Ăng-ghe-nê về vấn đề này trong bài trả lời của ông ta chống lại Sai-bơ.

Bức thư này của Ăng-ghe-nê là thư trả lời thư của Ra-sơ ngày 13 tháng Mười một 1876. Ra-sơ đã sử dụng thư trả lời của Ăng-ghe-nê trong bài tiếp sau đó của ông ta chống Sai-bơ, bài này cũng như bài của Sai-bơ có nhan đề "Trả lời của một người Đức về bài của Gu-xtáp Ra-sơ "Những người lưu vong Đức ở Luân Đôn"" và đã được đăng trên tờ "Vorwärts" số 5, ngày 12 tháng Giêng 1877. Trong bài này Ra-sơ đã đưa ra toàn bộ phần bức thư của Ăng-ghe-nê nói về Blin-đơ và Sai-bơ, nhưng không nêu xuất xứ. - 312.

- 289 Ăng-ghe-nê có ý nói đến bài của G. Ra-sơ "Những người lưu vong Đức ở Luân Đôn", đăng trên báo "Volksstaat" số 88, ngày 30 tháng Bảy 1876. Cuối bài, Ra-sơ viết rằng ở Luân Đôn, ông ta đã đến thăm Ăng-ghe-nê và Mác và rằng dường như "ở đó người ta nói đến quyền tự quyết định của con người, về quyền tự trị của các dân tộc, về nền cộng hòa xã hội và về những người bị hành quyết ở Ba-den". - 315.

- 290 Xem Toàn tập, t. 14, 1994, tr. 610-629. Ở trang 55 bản tiếng Đức cuốn sách của Mác "Ngài Phô-gơ" mà Ăng-ghe-nê nêu ra, bắt đầu từ chương VII: "Chiến dịch Au-xbuc". - 316.

- 291 Tiếp đó, Ăng-ghe-nê trình bày và trích dẫn bức thư của một trong những biên tập viên tờ "Frankfurter Zeitung" là Ê-đu-ác Dác-ni gửi cho ông đề ngày 5 tháng Chín 1876; bức thư này là thư trả lời điều chất vấn của Ăng-ghe-nê ngày 2 tháng Chín 1876 mà người ta không còn lưu giữ được đến nay. - 317.

- 292 *Đề-và-na-ga-ri* - kiểu chữ phổ biến nhất ở Ấn Độ, được dùng để ghi tiếng Phạn. - 319.

- 293 Có ý nói đến Hội nghị các đại sứ các nước châu Âu ở Thổ Nhĩ Kỳ họp ở Công-xăng-ti-nô-pơ từ ngày 11 - 23 tháng Chạp 1876. Trong tiến trình hội nghị, các đại biểu các nước châu Âu đã thỏa thuận với nhau về việc đòi Thổ Nhĩ Kỳ phải trao quyền tự trị cho Bô-xni-a, Héc-xê-gô-vi-na và Bun-ga-ri. - 321.

- 294 Đại hội Liên chi hội Bỉ của Quốc tế đã họp từ 25 - 26 tháng Chạp 1872, trong đó đa số thuộc về phái vô chính phủ; đại hội đã bác bỏ các nghị quyết của Đại hội La Hay, tuyên bố không quan hệ với Tổng Hội đồng ở Niu Oóc và ra nghị quyết tán thành các nghị quyết của đại hội quốc tế của những người vô chính phủ ở Xanh-I-mi-ê (15 tháng Chín 1872) là đại hội đã công khai tuyên bố sự phân liệt của Quốc tế. Trong nghị quyết ngày 30 tháng Năm 1873, Tổng Hội đồng đã xác nhận rằng, bằng việc làm kể trên, Liên chi hội Bỉ đã tự đặt mình ra ngoài hàng ngũ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 907). - 323.

- 295 Nghị quyết về bãi bỏ Tổng Hội đồng và giải tán Hội liên hiệp công nhân quốc tế đã được thông qua tại hội nghị của Quốc tế I, họp tại Phi-la-đen-phi-a ngày 15 tháng Bảy 1876. Các tài liệu của hội nghị đã được xuất bản ở Niu Oóc dưới hình thức cuốn sách mỏng:

- "Internationale Arbeiter - Association. Verhandlungen der Delegierten - Konferenz zu Philadelphia, 15, Juli 1876". New York, 1876. - 324.
- 296 Xem Toàn tập, t. 18, 1995, tr. 513-516.- 324.
- 297 Bức thư này Mác viết theo yêu cầu và dựa vào những thông tin trong thư của Ni-cô-lai U-tin gửi Mác ngày 17 tháng Chạp 1876. - 326.
- 298 V. Líp-nếch đã đưa ra một phần của bức thư này (xem đoạn áp chót) nằm trong những bài ngắn của ông đăng trên báo "Vorwärts" số 8, ngày 19 tháng Giêng 1877, trong mục "Điểm tình hình chính trị - xã hội". Trước đoạn trích dẫn thư của Ăng-ghe-n, Líp-nếch đã viết lời dẫn như sau: "Về trạng thái hiện nay của vấn đề phương Đông, một người am hiểu tình hình viết cho chúng tôi trong một thư riêng". - 327.
- 299 Đây là nói về cuộc bầu cử quốc hội Đức ngày 10 tháng Giêng 1877. Trong cuộc bầu cử này những người dân chủ xã hội Đức đã giành được 12 ghế nghị sĩ, có gần một nửa triệu người đã bỏ phiếu cho họ. - 328, 332, 334, 337, 345, 427, 684.
- 300 Nghĩa vụ quân sự phổ thông ở Nga đã được ban hành ngày 1 (13) tháng Giêng 1874. - 328, 330.
- 301 Một đoạn của bức thư này (đoạn đầu tiên) đã được công bố lần đầu trong cuốn sách: P. Kampffmeyer und B. Altmann. "Vor dem Sozialistengetz". Berlin, 1928. - 331.
- 302 Trong một trong những "Lời chúc rượu", Lu-the đã so sánh thế giới với một người nông dân say rượu không thể ngồi vững trên yên. - 336.
- 303 Bài của N. Đê-li-út "Những yếu tố sử thi trong kịch của Sếch-xpia" đã được đăng năm 1877 trong "Jahrbuch der Deutschen Shakespeare - Gesellschaft" ("Niên giám của Hội Sếch-xpia Đức"). Bản dịch bài này sang tiếng Anh đã được đăng trong kỷ yếu của Hội Sếch-xpia mới. - 336, 683.

- 304 Trong thư trả lời ngày 29 tháng Bảy 1877, Phroi-ơ đã báo cho Mác biết nhan đề của cuốn sách đó: G. Rümelin. "Shakespearestudien", 2. Aufl., Stuttgart, 1874 CG. Ruy-mê-lin. "Nghiên cứu Sếch-xpia". Xuất bản lần thứ hai, Stút-gát, 1874). - 337.
- 305 Mác có ý muốn nói đến thành tựu chủ yếu của M. Tô-rau-bơ là tạo ra "những tế bào nhân tạo" (xem chú thích 225). - 337.
- 306 *Viện luật học trung tâm* (Inner Temple) - một trong bốn hội luật học ở Luân Đôn chuyên đào tạo các luật gia. - 338.
- 307 G. Đê-vin muốn chuẩn bị cho xuất bản ở Pháp cuốn sách thuật lại tập I của bộ "Tư bản". Nhưng mãi đến năm 1883, sau khi Mác qua đời, ông mới thực hiện được ý định đó. Cuốn sách của Đê-vin "'Bộ Tư bản" của Các Mác" được xuất bản trong loạt sách "Tủ sách xã hội chủ nghĩa" đã được tái bản mấy lần. - 339.
- 308 V.Líp-nếch đã bỏ phiếu ở Ôp-phen-bác trong cuộc bầu cử bổ sung tháng Giêng 1877 (xem chú thích dưới đây). - 341.
- 309 Sau cuộc bầu cử chính để bầu nghị viện đế chế Đức ngày 10 tháng Giêng 1877 (xem chú thích 299) trong tháng Giêng đã diễn ra cuộc bầu cử bổ sung (bỏ phiếu lại). Ngoài 9 nghị sĩ dân chủ xã hội trúng cử ngày 10 tháng Giêng, có thêm ba người nữa đã trúng cử trong cuộc bầu cử bổ sung: A. Bê-ben (về sau V. Brắc-cơ đã thay thế A. Bê-ben), A. Ca-pen và M. Rít-tinh-hau-den. - 342.
- 310 Từ tháng Mười 1876 đến tháng Tám 1877, Mác hiệu đính bản dịch tiếng Đức cuốn sách của P. Lít-xa-ga-rơ "Lịch sử Công xã năm 1871". - 347.
- 311 Theo yêu cầu của Mác, P. L. La-vrốp đã lập bản tổng hợp những số liệu về những vụ truy tố trước tòa về những vụ truy nã của cảnh sát ở Nga. Mác đã chuyển bản thảo của La-vrốp cho hạ nghị sĩ C. Ố Kli-e-ri, ông này đã sử dụng những thông tin nhận được của Mác và tài liệu này để

- đưa ra những bài phát biểu của mình tại những phiên họp của hạ nghị viện ngày 12 tháng Ba, 3 và 14 tháng Năm 1877 chống chính phủ Đix-ra-e-li. La-vrốp cũng viết bằng tiếng Pháp bài "Công lý ở Nga"; nhờ sự giúp đỡ của Mác bài này đã được đăng trên tuần báo Anh "Vanity Fair" ngày 14 tháng Tư 1877. - 349.
- 312 Đây là nói đến bản tổng hợp những số liệu về những vụ truy tố trước toà án và những vụ truy nã của cảnh sát ở Nga mà P. L. La-vrốp đã lập theo yêu cầu của Mác để phục vụ cho bài phát biểu của nghị sĩ C. Ố Kli-e-ri tại hạ nghị viện. -
- 313 Đây là nói về bài của P. L. La-vrốp "Công lý ở Nga" được đăng trên tuần báo "Vanity Fair" ngày 14 tháng Tư 1877 nhờ sự giúp đỡ của Mác. - 350, 356, 361.
- 314 Như ta thấy rõ qua bức thư của N. Ph. Đa-ni-en-xơn gửi Mác ngày 7 (19) tháng Ba 1877, Đa-ni-en-xơn đã gửi cho Mác những xuất bản phẩm sau đây: những cuốn sách của A. Va-xin-chi-cốp "Chế độ sở hữu ruộng đất và nông nghiệp ở Nga và ở các nước châu Âu khác", các tập I - II, Xanh-Pê-téc-bua, 1876, và của P. A. Xô-cô-lốp-xki "Lược khảo lịch sử công xã nông thôn ở miền Bắc nước Nga", Xanh-Pê-téc-bua, 1877; cuốn sách của V. I. Bu-ni-a-cốp-xki "Những nghiên cứu sinh học nhân học và việc áp dụng chúng vào cư dân nam giới ở Nga", Xanh-Pê-téc-bua, 1874; "Tập san thống kê của Đế chế Nga", quyển 3; "Tuyển tập tài liệu về các ác-ten ở Nga". - 351, 488.
- 315 *Hội huynh đệ quốc tế* - hạt nhân của Liên minh âm mưu bí mật "Đồng minh huynh đệ quốc tế" do M. Ba-cu-nin thành lập và đưa vào "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa quốc tế" (xem chú thích 61). Về cơ cấu tổ chức của "Đồng minh huynh đệ quốc tế" xem trong tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-n "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế", chương II (Toàn tập, t. 18, 1995, tr.458-461). - 352.

- 316 Tạp chí "Neue Welt" tháng Tư - tháng Bảy 1876 đã đăng hồi ký của I. Ph. Béch-cơ "Mấy mảng tranh cuộc đời tôi". - 353.
- 317 Sau khi những người lãnh đạo Đảng dân chủ xã hội Đan Mạch là Pi-ô và Ghê-lép phung phí hết tiền bạc của Đảng vào việc xây dựng khu di dân xã hội chủ nghĩa Đan Mạch ở Mỹ, ngày 23 tháng Ba 1877 cả hai người đã bí mật rời khỏi Đan Mạch và chuyển đến định cư ở Mỹ (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr.199). - 362.
- 318 Có ý muốn nói đến chân dung của Mác được in trong cuốn "Tư bản" tập I, xuất bản bằng tiếng Pháp (xem tập này, tr.418-419). - 363, 370, 656.
- 319 Tháng Ba 1877, Chính phủ Ru-ma-ni đã đồng ý về nguyên tắc để cho quân đội Nga đi qua lãnh thổ Ru-ma-ni. Ngày 24 tháng Tư 1877 nước Nga tuyên chiến với Thổ Nhĩ Kỳ. - 363, 372, 381.
- 320 *Nhà hát Lit-xây* (Lyceum Theatre) - nhà hát kịch ở Luân Đôn. - 369.
- 321 Ăng-ghe-n đã thực hiện yêu cầu của Brắc-cơ. Giữa tháng Sáu 1877, ông đã viết xong tiểu sử vắn tắt của Mác. Tác phẩm của Ăng-ghe-n "Các Mác" đã được in trong sách lịch "Volks - Kalender" năm 1878 (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr. 155-169). - 370.
- 322 Như ta thấy rõ qua thư của Brắc-cơ gửi Ăng-ghe-n ngày 19 tháng Tư 1877, đây là nói về các báo cáo tốc ký về các phiên họp của nghị viện đế chế Đức ngày 16, 17 và 18 tháng Tư 1877 ("Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Deutschen Reichstags". 3. Legislaturperiode, I Session 1877, Bd. I, Berlin, 1877, S. 489-594). Tại ba phiên họp này người ta đã thảo luận vấn đề thay đổi quy chế công nghiệp. - 370.
- 323 Phiên họp của nghị viện đế chế ngày 18 tháng Tư 1877 đã thảo luận đề nghị của Brắc-cơ về việc thẩm định lại lần thứ hai sự trúng cử của G.Vây-ghe-lơ ở Cát-xen-lơ, một người thuộc phái tự do dân tộc; Brắc-cơ

chỉ rõ rằng khi bầu Vây-ghe-lơ, người ta đã gây sức ép đối với cử tri. Trong bài phát biểu của mình có một đoạn Brắc-cơ tuyên bố như sau: "Ủy ban kiểm tra quyền đại biểu nói rằng đã có sự không thừa nhận không có chứng cứ, không nêu tên những người làm việc đó... Tôi muốn lưu ý rằng vấn đề này có liên quan đến những người công nhân, - những người mà do bản chất của họ là những người bị phụ thuộc, thì đối với họ việc nêu tên của họ khi phản đối thường có nghĩa là họ sẽ bị sa thải và phải chịu những sự phiền phức khác". - 371.

324 Khi thảo luận dự luật về quy chế công nghiệp do đảng trung tâm Thiên chúa giáo đưa ra, Bê-ben đã phát biểu tại phiên họp của nghị viện Đế chế ngày 18 tháng Tư 1877 để bảo vệ phản dự án của đảng dân chủ xã hội, phản dự án này đề ra cả một hệ thống các biện pháp nhằm rút ngắn ngày lao động, bảo vệ an toàn lao động v. v.. Đồng thời Bê-ben luận chiến quyết liệt với các đại biểu của các đảng tư sản. - 371.

325 Năm 1877 bộ trưởng nội vụ Anh R.A.Crốt-xơ đã đưa ra dự luật quy định điều chỉnh thời gian lao động, đặc biệt là trong công nghiệp tại gia đình và các xưởng thủ công nghiệp. Dự luật hạn chế ngày lao động của thiếu niên là 10 1/2 giờ và bổ sung đạo luật năm 1874 về hạn chế lao động trẻ em. Dự luật của Crốt-xơ đã được thông qua thành luật năm 1878. - 372.

326 Như ta thấy rõ qua bức thư của Brắc-cơ gửi Ăng-ghe-nen ngày 22 tháng Sáu 1877, đây là nói đến tiền nhuận bút bài của Ăng-ghe-nen "Các Mác" viết cho cuốn sách lịch "Volks - Kalender" năm 1878 do Brắc-cơ xuất bản (xem tập này, tr.370). - 379.

327 Có ý nói đến cuộc thảo luận tại Đại hội Gô-ta năm 1876 về vấn đề báo chí của đảng, đặc biệt là vấn đề xuất bản của cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng - báo "Vorwärts". - 380.

328 Từ năm 1872, trong các tác phẩm của mình O. Đuy-rinh, nguyên phó giáo sư trường Đại học tổng hợp Béc-lin đã kịch liệt công kích các giáo sư đại học. Đặc biệt ông ta đã buộc tội G. Hê-môn-xơ là đã cố tình phớt lờ các tác phẩm của R. May-ơ. Đuy-rinh cũng kịch liệt phê phán chế độ đại học. Vì những bài phát biểu đó, ông ta đã bị giới giáo sư phản động bức hại, mà kết cục là tháng Bảy 1877, theo yêu cầu của khoa triết học, ông ta đã bị tước quyền giảng dạy ở trường đại học. Việc sa thải Đuy-rinh đã gây nên một chiến dịch phản đối âm ỉ của những người ủng hộ ông ta, hành vi chuyên quyền độc đoán đó cũng bị lên án trong các giới dân chủ rộng rãi. - 380.

329 Ngày 22 tháng Sáu 1877 quân Nga đã vượt hạ lưu sông Đa-nuýp. Về việc quân Nga vượt trung lưu sông Đa-nuýp, xem chú thích 332. - 382.

330 Nhân Uốc-các-tơ qua đời ngày 16 tháng Năm 1877, trong bức thư của Líp-nếch ngày 14 tháng Sáu 1877 Líp-nếch đã đề nghị Ăng-ghe-nen gửi cho một tấm ảnh đẹp của Uốc-các-tơ và viết một bài lược khảo ngắn về cuộc đời và hoạt động của Uốc-các-tơ. Trong thư Líp-nếch gửi Ăng-ghe-nen ngày 27 tháng Sáu 1877 cũng có nhắc đến đề nghị này. - 384.

331 Về mặt văn bản, đoạn này hầu như hoàn toàn trùng với bài đăng trên báo "Vorwärts" số 80, ngày 11 tháng Bảy 1877 trong mục "Điểm tình hình chính trị xã hội". Bài này bắt đầu bằng những chữ: "Từ Pa-ri người ta viết cho chúng tôi" - và kèm theo những chú thích có tính chất luận chiến của ban biên tập báo "Vorwärts".

Có thể cho rằng bài này là một đoạn của một trong những bức thư của Mác hoặc Ăng-ghe-nen gửi C. Hiéc-sơ mà Hiéc-sơ đã sử dụng trong bài tin của ông ta trên tờ "Vorwärts" (xem tập này, tr. 84). Những chú thích cho bài báo chắc có lẽ do Ha-den-cle-véc viết (xem thư của Líp-nếch gửi Ăng-ghe-nen ngày 7 tháng Bảy 1877). - 385.

332 Ngày 27 tháng Sáu 1877 quân đội Nga vượt trung lưu sông Đa-nuýp ở vùng Xi-xtô-vô (tên bằng tiếng Bun-ga-ri là Xvít-stốp). - 385.

- 333 Trong thời gian ở lại Luân Đôn năm 1876, Gu-xtáp Ra-sơ đã có những quan hệ gần gũi với quận vương Tréc-nô-gô-ri Ni-cô-lai. - 385.
- 334 Từ giữa tháng Sáu đến giữa tháng Tám 1877, V. Líp-nếch bị giam ở nhà tù Lai-pxích. - 387.
- 335 Đây là nói đến bài phát biểu của Van-tai-sơ ngày 27 tháng Mười 1876 tại Đại hội Béc-nơ của những người vô chính phủ. Van-tai-sơ có mặt tại đại hội với tư cách là khách mời đã tuyên bố trong bài phát biểu về sự thống nhất của Đảng dân chủ xã hội Đức: "Chúng tôi không có những người mác-xít, cũng không có những người thuộc phái Duy-rinh". Với mưu toan bào chữa cho Van-tai-sơ, ngày 21 tháng Bảy 1877 Líp-nếch đã viết cho Ăng-ghe-nơ như sau: "Tất nhiên là Van-tai-sơ không tuyên bố như thế đâu". - 388.
- 336 *Đại hội Giê-nơ* của những người xã hội chủ nghĩa đã họp từ 9-16 tháng Chín 1877. Đại hội này là một cố gắng để thống nhất các trào lưu xã hội chủ nghĩa khác nhau trên phạm vi quốc tế. Dự đại hội có đại biểu của các đảng xã hội chủ nghĩa (đã xuất hiện hoặc đã ở trong quá trình hình thành) và đại biểu của Quốc tế vô chính phủ. Đại biểu của Đảng dân chủ - xã hội Đức tại đại hội là V.Líp-nếch. Về những vấn đề cơ bản được thảo luận tại đại hội, đại hội đã thông qua những nghị quyết nhằm chống phái vô chính phủ, là phái chiếm thiểu số trong đại hội. Đặc biệt, đại hội đã chuẩn y công thức diễn đạt điều bổ sung cho điều lệ của Quốc tế được thông qua tại Đại hội La Hay (về đảng của giai cấp vô sản). Đại hội đã chứng minh sự sụp đổ của khuynh hướng vô chính phủ và ưu thế của chủ nghĩa Mác trong phong trào công nhân quốc tế. Đại hội Giê-nơ đã đóng vai trò nhất định trong việc chuẩn bị điều kiện cho việc thành lập Quốc tế II. - 390, 397, 398, 403.
- 337 Từ ngày 5 tháng Chín đến khoảng 21 tháng Chín 1877 Ăng-ghe-nơ cùng vợ nghỉ ở Xcôt-len. - 392, 407, 411.

- 338 Báo "Times" số 29018 ngày 11 tháng Tám 1877 đã đăng thông báo trong mục "Chiến tranh ở phương Đông" ký tên M. Ba-ri và đề ngày 10 tháng Tám. Đây là nói đến việc triệu tập vào ngày 13 tháng Tám một hội nghị sơ bộ để tổ chức cuộc biểu tình toàn quốc đồng tình với Thổ Nhĩ Kỳ và lên án chính sách của Nga. - 394.
- 339 Sau Đại hội Giê-nơ, V. Líp-nếch không thể đến Luân Đôn. Trong thư gửi Ăng-ghe-nơ từ Lai-pxích ngày 17 tháng Chín 1877, ông đã viết: "Rất tiếc là tôi đã không thể đến Luân Đôn, vì quá mệt và không có thời gian". - 400.
- 340 Đây muốn nói đến bản dịch tiếng Anh cuốn sách của I. Mô-xtơ "Tư bản và lao động" (xem chú thích 21) do Ôt-tô Vây-đơ-mai-ơ thực hiện. Bản dịch sang tiếng Anh này của bản tiếng Đức xuất bản lần thứ hai của cuốn sách thoát dẫu được xuất bản dưới hình thức mười một đoạn trích (Extracts) từ cuốn "Tư bản" của Mác trong tuần báo Mỹ "Labor Standard" từ 30 tháng Chạp 1877 đến 10 tháng Ba 1878. Trong xuất bản phẩm này có nói rằng "bản dịch được thực hiện riêng cho tờ "Labor Standard" có sự cho phép của Các Mác". Tháng Tám 1878, tác phẩm này đã được xuất bản dưới hình thức một cuốn sách mỏng. - 401, 463.
- 341 U.Ca-va-nhi-a-ri đã không thực hiện được việc xuất bản bằng tiếng I-ta-li-a tập I của bộ "Tư bản". Bản lược thuật vắn tắt tập I của bộ "Tư bản" bằng tiếng I-ta-li-a là do C.Ca-phi-ê-rô xuất bản ở Mi-la-nô năm 1879. Lần xuất bản đầy đủ đầu tiên là ở Tu-rin năm 1866. - 402.
- 342 Đại hội hàng năm lần thứ mười của các công liên Anh họp ở Le-xtê-rơ từ 18 đến 22 tháng Chín 1877. - 403.
- 343 Trong tổng mục "Hội liên hiệp công nhân quốc tế" báo "Standard" ngày 11, 13, 17 và 18 tháng Chín 1877 đã đăng tin chi tiết "của phóng viên bản báo" về đại hội Giê-nơ. Tác giả của bài tin đó có lẽ là M. Ba-ri. - 403.
- 344 Ám chỉ *cuộc viễn chinh Mê-hi-cô* - cuộc can thiệp vũ trang của Pháp, tiến hành trong những năm 1862 - 1867, thoát tiên là cùng với Anh và

Tây Ban Nha. Cuộc viễn chinh nhằm mục đích đàn áp cuộc cách mạng Mê-hi-cô và biến Mê-hi-cô thành thuộc địa của các nước châu Âu. Anh và Pháp cũng có ý định sau khi chiếm được Mê-hi-cô sẽ sử dụng lãnh thổ Mê-hi-cô làm bàn đạp để can thiệp vào cuộc Nội chiến ở Mỹ, đứng về phía miền Nam theo chế độ nô lệ. Mặc dù quân đội Pháp đã chiếm được thủ đô Mê-hi-cô là thành phố Mê-hi-cô và tuyên bố thành lập "đế quốc" đứng đầu là một thuộc hạ của Na-pô-lê-ông III - đại công tước Áo Mắc-xi-mi-liêng, nhưng do cuộc đấu tranh giải phóng anh hùng của nhân dân Mê-hi-cô, bọn can thiệp Pháp đã bị thất bại và năm 1867 đã buộc phải rút quân khỏi Mê-hi-cô. Cuộc viễn chinh Mê-hi-cô đã làm cho nước Pháp bị tổn kém rất nhiều, do đó đã gây thiệt hại nặng cho Đế chế thứ hai. - 405.

345 Mác có ý nói đến cuộc xung đột giữa các giới quân chủ và đa số cộng hòa trong hạ nghị viện - xem chú thích 80 và 362. - 405.

346 Ngày 18 tháng Ba 1876 nhà xã hội chủ nghĩa Đức đã di cư sang Mỹ là Phéc-di-năng Lin-gơ-nau đã di chúc để lại 7000 đô-la - một nửa tài sản của ông - cho Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức. Ông đã ấn định những người thực hiện di chúc là A.Bê-ben, I.Ph.Béch-cơ, V.Brắc-cơ, A.Hây-cơ, V.Líp-nếch và C.Mác. Sau khi Lin-gơ-nau qua đời tại Xanh Lu-i-xơ ngày 4 tháng Tám 1877, những người thực hiện di chúc của ông đã cố gắng làm cho tài sản do ông di chúc lại được trao cho đảng sử dụng. Nhưng Bi-xmác, bằng sức ép ngoại giao, rút cục đã ngăn cản được việc trao di sản của Lin-gơ-nau cho đảng dân chủ - xã hội. - 406, 539.

347 Liên quân Nga - Ru-ma-ni đã chiếm được Plép-na (tên hiện nay là Plê-ven) ngày 10 tháng Chạp 1877 sau những trận kịch chiến với quân Thổ Nhĩ Kỳ. - 411, 433.

348 Đây muốn nói đến tôn chỉ vắn tắt của tạp chí "Zukunft". Bài xã luận có tính chất tôn chỉ nhan đề "Chủ nghĩa xã hội và khoa học" đăng trong số 1 của tạp chí đó, do C. Huếch-sbéc viết cũng theo tinh thần đó. - 413, 416, 520.

349 Mác có ý nói đến bài "Những hậu quả của cuộc đại phá sản" đăng khuyết danh trên báo "Vorwärts" các số 117 và 118, ngày 5 và 7 tháng Mười 1877. Về sau, trong bức thư đề ngày 19 tháng Bảy 1878, Doóc-gơ cho Mác biết rằng tác giả bài đó là A. Đu-ê. - 414.

350 Báo "Vorwärts" các số 69, 70, 119 -122, 15 và 17 tháng Sáu, 10, 12, 14 và 17 tháng Mười 1877 đã đăng một loạt bài khuyết danh dưới nhan đề chung: "Từ đất nước của sự đạo đức giả. Những quan sát kín đáo của một người Béc-lin ở Luân Đôn". - 414.

351 Sách xanh (Blue Books) - tên gọi chung của các xuất bản phẩm in các tài liệu của nghị viện Anh và các văn kiện ngoại giao của bộ ngoại giao. Sách xanh được gọi như vậy vì bìa của nó màu xanh, nó được xuất bản ở Anh từ thế kỷ XVII và là nguồn tài liệu chính thức, cơ bản về lịch sử kinh tế và ngoại giao của nước này.

Về lần xuất bản ở Mỹ mà Mác nói đến ở đây, xem chú thích 398. - 415.

352 Đây muốn nói đến cuộc bãi công của công nhân mỏ than Pen-xin-va-ni-a trong những năm 1874 - 1875. - 415.

353 Cuốn sách của M. Hét-xơ "Học thuyết động về vật chất" phải gồm ba phần: 1) phần vũ trụ 2) phần hữu cơ và 3) phần xã hội (M.Hess. "Dynamische Stofflehre". I. Kosmischer Theil. Paris, 1877, S. 6). - 417.

354 Mác có ý nói đến "Các học thuyết về giá trị thặng dư" - xem chú thích 207. - 419.

355 Xem Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 445 - 466. - 420.

356 Trong thư gửi Mác ngày 30 tháng Mười - 6 tháng Mười một 1877, Blô-xơ có ý nói đến cuộc công kích của phái Duy-rinh tại Đại hội Gô-ta năm 1877 (xem chú thích 94) khi ông hỏi có thật là Mác và Ăng-ghe-nơ bức tức các đồng chí trong đảng ở Đức không. Trong khi vạch ra rằng công nhân Đức chú ý hơn bao giờ hết đến những lời phát biểu của Mác và

Ăng-ghe-n trên báo chí, Blô-xơ viết rằng nhờ hoạt động cổ động của những người dân chủ - xã hội, Mác và Ăng-ghe-n đã trở thành những người được mến phục nhiều hơn là bản thân hai ông có thể nghĩ về điều đó. - 420.

357 Điều lệ của Liên đoàn những người cộng sản mà Mác và Ăng-ghe-n đã thực sự tham gia soạn thảo, đã được thảo ra vào tháng Sáu 1847, tại Đại hội lần thứ nhất của Liên đoàn. Sau khi được thảo luận trong các chi bộ của Liên đoàn, nó lại được xét duyệt lại một lần nữa trong Đại hội lần thứ hai và được phê chuẩn hoàn toàn ngày 8 tháng Chạp 1847. Xem Toàn tập, t.4, 1995, tr. 524-529. - 423.

358 Trong thư gửi Mác, Blô-xơ cho biết rằng trong các bài xã luận, tờ "Norddeutsche Allgemeine Zeitung" nói đến "sự phối hợp giữa tiến sĩ Mác và linh mục Béch-xơ" và hứa thỉnh thoảng sẽ gửi cho ông tờ báo đó. - 423.

359 Đây muốn nói đến sự vi phạm của E. Đron-ke đối với những điều kiện của sự thoả thuận mà căn cứ theo đó, Ăng-ghe-n đã giúp đỡ tiền cho ông ta (xem chú thích 279). - 424.

360 Bức thư này chắc có lẽ Mác gửi cho một trong những tờ báo Đức xuất bản ở Luân Đôn. - 425.

361 Ăng-ghe-n có ý nói đến sự thống nhất mà năm 1877 người ta đã trù tính giữa hai tổ chức của Thụy Sĩ - Liên đoàn công nhân và Hội Giuýt-li. Đại hội Noi-en-buốc tháng Năm 1877 đã thông qua đề nghị - do I.Ph. Béch-cơ đưa ra - về việc biến Liên đoàn công nhân và Hội Giuýt-li thành đảng dân chủ - xã hội. Một ủy ban cũng đã soạn thảo bản cương lĩnh theo kiểu cương lĩnh Gô-ta. Nhưng về sau, các đại biểu của Hội Giuýt-li đã bác bỏ dự án đó. Xem Toàn tập, t. 19, 1995, tr.197-198. - 428.

362 Sau khi phái cộng hoà giành được thắng lợi quyết định trong cuộc bầu cử hạ nghị viện ngày 14 tháng Mười 1877 (xem chú thích 80), ngày 19

tháng Mười một, Nội các Brô-li đã buộc phải từ chức. Mưu toan của thống chế Mác-Ma-hông và những người đi theo ông ta định làm đảo chính đã vấp phải sự chống đối của các sĩ quan trẻ, và đặc biệt là của các binh sĩ thể hiện tinh thần cộng hoà của nông dân Pháp. Mác-Ma-hông đã buộc phải phục tùng đa số cộng hoà trong hạ nghị viện, và ngày 13 tháng Chạp, chính phủ mới đã được thành lập. Cuộc đấu tranh giữa các phái khác nhau trong giai cấp tư sản Pháp đã kết thúc bằng thắng lợi của phái cộng hoà. Đầu năm 1879 Mác-Ma-hông đã bị buộc phải từ chức trước thời hạn. G. Grê-vi, một người cộng hoà ôn hòa, đã được bầu làm tổng thống nước cộng hoà. Ở Pháp, chế độ cộng hoà tư sản đã được củng cố. - 429.

363 Ăng-ghe-n muốn nói đến những bài tin của I. Buýp-phơ-noa đăng trong mục "Tin từ Pháp" trên báo "Vorwärts" các số 124, 128, 129, 132, 133, 140 và 145 trong tháng Mười - tháng Chạp 1877. Nhân cuộc bầu cử hạ nghị viện Pháp ngày 14 tháng Mười 1877, Buýp-phơ-noa đã phát biểu với tư cách là một trong những tác giả của bản tuyên ngôn của cái gọi là nhóm những người xã hội chủ nghĩa độc lập Pa-ri, đăng ngày 9 tháng Mười 1877. - 430.

364 Hai bức thư của Mác gửi Líp-nếch - ngày 4 và 11 tháng Hai 1878- về vấn đề phương Đông đã được gửi đi để đáp lại yêu cầu của Líp-nếch nêu trong thư của ông gửi Mác ngày 22 tháng Giêng 1878. Líp-nếch yêu cầu cung cấp cho ông tài liệu để phát biểu về vấn đề phương Đông, dưới hình thức một hoặc vài bài báo. Hai bức thư này của Mác đã được đăng, không đề tên tác giả, dưới hình thức phụ lục của cuốn sách sau đây của Líp-nếch xuất bản lần thứ hai: "V.Liebknacht, "Zur Orientalischen Frage oder Soll Europa kosakisch werden? Ein Mahnwort an das deutsche Volk". Leipzig, 1878. (V. Líp-nếch. "Về vấn đề phương Đông, hoặc liệu châu Âu có thể trở thành người cô-dắc không? Lời cảnh báo nhân dân Đức". Lai-pxích, 1878). Lời bạt viết cho

lần xuất bản thứ hai đó của cuốn sách - lần xuất bản này được thực hiện một tháng sau lần xuất bản thứ nhất - đề ngày 27 tháng Hai 1878. Lời bạt kết thúc bằng những lời như sau: "Cuối cùng, tôi xin đưa ra đây hai bức thư của một người bạn đã nghiên cứu vấn đề phương Đông sâu sắc hơn ai hết. Những nhận định khúc chiết, cách nhìn sắc sảo và sự hiểu biết có tính chất bao quát - tất cả những cái đó tỏ ra là bậc thầy. Ex ungue leonem" (nhìn những chiếc vuốt thì biết con sư tử). - 431, 435.

365 Ngày 25 tháng Chạp 1877 cuộc tiến công có tính chất quyết định của quân Nga trên chiến trường Ban-căng đã bắt đầu. Sau khi vượt qua dãy núi Ban-căng, ngày 4 tháng Giêng quân Nga chiếm Xô-phi-a, ngày 15-17 tháng Giêng, trong trận đánh ở Phi-líp-pô-pôn (Plô-vdíp) đã đánh tan đội quân Thổ Nhĩ Kỳ cuối cùng, ngày 20 tháng Giêng đã tiến vào A-đri-a-nô-pôn (Ê-diéc-nơ) và tiếp tục tiến quân thắng lợi về phía Công-xtăng-ti-nô-plơ. Thổ Nhĩ Kỳ buộc phải chấp nhận những điều kiện tiên quyết của hoà ước, và ngày 31 tháng Giêng, hiệp định đình chiến đã được ký kết ở A-đri-a-nô-pôn. - 432.

366 Cóp-phta vĩ đại - tên một tư tế Ai Cập do viên bá tước đại bọm Ca-li-ô-xơ-rô (Giu-dép Ban-da-mô) nổi tiếng ở thế kỷ XVIII bịa đặt ra, tựa hồ như tư tế này là người cầm đầu có sức mạnh và trí tuệ toàn năng của một "hội tam điểm Ai Cập" nào đó mà Ca-li-ô-xơ-rô tự nhận mình là người sáng lập và nhà hoạt động của nó. - 432.

367 Mác có ý nói đến tình cảnh đặc biệt khốn khổ của những người thợ mỏ Nam Uên-xơ, nơi mà do khủng hoảng kinh tế, nhiều mỏ đã đóng cửa và nạn thất nghiệp đã đạt tới những quy mô to lớn. - 436.

368 Ngày 7 và 8 tháng Hai 1878, tại hạ nghị viện đã diễn ra cuộc thảo luận về vấn đề cấp thêm ngân sách bổ sung cho chính phủ để phòng khi Anh can thiệp vào cuộc chiến tranh Nga - Thổ Nhĩ Kỳ. Những người lãnh đạo Đảng tự do, đứng đầu là Phô-xte-rơ và Brai-tơ, thoạt tiên đã kịch

liệt phản đối việc cấp ngân sách, và nói chung phản đối mọi hành động chống nước Nga, nhưng về sau đã thay đổi sách lược và tránh không tham gia cuộc bỏ phiếu cuối cùng, điều đó đã đem lại cho chính phủ bảo thủ một đa số đáng kể. - 436.

369 Moltke. "Der russisch - türkische Feldzug in der europäischen Türkei 1828 und 1829". Berlin, 1845 (Môn-tơ-kê. "Chiến dịch Nga - Thổ Nhĩ Kỳ ở phần Thổ Nhĩ Kỳ thuộc châu Âu trong những năm 1828 và 1829". Béc-lin, 1845). Năm 1877 cuốn sách này được xuất bản lần thứ ba. - 438.

370 Trong thời gian chiến tranh Nga - Thổ Nhĩ Kỳ 1828 - 1829, chiến dịch đầu tiên diễn ra vào mùa hè 1828 (tháng Tư - tháng Chín), chiến dịch thứ hai diễn ra vào mùa hè 1829 (tháng Năm - tháng Tám). - 438.

371 "*Xin ca ngời anh, người khoác vòng hoa chiến thắng*" - những lời mở đầu bài thơ của B. G. Su-ma-khơ "Một khúc dân ca Béc-lin" làm cơ sở cho quốc ca Phổ. - 438.

372 *Công ước Luân Đôn* được ký kết ngày 6 tháng Bảy 1827 giữa Nga, Anh và Pháp nhân có cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Hy Lạp chống ách đô hộ của Thổ Nhĩ Kỳ; công ước này xác nhận quyền tự trị của nhân dân Hy Lạp, bao gồm thoả thuận về sự thừa nhận về mặt ngoại giao đối với Hy Lạp và quy định ba cường quốc kể trên đứng ra làm trung gian trong việc giải quyết các quan hệ Hy Lạp - Thổ Nhĩ Kỳ. - 440.

373 *Hòa ước A-đri-a-nô-pôn* được ký kết giữa Nga và Thổ Nhĩ Kỳ vào tháng Chín 1829 kết thúc cuộc chiến tranh Nga - Thổ Nhĩ Kỳ 1828 - 1829. Theo hoà ước, cửa sông Đa-nuýp cùng các đảo và một phần lớn vùng ven biển phía Đông của Hắc Hải ở phía nam sông Cu-ban được chuyển sang cho Nga. Thổ Nhĩ Kỳ phải thừa nhận nền tự trị của Môn-da-vi và Va-la-khi và trao cho các xứ này quyền được độc lập lựa chọn lấy những công tước cầm đầu công quốc của họ. Việc đảm bảo nền tự trị đó được trao cho Nga, việc đó chẳng khác gì thiết lập sự bảo hộ của Nga

hoàng đối với các công quốc đó. Chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ cũng cam kết thừa nhận Hy Lạp là một quốc gia độc lập chỉ bị ràng buộc với Thổ Nhĩ Kỳ bằng việc hàng năm triều cống cho quốc vương Thổ Nhĩ Kỳ và tuân thủ tất cả các hiệp ước trước kia đối với nền độc lập của Xéc-bi, hợp pháp hoá nền tự trị bằng một chỉ dụ đặc biệt của quốc vương. - 441.

374 Xem Toàn tập, t. 14, 1994, tr.643 - 644. - 442.

375 Đây muốn nói đến cuộc chiến tranh Áo - Phổ 1866 và chiến tranh Pháp - Phổ 1870 - 1871. - 442.

376 Ấm chỉ sự truy nã những người được gọi là "những kẻ mị dân" - những người tham gia phong trào đối lập ở Đức trong thời kỳ tiếp sau những cuộc chiến tranh với nước Pháp Na-pô-lê-ông. Phong trào này lan rộng trong tầng lớp trí thức và giới sinh viên, đặc biệt là trong các hội thể dục của sinh viên. Những hội này xuất hiện ở Đức đầu thế kỷ XIX đã tích cực tham gia cuộc đấu tranh giải phóng của nhân dân Đức chống bá quyền của Na-pô-lê-ông; nhưng họ đã không thoát khỏi được ảnh hưởng của chủ nghĩa dân tộc. Sau Đại hội Viên (1814 - 1815) nhiều thành viên có tinh thần đối lập của các hội thể dục đã đấu tranh cho sự thống nhất nước Đức và chống lại chế độ phản động trong các quốc gia ở Đức. Việc sinh viên Đan-đơ giết Cô-xê-bu - một người ủng hộ Liên minh thần thánh và là mật thám của Nga hoàng - vào năm 1819 là cái cớ để người ta đàn áp "những người mị dân", những người tham gia phong trào đối lập này đã bị gọi bằng cái tên đó trong các quyết định của Hội nghị các bộ trưởng các quốc gia Đức chủ yếu, họp ở Các-xtát tháng Tám 1819. - 443.

377 Như ta thấy rõ qua những bức thư của Lô-pa-tin gửi Ăng-ghe-nen ngày 17 tháng Tư, 23 tháng Tư và 23 tháng Mười một 1878 (Thư từ trao đổi của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-nen với những nhà hoạt động chính trị Nga, tiếng Nga, xuất bản lần thứ hai, 1951, tr. 224-227, 230-231) cũng như qua

bức thư của Lô-pa-tin gửi La-vrốp ngày 17 tháng Tư 1878 thì Lô-pa-tin thoát tiên đã đề nghị V.N. Xmiéc-nốp và sau đó đề nghị N.G.Cu-li-áp-cô Cô-rét-xki viết bài về những vụ án những người xã hội chủ nghĩa Nga để in trong cuốn "Volks - Kalender" năm 1879. Nhưng không ai viết bài này cả. Sau khi đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa được ban hành, việc xuất bản tờ "Volks - Kalender" đã bị cấm. - 445.

378 Bức thư này của Ăng-ghe-nen gửi Lô-pa-tin chỉ còn lưu giữ được một mẫu mà Lô-pa-tin trích dẫn bằng tiếng Pháp trong thư gửi La-vrốp ngày 17 tháng Tư 1878. Cũng trong bức thư đó, Lô-pa-tin trình bày bằng tiếng Nga như sau nội dung hai phần khác của bức thư của Ăng-ghe-nen:

"Ông biên thư cho tôi để hỏi tôi cung cấp cho tám ảnh những phụ nữ bị kết án trong vụ án thứ 50 để in trong cuốn sách lịch của Brác-cơ năm 1879. Ông cũng yêu cầu tôi viết bài về vụ án đó hoặc về phong trào ở Nga thời gian gần đây, khoảng 16 trang khổ lớn với giá 160 mác = 200 phr."

"Ăng-ghe-nen viết rằng ở Anh đã thấy biểu hiện rõ tất cả những dấu hiệu của cuộc khủng hoảng công nghiệp và thương nghiệp đang tới gần, cuộc khủng hoảng này hoàn tất đến nơi đến chốn tất cả những sự phá sản cục bộ của châu Âu: của Áo, của Phổ, của Nga v.v. Hiện thời hai ngành sản xuất chủ yếu bị thiệt hại nặng nề: ngành bông vải sợi và ngành gang thép. Có thể là sự phá sản toàn bộ sẽ lùi đến tháng Tám hoặc tháng Chín. - 446.

379 Bài báo được nhắc đến ở đây "Những kết quả của các cuộc cải cách. Lược khảo những thành công của sự khai thác kinh tế ở Nga trong những năm gần đây" đã được đăng không ký tên trên tạp chí "Tiến lên!", tập V, Luân Đôn, 1877, tr.1-120. Tác giả bài này là N.G. Cu-li-áp-cô Cô-rét-xki (bút danh: Đan), Lô-pa-tin đã báo cho Ăng-ghe-nen biết

điều đó trong bức thư của ông ngày 23 tháng Tư 1878. Bản dịch bài này sang tiếng Đức nhan đề "Die Folgen der czarischen Reformen" ("Những hậu quả của các cuộc cải cách của Nga hoàng") đã được đăng dưới hình thức một loạt bài trên báo "Vorwärts" từ ngày 15 tháng Hai - 15 tháng Ba 1878. - 446.

380 V.Brắc-cơ đã viết cho Ăng-ghe-nhê như sau ngày 26 tháng Tư 1878: "Về các kế hoạch của Bi-xmác thì dù sao tôi cũng vẫn nghĩ rằng cần phải kiên quyết phản đối chúng. Thực tình mà nói, tôi sẽ vui mừng nếu ông ta thực hiện được dự án về đường sắt; sự độc quyền về thuốc lá đối với tôi cũng là không thể chấp nhận được; nhưng dù sao tôi cũng vẫn cho rằng bất kỳ sự tham gia nào của đảng vào việc thực hiện những cái đó đều là phi lý". - 447.

381 Luận điểm về chuyển các tư liệu sản xuất, vận tải và liên lạc thành sở hữu của nhà nước dưới chủ nghĩa tư bản được phát biểu tiếp đó trong bức thư này đã được trình bày trong tác phẩm của Ph.Ăng-ghe-nhê "Chống Duy-rinh", phần III, chương II. Chương này đã được đăng trong phụ trương của báo "Vorwärts" ngày 26 tháng Năm 1878, chú thích về nhà nước hoá (xem Toàn tập, t. 20, 1994, tr. 385-386) được bổ sung trong lần xuất bản thứ hai của cuốn sách năm 1886. - 447.

382 Đây muốn nói đến cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới năm 1873. Ở Đức, cuộc khủng hoảng này bắt đầu bằng "cuộc đại phá sản" tháng Năm 1873, đó là màn đầu của cuộc khủng hoảng lâu dài, kéo dài cho đến cuối những năm 70. - 448.

383 Dự luận về bãi bỏ việc miễn thuế thị chính cho các quân nhân do V.Brắc-cơ đưa ra đã được thảo luận tại phiên họp của nghị viện ngày 10 tháng Tư 1878. Phát biểu tại các cuộc thảo luận, thủ lĩnh phái tiến bộ E.Rích-tơ đã nói: "Chúng tôi cho rằng điều khá quan trọng là chỉ ra... sự thay đổi theo hướng tốt hơn trong sách lược của các ngài xã hội chủ

nghĩa.... Thưa các ngài, chắc các ngài đều cho rằng nhà nước hiện nay và thiết chế của nó là không tồi, đến mức không nên tiến hành những sự cải tiến cục bộ đối với nó như diễn giả trước [Brắc-cơ] đã làm trong bài phát biểu của ông.... Chúng tôi sẽ hoàn toàn không bức tức, nếu các ngài sẽ đi theo con đường của chúng tôi và nhắc lại những đề nghị cũ của chúng tôi". - 449.

384 Thư của L.Buy-xơ trả lời bức thư của Mác gửi tổng biên tập báo "Daily News" về Buy-xơ (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr. 215-217) đã được đăng trên báo "Norddeutsche Allgemeine Zeitung" ngày 20 tháng Sáu 1878 và được đăng lại trên tờ "Frankfurter Zeitung" ngày 21 tháng Sáu 1878.

Ngày 27 tháng Sáu 1878, Mác đã gửi cho ban biên tập một số tờ báo để đăng bài trả lời của ông đối với lời giải thích của Buy-xơ (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr. 218 - 220). - 450.

385 Trong thư trả lời thư của Mác gửi tổng biên tập tờ "Daily News" được đăng dưới nhan đề "Ông Buy-xơ" (xem chú thích 384), Buy-xơ tuyên bố rằng để bác bỏ 30 dòng mà Mác viết trên tờ "Daily News", có lẽ phải viết đến 3000 dòng. Đáp lại điều đó, trong bài phát biểu thứ hai của ông chống Buy-xơ, Mác trả lời rằng thêm "ba mươi dòng nữa là quá đủ để xác định dứt khoát "những lời đính chính" và "bổ sung" của Buy-xơ có đúng sự thật hay không" (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr. 218 - 219). - 452.

386 Có lẽ Mác muốn nói đến bài báo khuyết danh đăng trên tờ Vossische Zeitung số 152, ngày 2 tháng Bảy 1878. - 453.

387 Ngày 13 tháng Bảy 1874 tại Kít-xinh-ghe-nhê đã xảy ra vụ mưu sát Bi-xmác do giới tăng lữ Thiên chúa giáo tổ chức để chống lại việc chính phủ thi hành chính sách đấu tranh văn hoá (xem chú thích 9). Bi-xmác bị người thợ thủ công E.Cun-man bắn bị thương.

Xem thêm chú thích 392. - 453.

- 388 Âm chỉ cuốn tiểu thuyết "Làm gì?" của Séc-nư-sép-xki được xuất bản bằng tiếng Pháp năm 1875 ở thành phố Lô-di (I-ta-li-a). - 453.
- 389 Khoảng ngày 8 tháng Bảy 1878 cuốn sách "Chống Duy-rinh" của Ăng-ghen lần đầu tiên được xuất bản riêng thành sách ở Lai-pxích có kèm theo lời tựa của ông (F.Engels. "Herrn Eugen Dühring's Umwälzung der Wissenschaft. Philosophie. Politische Oekonomie. Sozialismus". Leipzig, 1878). - 454.
- 390 Ngày 18 tháng Bảy 1878 tạp chí "Nature" (t. XVIII, số 445, tr. 316) đã đăng thông báo về chương trình đại hội lần thứ 51 các nhà vạn vật học và bác sĩ Đức sắp họp ở Cát-xen từ 18 đến 24 tháng Chín. Trong số các báo cáo đã được thông báo có nêu cả báo cáo của giáo sư Ô-xca Smít ở Xtơ-ra-xbua "Về quan hệ giữa chủ nghĩa Đác-uyn với phong trào dân chủ - xã hội".

Trong thư trả lời ngày 23 tháng Bảy 1878, ô. Smít tỏ ý sẵn sàng gửi cho Ăng-ghen một bản in riêng báo cáo của ông, báo cáo này chắc phải được đăng trên tạp chí "Deutsche Rundschau" ("Tổng quan Đức") số tháng Mười một. Sau đại hội, báo cáo của Smít cũng được in dưới hình thức sách mỏng (O. Schmidt. Darwinismus und Socialdemocratie". Bonn 1878).

Ăng-ghen có ý định phê phán những bài phát biểu của phái Đác-uyn tư sản chống chủ nghĩa xã hội, trong đó có cả bài phát biểu của Ô.Smít, trong tác phẩm "Biện chứng của tự nhiên" (xem Toàn tập, t.20, 1994, tr.455-456). - 455, 461.

- 391 Ăng-ghen muốn nói đến bài phát biểu của R.Viéc-sốp tại đại hội lần thứ 50 các nhà vạn vật học và bác sĩ Đức họp tại Muyn-sen ngày 22 tháng Chín 1877. Viéc-sốp, trước kia là người theo chủ nghĩa Đác-uyn, đã đề nghị cấm giảng dạy chủ nghĩa Đác-uyn, ông ta khẳng định rằng chủ nghĩa Đác-uyn có liên quan chặt chẽ với phong trào xã hội chủ nghĩa

và vì vậy nó nguy hiểm đối với chế độ xã hội hiện hữu. Xem R. Virchow. "Die Freiheit der Wissenschaft im modernen Staat". Berlin, 1877, S.12 (R. Viéc-sốp. "Tự do của khoa học trong nhà nước hiện đại". Béc-lin, 1877, tr. 12). - 455.

- 392 Ngày 11 tháng Năm và 2 tháng Sáu 1878 đã xảy ra hai vụ mưu sát Vin-hem I: vụ thứ nhất do người thợ phụ M. Huê-đen tiến hành, vụ thứ hai do phần tử vô chính phủ C. E. Nô-bi-linh tiến hành. Những vụ mưu sát này là cái cớ thuận lợi cho Bi-xmác tăng cường bức hại những người dân chủ - xã hội và lại đòi nghị viện thông qua đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa (xem chú thích 143). - 457, 581, 589.

- 393 Sau khi nghị viện Đức bác bỏ dự luật của chính phủ chống những người xã hội chủ nghĩa ngày 24 tháng Năm 1878 với đa số phiếu, ngày 11 tháng Sáu nghị viện đã bị giải tán và cuộc bầu cử mới được ấn định sẽ tiến hành vào ngày 30 tháng Bảy; kỳ họp của nghị viện đã được triệu tập vào tháng Chín 1878. - 457.

- 394 Ngày 4 tháng Bảy 1878, con gái lớn của Mác, Gien-ni Lông-ghê đã sinh cháu trai đặt tên là Hăng-ri; trong gia đình, chú bé này được gọi là Ha-ri. - 459.

- 395 Đây muốn nói đến việc Me-ri Ê-len Bóc-xơ ở nhà bà con ở Man-se-xơ trong những năm 1877 - 1878. - 459.

- 396 Ăng-ghen có ý nói đến tin ngắn sau đây trên báo "Khởi đầu" số 2, tháng Tư 1878, mục "Tin giờ chót": "Mới đây, ở Pê-téc-bua, những người sau đây đã bị bắt: 1) *Pi-an-cốp*, bị cảnh sát giam giữ tại nhà tù Phuốc-stát và bị cảnh sát vô cớ đánh đập thừa sống thiếu chết; bị dày (!) đến Ấc-khan-ghen-xơ; 2) *Gô-lu-sép*, nhân chứng chủ yếu trong vụ án Đa-xu-lích; 3) *Pa-vlốp-xki* và 4) *Lô-pa-tin*".

Trong thư trả lời Ăng-ghen ngày 11 tháng Tám 1878, La-vrốp cho biết: "Những tin tức do tờ báo "Khởi đầu" đưa tin có liên quan đến

hoặc người anh của Lô-pa-tin của chúng ta, ông này tham gia vụ án 193 người, hoặc người em họ của Lô-pa-tin của chúng ta, ông này vừa mới bị đầy đến tỉnh Vô-lô-gốt-xki trong vụ án sinh viên Ki-ép. Lô-pa-tin của chúng ta đã từ Thụy Sĩ đến, sau đó lại ra đi một thời gian; tôi nghĩ là một tháng nữa anh ấy mới quay lại, nếu không phải là sớm hơn. Anh ấy không để lại địa chỉ cho tôi, nhưng tôi đã nhận được thư của anh ấy cách đây khoảng hai tuần" (Thư từ trao đổi của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-nen với các nhà hoạt động chính trị Nga, xuất bản lần thứ hai, tiếng Nga, 1951, tr. 229). - 461.

397 F.Haeckel. "Freie Wissenschaft und freie Lehre". Stuttgart, 1878, S.3-4 (E. Héch-ken. "Khoa học tự do và việc giảng dạy tự do". Stút-gát, 1878, tr. 3-4). - 461.

398 Thực hiện yêu cầu của Mác (xem tập này, tr.413-416) sau những cuộc tìm kiếm lâu dài, Doóc-gơ đã kiếm được cho Mác một cuốn sách có những số liệu thống kê quý giá về tình hình ngành công nghiệp khai khoáng ở Pen-xin-va-ni-a: "Annual Report of the Secretary of Internal Affairs of the Commonwealth of Pennsylvania, for 1876 - 1877". Part III, Industrial Statistics. Vol. V. Harrisburg, 1878 ("Báo cáo hàng năm của bộ trưởng nội vụ bang Pen-xin-va-ni-a năm 1876 - 1877). Phần III: Thống kê công nghiệp. Tập V. Ha-rít-xbóc, 1878). - 463.

399 Vụ án Ph. Mê-rinh kiện L. Dôn-nơ-man diễn ra năm 1876. Mê-rinh đã công khai buộc tội Dôn-nơ-man là trong thời kỳ đầu cơ xây dựng xí nghiệp, Dôn-nơ-man đã lạm dụng chức quyền của ông ta là người xuất bản tờ báo "Frankfurter Zeitung". Dôn-nơ-man trả lời rằng đó là vu khống. Mê-rinh liền đệ đơn kiện Dôn-nơ-man. Nhưng tòa sơ thẩm đã ra quyết định rằng những lời khẳng định của Mê-rinh là có tính chất vu khống. Năm 1877, tòa thượng thẩm về cơ bản đã chuẩn y quyết định đó. - 473.

400 Đây muốn nói đến việc chính phủ phiến loạn phản cách mạng Xu-loa-gơ và Mi-ra-môn phát hành quốc trái ở Mê-hi-cô cuối những năm 50. Công trái Mê-hi-cô là một mục tiêu đầu cơ tài chính lớn ở Pháp (xem Toàn tập, t.15, 1994, tr. 656 - 657). - 474.

401 Có lẽ Mác đã gửi cho Cau-phman bài của ông nhan đề "Lịch sử Hội liên hiệp công nhân quốc tế do ông Gioóc-giơ Hao-oen biên soạn" (xem Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 221-229). Bài của Mác đã được viết để trả lời bài của tên phản bội Hao-oen "Lịch sử Hội liên hiệp quốc tế", bài này chứa đựng những điều khẳng định đối trá về lịch sử của Quốc tế và vai trò của Mác trong Quốc tế và đã được đăng trên số ra tháng Bảy của tạp chí "Nineteenth Century" năm 1878. - 474.

402 Trong thư gửi Ăng-ghe-nen ngày 18 tháng Mười 1878, G.Ăc-nôn, một người dân chủ xã hội ở Khuê-ních-xbéc, ủy viên ủy ban địa phương của "Quỹ I-ô-han Gia-cốp" (quỹ được thành lập để ủng hộ báo chí dân chủ - xã hội) đã đề nghị Ăng-ghe-nen giữ để bảo quản những chứng khoán có giá trị của quỹ này (tổng số gần 3000 mác) vì chúng có thể bị chính phủ Phổ tịch thu ngay sau khi thông qua đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa. - 475.

403 Bức thư này do Mác viết nhân việc đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa được ban hành ngày 21 tháng Mười 1878 (xem chú thích 143). Bức thư của Mác gửi Na-ta-li-a Líp-nếch ngày 4 tháng Mười một 1878 thì bà nhận được ngày 14 tháng Mười một. Bức thư này chắc nói đến việc Mác và Ăng-ghe-nen có ý định tổ chức cho Líp-nếch cộng tác với tờ tuần báo Luân Đôn "Whitehall Review" để kiếm tiền (xem tập này, tr.500-502). - 476.

404 Bức thư của Ta-lan-di-ê gửi tổng biên tập báo "Marseillaise" chứa đựng những lời khẳng định có tính chất vu khống về M. Ba-ri đã được đăng trên tờ "Marseillaise" số 202, ngày 6 tháng Mười 1878, trong mục "Đại hội công nhân"; bức thư này đề ngày 2 tháng Mười 1878. - 477.

- 405 *Liên đoàn công nhân quốc tế* (International Labour Union) - một tổ chức chính trị cải lương do những nhà hoạt động cũ của Quốc tế I (I.G.Ếch-ca-ri-út, G. I-ung, Gi.Ue-xtôn, Gi.Hây-dơ) đã bị khai trừ khỏi Hội liên hiệp công nhân quốc tế - vì họ không thừa nhận nghị quyết của Đại hội La Hay (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 907-908) - thành lập tại Luân Đôn tháng Giêng 1878. Mưu toan đó của những phần tử cải lương muốn thành lập tổ chức quốc tế của họ đã nhanh chóng kết thúc bằng sự phá sản. - 480.
- 406 Bức thư của M. Ba-ri đã được đăng trên báo "Marseillaise" số 198, ngày 2 tháng Mười 1878 dưới nhan đề "Những người xã hội chủ nghĩa và chính phủ" bức thư có ghi: Luân Đôn, 19 tháng Chín 1878. Xem thư của Mác gửi Ăng-ghe-nen ngày 18 tháng Chín 1878 (tập này, tr.123-125). - 481.
- 407 Ta-lan-di-ê là phóng viên thường trú ở Pa-ri của tạp chí của C. Brê-dlau "National Reformer". - 481.
- 408 Xem tin ngắn "Những vụ bắt bớ ở Pa-ri" và "Sự xuyên tạc đề tiện" đăng trong mục "Điểm tình hình chính trị - xã hội" của báo "Vorwärts" các số 109 và 117, ngày 15 tháng Chín và 4 tháng Mười 1878. - 482.
- 409 Ngày 22 tháng Chín 1878, tuần báo "National Reformer" của S. Brê-dlau đã đăng một bài ngắn chứa đựng những điều vu khống bỉ ổi đối với M. Ba-ri. - 484.
- 410 Đây muốn nói đến vợ của Na-pô-lê-ông III Ô-giê-ni Mông-ti-giô. Sau khi Đế chế thứ hai sụp đổ ngày 4 tháng Chín 1870, bà ta chạy khỏi nước Pháp và cư trú ở gần Luân Đôn. Sau khi Lu-i Na-pô-lê-ông chết năm 1873 bà ta cầm đầu đảng của phái Bô-na-pác-tơ. - 484.
- 411 Mác có ý nói đến bức thư của ông gửi ông tổng biên tập báo "Eastern Post" đăng trên tờ "Eastern Post" số 169, ngày 23 tháng Chạp 1871 (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr. 628 - 629).

- Cũng số báo đó đã đăng bài tường thuật về phiên họp của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế ngày 19 tháng Chạp 1871; tại phiên họp này, Mác đã vạch mặt Brê-dlau. - 484.
- 412 Một phần bức thư này đã được N.Ph.Đa-ni-en-xơn đưa ra trong lời tựa viết cho lần xuất bản thứ nhất bằng tiếng Nga tập II của bộ "Tư bản" (C.Mác. "Tư bản", t. II, Xanh-Pê-téc-bua, 1885). - 487, 506, 641.
- 413 Trên phong bì của bức thư này, Ê-lê-ô-no-ra Mác đã viết địa chỉ bằng tiếng Pháp: "Kính gửi ông N. Đa-ni-en-xơn, Hội thương tín, Cầu Ca-dan, nhà Le-xni-cốp, Xanh-Pê-téc-bua, nước Nga". - 487, 492, 506, 641.
- 414 Trong bức thư ngày 28 tháng Mười (9 tháng Mười một) 1878, Đa-ni-en-xơn đã cho Mác biết rằng 6 - 7 tháng trước ông ta đã viết cho Mác rằng trong các hiệu sách không còn một bản nào của tập I bộ "Tư bản" và vấn đề xuất bản lần thứ hai bằng tiếng Nga đang được đặt ra. Ông đề nghị cho biết Mác có định sửa chữa thêm cuốn sách đó không. Đa-ni-en-xơn cũng đề nghị sau khi đưa in tập II của bộ "Tư bản", thì in đến đâu, Mác gửi cho Đa-ni-en-xơn những tờ in thừa tập này đến đó. - 488.
- 415 Cuộc luận chiến trong báo chí Nga xung quanh tập I của bộ "Tư bản" của Mác trong những năm 1877 - 1879, có những nhà khoa học và nhà chính luận Nga danh tiếng nhất thời ấy tham gia, đã mở đầu bằng bài của Iu. Giu-cốp-xki "Các Mác và cuốn sách của ông về tư bản" ("Tin tức châu Âu", tháng Chín 1877). Một loạt bài đã xuất hiện đáp lại bài đó, trong số đó có những bài mà Đa-ni-en-xơn đã gửi cho Mác là bài của N. Đ. Di-be-rơ "Vài ý kiến về bài của ông Iu. Giu-cốp-xki "Các Mác và cuốn sách của ông về tư bản"" ("Ký sự nước nhà", tháng Mười một 1877) và bài của N.Mi-khai-lốp-xki "Các Mác trước sự phán xét của ông Iu. Giu-cốp-xki" ("Ký sự nước nhà", tháng Mười 1877), bài này đã khiến Mác có lý do để viết bức thư nổi tiếng gửi ban biên tập báo "Ký sự nước nhà" (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr. 171-177). Năm 1878, B. N. Tri-trê-rin đã luận chiến kịch liệt chống lại Mác, ông này đã cho đăng

bài "Những người xã hội chủ nghĩa Đức: II. Các Mác" ("Văn tập các khoa học nhà nước", t. VI. Xanh-Pê-téc-bua, 1878). Đáp lại bài này là bài của N. Di-be-rơ "B. Tri-trê-rin contra Các Mác" ("Lời nói", tháng Hai 1879). - 489.

416 Đây muốn nói đến bài của B. N. Tri-trê-rin "Những người xã hội chủ nghĩa Đức: II. Các Mác" (xem chú thích 415). - 493.

417 Xem Toàn tập, t. 23, 1993, tr. 164-165. - 493.

418 Xem Toàn tập, t. 23, 1993, tr. 730-731. - 493.

419 Tác phẩm chính của G.Groi-lích nhằm chống phái Ba-cu-nin là cuốn sách của ông: "Der Staat vom sozialdemokratischen Standpunkte aus. Eine Auseinandersetzung mit den "Anarchisten" ("Nhà nước xét theo quan điểm dân chủ - xã hội. Giải thích với "những người vô chính phủ". - 497.

420 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô trước đây) không có bản gốc bức thư Mác gửi Ghét. Lời trong thư Mác in ở đây được trích trong thư trả lời của Ghét đăng trong tạp chí "Le Combat marxiste" tháng Năm 1935. - 498.

421 Đây muốn nói đến tình cảnh đời sống vật chất khốn khó của gia đình Béch-cơ mà Béch-cơ cho Ăng-ghe-nơ biết trong bưu thiếp đề ngày 26 tháng Giêng 1879. - 499.

422 Cơ sở của thần học của Giăng Can-vanh, nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào Cải cách tôn giáo, người lập ra một trong những giáo phái của đạo Tin lành hồi thế kỷ XVI - giáo phái Can-vanh - là học thuyết của ông về "định mệnh tuyệt đối" và tính được lựa chọn của con người. Theo học thuyết này thì người này dường như được Thượng đế định trước để cứu rỗi (những người được lựa chọn), người khác thì bị định trước để bị kết tội (những người bị kết tội). - 500.

423 Trong thời gian cuộc bãi công và cuộc sa thải hàng loạt công nhân xây dựng ở Giơ-ne-vơ tháng Ba - tháng Tư 1868, Tổng hội đồng của Quốc tế đã tổ chức ở Anh sự giúp đỡ cho những người bãi công mỗi tháng 40 nghìn phrăng. - 500.

424 Đây muốn nói đến việc Ghi-ôm ra khỏi Liên chi hội Giu-ra của Quốc tế vô chính phủ, và ông rời Thụy Sĩ đi Pa-ri mùa xuân năm 1878. - 500.

425 Đây muốn nói đến *Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức* ở Luân Đôn do. C.Sáp-pơ, I. Môn và những nhà hoạt động khác của Đồng minh những người chính nghĩa thành lập vào tháng Hai 1840. Sau khi Liên đoàn những người cộng sản được tổ chức, vai trò lãnh đạo trong Hội thuộc về các chi bộ địa phương của Liên đoàn. Mác và Ăng-ghe-nơ tích cực tham gia hoạt động của Hội trong những năm 1847 và 1849 - 1850. Ngày 17 tháng Chín 1850, Mác, Ăng-ghe-nơ và một số người theo hai ông đã ra khỏi Hội vì trong cuộc đấu tranh giữa đa số do Mác và Ăng-ghe-nơ lãnh đạo trong Ban chấp hành trung ương Liên đoàn những người cộng sản với thiểu số bè phái phiêu lưu (bè phái Vi-lích-Sáp-pơ), đa số trong Hội đã đứng về phía phái thiểu số. Từ cuối những năm 50, Mác và Ăng-ghe-nơ lại tham gia hoạt động của Hội. Với việc thành lập Quốc tế I, Hội - mà một trong những người lãnh đạo là Ph. Lét-xơ - đã trở thành phân bộ Đức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Luân Đôn. Hội giáo dục ở Luân Đôn tiếp tục tồn tại cho đến năm 1918 thì bị chính phủ Anh đóng cửa. Trong thế kỷ XX, nhiều nhà chính trị Nga lưu vong đã đến thăm Hội. - 500, 524, 601, 677.

426 Đây muốn nói đến việc Bi-xmác thi hành cái gọi là tình trạng giới nghiêm nhỏ. Vận dụng điều 28 của đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa đã được nghị viện thông qua (xem chú thích 143), ngày 28 tháng Mười một 1878, Bi-xmác đã ban hành lệnh giới nghiêm ở Béc-lin và vùng phụ cận. - 501.

427 Đây muốn nói đến cuộc bầu cử bổ sung vào nghị viện ở khu vực bầu cử phía Tây thành phố Brê-xláp (tên gọi bằng tiếng Ba Lan là Vrô-xláp) ngày 5 tháng Hai 1879 vì nghị sĩ của khu vực bầu cử này là G. Buyéc-ghéc-xơ qua đời. Cuộc bầu cử này được tiến hành trong điều kiện có đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa, đã cho thấy sức mạnh và sự đoàn kết nhất trí của giai cấp công nhân. Công nhân đã đưa ra ứng cử viên của mình, và mặc dù ứng cử viên đó không trúng cử, nhưng số phiếu bỏ cho ông ta đã lên tới 7.500 phiếu. - 502.

428 "*Theo từng trường hợp một*" - câu nói của bộ trưởng ngoại giao Áo - Hung Đuy-lơ An-đra-si và đã trở thành danh từ chung để chỉ chính sách ngẫu nhiên, không xác định. Nhân hội nghị Béc-lin năm 1876 giữa Nga, Đức và Áo - Hung, An-đra-si tuyên bố rằng ba đại cường quốc không có bất kỳ quyết định dứt khoát nào về vấn đề phương Đông, mà chỉ thoả thuận với nhau về việc thống nhất lập trường *trong từng trường hợp một*. Sử dụng câu nói này vào chính sách của Bi-xmác, ở đây Ăng-ghe-nơ chơi chữ, vì "von Fall zu Fall" cũng có nghĩa là "từ sự sụp đổ này đến sự sụp đổ khác.". - 502.

429 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô trước đây) không có bản gốc viết bằng tiếng Anh của bức thư này của Mác. Đoạn trích này là do nhà sử học người Nga N.I.Ca-rê-ép ghi lại theo lời dịch miệng sang tiếng Nga của M. M. Cô-va-lép-xki và được Ca-rê-ép đưa ra trong bài "Thư của Các Mác gửi M. M. Cô-va-lép-xki về phái trọng nông" (tạp chí "Dĩ vãng", số 20, năm 1922). - 504.

430 N. Ca-rê-ép. "Nông dân và vấn đề nông dân ở Pháp trong phần tư cuối cùng của thế kỷ XVIII". Mát-xcơ-va, 1879. Cuốn sách này đã được M. M. Cô-va-lép-xki chuyển lại cho Mác, có sự đồng ý của tác giả. Như ta thấy rõ qua bài của Ca-rê-ép (xem chú thích trên đây), trong phần đầu

- không còn lưu giữ được đến ngày nay - của bức thư đó gửi Cô-va-lép-xki, Mác cảm ơn Cô-va-lép-xki đã gửi cho ông cuốn sách đó. - 504.

431 Mác có ý nói đến lời tựa của Ri-các-đô viết cho cuốn sách của mình "On the Principles of Political Economy, and Taxation" ("Những nguyên lý của khoa kinh tế chính trị và thuế khoá") xuất bản lần thứ nhất tại Luân Đôn năm 1817. - 505.

432 *Tài sản ngoài của hồi môn* - thuật ngữ luật học, tồn tại từ thời luật La Mã, chỉ tài sản riêng của người vợ, không nằm trong của hồi môn. - 505.

433 Có lẽ Mác muốn nói đến bức thư của Đa-ni-en-xơn ngày 5 (17) tháng Hai 1879 mà Đa-ni-en-xơn nhắc đến trong thư gửi Mác đề ngày 5 (17) tháng Ba 1879. Cùng với bức thư đề ngày 5 tháng Hai, Đa-ni-en-xơn đã gửi cho Mác tài liệu về chính sách tài chính của Anh "trong 15 năm gần đây" - như chính Đa-ni-en-xơn viết - và một số lớn sách, trong đó một phần là sách hiếm. - 506.

434 Đây muốn nói đến tình hình phát sinh nhân việc ban hành đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa (xem chú thích 143). - 506.

435 Đây muốn nói đến bộ "Tư bản" (xem chú thích 207). - 298, 507, 599.

436 Đây muốn nói đến cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới năm 1873 mà những nơi phát sinh chủ yếu là Mỹ và Đức. Cuối những năm 70, cuộc khủng hoảng này đã bao trùm cả nước Anh. - 507, 642.

437 Đây muốn nói đến những cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới năm 1857 và 1866, những cuộc khủng hoảng kinh tế này đã ảnh hưởng nặng nề đến toàn bộ nền kinh tế Anh. - 508.

438 Đây muốn nói đến *đạo luật ngân hàng* năm 1844. Nhằm ngăn ngừa những khó khăn trong việc đổi giấy bạc lấy vàng, năm 1844, theo sáng kiến của R. Pin, chính phủ Anh đã thông qua đạo luật cải cách Ngân hàng Anh, chia nó thành hai bộ phận độc lập, bộ phận ngân hàng và bộ

phân phát hành và ấn định mức đảm bảo vàng cố định đối với giấy bạc. Số giấy bạc được phát hành không có vàng bảo đảm được hạn chế là 14 triệu pao xtéc-ling. Tuy nhiên, bất chấp hiệu lực của Luật ngân hàng năm 1844, số giấy bạc trong lưu thông trên thực tế không phụ thuộc vào quỹ bảo đảm, mà phụ thuộc vào lượng cầu về chúng trong lĩnh vực lưu thông. Trong những thời kỳ khủng hoảng kinh tế, khi nhu cầu về tiền đặc biệt gay gắt, chính phủ Anh thường tạm thời đình chỉ hiệu lực của đạo luật năm 1844 và tăng lượng giấy bạc không có vàng bảo đảm. - 509.

439 Ký thác (consignatio, nghĩa đen là ký, xác nhận bằng giấy tờ) - một hình thức bán hàng ra nước ngoài cho hưởng hoa hồng, trong đó, người xuất khẩu (người ký thác) gửi hàng đến kho hàng của hãng nước ngoài (người được ký thác) để bán với những điều kiện nhất định. - 509.

440 Đây muốn nói đến cuộc triển lãm toàn thế giới năm 1878 ở Pa-ri. - 510, 622.

441 Nhà kinh tế học tư sản Nga I. I. Cau-phman đã cho đăng bài viết về tập I bộ "Tư bản" của Mác nhan đề "Quan điểm phê phán kinh tế chính trị của Các Mác" (xem Toàn tập, t.23, 1993, tr. 31-35) trên tạp chí "Tin tức châu Âu", tập III, năm 1872, xuất bản ở Pê-téc-bua. Bài này đã được đăng không ký tên trên tạp chí. - 514.

442 Đây muốn nói đến bức thư của nhà trước tác mới vào nghề Rai-sen-bác gửi cùng với một số cuốn sách từ Pa-ri đến Luân Đôn cho Mác để chuyển cho nhà kinh tế học Ru-đôn-phơ Mây-ơ đang sống ở Luân Đôn. Trong thư gửi Mác ngày 27 tháng Năm 1879, Mây-ơ xin lỗi về việc Rai-sen-bác đã làm phiền Mác và bày tỏ lòng mong muốn được làm quen với Mác. - 516.

443 Trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất đã ghi sai Ph.Éc-hác là người nhận bức thư này. - 516.

444 Trong thư gửi Ăng-ghe-n ngày 29 tháng Năm 1879, Gu-ghe-n-hây-mơ, bí thư phân hội Luân Đôn của Hội giáo dục cộng sản chủ nghĩa của công nhân Đức (xem chú thích 425) đã đề nghị Ăng-ghe-n đọc "báo cáo khoa học" trong Hội. - 516.

445 Báo "Freiheit" số 21, ngày 24 tháng Năm 1879, trong mục "Điểm tình hình kinh tế - xã hội" đã phê phán một cách vô nguyên tắc lập trường của các nghị sĩ thuộc nhóm dân chủ - xã hội trong nghị viện về vấn đề thuế quan bảo hộ (xem tập này, tr.525, 548-552, 571-574, 577-579, 587-589). - 517, 521.

446 Bản nháp bức thư này của Ăng-ghe-n được viết ở mặt sau bức thư của Béc-stanh gửi Ăng-ghe-n ngày 13 tháng Sáu 1879. - 517.

447 Đây muốn nói đến những bài viết về phong trào công nhân Anh mà Béc-stanh cần để đăng trong tạp chí "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik" xuất bản ở Xuy-rích. Trong thư gửi Ăng-ghe-n ngày 13 tháng Sáu 1879, E. Béc-stanh đề nghị Ăng-ghe-n góp ý cho biết ai có thể viết những bài đó. Hơn nữa, Béc-stanh lại còn muốn chính Ăng-ghe-n viết những bài đó, nhưng ông ta không dám đề nghị thẳng với Ăng-ghe-n điều đó (xem tập này, tr.519-520). - 518.

448 Sau khi bắt tay vào viết cuốn "Chống Duy-rinh" vào cuối tháng Năm 1876, Ăng-ghe-n đã phải gác lại việc tiến hành cả một loạt tác phẩm khoa học mà ông có ý định viết và đã bắt đầu, đặc biệt là việc viết cuốn "Biện chứng của tự nhiên". - 519, 582.

449 Đây muốn nói đến bài phát biểu của Líp-nếch tại nghị viện ngày 17 tháng Ba 1879 về vấn đề ban hành cái gọi là tình trạng giới nghiêm nhỏ ở Béc-lin và các vùng phụ cận. Líp-nếch tuyên bố rằng Đảng dân chủ - xã hội sẽ tuân thủ đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa vì nó là đảng cải cách hiểu theo nghĩa chặt chẽ của từ đó, và phủ nhận "cách mạng bạo lực", coi đó là điều phi lý. Bài phát biểu của

Líp-nếch là sự phản ánh những dao động nhất định trong vấn đề sách lược của một bộ phận những người lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Đức trong những tháng đầu tiên sau khi đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa được ban hành. - 524.

450 Đây muốn nói đến cuốn sách của C. Ca-phi-ê-rô: *Il Capitale di Carlo Marx* ("Bộ "Tư bản" của Các Mác"), là bản trình bày phổ thông tập I của bộ "Tư bản" xuất bản tại Mi-la-nô năm 1879 bằng tiếng I-ta-li-a. - 526.

451 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (thuộc Liên Xô trước đây) không có bức thư được nhắc đến này. - 528.

452 Đây muốn nói đến cuốn sách của R. Mây-ơ: *"Politische Gründer und die Corruption in Deutschland"* ("Những kẻ đầu cơ chính trị và tệ tham nhũng ở nước Đức") mà có lẽ ông đã gửi cho Mác. - 530.

453 Trong thư gửi Ăng-ghe-nen ngày 24 tháng Tám 1879, Huyếch-sbéc viết rằng theo những tin tức ông ta nhận được, Ăng-ghe-nen từ chối cộng tác với tờ *"Sozialdemokrat"* vì tờ báo này chắc chắn phải trở thành "tài sản riêng" của Huyếch-sbéc và chắc chắn phải có "lập trường ôn hoà", và rằng dường như Hiéc-sơ đã cho Ăng-ghe-nen biết những dữ kiện ấy về tờ báo đó. Về những nguyên nhân khiến Mác và Ăng-ghe-nen từ chối cộng tác với tờ báo *"Sozialdemokrat"*, xem thêm tập này, tr. 528-530, 535-538. - 534.

454 Trong thời gian chiến tranh Nga - Thổ Nhĩ Kỳ 1877 - 1878, nước Anh, vì lo ngại Thổ Nhĩ Kỳ sẽ bị sụp đổ, nên đã quyết không để cho quân Nga tiến vào Công-xtăng-ti-nô-plơ, bằng cách doạ cắt đứt quan hệ ngoại giao. Để tránh xung đột, chính phủ Nga hoàng đã thôi không chiếm Công-xtăng-ti-nô-plơ và chuyển sang ký kết hòa ước. Ngày 3 tháng Ba 1878, hoà ước giữa Nga và Thổ Nhĩ Kỳ đã được ký kết tại thị trấn Xan-Xtê-pha-nô gần Công-xtăng-ti-nô-plơ. - 537.

455 Đây muốn nói đến cuộc gặp gỡ giữa A-lếch-xan-đơ II với Vin-hem I ngày 3 - 4 tháng Chín 1879 tại A-lếch-xan-đrốp, gần biên giới Nga - Đức. Cuộc gặp gỡ này giữa hai hoàng đế đã cải thiện được chút ít các quan hệ cá nhân của họ. Nhưng việc đó đã không có ảnh hưởng thuận lợi đến các quan hệ Nga - Đức, vì Bi-xmác vẫn tiếp tục thi hành chính sách của ông ta nhằm liên minh với Áo. - 537.

456 Đây muốn nói đến "Lời kêu gọi thứ hai của Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ" do Mác viết ngày 6 - 9 tháng Chín 1870 (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr. 369-370).

Năm 1873 - 1874, chính phủ Bi-xmác ra sức âm mưu gây chiến với Pháp. Trong cuộc xung đột này, chính phủ Nga kiên quyết đứng về phía Pháp. Nhờ sức ép của Nga, Áo và Anh với chính phủ Đức, mưu toan đó của Bi-xmác đã không thành. - 537.

457 Bức thư này của C.Mác và Ph. Ăng-ghe-nen được gửi cho Bê-ben, nhưng các tác giả dành cho toàn thể ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Đức, nó có tính chất một văn kiện của Đảng. Nội dung bức thư và chính những tuyên bố của Mác và Ăng-ghe-nen chứng minh điều đó. Trong thư gửi Ph.A.Doóc-gơ ngày 19 tháng Chín 1879, Mác gọi văn kiện đó là thư thông tri "*để luân chuyển nội bộ* trong những người lãnh đạo đảng Đức". Dựa trên thư từ trao đổi của Mác và Ăng-ghe-nen, V. I. Lê-nin (chưa biết nội dung bức thư này) cũng đã gọi bản trình bày của Mác và Ăng-ghe-nen về những quan điểm của hai ông và lập trường của Đảng đối với chủ nghĩa cơ hội biểu hiện trong Đảng là "thông tri trực tiếp gửi Bê-ben, Líp-nếch và những lãnh tụ khác của Đảng dân chủ - xã hội" (V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 15, 1979, tr. 280-281). Dự thảo bức thư này do Ăng-ghe-nen viết vào giữa tháng Chín. Ngày 17 tháng Chín, sau khi Mác trở về Luân Đôn, dự thảo này đã được hai ông thảo luận cùng nhau và hoàn chỉnh ngay.

- 458 Đây muốn nói đến những trận chiến đấu trên chiến lũy ở Béc-lin ngày 18 tháng Ba, mở đầu cho cuộc cách mạng 1848 - 1849 ở Đức. - 541.
- 459 Đây muốn nói đến những tài liệu (trong đó có cả những cuốn sách hiếm) mà Đa-ni-en-xơn chuyển cho Mác tháng Hai 1879 (xem tập này, tr.504-506). - 565.
- 460 Trong thư gửi Mác ngày 30 tháng Tám (11 tháng Chín 1879), Đa-ni-en-xơn cho biết phần thứ nhất "cuốn sách rất kỳ thú" của M. Cô-va-lép-xki "Sở hữu ruộng đất công xã, nguyên nhân, tiến trình và những hậu quả của sự tan rã của nó" đã ra mắt bạn đọc, và tỏ ý sẵn sàng gửi cho Mác cuốn sách đó nếu ông chưa được tác giả gửi tặng. Qua bức thư này của Mác ta thấy rằng chính bản thân Cô-va-lép-xki đã gửi tặng Mác cuốn sách của ông. Bắt đầu từ tháng Mười 1879, Mác bắt tay vào đọc và nghiên cứu cuốn sách của Cô-va-lép-xki, đồng thời ghi ra những đoạn trích tỉ mỉ về tính chất của công xã, về địa vị và vai trò kinh tế - xã hội của nó trong những thời đại khác nhau và ở những dân tộc khác nhau. - 566.
- 461 Đây muốn nói đến lần xuất bản mới cuốn sách của V.Vai-tlinh "Garantien der Harmonie und Freiheit" ("Những đảm bảo cho sự hài hoà và tự do") xuất bản ở Niu Oóc năm 1879 dưới nhan đề: "Des seligen Schneider's Weitling Lehre vom Sozialismus und Communismus. Neu herausgegeben mit Einleitung von Silvius Landsberg" ("Học thuyết của người thợ may đã quá cố Vai-tlinh về chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Tái bản có kèm theo lời tựa của Xin-vi-út Lan-xbéc"). - 567.
- 462 Đây muốn nói đến bài bình luận của I. Mô-xtơ về tập III và tập IV của cuốn sách A. F. Fr. Schäffle "Bau und Leben des sozialen Körpers" Tübingen, 1878 (A. E. Se-phlơ. "Cấu trúc và đời sống của cơ thể xã hội". Tuy-bin-ghen, 1878). Bài bình luận này đã được đăng trong tập I của tạp chí "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik". - 572.

- 463 Bức thư của Bê-ben gửi Ăng-ghen ngày 23 tháng Mười 1879 đã được đăng trong cuốn sách: A. Bebel. "Aus meinem Leben". Teil III, Stuttgart, 1914, S.60 - 64 (A. Bê-ben. "Mấy nét đời tôi". Phần III, Stút-gát, 1914, tr. 60. 64).

Trong thư gửi Mác ngày 21 tháng Mười 1879 Líp-nếch và Phrít-tơ đã tìm cách phủ nhận tính chất đúng đắn của sự phê phán lập trường điều hoà của ban lãnh đạo đảng dân chủ - xã hội đối với chủ nghĩa cơ hội được nêu ra trong "Thư thông tri" của Mác và Ăng-ghen (xem tập này, tr.541-566). - 576.

- 464 Trong thư gửi Ăng-ghen ngày 23 tháng Mười 1879, để biện bạch cho sách lược của nhóm dân chủ - xã hội trong nghị viện khi thảo luận vấn đề thuế quan bảo hộ, Bê-ben đã viện dẫn nghị quyết của các đại hội đảng năm 1876 và 1877. Trong nghị quyết đó có nói rằng vấn đề thuế quan bảo hộ hoặc tự do thương mại, đối với đảng dân chủ - xã hội, không phải là vấn đề có tính nguyên tắc, và rằng đại hội dựa trên căn cứ đó cho phép các đảng viên của đảng được có lập trường theo sự suy xét riêng của mình trong vấn đề này (xem thêm tập này, tr.587-588). - 578.
- 465 Ăng-ghen có ý nói đến bài "Rechenschaftsbericht der sozialdemokratischen Mitglieder des deutschen Reichstages" ("Báo cáo của các nghị sĩ dân chủ - xã hội trong nghị viện Đức") đăng trong các số 2, 3 và 4 của báo "Sozialdemokrat" ngày 12, 19 và 26 tháng Mười 1879. Ý kiến phê bình của Ăng-ghen đối với bản báo cáo này, xin xem thêm trong bức thư của ông gửi Bê-ben ngày 24 tháng Mười một 1879 (tập này, tr.589-590). - 580.
- 466 Trong thư gửi Ăng-ghen ngày 23 tháng Mười 1879, Bê-ben đã nêu rõ "sự vô tư hiếm hoi" của Huếch-sbéc, ông này "mặc dù đã hiến dâng cho đảng nhiều của cải vật chất thật sự đáng kể, nhưng không bao giờ có một chút mưu toan nhỏ nào lợi dụng việc đó để giành ảnh hưởng tương ứng". - 581.

467 Ăng-ghe-n muốn nói đến bài tin khuyết danh ngày 23 tháng Mười 1879 có ghi: "N. Von der Niederelbe" ("T. Từ vùng Hạ En-bơ"), bài này được đăng trong số 5 của báo "Sozialdemokrat" ngày 2 tháng Mười một 1879 và do Au-ơ viết. - 582.

468 Đây muốn nói đến lời doan chắc của Líp-nếch và những người lãnh đạo khác của đảng dân chủ - xã hội Đức về việc họ tuyệt đối không dích dắc gì đến bài đăng trên tạp chí "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik" (xem chú thích 178). - 585.

469 Đây muốn nói đến việc một nhóm công nhân tiên tiến thành lập ra Đảng công nhân Pháp vào tháng Mười 1879 tại đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa ở Mác-xây. Tại đại hội đã diễn ra cuộc đấu tranh chính trị gay gắt, kết quả là những phần tử mác-xít do Giuy-lơ Ghết đứng đầu thắng thế. Đại hội đã thông qua nghị quyết về việc thành lập đảng và thông qua điều lệ của đảng. - 585.

470 Trong thư gửi Ăng-ghe-n đề ngày 18 tháng Mười một 1879, Bê-ben khẳng định rằng bài tin của Au-ơ (xem chú thích 467, và tập này, tr.580-583) không thể nhằm chống Ăng-ghe-n, vì theo lời Bê-ben, ngày 23 tháng Mười, khi viết bài tin ấy, Au-ơ chưa đọc thư của Mác và Ăng-ghe-n gửi Bê-ben, Líp-nếch, Brắc-cơ và những người khác ngày 17 - 18 tháng Chín 1879 (xem tập này, tr.541-566). Bê-ben viết: "Có lẽ Au-ơ muốn nói đến Han-xơ Mô-xtơ chứ không phải ai khác.". - 586.

471 Đây muốn nói đến bài tin "Về sự khai mạc nghị viện Dắc-den" đăng trong số 7 của báo "Sozialdemokrat" ngày 16 tháng Mười một 1879, trong đó có đưa tin về việc Líp-nếch tham gia hoạt động của nghị viện này và việc Líp-nếch tuyên thệ.

Trong số 47 của báo "Freiheit" ngày 22 tháng Mười một 1879, trong mục "Điểm tình hình kinh tế - xã hội", G. Mô-xtơ đã đăng một tin ngắn về sự tuyên thệ của Líp-nếch. - 590, 596.

472 Trong số 8 của báo "Sozialdemokrat" ngày 23 tháng Mười một 1879, A.Bê-ben đã cho đăng một bài phê phán cuốn sách của B.Béch-cơ "Geschichte und Theorie der Pariser revolutionären Kommune des Jahres 1871" ("Lịch sử và lý luận về Công xã Pa-ri cách mạng năm 1871") và gọi chính tác giả là "kẻ nát rượu và lỗ măng". - 591.

473 Trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, rõ ràng đã nêu sai người nhận bức thư này là Gu-xtáp Brô-sê, nhà cách mạng Pháp, bạn của Mác và Ăng-ghe-n. Bức thư này nằm trong an-bom những bút tích của những người danh tiếng của Brô-sê. Hiện vẫn còn giữ được bức thư của Brô-sê gửi Ăng-ghe-n (khoảng tháng Tư 1883) trong đó Brô-sê đề nghị Ăng-ghe-n gửi cho ông bút tích của Mác. Hiện cũng còn giữ được bức thư thứ hai của Brô-sê gửi Ăng-ghe-n (khoảng 23 tháng Tư 1883), trong đó ông cảm ơn Ăng-ghe-n đã gửi cho ông bút tích của Mác. Những bức thư này khiến ta có thể cho rằng bức thư được công bố này là do Ăng-ghe-n gửi cho Brô-sê với tính cách là bút tích của Mác. - 593.

474 Trong cuộc bầu cử bổ sung vào nghị viện ngày 10 tháng Chạp 1879, những người dân chủ - xã hội đã thu được 4721 phiếu ở Mác-đơ-buốc. Kết quả này chứng tỏ sự gia tăng ảnh hưởng của đảng dân chủ - xã hội. - 596.

475 "*Những kẻ hay than vãn*" - biệt danh của phái lập hiến tư sản mà phái dân chủ - cộng hoà đặt cho họ trong thời kỳ cách mạng 1848 - 1849 ở Đức. - 597.

476 Đây muốn nói đến bức thư của Ăng-ghe-n gửi Bê-ben ngày 16 tháng Chạp 1879 (xem tập này, tr.592-599). Chắc là lúc đầu, Ăng-ghe-n đề ngày cho bức thư này gửi Béch-cơ là 17 tháng Chạp, nhưng sau đó sửa lại thành ngày 19 tháng Chạp. Bản viết tay cho phép ta rút ra kết luận tương tự, vì trong bức thư đó người ta thấy rõ rằng ngày tháng đã

bị sửa lại. Có lẽ sau khi sửa ngày tháng, Ăng-ghe-nh đã quên không thay chữ "hôm qua" bằng một chữ khác. - 599.

477 Trong thư gửi Ăng-ghe-nh ngày 16 tháng Chạp 1879, Béc-cơ tức giận về hoạt động của những người vô chính phủ Giu-y-ra sống ở Giơ-ne-vơ. - 601.

478 Bức thư này của Ăng-ghe-nh viết để trả lời bức thư của bà A-mê-li-a Ăng-ghe-nh nào đó đề nghị Ăng-ghe-nh, người mà trước đây bà ta chưa hề quen biết, giúp đỡ bà ta về mặt vật chất. - 602.

479 Đây muốn nói đến hiệp ước liên minh Áo - Đức ký kết tại Viên ngày 7 tháng Mười 1879. Nhằm trước hết chống Nga và Pháp, hiệp ước này đã đặt cơ sở cho sự hình thành liên minh của hai nước đó, liên minh quân sự này đã tham gia chiến tranh thế giới thứ nhất chống phe hiệp ước. - 606.

480 Trong cục lưu trữ của Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (thuộc Liên Xô trước đây) chỉ có bản sao bức thư này; do một người nào đó không rõ chép. Có lẽ vì không đọc ra nét chữ của Mác, người đó đã viết trong ngoặc vuông chữ: Cran-xơ bên cạnh họ của người nhận thư Crau-xơ. Trên bản sao cũng có những dấu ghi khác của một người nào đó không rõ. - 607.

481 Bức thư này được viết trên bức thư của Mây-ơ, thành viên của Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn (xem chú thích 425) gửi Ăng-ghe-nh ngày 25 tháng Ba 1880. Mây-ơ báo cho Ăng-ghe-nh biết việc cải tổ và sự chia rẽ của Hội, và mời Ăng-ghe-nh dự phiên họp của Hội ngày 27 tháng Ba 1880. - 608.

482 Sự phân liệt của Liên đoàn những người cộng sản đã xảy ra vào tháng Chín 1850. Ngay từ mùa thu năm 1850, trong Ủy ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản, những sự bất đồng có tính nguyên tắc về vấn đề sách lược đã trở nên gay gắt giữa những người ủng hộ Mác và Ăng-ghe-nh với nhóm Vi-lích-Sáp-pơ, nhóm này bảo vệ sách lược bè

phái, phiêu lưu, chủ trương làm cách mạng ngay, không tính đến tình hình thực tế ở châu Âu. Đa số trong Ủy ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản đứng đầu là Mác và Ăng-ghe-nh đã lên án kịch liệt nhóm chia rẽ Vi-lích-Sáp-pơ.

Nhưng đa số thành viên của Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn đã đứng về phía bè phái đó. Vì thế ngày 17 tháng Chín 1850, Mác và Ăng-ghe-nh cùng với những người ủng hộ hai ông đã rút khỏi Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn. - 609.

483 Trong cuộc bầu cử nghị viện cuối cùng trước khi ban hành đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa (xem chú thích 143) ngày 30 tháng Bảy 1878 có hơn 437 nghìn cử tri đã bỏ phiếu cho những người dân chủ - xã hội. - 611.

484 Đây muốn nói đến lời tựa viết cho lần xuất bản bằng tiếng Pháp cuốn sách của Ph. Ăng-ghe-nh "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học", được xuất bản tại Pa-ri năm 1880 theo bản dịch của P. La-phác-gơ dưới nhan đề "Socialisme utopique et socialisme scientifique" ("Chủ nghĩa xã hội không tưởng và chủ nghĩa xã hội khoa học"). Cuốn sách này ra đời theo yêu cầu của P. La-phác-gơ và là ba chương của cuốn "Chống Đuy-rinh" sửa lại (phần I của "Lời tựa" và chương I và chương II của phần III) thành một cuốn sách phổ thông độc lập. Lúc đầu, tác phẩm này được in trên tạp chí xã hội chủ nghĩa Pháp "La Revue socialiste", rồi sau đó, cũng trong năm ấy, nó được in thành sách. Nhà xã hội chủ nghĩa Pháp B. Ma-lông muốn viết lời tựa cho cuốn sách này, nhưng bài của ông ta không thể chấp nhận được, nên Mác đã viết lời tựa cho cuốn sách đó (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr.347-352). Trong cuốn sách, lời tựa ấy được in ký tên La-phác-gơ, người được Mác yêu cầu "sửa văn phong, nhưng để nguyên đừng thay đổi nội dung cơ bản" (xem tập này, tr.615). - 613.

485 Lát-xan tiến hành vụ án ly hôn của bá tước phu nhân Xô-phi-a Hát-txơ-phen trong những năm 1846-1854. Thối phồng quá đáng ý nghĩa của vụ án để bảo vệ thành viên của một gia đình quý tộc lâu đời này, coi nó ngang như cuộc đấu tranh cho sự nghiệp của những người bị áp bức, Lát-xan đã dành cho nó nhiều thời gian và công sức có hại cho hoạt động chính trị thực tế. - 614.

486 Đây muốn nói đến việc tháng Giêng 1861, Lát-xan đề nghị Mác cùng ra một tờ báo ở Béc-lin. Nhưng những điều kiện do Lát-xan đề ra đã khiến cho Mác và Ăng-ghe-nh không thể tham gia tờ báo đó. Về những nguyên nhân khiến Mác và Ăng-ghe-nh từ chối ra tờ báo cùng với Lát-xan, xem Toàn tập, t. 30, 1997, tr. 195-196, 205-206, 215-216. - 614.

487 Bức thư này Mác viết ở trang cuối cùng lời tựa của ông viết cho lần xuất bản bằng tiếng Pháp cuốn sách của Ăng-ghe-nh "Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học" (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr. 347-352). - 615.

488 Tháng Tư và tháng Năm 1880, nghị viện đã thảo luận vấn đề đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa (xem chú thích 143). Khi thảo luận lần thứ ba dự luật về kéo dài đạo luật đến năm 1886, ngày 4 tháng Năm, Ha-xen-man, nghị sĩ thuộc nhóm dân chủ-xã hội, trước kia theo phái Lát-xan, đã phát biểu một bài "cách mạng" cực đoan, trong đó, ông ta tỏ rõ sự đồng tình với những phần tử khủng bố Nga và những người vô chính phủ Pháp và công khai chống lại đường lối của đảng dân chủ - xã hội. Trong số báo số 20 ra ngày 16 tháng Năm 1880, ban biên tập tờ "Người dân chủ - xã hội" tuyên bố rằng Ha-xen-man đã tự đặt mình ra ngoài hàng ngũ của đảng.

Nhắc đến bài phát biểu của Bê-ben về những vụ bức hại, Ăng-ghe-nh chắc muốn nói đến bài phát biểu của Bê-ben tại nghị viện ngày 17 tháng Tư 1880, trong đó ông nói về những sự bức hại những người dân

chủ - xã hội trong thời gian đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa có hiệu lực.

489 Ngày 27 tháng Tư 1880, trong cuộc bầu cử nghị viện, những người dân chủ - xã hội đã giành được 13.155 phiếu ở Hăm-buốc; người dân chủ - xã hội Gác-tơ-man đã trúng cử vào nghị viện. - 616.

490 *Phái tự do dân tộc* - đảng của giai cấp tư sản Đức, trước hết là của giai cấp tư sản Phổ, được thành lập vào mùa thu 1866 do sự phân liệt của đảng tiến bộ, một đảng tư sản. Phái tự do dân tộc từ bỏ tham vọng của giai cấp tư sản muốn thống trị về mặt chính trị để thỏa mãn những lợi ích kinh tế của giai cấp đó, và đề ra mục tiêu chủ yếu của mình là thống nhất các quốc gia Đức dưới bá quyền của Phổ. Chính sách của họ phản ánh sự đầu hàng của giai cấp tư sản tự do Đức đối với Bi-xmác. Sau khi nước Đức thống nhất, đảng tự do dân tộc hoàn toàn trở thành đảng của giai cấp đại tư sản, trước hết là của bọn trùm sỏ công nghiệp. Chính sách đối nội của phái tự do dân tộc ngày càng mang tính chất bảo hoàng hơn, hơn thế nữa, phái tự do dân tộc trên thực tế đã từ bỏ những yêu sách tự do mà họ đề ra trước kia. - 578, 617.

491 Trong thư gửi Mác ngày 19 tháng Sáu 1880, nhà xã hội chủ nghĩa Hà Lan Đ.Ph.Niu-ven-hây đề nghị ông duyệt bản trình bày vấn tắt phổ thông tập I bộ "Tư bản" bằng tiếng Hà Lan do Niu-ven-hây thực hiện. Cuốn sách của Niu-ven-hây nhan đề: "Karl Marx. Kapitaal en arbeid" ("Các Mác. Tư bản và lao động"), được xuất bản tại La Hay năm 1881. - 620.

492 Tạp chí "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik", Jahrg. I, zweite Hälfte, Zürich - Oberstrass, 1880, đã đăng trong mục bình luận sách hai bài bình luận của Niu-ven-hây: một là bài bình luận cuốn sách của Gác-tơ-man "Hiện tượng học tự ý thức đạo đức", bài thứ hai là bài bình luận cuốn sách của I. A. Lê-vi ""Chủ nghĩa xã hội giảng dần" Anh". - 620.

- 493 Đây muốn nói đến bài báo ngắn của C. A. Sram "Về lý luận giá trị" đăng trên tạp chí "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik". Jahrg. I, zweite Hälfte, Zürich - Oberstrass, 1880. Trong bài báo ngắn này, Sram, mặc dù viện dẫn một trong những trang của cuốn "Tư bản" của Mác, nhưng lại rút ra kết luận sai lầm về lý luận giá trị của Mác. - 620.
- 494 Đây muốn nói đến chú thích 37 của chương IV tập I bộ "Tư bản" (xem Toàn tập, t.23, 1993, tr. 248-249). Trong chú thích này, thay vì thuật ngữ "giá cả sản xuất", Mác sử dụng thuật ngữ "giá cả trung bình" đồng nghĩa với thuật ngữ kể trên. - 620.
- 495 Đây muốn nói đến bức thư của Goóc-bu-nô-va gửi Ăng-ghe-ni viết vào tháng Bảy 1880 nói rằng bà quan tâm đến việc dạy nghề ở các nước và muốn sử dụng trong thực tế ở Nga kinh nghiệm mà bà đã có được trong lĩnh vực này, và đề nghị Ăng-ghe-ni giới thiệu với bà nguồn tài liệu về vấn đề dạy nghề ở Anh. - 621.
- 496 Đây muốn nói đến cái gọi là Sách xanh (xem chú thích 351) "Reports of the commissioners appointed to inquire into the state of popular education in England 1861" ("Các báo cáo của các thành viên ủy ban điều tra tình hình giáo dục quốc dân ở Anh năm 1861") và "Reports of reformatory and industrial school" ("Các báo cáo về các trường cải huấn cho các tội phạm vị thành niên và các trường dạy nghề"). - 622.
- 497 Ở Pa-ri, Thư viện quốc gia tọa lạc tại phố Ri-sơ-li-ơ. - 622.
- 498 Trong thư ngày 25 tháng Bảy 1880, Goóc-bu-nô-va cho biết rằng bà sắp trở về Mát-xcơ-va và ghi cho Ăng-ghe-ni địa chỉ của bà: Mát-xcơ-va, phố Môn-cha-nốp-ca lớn, nhà Tô-pô-rốp. - 626.
- 499 Goóc-bu-nô-va đề nghị Ăng-ghe-ni giải thích cho bà về tổ chức dạy nghề thủ công ở Nga. - 626.
- 500 Đây muốn nói đến vụ án xung quanh bản di chúc của Lin-gơ-nau (xem chú thích 346). - 631.

- 501 Đây muốn nói đến việc tờ báo Pháp "Égalité" mà P. La-phác-gơ cộng tác, tạm thời đình bản vào tháng Tám 1880 vì thiếu tiền. - 631, 635.
- 502 Đây muốn nói đến bài của một người nào đó tên là Ha-xen-tin nói về hoạt động và các tác phẩm của Mác. - 631.
- 503 Trong thư gửi Mác ngày 13 tháng Tám 1880, Doóc-gơ cho biết rằng ông đã gửi cho Ăng-ghe-ni tờ báo Niu Oóc có bài của Đu-ê. - 632.
- 504 Bức thư này Ăng-ghe-ni viết ở mặt trong tờ giấy khổ đôi thư của Ăng-ghe-ni gửi Lau-ra La-phác-gơ cùng ngày hôm đó. - 634.
- 505 Có thể đây muốn nói đến nơi bảo quản văn kiện của Đảng công nhân Pháp. - 634.
- 506 Đây muốn nói đến các cuộc thương lượng làm ăn của La-phác-gơ với chủ xí nghiệp Gran-tơ nhân việc La-phác-gơ dự định tham gia xí nghiệp của Gran-tơ. - 636.
- 507 Đây muốn nói đến yêu cầu của Đa-ni-en-xơn về việc viết bài cho một tờ tạp chí Nga nói về nền kinh tế sau cải cách ở Nga. Đa-ni-en-xơn đã đưa ra yêu cầu này đối với Mác trong bức thư ngày 21 tháng Tám (2 tháng Chín) 1880. - 641.
- 508 Đây muốn nói đến dự thảo điều lệ xí nghiệp của Gran-tơ mà P.La-phác-gơ dự định tham gia. - 645.
- 509 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (thuộc Liên Xô trước đây) không có bản viết tay bức thư của Ăng-ghe-ni gửi Ô-xvan. Bức thư này được in theo bản sao đánh máy. Bức thư gửi một người nào đó không rõ được in theo bản sao do chính Ăng-ghe-ni ghi ở mặt sau bức thư gửi Ô-xvan. Bức thư gửi một người nào đó không rõ được viết nhân có đề nghị của Cau-lít-xơ muốn được giới thiệu để có chỗ dạy học. - 648.
- 510 Đây muốn nói đến "Tờ khai của công nhân" (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr.336-346) do Mác soạn thảo trong nửa đầu tháng Tư 1880 theo yêu

cầu của nhà xuất bản tạp chí "Revue socialiste" B. Ma-lông, người mà năm 1880 do ảnh hưởng của phong trào công nhân và xã hội chủ nghĩa ở Pháp dâng cao đã buộc phải tự nhận mình là người theo chủ nghĩa xã hội khoa học. "Tờ khai" đã được đăng ngày 20 tháng Tư 1880 không có ký tên trong "Revue socialiste", cũng như được in thành nhiều tờ rời và được phân phát rộng rãi khắp nước Pháp. - 659.

511 Đây muốn nói đến bản cương lĩnh của Đảng công nhân Pháp do Giuy-lơ Ghết và Pôn La-phác-gơ cùng với Mác và Ăng-ghe-nơ soạn thảo tháng Năm 1880. Bản cương lĩnh đã được đăng dưới nhan đề "Programme électoral des travailleurs socialistes" ("Cương lĩnh tranh cử của những người lao động xã hội chủ nghĩa") trên báo "Égalité" bộ thứ hai, số 24, ngày 30 tháng Sáu 1880. Bản cương lĩnh đã được xuất bản thành sách lẻ lần đầu tiên tại Pa-ri năm 1883 dưới nhan đề: "Le Programme du Parti Ouvrier" ("Cương lĩnh của Đảng công nhân"). Ở bìa trong của cương lĩnh, Gi. Ghết và P. La-phác-gơ được ghi là tác giả. - 659, 697.

512 Đây muốn nói đến bài phát biểu của Clê-măng-xô ngày 29 tháng Mười 1880 tại Mác-xây, trong đó ông ta đề ra chương trình tiến hành những cuộc cải cách dân chủ - xã hội, chẳng hạn như: thay thế thuế gián thu bằng thuế lũy tiến đánh vào thu nhập và thuế tài sản thừa kế; hủy bỏ các sổ sách trả tiền; công nhân tham gia vào việc chỉnh đốn nội quy của xưởng máy; chuyển giao các quỹ của công nhân cho chính công nhân quản lý; cấm sử dụng lao động trẻ em dưới độ tuổi nhất định, rút ngắn ngày lao động v. v.. Một vài điểm của chương trình này Clê-măng-xô ăn cắp trong cương lĩnh của Đảng công nhân Pháp (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr.821-823). Bài phát biểu của Clê-măng-xô phản ánh tham vọng của phái cấp tiến tư sản muốn tạo cho mình một cái vốn chính trị bằng cách ve vãn công nhân. - 661.

513 Đây muốn nói đến Ban chấp hành Đảng Ý dân. - 662.

514 Bức thư này được công bố lần đầu tiên trong cuốn sách: J. Altmann. Antiquariat, Berlin, Auktionskatalog, N° 25, Autographen: Mai 1923, S.21, N° 154. Vì không có nguồn tư liệu này, bức thư này được in theo bản in trên tạp chí "Aufbau". - 665.

515 Trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, bức thư này được xuất bản không toàn văn và có một số điểm không chính xác vì Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (thuộc Liên Xô trước đây) lúc bấy giờ không có nguyên bản bức thư và in bức thư theo bản in của A. Lô-ri-a trong cuốn sách của ông "Hồi ức của một sinh viên mười bảy tuổi". Trong C. Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ, Toàn tập, xuất bản lần thứ hai, bức thư này được in toàn văn, theo bản viết tay. - 666.

516 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (thuộc Liên Xô trước đây) không có bản gốc bức thư này. Bản dịch được thực hiện theo cuốn sách của Hai-đơ-man "The Record of an Adventurous Life". London, 1911 ("Lịch sử một cuộc đời sóng gió". Luân Đôn, 1911). - 667.

517 Âm chỉ rằng La-phác-gơ, về nghề nghiệp, là bác sĩ. - 685.

518 Đây muốn nói đến vụ Nô-bi-linh mưu sát Vin-hem I (xem chú thích 392). - 688.

519 *Sách xanh* - xem chú thích 351. - 693, 694.

520 Gia đình Mác đã sống ở Mai-len-pác-rốt ở Luân Đôn. - 696.

521 Có lẽ đây muốn nói đến ngày 4 tháng Tám 1789, khi Quốc hội lập hiến Pháp do sức ép của phong trào nông dân dâng cao đã long trọng tuyên bố xóa bỏ một loạt đảm phụ phong kiến mà lúc bấy giờ, những người nông dân nổi dậy đã xóa bỏ trên thực tế. Nhưng những đạo luật được ban hành sau đó đã chỉ xóa bỏ những đảm phụ cá nhân mà không phải chuộc lại. Chỉ mãi đến thời kỳ chuyên chính của phái Gia-cô-banh, việc xóa bỏ tất cả các đảm phụ phong kiến không có bất kỳ sự chuộc lại nào mới được thực hiện bằng đạo luật ngày 17 tháng Bảy 1793. - 697.

522 Phụ lục này in lại bản ghi nội dung những bức thư của Mác gửi Hiéc-sơ do cảnh sát ghi lại và được lưu giữ ở phòng lưu trữ của sở cảnh sát Pa-ri. Chắc có lẽ những bức thư của Mác đã bị tịch thu khi khám xét nhà Hiéc-sơ. - 698.

523 Hiện nay Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (thuộc Liên Xô trước đây) không có bản in đầu tiên bài phỏng vấn này của Mác, cũng như bản in lại một phần bài phỏng vấn này trên tờ tuần báo Si-ca-gô "The Socialist. Official Organ of the Socialist Labor Party", Vol. I, p. 5. Phần này của bài phỏng vấn của Mác được đưa ra trong bài của Ô-bơ-man "Quan hệ của Mác và Ăng-ghen đối với phong trào công nhân Mỹ trong thời kỳ giữa Quốc tế I và Quốc tế II", đăng trên tạp chí "Zeitschrift für Geschichtswissenschaft". Jg. XII, Heft 1, Berlin, 1964, S. 66. - 703.

BẢN CHỈ DẪN NHỮNG SÁCH BÁO ĐƯỢC TRÍCH DẪN VÀ NHẮC ĐẾN

CÁC TÁC PHẨM CỦA C.MÁC VÀ PH.ĂNG-GHEN^{1*}

Mác, C. Bản điều tra công nhân (Toàn tập, t, 19, 1995, tr, 271-333).

- Enquête ouvrière.

In: “La Revue socialiste” số 4, 20 tháng Tư 1880. - 659.

- Enquête ouvrière. Paris, [1880]. - 659.

Mác, C. “Lời tựa cho lần xuất bản bằng tiếng Pháp cuốn sách của Ph.Ăng-ghen
“Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học”
(Toàn tập, t, 19, 1995, tr. 347-352).

In: F. Engels. Socialisme utopique et socialisme scientifique. Paris,
1880. - 615.

Mác, C. Điều lệ tạm thời của Hội liên hợp công nhân quốc tế (Toàn tập,
t, 16, 1994, tr. 24-28).

- Provisional Rules of the Association.

In: Address and Provisional Rules of the Working Men's International
Association, Established September 28, 1864, at a Public Meeting held
at St. Martin's Hall, Long Acre, London. [London], 1864. - 57, 208, 226.

Mác, C. Lời kêu gọi thứ hai của Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân

^{1*} Những dấu đề do Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ủy ban
trung ương Đảng cộng sản Liên Xô (trước đây) đặt được đánh dấu bằng hoa thị. Những
ấn phẩm bằng tiếng nguyên bản chỉ nêu trong trường hợp công bố khi tác giả còn sống.

quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ. Gửi các hội viên Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Châu Âu và Hợp chúng quốc (Toàn tập, t. 17, 1994 tr. 362 - 374)

Second Address of the General Souncil of the International Working - Men's Association on the War. To the members of the International Working-Men's Association in Europe and the United States. [London, 1870]. - 535, 536, 537.

Mác, C. Ông Bu-xơ (Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 215-217).

- Herr Bucher.

In: "The Daily News" số 10030, 13 tháng Sáu 1878. - 452.

Mác, C. Ngài Phô-gtơ (Toàn tập, t. 14, 1994, tr. 843 - 890).

- Herr Vogt. London, 1860. - 311-317.

Mác, C. Ngài Phô-gtơ. Phụ lục 4: Vụ án những người cộng sản ở Khuên (Toàn tập, t.14, 1994, tr. 859-868).

- Enthüllungen über den Kölner Kommunistenprozeß. Nachtrag. Beilage 4 zu "Herr Vogt" von Karl Marx. London, 1860.

In: "Der Volksstaat" các số 7 và 8, 20 và 22 tháng Giêng 1875. - 169.

Mác, C. Nội chiến ở Pháp. Lời kêu gọi của Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế (Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 417-487).

- The Civil War in France. Address of the Ceneral Council of the International Working-Men's Association. London, 1871. - 420, 472.

- La Guerre civile en France. Adresse du Conseil général de l'Association Internationale des Travailleurs. Bruxelles, 1872. - 322.

Mác, C. Nhận xét về quyển sách của Đuy-rich "Lịch sử phê phán khoa kinh tế chính trị". (F.Engels. Herrn Eugen Dührings Umwälzung der Wissenschaft. Dialektik der Natur. Moskau - Leningrad, 1935. S. 341-371).

- Randnoten zu Duhring's Kritische Geschichte der Nationalökonomie. - 58, 59, 63.

Mác, C. Tuyên bố gửi ban biên tập báo "Allgemeine Zeitung" (Toàn tập, t. 14, 1994, tr. 898-899).

- Erklärung.

In: "Allgemeine Zeitung", phụ trương số 325, 21 tháng Mười một 1859. -297.

Mác, C. Tuyên bố gửi ban biên tập các báo Đức (Toàn tập, t. 14, 1994, tr. 903 - 904).

- Erklärung.

In: "Allgemeine Zeitung", phụ trương số 48, 17 tháng Hai 1860. - 297.

Mác, C. Tuyên bố gửi ban biên tập báo "Allgemeine Zeitung" và các báo Đức khác, (Toàn tập, t. 14, 1994, tr. 911-912).

- Erklärung.

In: "Allgemeine Zeitung", phụ trương số 336, 1 tháng Chạp 1860. - 297.

Mác, C. Lịch sử Hội liên hiệp công nhân quốc tế do ông Gioóc-giơ Hao-oen biên soạn (Toàn tập, t. 19, 1994, tr. 221-229).

- Mr.George Howell's History of the International Working Men's Association.

In: "The Secular Chronicle", T.X, số 5, 4 tháng Tám 1878. - 453-474.

Mác, C. Tư bản. Phê phán khoa kinh tế chính trị. Tập thứ nhất. Quyển I: Quá trình sản xuất của tư bản (Toàn tập, t. 23, 1993).

- Das Kapital. Kritik der politischen Oekonomie. Erster Band. Buch I: Der Produktionsprocess des Kapitals, Hamburg. 1867. - 58, 63, 182, 199, 208, 217, 298, 418, 620, 661.

- Das Kapital. Kritik der politischen Oekonomie. Erster Band. Buch I: Der Produktionsprocess des Kapitals, Zweite verbesserte Auflage, Hamburg. 1872. - 24, 65, 175, 214, 402, 412, 463, 488, 493, 526.
- Tư bản. Phê phán khoa kinh tế chính trị. Dịch từ tiếng Đức. Tập thứ nhất. Quyển I. Quá trình sản xuất của tư bản. X. - Pê-téc-pua, 1872. - 473, 488, 493, 662.
- Le Capital. Traduction de M.J.Roy, entièrement révisée par l'auteur. Paris, [1872 - 1875]. - 64, 65, 171-176, 198, 202, 208, 218, 248, 250, 255, 285, 304, 334, 339, 371, 402, 412, 418, 488, 493, 653, 656, 680, 699.
- Tư bản. Phê phán khoa kinh tế chính trị. Tập thứ hai. Quyển II: quá trình lưu thông của tư bản (Toàn tập, t. 24, 1994). - 173, 298, 418, 488, 507, 575, 599, 620.
- Tư bản. Phê phán khoa kinh tế chính trị. Tập thứ ba. Quyển III: Toàn bộ quá trình sản xuất tư bản chủ nghĩa (Toàn tập, t. 25, 1994, phần I - II). - 173, 177, 250, 298, 419, 488, 507, 575, 599, 620.
- Các học thuyết về giá trị thặng dư (tập IV nội "Tư bản") (Toàn tập, t.26, phần I - III). - 418.

Mác, C.* Tóm tắt các cuộc thảo luận về đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa (Văn khố của Mác và Ăng-ghe-n, T. I (VI), tr. 388 - 400). - 130.

Mác, C. Phê phán cương lĩnh Gô-ta (Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 21-53).

- Randglossen zum Programm der deutschen Arbeiterpartei. - 79, 196, 203, 225.

Mác, C. Sự khốn cùng của triết học. Trả lời cuốn "triết học của sự khốn cùng" của ông Pru-đông (Toàn tập, t. 4, tr. 97-258).

- Misère de la philosophie. Réponse à la Philosophie de la misère de M. Proudhon. Paris - Bruxelles. 1847. -184, 209, 217, 229, 600, 698.

Mác, C.* Đáp lại "Lời giải thích" của Bu-xơ (Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 218-220).

In: "Frankfurter Zeitung" N^o 180, số ra buổi chiều, 29 tháng Sáu 1878. -452.

Mác, C.* Thư gửi chủ biên báo "Allgemeine Zeitung" (Toàn tập t.14, 1995, tr.891-892).

In: "Allgemeine Zeitung" N^o 300, 27 Tháng Mười 1859. - 297.

Mác, C. Lời bạt viết cho lần xuất bản thứ hai tác phẩm "Vạch trần vụ án những người cộng sản ở Khuê-n" (Toàn tập, t. 18, 1995, tr. 768-772).

- Enthüllungen über den Kölner Kommunistenprozeß. Nach wort.

In: "Der Volksstaat" số 10, 27 tháng Giêng 1875. - 169, 170.

Mác, C. Vụ án chống "Báo Au-xbuốc" (Toàn tập, t. 14, 1994, tr. 900-902).

- Prosecution of the Augsburg Gazette. Truyền đơn. -313

Mác, C. Vạch trần vụ án những người cộng sản ở Khuê-n (Toàn tập, t.8, 1993, tr.539-625).

- Enthüllungen über den Kommunisten - Prozeß zu Köln.

In: "Der Volksstaat" các số 126-147, 28 tháng Mười - 18 tháng Chạp 1874. -169

- Enthüllungen über den Kommunisten - Prozeß zu Köln.Neuer Abdruck. Leipzig, 1875. -198, 234.

Mác, C. Gửi ông tổng biên tập báo "Eastern Post" (Toàn tập, t.17, 1994, tr.628-629).

- To the Editor of the "Eastern Post".

In: "The Eastern Post" số 169, 23 tháng Chạp 1871. - 484-485.

Mác, C. Tuyên ngôn thành lập Hội liên hiệp công nhân quốc tế, thành lập ngày 28 tháng Chín 1864 tại hội nghị công khai ở hội trường Xanh Mác-tin. Loong-Ây-cơ ở Luân Đôn (Toàn tập, t. 16, 1994, tr. 11-23).

- Address.

In: Address and Provisional Rules of the Working Men's International Association, Established September 28, 1864, at a Public Meeting held at St.Martin's Hall. Long Acre, London. [London] 1864. - 210.

Ăng-ghen Ph. Chống Duy-rinh. Ông Oi-ghen Duy-rinh đảo lộn khoa học (Toàn tập, t. 20, 1994, tr. 9-450).

- Herrn Eugen Dühring's Umwälzung der Philosophie. Herrn Eugen Dühring's Umwälzung der politischen Oekonomie - Herrn Eugen Dühring's Umwälzung des Sozialismus.

In: "Vorwärts", 3 tháng Giêng - 13 tháng Năm 1877; 27 tháng Bảy - 30 tháng Chạp 1877; 5 tháng Năm - 7 tháng Bảy 1878. - 24, 26, 30-38, 46, 47, 55, 57-66, 74, 89, 106, 287, 297, 312, 318, 328, 341, 357-362, 371, 372, 390, 412, 423, 429, 445, 450, 519, 582.

- Herrn Eugen Dühring's Umwälzung der Wissenschaft. I. Philosophie. Leipzig, 1877. - 74, 318.

- Herrn Eugen Dühring's Umwälzung der Wissenschaft. Philosophie. Politische Oekonomie. Sozialismus. Leipzig, 1878. - 454, 455, 460, 472, 474, 497.

Ăng-ghen, Ph. Phái Ba-cu-nin trong hành động. Bút ký về cuộc khởi nghĩa ở Tây Ban Nha mùa hè năm 1873 (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 641 - 666).

- Die Bakunisten an der Arbeit. Denkschrift über den letzten Aufstand in Spanien. Leipzig, 1874. - 234.

Ăng-ghen. Ph.* Lời nói đầu viết cho cuốn sách nhỏ "Về vấn đề xã hội ở Nga" (Toàn tập, t.18, 1995, tr.790-794).

In: Soziales aus Rußland. Leipzig, 1875. - 234.

Ăng-ghen. Ph. Vin-hem Vôn-phơ (Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 790-794).

- Wilhelm Wolff.

In: "Die Neue Welt" các số 27, 28, 30, 31, 40-45 và 47; 1, 8, 22 và 29 tháng Bảy, 30 tháng Chín 7, 14, 21 và 28 tháng Mười 4, và 25 tháng Mười một 1876. -341

Ăng-ghen, Ph. Ở I-ta-li-a (Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 148-154).

- Aus Italien.

In: "Vorwärts" số 32, 16 tháng Ba 1877. - 57, 61, 352.

Ăng-ghen. Ph. Biện chứng của tự nhiên (Toàn tập, t. 20, 1994, tr. 451-826).

- Dialektik der Natur. - 22, 34, 115, 287, 337, 386, 519-521, 528.

Ăng-ghen, Ph. Công nhân Châu Âu năm 1877 (Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 183-214).

- The Workingmen of Europe in 1877.

In: "The Labor Standard" các số 43 - 47, 3, 10, 17, 24 và 31 tháng Ba 1878. -445.

Ăng-ghen, Ph. Các Mác (Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 155-170).

- Karl Marx.

In: "Volks-Kalender". Braunschweig, 1878. - 370, 379.

Ăng-ghen, Ph. Về vấn đề nhà ở. Phần I: Pru-đông giải quyết vấn đề nhà ở như thế nào. Phần II: Giai cấp tư sản giải quyết vấn đề nhà ở như thế nào. Phần III. Bàn thêm về Pru-đông và vấn đề nhà ở (Toàn tập, t. 18, 1995, tr. 383-394).

- Zur Wohnungsfrage.

In: "Der Volksstaat" các số 51, 52, 53, 103 và 104; 26 và 29 tháng Sáu, 3 tháng Bảy, 25 và 28 tháng Chạp 1872; các số 2, 3, 12, 13, 15, 16; 4 và 8 tháng Giêng, 8, 12, 19 và 22 tháng Hai, 1873, - 27, 582.

- Zur Wohnungsfrage. Separatabdruck aus dem "Volksstaat". I. Wie Proudhon die Wohnungsfrage löst. Zweites Heft: Wie die Bourgeoisie

de Wohnungsfrage lost. Drittes Heft: Nachtrag über Proudhon und die Wohnungsfrage, Leipzig, 1872 - 1873. - 234.

Ăng-ghen, Ph. Chiến tranh nông dân ở Đức (Toàn tập, t. 7, 1993, tr. 7, tr. 456-575).

- Der Deutsche Bauernkrieg, Dritter Abdruck. Leipzig, 1875. - 234.

Ăng-ghen, Ph. Về vấn đề xã hội ở Nga (Toàn tập, t. 18, 1995, tr. 751-767).

- Soziales aus Rußland. Leipzig, 1875. - 234.

Ăng-ghen, Ph. Thư gửi E.Bi-na-mi về cuộc bầu cử ở Đức Năm 1877 (Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 145-147).

In: "La Plebe" N^o 7, 26 tháng Hai 1877. -51, 53.

Ăng-ghen, Ph. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học (Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 271-333).

- Le Socialisme utopique et le socialisme scientifique.

In: "La Revue socialiste" các số 3 và 4, 20 tháng Ba và 20 tháng Ba, 1880. - 613-615.

- Socialisme utopique et socialisme scientifique. Traduction française par Paul Lafargue. Paris, 1880. - 613-615.

Ăng-ghen, Ph. Xa-voa, Ni-xơ và Ranh (Toàn tập, t. 13, 1993, tr. 725-776).

- Savoyen, Nizza und der Rhein. Berlin, 1860. - 234.

Ăng-ghen, Ph. Sách báo của giới lưu vong. IV-V (Toàn tập t. 18, 1995, tr. 737 - 767).

- Flüchtlings - Literatur. IV-V.

In: "Der Volksstaat" các số 36, 37 và 43 - 45, 28 tháng Ba và 2, 16, 18 và 21 tháng Tư 1875. - 11, 234.

Mác, C và Ăng-ghen, Ph. Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Báo cáo và các văn kiện được công bố theo

quyết định của Đại hội La Hay của Quốc tế (Toàn tập, t. 18, 1995, tr. 447-634).

- L'Alliance de la Democratie socialiste et L'Association Internationale des Travailleurs. Rapport et documents publiés par ordre du Congrès International de la Haye. Londres - Hambourg, 1873. - 51, 68, 324.

Mác, C và Ăng-ghen, Ph. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản (Toàn tập, t. 4, 1995, tr.591-646).

- Manifest der Kommunistischen Partei. Veröffentlicht im Februar 1848. London. - 184, 562, 599.

- Das Kommunistischen Manifest. Neue Ausgabe mit einem Vorwort der Verfasser. Leipzig, 1872. - 221, 226, 234, 251, 402, 413, 573.

*Mác, C và Ăng-ghen, Ph**. Thư thông tri gửi A. Bê-ben V. Líp-nếch, V.Brác-cơ và những người khác (Toàn tập, t. 19, 1995, tr. 233-256). - 139, 145, 153, 158, 162, 568-574.

TÁC PHẨM CỦA NHỮNG TÁC GIẢ KHÁC ^{1*}

Ba-cu-nin, M. Chế độ nhà nước và vô chính phủ. Lời nói đầu. Phần I [Giơ-ne-vơ], 1873. - 186, 196.

^{1*} Trong những trường hợp không xác định được chính xác Mác và Ăng-ghen sử dụng lần xuất bản nào của tác phẩm này sau tác phẩm khác thì chúng tôi nêu năm tháng và địa điểm tác phẩm đó được xuất bản lần đầu. Tên tìm được của tác giả những cuốn sách và bài công bố khuyết danh được đặt trong dấu ngoặc vuông.

Bu-nha-cốp-xki, V. Ia. Những công trình nghiên cứu cổ sinh vật học và việc vận dụng chúng vào nhân khẩu nam giới ở Nga. X. - Pê-téc-bua, 1874. - 351, 487-489.

Ca-rê-ép, N. Nông dân và vấn đề nông dân trong phần tư cuối thế kỷ XVIII. Luận án lịch sử. Mát-xcơ-va, 1879. 504, 505.

Cau-phman, G. Lý luận về sự biến động của giá cả. Khác-cốp 1876. - 103.

C[au-phma]n I. Quan điểm phê phán khoa kinh tế chính trị ở Các Mác. Trong tạp chí: "Người truyền tin châu Âu", q. 5, tháng Năm, 1872. - 514.

Cau-phman, I. I. Lý luận và thực tiễn hoạt động ngân hàng. I. Tín dụng, ngân hàng và lưu thông tiền tệ. - X. Pê-téc-pua, 1873. - 514.

Cô-sê-lép, A. Tình hình của chúng ta. Béc-lin, 1875. - 231.

Cô-sê-lép, A. Về chế độ chiếm hữu ruộng đất công xã ở Nga. Béc-lin, 1875. - 231.

Cô-va-lép-xki, M. Chế độ chiếm hữu ruộng đất công xã, nguyên nhân, tiến trình và hậu quả của sự tan rã của nó. Phần I: Chế độ chiếm hữu ruộng đất công xã ở các thuộc địa và ảnh hưởng của chính sách ruộng đất đến sự tan rã của nó. Mát-xcơ-va, 1879. - 566.

[Cu-li-áp-cô-Cô-rét-xki, N. G.] Thành quả của cải cách. Khảo luận về thành tích khai thác kinh tế ở Nga trong những năm gần đây. Trong tạp chí: "Tiến lên", tập V, Luân Đôn, 1877. - 446.

Đi-bơ, N. Mấy nhận xét về bài của ô. Iu. Giu-cốp-xki: "Các Mác và quyền sách của ông về tư bản". Trong tạp chí: "Kỷ sự Tổ quốc" số 11, tháng Mười một, 1877. - 488.

Giu-cốp-xki, Iu. Các Mác và quyền sách của ông về Tư bản. Trong tạp chí: "Người truyền tin châu Âu", q.9, tháng Chín 1877. - 489.

[La-vrốp, P.L.] Yếu tố nhà nước trong xã hội tương lai. Tạp chí "Tiến lên!" xuất bản. Luân Đôn, 1876. - 44.

[La-vrốp, P. L] Nước nga trước vấn đề Nam Xla-vơ. Trên báo: "Tiến lên!", năm thứ hai, số 42, 1 tháng Mười (19 tháng Chín) 1876. - 268, 300.

[La-vrốp, P. L] Chủ nghĩa xã hội và cuộc đấu tranh sinh tồn. Trên báo: "Tiến lên!", năm thứ nhất, số 17, 15 (3) tháng Chín 1875. - 216, 237-243.

[Lô-pa-tin, G. A.] Từ Iéc-cút-xcơ. Trong tạp chí: "Tiến lên!", tập III, Luân Đôn, 1874. - 175.

M[i-khai-lốp-xki], N. Các Mác trước sự phán xét của Ô. Iu. Giu-cốp-xki. Trong tạp chí: "Kỷ sự Tổ quốc" số 10, tháng Mười 1877. - 489.

Văn tập tri thức nhà nước. Tập VI. X. - Pê-téc-bua, 1878. - 492.

[Séc-nu-sép-xki, N. G.] Diểm sách: Kê-rê, G. K. Những bức thư kinh tế chính trị gửi tổng thống Hợp chúng quốc Mỹ. Trong tạp chí: "Người cùng thời", tập LXXXV, X. - Pê-téc-bua, 1861. - 249.

Su-prốp, A. Ngành kinh doanh đường sắt. Tập II. Mát-xcơ-va, 1878. - 492.

Tri-trê-rin, B. N. Những người xã hội chủ nghĩa Đức: 2. Các Mác. Trong ấn phẩm: Văn tập các tri thức nhà nước. Tập VI. Xi-Pê-téc-bua, 1878. - 492.

Va-xin-tri-cốp, A. Chế độ chiếm hữu ruộng đất và nông nghiệp ở Nga và ở những nước Châu Âu khác. Tập I-II. X. Pê-téc-pua, 1876. - 351, 488.

Xô-cô-lốp, P. A. Lược khảo về lịch sử công xã nông thôn ở miền Bắc Nga. X.-Pê-téc-bua, 1877. - 351, 488..

Allman, G. J. Inaugural address [delivered at the forty-ninth annual meeting of the British Association for the Advancement of Science at Sheffield on August 20, 1879] (On- men, Gi. Gi. Diễn văn mở đầu [đọc ngày 20 tháng Tám 1879 tại Đại hội hàng năm lần thứ bốn mươi chín của Hội xúc tiến bộ khoa học ở Sép-phin-đơ]). Trong tạp chí: "Nature", tập XX, số 512, 21 tháng Tám 1879. - 143.

[Auer, I.]([Au-ơ, I.]). Bài tin, ghi: N. Von der Niederelbe, 23. Oktober. (N.

Từ vùng Hạ En-bơ, 23 tháng Mười) . Trên báo: "Der Sozialdemokrat" N^o 5, 2 tháng Mười một 1879. - 582, 586, 590.

Bancroft, H. H. The Native races of the Pacific states of North America. Volumes I - V. London, 1875-1876. (*Ban-crốp, H. H* Các bộ lạc bản địa của các bang phía Thái Bình Dương của Bắc Mỹ. Tập I - V. Luân Đôn, 1875-1876). - 104.

Barry. M. (*Ba-ri, M.*). Bài viết về cuộc chiến tranh Phương Đông. Trong tạp chí "The Spectator", 13 tháng Bảy 1878. - 484.

[*Bary, M.*] Mr. Gladstone ([*Ba-ri, M.*) ô. Glát-xtôn, trong tuần báo: "Vanity Fair", tập XVII, 3, tháng Ba 1877. - 60, 65, 404.

[*Barry. M.*] Mr, Gladstone and Russian intrigue ([*Ba-ri M.*] Ô-Glát-xtôn và mưu kế của Nga). Trong tuần báo "The Witehall Review", 3 tháng Hai 1877. - 65, 404.

[*Barry. M.*] The Great agitator unmasked ([*Ba-ri, M.*] Người cổ động vĩ đại bị vạch mặt). Trong tuần báo. "Vanity Fair", tập XVII, 10 tháng Ba 1877. - 60, 65, 404.

Barry, M. Les Socialistes et le gouvernement (*Ba-ri, M.* Những người xã hội chủ nghĩa và chính phủ). Trên báo: "La Marseillaise" N^o 198, 2 tháng Mười 1878. - 481.

Barry, M. The War in the East (*Ba-ri, M.* Chiến tranh ở phương Đông). Trên báo: "The Times" số 29018, 11 tháng Tám 1877. - 394.

Bastelica, A. Appel aux Français, Lettre d'un proscrit sur la situation (*Ba-xtê-li-a, A.* Lời kêu gọi gửi người Pháp. Thư của một người sống tha hương về tình hình hiện nay). Ký tên: Ăng-đrê Ba-xtê-li-oa, công nhân nhà in, chủ tịch Đồng minh hòa bình của các hội công nhân Pháp. Giơ-ne-vơ, 1 tháng Bảy 1876. - 290, 324.

Bebel, A. (*Bê-ben, A.*). Bài phát biểu tại quốc hội ngày 17 tháng Tư 1880. Trong ấn phẩm: Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Reichstags. 4. Legistaturperiode. III. Session 1880. Band II. 32. Sitzung am 17. April 1880. Berlin, 1880. - 616.

B[e]b[e]l, A. (*B[e]b[e]n, A.*). Bài viết về quyển sách: B. Becker. Geschichte und Theorie der Pariser revolutionären Kommune des Jahres 1871. Leipzig, 1879. Trên báo "Der Sozialdemokrat" N^o 8, 23 tháng Mười một 1879. -591.

Becker, B. Geschichte der Arbeiter-Agitation Ferdinand Lassalle's. Nach authentischen Aktenstücken. Braunschweig, 1874 (*Béch-cơ, B.* Lịch sử việc cổ động của Phéc-di-năng Lát-xan trong công nhân. Trên cơ sở các tư liệu đáng tin cậy. Brao-nơ-svai-gơ, 1874). - 222, 227.

Becker, B. Geschichte der Revolutionären Pariser Kommune in den Jahren 1789 bis 1794. Braunschweig, 1875 (*Béch-cơ, B.* Lịch sử công xã Pa-ri cách mạng những năm 1789 - 1794. Brao-nơ-svai-gơ, 1875). - 28.

Becker, B. Geschichte und Theorie der Pariser revolutionären Kommune des Jahres 1871. Leipzig, 1879 (*Béch-cơ, B.* Lịch sử và lý luận về Công xã Pa-ri cách mạng năm 1871. Lai-pxích, 1879). - 281, 282, 304, 591.

Becker, J. Ph. Abgerissene Bilder aus meinem Leben (*Béch-cơ, I.Ph.* Những bức tranh rời rạc từ cuộc đời tôi). Trong tạp chí: "Die Neue Welt" các số 17-20, 23, 24, 26, 28 và 29; 22 và 29 tháng Tư, 6 và 13 tháng Năm, 3, 10 và 24 tháng Sáu, 8 và 15 tháng Bảy 1876. - 354.

Becker, J. Ph. Neue Stunden der Andacht, Psalmen in Reimform. Die Zeitgebreden, bloBgelegt durch strikte Schlußfolgerungen aus den überliefeten Anschauungen und Einrichtungen in religiöser, politischer, ethischer und sozialer, Beziehung. Kriterien und Sattire. Genf, 1875. (*Béch-cơ, I. Ph.* Những giờ cầu nguyện mới. Những bài thánh ca gieo vắn. Những tật bệnh hiện đại được bóc trần bằng những

kết luận chặt chẽ rút ra từ những quan điểm và quy định tôn giáo, chính trị, luân lý và xã hội truyền thống. Những bài phê phán và bài trào phúng. Giơ-ne-vơ, 1875). Sách xuất bản thành những tập lẻ (cả thấy có 15 tập) từ tháng Tám 1874 đến tháng Giêng 1876. - 311, 323.

Becker, J. Ph. und *Essellen, Ch.* Geschichte der süddeutschen Mai-Revolution des Jahres 1849, Genf, 1849. (*Béch-cơ, I. Ph.* và *Êt-xơ-len, Kh.* Lịch sử cuộc cách mạng tháng Năm 1849 ở Nam Đức. Giơ-ne-vơ, 1849). - 351.

[*Betham-Edwards, M. B.*] The International Working Men's Association (*Bê-tam-Ê-đu-ác, M. B.*) Hội liên hiệp công nhân quốc tế). Trong tạp chí: "Fraser's Magazine", loạt mới, tập XII, các số 67-69, tháng Bảy - tháng Chín 1875. - 208-211, 217, 218.

[*Biskamp. E.*] (*Bi-xcam-Ê*) Tiểu luận về Mác. Trên báo: "Vossische Zeitung" số 152, 2 tháng Bảy 1878. - 452, 462.

Blind. K. Prince Napoleon and European democracy (Blin-đơ, C. Hoàng tử Na-pô-lê-ông và giới dân chủ châu Âu). Trong tạp chí : "Fraser's Magazine", loạt mới, tập XX, số 118, tháng Mười 1879. - 164.

[*Blind, K.*] Zur Warnung ([Blin-đơ, C.] Cảnh báo).

- Truyền đơn: [Luân Đôn, tháng Sáu 1859.] - 313, 314.

- Trên báo: "Das Volk" N^o 7, 18 tháng Sáu 1859. - 313, 314.

- Trên báo: "Allgemeine Zeitung", phụ trương số 173, 22 tháng Sáu 1859. - 313.

Block, M. Les Théoriciens du socialisme en Allemagne. Extrait du "Journal des Économistes" (numéros de juillet et d'août 1872). - Paris, 1872 (*Blô-cơ, M.* Các nhà lý luận của chủ nghĩa xã hội ở Đức. Rút từ tạp chí "Journal des Economistes" (các số tháng Bảy và tháng Tám 1872). Pa-ri, 1872). - 58, 340.

Bracke. W. Der Lassalle'sche Vorschlag. Ein Wort an den 4. Congreß der socialdemokratischen Arbeiterpartei. Baunschweig, 1873. (*Brắc-cơ, V.* Đề nghị của Lát-xan. Lời gửi Đại hội lần thứ tư Đảng công nhân dân chủ - xã hội. Brao-nơ-svai-gơ, 1873). - 182, 221, 227.

[*Bradlaugh, Ch.*] [Brê-dlau. S.]. Tiểu luận về M. Ba-ri trong mục Rough notes (Những nhận xét lướt qua) của tuần báo "The National Reformer" số 965, 22 tháng Chín 1878. - 484, 485.

Bucher, L. (*Buy-xơ, L.*). Trả lời bức thư của C. Mác gửi chủ bút báo "Daily News", nhan đề "Ông Buy-xơ".

- Trên báo: "Norddeutsche Allgemeine Zeitung", 20 tháng Sáu 1878. - 450.

- Trên báo: "Frankfurter Zeitung" số 172, số ra buổi chiều, 21 tháng Sáu 1878. - 450.

Bürgers, H. Erinnerungen an Ferdinand Freiligrath (Buyéc-ghéc-xơ, H. Hồi ức về Phéc-đi-năng Phrai-li-gát. Trên báo: "Königlich privilegirte Berlinische Zeitung von Staats-und gelehrten Sachen" các số 278, 284, 290, 296 và 302, 26 tháng Mười một, 3, 10, 17 và 24 tháng Chạp, 1876. -101.

Cafiero, C. Il Capitale di Carlo Marx. Milano, 1879 (*Ca-phi-ê-rô, C.* "Tư bản" của Các Mác. Mi-la-nô, 1879). - 526.

Carleton, W. Traits and stories of the Irish peasantry. Volumes I - II (*Các-lơ-tôn, U.* Những phác họa và chuyện kể về cuộc sống của nông dân Ai-rơ-len. Tập I-II). Xuất bản lần thứ nhất năm 1830. - 134, 135.

[*Challemel - Lacour, P. A.*] (*Sam-men-La-cua, P. A.*). Các bài viết, bài ghi: Paris, 11 juillet (Pa-ri, 11 tháng Bảy). Trên báo: "La République Française", 12 tháng Bảy 1877. - 93.

Darwin. Ch. On the origin of species by means of natural selection, or the Preservation of favoured races in the strunggle for life. London, 1859.

(*Đác-uy-n*, S. Về nguồn gốc của các loài bằng con đường đào thải tự nhiên, hoặc sự bảo tồn các giống có điều kiện thuận lợi trong cuộc đấu tranh sinh tồn. Luân Đôn, 1859) - 34, 216, 237-242.

Delius, N. Die epischen Elemente in Shakespeare's Dramen (*Đê-li-út*, N. Các yếu tố sử thi trong kịch của Sếch-xpia),. Trong ấn phẩm: "Jahrbuch der Deutschen Shalkespeare-Gesellschaft". Berlin, 1877. - 336, 683.

D[e]P[aepe], C. Da Bruxelles, 11 Febbraio (*Đ[ơ]P[áp-pơ]*C. Bài tin từ Bruy-xen, có ghi 11 tháng Hai. Trên báo: "La Plebe" N^o 6, 16 tháng Hai 1877. - 53.

Déville, G. Le Capital de Karl Marx, Résumé et accompagné d'un aperçu sur le socialisme scientifique. Paris, 1883 (*Đơ-vi-lơ*, G. "Tư bản" của Các Mác. Tóm lược kèm thảo luận về chủ nghĩa xã hội khoa học. Pa-ri, 1883). - 339.

D[örenberg], E. Da Berlino (*Đ[uê-ren-béc]*. E. Bài tin từ Béc-lin). Trên báo: "La Plebe" số 3, 21 tháng Giêng 1877. - 53.

[*Douai*, A.] Die Folgen des großen Krachs ([*Đu-ê*-. A.]. Hậu quả của cuộc đại phá sản). Trên báo: "Vorwärts" các số 117 và 118, 5 và 7 tháng Mười 1877, - 414.

Dühring. E. (*Đuy-rinh*, O.) - Điểm sách: Marx. Das Kapital. Kritik der politischen Oekonomie. I. Band. Hamburg, 1876 (Mác. Tư bản. Phê phán khoa kinh tế chính trị. Tập I, Hăm-buốc, 1867. Trong tạp chí: "Er-gänzungsblätter zur Kenntniß der Gegenwart". Tập III, thiên 3 Hin-đơ-buốc-hau-den, 1867). - 298.

Dühring. E. Cursus der National und Socialökonomie einschliesslich der Hauptpunkte der Finanzpolitik. Zweite, theilweise umgearbeitete Auflage. Leipzig, 1876 (*Đuy-rinh*, O. Giáo trình kinh tế chính trị và xã hội bao gồm những vấn đề cơ bản của chính sách tài chính. Xuất bản lần thứ hai, có chỉnh lý một vài phần. Lai-pxích, 1876). - 31, 32, 59, 98.

Dühring. E. Cursus der Philosophie als streng wissenschaftlicher Weltanschauung und Lebensgestaltung. Leipzig, 1875 (*Đuy-rinh*, O. Giáo trình triết học với tư cách thế giới quan và nhân sinh quan khoa học chặt chẽ. Lai-pxích, 1875). - 24, 31, 32, 36, 46, 49.

Dühring. E. Kritische Geschichte der Nationakökonomie und des Socialismus. Zweite, theilweise umgearbeitete Auflage. Berlin, 1875 (*Đuy-rinh* O. Lịch sử phê phán khoa kinh tế chính trị và chủ nghĩa xã hội. Xuất bản lần thứ hai, có chỉnh lý một vài phần. Béc-lin, 1875). - 26, 57, 58, 63.

Fourier, Ch. La Fausse industrie morcelée, répugnante, mensongère, et l'antidote, l'industrie naturelle, combinée, attrayante, véridique, donnant quadruple produit. Paris, 1835 - 1836. (*Phu-ri-ê*, S. Hoạt động kinh doanh sai lệch, tản mạn, kinh tởm, giả dối và thuốc giải độc trị nó: hoạt động kinh doanh tự nhiên, kết hợp, hấp dẫn, chân chính, đem lại sản phẩm tăng gấp bốn. Pa-ri, 1835 - 1836). - 106.

Fourier, Ch. Oeuvres complètes, T. I - VI (*Phu-ri-ê*, S. Toàn tập, t. I - VI).

Tome I. Théorie des quatre mouvements et des destinées générales.Paris, 1841 (Tập I. Lý thuyết về bốn dạng vận động và về vận mệnh chung. Pa-ri, 1841). - 106.

Tome VI. Le Nouveau Monde industriel et sociétaire, ou Invention du procédé d'industrie attrayante et naturelle distribuée en séries passionnées. Paris, 1845. (Tập VI. Thế giới kinh doanh và xã hội mới, hoặc phát hiện phương thức lao động hấp dẫn và hợp tự nhiên được phân bố trong các lớp người theo sự ham mê. Pa-ri, 1845). - 106.

Fribourg, E. E. L'Association internationale des travailleurs. Paris, (*Phri-bua*, Ê.Ê. Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Pa-ri, 1871). - 210.

Gambuzzi, C. Sulla tomba di Giuseppe Fanelli, 1877 (*Gam-bu-di*. C. Trên mộ Giu-đép-pơ Pha-ne-li, 1877). - 66.

Girardin, Ê. de. La Honte de l'Europe. Paris, 1876 (*Gì-rác-danh, E. Đờ.* Nỗi nhục của châu Âu. Pa-ri, 1876). - 289.

Gladstone, W. E. Russian policy and deeds in Turkistan (*Glát-xtôn, V. I.* Chính sách của Nga và tình hình Tuốc-kê-xtan. Trong tạp chí: "The Contemporary Review", tập XXVIII, tháng Mười một 1876). -66.

Greulich, H. Der Staat vom sozialdemokratischen Standpunkte aus. Eine Auseinandersetzung mit den "Anarchisten". Zürich, 1877 (*Groi-lích, H.* Nhà nước theo quan điểm dân chủ - xã hội. Tranh luận với "phái vô chính phủ". Xuy-rích, 1877). - 497.

Grün, K. Die Philosophie in der Gegenwart. Realismus und Idealismus. Leipzig, 1876 (*Gruyn, C.* Triết học thời nay. Chủ nghĩa hiện thực và chủ nghĩa duy tâm. Lai-pxích, 1876). - 21-22.

Grün. K. Ueber Weltanschauungen. Präludium zur "Philosophie in der Gegenwart" (*Gruyn. C.* Về các thế giới quan. Phần mở đầu quyển "triết học thời nay"). Trong tạp chí "Die Wage" các số 33 - 38, 20 tháng Tám, - tháng Chín 1875.- 21.

Guesde, J. et Lafargue. P. Le Programme du Parti Ouvrier. Paris, 1883 (*Ghê-đơ, Gi.* và *La-phác-gơ, P.* Cương lĩnh của Đảng công nhân. Pa-ri, 1883), - 659-661, 697.

Haeckel, E. Freie Wissenschaft und freie Lehre. Eine Entgegnung auf Rudolf Virchow's Münchener Rede über "Die Freiheit der Wissenschaft im modernen Staat". Stuttgart, 1878 (*Hếch-ken, E.* Khoa học tự do và giảng dạy tự do. Phản bác bài diễn văn ở Muyn-sen của Ru-dôn-phơ Viếc-sốp về "Tự do của khoa học trong nhà nước hiện đại". Stút-gát, 1878). - 461.

Hanssen, G. Die Gehöferschaften (Erbgenossenschaften) im Regierungsbezirk Trier. Aus den Abhandlungen der Königl. Akademie der

Wissenschaften zu Berlin 1863. Berlin, 1863 (*Han-xen G.* Cộng đồng theo hộ (hộ thế tập) ở khu Tô-ria. Rút từ các công trình nghiên cứu của Viện hàn lâm khoa học hoàng gia Béc-lin, 1863. Béc-lin, 1863). - 49.

Harrison, F. Cros and crescent (*Ha-ri-xơn, Ph.* Chũ thập và trăng lưỡi liềm). Trong tạp chí: "The Fortnightly Review", loạt mới, tập XX. số 120, 1 tháng Chạp 1876. -49.

[*Hasenclever, W.*] Nieder mit der Republik! ([*Han-den-clê-vơ, V.*]) Đã đảo nền cộng hoà!). Trên báo: "Vorwärts" số 76, 1 tháng Bảy 1877. -85, 89, 384, 430.

Helmholtz, H. (Hem-hôn-txơ, H.) Lời tựa quyển sách: Thomson, W. und Tait, P. G. Handbuch der theoretischen Physki. Autorisirte deutsche Übersetzung. Band I, Theil II. Braunschweig. 1874 (Tôm-xơn, V. và Tay-tơ, P. C. Sách chỉ nam về vật lý lý thuyết. bản dịch tiếng Đức được tác giả đồng ý. Tập I, phần II, Braonơ-svai-gơ, 1874). - 210.

Hess, M. Dynamische Stofflehre, I. Kosmischer Theil: Allgemeine Bewegungserscheinungen und ewiger Kreislauf des Kosmischen Lebens. Paris, 1877 (Hết-xơ, M. Thuyết động học về vật chất. I. Phần vũ trụ: Các hiện tượng phổ biến của vận động và sự tuần hoàn vĩnh cửu của đời sống vũ trụ. Pa-ri, 1877). - 417, 425.

[*Hirsch. C.*] Die Zolldebatte ([*Hiếc-sơ, C.*] Những cuộc thảo luận về thuế quan). Trong tuần báo: "Die Laterne" N^o 21, 25 tháng Năm 1879. -548-553, 571, 577.

[*Hirsch, C.*] Zur Kiser'schen Rede und Abstimmung ([*Hiếc-sơ C.*] Về vấn đề bài diễn văn của Cai-đơ và việc bỏ phiếu cho ông ta). Trong tuần báo: "Die Laterne" số 23, 8 tháng Sáu 1879. - 157, 571, 577.

Hobbes, T. Elementa philosophica de cive (*Hốp-xơ. T.* Cơ sở triết học của học thuyết về công dân). Xuất bản đầy đủ lần thứ nhất ở Am-xtéc-đam năm 1647. - 241.

[*Höcherl. K., Bernstein. E.* und *Schramm. C. A.*] Rückblicke auf die sozialistische Bewegung in Deutschland. Kritische Aphorismen ([*Huếch-sbéc, C. Béc-stanh. E.* và *Sram C. A.*] Nhìn lại phong trào xã hội chủ nghĩa ở Đức. Châm ngôn phê phán). Trong tạp chí: "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik". Năm xuất bản thứ nhất. Sáu tháng đầu năm. Xuy-rích-Ô-bơ-stơ-rát, 1879. - 536-539, 553, 572, 581, 594, 595.

Hollinger, F. (Hô-linh-gơ, Ph.). Lời tuyên bố ngày 2 tháng Mười một 1859. Trong cuốn sách: C. Vogt. Mein Prozess gegen die "Allgemeine Zeitung". Genf, im December 1859. - 313.

Howell, G. The History of the International Association (*Hao-oen, Gi*). Lịch sử Hội liên hiệp quốc tế). Trong tạp chí: "The Nineteenth Century", tập IV, số 17, tháng Bảy 1878. - 474.

Hubbard, G. Saint - Simon. Sa vie et ses travaux. Suivi de fragments des plus célèbres écrits de Saint-Simon. Paris, 1857 (*Huy-ba, G. Xanh-xi-mông*. Thân thế và tác phẩm của ông. Kèm theo các đoạn trích những tác phẩm nổi tiếng nhất của Xanh-xi-mông. Pa-ri, 1857). - 106.

Hume, D. Essays and treatises on several subjects. In two volumes. Vol. I, containing Essays, moral, political, and literary. A. new edition. Dublin, 1779 (*Hi-um, Đ*). Khảo luận và luận văn về những vấn đề khác nhau. Gồm hai tập. Tập I, chứa đựng các khảo luận đạo đức, chính trị và văn học. Lần xuất bản mới - Đu-blin, 1779). - 63.

Kaufmann. M. Utopias: or, Schemes of social improvement. From Sir Thomas More to Karl Marx. London, 1879. (*Cau-phman, M.* Không tưởng, hoặc Các dự án hoàn thiện xã hội. Từ ông Tô-mát Mo-rơ đến Các Mác. Luân Đôn, 1879). - 471-474.

Kayser, M. (Cai-dơ, M.). Bài phát biểu tại quốc hội ngày 17 tháng Năm 1879. Trong ấn phẩm: Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Deutschen Reichstags. 4. Legislaturperiode, II.

Session 1879. Band II. 47. Sitzung am 17. Mai 1879. Berlin, 1879. - 137, 157, 573, 578, 580, 588, 589.

Knies. C. Das Geld. Darlegung der Grundlehren von dem Gelde. Berlin. 1873 (*Cni-xơ, C.* Tiền tệ. Trình bày những học thuyết cơ bản về tiền tệ. Béc-lin, 1873). - 95, 98.

[*Kuljabko - Korezkij. N. G.*] Die Folgen der zarischen Reformen. Skizzen über die Ausbeutungsfortschritte in Rußland in den letzten Jahren (Aus der neulich erschienenen russischen sozialistischen Revue "Vorwärts" [Wpered], Bd. V. Londen. ([*Cu-li-áp-cô-Co-rét-xki, N. G.*] Hậu quả của các cuộc cải cách của Nga hoàng. Khảo luận về thành tích khai thác ở Nga trong những năm gần đây (Qua tạp chí xã hội chủ nghĩa Nga "Tiến lên!" vừa được xuất bản. t. V. Luân Đôn)). Trên báo "Vorwärts" các số: 19-31, 15, 17, 20, 22, 24 và 27 tháng Hai, 1, 3, 6, 8, 10, 13 và 15 Tháng Ba, 1878. -445.

[*Lasker, E.*] Erlebnisse einer Mannes - Seele. Herausgegeben von B. Auernach. Stuttgart, 1873 (*La-xơ. E.* Những thử thách của một tâm hồn nam nhi. Do B. Au-ơ-bắc xuất bản. Stút-gát, 1873). - 43, 44.

Lassalle, F. Arbeiterlesebuch. Rede Lassalle's zu Frankfurt am Main am 17 und 19. mai 1863, nach dem stenographischen Bericht. Frankfurt am Main. 1863 (*Lát-xan, Ph.* Sách đọc cho công nhân. Diễn văn của Lát-xan ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ ngày 17 và 19 tháng Năm 1863 theo bài trường thuật tốc ký. Phran phuốc trên sông Mai-nơ, 1863). - 181, 573, 578, 588.

Lassalle. F. Offnes Antwortschreiben an das Central - Comite zur Berufung eines Allgemeinen Deutschen Arbeitercongresses zu Leipzig, Zürich, 1863 (*Lát-xan, Ph.* Trả lời công khai Ủy ban trung ương nhân triệu tập Đại hội công nhân toàn Đức ở Lai-pxích, Xuy-rích, 1863). - 182, 186, 225.

Laveleye, E. de. Le Socialisme contemporain en Allemagne I. Les theoricien (*La-ve-lê, E. Đờ.* Chủ nghĩa xã hội hiện đại ở Đức. I. Các nhà lý luận). Trong tạp chí: "Revue des deux Mondes", tập XVII, thiên 1, tháng Chín 1876. -58, 286, 340.

[*Lavroff, P.*] La Justice en Russie ([*La-vrốp, P.*] Nền tư pháp ở Nga). Trong tuần báo. - "Vanity Fair", tập XVII, 14 tháng tư 1877. - 351, 356, 361.

Liebknecht, IV. (Líp-nêch, V). Bài phát biểu tại quốc hội ngày 17 tháng Ba 1879. Trong ấn phẩm: Stenogra-phische Berichte über die Verhandlungen des Deutschen Reichstags. 4. Legislaturperiode, II. Session 1879. Band I, 21. Sitzung am 17, März 1879. Berlin, 1879. - Band II. 47. Sitzung am 17. Mai 1879. Berlin, 1879. - 524.

[*Liebknecht, W.*] Das Begräbniß Bakunin's... ([*Líp-nêch, V.*] Lễ an táng Ba-cu-nin...). Trên báo: "Der Volksstaat", số 82, 16 tháng Bảy 1876, -39.

[*Liebknecht, W.*]. Das Ketzengericht in Berlin (*Líp-nêch. V.* Toà án giáo hội ở Béc-lin). Trên báo: "Vorwärts". số 80, 11 tháng Bảy 1877. - 79.

[*Liebknecht. W.*] Die Rothen wider die Blauen. I - II ([*Líp-nêch, V.*] Phái đỏ chống phái xanh. I - II. Trên báo: "Vorwärts" các số 80 và 81, 11 tháng Bảy 1877. -79, 89.

[*Liebknecht. W.*] Die Schande Europas ([*Líp-nêch, V.*] Nỗi nhục của châu Âu). Trong báo: "Vorwärts" số 6, 13 tháng Mười 1876. -288.

Lissagaray, [P] Geschichte der Commune von 1871. Autorisirte deutsche Ausgabe nach dem vom Verfasser vervollständigten französischen Orginal. Braunschweig. 1877. (*Lít-xa-ga-rơ [P]* Lịch sử công xã năm 1871. Bản dịch tiếng Đức theo nguyên bản tiếng Pháp (do tác giả bổ sung) được tác giả đồng ý. Brao-nơ-svai-gơ, 1877). - 179-284, 288, 304, 307, 332, 333, 343, 357, 358, 361-363, 376-380, 391, 396, 416, 420, 683.

Lissagaray [P] Histoire de la Commune de 1871. Bruxelles, 1876 (*Lít-xa-*

ga-rơ [P] Lịch sử công xã năm 1871. - Bruy-xen 1876). - 179-284, 288, 292, 304, 307, 331-334, 343, 357, 358, 363-361, 376-380, 391, 396, 416, 420, 683.

Longuet, Ch. (Lông-ghê, S.) Các bài viết trên báo: "La Justice", tháng Chín, tháng Mười một, 1880. -690-697.

Loria, A. La rendita fondiaria e la sua elisione naturale. Milano, Napoli, 1880 (*Lô-ri-a, A.* Địa tô và sự biến mất tự nhiên của nó. Mi-la-nô. Na-plơ, Pi-da, 1880). -592.

L[übeck], C. (L[uy-bêch], C. Điểm sách: Walther, C.F.W. Kommunismus und Sozialismus. St. Louis, 1878; Cohn, G. Was ist Sozialismus? Berlin, 1878; Meyer, J. B. Fichte, Lassalle und der Sozialismus. Berlin, 1878; Frantz, C. Der Föderalismus als leitendes Prinzip für die soziale, staatliche und internationale Organisation. Mainz, 1879 (Van-tơ, C. Ph. V. Chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa xã hội. Xen-lu-ít, 1878; Côn, G. Chủ nghĩa xã hội là gì? Béc-lin, 1878; May-ơ, I. B. Phích-tơ, Lát-xan và chủ nghĩa xã hội. Béc-lin, 1878; Phran-txơ, C. Chủ nghĩa liên bang là nguyên tắc chỉ đạo tổ chức xã hội, tổ chức nhà nước và tổ chức quốc tế. Ma-in-xơ, 1879). Trong tạp chí: "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik". Năm xuất bản thứ nhất. Sáu tháng đầu năm. Xuy-rích - Ô-bơ-stơ-rát. 1879. - 154.

Luther, M. Tischreden (*Lu-the, M.* Những bài nói trong bữa ăn). Xuất bản lần thứ nhất ở Ai-xlê-bên năm 1566. - 336.

[*Malthus, Th. R.*] An Essay on the principle of population. London, 1798 ([*Man-tút, T. R.*] Thử nghiên cứu quy luật nhân khẩu. Luân Đôn, 1798. - 182, 241.

Maskelyne, J. N. Modern spiritualism. A short account of its rise and progress, with some exposures of socalled spirit media. London, [1876] (*Ma-xke-lai-nơ. Gi. N.* Chủ nghĩa duy linh hiện đại. Lược thảo sự phát

sinh và phát triển của nó, vạch trần một số cái gọi là đồng cốt thông linh. Luân Đôn, [1876] - 115.

[*Mehring, F.*] Herr von Treitschke der Sozialistentöchter und die Endziele des Liberalismus. Eine sozialistische Replik. Leipzig, 1875 [*Me-ring, Ph.*] Ngài Phôn Tơ-rai-skê, kẻ tiêu diệt những người xã hội chủ nghĩa, và mục đích cuối cùng của chủ nghĩa tự do. Một lời đáp xã hội chủ nghĩa. Lai-pxích, 1875). - 102.

Mehring, F. Zur Geschichte der deutschen Socialdemokratie. Ein historischer Versuch. Magdeburg, 1877 (*Me ring, Ph.* Về lịch sử Đảng dân chủ - xã hội Đức. Khảo luận lịch sử. Mác-đơ-buốc, 1877). - 55.

Meyer, R. Politische Gründer und die Corruption in Deutschland. Leipzig, 1877 (*Mây-ơ, R.* Những kẻ đầu cơ chính trị và nạn tham nhũng ở Đức. Lai-pxích, 1877). - 516, 530.

Moltke. Der russisch - türkische Feldzug in der europäischen Türkei 1828 und 1829. Berlin, 1845 (*Môn-tơ-kê.* Chiến dịch Nga - Thổ Nhĩ Kỳ ở Thổ Nhĩ Kỳ thuộc châu Âu trong những năm 1828 và 1829 - Béc-lin, 1845). Xuất bản lần thứ hai ở Béc-lin năm 1877. - 299, 321, 438.

M[ost], J. (Mô-xtơ. I). Điểm sách: "Schäffle, A. E. F. Bau und Leben des sozialen Körpers. Bände III-IV, Tübingen, 1878 (Sép-phlơ, A. E. Ph. Cấu trúc và đời sống của cơ thể xã hội. Tập III-IV, Tuy-pin-ghen, 1878). Trong tạp chí: "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik". Năm xuất bản thứ nhất. Sáu tháng đầu năm. Xuy-rích - Ô-bơ-stơ-rát, 1879. - 572.

Most, J. (Mô-xtơ, I). Bản thảo về cuốn sách "Giáo trình triết học" của O.Đuy-rinh. - 25, 31, 32, 358.

[*Most, J.*] Auch eine Denkschrift ([*Mô-xtơ, I.*] Lại một hồi ức). Trên báo: "Freiheit", Probenummer "Was nun?", 6 tháng Chín, 1879. - 154, 536.

[*Most, J.* Extracts from Karl Marx's "Capital" translated by Otto Weydemeyer. New York, 1878] ([*Mô-xtơ, I.* Trích "Tư bản" của Các Mác. Ốt-tô Vây-đơ-mai-ơ dịch. Niu Ốc, 1878]). - 401, 463, 526.

[*Most, J.*] Im sächsischen Landtag ([*Mô-xtơ, I.*] Tại quốc hội tiểu bang Sắc-sen). Trên báo: "Freiheit" số 47, 22 tháng Mười một 1879. - 590.

[*Most, J.*] Jahrbuch der Socialwissenschaft ([*Mô-xtơ, I.*] Niên giám khoa học xã hội). Trên báo: "Freiheit" N^o 35, 30 tháng Tám 1879. - 154, 536.

Most, J. Kapital und Arbeit. Ein populärer Auszug aus "Das Kapital" von Karl Marx. [Chemnitz, 1873] (*Mô-xtơ, I.* Tư bản và lao động. Trích phổ thông quyền "Tư bản" của Các Mác. [Khem-nít-xơ, 1873]). - 24, 26, 401.

Idem. Zweite verbesserte Auflage. Chemnitz [1876] (Như trên. Xuất bản lần thứ hai, có cải tiến. Khem-nít-xơ, [1876]). - 255, 401.

[*Most, J.*] Socialpolitische Rundschau ([*Mô-xtơ, I.*] Điểm tình hình chính trị xã hội). Trên báo: "Freiheit" N^o 21, 24 tháng Năm 1879. - 517, 521.

[*Motteler, J.*] Congreß der Sozialisten Deutschlands ([*Mốt-te-lơ, I.*] Đại hội những người xã hội chủ nghĩa ở Đức). Trên báo: "Volksstaat" các số 98 - 102, 23 tháng Tám - 1 tháng Chín 1876. - 287.

Müffting, F. C. F. Aus meinem Leben. Berlin, 1851 (*Muy-phơ-linh, Ph. C. Ph.* Cuộc đời tôi, Béc-lin, 1851). - 438.

Nieuwenhuis, F.D. (Niu-ven-hây, Ph.Đ.). Điểm sách: Hartmann, E. Die Phänomenologie des sittlichen Bewusstseins. Berlin, 1879 (Hác-tơ-man, E. Hiện tượng học của sự tự ý thức đạo đức. Béc-lin, 1879). Trong tạp chí: "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik". Năm xuất bản thứ nhất. Sáu tháng cuối năm. Xuy-rích - Ô-bơ-stơ-rát, 1880. - 620.

N[iuwenhuis], F.D. (N[iu-ven-hây]Ph.Đ). Điểm sách: Levy, J. A, "Englische Katheder - Socialisme".s Gravenhage, 1879 (Lê-vi, I. A. "Chủ nghĩa xã hội giảng đường" Anh, La Hay, 1879). Trong tạp chí:

Comment [NTG1]:

"Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik". Năm xuất bản thứ nhất. Sáu tháng cuối năm. Xuy-rích - Ô-bơ-stơ-rát, 1880. - 620.

Nieuwenhuis, F.D. Karl Marx. Kapitaal en arbeid. 's Hage, 1881 (*Ni-ven-hây. Ph. Đ.* Các Mác. Tư bản và lao động. La Hay, 1881). - 620.

[*Owen, R.*] The Life of Robert Owen. Written by himself. With selections from his writings and correspondence. Volume I. London, 1857 ([*Ô-oen, R.*] Thân thế Rô-bóc Ô-oen do chính ông mô tả. Kèm theo những tư liệu và thư chọn lọc của ông. Tập I, Luân Đôn, 1857). - 106.

[*Owen, R.*] A supplementary appendix to the first volume of The Life of Robert Owen. Containing a series of reports, addresses, memorials, and other documents, referred to in that volume. 1803 - 1820. Volume I.A. London. 1858 ([*Ô-oen, R.*] Phụ lục bổ sung cho tập thứ nhất "Thân thế Rô-bóc Ô-oen" chứa đựng một loạt báo cáo, thư, bút ký và tư liệu khác thuộc tập này. 1803 - 1820. Tập IA. Luân Đôn, 1858). - 106.

Owen, R. The Marriage system of the new maral world; with a faint outline of the present very irrational system; as developed in a course of ten lectures. Leeds, 1838 (*Ô-oen, R.* Chế độ hôn nhân của thế giới đạo đức mới, với một khảo luận nhỏ về chế độ hết sức bất hợp lý hiện nay, được trình bày trong giáo trình gồm mười bài giảng. Lít-xơ, 1838). - 106.

Owen, R. The Revolution in the mind and practice of the human race; or, the Coming change from irrationality to rationality. London, 1849 (*Ô-oen, R.* Cuộc cách mạng trong đầu óc và thực tiễn của loài người, hoặc bước chuyển tương lai từ phi lý đến hợp lý. Luân Đôn, 1849). - 106.

[*Petty, W.*] A Treatise of taxes and contributions. London, 1667 ([*Pét-ti, U.*] Luận văn về thuế khoá và đóng góp. Luân Đôn, 1667). - 126.

Proudhon, P. J. Système des contradictions économiques, ou Philosophie de la misère. Tmes I - II. Paris, 1846 (*Pru-đông, P.Gi.* Hệ thống các mâu thuẫn kinh tế hoặc triết học của sự khốn cùng. Tập I - II, Pa-ri, 1846). - 209.

Quelques mots d'un groupe socialiste révolutionnaire russe à propos de la brochure: Alliance de la Démocratie socialiste et l' Association Internationale des Travailleurs, Bruxelles (Mấy lời của nhóm người xã hội chủ nghĩa cách mạng về cuốn sách "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế". Bruy-xen). - 216, 219.

Quesnay, F. Analyse du Tableau économique (1776). In: Physiocrates. Avec une introduction sur la doctrine des physiocrates, des commentaires et des notices historiques, par E. Daire. Première partie. Paris, 1846 (*Kê-nê, Ph.* Phân tích biểu kinh tế (1766). Trong cuốn sách: Phái trọng nông. Với bài mở đầu về học thuyết của phái trọng nông, những lời bình luận và tư liệu lịch sử của E. Đe-rơ. Phần thứ nhất. Pa-ri, 1846). - 63, 66, 106.

Quetelet, A. A. Treatise on man and the development of his faculties. Edinburgh, 1842 (*Kê-tơ-lê, A.* Luận văn về con người và sự phát triển năng lực của con người. Ê-đin-buốc, 1842). - 12.

Ralston, W. R. S. Russian revolutionary literature (*Rôn-xtôn, U.R.S.* Sách báo cách mạng Nga). Trong tạp chí: "The Nineteenth Century", tập I, số 3, tháng Năm 1877. - 126.

Rasch, G. Deutsche Flüchtlinge in London (*Ra-sơ, G.* Kiểu dân Đức ở Luân Đôn). Trên báo: "Der Volksstaat" số 88. 30 tháng Bảy 1876. - 315.

Ricardo, D. On the principles of political economy, and taxation. Third edition. London, 1821 (*Ri-các-đô, Đ.* Về các nguyên lý cơ bản của khoa kinh tế chính trị và của việc đánh thuế. Xuất bản lần thứ ba. Luân Đôn, 1821). Xuất bản lần thứ nhất ở Luân Đôn năm 1817. - 103, 505.

Rümelin, G. Shakespearestudien. Zweite Auflage. Stuttgart, 1874 (*Ruy-mê-lin, G.* Nghiên cứu Sếch-xpia. Xuất bản lần thứ hai. Stút-gát, 1874). - 336.

Samter, A. Die Reform des Geldwesens. Berlin, 1869. (*Dam-tơ, A.* Cải cách hệ thống tiền tệ. Béc-lin, 1869). - 125, 126.

Sargent, W. L. Robert Owen, and his social philosophy. London. 1860
(*Xác-gan U.L.* Rô-bóc Ô-oen và triết học xã hội của ông. Luân Đôn, 1860). - 106.

[*Schäfte*. A.] Die Quintessenz des Socialismus. Von einem Volkswirth. Separatabdruck au den "Deutschen Blättern". Gotha, 1875 ([*Sép-phơ A.*]. Tính tuý của chủ nghĩa xã hội. Tác phẩm của một nhà kinh tế học. Bài in riêng lấy từ tạp chí "Deutsche Blätter". Gô-ta, 1875). - 334.

Schaible, Ch. The Vogt pamphlet. To the Editor of "The Daily Telegraph" (*Sai-blơ, C.* Tiểu phẩm chống Phô-gtơ. Thư gửi chủ bút báo "Daily Telegraph". Trên báo: "The Daily Telegraph". 15 tháng Hai 1860. - 315.

Sch[lesinger], M. Bericht über den Fortgang der sozialistischen Bewegung: Deutsches Reich, I (*S[lê-din-gơ]*, *M.* Báo cáo về những thành tựu của phong trào xã hội chủ nghĩa: Nước Đức, I). Trong tạp chí: "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpoli-tik". Năm xuất bản thứ nhất. Sáu tháng đầu năm. Xuy-rích - Ô-bơ-stơ-rát, 1879. - 153.

S[chramm], C. A. Zur Werththeorie (*S[ram]*) C. A. Góp phần vào lý luận giá trị). Trong tạp chí: "Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik". Năm xuất bản thứ nhất. Sáu tháng cuối năm. Xuy-rích Ô-bơ-stơ-rát, 1880. - 620.

[*Schumacher, H.*] Johann Heinrich von Thünen. Ein Forscherleben. Rostock, 1868 ([*Su-ma-khơ, H.*] I-ô-han Hen-rích Phôn Thuy-nen. Thân thế nhà nghiên cứu. Rô-xtốc, 1868). - 214.

Smith, A. An Inquiry into the nature and causes of the wealth of nations. In two volumes (*Xmít, A.* Nghiên cứu về bản chất và nguyên nhân sự giàu có của các dân tộc. Gồm hai tập). Xuất bản lần thứ nhất ở Luân Đôn năm 1776. - 103, 505.

Talandier, A. (*Ta-lan-đi-ê, A.*). Thư gửi A. Ma-rê. Trên báo: "La Marseillaise" số 202, 6 tháng Mười 1878. - 481.

Talandier, A. (*Ta-lan-đi-ê, A.*). Thư gửi ông chủ bút báo "Marseillaise". Trên báo: "La Marseillaise" số 202, 6 tháng Mười 1878. - 447-486.

Tcatschoff. P. Offener Brief an Herrn Friedrich Engels, Verfasser der Artikel "Flüchtings - Literatur" in Nr. 117 und 118 des "Volksstaat". Jahrgang 1874. Zürich, 1874 (*Tca-trép. P.* Thư ngỏ gửi ông Phri-drích Ăng-ghe-n, tác giả bài "Sách báo của giới lưu vong" trong các số 117 và 118 báo "Volksstaat" năm 1874, Xuy-rích. 1874). - 11.

Thünen, J.H. Der isolirte Staat in Beziehung auf Lanwirthschaft und Nationaökonomie. Dritte Auflage, herausgegeben von H. Schumacher - Zarchlin. Theil I: Untersuchungen über den Einfluß, den die Getreidepreise, der Reichthum des Bodens und die Abgaben auf den Ackerbau ausüben. Berlin. 1875 (*Thuy-nen, I. H.* Nông nghiệp và kinh tế quốc dân trong điều kiện nhà nước biệt lập. Xuất bản lần thứ ba do H. Su-ma-khơ-Txác-lin thực hiện. Phần I: Nghiên cứu ảnh hưởng của giá cả lương thực, của sự màu mỡ của đất đai và thuế đến ngành trồng trọt. Béc-lin. 1875). - 214.

Vahlteich. J. (*Van-tai-tây-sơ, I.*) Bài phát biểu ngày 27 tháng Mười 1876 tại Đại hội Béc-nơ của phái vô chính phủ. - 388.

Virchow, R. Die Freiheit der Wissenschaft im modernen Staat. Rede gehalten in der dritten allgemeinen Sitzung der fünfzigsten Versammlung deutscher Naturforscher und Aerzte zu München am 22. September 1877, Berlin, 1877 (*Viếc-sốp, R.* Tự do của khoa học trong nhà nước hiện đại. Diễn văn đọc tại phiên họp toàn thể lần thứ ba của đại hội lần thứ năm mươi của các nhà khoa học tự nhiên và thầy thuốc Đức ở Muyn-sen ngày 22 tháng Chín 1877. Béc-lin, 1877). - 455, 461.

Vögele. A. (*Phuê-ghe-lơ, A.*) Lời xác nhận ngày 17 tháng Chín 1859. Trên báo: "Allgemeine Zeitung" số 300, 27 tháng Mười 1859. - 313.

Vögele. A. (*Phuê-ghe-lơ, A.*) Affidavit ngày 11 tháng Hai 1860. Trong sách: K. Marx. Herr Vogt. London, 1860. -177

Wallace, A. R. On miracles and monern spiritualism. Three essays. London, 1875 (*Oa-le-xơ. A. R.* Về những điều kỳ diệu trong thuyết thông linh hiện đại. Ba khảo luận. Luân Đôn. 1875). - 115.

[*Weitling, W.*] Des seligen Schneider's Weitling Lehre vom Sozialismus und Communismus. New herausgegeben mit Einleitung von Silvius Landsberg. New - York, 1879 ([*Vai-tlinh, V.*] Học thuyết của cố thợ may Vai-tlinh về chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Tái bản có lời nói đầu của Xin-vi-út Lan-dơ-xbéc Niu Oóc, 1879). - 567.

Wieche, J. F. (Vi-ê, I.Ph) Lời tuyên bố ngày 2 tháng Mười một 1859 khẳng định lời tuyên bố của Hô-lin-gơ. Trong cuốn sách: C. Vogt. Mein Prozess gegen die "Allgemeine Zeitung". Genf, im December 1859. - 314, 315.

Wiehe, J. F. (Vi-ê, I. Ph.). Affidavit ngày 8 tháng Hai 1860. Trong cuốn sách: K.Marx. Herr Vogt. London, 1860. - 314, 315.

CÁC VĂN KIẾN VÀ TÀI LIỆU

Báo cáo của tiểu ban do nhà vua lập để khảo sát hiện trạng của nông nghiệp và sức sản xuất nông thôn ở Nga. Phụ lục I.V. X.. -Pê-téc-bua. 1873. - 176.

Các công trình của tiểu ban do nhà vua lập để sửa đổi hệ thống thuế khóa và đóng góp. Tập XXII. Tổng tập ý kiến của các hội đồng tự quản tỉnh, các cục, sở và các ủy ban tự quản đặc biệt, về dự án cải cách hệ thống thu thuế và đóng góp theo đầu người lập tại bộ tài chính. Phần I-III. X. - Pê-téc-pua, 1872-1873. Cả bộ 23 tập, hoàn thành vào năm 1882. - 176.

Cương lĩnh của Đảng ý dân. - 662.

Kỷ san thống kê của Đế chế Nga. - 350, 488..

Tập tài liệu về các Ác-ten ở Nga. Tập I-III. X. - Pê-téc-bua, 1873-1875. - 350, 488.

Annual Report of the Secretary of Internal Affairs of the Commonwealth of Pennsylvania, for 1876 - 1877. Part III. Industrial Statistics. Vol V. Harrisburg, 1878 (Báo cáo hàng năm của ban thư ký nội vụ bang Pen-xin-va-ni-a năm 1876 - 1877. Phần III: Thống kê công nghiệp. Tập V. Ha-ri-xbéc, 1878). - 415.

Association Internationale des travailleurs. Réponse du Comité central des sections de langue allemande en Suisse à une lettre de la section de Zurich, concernant le cengrès international de la secte des antiautoritaires, du 26 Octobre 1876 à Berne. Zurich, 1876 (Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Trả lời của ủy ban Trung ương các chi hội nói tiếng Đức ở Thụy Sĩ đối với bức thư của chi Hội Xuy-rích về đại hội quốc tế của phái chống quyền uy, triệu tập ngày 26 tháng Mười 1876 ở Béc-nơ. Xuy-rích, 1876). Đề: Giơ-ne-vơ, 11 tháng Mười 1876. Có chữ ký của các ủy viên Ủy ban trung ương nhóm các chi hội nói tiếng Đức: I. Ph. Béch-cơ, Ghê-oóc Vin-hem, Vin-hem Véc-xnơ. - 52, 309, 310.

Association Internationale des Travailleurs. Statuts et règlements. Londres, 1866 (Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Điều lệ và Quy chế. Luân Đôn, 1866)(xem lần xuất bản này, t. 16, tr. 705-710). - 57, 226.

Code civil (Bộ luật dân sự). Ban hành năm 1804 - 191.

Entwurf eines Gesetzes gegen die gemeingefährlichen Bestre-bungen der Sozialdemokratie, nebst Motiven (Dự thảo đạo luật chống những xu hướng nguy hiểm cho xã hội của đảng dân chủ - xã hội, có phần nên lý do). Trong ấn phẩm: Stenographische Berichte über die Verhandlungen des

Deutschen Reichstags. 4. Legislaturperiode, I. Session 1878. Band II, Berlin. 1878 (Trường thuật tốc ký về các phiên họp của quốc hội Đức, khóa 4, kỳ họp I năm 1878. Tập II, Béc-lin, 1878). - 130.

Gesetz gegen die gemeingefährlichen Bestrebungen der Sozialdemokratie. (Đạo luật chống những xu hướng nguy hiểm cho xã hội của đảng dân chủ - xã hội). - 117, 125, 153, 550-553, 557, 558, 572, 578, 617, 650, 654, 668, 670.

Internationale Arbeiter - Association. Verhandlungen der Delegirten - Konferenz zu Philadelphia, 15. Juli 1876. Amtliche Ausgabe. New York, 1876 (Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Trường thuật về hội nghị đại biểu họp ở Phi-la-den-phi-a ngày 15 tháng Bảy 1876. Ấn phẩm chính thức. Niu Oóc, 1876). - 324.

Internationale Arbeiterassoziation. Das Zentralkomite der Sektionsgruppe deutscher Sprache an die Sektion Zürich. Zürich, 1876 (Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Ủy ban trung ương nhóm các chi hội nói tiếng Đức gửi Chi hội Xuy-rích. Xuy-rích 1876). Đề: Giơ-ne-vơ, 11 tháng Mười 1876. Có chữ ký của các ủy viên Ủy ban trung ương nhóm các chi hội nói tiếng Đức: I. Ph. Béch-cơ, Ghê-oóc Vin-hem Véc-xơ. - 52, 309, 310.

Proramm der deutschen Arbeiterpartei (Cương lĩnh của Đảng công nhân Đức). Trên báo: "Der Volksstaat" số 27 và "Neuer Social - Demokrat" số 29, 7 tháng Ba 1875. - 178-187, 196, 198, 203.

Programm der Deutschen Volkspartei (Cương lĩnh của Đảng nhân dân Đức). Thông qua năm 1868. - 180, 221, 225.

Programm der Deutschen Arbeiterpartei (Cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ xã hội). Thông qua ở Ai-den-nác năm 1869. - 179, 180, 187, 197, 221, 225.

Proramm der soziallischen Arbeiterpartei Deutschlands (Cương lĩnh của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Đức. Trong ấn phẩm: Protokoll des Vereinigungs - Congresses der Sozialdemokraten Deutschlands abgehalten zu Gotha, vom 22, bis 27. Mai 1875. Leipzig, 1875 (Biên bản Đại hội hợp nhất Đảng dân chủ - xã hội Đức họp ở Gô-ta từ 22 đến 27 tháng Năm 1875. - Lai-pxích, 1875). - 221, 225, 226, 482, 558, 578.

Rechenschaftsbericht der sozialdemokratischen Mitglieder des deutschen Reichstages (Báo cáo của các đại biểu dân chủ - xã hội của Quốc hội Đức). Có chữ ký: A. Bê-ben, V. Brắc-cơ, Ph. V. Phrít-sê, M. Cai-dơ, V. Líp-nêch, I. Van-tai-sơ, Ph. Vi-mơ, V. Ha-den-clê-vơ. Trên báo: "Der Sozialdemokrat" các số 2 - 4, 12, 19 và 26 tháng Mười 1879. - 580, 589.

Reports of reformatory and industrial school (Báo cáo về các cơ sở cải tạo tội phạm vị thành niên và các trường dạy nghề). - 622.

Reports of the commissioners appointed o inquire into the state of popular education in England 1861 (Báo cáo của các ủy viên tiểu ban điều tra tình hình giáo dục quốc dân ở Anh năm 1861). - 622.

Statuten des Bundes der Kommunisten (Điều lệ của Liên đoàn những người cộng sản) (Toàn tập, t. 4, 1995, tr. 732-739). - 423.

Statuts généraux de l'Association internationale des travailleurs [anarchiste] (Điều lệ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế [vô chính phủ chủ nghĩa]). Công bố ban đầu trên báo: "Bulletin de la Fédération Jurassienne", số 23, 14 tháng Chín 1873. - 39.

Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Deutschen Reichstags, 3. Legislaturperiode, I. Session 1877. Band I. 22. Sitzung am 16. April 1877, 23. Sitzung am 17. April 1877. 24, Sitzung am 18. April 1877. Berlin, 1877 (trường thuật tốc ký về các phiên họp của Quốc hội Đức. Khóa 3, kỳ họp I năm 1877. Tập I. Phiên họp 22 ngày 16 tháng Tư 1877, phiên họp 23 ngày 17 tháng Tư 1877, phiên họp 24 ngày 18 tháng Tư 1877. Béc-lin, 1877). - 370.

Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Deutschen Reichstags. 3. Legislaturperiode, II. Session 1878. Band II. 33. Sitzung am 10. April 1878. Berlin 1878 (Trường thuật tốc ký về các phiên họp của Quốc hội Đức. Khóa 3, kỳ họp II năm 1878. Tập II. Phiên họp 33 ngày 10 tháng Tư 1878. Béc-lin, 1878). - 449.

Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Deutschen Reichstags. 4. Legislaturperiode, I. Session 1878. Band II. 4. Sitzung am 16. September 1878. 5. Stzung a, 17. Setemper 1878 (Trường thuật tốc ký về các phiên họp của Quốc hội Đức. Khóa 4. Kỳ họp I năm 1874. Tập I. Phiên họp thứ 4 ngày 16 tháng Chín 1878. Phiên họp thứ 5 ngày 17 tháng Chín 1878. Béc-lin, 1878). - 130.

NHỮNG BÀI VIẾT VÀ BÀI TIN TRONG CÁC XUẤT BẢN PHẨM ĐỊNH KỲ KHÔNG RÕ TÊN TÁC GIẢ

"*Khởi điểm*", Pê-téc-pua, số 2, tháng Tư 1878, bài về các cuộc bắt bớ ở Pê-téc-pua. - 460, 461.

"*Tiến lên! Bán nguyệt san*". Luân Đôn,

- Số 37, 15 tháng Bảy 1876. Lẽ an táng M.A. Ba-cu-nin. - 39.

- Số 44, 1 tháng Mười một 1876. Trích thư gửi chủ bút báo "Tiến lên". - 299.

"*Tiến lên! Tạp chí không định kỳ*", tập III. Luân Đôn, 1874. Điều gì đang diễn ra trên quê hương? - 175.

"*The Daily News*" ("Tin tức hàng ngày"), Luân Đôn,

- 13 tháng Chạp 1875, thông báo về việc bắt giam L. Phran-ken. - 247, 248.

- 23 tháng Năm 1876, bài tin từ Công-xtăng-ti-nô-plơ. - 47.

- 12 tháng Bảy 1876, bài viết về những hành động dã man ở Thổ Nhĩ Kỳ. - 117, 470.

"*The Daily Telegraph*" ("Tin điện hàng ngày"), Luân Đôn, 18 tháng Chín 1878. - 125, 127.

"*The Diplomatic Review*" ("Tạp chí ngoại giao"), Luân Đôn, t. XXIV, số 4 tháng Mười 1876. The Bulgraian insurrection (Cuộc khởi nghĩa ở Bungal-ri). - 293.

"*Frankfurter Zeitung und Handelblatt*" ("Báo Phran-phước và báo thương nghiệp").

- Số 229, 17 tháng Tám 1875. Frankfurter Angelegenheiten (Những sự kiện ở Phran-phước). Bài có ghi: Frandfurt, 17. August (Phran-phước, 17 tháng Tám) - về việc C. Mác đến Phran-phước. - 17.

"*Jahrbuch für Sozialwissenschaft und Sozialpolitik*". Herausgegeben von Dr. Ludwig Richter. Erster Jahrgang. Erste Hälfte. Zürich - Oberstrass, 1879 ("Niên giám khoa học xã hội và chính sách xã hội" do tiến sĩ Lút-vích Rích-tơ xuất bản. Năm xuất bản thứ nhất. Sáu tháng đầu năm. Xuy-rích - Ô-bơ-xtơ-rát, 1879). - 137, 153, 158, 536, 541, 553, 571, 585, 595, 599.

"*Kölnische Zeitung*" ("Báo Khuên") số 249, 7 tháng Chín 1878. - 121.

"*Nature*" ("Giới tự nhiên"), Luân Đôn và Niu Oóc, tập XXVIII, số 455, 18 tháng Bảy 1878. Notes (Tiểu luận). - 455, 461.

"*La Plepe*" ("Bình dân"), Mi-la-nô,

- Số 1, 7 tháng Giêng 1877. Tribunali (Toà án). - 51.

- Số 3, 21 tháng Giêng 1877. Trả lời bài trên báo "Il Martello ngày 13 tháng Giêng 1877. - 51, 52.

- Số 6, 16 tháng Hai 1877. Estero. Germania (Thông báo từ nước ngoài. Nước Đức). Tin ngắn về thư trả lời của Ủy ban trung ương nhóm các chi hội nói tiếng Đức đối với bức thư của Chi hội Xuy-rích. - 52.

- Số 7, 26 tháng Hai 1877. Congresso Socialista di Milano (Đại hội xã hội chủ nghĩa ở Mi-la-nô). - 57, 61.

- Số 7, 26 tháng Hai 1877. Estero (Thông báo từ nước ngoài). Tin ngắn về số thứ nhất báo "Lavoratore". - 61.

"*Der Sozialdemokrat*" ("Người dân chủ - xã hội") - Xuy-rích,

- Số 7, 16 tháng Mười một 1879. Zur Eröffnung des sachsichen Landtags (Tiến tới khai mạc quốc hội tiểu bang Dắc-den). - 590.

- Số 10, 7 tháng Chạp 1879. Preßgeschichtliche Rückblicke. II (nhìn lại lịch sử báo chí. II). - 594.

"*The Standard*" ("Ngọn cờ"), Luân Đôn,

- 17 tháng Chín 1878. - 116, 118, 470.

- 18 tháng Chín 1878. Bài viết về cuộc thảo luận tại Quốc hội Đức về dự thảo đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa - trong bài hình luận quốc tế, có ghi: London, Wednesday, September 18 (Luân Đôn, thứ tư, 18 tháng Chín). - 120.

- 18 tháng Chín 1878. The German Parliament. The Anti-Socialists Bill. Speech of Prince Bismarck (Quốc hội Đức. Dự thảo đạo luật chống những người xã hội chủ nghĩa. Diễn văn của công tước Bi-xmác). - 66.

"*Die Tagwacht*" ("Người lính gác"), Xuy-rích, số 96, 2 tháng Chạp 1876. Sozialpolitische Rundschau. Portugal (Điểm tình hình chính trị - xã hội. Bồ Đào Nha). - 310, 311.

"*The Times*" ("Thời báo"), Luân Đôn, số 28956, 31 tháng Năm 1877. Peace rumours (Tin đồn về hòa bình). The New French ministry (Nội các mới của Pháp). - 71.

"*The Volksstaat*" ("Nhà nước nhân dân", Lai-pxích),

- Số 140, 2 tháng Chạp 1874. Der Bankgesetz - Entwurf (Dự thảo về đạo luật ngân hàng). - 169.

- Số 146, 16 tháng Chạp 1874. Die Reichbank oder die Association des Reiches mit dem Kapital (Ngân hàng nhà nước, hay sự liên minh giữa nhà nước và tư bản). - 169.

- Số 149, 23 tháng Chạp 1874. Politische Uebersicht. "Kulturkampf und Parlamentarismus" (Bình luận chính trị. "Cuộc đấu tranh văn hóa và chủ nghĩa nghị trường"). - 169.

- Số 103, 104 và 106, ngày 8, 10 và 15 tháng Chín 1875. Karl Marx über Strikes und Arbeiter - Koalitionen. Der "Gleichheit" entnommen (Các Mác nói về bãi công và khối liên hiệp công nhân Đăng lại từ báo "Gleichheit"). - 229.

"*Vorwärts*" ("Tiến lên), Lai-pxích,

- Số 40, 6 tháng Tư 1877. Sozialpolitische Uebersicht. Wieder Einen hat die Nemesis beim Schopfe gepackt! (Bình luận chính trị - xã hội. Nê- mê-dít tóm cổ thêm một người nữa). - 700.

- Số 69, 70, 119-122, ngày 15 và 17 tháng Sáu, 10, 12, 14 và 17 tháng Mười 1877. Aus Heuchelland. Stille Beobachtungen eines Berliners in London (Từ đất nước giả dối. Những điều quan sát thầm lặng của một người Béc-lin ở Luân Đôn). - 414.

- Số 109, 15 tháng Chín 1878. Sozialpolitische Uebersicht. Die Verhaftungen in Paris (Bình luận chính trị - xã hội. Những vụ bắt bớ ở Pa-ri). - 482.

"*Die Zukunft. Socialistische Revue*". Prospect ("Tương lai. Tạp chí xã hội chủ nghĩa. Tóm tắt"). - 413, 520.

NHỮNG TÁC PHẨM VĂN HỌC

Ác-nim và Bren-ta-nô. Chiếc tù và thần của cậu bé. Bài thơ "Vui nhộn". - 90.

Bài ca về An-nô. - 200.

Bi-rơ. Ba lần. - 238.

Bô-mác-se. Một ngày diên rồ, hay đám cưới Phi-ga-rô. - 469.

Ê-chiên. Kịch bản ca kịch của I-doa "Giô-cô-đa". - 158.

Gơ-tơ. Phau-xơ. - 37, 146, 288.

Hai-nơ. Bản in-te-me-xơ trữ tình. - 420.

Héc-đơ. Xít-đơ. - 113.

Hô-me. I-li-át. - 500.

Hô-me. Ô-di-xê-. -44, 253.

Kin-đơ. Kịch bản ca kịch của Vê-bơ "Xạ thủ thần kỳ". - 315.

Mu-rơ. Đứa trẻ nhạt được. - 360.

Muyn-nơ. Lối lảm. - 287.

Nát-lơ. Pphan-xơ vui tính, xin trời bảo toàn người! - 263.

Êp-ri-bít. Ô-re-xơ. - 83

Pha-tu-vi-lơ. Ác-lê-kin, hoàng đế từ mặt trăng xuống. - 52.

Phrai-đăng-cơ. Hiểu biết. - 346.

Séc-mư-sép-xki. Làm gì? - 453.

Sếch-xpia. Người lái buôn Vơ-ni-đơ. - 32, 187.

Sếch-xpia. Ri-sóc III. - 369.

Si-lơ. Vin-hem Te-lơ. - 101.

Snếch-ken-buốc-gơ. Đội vệ binh trên sông Ranh. - 678.

Su-ma-khơ. Dân ca Béc-lin. -437-441.

Va-gnơ. Chiếc vòng của người Ni-be-lung. - 269, 677.

Viếc-ghilơ. Ê-nê-ít. - 268.

* * *

Kinh Co-ran. - 28.

Kinh thánh. - 85, 400, 675.